

NAM HÀ



ĐẤT MIỀN ĐÔNG

CUỘC CHIẾN ĐẤU TRÊN ĐƯỜNG

13

TRƯỜNG TRẦN CÔNG AN NHÂN DÂN

TRƯỜNG TRẦN CÔNG AN NHÂN DÂN

NAM HÀ



ĐẤT MIỀN ĐÔNG

CUỘC CHIẾN ĐẤU TRÊN ĐƯỜNG

13

HOÀ GIANG NAM CÔNG AN NHÂN DÂN

Table of Contents

[Đất Miền Đông](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

Đất Miền Đông

Tác giả: Nam Hà

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Chương 1

Trung đoàn trưởng Đoàn Vũ đứng ở cửa hầm đọc đi đọc lại bức điện khẩn của sư đoàn vừa gửi tới "Đưa tất cả gia đình về gặp Ba Má ở quê mới". Dưới bức điện có ghi hai tên mật của Sư đoàn trưởng Đàm Lê và Chính uỷ Phan Nguyên. Đoàn Vũ hiểu đó là lệnh điều động rất khẩn cấp, nên cả Sư trưởng và Chính uỷ cùng ký tên, bức điện lại dùng quy ước số 3, quy ước tối mật, điều đó nói lên tính chất quan trọng của việc trung đoàn bí mật rút khỏi vùng Bàu Lòng, lên Tàu Ô gặp sư đoàn nhận nhiệm vụ mới.

Đoàn Vũ không thắc mắc gì về tính chất cơ động của trung đoàn. Vấn đề này đã được Bộ tư lệnh chiến trường phân tích, xác định rõ ràng trong những ngày các trung đoàn trưởng, chính uỷ trung đoàn toàn mặt trận về dự hội nghị quân chính. Giai đoạn đầu chiến dịch Trung đoàn 29 là trung đoàn cơ động, chiến đấu ngoài. đội hình của Sư đoàn 267 được cử sang phối thuộc cho Sư đoàn 290. Làm nhiệm vụ chốt chặn khu vực cầu Cần Lê, bắc Thị xã An Lộc chặn đứng mọi sự tiếp viện của địch từ Thị xã An Lộc lên chi khu Lộc Ninh bằng đường bộ. cũng đồng thời chặn đứng quân địch từ chi khu Lộc Ninh tháo chạy về Thị xã An Lộc.

Khi chiến dịch nổ ra, trên thực tế: bọn chỉ huy Quân đoàn 3 địch chỉ kịp đối phó bằng cách rút Chiến đoàn 8 từ chi khu quân sự Chơn Thành đổ xuống An Lộc. rút vào ngay nội ô, tổ chức phòng thủ cấp tốc. còn Chiến đoàn 52, lực lượng ứng cứu của địch trên hướng đường 13, bị một phân đội của Trung đoàn 29 bao vây ở căn cứ Hồng Tâm, ba ngày sau. Trung đoàn 29 đã khôn khéo dồn ép Chiến đoàn 52 ra ngã ba Hồng Tâm - đường 13, quãng phía bắc cầu Cần Lê. rồi với tương quan một chọi một, Trung đoàn 29 đã tiêu diệt gần hết Chiến đoàn 52 trên đoạn đường đó bằng một trận vận động tấn công quyết liệt.

Đó là giai đoạn một của chiến dịch, giai đoạn chiến thắng giòn giã. Sau trận Lộc Ninh, căn cứ vào nhiệm vụ tiếp theo quy định từ đầu. Đoàn Vũ dẫn các tiểu đoàn trưởng, thông tin trình sát đột nhập ngoại vi phía bắc Thị xã An Lộc. Với chiến công đầu tiêu diệt Chiến đoàn 52, với thành tích khá nổi trong các chiến dịch trước anh tin trung đoàn sẽ nhận một mũi một hướng quan trọng trong trận công kích vào thị xã. bởi lẽ Trung đoàn 29 đã áp sát thị xã đã sẵn sàng tất cả để tham gia vào trận quyết chiến chiến dịch. nhưng dùng một cái: Đoàn Vũ được lệnh ngừng ngay nhiệm vụ trình sát thị xã đưa toàn trung đoàn cấp tốc thọc xuống vùng Bàu Lòng: phía cuối phạm vi chiến dịch, vu hồi và ngăn chặn Sư đoàn 21(l) nguy đang từ Lai Khê tiến lên Chơn Thành.

Trong cuộc Tổng tiến công lần này, trên hướng chiến lược miền Đông. Bộ chỉ huy chiến dịch tập trung lực lượng cơ bản gồm ba sư đoàn bộ binh: một sư đoàn pháo binh: một tiểu đoàn xe tăng vào hướng chủ yếu đường 13. Bộ chỉ huy chiến dịch sử dụng Sư đoàn 250 đánh chiếm chi khu và quận lỵ Lộc Ninh xong nhiệm vụ đó: Sư đoàn 250 cùng Sư đoàn 290 phối hợp công kích Thị xã An Lộc - trận quyết chiến chiến dịch - còn Sư đoàn 267 làm nhiệm vụ đánh quân tiếp viện từ Sài Gòn lên. Khu vực chốt chặn cơ bản của Sư đoàn 267 ở Tàu Ô - Xóm Ruộng, phía bắc chi khu quân sự Chơn Thành ba ki lô mét. Sư đoàn 267 chỉ còn Trung đoàn 65 và Trung đoàn 11 ở Tân Khai - xóm Ruộng. Để bảo đảm cho việc dứt điểm Lộc Ninh và An Lộc, Bộ chỉ huy chiến dịch yêu cầu Bộ chỉ huy phân khu 1 đưa Trung đoàn 6 chủ lực của phân khu vào chốt chặn và đánh vận động ở khu vực Bàu Bàng. hãm bớt các đợt tiếp viện của quân nguy từ phía nam lên phía bắc tạo điều kiện cho hai trung đoàn của Sư đoàn 267 đánh những trận vận động lớn ở xóm Ruộng - Ngọc Lầu. Trong mấy ngày qua. Trung đoàn 6 đã chặn đứng lữ đoàn dù số 1 ở Lai Khê: Bộ tổng tham mưu nguy buộc phải dùng máy bay lên thẳng bốc lữ đoàn dù nhảy cóc lên Chơn Thành, rồi sau đó nhảy cóc lên núi Gió. Nhưng khi Sư đoàn 21 nguy từ miền tây Nam Bộ lên tiếp viện cho Quân đoàn 3.

(1)Sư đoàn 21 nguy thuộc Quân đoàn 4 có 3 trung đoàn: 31, 32 và 33 hoạt động ở miền tây nam bộ. Mỹ nguy đưa lên cứu nguy cho mặt trận đường 13 từ giữa tháng 4/1972

Trung đoàn 6 chỉ đánh thêm được hai trận nữa, rồi phải quay về làm nhiệm vụ đánh bình định bên Củ Chi. Các trung đoàn của Sư đoàn 21 khai thông đoạn đường từ Lai Khê lên Chơn Thành.

Nhận nhiệm vụ chặn đánh đội hình tiến quân của Sư đoàn 21 nguy. Đoàn Vũ đã đưa trung đoàn từ phía bắc Thị xã An Lộc hành quân cấp tốc xuống đây triển khai ngay cuộc chiến đấu. Trong suốt mười ngày qua, trung đoàn đã tiến công vào giữa đội hình của địch, cắt đứt đoạn Bàu Bàng - Bàu Lồng: không cho các Trung đoàn 31 và 33 từ Lai Khê lên Chơn Thành, buộc Trung đoàn 32 đã lên Chơn Thành phải quay ngược đội hình về phía sau đối phó. Không kể máy bay ném bom B 52. pháo bầy. xe tăng và xe bọc thép. với một đánh ba, đánh bốn. trung đoàn đã cuốn hút được Sư đoàn 21 nguy những trận đánh nảy lửa trên quãng đường hơn hai mươi ki lô mét.

Những ngày đêm ở Bàu Lồng, tuy một mình trung đoàn phải đương đầu với cả một sư đoàn địch, cuộc chiến đấu gặp rất nhiều khó khăn, nhưng Đoàn Vũ định ninh sẽ có thêm những trung đoàn từ phía bắc xuống đây, anh bàn giao khu vực Bàu Lồng cho đơn vị bạn, nhận nhiệm vụ mới, đưa trung đoàn luồn sâu xuống nữa, cắt tiếp đoạn Bến Cát. Lai Khê, tốt hơn nữa, đoạn thị xã Thủ Dầu Một - Bến Cát. Như vậy chiến sự lớn không chỉ diễn ra ở vùng trung tuyến, mà diễn ra ngay sát cả ngoại Ô Sài Gòn không phải bằng đặc công, mà bằng các trung đoàn bộ binh chính quy. Cũng không phải đánh một vài trận rồi rút mà đánh đâu giữ đó, điều sau Tết Mậu Thân ta không có khả năng làm, còn chiến dịch này lại buộc phải làm cho được. Từ ngày xuống Bàu Lồng, Đoàn Vũ chỉ nghĩ tới việc tiếp tục xuống sâu nữa, chứ không nghĩ tới việc quay ngược lên phía bắc, nên lúc này, đọc đi đọc lại từng chữ trong bức điện mật Đoàn Vũ cảm thấy ngay chiến sự ở khu vực bắc Chơn Thành đã trở nên nghiêm trọng. Trung đoàn rút đi, khu vực Bàu Lồng bỏ trống, Sư đoàn 21 nguy được đà, lập tức nhào lên Chơn Thành. Bộ binh nhào lên, xe tăng thiết giáp nhào lên, Chơn Thành sẽ biến thành một khu tập kết lớn một bàn đạp lớn để địch đánh phá dải chốt chặn cơ bản của chiến dịch. Như vậy tình hình không những nghiêm trọng, mà còn gay go nữa.

Đoàn Vũ gấp bức điện nhét vào túi áo trên ngực, rồi cuốn thuốc hút. Những lúc có nhiều việc suy nghĩ, Đoàn Vũ thường rít từng hơi dài, cặp mắt nhắm lại nhìn theo những sợi khói mỏng bay rồi rít khuôn mặt xương xương của anh hiện lên vẻ căng thẳng, với tuổi ba mươi bảy Đoàn Vũ không thuộc loại trung đoàn trưởng trẻ, tiến vọt lên trong những năm đánh Mỹ. Tuy nhiên với cái tuổi ấy, anh cũng chưa đến nỗi già. Tuổi anh thuộc loại trung bình so với cương vị công tác. Đoàn Vũ đi bộ đội từ năm 1950, kết thúc chiến dịch Điện Biên Phủ anh làm trung đội phó. Năm 1954 anh đi học Lục quân, ra trường cấp thiếu úy. Năm 1960 được đề bạt trung úy, làm trợ lý tác chiến trung đoàn. Năm 1966 anh chỉ huy đại đội bộ binh, đi trong đội hình trung đoàn vào chiến trường miền Đông.

Từ đó đến nay, lúc ở đơn vị chiến đấu, lúc lên cơ quan, Đoàn Vũ hoàn thành tốt nhiệm vụ, được đề bạt đều đều. Chiến dịch mùa mưa năm 1971 Đoàn Vũ thôi giữ chức trưởng ban tác chiến sư đoàn cùng với Nguyễn Tính thôi giữ chức trưởng ban tuyên huấn, cả hai xuống làm trung đoàn phó và phó chính uỷ trung đoàn. Đầu năm nay Đoàn Vũ được bổ nhiệm làm Trung đoàn trưởng Trung đoàn 29. Đoàn Vũ vừa mừng vừa lo. Đồi ba lần anh nghĩ tới những trung đoàn trưởng xuất sắc trong cuộc kháng chiến trước ở đường số 4, Ở đồng bằng Sông Hồng, Ở Trị Thiên, Ở Khu 5, Ở Điện Biên Phủ. Anh ngưỡng mộ tài năng và chiến công của họ. Những trung đoàn trưởng hồi đó, giờ đây là những sư đoàn trưởng, tư lệnh quân khu, tư lệnh các binh quân chủng, phần lớn họ cũng đang có mặt trên chiến trường miền Nam, trên chiến trường Đông Dương.

Lần đầu tiên, với cương vị chỉ huy mới, anh cùng trung đoàn tham dự chiến dịch hợp đồng binh chủng, có quy mô và tầm vóc lớn nhất từ trước tới nay. Anh hiểu thắng bại của cuộc tiến công chiến lược lần này sẽ quyết định sự thắng bại của bên này và bên kia, sẽ là bước ngoặt quyết định của cuộc chiến tranh. Vì vậy. cuộc tiến công trên mỗi hướng chiến lược phải tuân theo những yêu cầu nghiêm ngặt của sự chỉ đạo chiến lược chung của toàn chiến trường thực hiện những mục đích chính trị và quân sự hết sức bức thiết: đánh bại hoàn toàn kế hoạch Việt Nam hóa chiến tranh của Nich - xon. Đuổi sạch quân viễn chinh Mỹ ra khỏi chiến trường, kết thúc một giai đoạn của chiến tranh, đưa chiến tranh bước sang giai đoạn khác theo nội dung câu thơ xuân cuối cùng của Bác: "Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào". Đoàn Vũ hiểu sâu sắc vai trò của trung đoàn bộ binh trong chiến dịch này. Đó là nơi rèn luyện. thử thách lập trường. tư tưởng, trình độ, khả năng của những người chỉ huy như anh. Với vốn kinh nghiệm đánh

Pháp và kinh nghiệm năm năm đánh Mỹ - nguy, Đoàn Vũ bước đầu thành công trong nhiệm vụ chỉ huy, góp sức cùng đảng uỷ và trung đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ tiêu diệt Chiến đoàn 52 cắt đứt đoạn đường 13 ở Bàu Lòng. Trong tư tưởng, Đoàn Vũ đã chuẩn bị cho mình sẵn sàng cùng trung đoàn chịu đựng, vượt qua những thử thách mới quyết liệt, sẵn sàng nhận nhiệm vụ khó khăn hơn ở những địa bàn sâu hơn, phức tạp hơn.

Hôm xuống Bàu Lòng, Đoàn Vũ dẫn thông tin, trinh sát đi trước với tâm trạng vừa bồi hồi, vừa náo nức. Đoàn Vũ đi nhanh. Anh ra lệnh cho anh em vừa đi vừa ăn, mà ăn gạo rang nên không cần dừng lại. Anh đi qua những khu rừng thấp, cây thưa. Dấu vết của những trận bom B52 nhiều năm trước vẫn còn in rất rõ. Ở đây, mặt đất xoải dần ra, những con suối cũng nông và nhỏ, mùa khô không có nước, rạch ngoằn ngoèo trên vùng đất hoang dại một cách khó nhọc trước khi tìm đến sông Thị Tính. Đoàn Vũ hơi ngỡ ngàng trước cảnh tượng thiên nhiên của vùng trung tuyến. Anh có cảm giác ấy khi thấy bầu trời lúc nào cũng tròn xoay trên đầu, quang đãng mênh mông. Những con đường càng xuống càng rộng dần ra, có đoạn cắt qua những trảng trống mát mắt: có đoạn dẫn tới những cái bàu khô nước. Hai bên đường, những thứ cỏ không tên tuổi, dù bị na pan đốt cháy, dù bị chất độc huỷ hoại. vẫn cứ bám lấy đất mà sống một cách dai dẳng, kiên trì.

Hồi Tết Mậu Thân, trung đoàn của Đoàn Vũ làm dự bị cho Sư đoàn 290 đánh vào Sài Gòn, nhưng trung đoàn mới xuống đến Phú Lợi, gần thị xã Bình Dương thì Mỹ - nguy bu tới như ruồi. Trung đoàn phải chiến đấu ở đó, không vào được Sài Gòn. Ngoài pháo bầy và máy bay. cái để lại ấn tượng sâu sắc trong anh là địa hình. Anh ngán nhất kênh rạch. sinh lầy. Sài Gòn rất gần. chỉ còn hơn ba mươi ki lô mét. nhưng mỗi đoạn kênh rạch. môi bãi sinh lầy là một cửa ải. Sau Mậu Thân, địch vừa triển khai học thuyết Ních-xơn bằng kế hoạch Việt Nam hóa chiến tranh, vừa phản kích quyết liệt, dài ngày: liên tục. Cuộc chiến đấu sôi bỏng đang diễn ra ngay giữa đô thị, chuyển dần ra vùng trung tuyến, rồi dịch lên vùng biên giới, cuối cùng ra các vùng ngoại biên vào những năm 1970 - 1971.

Từ những vùng đất. vùng trời xa xôi phía tây, sau hơn bốn năm, Đoàn Vũ lại đưa trung đoàn tiến sâu xuống vùng trung tuyến. Anh ngỡ ngàng là phải. Những vườn cây trái, những đồn điền cao su những xóm ấp trù mật những khoảng rừng xanh tươi, giờ đây chẳng còn gì, dấu tích dễ nhận ra là những hố bom chỉ chít, những lằn xích xe tăng cuộc Chiến tranh nhân dân không phân tuyến như những cuộc chiến tranh cổ điển. Nó có cùng giải phóng, vùng tranh chấp, vùng bị kèm và đô thị. Ở đâu cũng có thể trở thành trận địa chiến đấu. Kẻ địch đã kiên trì và ráo riết chống lại bằng cách tập trung lực lượng cố đẩy chủ lực của ta ra khỏi vùng trung tuyến, phá sự phối hợp hoạt động các thứ quân của ta. Trong suốt chiến tranh chúng đã làm việc đó, trong bốn năm qua chúng tiếp tục làm tới tất cả mặt trận quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá. Có những nơi, những vùng chúng thu được kết quả.

Có thể gọi bốn năm qua là thời kỳ bão táp nhất của cuộc chiến tranh được không'? Được chứ. Đoàn Vũ cho rằng những năm chiến tranh cục bộ là những năm thử sức, những năm dò tìm sự chỉ huy, chỉ đạo chiến tranh. những năm giành giật quyền chủ động chiến trường, những năm nắm bắt quy luật, hình thành và hoàn chỉnh phương pháp điều khiển chiến tranh, phương pháp kết thúc chiến tranh. Tết Mậu Thân là một biến cố lịch sử. Nó thực sự trở thành bước ngoặt. nó đánh dấu sự thất bại không thể nào tránh khỏi của đế quốc Mỹ. Nó đặt ra cho chiến tranh những điều kiện rõ ràng, dứt khoát. Chúng ta ào ào tiến vào đô thị. chúng ta lùi dần ra ngoài biên giới. và bây giờ chúng ta trở lại vùng trung tuyến, để rồi tiến vào đô thị kết thúc chiến tranh. Con đường mà Đoàn Vũ và Chiến sĩ của mình đã đi qua trong bốn năm là con đường vòng vèo, khúc khuỷu, đầy gian truân.

Hôm đầu xuống đây, lúc nằm sắp giữa những bãi cỏ Mỹ xơ xác bên cầu Cầm Xe tránh chiếc L19, Đoàn Vũ đưa mắt nhìn toàn cảnh vùng trung tuyến từ đông sang tây. từ nam lên bắc, anh nhận thức thêm rằng nếu bộ đội ta không tiến được vào vùng trung tuyến, không làm chủ được những con đường chiến lược trọng yếu, không thiết lập được những bàn đạp tối ư cần thiết quanh các đô thị lớn, quanh những đầu não của địch hỗ trợ và tạo điều kiện cho phong trào cách mạng, cho lực lượng quân sự, chính trị trong đô thị phát triển và tạo bàn đạp, chuẩn bị nơi đứng chân cho những binh đoàn chủ lực, thì sẽ không có một sự đột biến nào xảy ra cả. Triển

vọng kết thúc cuộc chiến tranh còn rất xa, rất lâu. Vậy mà giờ đây, Trung đoàn không tiến sâu xuống phía nam như suy nghĩ của anh, lại quay ngược lên phía bắc. Ở Bàu Lông giữ được Bàu Lông tức là kéo thêm chiều dài của chiến dịch, chia cắt địch, buộc địch phải phân tán đối phó, không tập trung được lực lượng chi viện cho bọn địch ở Thị xã An Lộc, giữ một bàn đạp hết sức quan trọng để tiến xuống vùng ngoại vi Sài Gòn. Bỏ Bàu Lông tức là những vấn đề trên không tồn tại nữa, không còn ý nghĩa gì nữa. Bỏ Bàu Lông cũng có ý nghĩa sự phát triển của chiến dịch gặp trắc trở, không thuận chiều và thuận đà. Trung đoàn quay ngược lên Tàu Ô chắc chắn để đối phó với tình hình nghiêm trọng đang xảy ra ở đó. Đoàn Vũ hiểu rằng việc Sư đoàn ra lệnh cho Trung đoàn bỏ Bàu Lông, nhất định phải được sự đồng ý của Bộ chỉ huy chiến dịch. Như vậy những người chỉ huy cấp trên không còn lực lượng dự bị ở vùng trung tuyến, thả lỏng cho địch tự do tiến lên phía bắc là chuyện vô cùng bất đắc dĩ!

Đoàn Vũ dí mẩu thuốc xuống đất. tiếp tục cuốn điếu thuốc khác. Tiếng động nhức nhối của chiếc máy bay trinh sát OV.10 xoáy vào tai anh vòng lượn của nó mỗi lúc một nhanh, thu hẹp dần giữa vùng trời trên đầu, buộc anh phải đứng cúi đầu ở cửa hầm. Nhưng anh không chú ý tới chiếc OV.10. Nội dung bức điện tiếp tục làm nảy ra trong óc anh những câu hỏi: Vì sao phải bỏ Bàu Lông? Phải quay lên Tàu Ô để đối phó với tình hình chắc đang xấu đi ở đó? Đoàn Vũ tự hỏi và tự lý giải hơn nửa tháng. Tuy phải hành quân cấp tốc, chiến đấu độc lập, nhưng anh vẫn chăm chú theo dõi những điểm nóng nhất của chiến dịch. Cuộc tiến công theo đà thừa thắng vào Thị xã An Lộc ngày 15 tháng 4 không thành. Trận vận động tiêu diệt lữ 1 dù ở Ngọc Lầu cũng không gọn. Không thành, không gọn thì bao giờ cũng tổn thất nhiều cũng mất đà, thậm chí mất thế. Đoàn Vũ chưa hiểu hết diễn biến cụ thể, nhưng rõ ràng hai trường hợp không thành đó đã ảnh hưởng đến sự phát triển của chiến dịch. Những trục trặc xảy ra như vậy là do sự đánh giá địch ta? Do quyết tâm? Do sử dụng lực lượng? Hay có nguyên nhân gì khác? Đoàn Vũ chưa có thì giờ suy nghĩ sâu và tìm hiểu kỹ. Những vấn đề đó vượt ra ngoài phạm vi quyền hạn và chức trách của anh. nhưng là một cán bộ có kiến thức, có trách nhiệm anh không thể nào không nghĩ tới. Anh hiểu chiến dịch này hoàn toàn khác với những chiến dịch khác là để tạo thế, để thay đổi tương quan. Ngoài nhiệm vụ đó, chiến dịch này còn phải giải phóng dân, giải phóng đất, thu hẹp trận địa của địch lại, phải làm chủ được vùng trung tuyến, phải đưa các sư đoàn chủ lực tới quanh ngoại vi 'Sài Gòn. Chiến dịch này đánh theo yêu cầu, kết hợp chặt chẽ, phục vụ kịp thời, đặc lực cho nhiệm vụ chính trị và mặt trận ngoại giao. Nó kết thúc khi buộc địch phải ký một hiệp định có lợi cho ta. Còn không gian lại được quy định rõ ràng. Với tính chất đặc biệt quan trọng là rất mới đó, nên mỗi đúng sai trong việc điều hành chiến dịch, đều có ảnh hưởng lớn. Một đơn vị, một hướng, một khu vực không hoàn thành nhiệm vụ, lập tức tác động xấu đến toàn cục. Bàu Lông là một khu vực nằm trong không gian chiến dịch đã hạ quyết tâm tiến đến. Trung đoàn của Đoàn Vũ là đơn vị đầu tiên trong đội hình chiến dịch đặt chân lên đó, vậy mà bây giờ anh phải bỏ nó để quay về Tàu Ô! Đoàn Vũ thở mạnh. Cảm giác vừa buồn, vừa bức vừa tức, lại vừa lo, lan nhanh trong người anh. nhưng tất cả sự việc diễn ra như vậy rồi, Đoàn Vũ chỉ còn cách chấp hành mệnh lệnh, đưa trung đoàn bí mật rút khỏi vùng Bàu Lông. Anh hy vọng lên Tàu Ô, sẽ được sư đoàn giải thích cặn kẽ những thắc mắc đó.

Chiếc OV. 10 bỗng vòng gấp rồi lao xuống phóng trái điểm Hai chiếc phản lực từ đội hình bay vòng, chuyển sang đội hình ném bom, lần lượt tuôn từng chùm bom hai trái xuống đường 13. Đoàn Vũ nhìn những cột khói màu đen, đôi mắt anh mở to - bộ binh và xe tăng địch bất lực trong việc phá chốt, nên Mỹ - ngụy phải dùng máy bay phá chốt, phá luôn cả đường. Anh thoáng nghĩ đến việc những hố bom sẽ ngăn cản các đoàn cơ giới địch tiến lên phía bắc. Anh vội lắc đầu, bọn cơ giới có thể vòng tránh. Nhưng có phải tình thế của bọn chúng ở Thị xã An Lộc, ở khu chốt chặt Tàu Ô, đã trở nên gay gắt, cấp bách, nên chúng phải hối hả dùng bom phá chốt? Đoàn Vũ liếc nhìn chiếc OV. 10, anh phác nhanh những công việc phải làm, rồi nhảy lên khỏi hầm đi về phía ban tác chiến. Anh quyết định triển khai việc rút quân trước khi Nguyễn Tấn về. Anh sẽ thông báo cho Nguyễn Tấn biết bằng điện thoại. Anh cảm thấy giữa anh và các Trung đoàn 21 ngụy đang có một cuộc chạy đua lên Tàu ô. Sáng mai chúng sẽ chạy trên đường. Còn trung đoàn anh, thì ngay tối nay đã cắt rừng. Anh có một đêm và bằng đôi chân cơ động, còn bọn chúng tuy chậm hơn mười tiếng đồng hồ, nhưng lại tiến bằng cơ giới. Dù nhanh dù chậm, thế nào anh cũng gặp lại đối thủ này ở Tàu ô. Đoàn Vũ bỗng nhếch mép cười. Anh tin cuộc chạm trán mới sẽ xảy ra như thế.

Xác định xong vị trí đóng quân cho các đơn vị trong trung đoàn, bàn với Nguyễn Tính những công việc cấp thiết mấy ngày củng cố, Trung đoàn trưởng Đoàn Vũ muốn ngã lưng xuống võng chốc lát. Anh thấy mệt, chân lay rời rã. Vì thiếu ngủ, vì chiến đấu liên tục hết ngày sang đêm, người anh gầy tọp đi. Anh đưa tay giụi mắt. Những ngón tay chạm vào hai gò má nhô cao, rồi theo thói quen, anh lần xuống cằm, rút từng sợi râu đã mọc dài. Anh cảm thấy cái cảm như dài và nhọn thêm ra. Tiếng các loại trọng pháo ở Chợ Thành, Lai Khê, Đồng Dù vẫn nổ rền trên suốt chiều dài của đường 13, làm anh bồn chồn, nóng ruột. Anh gạt ngay ý định nằm nghỉ, lấy dao cạo râu, ra suối rửa mặt bảo liên lạc chuẩn bị những thứ cần thiết. Anh quyết định không chờ sự đoàn trưởng gọi. Anh sẽ lên sở chỉ huy sư đoàn, trực tiếp tìm hiểu tình hình. Đoàn Vũ tới nơi lúc trời còn tối. Anh đi qua hầm Sư đoàn trưởng Đàm Lê, thấy dưới hầm tối om, anh nhìn tới nhìn lui rồi đến hầm chỉ huy. Các chiến sĩ liên lạc, thông tin, trinh sát đi theo anh, như thường lệ, đã tìm đến các bạn đồng nghiệp kiếm một chén trà, thuốc. Đoàn Vũ xuống hầm, anh thấy Lê Nhu ngồi trước ngọn đèn dầu có loa che ánh sáng, Lê Nhu đang hí hoáy viết. Đoàn Vũ dừng lại, nhìn mái tóc rậm, có những nếp nhăn tự nhiên khá đẹp, nhìn khuôn mặt hiền nhưng cương nghị của trưởng ban tác chiến sáng lên dưới ánh đèn, anh như gặp lại mình mấy năm trước trong công việc của một trưởng bom tác chiến. Anh thấy thương Lê Nhu, anh mỉm cười, bắt chước giọng miền Nam:

- Viết chi mãi mê vậy anh Hai Cần Thơ'? Lúc nào cũng thấy viết hoài cà?

Lê Nhu trước ở Sư đoàn 338. tốt nghiệp lục quân khoá 11. bổ sung về sư đoàn từ năm 1958. Vợ Lê Nhu là một cô giáo dạy cấp II quê ở Hà Bắc anh có hai con, một gái một trai, lúc anh cùng trung đoàn vào miền Đông, đứa con trai mới được sáu tháng, bây giờ chắc cháu đi học vỡ lòng rồi. Lê Nhu giật mình, ngẩng đầu, nhận ngay ra Đoàn Vũ. Anh đặt bút, đứng dậy đưa cả hai tay về phía Đoàn Vũ, giọng nói run lên vì bất ngờ và mừng rỡ:

- Ô? Anh Ba! Trung đoàn lên hết rồi anh? Chúng tôi tính nhanh lắm cũng phải tối nay. Thiệt đúng là quân cơ động!

Đoàn Vũ siết chặt tay Lê Nhu, cái siết tay của những con người lại nhìn thấy mặt nhau sau những trận đánh ác liệt. Đoàn Vũ đặt túi dết lên bàn, ngồi xuống chiếc ghế bằng tre, anh vừa thở vừa nói:

- Mình đi trước, còn bộ đội phải vài tiếng nữa mới vào hết vị trí đóng quân. Nóng ruột quá vội vọt lên đây xem sao.

Lê Nhu nhìn Đoàn Vũ với cặp mắt thăm dò. Trưởng ban tác chiến là cái cầu giữa những trung đoàn trưởng tới Sư đoàn trưởng, là chỗ dựa của cả cấp dưới, cấp trên, là người gợi ý, phát hiện, đề xướng, đóng góp những ý kiến quan trọng, tổ chức hợp đồng các công việc trong chiến đấu, bởi vậy cái nhìn và câu hỏi của các trưởng ban tác chiến bao giờ cũng chứa đựng sự thăm dò. Vì khá thân nhau nên Lê Nhu hỏi, giọng vui vẻ, tin cậy:

- Bật một phát từ bắc thị xã xuống Bàu Lòng, nay lại bật phát nữa từ Bàu Lòng lên Tàu Ô. Chắc bụng không ung, dạ không yên phải không anh Ba?

Đoàn Vũ gạt đầu: Về tính chất là nhiệm vụ cơ động thì không thắc mắc gì, nhưng về diễn biến chiến dịch, về sử dụng lực lượng thì có thắc mắc, không những thắc mắc mà còn lo lắng nữa - Anh nhòm người về phía Lê Nhu - Tình hình thế nào?

Lê Nhu bước tới trước tấm bản đồ chiến sự lớn treo trên vách hầm. Anh mở loa che ánh sáng, rồi dịch đèn tới gần bản đồ. Anh nói tin mới nhất:

- Ngày 24 và ngày 25 tháng 4, địch đưa lữ dù 3 từ Tây Nguyên về Sài Gòn, ngay trong ngày 25 đổ bộ này xuống Tân Khai thành. ba cụm, hai cụm bên đông, một cụm bên tây đường. Tiểu đoàn pháo và bộ chỉ huy của nó đóng trong căn cứ An Pha. Lữ 3 xuống Tân Khai trong khi Trung đoàn 11 của ta còn ở núi Gió.

Đoàn Vũ đứng dậy ngắt lời Lê Nhu:

- Nghe nói lữ dù 1 bị tiêu diệt ở núi Gió rồi kia mà? Trung đoàn 11 còn ở lại đó làm gì?

Lê Nhu lắc đầu:

- Chúng ta chỉ đánh bật lữ dù 1 khỏi khu vực điểm cao núi Gió, tiêu diệt được mỗi Tiểu đoàn 6, còn Tiểu đoàn 5, Tiểu đoàn 8 tụt xuống ngã ba Thanh Bình, nam Thị xã An Lộc. Chúng làm chỗ dựa và hỗ trợ cho Sư đoàn 5 nguy cớ thủ trong thị xã.

Đoàn Vũ cau mày. Thế là rõ! Anh hiểu vì sao trung đoàn anh phải cấp tốc lên Tàu Ô. Anh lại nhướm người lên, nhìn xoáy vào Lê Nhu, nói với giọng gay gắt: Vậy là sư đoàn không đánh được trận tiêu diệt nào? Tại sao thế cậu?

Lê Nhu chưa trả lời ngay câu hỏi của Đoàn Vũ, anh nhìn Đoàn Vũ bằng cái nhìn thông cảm, rồi đắn đo một lúc, anh mới nói:

- Nhiều người đặt câu hỏi như anh. Cả đảng uỷ và thủ trưởng sư đoàn cũng đặt câu hỏi ấy. Trong những ngày anh đánh Chiến đoàn 52 ở bắc thị xã, rồi xuống Bàu Lòng, thì ở đây đã diễn ra những cuộc thảo luận sôi nổi, những cuộc đấu tranh, kiểm-điểm gay gắt. Nguyên nhân có nhiều, nguyên nhân chủ quan là chính. Sư đoàn thừa sức tổ chức tài trận đánh tiêu diệt lớn, đặc biệt trận đánh lữ 1 ở bắc Chợ Thành, nhưng sư đoàn đã không đánh được trận đó đúng như yêu cầu. Còn chuyện trên núi Gió là phần của bộ chỉ huy chiến dịch, ngay cả chuyện tiến công thị xã An Lộc lần thứ nhất cũng có nhiều ý kiến bàn cãi... Thấy Lê Nhu dừng lại, Đoàn Vũ khoát tay:

- Cậu tiếp tục nói đi, vì trách nhiệm, vì thắng lợi của chiến dịch, mình cần biết. cần hiểu những vấn đề, những ý kiến đó.

Lê Nhu vẫn đắn đo:

- Tôi có thể nói hết trận đánh lữ dù 1 của sư đoàn ta cho anh nghe, tôi không nói thì chốc nữa thủ trưởng sư đoàn cũng sẽ nói với anh. Còn chuyện đánh ở núi Gió, ở An Lộc chỉ mới là những suy đánh giá. Cũng khó nói anh ạ.

Đoàn Vũ đứng dậy, lắc đầu:

- Mình không tán thành ý nghĩ đó của cậu. Tính chất là nhiệm vụ của cuộc chiến đấu đòi hỏi phải phát hiện ra ngay những vấn đề là những sai sót, nếu không thì chúng ta phải trả giá đắt, cái giá đó là xương máu. Cậu là người nắm chắc như diễn biến chiến sự cậu cứ nói đi. Chúng ta chưa phê phán một cá nhân nào. Chúng ta chỉ trao đổi những diễn biến, lẽ ra phải thế này, lẽ ra phải thế kia. Sự việc diễn ra rồi. chúng ta có thể nhận xét, phân tích được chứ Lê Nhu vẫn đứng đối diện với Đoàn Vũ, anh càng hiểu và càng thông cảm với ý muốn của Đoàn Vũ.

- Theo tôi, vẫn là vấn đề đánh giá địch, ta. Bước một chiến dịch thắng giòn giã quá phải không anh? Không đầy một tuần lễ tiêu diệt bốn trung đoàn, giải phóng một vùng rộng mênh mông từ phước Long qua Tây Ninh, mở toang cửa tiến vào vùng trung tuyến. Nhưng sau bước một thì việc điều quân là tổ chức trận quyết chiến chiến dịch ở Thị xã An Lộc đã không hay rồi. Ở Lộc Ninh địch phòng thủ cấp trung đoàn, ta dùng cấp sư đoàn tiến công. Còn ở An Lộc địch phòng thủ cấp sư đoàn, ta lại không tập trung được lực lượng cần thiết. Tôi tự hỏi tại sao trên lại điều một trung đoàn của Sư đoàn 250 ra khỏi đông bắc An Lộc, bôn tập xuống đánh chi khu Dầu Tiếng, kết quả đánh không được. bị thương vong, rồi cuối cùng phải điều về lại An Lộc'. Việc bóc bỏ vòng ngoài thị xã, đánh điểm cao 128 phía bắc thị xã, đã cần thiết phải dùng T54 chưa? Anh biết ở Lộc Ninh sự xuất hiện bất ngờ của T54 đã làm cho bọn ngoan cố cố thủ khiếp sợ như thế nào không? Chiến trường này trước đây chưa có xe tăng, chưa có kinh nghiệm sử dụng xe tăng, nhưng ít nhất chúng ta cũng hiểu trong một chiến dịch tiến công, phải sử dụng xe tăng lúc nào, bao giờ, như thế nào cho hợp lý, phải biết phát huy triệt để sức mạnh lợi hại của nó chứ? Mấy chiếc T.54, PT.76 xông vào Thị xã An Lộc trong ba ngày 13, 14, và 15 tháng 4, giống như những con ngựa chiến nhốt trong chuồng, trở nên đơn côi, lẻ loi, cuối cùng làm mồi cho M.72 của địch. Chúng ta hoàn toàn mất cái thế bất ngờ khi đánh vào An Lộc. Chúng ta nói nhiều đến thừa thắng xông lên, nhưng thừa thắng phải trên cơ sở thế và lực tại chỗ, thế chưa tạo xong, lực tập trung chưa đủ, lại đánh mất đi yếu tố bí mật bất ngờ, thì thừa thắng chỉ có nghĩa là... ' Mặt Lê Nhu ửng đỏ rồi bỗng tái đi, vàng trán cau lại như muốn nghe lại những câu nói vừa rồi của anh. Anh ngẩng mặt nhìn lên nóc hầm.

Đoàn Vũ hiểu những băn khoăn của Lê Nhu, anh xua tay:

- Cậu lo à? Đừng, chân lý ở trong thực tiễn, còn thực tiễn thì không ai xóa bỏ hoặc bóp méo được, mỗi người bằng nhận thức và kinh nghiệm có thể phân tích thực tiễn, tìm ra cái đúng, cái sai. Cảm ơn cậu đã cho mình nghe những suy nghĩ đó, vì công việc hàng ngày mình chưa có điều kiện nghĩ sâu như vậy.

Lê Nhu ngồi xuống ghế, nét mặt trở lại bình thường:

- Tôi cho rằng chúng ta thừa sức giải phóng An Lộc, nếu như không có những sai sót trên đây. Tiếc quá anh ta à?

- Còn trận đánh lữ dù 1 của sư đoàn?

Lê Nhu xoa hai tay vào nhau:

- Trận này thì tôi có thể nói với anh một cách thoải mái. Đảng uỷ và thủ trưởng kiểm điểm rồi. Tôi cho như vậy là đúng cảm. là thực tế, là có trách nhiệm cao. Nhận một sai lầm, một khuyết điểm đúng như đã xảy ra không dễ dàng đâu anh ta. Một căn bệnh gì đó tôi chưa tìm đúng tên, cứ luôn luôn trỗi dậy, quanh co, lẩn lữa, bao che. Nhưng trong trận đánh lữ dù 1 các thủ trưởng của chúng ta đã vượt lên được - Lê Nhu uống một bớp nước, những suy nghĩ mạnh mẽ, dồn dập đã làm anh khát nước, anh thở một hơi nhẹ và nói tiếp - Nếu như ở An Lộc ta có chủ quan, đánh giá địch thấp, thiếu chuẩn bị chu đáo, sử dụng lực lượng chưa hợp lý, thì ở bắc Chơn Thành ngược lại ta đã đánh giá địch cao. Cái lệnh “ Chốt cứng, chặn cứng không cho một tên, một xe lên hoặc xuống” đã làm cho chúng ta quá lo lắng, lo lắng đến mù cả người đi, cuối cùng phạm vào lỗi máy móc, cứng nhắc. Anh xem đây.

Lê Nhu đứng lên, bước nhanh tới trước bản đồ, tay cầm cây chỉ, Đoàn Vũ đứng cạnh, mắt chăm chú nhìn theo đầu mút cây chỉ bản đồ Lê Nhu đang đặt trên từng ô tọa độ.

- Từ ngày 5 tháng 4 đến ngày 11 tháng 4 cả hai Trung đoàn 11 và 65 của ta đã có mặt ở đường 13 đoạn Chơn Thành - Hớn Quản. Cả hai trung đoàn còn nguyên vẹn sức lực và khí thế. Nếu như sư đoàn nắm vững chức năng chủ yếu của nó, thì đã không sử dụng nó vào việc đánh chác lặt vặt với bọn dân vệ, bảo an, bọn gác cầu, gác đường. Sư đoàn còn có lực lượng khác để làm việc đó, mà phải tập trung cả 2 trung đoàn lại, chuẩn bị thật kỹ càng, chu đáo, cho một trận vận động tiến công cấp sư đoàn thiếu ở bắc Chơn Thành thì đúng nhất. Anh thấy chưa? Địa hình này vận động tiến công tuyệt lắm. Còn địch thì sao? Ngày 7 tháng 4 lữ dù 1 lên Lai Khê, rồi lên Bàu Bàng bằng ô tô, chúng đi như một cuộc hành quân thông thường. Tụi nó bị Trung đoàn phân khu 1 chặn lại ở Bàu Bàng suốt ba ngày. Ngày 10 Quân đoàn 3 buộc phải dùng trực thăng bốc đ ồ xuống Chơn Thành, ngày 11 chúng hành quân thăm dò lên bắc Chơn Thành. Thiệt là chuột đến trước miệng mèo mà mèo không vồ được. Ta có sáu tiểu đoàn trang bị mạnh, pháo mang vác đầy đủ, lữ dù 1 có ba tiểu đoàn, pháo yểm trợ nhiều hơn ta, nhưng ta hoàn toàn làm chủ địa hình. làm chủ cả tình hình nữa, hai đánh một, nếu không tiêu diệt được cả lữ dù 1, tụi nhất cũng diệt gọn được vài tiểu đoàn, số còn lại chắc cũng om xương, làm được cú đó thì không có chuyện phải đưa Trung đoàn 11 lên núi Gió, và lữ dù 3 sẽ bị Trung đoàn 11 đánh cho ê ẩm khi đổ xuống Tân Khai. Vì Trung đoàn 11 đã sẵn sàng đánh quân đổ bộ đường không ở Tân Khai rồi - Lê Nhu thở ra một hơi mạnh vẻ mặt vừa buồn bực, vừa tiếc rẻ. Hình như mỗi lần nhắc tới sự kiện này, anh trưởng ban tác chiến lại phát hiện ra những nguyên nhân mới, khẳng định thêm sự sai sót và càng hối hận, vì trong sự việc đó có một phần trách nhiệm của anh.

Anh nhìn Đoàn Vũ, giọng nuối tiếc:

- Cứ đánh một trận then chốt như vậy rồi Trung đoàn 65 bước vào chốt chặn, Trung đoàn 11 quay lên Tân Khai cũng còn thông thả, anh Ba à. Chuyện đánh nhau chúng ta biết nhiều rồi, thắng giòn giã, thương vong ít, tinh thần khí thế lên cao, còn không thì ngược lại. Trung đoàn 65 trong trận đánh lữ dù 1 ngày 11 tháng 4 đã không sẵn sàng cao, bị động, xuất kích không đúng thời cơ, lực lượng mỏng, nên tổn thất khá nhiều. Sai sót này để ra sai sót kia, gây ra sự đảo lộn của thế chiến dịch và bố trí lực lượng. bây giờ chắc anh hiểu vì sao Trung đoàn 29 của anh phải quay ngược lên đây rồi chứ?

Đoàn Vũ gật đầu, cười:

- Hiểu rõ hơn, nhưng vấn đề là có thua keo này bày keo khác không? Trật bày chuột này

phải làm bầy mới bắt bầy chuột khác chứ? Chuột thì thiếu gì.

Lê Nhu trở lại phần khởi, vui vẻ, anh đưa tay gạt mái tóc rậm ngả xuống trán, nói nhanh:

- Thì đang bày đó anh Ba à. Tôi nói nôm na để anh Ba hiểu, trong phạm vi chiến dịch ta và địch giống như hai đô vật đã ôm chặt nhau, hai bên đang tìm chỗ sơ hở của nhau, đang tạo thế, cài thế, đưa nhau vào thế để quật ngã nhau. Đây anh xem.

Lê Nhu bước nhanh tới bàn đồ, cầm chiếc đèn giờ cao:

- Ở ngã ba xóm Ruộng, Trung đoàn 65 đang quần nhau với Sư đoàn 21, ở Tân Khai Trung đoàn 11 đang quần nhau với lữ dù 3, Ở Núi Gió, Thanh bình, An Lộc thì Sư đoàn 250, Sư đoàn 290 đang quần nhau với lữ dù 1, với Sư đoàn 5 và bọn biệt động quân. Cái khác giữa ta là địch hiện nay là lúc lượng dự bị. Ta chỉ có Trung đoàn 25 mới điều từ chiến trường Cam-pu-chia về. Còn địch chúng có khả năng đưa thêm một vài trung đoàn của Sư đoàn 9 từ miền Tây lên, Sư đoàn 5 ở Tây Ninh cũng có thể được điều sang đây, vì các đơn vị ở hướng thứ yếu chiến dịch của ta đã phát triển xuống Long An, vượt ra ngoài không gian chiến dịch, không còn ảnh hưởng trực tiếp tới hướng chủ yếu nữa. Nếu như sau khi tiêu diệt yếu khu Bến Cầu, đánh thẳng xuống Trảng Bàng, uy hiếp Củ Chi, có lẽ hay hơn là thọc xuống Long An, còn ở mặt trận đông bắc Sài Gòn, các trung đoàn của quân 'khu hình như cũng đuối sức rồi, chúng có thể đưa Sư đoàn 18 lên đây tham chiến.

Đoàn Vũ nghe rất chăm chú. Những tin tức Lê Nhu vừa nói, giúp anh hiểu thêm tình hình các mặt trận có liên quan. Anh hỏi tiếp:

- Còn trong phạm vi sư đoàn? Những vấn đề gì đang đặt ra? Sư đoàn định làm gì?

Lê Nhu nhìn lên bàn đồ:

- Lữ dù 3 xuống Tân Khai trong khi Trung đoàn 11 đang ở núi Gió, sư đoàn buộc lòng phải điều một tiểu đoàn của Trung đoàn 65 ở Ngọc Lầu lên đây ép quân dù. Anh thấy đó, cứ để bọn này phát triển sâu vào phía tây đường 13 thì hành lang của ta bị uy hiếp ngay - Lê Nhu lùi ra một bước, xoay chiếc đèn cho ánh sáng tập trung vào bản đồ, anh nói tiếp - Lữ dù 3 xuống Tân Khai - nhưng không hoặc chưa có ý định phát triển lên phía bắc bắt liên lạc với lữ dù 1. Nếu chúng thực hiện ý đồ ngay từ khi đổ quân thì ta còn gặp nhiều khó khăn. Quảng Tân Khai - Đức Vinh - Thanh bình ta không có lực lượng. Bọn dù này hướng về phía nam, xuống Tàu Ô với ý định phối hợp cùng Sư đoàn 21 phía Ngọc Lầu, trực cho được lực lượng ta trên dải chốt chặn Xóm Ruộng - Tàu Ô chúng ta ẫn nhằm mục đích khai thông đường 13. Chúng áp dụng chiến thuật như ở Bàu Lòng, hai phía cùng ép tới.

Đoàn Vũ trở lại bàn, uống một hớp nước rồi hỏi thêm:

- Trung đoàn 11 đang ở đâu? Các anh định đưa chúng tôi vào Xóm Ruộng hay Tân Khai?

Lê Nhu cũng trở lại bàn, anh liếc nhìn Đoàn Vũ, muốn xem thái độ của Đoàn Vũ biểu hiện thế nào qua câu hỏi vừa rồi. Anh biết gần một tháng qua, Trung đoàn 29 cơ động nhiều, chiến đấu độc lập sư đoàn lại điều đi một tiểu đoàn mạnh của trung đoàn. Ở Bàu Lòng trung đoàn chỉ còn lại hai tiểu đoàn bộ binh. Nhưng thấy vẻ mặt Đoàn Vũ bình thường, Lê Nhu mỉm cười:

- Bộ chỉ huy chiến dịch đã trả Trung đoàn 11 về đội hình sư đoàn. Nó đang làm công tác tổ chức để đánh lữ dù 3, có cả Tiểu đoàn 18 của anh tham gia đấy. Sau trận này chắc sư đoàn sẽ trả Tiểu đoàn 18 về cho các anh không trả thì anh đòi riết vào - Lê Nhu lại liếc nhìn Đoàn Vũ - Tôi rất thông cảm với anh, anh Ba à. Theo tôi biết, các anh tranh thủ củng cố mấy ngày. Có thể sẽ vào Xóm Ruộng thay cho Trung đoàn 65 ra củng cố. Trung đoàn 65 cũng đuối sức rồi. Vừa củng cố vừa làm lực lượng dự bị. Tương quan lực lượng và thế chiến dịch diễn biến như anh đã thấy, không có lực lượng dự bị không trụ được lâu dài đâu anh Ba!

Đoàn Vũ tựa lưng vào vách hầm, mắt lim dim. Anh soát lại những tin tức, những vấn đề, những diễn biến Lê Nhu vừa nói, kết hợp với những tin tức ở các chiến trường khác, anh nghe được đã làm nảy sinh trong óc anh một ý kiến, một nhận xét, anh ngồi thẳng dậy nói với Lê Nhu:

- Chắc cậu đồng ý chiến dịch đang đi vào cái thế giằng co quyết liệt phải không? Ở Quảng

Tri, Ở Tây Nguyên, ở Khu 5 và ngay ở đây cũng vậy cả thôi. Thời kỳ tiến công ô ạt, thắng như chẻ tre đã chấm dứt, bây giờ là thời kỳ đánh phản kích giữ vững thành quả và tạo thế mới. Vậy vấn đề gì phải đặt ra trong chiến dịch và trong chiến đấu. Phải biến hóa như thế nào?

Lê Nhu mở to mắt nhìn Đoàn Vũ. Anh không ngờ Đoàn Vũ đã có ngay những suy nghĩ nhanh và sắc như thế. Trong trăm ngàn công việc khẩn trương, bề bộn hàng ngày, hàng giờ, trong một mối, căng thẳng, Đoàn Vũ vẫn có thể dành một Ô trong óc cho tư duy nghề nghiệp và chức trách, tìm ra và đặt những vấn đề mới trong tình hình phức tạp. Anh sung sướng, giọng run lên:

- Có, có anh Ba à, sư đoàn đã nghĩ tới, chúng tôi đã nghĩ tới. Anh ta nghĩ vậy, chắc anh Ba đã có ý kiến riêng phải không? Nhiệm vụ của sư đoàn không có gì thay đổi. Chúng ta sẽ làm ăn khá lâu trên hai mươi lăm ki lô mét của đoạn đường 1 3 này. Trước Bộ chỉ huy chiến dịch, sư đoàn trưởng và chính uỷ đã nhân danh sư đoàn, bảo đảm giữ bằng được khu vực Tàu ô. Chúng tôi được lệnh chuẩn bị một hội nghị rút kinh nghiệm về chiến thuật, về thủ đoạn tác chiến, tìm những vấn đề mới xung quanh nhiệm vụ giữ khu vực Tàu Ô lâu dài. Anh sẽ là một trong những người phát biểu chủ yếu đấy Anh chuẩn bị đi. Chắc anh có nhiều ý kiến hay. Trung đoàn 29 đã có những thành công bước đầu.

Không - Đoàn Vũ xua tay - mình không phát biểu ý kiến gì đâu Trung đoàn 65 có nhiều kinh nghiệm chốt chặn hơn, để các anh ấy phát biểu thôi.

Lê Nhu lắc đầu, mỉm cười:

- Anh chối không được đâu - Lê Nhu nhô người ghé sát tai Đoàn Vũ - Theo tôi biết, Đảng uỷ và thủ trưởng sư đoàn có ý định giao hoàn toàn khu vực Tàu Ô cho Trung đoàn 29. Anh chuẩn bị sớm đi là vừa.

- Giao cho bọn mình? - Đoàn Vũ hỏi ngay, anh hơi bất ngờ. Lê Nhu chưa kịp trả lời, thì từ trên hầm có liếng bước chân vọng xuống. Cả hai nhìn ra cửa hầm. Trời sáng lúc nào không ai biết. Lê Nhu đứng dậy đi về phía cửa hầm, anh nhìn lên rồi quay lại phía Đoàn Vũ:

- Sư đoàn trưởng tới đó, anh Ba!

Đoàn Vũ đứng bật dậy, chụp mũ tai bèo lên đầu, đeo túi dết lên vai, sửa sang lại trang phục, anh bước lên một bước, giập hai gót giày vào nhau khi Sư đoàn trưởng Đàm Lê bước hẳn vào hầm

- Báo cáo đồng chí Sư đoàn trưởng, tôi Đoàn Vũ, Trung đoàn trưởng Trung đoàn 29 có mặt.

Sư trưởng Đàm Lê gật đầu, bước tới trước mặt Đoàn Vũ vừa cười vừa đặt cả hai bàn tay lên vai Đoàn Vũ, rồi nắm chặt tay. Rõ ràng ông rất vui, ông hỏi chậm rãi:

- Đồng chí về đến nơi rồi à? Đến đây lâu chưa? Sao không đến ngay chỗ tôi?

Ông rút tay về. lùi ra một bước nhìn Đoàn Vũ từ đầu xuống chân, rồi cười to - Vẫn đi giày đen, vẫn ống quần ba nếp gấp, tay áo xắn quá khuỷu, mũ tai bèo có dây thít cằm, túi dết đeo chéo vai - Ông nghiêng đầu ngó quanh chiếc thắt lưng to bản chiến lợi phẩm ôm một vòng chặt quanh bụng Đoàn Vũ, ông nói

- Những thứ này vẫn từ mùa mưa năm 1971 ở Xa Mát, chưa thêm được cái gì mới à?

- Báo cáo sư trưởng có cái mới chứ ạ -

Đoàn Vũ vừa nói vừa rút khẩu súng ngắn từ trong bao ra, anh nghiêng người đưa mũi súng ra một bên, rút băng đạn rồi trao cho Sư đoàn trưởng Đàm Lê.

- báo cáo sư trưởng, đây là khẩu súng ngắn của tên Chiến đoàn phó Chiến đoàn 52 chết tại khu vực cầu Cần Lê, xin tặng sư trưởng làm kỷ niệm

Sư trưởng Đàm Lê cầm súng ngó qua ngó lại, cũng loại 8 ly nhưng nòng cắt ngắn, hai miếng ốp tay cầm bằng ngà voi.chạm trổ hoa văn và khắc tên chủ nhân: ông xem xong rồi trả lại Đoàn Vũ:

- Bọn sĩ quan nguy hình thức gớm, làm cái này - ông chỉ vào hai miếng ốp ngà voi và những hoa văn - Chắc mất khá nhiều tiền, nghe nói có thằng còn mạ vàng lên ốp tay cầm nữa kia. Chúng cứ tưởng sẽ đeo súng suốt đời, sẽ ôm súng mãi mãi để chống cách mạng. Cảm ơn đồng

chí, đồng chí giữ mà dùng, đó là kỷ niệm của một chiến công các đồng chí vừa lập được. Còn tôi chẳng mấy khi dùng tới nó, lúc cần tôi sẽ dùng AK, thứ đó lợi hại hơn nhiều. Mà nào -' ông nhìn lại Đoàn Vũ lượt nữa từ đầu xuống chân, ông thay đổi cách xưng hô - Có lúc nào cậu ăn mặc, trang bị khác thế này không'?

Đoàn Vũ đứng nghiêm:

- Báo cáo sư trưởng đã thành thói quen ạ.

- Tốt, một thói quen rất tốt, ăn mặc nghiêm chỉnh, trang bị đầy đủ, gọn gàng, lúc không có liên lạc cậu cũng chẳng gặp khó khăn gì, với trang bị này chắc cậu tự lực được hết - ông quay sang Lê Nhu - Tôi muốn cán bộ trong sư đoàn phải học tập Đoàn Vũ, cậu nhớ nhé? nhân cuộc họp nào đó, phải giới thiệu cho cán bộ biết. Cán bộ mình thường có tật khi được lên cấp cao một chút, chưa gì đã lười biếng, ỉ lại trong sinh hoạt hàng ngày, xuề xòa trong ăn mặc, khênh khang trong tác phong. Mình cũng học tập cậu, Đoàn Vũ ạ Cậu cứ giữ cho vững những cái hay cậu đã chọn. Nhưng mà sao. Thỉnh thoảng vẫn có tí cay đắng chứ?

Đoàn Vũ hơi mỉm cười, mắt nhấp nháy:

- Có, báo cáo Sư trưởng đó là tật của người miền núi, nhưng không lúc nào tôi dám uống say, với lại dạ dày không được khoẻ, muốn uống thêm cũng không uống được.

Sư trưởng Đàm Lê gật đầu: Tôi coi đó là lời hứa của cậu, nhưng mà này, cậu đột kích vào đây từ lúc nào? Trưởng ban tác chiến của tôi đã nói gì với cậu - ông quay sang Lê Nhu - Các anh đã nói gì với nhau'. Đã tổ khổ những chuyện gì nữa?.

Nói xong, ông cười to.

Đoàn Vũ lại đứng nghiêm:

- Báo cáo Sư trưởng, tôi định vào ch ô đồng chí nhưng lúc đó mới ba giờ sáng, hăm tối, tôi tưởng đồng chí đang ngủ.

Sư trưởng Đàm Lê lắc đầu:

- Có ngủ được đâu, tắt đèn đi để nghe tiếng pháo cho rõ. Chúng nó nhiều đạn thật, bắn không biết chán - ông hỏi Lê Nhu

- Có tin gì mới không? bọn lữ dù 3 có phát triển thêm gì không'? Công tác chuẩn bị đến đâu rồi? - ông lại quay sang Đoàn Vũ - Chúng tôi đang chuẩn bị cho Trung đoàn 11 đánh lữ dù 3. Đánh khi bọn dù đã triển khai đội hình, chuẩn bị đối phó, thì khó gọn lắm Có các đồng chí về trong đội hình, sư đoàn đỡ lo. Đồng chí sang hăm của tôi trước đi, có chè, có nước, pha mà uống, cần thì ngả lưng, ba mươi phút nữa tôi về.

- Rõ!

Đoàn Vũ giập gót giày vào nhau rồi bước lên hăm. Trời bắt đầu sáng. Tiếng trọng pháo đột nhiên im hẳn. bầu trời vắng vẻ' nhô cao dần lên. Rừng cây hiện ra xanh biếc. Bóng tối lúi sâu vào giữa rừng rồi mất hẳn. Đoàn Vũ hít một hơi thật căng, anh bỗng dừng lại, ngừng đầu nhìn lên lùm cây trước mặt. Một con chim gì rất lạ, rất đẹp: đang cất liếng hót véo von. Đoàn Vũ hơi ngạc nhiên, nhưng rồi anh nhận ra rằng ở vùng này bom và đạn đại bác chưa ập tới, lũ chim vẫn còn nơi trú ngụ, nên chúng vẫn cứ làm công việc đón chào buổi sáng. Đoàn Vũ bước rất nhẹ để con chim khỏi giật mình bay đi chỗ khác. Tiếng hót trong trẻo với những điệu láy tinh vi, làm cho Đoàn Vũ hết sức thư thái. Hơn tháng nay, đôi mắt anh lúc tập trung nhìn bản đồ với những mũi tên xanh đỏ, lúc nhìn những đám khói và những đàn máy bay tai nghe bom nổ lộng óc và tiếng trọng pháo gào thét. nghe những hồi chuông điện thoại giật cục hoặc liên hồi, anh không có thì giờ để ý tới cảnh vật và sinh rất tự nhiên xung quanh. Anh ngồi xuống thân cây cạnh lối đi dựa lưng vào một thân cây khác, cuốn thuốc, châm lửa, rít từng hơi dài say sưa. Con chim đầu đàn vẫn đang dạo bản nhạc độc đáo của nó. Tiếng hót như kêu gọi, như thôi thúc. Chẳng mấy chốc, những con chim khác từ những nơi xa xung quanh bay dần tới, chúng thi nhau hót.

Đoàn Vũ vội giục tắt mẩu thuốc lá. Anh sợ cả khói thuốc cũng có thể làm cho lũ chim phát hiện có người ngồi nghe, bay mất. Anh nhẹ nhàng khoanh tay trước ngực, nhắm mắt lại để

nghe cho rõ. Anh thở đều đều, rồi ngủ dần, ngủ dần trong tiếng hót của lũ chim.

CHƯƠNG II

Những người quen biết cũ, cùng tuổi, cùng lớp, cùng cấp chức, ở các sư đoàn bạn, ở các cơ quan của Bộ vào chiến trường, gặp và làm việc với Đàm Lê xong, đều có nhận xét giống nhau:

- Đàm Lê thay đổi nhiều thật. Mỗi tuổi mỗi già dặn thêm, mỗi năm chiến đấu một trưởng thành, điều đó đúng rồi, nhưng những cố tật Đàm Lê sửa được thì quả là giỏi, quả là kiên quyết.

Còn những người bạn thân, có người rất thân, là những cán bộ cùng cấp trung đội, đại đội, tiểu đoàn trong cuộc chiến tranh trước, làm việc với Đàm Lê xong, ai cũng ở lại với Đàm Lê, người vài tiếng, kẻ một đêm. Trong những giờ, những đêm thức trắng ấy, họ uống trà đậm, cùng nhau mở cái kho kỷ niệm chín năm. Họ hỏi Đàm Lê:

- Này, nhược điểm gần như cố tật lớn nhất của cậu là ương. bướng, nóng nảy, so với Trương Phi trong Tam quốc thì cậu còn ghê hơn lão ta, vậy mà sao cậu sửa được, cậu kể lại xem nào! Này cậu còn đi xa. nếu cậu không để cho cái bệnh ấy trỗi dậy hoặc tái phát.

Trong những lúc ấy, đối diện với bạn bè, bao giờ Đàm Lê cũng húng hắng ho, mắt đỏ lằn lằn, cặp lông mày rậm hết nhứ lại, rồi giãn ra, đôi mắt sắc, phơn phớt xanh chứ không đen, hoặc nâu. mở to nhìn chăm chăm vào tận đáy mắt người đối diện, như muốn xác định xem cái phần chân thực trong câu hỏi của bạn tới mức nào. Và khi đã khẳng định câu hỏi đó là những lời tâm sự của những người lính từng trải, thì Đàm Lê thường ngả lưng vào thành chiếc ghế tre, đưa hai ngón tay vuốt cái cằm vuông, hơi banh ra, rồi bắt đầu kể. Chuyện kể của ông không đầu, không cuối, nhưng đều là những chuyện đọng lại dễ nhớ. Cũng có những chuyện bản thân Đàm Lê đã sinh ra nó, trong quá trình cọ xát với đời, với cuộc sống, từ tuổi thiếu niên cho đến nay đã ngoài bốn mươi. Trong câu chuyện của những người bạn chiến đấu ở lứa tuổi của thập niên bốn mươi, thường đã hiện lên sự suy tư. Triết lý được rút ra từ mỗi sự việc, mỗi ưu điểm, mỗi sai lầm. Họ hiểu thập niên bốn mươi là thập niên rất quan trọng trong cuộc đời - Thập niên tìm lời, sáng tạo, thập niên cống hiến, thập niên trưởng thành. Sự vững chãi được củng cố, được phát triển thêm trong thập niên này. Nhưng hãy coi chừng! Thập niên này cũng lại là thập niên con người, nhất là những con người có chức có quyền, dễ mắc những chứng bệnh nguy hiểm. Cũng có người chủ quan, thoả mãn, quan liêu quân phiệt, lười biếng, triết lý rút ra không giúp ích cho sự đi tới của bản thân, của tập thể, mà là kinh nghiệm, phục vụ cho cuộc sống và nhu cầu cá nhân.

- Này Đàm Lê - những người bạn thân tâm sự với ông - Cậu còn nhớ thằng Ân thằng Hy ở Trung đoàn 8 nữa không? Thằng Ân mắt xếch ngược, răng hô. môi mỏng lần nào cũng tìm được cách đi khỏi đại đội chủ công, tiểu đoàn chủ công ấy mà. Còn thằng Hy đầu trọc lốc vì sốt rét, ghẻ ruồi đầy mình, khóc như cha chết vì thấy bom na pan trong chiến dịch Trung du ấy.

- Nhớ, nhớ rồi - Đàm Lê gật đầu - Bây giờ chúng nó ở đâu? Làm gì?

- Thằng Hy cũng chỉ huy một sư đoàn như cậu. Năm ngoái gặp hấn ở Quảng Trị, nhắc lại chuyện Trung du hấn đỏ mặt lên, nắm tay đe mình. Hấn bảo bom đạn của Mỹ so với bom đạn của Pháp thật một trời một vực. Hấn cũng không hiểu tại sao hồi đó hấn lại khóc như con nít. Còn thằng Ân, cái tài luồn lách, trốn tránh của nó trong đánh Pháp, nay đã đạt đến mức nghệ thuật.

Nghe xong, Đàm Lê cau mặt thở dài. Người bạn hỏi tiếp:

- Vậy là cậu vào B.2 được bảy năm rồi phải không?

- Bảy năm ba tháng

- Mình thì ra ra, vào vào, thuộc gần hết đường Trường Sơn, tính ra thời gian ở chiến trường trên bốn năm. Mấy lần xin ở, chiến trường nào cũng được: Trị Thiên B3, B2, Khu 5 nhưng trên không cho. Cái chức phái viên đúng như lính ta khái quát: trên la, dưới trách. Đàm Lê bỗng ngồi thẳng lại, nhô đầu về phía người bạn: Trên la, dưới trách, thật thế à? - Đàm Lê bỗng cười to

- Cậu muốn nghe chuyện một phái viên không? Chuyện xảy ra mới đây thôi, sau trận Xơ-nun tiêu diệt Chiến đoàn 8 ngày. Đánh thắng xong, trên đường về hậu cứ, cậu Hoàn trung đội phó ở

Trung đoàn 29 - anh em gọi cậu ta là thượng sĩ Đông Dương, chả là cậu ta đã từng đánh nhau ở Lào, Ở Cam pu chia, cậu ta đi với anh em thương binh, đến chỗ nghỉ, cậu ta gặp một tốp cán bộ mới ở hậu phương vào Hai bên trao đổi tin tức, chuyện trò vui vẻ. Trong tốp cán bộ có một ông tách ra lân la hỏi chuyện anh em. ông ta kể mình ở hậu phương vào. Thấy anh em chiến đấu gian khổ thiếu thốn, thương quá ông ta hứa khi về ngoài đó sẽ báo cáo lại bằng hết tình hình, từ đôi dép, cái quần, tấm áo, phong thư, đến viên đạn, bữa ăn. Xong câu chuyện tưởng làm vui lòng người lính ấy, ông ta mới lân la hỏi chuyện giá cả đồng hồ, đài bán dẫn, ông ta trắng trợn gạ đổi quần áo, gạ mua bằng tiền miền Bắc. Lại còn bảo nếu không muốn giữ tiền miền Bắc ở đây, muốn gửi về nhà ra bắc ông ấy sẽ gửi cho. Người ông ta đang gạ gẫm lại là Hoàn, thượng sĩ Đông Dương. Cậu ta không chịu được, đứng bật dậy nói to:

"Anh em ơi, cái bác này ở hậu phương vào, to quá trời, ông ấy bảo muốn mua hoặc đổi đồng hồ, đài bán dẫn, đổi bằng quần áo, mua bằng tiền miền bắc, ai không muốn giữ tiền thì bác ấy gửi về nhà cho, chỉ cần thư, địa chỉ.

Anh em cười ồ lên, cậu ta quay lại, đột nhiên ứng khẩu ngay bốn câu lục bát:

Bác vào rồi bác lại ra

Chúng tôi lại vẫn xông pha chiến trường.

Chiến trường đây phải nơi buôn

Có buôn thì bác tẩu luôn về nhà.

Tiếp theo là tiếng vỗ tay và những trận cười vang cả rừng. Đàm Lê uống một hớp nước rồi nói tiếp:

- Cuộc chiến đấu luyện cho người lính sự phản ứng thông minh, nhạy bén, quyết liệt phải không cậu?

Đúng thế - Người bạn gật đầu, tâm đắc - Trong số khá đông những phái viên tốt, cũng có một số ít phái viên loại ấy. Bọn họ phải bị những tay như cậu thượng sĩ Đông Dương ấy trị mới thấm thía.

Và khi những người bạn đứng lên chia tay Đàm Lê, bao giờ họ cũng ôm chặt lấy ông, cái ôm của những người lính từng trải, hoàn toàn hiểu nhau, thương nhau, kính trọng và tin tưởng nhau. Họ căn dặn ông':

- Cho vững Đàm Lê nhé, cuộc chiến đấu sinh tử này khốc liệt lắm, điều quan trọng bậc nhất là phải đứng cho vững, đi cho vững. Nhưng bạn bè hoàn toàn tin cậu, chờ đợi cậu rất nhiều.

Cặp mắt sắc, phơn phớt xanh của Đàm Lê những lúc đó bỗng đỏ lên, thần thờ, sâu lắng. Từ trong cặp mắt ấy lăn ra hai giọt nước tròn nặng, trôi dài xuống má. Bạn bè đi khuất đã lâu, nhưng Đàm Lê vẫn đứng lặng đi, những ý kiến của bạn bè vẫn văng vẳng bên tai:

- Đây, nhược điểm gần như cố tật lớn nhất của cậu...

Nhược điểm gần như cố tật lớn nhất của mình...

Không khí chân tình ấy bao giờ cũng gọi lại cho Đàm Lê đôi nét về xa xưa...

.....Tháng 8 năm bốn lăm, Đàm Lê mười sáu tuổi, tuổi lớn nhưng người còi, biết đọc biết viết là nhờ hay sang chơi bên nhà người anh con ông bác họ. Anh học trường huyện, thương Lê nên bày chữ cho Lê. Cha Lê đi phu làm đường tận bên Lào. Sau cách mạng, những người trong xã đi phu trở về, bảo cha bị một tên đội người Pháp bắn chết vì chống lệnh đi làm, đòi về nước. Nghe chuyện cha bị Tây giết, cậu bé khóc suốt hai ngày, ngày thứ ba cậu gạt khô nước mắt, làm lì mài con dao phay, gói bộ quần áo rách vào khăn, chuẩn bị ra đi. Thấy cậu bé sửa soạn, mẹ hỏi:

- Lê, con định đi mô rứa?-

Con đi giết thằng Tây trả thù cho cha!

Mẹ giữ Lê lại:

- Thằng Tây giết cha Ở tận bên Lào, con biết mô mà tìm?

Cậu bé ngẩn người ra, ném con dao sắc ngọt xuống đất, rồi lại khóc nức nở. Mấy tháng sau, tin giặc Pháp theo chân quân Đồng minh trở lại xâm chiếm Nam bộ. Khẩu hiệu "Nam bộ là của Việt Nam", thà chết quyết không làm nô lệ vang lên khắp làng xóm, chợ búa, thị trấn, thị xã. Phong trào Nam tiến rầm rộ, sôi nổi. Cậu bé mài lại con dao, gói lại bộ quần áo rách, soạn sửa đi nữa. Mẹ hỏi:

- Lê, con định đi mô rứa?

- Con đi giết thằng Tây trong Nam Bộ, Thằng Tây trở lại chiếm nước ta rồi, bữa qua con lên ga Cầu Giát, thấy tàu hoả chở bộ đội mình Nam tiến đông lắm, mẹ cho con đi giết thằng Tây thôi.

Con chưa đi được mô Lê - Mẹ đưa đôi cánh tay gầy yếu ra - Tuổi con lớn, nhưng người con còi, bằng cái hột mít, con làm được chi mà đi - Mẹ bật khóc kể lể - Cùng lứa cùng tuổi với con người ta, con người ta cao lớn, đầy đà, còn con thì còi cọc. Mẹ nghèo, mẹ khổ, mẹ không làm ra của, để con đói rách, mẹ xấu mẹ thẹn với xóm với làng, để vài năm lớn thêm chút nữa hãy đi con ạ.

cậu bé lắc đầu:

- Không, con đi ngay bữa ni, đang có đợt tuyển bộ đội Nam tiến - Cậu khoác khăn lên vai.

Mẹ quát to: Tao không cho mi đi. Cha mi bỏ ba anh em mi cho tao, nay mi lại bỏ tao, bỏ hai em mi cho tao, mi muốn đi thì giết tao trước. Mi lớn rồi, mi phải giúp mẹ mi một tay chứ?

Mặt cậu bé đỏ rần, gân cổ lên, tay bứt tóc, chân giậm đất, nói như hét: Mẹ không cho con đi. Con chết?

Mẹ vẫn không xiêu lòng: Có gan thì mi chết đi, chết đi tao coi.

Cậu bé nghiêng răng, nhìn trước nhìn sau, rồi chạy ra sân leo lên ngọn cây cau. Từ trên cao, cậu ta nhìn mẹ thách thức:-

- Mẹ không cho đi, con buông tay.

- Không, có gan mi buông tay tao coi!

Từ trên chót vót cây cau cao tới năm, sáu mét, cậu bé hét lên một tiếng rất to, rồi buông tay thật. Mẹ "ối" một tiếng, ôm chầm mặt, loạng choạng ngã sấp xuống sân. Rơi cách mặt đất chừng ba mét, cậu bé ôm chặt thân cây tụt xuống, chạy tới đỡ mẹ. Mẹ vẫn còn khiếp hãi, mẹ ôm tay rên rầm:

- Thì mi đi, mi tưởng tao không thù thằng Tây rằng? Thằng Tây làm ba anh em mi mất cha, tao mất chồng - Mẹ chống tay đứng dậy - Tao giữ mi lại là để mi lớn, mi khôn thêm chút nữa, nhưng mi đã quyết đi thì tao cũng đành - Mẹ thở dài, nhìn rất lâu vào mặt cậu bé. Mẹ nguôi giận, mẹ chỉ tay lên trán cậu - Cha mi mười, mi hai mươi. Tao chịu thua cha con mi đó.

Cậu bé lỡ chuyến Nam tiến lần ấy. Chờ mãi không thấy chuyển khác, cậu vào Vinh, gia nhập đại đội tự vệ đầu tiên của thành phố, đại đội Hồng Sơn. Người ta phát cho cậu một cây đại đao dài gần bằng người cậu ta. Ban chỉ huy lấy cậu lên làm liên lạc, giao cho cậu chặn giữ một con ngựa tía. Thấy ông chủ bé nhỏ, còi cọc con ngựa bướng bỉnh, khinh nhờn. Mỗi lần cậu trèo lên yên, nó chống hông, co hai chân sau đá ngược, hất cậu ta xuống. Suốt ba ngày liền cậu quần nhau với con ngựa nhưng vẫn không khuất phục được nó. Ngày thứ tư vừa mờ sáng, cậu vác đại đao ra múa liên mấy bài - những bài vừa học được - trước mắt con ngựa. Múa xong, cậu ta nhảy bổ tới chém mạnh nhưng là chém giả chém nhứ vào cổ con ngựa. Con ngựa hí lên một tiếng khiếp đảm, nhảy lùi ra, cúi đầu đứng yên. Cậu tròng đại đao vào vai; chống nạnh, dặng chân, người và ngựa nhìn nhau chằm chằm. Chỉ một lát con ngựa cụp tai, gõ móng, thở phì phì. Đàm Lê chấp tay sau lưng, đi một vòng quanh con ngựa, bước đỉnh đạc, ung dung như một viên tướng. Xong hiệp ra oai đó, Đàm Lê nắm cương, không cần đặt chân vào bàn đạp, cậu nhảy phốc lên mình ngựa, hai cái chân ngắn kẹp chặt hai bên sườn ngựa, người hơi cúi về phía trước, tay trái nắm cương, tay phải vỗ mạnh vào hông ngựa. Con ngựa hí vang, mang cậu trên lưng phóng ra khỏi sân. Ngay trăm mét đầu tiên, Đàm Lê đã quất luôn nước đại Đường phở đang vắng người, cậu nói dây cương, cúi rạp xuống, phi một mạch xuống Bến Thủy, quay

ngược lên cầu Rằm, phi ra tận Quán Bánh, rồi quay về Ngã tư. Cậu ghì cương, con ngựa chuyển sang nước kiệu nhỏ hướng về doanh trại. Đàm Lê xuống ngựa, cậu bung ra một vò nước, một mủng thóc, rồi bảo nó: - ăn đi, uống đi, mi khinh tao bé à? Bé ni là bé hạt tiêu. Mi phải bỏ cái thói khinh người, bỏ cái tính nóng nảy, ương bướng đi, tao trị xanh xương nghe không? - Con ngựa liếc mắt nhìn ông chủ nhỏ, cúi đầu, gí mõm vào thùng thóc ăn ngấu nghiến. Với con ngựa đã thuần phục được, cậu bé rong ruổi thường xuyên trong thành phố, thỉnh thoảng làm một chuyến công cán lên Nam Đàn, Phủ Diễn, Đô Lương. Thấy ngựa của cậu bé xuất hiện, đồng bào thành phố vội tránh giạt ra, ngồi trên yên, cậu bé tăng lò, càng ra roi tợn. Ngày 19 tháng 12 năm 1946, lệnh toàn quốc kháng chiến ban bố, đơn vị của Đàm Lê phối hợp với các đơn vị khác bao vây, bắt sống toàn bộ hơn một trung đội lính Pháp, theo Hiệp định sơ bộ đến đóng ở thành phố Vinh. Lần đầu tiên Đàm Lê nhìn tận mắt những tên Pháp. Ngồi trên mình ngựa, áp tải tù binh về trại giam, Đàm Lê nghĩ đến cha, mấy lần cậu ta rút đại đao ra định chém đứt đầu những thằng đi chậm, nhưng phần vì người đông, phần vì sợ lệnh ban chỉ huy cậu ta không dám. Đầu năm 1947, Pháp đánh lan ra nhiều tỉnh. Chỉ còn vùng Thanh - Nghệ - Tĩnh chúng chưa đến. Đàm Lê ăn không ngon, nằm không yên. Cậu như chú ngựa tía nhốt trong chuồng. Mấy lần cậu định bỏ trốn ra mặt trận, vào Bình Trị Thiên hoặc ra khu Ba, nhưng chưa biết đi bằng cách nào. Giữa năm 1947, đại đội Hồng Sơn được lệnh chọn số lớn cán bộ, chiến sĩ bổ sung ra Việt Bắc. Đàm Lê chấp tay vái lạy ban chỉ huy xin đi. Cậu ta được toại nguyện. Khi hành quân qua thị trấn Cầu Giát, cậu chỉ làng, chỉ xóm cho cán bộ thấy, và được cán bộ cho cậu hai giờ phép. Đàm Lê cầm đầu chạy băng qua đồng, về đến nhà đúng lúc mẹ đang dọn cơm trưa. Cậu vịn tay vào cánh cửa, vừa thở vừa nói:

- Mẹ ơi, con được đi ra Việt Bắc rồi. Trận này con sẽ trả thù cho cha, cho mẹ. Mẹ ở nhà khỏe mạnh, đừng lo cho con, diệt hết thằng Tây con về. Con chào mẹ, chào hai em, anh đi đây.

Mẹ chưa kịp nói gì với cậu, cậu đã quay ra sân phóng đi. Mẹ chạy theo, khi mất hút cậu, mẹ đứng sững lại, giơ tay phải về phía trước, vừa giận vừa thương:

- Tổ cha mi Lê! Mi vội chi như sắp hết giặc rứa, mi không đứng lại với mẹ mi, em mi một chút rằng con! Thật cha con mười, con hai mươi!

Đàm Lê được bổ sung vào đại đoàn Quân Tiên phong. Từ Việt Bắc, Biên giới, Trung du, Hà Nam Ninh, Hoà Bình đến Thượng Lào, đại đoàn đánh đâu, Đàm Lê có mặt đó. Cho đến chiều ngày 7 tháng 5 năm 1954, khi quân Pháp đầu hàng ở Điện Biên Phủ, lúc đó Đàm Lê là tiểu đoàn phó, đang ở giữa sân bay Mường Thanh. Đầu năm 1955, trước khi đi học nước ngoài, Đàm Lê về thăm mẹ, thăm hai em, thăm xóm làng. Hai em đã lấy chồng, mẹ ở một mình. Mẹ già yếu nhiều, tóc mẹ bạc, mắt mẹ kém, lúc đầu mẹ không nhận ra, rồi sau mẹ khóc, khóc như hồi nghe tin cha bị Tây giết. Đàm Lê ở với mẹ mười ngày, đi coi mặt mấy o con gái trong xã. Trước ngày đi, Đàm Lê chăm được một o, mẹ cũng ưng o đó. Đàm Lê đi rồi, mẹ nuôi thêm con lợn, cấy thêm miến lúa nếp. Mẹ bỗng như trẻ lại, khoẻ ra. Giữa năm 1958 Đàm Lê về nước, nhận công tác ở Bộ Tổng tham mưu. Cuối năm Đàm Lê đi phép, ở quê mẹ đã ba lần bán lợn, ba lần thay nếp, Bà con làng xóm kéo đến đầy nhà, chào mừng Đại úy Đàm Lê. O con gái bên lên về làm dâu mẹ. Mẹ bảo gì Đàm Lê làm theo nấy. Gần mười hai năm xa con, mẹ thấy con khác quá, mẹ nắm tay Đàm Lê dặt ra sân chỉ lên cây cau:

- Coi bộ mi sửa được tính ương bướng nóng nảy rồi rằng? Mi có dám trèo lên ngọn cây cau dọa mẹ mi nữa không? Mi có biết thương mẹ mi - mẹ khó khăn đưa cánh tay trái lên - đây, cái tội mi dọa mẹ mười hai năm trước đây, mi buông tay tụt xuống, tao hết hồn hết vía, ngã chống tay xuống đất, sái tay suốt mười hai năm, thành tật rồi, may mà tay trái đó con ạ!

Mẹ quay mặt khóc và đi vào nhà. Đại úy Đàm Lê hốt hoảng, sợ hãi nhìn theo mẹ. Anh cắn môi đến chảy máu, thề hẹn với mình ghi nhớ chuyện này cho đến chết.

Chương 2

Làm việc với Lê Nhu xong, Sư đoàn trưởng Đàm Lê vội vàng trở về hầm mình. Đoàn Vũ đang chờ ông, ông cũng nóng ruột muốn gặp riêng Đoàn Vũ. Ông sẽ dành riêng cho Đoàn Vũ ít nhất vài tiếng sáng nay để nghe Đoàn Vũ báo cáo tình hình đơn vị trong hơn một tháng cơ động và chiến đấu. Ông biết Đoàn Vũ là một cán bộ có năng lực, thứ năng lực do trách nhiệm và dũng cảm tạo nên. Đoàn Vũ ham học, ham đọc, thích tìm tòi, suy nghĩ, nên thường có những ý kiến sâu sắc, bất ngờ. Ông cũng sẽ được nghe những điều Đoàn Vũ thu lượm được qua diễn biến chiến dịch, chiến đấu, những lời góp ý và cả những điều phê bình, nhận xét. Còn ông, ông sẽ nói với Đoàn Vũ nội dung cuộc hội nghị của Đảng uỷ. Nói về những vấn đề đã tự phê bình, phê bình. Nhưng ông không nói theo lối truyền đạt nghị quyết, nói bằng cách nào đó thật thoải mái, kêu gọi được sự tìm tòi suy nghĩ cần thì trao đổi, tranh luận. Bởi lẽ mục đích, yêu cầu, nội dung, hình thức, phương châm, phương pháp của chiến dịch năm 1972 này, hoàn toàn khác với những chiến dịch đã qua. Từ cuối 1971 đến đầu năm nay, tuy ông đã suy nghĩ nghiên cứu kỹ lưỡng về chiến dịch, nhưng không thể nào tưởng tượng hình dung hết những diễn biến cụ thể, và những vấn đề mới nảy sinh trong quá trình chiến đấu. Đội hình chiến đấu của sư đoàn rải dài hơn hai mươi lăm ki lô mét, mỗi đơn vị làm nhiệm vụ khác nhau, phía trước phía sau, ngoài trận địa, trong căn cứ, chân không đi tới hết, mắt không nhìn thấy hết, đầu không nghĩ được hết, dù cho ông đã huy động đến mức cao nhất sức làm việc của ba bộ máy trên cơ quan sư đoàn bộ. Bởi vậy, được nghe ý kiến của những người trực tiếp chỉ huy các phân đội chiến thuật như Đoàn Vũ, là việc ông rất thích, rất cần.

Đàm Lê đi theo lối tắt về hầm cho nhanh, nhưng nhìn xuống hầm thấy vắng vẻ, cậu liên lạc có lẽ đang đi thăm luồn hầm mới làm. Còn Đoàn Vũ đâu? Cậu ta đi lạc hay đang sà vào ban nào đó. Ông biết mỗi lần có cán bộ chỉ huy ở các phân đội về sư đoàn bộ, các ban, các ngành tranh nhau, thi nhau mời mọc họ về ban mình, quần cho họ mệt lử - một cơ hội làm ăn của các ban, các ngành mà. Ông lại theo đường chính đi tìm Đoàn Vũ, ông thấy Chính uỷ Phan Nguyên đứng một mình trên lối đi, đang ngắm gì đó. Ông bước nhanh tới. Chính uỷ Phan Nguyên ra hiệu cho ông im lặng, chỉ vào thân cây bên đường, nói thầm với Đàm Lê:

- Cậu ta ngủ, còn chim thì đang hót. Lũ chim ru cậu ta ngủ, thật kỳ diệu -

Phan Nguyên kéo Đàm Lê ra xa thêm, nói tiếp - cảnh này, nếu đọc trong một trang sách, chắc người đọc cho người viết phật ra cho vui, hư cấu lên cho đẹp, còn tôi và anh thì thấy tận mắt phải khôn anh.

Đàm Lê chợt ngừng đầu nhìn lên các vòm cây. Tiếng chim hót rộn rã là thế, nhưng mãi đến lúc này ông mới nghe được. Ông nhìn đồng hồ, nhìn Đoàn Vũ, ông nói với Phan Nguyên:

- Thức cậu ấy dậy bây giờ thì keo kiệt quá phải không anh? Để cậu ấy ngủ thêm mười phút nữa, giấc ngủ kiểu con nhà lính như thế tuyệt nhất trần đời. Chợt ông nhìn chằm chằm Phan Nguyên rồi hỏi - Anh đang sốt?

- Đang sốt nhưng không dám nằm, sợ nó được đà đề gì xuống thì nguy - Phan Nguyên rùng mình, môi mím chặt, hơi thở nóng rực - Tôi định ghé qua hầm chỉ huy, rồi sang làm việc với phòng Chính trị, vẫn là những vấn đề về công tác đảng, công tác chính trị trong mấy tháng tới.

- Anh không cho gọi các đồng chí ấy lên?

Phan Nguyên mỉm cười:

- Xuống dưới đó dễ quên sốt hơn ở hầm mình, làm việc với Đoàn Vũ xong, anh bảo cậu ấy sang chỗ tôi nhé, không cần triệu tập Nguyễn Tính lên nữa, làm việc luôn cho tiện.

Phan Nguyên đi rồi, Đàm Lê trở lại hầm. Cậu liên lạc vẫn chưa về, ông thầm mong bấy dỉnh con gì đó, chim đất, cò ngỗng nấu cháo, heo, nhím nấu cơm làm thức ăn ông đãi Đoàn Vũ một bữa. Ông cũng còn chai rượu thuốc, chắc Đoàn Vũ thích lắm. Đàm Lê sực nhớ Đoàn Vũ lên từ nửa đêm hẳn chưa ăn, uống gì, ông bước vào bếp - cái bếp đã chiến cậu liên lạc làm mất hai buổi, để nấu nước sôi, hâm nóng thức ăn khi họp hành về muộn, hoặc thỉnh thoảng bấy được con gì, nấu cháo mời Phan Nguyên, mời những người ở gần tới cùng ăn. Đôi khi căng quá, ông

cũng xuống bếp tự mình đun nước, chẻ củi, hoặc cùng cậu ta làm thịt chim, làm thịt heo, vui cứ như nhà có tiệc liên hoan vậy.

Đàm Lê mở vung, nồi cơm rang vẫn còn nóng, ông lấy hai chiếc bát, hai đôi đũa, đem cháo cơm ra bàn ăn cạnh hầm. Ông đẩy diêm cẩn thận, cầm thau tới túi 'pông sô' mức đầy một thau nước, đặt xuống mặt bằng gốc cây cụt, lấy khăn mặt vắt lên chạc cây, đoạn nhìn đồng hồ, ông đi tới chỗ Đoàn Vũ. Ông vừa đi vừa nhìn lên các vòm cây. Xong công việc đón chào bình minh, đàn chim đã bay đi kiếm ăn, nhưng Đoàn Vũ vẫn đang ngủ. Ông đứng ngắm người cán bộ cấp dưới của mình. "Gầy đi nhiều - ông thầm nghĩ - hình như vàng trán cậu ta có thêm những nếp nhăn mới, hồi họp hội nghị quân chính ở sông Sơ Lôg, vàng trán còn nhăn kia, rõ nhất là ở hai khoé mắt, còn cái cằm thì quả là nhọn và dài thêm ra, có lẽ vì đôi má hóp lại, nhưng cái thần vốn có trên khuôn mặt cậu ta vẫn không mất đi, dù cậu ta đang ngủ vẫn thấy hiện lên sự vui vẻ, cởi mở, cương nghị - Đàm Lê bước gần thêm chút nữa, hơi cúi để nhìn rõ hơn khuôn mặt Đoàn Vũ, ông lại lùi ra chỗ cũ, trút một hơi thở dài, nhẹ - nước da sạm, xanh lam cho cậu ta già hơn tuổi, cả những sợi tóc bạc đâm ra khỏi đám tóc dày phía trên tai bên trái. Hà, cuộc chiến đấu huy động triệt để tất cả những gì người lính sẵn có trong người, và đòi hỏi cả những cái người lính chưa có, buộc phải vươn lên để có, như vậy không già sao được! "

Ông lắc đầu, cúi xuống, ngần ngại đặt tay lên vai Đoàn Vũ. Ông chưa kịp gọi, Đoàn Vũ đã mở choàng mắt, đứng dậy, về ân hận:

- Báo cáo Sư trưởng, tôi ngủ quên, tôi có lỗi.

Đàm Lê nhìn đồng hồ, mỉm cười: Được bốn mươi lăm phút. Thật là một giấc ngủ thần tiên 'kiểu lính. Cậu ngủ xong, lũ chim cũng đi tìm mồi, xin lỗi, cả mình và Phan Nguyên cùng đứng xem cậu ngủ. Kết thúc chiến tranh, có nằm trên đệm trắng, cũng không thể có giấc ngủ tuyệt vời như giấc ngủ của cậu vừa rồi - ông nắm lấy cánh tay Đoàn Vũ - nước, khăn có sẵn, cậu rửa mặt, đánh răng, ta cùng ăn cơm, rồi làm việc.

Đoàn Vũ nhìn những thứ bày đặt sẵn, hơi ngạc nhiên. Anh liếc nhìn sư trưởng, nhúng khăn vào thau nước, úp cả chiếc khăn ướt lên mặt. Anh nhủ thầm: "Cụ tiếp tục thay đổi, giản dị, chân tình, nhân hậu, nhưng vẫn nghiêm khắc, chiến đấu dưới quyền những người chỉ huy như thế này rất hay, rất tốt, nhưng cũng rất khó đây".

Đoàn Vũ, cậu vừa rửa mặt vừa suy nghĩ gì đấy - Sư trưởng Đàm Lê hắng giọng, đặt gô nước lên bếp, nói tiếp - Ai cũng bảo cậu khẩn trương, tiết kiệm thời giờ lắm mà.

Đoàn Vũ đỏ mặt, anh vội vắt ráo khăn, móc lên chạc cây, đi nhanh tới bàn ăn, anh lột mũ để trên đùi, xúc cơm vào bát.

Đàm Lê mỉm cười:

- Cậu coi chiếc thắt lưng tổng hợp ra, đây là sở chỉ huy sư đoàn, có thể có bom và đại bác, còn bộ binh thì chưa có đâu, hãy thoải mái một chút khi có điều kiện. Nay, cậu vừa nghĩ cái gì thế? Hơi lạ về chuyện vật vãnh này, hay nghĩ cách đối phó với sư trưởng?

Đoàn Vũ thần mặt rạ, nghĩ mình đã bị bắt quả tang:

- Báo cáo có cả hai chuyện đó ạ?

- Cậu liên lạc ra rừng thăm bẫy - Đàm Lê vừa ăn vừa nói - sáng kiến của cậu ta đấy, ngày được ngày không, một tuần lại chuyển hướng, chuyển "trận địa", số lượng bẫy cũng tăng thêm, toàn bẫy cò ke, bẫy đập, cò ke mắc cổ, đập mắc chân. Thực sự là cải thiện được, lắm bữa rôm rả ra phết. Ngoài bẫy, cậu ta ngâm giá, trồng rau muống, rau cải nữa. Hỏi cậu ta, cậu ta nói chốt chặn lâu dài, sống tạm bợ không được, cậu ta còn nói cả câu "thực túc binh cường" với mình. Cậu xem, hiểu sâu sắc nhiệm vụ là phải như thế. Những việc làm của cậu ta lan khắp sư bộ, các đơn vị trực thuộc. Thường vụ đã họp chuyên đề, ra nghị quyết về chuyện cải thiện ăn uống, chăm lo sức khỏe cho bộ đội. Quần chúng thông minh, hành động thực tế, sáng tạo - ông bồng chỉ lên đầu mình - Còn chúng ta, thường mắc cái tội cứ cho cái đầu mình có thể nghĩ ra đủ mọi việc, nghĩ thay hết cho cả ngàn vạn người. Nay, cậu có được tin tức gì của gia đình không?

Đoàn Vũ lắc đầu:

- Báo cáo anh Tám, biệt vô âm tín. Xã tôi nằm giữa tuyến đường sắt và tuyến đường bộ. Tuy vùng núi cao nhưng là vùng quan trọng, không biết Giôn xơn và Ních xơn có quảng bom xuống không. Anh Tám có được tin gì của chị ấy và các cháu?

Đàm Lê cũng lắc đầu:

- Thư không nhận được, nhưng tin thì có, cũng mấy vị ở Bộ vào công tác nói lại thôi. Một nách ba con, sớm đi tối về, sơ tán hai ba đợt, gian nan lắm. Lo công việc, lo nuôi con, lo đời sống còn hơi sức, thì giờ đâu mà viết thư. Hừ, cậu thấy không? Cuộc chiến tranh này thật là lòng, thật ghê gớm. Đầu cũng ác liệt. Bọn mình ở chiến trường đội bom đội pháo, thì ở hậu phương cũng đội pháo đội bom Bọn mình có cây súng với chiếc bả lô, hậu phương có cả một gia đình. Lâu dài, xa cách, chờ đợi, cũng là một thứ ác liệt. ác liệt về tình cảm, về đời sống bên trong của mỗi con người. Mình chiến đấu trên đất nước mình, ngày nào cũng suy nghĩ về chiến trường, về hậu phương. Nhưng không hiểu sao cứ mỗi năm, hậu phương, gia đình, vợ con lại như càng xa thêm một chút. Bây giờ, đôi lúc mình cảm thấy như đang ở một lục địa khác, một phương trời khác. Cậu có cái cảm giác đó không?

Đoàn Vũ mỉm cười:

- Có, tôi cũng có cảm giác đó anh Tám ạ.

- Cậu có biết vì sao không?

Đoàn Vũ vẫn giữ nụ cười trên môi:

- Có lẽ vì lâu dài quá anh Tám ạ. Tôi chưa có thì giờ để tìm hiểu nguồn gốc cảm giác đó, nhưng cũng vì lâu dài quá.

Đàm Lê xoè tay nhắm tính, ông gật đầu?

- Mình chẵn tám năm rồi. Tám năm không nhìn thấy hậu phương, không nhìn thấy vợ con, tám năm mình sống một cuộc sống khác. Cậu nói đúng. Có cái cảm giác ấy là vì quãng cách thời gian. Và... ghê thật!

Đàm Lê và Đoàn Vũ xuống hầm, ông rót nước, bắc lại ghế mời anh ngồi, đoạn ông nói thông thả, dứt khoát:

- Nào, uống nước đi, rồi nói cho tôi nghe đồng chí thắc mắc gì? Phê bình gì? Nhận xét gì? Thu lượm được gì và cuối cùng, đề nghị những gì? Đồng chí nhớ rồi chứ? Mỗi ý là một nội dung đấy. Có thể nói tất cả, có thể nói từng vấn đề. Tuỳ ý đồng chí. - Rõ!. Đoàn Vũ đáp cũng dứt khoát. Anh mở túi lấy bút, lấy sổ tay, lật vài trang rồi nhìn Đàm Lê.

- Báo cáo Sư trưởng, xin bắt đầu từng vấn đề một. Trước tiên tôi muốn biết về trận quyết chiến chiến dịch, về trận then chốt của sư đoàn, và thế và lực của chiến dịch hiện nay?

Đàm Lê ghi nhanh vào sổ tay những điều Đoàn Vũ hỏi, ghi theo lối riêng của ông, nghĩa là gạch đầu dòng và vài ba chữ quan trọng, chủ yếu trong ý người hỏi, xong ông đặt bút nhìn lên bản đồ nói: - Trận quyết chiến chiến dịch cả hai lần đều không gọn, không dứt điểm. Không làm chủ được hoàn toàn thị xã. Nói một cách khác, trận đánh lớn, rất quyết định của chiến dịch không thành công. Đó là thực tế phải thừa nhận. Nhưng vì sao? Hiện nay có nhiều ý kiến, có nhiều nguyên nhân, kết luận về nó thuộc thẩm quyền của trên. Sư đoàn ta nằm trong đội hình chiến dịch. Chúng ta chưa làm tròn nhiệm vụ, trực tiếp góp vào một nguyên nhân làm cho trận quyết chiến không thành công. Đó là việc của chúng ta - không, không thể nói thế được phải nói đó là việc của chúng tôi - vì trong trận này, Trung đoàn 29 không nằm trong đội hình sư đoàn, đồng chí không phải chịu trách nhiệm - chúng tôi đã không đánh được trận then chốt như trên giao, như sự mong đợi của anh em

Đàm Lê bỗng đứng lên, cặp lông mày rậm cau lại, đôi mắt sắc nheo nheo về chàm biếm, miệng mím chặt, môi dưới hơi trề ra, vẻ giễu cợt. Mỗi lần nghĩ tới, hoặc nhắc lại với ai trận đánh này, ông lại bút rút, ẩm ức, ông lại tự chàm biếm mình, giễu cợt chính mình, tự chê trách, tự hành hạ mình. ông nghĩ về trận đánh ấy thâu đêm, hết đêm này sang đêm khác. ông vật vã, ông hối tiếc. Miếng ngon nhớ lâu, điều đau nhớ đời. Lữ dù 1 xuất hiện ở bắc Chơn Thành ngày 11 tháng 4 là một miếng mồi ngon rất to. Nhưng vì sao không ăn được? Vì sao? Vì sao? Hai chữ

vì sao quần chặt lấy đầu óc ông, quần chặt lấy lương tâm và trách nhiệm của ông. Qua vật lộn gian khổ với nó, ông đã trả lời được, thường vụ đảng uỷ và thủ trưởng sư đoàn đã trả lời được. Nhưng tìm ra câu trả lời rồi, ông vẫn không yên, ông lại mất nhiều đêm 'thức trắng'. Cuối cùng ông nhận và hiểu ra rằng, chỉ khi nào sư đoàn đánh được một trận quy mô như thế, ngon như thế, hay như thế - nếu không mắc sai lầm khuyết điểm, thì trận đánh đó hoàn toàn có khả năng là một trận đánh lý tưởng - thì lúc đó ông mới nguôi được, mới tạm quên được. Cho nên bây giờ, khi Đoàn Vũ hỏi, phải trả lời Đoàn Vũ, tâm trạng ông lại giống như những đêm thức trắng. Ông chống hai tay xuống bàn, nhìn chăm chăm vào đôi mắt Đoàn Vũ:

- Này, khi Ở bắc An Lộc, một chọi một với Chiến đoàn 52, đồng chí có lo sợ không? Khi xuống Bàu Lòng một chọi ba, chọi bốn với sư 21 đồng chí có lo, có sợ không? 'lo sợ' tưởng như một động từ kép, có một nội dung thống nhất, nhưng có lẽ không phải, chắc chắn là không phải như thế. Trong thực tế có trường hợp lo rồi sợ, lo dẫn đến sợ, nhưng cũng có nhiều trường hợp lo mà không sợ, lo rồi tìm cách làm cho mất sợ. Ô bắc Chơn Thành chúng tôi đã để mình rơi vào trường hợp thứ nhất. Thật xấu hổ? - Đàm Lê ngừng một chút, nhớ lại những lời vừa nói, ông giải thích - Lo sợ đây không phải lo sợ về chuyện chết chóc của cá nhân chúng tôi. Nếu nói đến chết, chiến sĩ trực tiếp giết địch, họ cũng có thể bị địch trực tiếp giết họ. Tôi và đồng chí, chúng ta thường ngồi ở sở chỉ huy, pháo rót trúng, bom trùn lên, chúng ta mới chết. Lo sợ ở đây là lo sợ về nhiệm vụ không hoàn thành. Qua nhiều đêm thao thức, tôi tự hỏi trong mấy chục năm đánh địch đã lần nào nhận nhiệm vụ mà lo sợ đến thế chưa? Tôi lần lại từng trận, từng chiến dịch, từng thời kỳ, hồi đánh Pháp, khi nhận lệnh cắt đôi sân bay Mường Thanh tôi cũng không sợ. Chiến dịch Gian sơn Xi ty năm 1967 ở chiến khu C, trực thăng bay như ruồi, xe tăng bò như cua, bom B.52 dầy trời, dầy đất, tôi cũng không sợ. Là vì sao? Ở Điện Biên Phủ tiểu đoàn tôi không cắt được sân bay, thì tiểu đoàn khác bổ sung thêm, trước mặt, bọn địch bị vây chặt, xung quanh lại có bốn năm đại đoàn, tin lắm chứ, vững lắm chứ. Ở Tây Ninh, kể cả mấy năm trực tiếp đánh Mỹ, tôi không lo sợ, vì những mục tiêu trên giao cho, phần lớn ở dã ngoại, hình thức chiến thuật là tập kích, phục kích, hoặc vận động tiến công, kể cả đánh chi khu, quận lỵ cũng vậy. Còn chiến dịch này, phải chốt cứng, chặn đứng không cho một tên, một xe lên hoặc xuống. Chiến đấu trên một đoạn đường nhất định, sống chết phải bám mặt đường, giữ từng tắc đường. Không phải ngày mà là tháng, nhiều tháng, mãi mãi - ông ngừng lời, nhớ lại những nét cô đọng đã rút ra được, ông nói tiếp - Như vậy, chiến dịch này phải tiêu diệt lớn quần địch, tiêu diệt lớn để giải phóng dân, giải phóng đất, giải phóng đến đâu, giữ đến đấy. Cuối chiến dịch, khối chủ lực này phải đứng cho được ở cuối vùng trung tuyến, trên nửa vòng cung phía bắc Sài Gòn. Đối với sư đoàn, hãy nhớ lại xem, sau lưng sư đoàn là trận quyết chiến chiến dịch ở Thị Xã An Lộc, trước mặt sư đoàn là Lữ đoàn 3 xe tăng thiết giáp, là 2 lữ đoàn dù, là sư đoàn thủy quân lục chiến, là sư 21 - sư 7, sư 9 ở đồng bằng sông Cửu Long, sư 18 ở Xuân Lộc, rồi còn một lô một lốc các liên đoàn biệt động quân. Tất cả số lớn quân ấy, Mỹ - Thiệu có thể lần lượt bốc lên cứu nguy cho An Lộc, đổ bộ đường không nếu ít, không ăn nhằm gì, đông thì khó, nhất là khi ta đã có súng phòng không các loại 37, 57, cả A72. Bảo đảm tiếp tế không được, sống chết gì chúng cũng phải dùng đường bộ. Đường bộ đối với chúng là lâu dài, là tất cả, là quyết định, là thương sách. Muốn vậy chúng phải bước qua mặt chúng ta, phải giẫm được lên lưng chúng ta. Thắng này bước không được, giẫm không được, thì thắng khác tiếp tục bước, giẫm. Chúng tôi hiểu như thế, lo như thế, sợ như thế, lo sợ đến mụ mẫm đi. Chúng tôi đã khờ dại vùng phí cái thể mạnh, tự ném mất yếu tố bí mật, bất ngờ. Với hai trung đoàn sung sức như thế, nếu biết cài cắm, biết đón đợi, thì bọn dù chạy đâu cho thoát, giỏi thì làm cỏ cả lữ đoàn, xoàng ra cũng đánh cho nó tan nát. Kết quả đồng chí biết rồi, lữ dù 1 lên được núi Gió bằng trực thăng, lập tức tác động ngay tới trận An Lộc.

Sư trưởng Đàm Lê ngồi như gieo mình xuống ghế, tay dang rộng, thở ra những hơi dài, buồn bực. Ông chắc lưỡi liên tiếp. Ông tự trừng phạt mình lần nữa, trừng phạt mình ngay trước mặt cấp dưới. Nhưng ông hoàn toàn bình tĩnh, chủ động. Ông không bị cuốn hút vào quỹ đạo tình cảm, ông kể kỹ, nói hết, phân tích nhiều, chính là có dụng ý đối với Đoàn Vũ. Ông muốn trao cho Đoàn Vũ một miếng gương soi và những kinh nghiệm sống động, nóng bỏng. Đàm Lê nghiêng đầu nói tiếp:

- Từ đầu chiến dịch đến hôm nay, Trung đoàn 29 chiến đấu độc lập ngoài đội hình sư đoàn,

đồng chí khách quan hơn, công bằng hơn, đồng chí cứ phê bình, nhận xét, chỉ trích đi, thậm chí cả chê bai nữa. Chúng tôi vui lòng nghe hết, tiếp thu hết, không có một lời thanh minh nào. Đó là tinh thần nghị quyết của thường vụ đảng uỷ chúng tôi đang sửa sai và sẽ sửa bằng được. Đoàn Vũ ạ. Đồng chí có tin không? Có ý kiến gì không?

Đoàn Vũ cắn môi, chốc chốc lại nhìn Sư trưởng Đàm Lê. Lại một điều mới nữa - anh nghĩ nhanh - cách nói mới, cách nghĩ mới, diễn đạt vấn đề cũng mới, nhưng những cái mới ấy là gì? Từ đâu ra? Làm sao có? Thì anh chưa kịp nghe ra, lúc về anh sẽ nghĩ tiếp, còn bây giờ phải trả lời ngay những câu sư trưởng hỏi.

- Báo cáo Sư trưởng tôi hiểu rõ hơn, hiểu sâu hơn những sự kiện phức tạp đó, tôi nhất trí những điều đồng chí đã phân tích, phê phán. Nhưng còn các mối quan hệ giữa các vấn đề về chiến dịch, chiến thuật và chiến đấu, vấn đề nội dung và hình thức, sự tác động lẫn nhau. Báo cáo sư trưởng...

Đàm Lê đứng ngay dậy, nghiêng người về phía Đoàn Vũ:

- Các mối quan hệ? Sự tác động lẫn nhau?

- Vâng, báo cáo Sư trưởng. Trong thực tế vừa rồi, tôi thấy các vấn đề trên, vấn đề nào cũng có những điều chưa ổn, chưa hay, chưa thoát ra. Tôi chưa nghe được sâu.

- Các mối quan hệ? Sự tác động? - Sư trưởng Đàm Lê nhắc lại ông gật đầu, mặt tươi tỉnh hẳn lên - Đồng chí phát hiện đúng vấn đề rồi. Chúng tôi cũng đã nghĩ tới, bàn tới, nhưng cũng chưa được sâu, chưa được hoàn chỉnh, rồi ta bàn tiếp ngay sáng hôm nay khi chính thức giao nhiệm vụ cho đồng chí. Vấn đề thế và lực hiện nay cùng nhiệm vụ tiếp theo của chiến dịch cũng vậy, chúng ta sẽ nói trên sa bàn. Còn bây giờ đến lượt đồng chí nói đi, tôi nghe.

Đàm Lê cầm bút, đầu nghiêng nghiêng, mắt nhìn chếch vào góc bàn, sẵn sàng lắng nghe. Đoàn Vũ hơi lúng túng, nói gì bây giờ? Bao nhiêu lo nghĩ, băn khoăn, thắc mắc suốt cả tháng nay, sư trưởng vừa nói xong, rõ ràng minh bạch. ông không giải thích, không thanh minh. ông mổ xẻ, phê phán, ông dò tìm nguồn gốc, ông khẳng định trách nhiệm về những sự kiện đã qua. ông không xuê xoa, một chiều, vui vẻ nhận lãnh hậu quả, để rồi sớm quên đi. ông không buông tha những sự kiện, không buông tha cả chính ông. Điều thu lượm được quá sự mong đợi của anh. Vậy còn vấn đề biết Đoàn Vũ đang lúng túng, đắn đo, Sư trưởng Đàm Lê đặt bút, đặt cả hai tay lên bàn, tựa lưng vào ghế:

- Thế nào? Các anh trách chúng tôi lắm phải không? Hãy khoan lắc đầu. Gạo thiếu, đạn thiếu, chiến đấu độc lập, sư đoàn bỏ quên. Hãy khoan, cậu không trách nhưng có nhiều cán bộ trách. Đúng cả thôi, mọi sự đều có lý do và hoàn cảnh cụ thể. Lúc đầu chúng tôi đã định cử sư đoàn phó, hoặc tham mưu trưởng đi với các cậu, nhưng dùng một cái, Trung đoàn 1 lên núi Gió, sư đoàn phó phải đi với trung đoàn ấy, tham mưu trưởng xuống Trung đoàn 65, rồi lữ dù 3 đổ xuống Tân Khai, thế là đành chịu mục cử cán bộ đi với trung đoàn các cậu. Còn gạo và đạn B.52 cướp sạch, nên không những gạo, đạn dưới đó thiếu mà trên này cũng thiếu. Đó là những lý do không thể nào dự tính hết được. Trách thì trách, sư đoàn nhận hết. Còn bây giờ cậu hãy nói đi. Tình hình, khả năng mọi mặt của trung đoàn hiện nay thế nào?

Đoàn Vũ biết Sư trưởng đang vui, thoải mái, nên anh cũng thay đổi cách xưng hô:

- Báo cáo anh Tám, quân số ít quá, bộ đội khá mệt, nhưng nghỉ vài ngày, ăn no, ngủ được, lại sức ngay.

- Mỗi đại đội còn bao nhiêu?

- Báo cáo còn trên dưới bốn chục.

- Thế là còn khá đấy, Trung đoàn 65 mỗi đại đội chỉ còn trên dưới ba chục tay súng. Tân binh ở hậu phương đang trên đường vào, cũng phải tháng 7 mới tới đây. Tới rồi còn phải nuôi dưỡng, hồi sức, học tập, làm quen với chiến trường, chứ đã đánh giặc ngay đư ợc đâu nà - Đàm Lê đã trở lại giọng thư thái bình thường của mình

- Còn bây giờ cho đến vài tháng tới, chúng ta vẫn phải chiến đấu với chừng ấy quân thôi, nguồn bổ sung duy nhất là các trại nuôi dưỡng thương bệnh binh. Cách bảo đảm quân số tốt

nhất là tìm cách nuôi dưỡng tại chỗ, hạn chế đến mức thấp nhất thương vong trong chiến đấu ở phía trước, còn phía sau, nhất thiết không để thương vong vì phi pháo tập kích. Vậy là các cậu không thắc mắc gì về việc sư đoàn điều lên trên này? Báo cáo Sư trưởng, bộ đội có thắc mắc. Anh em nhắc khẩu lệnh "tiến sâu, tiến xa" còn tôi đã được giải đáp.

Đàm Lê cười:

- Tiến sâu, tiến xa? Nhất định chúng ta sẽ tiến sâu, tiến xa, không chỉ một trung đoàn mà cả sư đoàn, nhiều sư đoàn, đó là mục tiêu cuối cùng của chiến dịch này. Còn tiến lúc nào, tiến như thế nào, là cả một cuộc vật lộn gay go, phải tạo ra thời cơ mới.

Ông nhìn đồng hồ rồi đứng dậy

- Nào, ta sang hầm chỉ huy tìm cách tiến sâu tiến xa. Chính uỷ và Lê Nhu chắc đang chờ.

Bốn người ngồi hai bên bàn cát. Đàm Lê, Lê Nhu ngồi bên phải, Phan Nguyên, Đoàn Vũ ngồi bên trái. Ghế ngồi là những thân cây khô, đường kính trên dưới ba mươi phân, cưa ngắn từng khúc, chiều cao của từng khúc tạo cho người ngồi một thể thoải mái, đặt sỗ tay trên đầu gối ghi chép dễ dàng. Xung quanh bàn cát có tới ba bốn chục khúc như thế, đã nhiều người thay nhau ngồi, nên mặt ghế nhẵn như mài. Bàn cát dài năm mét, rộng hai mét. Với tỷ lệ rút lại đó, đủ để biểu hiện những nét lớn, chủ yếu của địa hình, đủ xếp ký hiệu biểu hiện lực lượng đôi bên đến cấp tiểu đoàn. Làm bàn cát này, Lê Nhu có dưới quyền mình một họa sĩ bên phòng chính trị, ba chiến sĩ công binh có tay mộc, tay nề, ba chiến sĩ thông tin, hai thiên sĩ trinh sát, một chiến sĩ đồ bản và một cán bộ quân báo. Tất cả đều mang theo đầy đủ đồ nghề. Lê Nhu muốn làm một bàn cát thật đúng với thực địa, để trên cơ sở đó, những người ngồi xung quanh dù cũ, dù mới, dù quen, dù lạ, khi xem nó, có thể hiểu ngay những vấn đề cần thiết, có thể suy nghĩ, tìm tòi, phát hiện những khả năng nảy sinh, khi lực lượng đôi bên tiếp xúc, cọ xát với địa hình. Chẳng hạn rừng non thì cây thưa, thấp, màu xanh nhạt, rừng trung bình cây cao, dày, màu xanh đậm, còn suối chỗ sâu màu xanh sẫm, chỗ nông màu xanh lơ, đoạn không có nước dải cát non màu xám trắng. Cả dáng đất, chất đất cũng được biểu hiện giống như ngoài thực địa, bãi sông có bùn, có nước, đồi thoải thoải có đất khô và những viên đá nhỏ. Các chiến sĩ trinh sát ra tận đường 13 lượm nhiều mảnh nhựa đường đại bác cày lên, đem về cắt gọt, giã vụn ra rải nhựa cho đoạn đường 13 trên bàn cát. Mọi màu sắc được sử dụng hợp lý, làm cho bàn cát gần như một bức tranh đẹp, sinh động, trung thực. Nhìn thấy bàn cát ai cũng phải xem, không đi ngay được. Đàm Lê hiểu suy nghĩ, hiểu ý định của Lê Nhu. Ông thầm khen trưởng ban tác chiến của mình. Ngày nào ông cũng ra bàn cát, vừa xem, vừa suy nghĩ.

Đàm Lê xem xét một lượt, ông hỏi Lê Nhu:

- Có gì bổ sung thêm không?

- Báo cáo Sư trưởng đây là diễn biến đến bảy giờ sáng hôm nay.

Đàm Lê đưa mắt nhìn Phan Nguyên. Phan Nguyên hiểu ý, nói

- Anh nói trước đi, tôi sẽ bổ sung.

Từ này đến giờ, Đoàn Vũ không hỏi, không nói lời nào. Anh hết nhìn bàn cát, lại nhìn Lê Nhu và Đàm Lê "Lại cái này nữa - Anh nghĩ - cũng khác trước, đã có sự thay đổi, sự phát triển, không phải riêng các cụ. Đoàn Vũ liếc nhìn Đàm Lê và Phan Nguyên - mà cả những người sống bên các cụ cũng vậy. Cuộc chiến đấu! Mình không nghĩ kịp. Hãy nhớ để suy nghĩ.

Đàm Lê gõ bút lên sỗ tay theo thói quen, ông hỏi:

- Bắt đầu được chưa Đoàn Vũ?

- Báo cáo Sư trưởng, tôi đã sẵn sàng.

Đàm Lê cầm đoạn trúc dài làm cây chỉ, ông xoay lại tư thế ngồi, giọng gần như thản nhiên, nhưng hơi lạnh:

- Trước mặt ngã ba xóm Ruộng, chốt Mỹ, cổng ông Tề và khu vực Tàu Ô là sư 21, có ba trung đoàn. Chúng triển khai hai bên trục đường, tiến công theo hình tam giác, hai trước một sau. Trung đoàn 5 thiết giáp, lữ đoàn 3 thiết giáp thay phiên nhau yểm trợ. Pháo chiến thuật sư đoàn đặt ở đây, ông chỉ vào từng trận địa pháo - còn đây là pháo chiến dịch, đây là pháo chi

khu, có tất cả 45 khẩu, một phần ba là 155 ly, khi cần các cụm pháo ở Lai Khê, Dầu Tiếng, pháo tầm xa 175 ly ở Đồng Dù sẵn sàng yểm trợ.

Ông dừng lại đưa mắt nhìn trưởng ban tác chiến, Lê Nhu hiểu ý nói luôn:

- Báo cáo, bảy giờ sáng nay trên thông báo Bộ Tổng tham mưu nguy điều Trung đoàn 9 thiết giáp, Trung đoàn 15 bộ binh thuộc Sư đoàn 9 ở miền Tây lên. Tối qua chúng đã có mặt ở Lai Khê, tin thêm, địch củng cố xong các tiểu đoàn biệt động biên phòng bị đánh tan hồi đầu chiến dịch. Chúng chuẩn bị đưa bọn này lên khu vực Chơn Thành.

Đàm Lê gật đầu, ông tiếp:

- Còn đây, Tân Khai(1) có lữ dù 3 và pháo đội của nó - ông đưa cây chỉ ngược lên phía Thị xã An Lộc - Lữ dù 1 vẫn ở ngã ba Thanh Bình, nam thị xã. Còn trong thị xã, lực lượng địch chưa có gì thay đổi, toàn bộ Sư đoàn 5, tàn quân Chiến đoàn 52, liên đoàn 333 biệt động quân, toàn bộ quân địa phương của tỉnh Bình Long dồn lại. Đấy bức tranh về địch - ông bỏ cây xuống, ngẩng đầu nhìn qua người này sang người khác - sức nhớ ra ông bảo Lê Nhu

- Trong khi tôi tiếp tục nói, đồng chí thử đoán xem chúng nó sẽ ném Trung đoàn 9 thiết giáp và Trung đoàn 15 bộ binh vào đâu, chúng sẽ sử dụng như thế nào nhé.

- Rỏ!

(1) Tân Khai căn cứ cũ của Mỹ, nằm quãng giữa quận ly Chơn Thành và thị xã An Lộc.

Lê Nhu chuyển chỗ ngồi xa hơn một chút, mở sổ tay, mắt chăm chú theo dõi.

Đàm Lê cầm cây chỉ lên bàn cát:

- Còn ta, chắc đồng chí đã biết, Trung đoàn 65 đang ở ngã ba xóm Ruộng, chốt Mỹ, cổng ông Tề. Hơn tháng nay nó trụ lì tại đó, chiến đấu suốt cả bốn chục ngày, bốn chục đêm, nó đuổi sức ròi:

Để hỗ trợ cho nó giữ chốt, giữ đất, sư đoàn đã thành lập một đơn vị hỗn hợp gồm đặc công, trinh sát, công binh, pháo mang vác, đứng chân ở tây Chơn Thành, do Tham mưu phó sư đoàn Trần Thơ chỉ huy, đánh vào sườn Sư đoàn 21, các đơn vị thiết giáp, xe tăng, các trận địa pháo.

- Hay quá! Đoàn Vũ bất ngờ thốt lên, mặt rạng rỡ, nhưng khi biết mình vô ý lỡ lời anh cảm môi, đỏ mặt. Đàm Lê mỉm cười nhìn Phan Nguyên.

- Lời khen đầu tiên của đồng chí sau bốn mươi ngày gặp lại đấng Đoàn Vũ ạ. Cảm ơn nhé! - Dừng một chút, ông tiếp - Trung đoàn 11 khá hơn, đang chuẩn bị đánh lữ dù 3. Còn Trung đoàn 29 không phải nói nữa. Nào, Đoàn Vũ, đồng chí hãy nghĩ, rồi phát biểu xem ý định tiếp theo về chiến dịch của địch là gì? Chúng sẽ làm gì? Làm như thế nào? Và nếu là sư trưởng, đồng chí sẽ làm gì?

Đối phó ra sao? Tổ chức chiến đấu như thế nào? Đồng chí nhớ cho rằng đoạn đường sư đoàn đảm nhiệm là từ nam An Lộc đến Chơn Thành, chứ không phải chỉ có Tân Khai, Tàu ô, xóm Ruộng. Cũng đừng quên mục tiêu cuối cùng của chiến dịch đấy nhé.

Từ này đến giờ Phan Nguyên chăm chú nghe Đàm Lê nói. Ông thuộc tình hình, vị trí đứng chân của địch, của ta như Đàm Lê, nhưng mỗi lần nghe thêm, ông lại nghĩ ra được một điều gì đó mới hơn. Ông mỉm cười khi nghe Đàm Lê bỗng đặt ra cho Đoàn Vũ bài tính hóc búa đó, bài tính mà lâu nay đã đặt ra cho ông, đặt ra cho chính cả Đàm Lê. Bài tính này, đảng uỷ cùng thủ trưởng sư đoàn đã tìm cách giải đáp, nhưng ông cũng muốn xem Đoàn Vũ - người sắp sửa tham gia vào cuộc sẽ giải đáp như thế nào - ông nhìn Đoàn Vũ với cái nhìn khuyến khích.

- Chúng tôi không đánh đổ đồng chí đâu, một phương pháp dân chủ về quân sự đấy, đồng chí cứ thẳng thắn phát biểu đi.

Lúc này, trước cách đặt vấn đề của sư trưởng, nghe chính uỷ khuyến khích, Đoàn Vũ không ngạc nhiên nữa. Anh chợt nghĩ mình có thể rơi vào lạc hậu một cách nhanh chóng, dễ dàng, nếu không có sự nỗ lực phi thường. Anh đã được nghe Lê Nhu nói một ít về diễn biến, sự phát triển tình hình mới nhất, cả ý định chiến dịch và chiến đấu của sư đoàn. Anh có thể trả lời đúng như thế. Nhưng anh còn cái gì là của riêng mình nữa không? Còn đấy. Anh đưa mắt nhìn cả sư

trưởng và chính uỷ như xin phép được phát biểu rồi đứng dậy, cầm cây chỉ sa bàn, lòng đầy tự tin, anh nói:

- Báo cáo hai thủ trưởng, theo ý kiến tôi, sắp tới địch có những ý định chiến dịch như sau.

Đoàn Vũ đặt vấn đề, phân tích chỗ mạnh chỗ yếu của từng cụm quân địch, tìm cái lợi thế, cái không lợi thế của địch, anh đi sâu vào mục đích chiến dịch của địch, giọng nói rõ ràng, nhịp điệu từ chậm đến nhanh, sôi nổi. Cả Đàm Lê và Phan Nguyên đều nghe rất chăm chú, Lê Nhu cũng xếp sỗ, ngồi vào chỗ cũ. Cuối cùng Đoàn Vũ kết luận:

- Từ sự phân tích đó, tôi cho rằng địch quyết tâm chấp nhận cuộc đo sức lâu dài với ta trên đoạn đường này. Lữ dù 1 vẫn ở nam An Lộc, chờ khi có điều kiện thì phát triển xuống phía nam. Ở ngã ba xóm Ruộng, cổng ông Tề, sư 21 vẫn duy trì đục phá chốt, địch có tiềm lực lớn, nhưng vì địa hình không cho phép triển khai toàn bộ sức mạnh một lúc, một thời gian, để quét sạch khu vực chốt chặn của ta, buộc chúng phải áp dụng chiến thuật đầu nhọn đuôi dài. Giữa Chơn Thành - An Lộc địch có lữ dù 3 ở Tân Khai, nhưng giữa Tân Khai - An Lộc còn một điểm trống là Đức Vinh, áp chiến lược đó hiện không có dân, bọn bảo an rút về An Lộc rồi, là một chỗ địch có thể đổ quân được. Ta chưa có lực lượng nào ở đó. Với sự xuất hiện của trung đoàn thiết giáp 9 và trung đoàn bộ binh 15 ở Lai Khê, tôi cho rằng trong tuần tới địch sẽ đưa bọn này đổ xuống Đức Vinh, bắc cầu để nối liền Tân Khai với ngã ba Thanh Bình. Hơn tháng nay địch tìm cách giải toả hoàn toàn đoạn đường này nhưng chúng đã không làm được bây giờ chúng sẽ giải toả từng đoạn, trước mắt đoạn An Lộc - Tân Khai, nhằm nối dần vành đai bao vây thị xã ở phía nam, tạo ra vùng an toàn, dùng trực thăng tiếp tế lớn cho quân tử thủ An Lộc, chuyển lính bị thương về phía sau, khi có điều kiện sẽ đưa sư đoàn khác lên thay Sư đoàn 5 trong thị xã.

Đàm Lê bồng giò tay ngắt lời Đoàn Vũ:

- Đúng, bọn địch có thể đổ Trung đoàn 15 xuống Đức Vinh, nhưng còn trung đoàn thiết giáp 9. Khả năng bọn này không thể không vận cả một trung đoàn xe tăng, thiết giáp, bay qua lưới lửa phòng không của ta tới Đức Vinh được.

Đoàn Vũ cầm cây chỉ sang phía đông đường 13:

- Ở phía này rừng non, đất khô, xe tăng, thiết giáp đi được. Chúng sẽ vòng xa về phía đông, tránh chốt của ta, ở Bầu Lòng chúng đã làm như thế.

Đàm Lê đập hai bàn tay vào nhau:

- Chúng tôi đã nghĩ đến tình huống đó, nhưng chưa có cách đối phó, trong tay không còn đơn vị nào, dù là một đại đội để phái sang bên đó. Chúng ta chưa thiết lập được hành lang tiếp vận bên đông đường, chưa giải quyết được vấn đề tiếp tế. Hà... Này, đồng chí cho rằng trước mắt, nghĩa là trong tuần tới, có thể cả tháng tới, địch ưu tiên giải toả đoạn nam An Lộc, vì những lý do như đồng chí đã nêu, có còn vì sao nữa không? Ý của đồng chí mới, nhưng sức thuyết phục chưa nhiều lắm. Hãy giải thích thêm đi.

- Rồi

- Đoàn Vũ thu cây chỉ về, tựa đầu cây lên ngực, anh ngẫm nghĩ một chút rồi nói - Do so sánh lực lượng, địch có ưu thế hơn ta về quân số, vũ khí, kể cả số lượng đơn vị địch có thể huy động vào mặt trận này, địch hy vọng thắng ta bằng những trận đánh tiêu hao lớn, bằng cả những trận đánh câu dằm, liên tục hết ngày sang đêm trên toàn tuyến đường, cuối cùng buộc chúng ta phải rời khỏi mặt đường. Vì vậy, chúng sẽ giải toả đoạn nam An Lộc đến Tân Khai, vì ở đó chúng ta không có trận địa chốt chặn.

Phan Nguyên nói chen vào:

- Đoàn Vũ có lý. Khu vực chốt chặn của chúng ta chỉ có ở phía nam, chúng ta đang hướng mặt về phía nam, không để ý đến sau lưng mình.

Đàm Lê đứng dậy, vui vẻ:

- Tốt lắm, chúng tôi bị thuyết phục rồi - ông hỏi Lê Nhu - Đồng chí vẫn ghi ý kiến của Đoàn Vũ đấy chứ?

- Báo cáo Sư trưởng, tôi đã ghi đầy đủ.

Đàm Lê quay sang Đoàn Vũ:

- Đồng chí đóng xong vai Nguyễn Văn Minh Tư lệnh quân đoàn 3 rồi, còn bây giờ là Sư trưởng Sư đoàn 267 đồng chí sẽ làm những gì?

Đoàn Vũ mỉm cười, nhìn thẳng vào Đàm Lê:

- Đồng chí Sư trưởng sát hạch tôi?

Đàm Lê lắc đầu:

- Muốn hiểu như thế cũng được, nhưng tôi không có ý đó, nào đồng chí phát biểu đi.

- Báo cáo, việc phải làm ngay là đưa Trung đoàn 29 - vâng, chỉ còn Trung đoàn 29 thôi, vào thay thế Trung đoàn 65, đưa Trung đoàn 65 ra củng cố nhanh, để lên ngay Đức Vinh trước khi địch đổ Trung đoàn 15 ngụy xuống đó. Không để bọn này liên lạc với lữ dù 1 ở phía bắc và lữ dù 3 ở phía nam. Đưa ngay sang phía đông đường 13 một tiểu đoàn bộ binh, làm lực lượng ngăn chặn bọn thiết giáp có thể vòng xa vượt lên Tân Khai - Đức Vinh, đồng thời là lực lượng ngăn chặn, tiêu diệt lữ dù 3 tháo chạy, cũng đồng thời là mũi lướt sườn vào đội hình chính của địch tiến công khu chốt chặn trong cả quá trình giữ chốt. Việc thứ hai, tổ chức nhanh trận đánh lữ dù 3, không để bọn này bắt liên lạc với bọn sẽ xuống Đức Vinh, không được để địch có cụm lớn. Việc thứ ba, huy động mọi lực lượng có thể huy động được, thiết lập trận địa vững chắc ở khu chốt chặn cuối cùng hai phía nam, bắc suối Tàu ô, phía nam suối là chủ yếu, để một thời gian nữa, sẽ phải bỏ xóm Ruộng, chốt Mỹ, cống ông Tề, rút lực lượng về đó. Việc thứ tư, duy trì sự đánh phá thường xuyên, tổ chức nhanh những trận đánh đau, hiệu suất cao vào khu vực Chợ Thành, hậu phương trực tiếp của khối chủ lực ngụy trên đoạn đường này.

Đoàn Vũ dừng lại, nhìn xoáy vào bàn cát.

Biết Đoàn Vũ đang lật đi lật lại vấn đề gì đó, Đàm Lê ôn tồn khêu gợi:

- Còn ý kiến gì nữa không? Có ý kiến gì về sự liên quan đến toàn mặt trận, nghĩa là những đề nghị về sự phát triển của chiến dịch?

Đoàn Vũ như chợt sáng ra, anh nói giọng phấn khởi, kiên quyết.

- Báo cáo, tôi quyết tâm giữ vững thế đứng, thế đánh như đã điều động, bố trí, tìm mọi cách nâng cao hiệu suất chiến đấu, tiêu diệt nhỏ, tiêu diệt vừa, tạo cơ hội tiêu diệt lớn, để trên cơ sở đó cải thiện cơ bản tình hình so sánh lực lượng trên đoạn đường này, tiến tới rút được phần lớn lực lượng làm nhiệm vụ cơ động, sẵn sàng đối phó với những diễn biến mới có thể xảy ra.

Đoàn Vũ dừng lại nhìn hết người này đến người khác, anh đưa tay vuốt mồ hôi. Cả Đàm Lê, Phan Nguyên và Lê Nhu cùng đứng dậy, ai cũng vui vẻ, phấn khởi. Chưa ai nói ra, nhưng Đoàn Vũ biết ý kiến anh đúng, có lẽ nhất trí với sư đoàn, được ba người chấp nhận, Đàm Lê và Phan Nguyên không ngạc nhiên, nhưng Lê Nhu thì ngạc nhiên thực sự. Lê Nhu cứ nhìn Đoàn Vũ trân trân. Anh thầm nghĩ "vừa chỉ huy đơn vị chiến đấu, lo bao nhiêu việc cùng một lúc, lại vừa suy nghĩ được sâu, được xa như vậy thì giỏi thật đấy".

Ba người đứng quanh Đoàn Vũ, Đàm Lê vỗ vai anh:

- Vậy là đồng chí đã tự trả lời cho chính vấn đề đồng chí hỏi về thế, lực hiện nay, về nhiệm vụ và hướng phát triển của chiến dịch. Trả lời một cách xuất sắc. Còn nhiệm vụ của Trung đoàn 29, của chính đồng chí, thì đồng chí cũng đã tự giác nhận lãnh, tự mình trình trọng giao cho mình rồi phải không?

Ông cúi xuống cầm cây chỉ vào sa bàn - Chỉ còn vấn đề này rất quan trọng đồng chí chưa nói, đó là giá trị chiến dịch của khu chốt chặn Tàu Ô, đây đồng chí xem. Đàm Lê chỉ vào khu vực Tàu Ô nói tiếp - Do dáng đất rất tự nhiên, rất lợi hại, nên Tàu Ô sẽ là khu vực chốt chặn cuối cùng, là chiến lũy duy nhất trên đoạn đường này. Giữ được nó tức là giữ được bàn đạp để tạo thời cơ và khi đã có thời cơ chúng ta sẽ từ bàn đạp này tiến mạnh xuống phía nam. Mất nó, tức là mất bàn đạp, mất luôn thế chiến dịch, đội hình dài, khá sung sức của địch lập tức tràn lên phía bắc, đẩy sư đoàn ta ra khỏi đường 13, đồng thời đẩy Sư đoàn 290 ra khỏi chu vi An Lộc, khôi phục hoàn toàn thế cũ trước trận An Lộc, tập kết lực lượng, phản kích đánh chiếm lại vùng giải phóng Lộc Ninh, Tây Ninh, Bình Long, Phước Long. Đây, giá trị to lớn của khu chốt chặn Tàu Ô là thế. Vì

vậy, bằng bất cứ giá nào cũng phải tìm mọi cách giữ bằng được Tàu ô. Thành quả đã đạt được và thành quả tiếp theo của chiến dịch đang đặt chính ở đó.

Cho nên ở đó sẽ diễn ra một cuộc đấu trí, đấu lực gay go, quyết liệt nhất của chiến dịch này. Đồng chí có thấy, có hiểu như vậy không?

Đoàn Vũ đứng nghiêm:

- Báo cáo Sư trưởng tôi thấy, tôi hiểu.

Đàm Lê quay sang Phan Nguyên:

- Chúng ta có cần phải nhắc lại nhiệm vụ của Trung đoàn 29 không anh Tư?

Phan Nguyên lắc đầu:

- Cách giao nhiệm vụ như thế là tốt nhất, sâu sắc nhất rồi, còn những vấn đề cụ thể sẽ nói sau anh ạ.

Đoàn Vũ nhìn ba người đứng quanh như lần đầu gặp họ, hiểu họ. Anh chỉnh đốn lại trang phục, lùi ra ba bước, đứng nghiêm nhìn thẳng vào Sư trưởng Đàm Lê, anh nói rõ ràng, dứt khoát:

- Báo cáo thủ trưởng sư đoàn, Trung đoàn 29 xin triệt để chấp hành mệnh lệnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sư đoàn giao phó.

Đàm Lê, Phan Nguyên lần lượt bắt chặt tay Đoàn Vũ, riêng Lê Nhu, anh ôm chặt lấy Đoàn Vũ mà không nói được lời nào cả.

Đàm Lê kéo cả ba người về hầm mình, ông thấy câu liên lạc hai lần thập thò ở cuối sở chỉ huy. Có lẽ cậu ta đã dọn xong bữa liên hoan đáng ghi nhớ.

III

Đàm Lê đi với Đoàn Vũ tới cuối đường mòn của khu vực sở chỉ huy. Ông nói trong lúc ăn, sau bữa ăn, bây giờ ông vẫn tranh thủ nói. Ông nói, Đoàn Vũ nghe, Đoàn Vũ nói, ông nghe, thỉnh thoảng Phan Nguyên tham gia ý kiến, nhưng rồi cơn sốt trời dậy, Phan Nguyên về hầm. Còn lại ông với Đoàn Vũ. Đôi lúc cuộc nói chuyện gần như một cuộc tranh luận xung quanh những vấn đề cụ thể của trận chiến đấu sắp tới. Ông đoán trước những khó khăn ác liệt sẽ xảy ra với Trung đoàn 29, với Đoàn Vũ. Và dù đã vắt óc, tìm ra mọi dự kiến, mọi tình huống, ông vẫn không an tâm. Ông hoàn toàn tin ở Đoàn Vũ, tin Trung đoàn 29, nhưng ông còn muốn bằng những tìm tòi, suy nghĩ, bằng những kinh nghiệm thành công, thất bại nóng hổi, truyền đạt tới Đoàn Vũ, để người cán bộ dưới quyền có thêm cách vận dụng, xoay xở. Công việc khẩn trương, lút đầu, không phải lúc nào cũng nói chuyện được.

Đàm Lê nhìn cho tới khi Đoàn Vũ rẽ ra trục đường chính mới quay về. Gần đến hầm, ông đứng ngay lại. Trước mặt, cách chừng mười mét có người chui từ trong rừng ra, mặt hướng về hầm của ông, đang vừa cười vừa nói với người thứ hai đi theo sau:

- Thủ trưởng thấy chưa? Hoàn toàn đúng hướng đúng tầm, sai lệch có mười mét.

Ông nhận ra tiếng người vừa nói là Đinh Công, tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn đặc công của sư đoàn. Ông mỉm cười, đứng nép vào bụi cây, tiếp tục theo dõi. Người đang đi trong rừng nói vọng - Anh em bảo đặc công là ông trinh sát, chịu cậu rồi? Này, Sư trưởng có nhà không?

Ông nhận ra người kia là Trần Thơ, Tham mưu phó sư đoàn, chỉ huy trưởng đơn vị hỗn hợp ở tây Chợ Thành.

- Em chưa quan sát - Đinh Công hỏi nhỏ - nên bí mật đột kích, hay sang hầm tác chiến? Em ăn mặc lôi thôi quá.

Trần Thơ bước ra đường, cũng quần đùi, áo cộc, khăn dù ngụy trang quấn quanh cổ.

- Lộ rồi! - Đàm Lê rời chỗ nấp đi tới, Bị phát hiện từ xa rồi. Chưa nắm chắc mục tiêu đã vội chủ quan khoe khoang, còn chối cãi không nào?

Cả Trần Thơ và Đinh Công cùng quay lại. Mặt Đinh Công đỏ ửng lên, giọng cà lăm:

- Báo... Báo cáo... Sư trưởng, chúng tôi cắt rừng.

Trần Thơ nói thêm:

- Báo cáo, địch có thay đổi nên chúng tôi phải về xin ý kiến.

Đàm Lê nhìn kỹ hai người, cả hai đều ăn bận như nhau, súng ngắn giắt lưng, mặt mày tay chân đầy những tro than ngụy trang, ông cười:

- Không kịp rửa ráy sao? Thôi, rửa nhanh lên rồi sang luôn hầm chính uỷ.

Phan Nguyên đang vừa run vừa viết, thấy Đàm Lê, Trần Thơ, Đinh Công vào, ông bỏ bút, bỏ kính xuống, Đàm Lê hỏi:

- Địch thay đổi, các cậu ấy cắt rừng về, anh có nghe được không?

Phan Nguyên đứng dậy bắt tay Trần Thơ, vỗ lên vai Đinh Công cười:

- Được, nghe được, các đồng chí ngồi xuống, không sao, sốt xoàng thôi.

Ông ngồi dịch vào phía trong, Đàm Lê ngồi bên cạnh, Đinh Công ngồi đối diện, còn Trần Thơ quay hẳn về góc hầm, bật lửa xoèn xoẹt, kê cả lửa ở bật lửa lên nỡ điều cày, nhấp mấy cái rồi rít một hơi thật mạnh, thật dài, nhả khói mù mịt cả góc hầm. Xong một quần say sưa, thoả mãn, Trần Thơ nhét chiếc điều cày rất xinh, rất vừa vào túi mìn mọ, chuệnh choạng bước lại bàn, mặt đỏ rân, mắt đảo qua đảo lại. Đinh Công đứng dậy đỡ Trần Thơ ngồi vào ghế. Trần Thơ vừa nuốt nước miếng vừa thở:

- Báo cáo hai anh, đi không kịp hút thuốc, thèm quá, ngon quá đã quá!

Đàm Lê không nhin được cười, dù đang vội muốn nghe ngay tình hình, nhưng ông cũng tranh thủ hỏi:

- Này, cậu kiếm đâu ra thuốc Lào thế? Ở trong này đâu có thuốc Lào bán.

Trần Thơ chưa kịp nói, Đinh Công đã lém lỉnh:

- Báo... Báo cáo thủ trưởng, kho thuốc Lào của thủ trưởng Thơ để ở các đơn vị ạ Sao? - Đàm Lê không hiểu, ông nhìn Đinh Công.

- Dạ, anh em tân binh ở hậu phương mang vào. Biết thủ trưởng nghiện thuốc Lào, anh em biếu mỗi người một năm, hết đợt tân binh này tới đợt tân binh khác, hút đến ngày vào Sài Gòn chưa chắc đã hết!

Phan Nguyên đang viết cũng bật cười. Đàm Lê nắm tay lại đe Trần Thơ, giọng vui vẻ:

- Anh Mười à! Tôi biết bí mật của anh rồi, thảo nào anh cứ vắng mặt luôn. Nhưng chuyện đó tạm gác đã, nào, báo cáo đi.

Trần Thơ hết say thuốc, anh ngồi ngay ngắn, bắt đầu nói:

- Báo cáo thủ trưởng, qua điều tra, khai thác tù binh, chúng tôi bắt được một tên hạ sĩ của Trung đoàn 33. Sở chỉ huy cơ bản của Sư đoàn 21 vẫn ở Lai Khê, ở Chơn Thành chỉ có sở chỉ huy nhẹ của nó, không ở riêng, ở ngay trong chi khu, muốn tập kích sở chỉ huy nhẹ sư 21, phải đánh thẳng vào chi khu quân sự Chơn Thành.

Đàm Lê quên hết những chuyện vui vẻ vừa rồi, nghe Trần Thơ nói vậy, ông bồng cau mày lại, nhấn mạnh:

- Đánh thẳng vào chi khu quân sự Chơn Thành? - ông đưa mắt nhìn Phan Nguyên rồi hỏi tiếp - Còn trận địa pháo và các cụm xe tăng thiết giáp?

- Báo cáo những thứ này có sẵn, nhưng bọn địch phân tán các trận địa pháo ra nhiều nơi, ở xa nhau, mỗi trận địa pháo có một cụm xe tăng, một đơn vị bộ binh bảo vệ, chúng tránh ta pháo kích, tập kích.

- Vậy là chúng ta không thực hiện được trận tập kích lớn như ý định? - Sư trưởng Đàm Lê thay đổi tư thế ngồi, hỏi tiếp - Có phải các anh muốn kết luận như vậy không?

- Báo cáo, đánh vào chi khu quân sự Chơn Thành trong điều kiện địch tình, địa hình như thế, không phải là trận tập kích thông thường, là một trận tiến công quy mô như tiến công chi khu Lộc Ninh.

Mặt Sư trưởng Đàm Lê bỗng ửng đỏ. Trần Thơ không hiểu hết ý ông dặn lúc đi chuẩn bị, ông nói giọng nhát gừng:

- Đồng chí không phải giải thích. Tôi hiểu điều đó. Tôi không có ý định tiến công quy mô vào chi khu quân sự Chơn Thành lúc này, tôi chỉ muốn đánh một trận tập kích lớn trong đêm, đã giao cho các đồng chí làm nhiệm vụ chuẩn bị trận tập kích đó, không mục tiêu này thì mục tiêu khác - Dường như thấy mình muốn nổi nóng, Đàm Lê cắn chặt môi, rồi hạ giọng - Các đồng chí thấy rồi, chúng ta chưa đánh được trận nào thật hay cả, nhưng thôi, không tập kích lớn thì tập kích nhỏ, các đồng chí nói khả năng tập kích những trận địa pháo, những cụm xe tăng xem nào? - ông liếc nhìn Trần Thơ rồi bỗng nhiên mỉm cười - Hay cũng lại phải quy mô như tiến công chi khu Lộc Ninh?

Chính uỷ Phan Nguyên cười nhìn Trần Thơ và Đình Công. Sư trưởng Đàm Lê hết bức bối, tính ông vốn thế, nóng nguội kề bên nhau, sau khi nguội bao giờ ông cũng có vài câu lấy lại người đã làm mình nóng, nhưng thường là những câu lấy nhẹ nhàng, vui vẻ.

Tiểu đoàn trưởng Đình Công người thấp nhỏ, trắng trẻo nói hơi lăm, nhưng lại thường nói nhanh, trước mặt sư trưởng và chính uỷ Đình Công càng nói lăm nhiều:

- Báo... Báo cáo thủ trưởng... không... không có mục tiêu nào dùng... dùng cả tiểu đoàn đặc công tập... tập kích cả.

Mặt Đình Công đỏ tía, anh đưa mắt cầu cứu tham mưu phó rồi ngồi im. Tham mưu phó nói tiếp:

- Báo cáo thủ trưởng, quả là không có mục tiêu nào phải dùng tới cả tiểu đoàn đặc công, chúng tôi tính mỗi mục tiêu chỉ cần một đại đội đặc công đảm nhiệm, có thể đánh đồng loạt trong một đêm, có thể đánh nhiều đêm. Tập kích trận địa pháo và xe tăng thì chủ yếu là phá huỷ, diệt bọn pháo thủ và lái xe, nên dùng đặc công hợp hơn dùng bộ binh. Vì vậy đề nghị sư đoàn nghiên cứu lại việc sử dụng Trung đoàn 29.

Chính uỷ Phan Nguyên thông cảm sâu sắc với tâm trạng của Sư trưởng Đàm Lê muốn đánh một trận tập kích lớn, chính ông là người đầu tiên trong thường vụ đảng uỷ tán thành ý kiến của Đàm Lê, khi Đàm Lê trình bày ý định đó. Nhưng địch đã có kế hoạch đối phó, không thể tổ chức tập kích lớn được. Suy nghĩ một chút, ông nói:

- Thôi tình hình chưa cho phép đánh lớn thì ta đánh nhỏ, đánh nhỏ nhưng phải đánh chắc, đánh gọn - ông hỏi với giọng nghiêm nghị - Các anh có bảo đảm mỗi đại đội đặc công tập kích gọn một mục tiêu không?

Đình Công trả lời nhanh, tự nhiên không lăm tiếng nào:

- Báo cáo thủ trưởng, tôi xin bảo đảm, nếu chỉ yêu cầu phá huỷ các loại vũ khí, tiêu diệt bọn lính sử dụng vũ khí, còn bọn bộ binh án ngữ xung quanh thì...

Sư trưởng Đàm Lê gật đầu:

- Đồng ý, chúng tôi không yêu cầu diệt bộ binh địch, các anh cứ làm gọn được một nửa số pháo, một phần ba số xe tăng thiết giáp của địch có ở khu vực Chơn Thành là đạt yêu cầu xuất sắc rồi - ông quay sang chính uỷ - có đúng vậy không anh? Một nửa số pháo là hai mươi lăm khẩu, một phần ba xe tăng thiết giáp là bốn mươi lăm chiếc. Sao? Có làm được không?

Đình Công đứng bật dậy đáp một cách chắc chắn:

- Báo cáo thủ trưởng sư đoàn, chúng tôi làm được.

Sư trưởng Đàm Lê vui vẻ ra hiệu cho Đình Công ngồi xuống rồi nói:

- Cứ xem đó như chỉ tiêu trong thời gian này giao cho các anh. Nhưng yêu cầu của sư đoàn là phải diệt gọn từng trận địa pháo, từng cụm xe tăng, chứ không phải đánh tiêu hao. Nếu đạt số lượng nhiều, nhưng đánh tiêu hao coi như không đạt yêu cầu.

Đình Công mau mắn:

- Rõ, báo cáo thủ trưởng ngoài nhiệm vụ diệt gọn các trận địa pháo, các cụm xe tăng, nếu phát hiện được các sở chỉ huy trung đoàn, các kho hậu cần quan trọng chúng tôi cũng tổ chức

đánh.

Chính uỷ Phan Nguyên gật đầu, nhìn Đinh Công với ánh mắt tin yêu:

- Tất nhiên là phải đánh và đánh cho đau, đánh đúng tính chất và chức năng của binh chủng. Sư đoàn coi hoạt động của các binh chủng đánh vào phía sau đội hình địch trong giai đoạn này, có ý nghĩa chiến dịch như một trận đánh lớn. Các đồng chí phải tích cực triệt phá ưu thế đó của địch, tạo điều kiện cho các đơn vị chốt giữ trận địa một cách vững chắc. Đồng chí Trần Thơ chỉ huy trưởng đơn vị cần nhớ đơn vị hỗn hợp này đặt dưới quyền trực tiếp chỉ huy của thủ trưởng sư đoàn, đánh theo yêu cầu của sư đoàn. Vì vậy, phải bước vào hoạt động ngay từ bây giờ. Chúng ta không tổ chức được trận tập kích lớn thì sẽ tổ chức một loạt trận tập kích nhỏ, nhỏ nhưng đau. Không biết các đồng chí đã hiểu rõ ý định đó của sư đoàn chưa?

Tham mưu phó Trần Thơ quên cả việc vừa bị sư trưởng cự, nói ngay:

- Báo cáo thủ trưởng, chúng tôi hiểu rõ, xin phép cho chúng tôi đi chuẩn bị.

Sư trưởng Đàm Lê đứng dậy, nắm lấy bàn tay Trần Thơ lắc mạnh:

- Đừng thắc mắc nghe không? Sang bên tác chiến thảo luận kế hoạch cụ thể đi, chúng tôi bàn công việc một chút.

Đã quen tính sư trưởng, Tham mưu phó Trần Thơ chỉ cười. Sư trưởng Đàm Lê quay sang Đinh Công:

- Còn anh, phải nhớ lời hứa, làm sai, làm không được đừng có trách tôi nhé.

- Rõ!

Đinh Công đứng nghiêm vừa cười vừa đáp một tiếng rất to.

Trần Thơ định chào thủ trưởng, nhưng sức nhớ ra, anh mở túi mình摸 lấy ra chiếc phong bì làm bằng giấy vở học trò đưa cho Phan Nguyên.

- Chính uỷ có thư. Thư của cô Ngọc Linh, chính trị viên trung đội bộ đội địa phương.

- Ngọc Linh à? - Phan Nguyên vừa bóc thư vừa hỏi Đàm Lê - Anh còn nhớ cô ta không? Cái cô ai cũng bảo "dữ tướng" trong cuộc họp liên tịch tháng trước ấy mà.

- À - Đàm Lê gật đầu - Nhớ rồi - Lập tức ông quay sang hỏi Trần Thơ - Các anh có hội họp bàn bạc gì với họ không? Nhớ việc phối hợp với lực lượng địa phương đấy, việc sử dụng cơ sở và du kích mật trong quận lỵ Chợ Thành tuyệt đối phải được sự đồng ý của cấp uỷ địa phương, không được phép tự tiện, phải biết dựa vào họ mà hoạt động, phối hợp dùm dặt họ - ông quay sang Phan Nguyên - Cô ấy nói gì, anh?

Phan Nguyên đặt thư lên bàn, vẻ mặt hơi khác.

- Cô ấy báo cáo tình hình đơn vị, tình hình hoạt động của địch, đề nghị sư đoàn thực hiện tốt hơn nữa việc phối hợp tác chiến, giúp đỡ về huấn luyện, trang bị, chúc sức khoẻ, hứa quyết tâm, mấy dòng cuối thư hỏi thăm riêng tôi, chia buồn về chuyện gia đình, lại còn động viên khuyến khích nữa. Đây, các đồng chí xem đi.

Phan Nguyên không được vui, không biết ai đã kể cho cô ta nghe về chuyện riêng của gia đình ông, cả việc ông hay bị sốt nữa.

ông không bằng lòng.

Trần Thơ và Đinh Công nhìn nhau, ngạc nhiên. Đọc xong thư, Đàm Lê nhận xét:

- Cô ta giữ đúng cương vị là người chỉ huy một đơn vị độc lập phối hợp tác chiến, không thuộc quyền chỉ huy, không chú ý tới chức vụ cấp bậc, hoàn toàn sử dụng quyền bình đẳng trong giao thiệp thư từ. Còn đoạn cuối - ông quay sang Trần Thơ và Đinh Công - Tại sao lại có chuyện trong nhà chưa tỏ ngoài ngõ đã tường? Không có chuyện riêng gì của cán bộ, thủ trưởng mà anh em không biết, biết rồi nói lung tung, các câu cứ để anh em quây quần trà lá, hết chuyện khôn đến chuyện dại, hết chuyện hay đến chuyện dở là không tốt đâu. Hãy chú ý vấn đề đó. Tai vách mạch rừng, hoạt động gần địch, cứ bỏ lơ ba la chết có ngày.

Trần Thơ đứng nghiêm:

- Chúng tôi sẽ kiểm tra lại.

Phan Nguyên gật đi:

- Không cần phải kiểm tra, làm không khéo lại đâm lòi thoi. Đừng ai nhắc đến chuyện đó nữa. Người ta sẽ quên đi. Có điều là phải rút kinh nghiệm như anh Đàm Lê nói.

- Rõ - Báo cáo hai thủ trưởng chúng tôi đi.

Phan Nguyên, Đàm Lê lần lượt bắt tay từng người. Họ bước nhanh lên hầm.

Đàm Lê nhìn Phan Nguyên, ông dẫn đo một chút rồi nói:

- Thôi anh đừng bức mình nữa, tôi nghĩ cô ta chân thành, thực thà, chắc chắn là người có trách nhiệm.

Phan Nguyên khẽ thở dài:

- Không sao anh, ta bàn công việc đi.

Đàm Lê ngồi xuống, vừa rót nước vừa hỏi:

- Ý kiến anh đối với Trung đoàn 65, Trung đoàn 29 thế nào?

- Cho thẳng 29 củng cố hết thời gian dự định, để nó có sức bước vào chết chận lâu dài là cần thiết, nhưng rút Trung đoàn 65 ra, nhanh chóng củng cố để sẵn sàng đối phó với âm mưu mới của địch trên đoạn Đức Vinh - Thanh Bình cũng rất cấp thiết, anh tính sao cho phải?

Phan Nguyên bỗng hỏi:

- Anh đã báo cáo lên Bộ chỉ huy ý kiến của chúng ta về đoạn Đức Vinh - Thanh Bình chưa? Ý kiến của Đoàn Vũ sáng nay làm sáng tỏ thêm ý kiến của chúng ta đã bàn, không nhanh tay thì bị động với địch đấy anh ạ. Phải rút trinh sát, công binh, nếu cần rút cả vệ binh sư đoàn, tổ chức thành một đại đội, cấp tốc lên đó, nghi binh, cài cắm sẵn, ít nhất cũng làm được nhiệm vụ tìm chân địch từ phút đầu. Phải báo cáo trực tiếp với tư lệnh mặt trận vấn đề đó. Còn 2 trung đoàn, thật đau đầu, đường nào cũng muốn cả, tôi nghĩ phải động viên thẳng 65 ráng thêm mấy ngày nữa, trung đoàn vừa chỉ huy chiến đấu giữ chốt, vừa có kế hoạch củng cố khi về cứ, còn thẳng 29 cũng vậy, không được dềnh dàng, tận dụng hết thì giờ. Chính uỷ phụ trách củng cố, trung đoàn trưởng phụ trách nghiên cứu chiếm lĩnh trận địa, phải sẵn sàng cao, hô một tiếng là vào thay thế được ngay, vừa chiến đấu vừa củng cố. Bao nhiêu là việc đặt ra, chúng mình cần xuống với anh em. Tôi sốt không phải lúc.

Đàm Lê gật đầu, ông uống cạn cốc nước, và nói:

- Với hai Trung đoàn 65, 29 phải làm đúng như vậy. Còn chuyện đánh lữ dù 3? Tôi thấy không nên phân tán bao vây cả 3 tiểu đoàn dù nữa. Nhiệm vụ bao vây, tìm chân, tiêu hao giao cho trinh sát, công binh, các đơn vị hoả lực. Phải tập trung Trung đoàn 11 đánh cho được cụm An pha, nơi có bộ chỉ huy lữ 3 và Tiểu đoàn 2. Phải đánh trước khi bọn địch đổ quân xuống Đức Vinh.

Phan Nguyên vặn mình, vùng trán lấm tấm mồ hôi, hằn những nếp nhăn sâu, đôi mắt mở to, tập trung suy nghĩ một chút, ông hỏi:

- Có kịp tổ chức không anh?

- Kịp - Đàm Lê mở bản đồ chiến sự ở khu vực Tân Khai.

Hai mái đầu lốm đốm bạc chụm lại - Đây cụm An Pha ở chỗ này - ông chỉ - Nội trong vòng ba giờ có thể làm công tác tổ chức xong, chúng ta không thể để tình trạng nhùng nhằng ấy kéo dài nữa. Tiêu diệt, tiêu hao, trục bọn còn lại của lữ dù 3 ra khỏi khu vực Tân Khai sớm lúc nào có lợi cho ta lúc đó.

Phan Nguyên mặt đầm đìa mồ hôi, cơn sốt đang hành hạ ông. Ông che tay lên miệng ngáp một cái dài rồi nói:

- Tôi nhất trí, anh cứ yên tâm xuống dưới đó với Trung đoàn 11 đi, tôi sẽ lo hướng xóm Ruộng - Ngọc Lầu và Trung đoàn 29.

- Anh đang sốt?

- Rồi nó sẽ qua, tôi thấy đã đỡ đôi chút. Tôi sẽ sang ngay hầm tác chiến.

Sư trưởng Đàm Lê đứng dậy:

- Trước khi đi tôi sẽ làm việc với tư lệnh mặt trận. Ông đứng dậy nhìn Phan Nguyên - Anh phải gắng ăn uống, thuốc men cho mau khỏe, anh ốm lúc này gay go lắm. Để tôi bảo quân y xuống tiêm cho anh.

Đàm Lê đi rồi, Phan Nguyên lại vặn mình, tay nắm mép bàn, môi mím chặt, cơn lạnh đột ngột vượt mạnh suốt sống lưng - ông Vừa run vừa nhìn chăm chăm vào bức thư của Ngọc Linh để trên bàn. Mắt ông hoa lên, những dòng chữ đang như nhảy múa.

Trên hầm có tiếng bước chân, ông chưa kịp ngoảnh lại, cậu liên lạc đã bước xuống, tay bung ca cháo đầy, hơi bay nghi ngút.

Cậu liên lạc đặt cháo lên bàn, nhìn chính uỷ với đôi mắt gần như cầu khẩn. Phan Nguyên hiểu cậu liên lạc muốn nói gì. Ông hỏi:

- Cháo gì vậy?

- Dạ, cháo chim?

- Chim à? - Chính uỷ Phan Nguyên ngạc nhiên - Chim gì?

Làm sao bắt được?

- Dạ loại chim gì không biết tên nhưng mập lắm, em đánh bắt được Cậu liên lạc đưa ra hai gói nhỏ, một gói tiêu bột, một gói muối. Cậu ta lấy thìa đưa tận tay chính uỷ, nói gần như khóc:

- Em sang hậu cần, nhưng bên đó cũng chỉ toàn mắm ruốc, cá khô Loại chim này em thấy nhiều trong rừng, em sẽ đánh bắt nữa.

Thủ trưởng gắng ăn lúc cháo đang nóng đi.

- Được mình ăn ngay, cậu đừng lo, mình không ốm nặng đâu.

Cậu liên lạc vẫn rí rả:

- Thủ trưởng gầy đi nhiều lắm, giá hôm xuống đường, thủ trưởng cho em mang theo đôi gà thì bây giờ có trứng ăn rồi.

Cậu ta vừa nói vừa cúi xuống lấy phích nước rồi lên hầm.

Chính uỷ Phan Nguyên nhìn theo cậu liên lạc, bỗng thấy lòng xốn xang lên. Cậu liên lạc mới mười tám tuổi này có những nét hao hao giống đứa con trai lớn của ông.

Hơn chục năm ở chiến trường, thỉnh thoảng ông mới nghĩ tới con, nhưng từ hôm biết tin đích xác vợ bỏ đi lấy chồng, hai con về ở với ông nội, ông nghĩ tới con nhiều hơn. Nhiều lúc ông không muốn nghĩ, nhưng hình ảnh hai đứa con vẫn cứ hiện ra trước mặt, đó là những đêm khuya, khi bọn địch thối bắn pháo và ném bom, khi những suy nghĩ về công việc dường như đã cạn, ông nằm xuống văng, tay chắp trên bụng, mắt nhìn lên lỗ thông hơi trên nóc hầm, ông thấy bóng dáng người cha bảy mươi tuổi cùng hai đứa con hiện ra gần đến mức tưởng như giờ tay là với được.

Năm 1943, mới mười sáu tuổi, Phan Nguyên theo người làng vào Nam làm đồn điền cao su. Năm 1945 cướp chính quyền rồi kháng chiến bùng nổ, Phan Nguyên bỏ đồn điền đi bộ đội, chiến đấu trên đất miền Đông. Năm 1954 tập kết ra Bắc Phan Nguyên mới về thăm gia đình. Sau hơn mười hai năm biệt, Phan Nguyên chỉ còn gặp được cha và em gái. Mẹ chết đói năm 1945, em trai đi bộ đội hy sinh ở Điện Biên Phủ, em gái lớn là du kích cũng hy sinh trong một trận càn. Mẹ chết, cha ở vậy nuôi đứa em gái cuối cùng. Phan Nguyên lấy vợ sau lần nghỉ phép thứ hai vào năm 1955. Vợ anh kém anh bảy tuổi, con một gia đình vừa làm ruộng vừa buôn bán vật ngoài bãi sông. Đầu năm 1956, cả đơn vị anh chuyển sang xây dựng nông trường quân đội, chính trị viên phó tiểu đoàn Phan Nguyên về bàn với cha xin đưa vợ tới nông trường để tiện việc chăm sóc khi vợ sinh đẻ. Ông cự thấy phải. Vợ anh tới nông trường bán căng tin cho đơn vị. Đầu năm 1956 vợ anh sinh đứa con đầu, đến giữa năm 1958 sinh tiếp đứa con thứ hai. Cuối năm 1959 Phan Nguyên được lệnh về tập trung ở Xuân Mai chuẩn bị đi B. Lúc đầu vợ anh lo lắng băn khoăn, thậm chí khóc rất nhiều, nhưng sau chị cũng yên tâm vì có tập thể giúp

đỡ, có nhiều bạn bè của chồng và của mình. Kỷ luật bí mật hết sức chặt chẽ nên Phan Nguyên không về thăm cha được, anh chỉ viết mấy chữ nói rằng anh đi học xa, có thể lâu mới về, mong cha khoẻ và thỉnh thoảng lên nông trường thăm cháu. Phan Nguyên trở lại chiến trường Nam Bộ vào đầu năm 1960 với chức vụ chủ nhiệm chính trị trung đoàn.

Hơn mười năm ở chiến trường, năm nào ông cũng viết thư cho vợ con cho cha, không biết thư có đến tay những người ruột thịt không, nhưng ông đinh ninh vợ ông vẫn làm việc ở nông trường, hai đứa con đã lớn, đều được đi học, còn cha, tuy mỗi năm thêm mỗi tuổi, nhưng chắc vẫn còn khoẻ mạnh. Mấy năm trước nghe phong phanh vợ lấy chồng, ông không tin lắm, ông nghĩ vợ ông có thể có khuyết điểm, thậm chí phạm sai lầm về mặt đạo đức, có thể có con riêng, nhưng chuyện bỏ con đi lấy chồng khác là điều ông không nghĩ tới. Đầu năm nay, khi một người bạn thân là cán bộ bổ sung vào chiến trường, anh ta quen biết gia đình ông, vợ con ông và cũng là bạn của người đã cướp đoạt vợ ông, kể tỉ mỉ mọi chuyện, thì ông rất bàng hoàng đau đớn. Ông không tưởng tượng được một người bạn thân, hoàn toàn tin tưởng lại có thể đang âm mưu phá hoại gia đình bạn mình; và một người đàn bà đã hai con, cũng lại đang âm mưu bỏ con trong khi chồng đi chiến đấu, để lấy chồng khác. Sau những phút đau đớn, bàng hoàng lúc đầu, Chính uỷ Phan Nguyên lấy lại sự trầm tĩnh vốn có, ông dần những câu chuyện đau lòng xuống để cùng sư đoàn bước vào chiến dịch. Ông tưởng công việc khó khăn bề bộn sẽ làm cho những chuyện riêng tư ấy lắng sâu xuống, nhưng không phải, lúc có hoàn cảnh, câu chuyện đó lại hiện ra. Lúc đầu Phan Nguyên còn nghĩ tới vợ, nhưng rồi hình ảnh người đàn bà bội bạc ấy dần dần mờ nhạt đi, thay vào đó, hình ảnh người cha và hai đứa con mỗi lần lại hiện ra càng đậm nét, ông cảm thấy nó sẽ hiện ra mãi mãi.

- Thủ trưởng không ăn cháo đi, nguội mất rồi!

Câu liên lạc trở lại lúc nào ông không hay. Phan Nguyên giật mình, chớp mắt nhìn cậu liên lạc đôi mắt đã đỏ hoe, ông cảm thấy mình có lỗi, vội cầm lấy ca cháo:

- Đừng đừng buồn, mình ăn ngay đây - ông xúc một thìa đưa lên miệng, nhắm mắt nuốt ực, ộng khà một tiếng rồi nói tiếp, giọng vui vẻ - Còn nóng cậu ạ. Cháo chim ngon đấy, chim gì nhỉ? À, cậu không biết tên con chim này - Phan Nguyên lúng túng, miệng đắng, nhưng ông cố ăn hết ca cháo, ông thấy không cố ăn thì phụ lòng cậu chiến sĩ. Trong khi ông ăn cháo, cậu liên lạc pha nước, rồi đặt tiếp lên bàn mấy viên thuốc.

- Thủ trưởng uống luôn đi.

Phan Nguyên xua tay:

- Để mình uống sau thôi, không lại nôn mất.

Hình như sự có mặt của cậu liên lạc với cặp mắt đỏ hoe, với giọng nói rí rả, rất êm, rất ấm, đã làm cho ông ăn hết ca cháo. Mồ hôi vã ra, ông nuốt mấy viên thuốc, cảm thấy người khoẻ dần lên, ông cười:

- Mình thắng cơn sốt rồi cậu ạ! - ông đứng dậy vươn vai, cất bức thư của Ngọc Linh vào xắc, giắt bút lên túi áo, nói một cách vui vẻ - Cậu dọn giúp nhé, mình sang hầm tác chiến đây:

- Thủ trưởng đang sốt - Cậu liên lạc kêu lên với giọng bất lực, nhưng Phan Nguyên đã bước lên hầm, nói vọng xuống:

- Cậu đừng lo, mình hết sốt rồi, không sao đâu.

Cậu liên lạc bước lên hầm, nhìn theo chính uỷ đang vừa vịn tay vào cây vừa đi dần sang hầm tác chiến. Cậu ta đứng lặng và thở dài.

Trời vừa hửng sáng, những tiếng cười, những câu chuyện kéo dài từ nửa đêm, tự nhiên kết thúc và im bật. Tuy vắng mặt Sư trưởng Đàm Lê, nhưng sở chỉ huy vẫn nghiêm trang như những lần có sự kiện quan trọng. Những người có mặt ngồi ở vị trí của mình, sổ tay mở sẵn, thỉnh thoảng người này trao đổi với người kia, nhưng cũng nói rất khẽ.

Chính uỷ Phan Nguyên ngồi ở vị trí thường ngày, đôi mắt sâu thẳm sau những cơn sốt và những đêm không ngủ, nhưng cái nhìn thì vẫn toả ra sự ấm áp, tin cậy và khuyến khích đối với mọi người.

Trưởng ban tác chiến Lê Nhu, không lúc nào ngồi yên một chỗ, anh vào ra từng hầm, lúc ghi chép, lúc gọi điện thoại, lúc tới báo cáo tin tức với chính uỷ, lúc thông báo tình hình cho mọi người nghe. Rõ ràng từng hướng đang có những hoạt động căng thẳng và khẩn trương. Tất cả mọi người trong sở chỉ huy đang ngồi im, bỗng nhiên bị đẩy chúi về phía trước, xô đổ cả dãy bàn băng tre. Mặt đất rung chuyển dữ dội, một luồng gió cực mạnh thổi thốc vào cửa hầm cuốn theo đất bụi mù mịt.

Tiếng một người nào đó kêu lên:

- B.52 đánh gần, vào hầm chữ A ngay.

Bom B.52 nổ gần thì không nghe được tiếng động cơ máy bay, chỉ thấy lửa nháy lên xanh lè, chớp liên tục như ánh lửa hàn và tiếng nổ dậy đất. Lê Nhu không vào hầm chữ A, anh lại chạy vọt sang từng hầm, tay quay từng máy điện thoại khi bom đang nổ.

Lúc này đường dây bị gián đoạn thì thật vô cùng tai hại. Mười phút sau Lê Nhu trở lại sở chỉ huy gọi to:

- Xong rồi, tất cả các đồng chí ra đi!

Lê Nhu đánh dấu tọa độ địch vừa ném bom lên bản đồ, kết luận:

- Loạt thứ nhất ở nơi có trận địa pháo của sư đoàn, loạt thứ hai đông - nam căn cứ An pha, loạt thứ ba đông - bắc suối Tàu Ô - Anh quay sang phía Chính uỷ Phan Nguyên nói một cách dứt khoát:

- Báo cáo Chính uỷ, có khả năng lữ dù 3 sẽ rút chạy theo hướng B.52 đã mở đường.

Chính uỷ Phan Nguyên gật đầu đứng dậy, ông vừa đi vừa nói với lại:

- Các đồng chí tiếp tục theo dõi đi, tôi nói chuyện với anh Đàm Lê.

Chính uỷ vừa vào khuất, thì từ phía Ngọc Lầu tiếng bom B.52 lại nổ, dội lên trầm và nặng. Mỗi loạt bom nổ dài hàng phút. Tất cả có chín loạt. Những người ở sở chỉ huy đưa mắt nhìn nhau, ánh mắt hiện lên sự xúc động, lo lắng. Hình như điều mọi người phán đoán đã là sự thật. Lê Nhu không vội vã như lần trước, anh sang hầm có điện thoại liên lạc với Trung đoàn 65.

Chính uỷ Phan Nguyên trở lại hầm chỉ huy trước Lê Nhu, ông nói:

- Đồng chí Lê Nhu nói rất đúng. Anh Đàm Lê cho biết ta đã đánh chiếm được căn cứ An Pha từ rạng sáng hôm nay, tiêu diệt gần hết tiểu đoàn dù số 2, trận địa pháo, bắn rơi nhiều máy bay lên thẳng, bắt sống một cặp phi công và nhiều tù binh, bộ đội ta một cánh đang chuyển sang truy lùng địch, một cánh phát triển về hướng tiểu đoàn dù số 3. Tiểu đoàn dù số 1 đang di chuyển dần về hướng đông nam. Có khả năng vài ngày nữa sẽ quét sạch lữ đoàn dù số 3 ra khỏi vùng Tân Khai, bọn này không có khả năng lên Đức Vinh - Thanh Bình, hoặc đánh chiếm Tàu Ô nữa - ông nhìn quanh một chút, bỗng hỏi:

- Lê Nhu đâu? Hình như vừa rồi B.52 ném ở phía nam phải không? Có báo cáo chưa? Lê Nhu đâu?

- Có tôi! - Lê Nhu từ phía sau bước tới - Báo cáo chính uỷ, Trung đoàn 65 cho biết B.52 ném bom xuống ngay trận địa của Tiểu đoàn 15, Tiểu đoàn 16, mỗi bên ba loạt, còn ba loạt cuối cùng ở phía tây đường 13, gần khu vực đứng chân của đơn vị hỗn hợp.

Chính uỷ Phan Nguyên quay phắt lại nhìn Lê Nhu, ông hỏi:

- Trúng ngay đội hình? Ai báo cáo?

- Trúng ngay đội hình, Trung đoàn trưởng Trung đoàn 65 báo cáo.

- Đồng chí tiếp tục liên lạc với Trung đoàn 65, sư đoàn ra lệnh trung đoàn phải cho ngay trinh sát và cán bộ tham mưu tìm mọi cách ra tận nơi nắm tình hình mọi mặt, hai giờ nữa phải có báo cáo đầy đủ. Trung đoàn tập trung hỏa lực chi viện cho hai tiểu đoàn, giữ vững trận địa cho đến tối hôm nay.

- Rồi!

Chính uỷ nhìn theo Lê Nhu một chút rồi quay lại, ông đưa mắt nhìn từng người thăm dò,

nhận xét, ông nói:

- Tôi biết các đồng chí đang nghĩ tới anh em ở Ngọc Lầu.

Các đồng chí đã nghe tin đầu tiên. Hôm nay vừa tròn một tháng mười lăm ngày anh em đứng vững ở Ngọc Lầu. Quân dù bắt lực, Sư đoàn 21 bắt lực trước ý chí kiên cường của anh em ta. Chúng không còn cách nào khác, cuối cùng phải dùng B.52 rải thảm.

Trong khu chốt chặn, Ngọc Lầu là vị trí tiền tiêu, nó không phải là điểm then chốt. Cho đến nay nó đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Thường vụ đảng uỷ và thủ trưởng sư đoàn có ý định đưa Trung đoàn 65 ra nghỉ ngơi, củng cố, để làm lực lượng cơ động. Tạm bỏ Ngọc Lầu, đưa Trung đoàn 29 vào chiếm lĩnh Tàu Ô với nhiệm vụ chốt cứng, chặn đứng ở đó. Với khu vực Tàu ô, chúng ta sẽ giữ đến cây số đường cuối cùng, một trăm mét đường cuối cùng, tắc đường cuối cùng. Đêm nay một số các đồng chí xuống Trung đoàn 65, giúp anh em trong công tác thương binh tử sĩ, công tác củng cố, một số xuống Trung đoàn 29 giúp anh em trong công tác chiếm lĩnh, cấu trúc trận địa. Khẩu hiệu của chúng ta hiện nay là:

Cây cho Tàu Ô làm trận địa, đạn dược lương thực và các loại vật chất cần thiết cho Tàu Ô đánh lâu dài. Chiến dịch diễn ra hơn một tháng rồi, nhưng trận lớn nhất của sư đoàn từ đêm nay mới bắt đầu. Đây mới chính là cuộc đọ sức quan trọng nhất của sư đoàn ta với địch. Các đồng chí còn hiểu sâu sắc những điều đó, cụ thể hóa công việc của mình mà làm cho tốt.

Chính uỷ không vội vã, không tỏ ra sốt ruột hoặc quá xúc động. Những điều ông nói dường như được chuẩn bị từ lâu, bằng giọng nói trầm và ấm quen thuộc, ông thấy những diễn biến phức tạp những công việc khó khăn vượt trên sức mọi người, đòi hỏi sự nhất từ cao, sự nỗ lực lớn, nhưng tất cả đều đã được trù tính chu đáo ông chỉ tiếc là Trung đoàn 29 không kịp nghỉ ngơi, củng cố, dù sư đoàn đã tranh thủ hết mức thời gian hiếm hoi.

Ra khỏi khu vực sở chỉ huy sư đoàn, Đoàn Vũ nhìn tới, nhìn lui rồi đi về phía trạm trực. Gần đến nơi, sức nhớ chưa gọi anh em đi theo cùng về, anh quay lại, nhưng từ bên đường, Tuệ liên lạc của anh đã bước ra, gọng găng, nghiêm chỉnh:

- Báo cáo thủ trưởng, các cán bộ có mặt ở đây rồi.

Đoàn Vũ ngạc nhiên:

- Làm sao cậu đoán mình quay lại gọi cán bộ?

Tuệ bẽn lèn:

- Dạ, từ sáng đến giờ, thỉnh thoảng em đến gần chỗ thủ trưởng làm việc, xem thủ trưởng có cần gì không, em biết thủ trưởng làm việc xong, em báo cho các anh tập trung sẵn ở đây đợi thủ trưởng.

- Cảm ơn cậu - Đoàn Vũ xúc động thốt lên - Các cậu đã cơm nước gì chưa?

- Dạ ăn rồi - Tuệ cười, kéo túi mìn mo ra phía trước - Em còn kiếm được quà cho thủ trưởng đây.

Đoàn Vũ hỏi:

- Những thứ gì thế? Cậu xin à?

- Dạ không, em chỉ kể chuyện chứ không xin, anh em họ thương, họ biếu, không có gì to đâu ạ, một thỏi thuốc rê, ba bao quân tiếp vụ, mấy hộp thịt - Tuệ nhìn Đoàn Vũ vẻ lo lo, cậu ta nói thêm - của chiến lợi phẩm mà thủ trưởng.

- Cậu lại kể khổ chứ gì? - Anh cười - Thôi được, nhớ đừng có xin đấy, ai cũng thiếu, ai cũng cần cậu ạ.

Tuệ đứng im. Nghe liếng Đoàn Vũ, từ trong trạm trực, Đào - Đại đội trưởng trinh sát, Trường - Đại đội phó thông tin và Tiệp - Tiểu đội trưởng trinh sát, bước ra. Tất cả đều ở trong tư thế sẵn sàng hành quân. Đoàn Vũ nói trước:

- Tôi bận lu bù từ sáng đến giờ, quên dặn các đồng chí công việc.

Đào bước lên, đứng nghiêm, khuôn mặt tròn, trắng trẻo đỏ hồng lên.

- Báo cáo thủ trưởng, chúng tôi đã tranh thủ ai làm việc ấy - Đào chỉ vào túi mìn mìn của mình - Báo cáo, đã có bản đồ khu vực Tàu Ô - cống ông Tề - ngã ba xóm Ruộng, tình hình mới nhất của Sư đoàn 21, các vị trí đứng chân cụ thể của chúng.

Đào quay sang Trường nói tiếp - Đồng chí Trường cũng đã xin được cơ sở dây bổ sung, các phụ kiện máy thông tin hữu tuyến, một cái PRC.25 còn mới.

Đoàn Vũ gật đầu, vẽ bằng lòng, anh chỉ gốc cây đổ cạnh đoạn chiến hào đứt quãng:

- Ngồi trao đổi công việc một chút.

Anh ngồi xuống trước, Đào một bên, Trường một bên, Tuệ mở túi mìn mìn lấy bao quân tiếp vụ để lên đầu gối Đoàn Vũ.

Tiếp, theo thói quen lảng lảng đi ra cách chỗ cán bộ ngồi mười lăm mét, cảnh giới. Đoàn Vũ mở gói thuốc lá, rút từng điếu đưa cho Đào, Trường. Thấy Tiếp ngồi xa, anh gọi:

- Tiếp ơi, lại đây, không phải cảnh giới đâu, cậu cũng cần nghe nhiệm vụ.

Tiếp quay lại, khuôn mặt r ám nắng hiện lên vẻ hăm hở, chờ đợi Tiếp giữ ý, ngồi cách Đào chừng sáu tay. Đoàn Vũ với tay đưa thuốc cho Tiếp.

- Báo cáo thủ trưởng, em không hút thuốc - Tiếp đưa tay, ngăn lại.

- Hồi Ở Đầm Be. Oát - thơ - mây cậu có hút kia mà?

- Em bỏ từ dạo đầu năm, khi đi phục vụ thủ trưởng sư đoàn xuống chuẩn bị chiến trường ở bắc An Lộc. Hồi đó bọn bảo vệ, dân vệ thám báo liên tục lùng sục. Thủ trưởng ra lệnh cấm tuyệt đối. Nghe nói tổ trinh sát Sư đoàn 250 bị địch tập kích vào chỗ đứng chân, chỉ vì để bọn thám báo phát hiện được mùi thuốc lá thơm, em cách.

Đoàn Vũ gật đầu, anh bỏ điếu thuốc vào bao, trao cho Tuệ.

Các cậu bỏ được thuốc, rất tốt. Trinh sát phải thế, thuốc lá không hay ho gì, hút chẳng qua vì căng quá thôi - Đoàn Vũ nói gần như thanh minh, cả trung đoàn ai cũng biết anh dốt thuốc có hạng.

Đoàn Vũ kéo liền mấy hơi, từ sáng đến giờ, làm việc với thủ trưởng sư đoàn anh quên cả hút thuốc. Nhưng chỉ sau mấy hơi, anh đã giụi tắt đi để vào việc:

- Trung đoàn ta sẵn sàng bước vào chiếm lĩnh khu vực Tàu Ô cống ông Tề - chốt Mỹ - ngã ba xóm Ruộng, thay cho Trung đoàn 65 ra củng cố để làm lực lượng cơ động. Trung đoàn ta sẽ chốt giữ lâu dài ở khu vực đó. Tình hình rất khẩn trương, tôi muốn đi trinh sát trận địa ngay chiều và tối nay. Để ngày mai sợ không kịp, lỡ có lệnh cấp tốc, nhưng nội dung và công việc củng cố cũng rất nhiều, lại mới và quan trọng, tôi không về, ai truyền đạt cho đảng uỷ - Và lảng đi một chút, anh hỏi đột ngột:

- Này, các cậu đoán xem bây giờ bộ đội đang làm gì?

Đào nhìn đồng hồ, nói ngay:

- Theo tôi, bộ đội đã đào xong công sự, củng cố xong chỗ ăn chỗ ở, tắm giặt xong và chắc là đang họp.

Trường nói thêm:

- Các chính trị viên đại đội, tiểu đoàn lên trung đoàn nhận kế hoạch củng cố. Các đại đội trưởng, tiểu đoàn trưởng nghiên cứu kế hoạch tác chiến tại chỗ, điểm nghiêm trang bị, vũ khí.

Đào liếc nhìn Trường mỉm cười nghĩ thầm: - "Bố cu con nói đúng yêu cầu của thủ trưởng hơn mình". Đào tiếp luôn:

- Đúng thế thủ trưởng ạ, bài bản này có hơn năm năm rồi, mỗi năm thêm tiến bộ, thêm khoa học - Đào đang nóng lòng muốn ra xem Tàu Ô nên gà Đoàn Vũ - Thủ trưởng không về, chính uỷ cũng đoán biết được nội dung. Thủ trưởng cứ đi trinh sát trận địa, lúc về có thực tế phong phú, họp bàn mới đầy đủ, sâu sắc.

Đoàn Vũ nhìn Trường, hỏi:

- Đường dây nối xong chưa?

- Báo cáo, đoạn từ trung đoàn lên xong rồi, còn đoạn từ sư đoàn xuống xa hơn, phải hai giờ nữa mới xong. Trước khi ra đây tôi đã hỏi chủ nhiệm thông tin sư đoàn.

Đoàn Vũ quyết định dứt khoát:

- Tôi sẽ viết thư cho anh Nguyễn Tính, các đồng chí chuẩn bị sẵn sàng đi.

Đào Trường, Tuệ, Tiệp lùi ra xa quây lại với nhau, trò chuyện thì thầm. Tuệ mở túi mìn mo, lấy giấy làm phong bì, rồi chạy vù xuống trạm trực.

Đoàn Vũ mở sổ tay, rút bút bi, anh cắn môi một lúc, hí hoáy viết

Thân gửi anh Tính và các anh, Tôi không biết nói thế nào để các anh thông cảm, hiểu nhanh, hiểu đúng, hiểu sâu tình hình khẩn trương hiện nay. Tôi xin nói ngay, tôi vừa qua một lớp tập huấn chỉ có mười tiếng, liền trong mười tiếng, những kết quả bằng cả một năm học, có khi hơn thế.

Nhiều vấn đề của chiến dịch đặt ra mới lắm. Nhiệm vụ của đơn vị cũng vậy. Đơn vị ta phải làm thật nhanh, thật tốt, thật cụ thể mọi công việc, sẵn sàng cao, "đến nhà mới" đúng khu vực XYZ như chúng ta đã dự đoán. Cấp trên bảo chúng ta không được tham gia trận quyết chiến chiến dịch ở An Lộc hồi đầu tháng, thì bây giờ chúng ta là lực lượng chủ yếu trong trận quyết chiến chiến dịch sẽ diễn ra ở khu vực XYZ và trên đường này. Trận quyết chiến chiến dịch, các anh nhớ kỹ và hiểu kỹ ý nghĩa của nó. Về tôi sẽ nói thêm.

Vì thời gian cấp bách, tôi phải tranh thủ đi làm chức trách của mình, các anh hãy triển khai ngay công việc, cần thì trực tiếp hỏi Sư trưởng và chính uỷ bằng điện thoại. Tôi tin các anh hiểu được những điều tôi muốn nói, nhưng không tiện nói rõ trong thư này.

Chúc các anh mạnh giỏi Đoàn Vũ đọc lại một lần, rồi hai lần, xem có còn những chữ, những ý có thể lộ bí mật nào không. Đào, Trường phải đi với anh rồi, Tiệp cũng phải đi để tìm đài quan sát. Chỉ một mình Tuệ đem thư về đơn vị: Tuy đi trong hậu cứ, nhưng cũng phải đề phòng, biết đâu có bọn thám báo chui lườn. Thấy nội dung thư đã nói được tinh thần cần thiết, không có gì sơ hở, đủ để Nguyễn Tính và những người ở nhà đoán hiểu tầm quan trọng, sự khẩn trương, Đoàn Vũ gấp thư.

- Báo cáo thủ trưởng, phong bì và côm để dán đây - Tuệ từ sau lưng Đoàn Vũ bước ra. Đoàn Vũ cầm phong bì, bỏ thư vào, dán kín lại, nhìn Tuệ bằng cặp mắt vừa âu yếm vừa tin tưởng:

- Các cậu ấy phải đi với mình, cậu mang thư về cho anh Nguyễn Tính, càng nhanh càng tốt. Đọc đường, tuy an toàn, nhưng phải cảnh giác. Cậu đã biết phải làm gì trong trường hợp gặp địch, hoặc bom pháo.

Tuệ cầm thư, vẻ không yên tâm.

- Em về, ai bảo vệ thủ trưởng?

- Tôi - Từ chỗ Đào, Tiệp đứng bật dậy, cậu ta vẫy Tuệ nói nhỏ - Cậu cứ về đi, có tớ có anh Đào, anh Trường, đừng lo.

Tuệ mở túi áo ngực bỏ thư vào, mở túi mìn lấy bao quân tiếp vụ trao cho Tiệp:

- Cậu biết lúc nào thì đưa thuốc cho thủ trưởng hút chứ? Để thủ trưởng sây da, chảy máu là tớ ăn thịt cậu nghe không?

Tuệ buộc túi phụ kiện vào sát chiếc máy PRC.25 mang máy lên vai, chào Đoàn Vũ, chào mọi người, rồi bước nhanh.

Đoàn Vũ nhìn theo, anh xoè lửa châm nốt điếu thuốc hút dở, rít liền mấy hơi, lại gií mẩu thuốc xuống đất, xoa hai bàn tay vào nhau, đứng dậy, vẫy ba người lại:

- Sẵn sàng chưa? Ra Tàu Ô trước, để chiều xuống chốt Mỹ, cống ông Tề, tối vào ngã ba xóm Ruộng. Mật khẩu, ám tín hiệu bắt liên lạc như cũ. Nào đi.

Tiệp xuống khẩu AK báng gấp theo tư thế sẵn sàng bắn, tiến lên trước, đầu trần, tay áo xắn

quá khuỷu, quần cộc, dép bốn quai, thắt lưng mang đủ các thứ cần thiết, nhưng không phát ra tiếng động nào. Tiếp theo là Đào, khăn dù quàng cổ, hai múi xoà ra che kín cánh tay. Đào người dân tộc Tày, ở tận Cao Bằng, da rất trắng, thừa hưởng của bố mẹ và thiên nhiên, mỗi lần đi trình sát phải hóa trang rất lâu, người to cao, trông có vẻ bệu, nhưng lại khoẻ vào loại nhất nhì trung đoàn, nhanh như vượn. Trường đi sau cùng, gầy gầy vì tạng người, nhưng rất dẻo dai, có con trai đầu lòng từ năm mười bảy tuổi, nay đã hai tư, nhưng trông mặt ai cũng tưởng mười tám, đôi mươi, không có vẻ gì là một người cha cả, anh em đùa gọi "bố cu con". Từ "bố cu con" giảng theo nghĩa ta, nghĩa tây thế nào cũng gây được cười cả.

Bây giờ là năm giờ chiều. Cái giờ người lính nhớ nhất trong một ngày chiến tranh.

Trong vạt rừng lớn, hai tầng cây, còn khá nguyên vẹn, cán bộ chiến sĩ Đại đội 111, Tiểu đoàn 19, theo thói quen, đang uống trà, hút thuốc, trò chuyện rôm rả. Đại đội trưởng Lê Cam có vóc người trung bình, nước da màu đồng đỏ - thứ nước da thách thức mưa nắng - đầu để trần, tóc rậm và quăn, lưu lại dấu vết của một thời nghệ sĩ, đôi mắt xéch đang mở to, nhìn hết tốp này đến tốp khác, ngón tay trở giơ lên, miệng lẩm nhẩm cộng trừ. Lê Cam đang điểm lại quân số của đại đội.

Cam đếm đi đếm lại ba lần, anh cau mày lẩm bẩm:

- Cha thượng sĩ Đông Dương báo năm mươi ba, mình đếm mãi có năm mươi hai, sao vậy ta?

Lê Cam nhìn lướt trên đầu chiến sĩ ra tận khoảng trống phía trước, anh xoè bàn tay bấm từng đốt, tiếp tục tính:

- Xuống đường chín mươi bảy, không kể hai cậu ốm. Ở lại giữ cứ Đầm Be, trận chiến đoàn năm mươi hai: sáu chết; chín bị thương; mười ngày Ở Bàu Lồng: mười một chết; mười tám bị thương; hết thảy bốn mươi bốn, đây có năm mươi hai vậy mất đâu một đứa?

Đếm lại lần nữa, vẫn chỉ năm mươi hai, anh bực mình bước thoăn thoắt về phía trung đội một, hỏi to:

- Nè, thượng sĩ Đông Dương, cha nội báo năm mươi ba, tớ chỉ đếm được năm mươi hai, quý bắt mất một tên sao, cha nội?

Hoàn - thượng sĩ Đông Dương - Trung đội trưởng trung đội một đứng phắt dậy, cái đầu trái bưởi có mái tóc cắt ngắn gần như dựng cả lên, quay qua quay lại, tay lần theo đội hình đại đội, rồi vỗ đánh bốp một cái, cười to:

- Quý bắt mất đại đội trưởng rồi! - Hoàn bước tới trước mặt Lê Cam, miệng tròn vo - ông quên đếm chính ông, ông nội ạ. Đúng chưa?

Lê Cam ngẩn mặt ra.

- Đúng phấp rồi - Lê Cam nghiêng đầu thanh minh - Tụi làm xiếc bọn mình thường vậy hà, cứ nhập cuộc là quên ráo trội.

Hoàn nắm tay đại đội trưởng kéo tới bàn trà, bắt chước giọng Lê Cam.

- Làm chầu nước đã, chi mà vội rứa Lê huynh?

Bàn trà của Hoàn bao giờ cũng đông khách dự, toàn loại khách không mời mà đến. Mỗi lần Hoàn bày trà, người đến trước tiên là Học, Trung đội phó chỉ huy tiểu đội hoả lực của đại đội, Bình trung đội trưởng Trung đội hai, thỉnh thoảng có Trung đội phó Hậu đang phụ trách trung đội trưởng trung đội ba, Thận liên lạc đại Đội thỉnh thoảng có Quý chiến sĩ súng máy. Đó là những cán bộ, chiến sĩ ở chung với Hoàn mấy năm nay, họ thường ngồi vòng trong, còn vòng ngoài là các chiến sĩ mới, loại này ít tham gia chuyện, lúc câu chuyện căng thẳng, hấp dẫn, họ cau mày, mím môi, nhô cả người vào, lúc câu chuyện dí dỏm, họ cười đến chảy nước mắt. Các chiến sĩ mới thích nghe những tình huống éo le, những trận đánh ác liệt, còn cán bộ, chiến sĩ cũ, thích nghe những tin tức mới, những câu chuyện lạ, mà tác giả những câu chuyện - đó chính là chủ nhân của cái bàn trà này - anh Thượng sĩ Đông Dương Hoàn - thường xuyên có sẵn trong đầu. Hoàn rộng rãi, hào phóng, có gói trà, cân đường, một chút dính bông cũng không giữ lại, có gì, ai xin, cho ngay, lúc cần ngửa tay xin lại người khác.

Trước khi Lê Cam tới, anh em đang tra vấn Hoàn về quan hệ với Thúy, con sơn ca của văn

công sư đoàn. Học là người khởi xướng. Và như một ông thẩm phán tinh khôn, Học giảng hết bấy này đến bấy khác trong từng câu hỏi, nhưng Hoàn lần được hết, bí quá Hoàn đánh bài cười trù. Lê Cam cũng đã trải qua yêu đương và sự đau khổ của nó, nhưng anh cũng muốn nghe chuyện của Hoàn, anh đặt cái bát "B.52" xuống, khuyến khích Học:

- Tiếp tục bắt cha thượng sĩ ra trước vòng móng ngựa chớ cậu? Chịu thua nó sao?

Học ngồi xếp bằng, đôi mắt tinh ranh nhìn Hoàn, đưa ra một câu hỏi mới:

- Nay, cô ấy có đẹp không Hoàn? Cậu đánh giá thế nào về hình thức?

- Đẹp không à? - Đôi mắt Hoàn vút trở nên mơ màng. Hình như có cái gì đó vừa làm xáo động trái tim cậu con trai hai mươi lăm tuổi này. Anh ta chớp chớp mắt, rồi mỉm cười - Biết tả thế nào được! Mỗi người có một cách nhìn về cái đẹp. Mỗi người con gái cũng có vẻ đẹp riêng. Có người đẹp nhưng không có duyên, có người có duyên nhưng không đẹp. Cái đẹp và cái duyên! Cái duyên và sự đầm thắm, đó là hương sắc của người con gái. Còn Thúy ấy à?

Cô ấy thật đầm thắm!

Học cười to:

- Nay, cậu say rồi à? Triết lý gì mà rắc rối vậy? Bọn mình muốn hỏi cô ấy có đẹp không?

Hoàn vẫn mỉm cười:

- Cô ấy rất đầm thắm.

- Ô hô! - Học cười to - Cái cậu này say thật rồi. Rất đầm thắm?

Cái nhìn đầm thắm, nụ cười đầm thắm, linh tình đầm thắm. Thật là trêu tượng! - Học giơ ngón tay vào trán Hoàn - Các "bộ" xem kìa, mặt chàng thượng sĩ đỏ lên, mặt chàng thượng sĩ mơ màng, nghe cả tim chàng thượng sĩ đang đập nữa. Chàng thượng sĩ chúng ta yêu rồi các cậu ạ! - Bỗng Học gật đầu, đôi mắt xa xăm - Nhưng hẳn nhận xét sâu sắc đấy chứ. Rất đầm thắm! Xét cho cùng, người con gái được người con trai nhận xét, kết luận như vậy là đạt tiêu chuẩn cao rồi phải không các "bộ"? Bọn mình hoàn toàn ủng hộ - Chợt Học vươn cổ hỏi Lê Cam - Ý kiến của đại đội trưởng thế nào?

Lê Cam vung nắm tay lên hét to:

- Đồng ý hoàn toàn - Nhưng rồi anh chuyển ngay sang giọng vừa vui vừa buồn ngủi - Tình yêu của tụi bay đẹp, tụi bay sẽ được sung sướng, tình yêu của tao cũng đẹp, cũng sâu sắc nhưng đang uất ức đau khổ. Đợt Bàu Lông, hôm rút khỏi chốt về cứ, tao đã viết thư định xin trung đoàn trưởng đột ấp, nhờ cô bác đem thư vô Sài Gòn cho vợ tao, chưa kịp xin đã bật một cú lên Tàu Ô chỉ có đất không, muốn gặp dân phải xuống Chợ Thành. Xa vậy đi sao được, ông Đoàn Vũ cũng không cho đi đâu. Thư tao còn để đây nè - Lê Cam chỉ túi áo - lúc nào cũng cộm cộm trên ngực - Lê Cam nhìn Hoàn như chợt nhớ ra, anh lại nói một lèo như sợ cả đám này sắp biến đi đâu mất - Tao cảm ơn mày, Hoàn, mày tìm được chữ đầm thắm hay quá, đúng quá! - Đến đây, giọng Lê Cam trầm hẳn xuống - Tao xấu, nhưng vợ tao coi ưng lắm, tao biết điều đó khi trông đôi mắt thẳng chủ đoàn xiếc. Lúc hai vợ chồng cùng biểu diễn, tao không nhìn được, vợ tao đứng sau lưng, nắm lấy vai tao, một chân bấm vô đệm nút, một chân giơ lên trời, đó là động tác khó nhứt.

Người xem hò reo, hoan hô, mắt tao để cả vô phía trước, lái những vòng lượn, nhanh, chậm, leo cao, xuống thấp, tưởng muốn mù mắt.. Tan trò hề, vợ tao đâu còn là người làm xiếc mô tô bay. lại giống hệt mấy cô, mấy chị khác. Lúc rồi rãi, nghỉ ngơi. coi vợ nấu cơm, may vá, ru con, đúng như mày nói, Hoàn, vợ tao cũng đầm thắm, đúng như thằng Học giải nghĩa, nụ cười, đôi mắt, cử chỉ, giọng nói, tính tình cái chi cũng đầm thắm - Chu cha - Lê Cam bỗng đau đón thốt lên - Vậy mà thằng chủ đoàn xiếc hẳn cướp trong tay tao. Giá như tao không phải cấp tốc trốn bắt lính, tao đã có cách.

Lê Cam nhìn mọi người, không khí đã lắng xuống, Lê Cam bỗng đập tay lên đùi, vẻ hối hận:

- Tao làm tụi bay hết vui rồi, tụi bay thông cảm. Chuyện đời tao khúc mắc lắm, tụi bay biết được cũng tốt thôi, là nỗi căm thù tao gửi thêm cho từng đứa, anh em mình ráng màn tốt trận này, màn tốt mấy trận tiếp theo, sức mấy thằng Thiệu đứng được. Vô Sài Gòn, xong chuyện

trên giao, tao xin đi tìm, đi kiếm vợ, tao tin tìm kiếm được, chắc hoa tàn, nhị nát rồi, nhưng nghề xiếc, tập dượt lại vẫn chơi được, tao kiếm chiếc mô tô thật tốt, hai vợ chồng tao biểu diễn cho tụi bay coi. Xiếc mô tô bay là hấp dẫn nhất đó nghe. Vậy được không mấy đứa?

- Được? Được?

- Hoan hô đại đội trưởng.

Không khí trở lại vui vẻ. Lê Cam xem đồng hồ rồi bảo Hoàn:

- Sắp đến giờ xuất phát, ta hội ý chi bộ chút, nghe Hoàn. Kiểu chốt chặn này rồi không hợp được đâu.

- Tôi cũng định đề nghị với anh.

Lê Cam uống thêm hớp trà rồi đứng dậy:

- Lại chỗ kia nghe!

Hoàn chạy gọi các đảng viên, họ đi nhanh về phía hầm đại đội, ngồi tựa lưng vào gốc cây, nhìn Lê Cam chờ đợi. Hoàn, chi uỷ viên tổ chức, đưa mắt, nhắm đếm rồi nói:

- Trừ số đi viện, còn đủ cả, bắt đầu được rồi anh Cam ạ.

Lê Cam ngồi trên thân cây đổ, anh nói chậm:

- Phần lớn đồng chí mình dũng cảm, tích cực, gương mẫu, nhưng gần đây. quần chúng có ý kiến hài đồng chí trong chi bộ. Tui nói thiệt, anh em nói đồng chí Biên giữ cái cục chỉ trong người, lúc mô cũng đấu tranh, suy nghĩ, người ở đây, hờn ở nơi khác. Tui nghĩ có chuyện chỉ khó khăn thắc mắc, đồng chí không giải quyết được thì nói với anh em, chi bộ từng ni người, mỗi đồng chí một ý góp vô, vậy có hơn không. Còn đồng chí Hậu nữa, cũng có cái chỉ trong người, lúc vui, lúc buồn, lúc gan, lúc nhát. Trận đánh Chiến đoàn 52, chưa phát lệnh đồng chí đã đội hầm xung phong, còn trận Bàu Lòng hô xung phong đồng chí lại ở tít dưới hầm. Anh em Trung đội 3 lo nhiều đó. Đồng chí đánh nhau nhiều, không như đồng chí Biên chưa quen bom đạn. Nhưng mỗi đồng chí đều có cái chỉ đó tui chưa biết cụ thể, tui chỉ nói dư luận của anh em. Quần chúng họ thường xem nước da cán bộ. Da tái họ biết, da hồng họ biết, giấu chi cũng không được. Chuyện cần phải nói trước khi đi, có sao tui nói vậy, các đồng chí đừng trách tui, giận tui. Tiếp theo Lê Cam, Hoàn có ý kiến, rồi đến Học, Quỳ, bổ sung thêm những suy nghĩ xung quanh các vấn đề Lê Cam nêu lên. Hậu và Biên không thanh minh gì, hứa sửa chữa khuyết điểm. Hậu đã quen, không biểu hiện ra mặt, còn Đại đội phó Biên, mặt lúc tái, lúc đỏ rần lên, Biên không giận Lê Cam. Biên bổ sung về đại đội từ hôm xuất quân vào chiến dịch, đến nay mới vài tháng nhưng Biên rất hiểu, rất phục Lê Cam. Những nhận xét vừa rồi của Lê Cam là đúng, là trung thực. Quả thật, Biên đang có những vấn đề đấu tranh kịch liệt, Biên không muốn nói với ai. vì rất khó nói. Biên muốn tự mình giải quyết. Cuộc hội ý chi bộ nhẹ nhàng, nhưng chân tình và sâu sắc. Ai cũng linh cảm tới những thử thách quyết liệt sắp xảy ra. Họ thấy phải biết dựa vào nhau, chỉ có dựa vào nhau mới vượt qua được thử thách. Còn không thì gay go lắm, tách ra một mình bơi trong bão lửa thì sẽ đi đến đâu? các đảng viên tản về đơn vị. Lê Cam giữ Biên lại, anh nói: Kế hoạch củng cố một tuần, mới được hai ngày đã phải ra chiếm lĩnh trận địa. Ban chỉ huy còn tui với đồng chí. Tui lo chuyện ngoài trận địa, đồng chí lo chuyện ở đây hậu cứ - Lê Cam chỉ phạm vi đóng quân của đại đội - Mới được hai ngày, chưa xây dựng được chi cả, đêm ni đại đội đi hết để đào trận địa cho nhanh, gần sáng một nửa đề lại đây đồng chí tổ chức cho anh em làm tiếp công việc, đặc biệt là hầm hố, phải âm hết trại, chốt chặn lâu kiểu này, bom pháo nó không bỏ sót đâu. Ráng bàn với đồng chí Côi, tổ trưởng anh nuôi, lo ăn, lo uống cho anh em. Phải tính chuyện lâu dài, phải tìm mọi cách cải thiện, mùa mưa sắp tới rồi, cực lắm. Đánh nhau kiểu này, một mình không trụ mãi được, phải có người về, người ra. Về xả hơi, ra thay phiên. Đồng chí phải đắp cái bàn cát, được cả phạm vi tiểu đoàn càng tốt. Diễn biến ở ngoài trận địa như thế nào, ở đây biểu hiện thế đó để anh em ở nhà nắm được tin tức cụ thể. khi ra thay phiên không bỡ ngỡ. Công việc nhiều, một lúc nhớ không hết, nói không xiết. Tui nói chừng đó, đồng chí có ý kiến chi không?

Biên liếc nhìn Cam, gật đầu:

- Anh yên tâm. Chuyện ở cứ tôi làm được.

Lê Cam đứng dậy: Anh nhìn trời, khoát tay một vòng, nói to:

- Nè, anh em, mọi thứ lên vai đi. Tới giờ rồi đó.

V

Hoàng Việt chính thức nhận chức Tư lệnh kiêm Chính uỷ mặt trận vào cuối tháng 5, khi chiến dịch, do yêu cầu, do sự phát triển tình hình, đã có những điều chỉnh quan trọng. Sau trận tiến công lần thứ hai vào Thị xã An Lộc từ 11 đến 13 tháng 5 không dứt điểm được, bộ đội được lệnh chuyển sang bao vây. Trên rút đi một sư đoàn bộ binh, một nửa số xe tăng, thiết giáp, một nửa số pháo các loại, một số tiểu đoàn đặc công để củng cố, tổ chức thành một lực lượng mạnh, cơ động vào vùng đồng bằng sông Cửu Long mở chiến dịch tổng hợp. Những người đứng đầu Bộ chỉ huy chiến dịch về lại cơ sở chỉ huy cơ bản của chiến trường, thay nhau điều hành công việc chung. Một số lớn cán bộ trong biên chế của các cơ quan thuộc Bộ chỉ huy chiến dịch, cũng được điều động cho Bộ chỉ huy chiến dịch tổng hợp. Nhiệm vụ, mục đích cuối cùng của chiến dịch tiến công vẫn không thay đổi, những phạm vi hoạt động của các lực lượng tham gia chiến dịch đã thu hẹp lại, chủ yếu từ Thị xã An Lộc xuống đến vùng Bến Cát - Lai Khê. Bộ chỉ huy chiến dịch đổi thành Bộ Tư lệnh mặt trận.

Hoàng Việt nhận nhiệm vụ khi cuộc tiến công ở các hướng chiến lược quan trọng trên toàn chiến trường miền Nam bước vào giai đoạn giằng co quyết liệt. Những diễn biến chiến sự cuối tháng 5 đầu tháng 6 trên toàn chiến trường miền Nam, hoàn toàn có thể hiểu được, giải thích được về các vấn đề nảy sinh ra. Ở Quảng Trị, quân ta bị chặn lại ở bờ bắc sông Mỹ Chánh và vùng núi tây Thừa Thiên. Ở Công Tum không dứt điểm được thị xã. Cuộc tiến công ở đồng bằng khu 5 cũng chẳng lại, còn ở đây, Thị xã An Lộc buộc phải chuyển sang bao vây. Trên đường 13 hai bên cài chặt vào nhau. Vấn đề chủ yếu vẫn là tương quan lực lượng. Địch còn rất đông quân số, đông đơn vị, Ních-xơn đã làm được cái việc khó khăn: thay máu Mỹ bằng vũ khí Mỹ. Bân-cơ, Đại sứ Mỹ Ở Sài Gòn, rất tâm đắc với hình tượng hắc quái quát về học thuyết Ních-xơn thay màu da của xác chết ". Xác chết nguy ngổn ngang trên các chiến trường, bom đạn Mỹ tràn ngập trên các mặt trận. B.52 ném bom thả dàn, máy bay cường kích ném bom thả dàn, pháo binh mặt đất, pháo binh hạm đội bắn thả dàn, máy bay lên thẳng bay đen như ruồi, như quạ, mật độ hỏa lực và bom đạn cao hơn rất nhiều so với hồi chiến tranh cục bộ. Ních - xơn mở lại cuộc chiến tranh phá hoại dữ dội nhất trên toàn miền Bắc, phong toả bờ biển và cảng Hải Phòng. Đường chiến lược Trường Sơn chứa trong lửa khói. I~ại nữa, cuộc tiến công chiến lược này, với mục đích quyết tâm, với quy mô, tầm vóc, với phương pháp tiến hành, đã đặt ra cho kẻ địch sự lựa chọn hết sức rõ ràng, dứt khoát, từ đó chúng cũng rút ra được kết luận rõ ràng, dứt khoát: hoặc thắng, hoặc thua. Thắng, chắc chắn không thắng được, kể cả lúc còn hơn nửa triệu quân Mỹ, hàng chục vạn quân chư hầu phe Mỹ cùng tham chiến. Còn thua, sẽ không chỉ lãnh hậu quả hết sức bất lợi, hết sức nguy hiểm cho số phận của Việt Nam cộng hòa ", mà cuộc đàm phán tại Pa-ri sẽ đem tới một hiệp nghị theo điều kiện của phía bên kia, hoàn toàn có lợi cho phía bên kia. Vì vậy nên chủ Mỹ mở toang hầu bao, còn tó nguy thì vùng vẫy điên cuồng, quyết liệt. Còn ta cũng có những vấn đề quan trọng chưa giải quyết được. Như các vấn đề tổ chức chỉ huy, phương pháp tiến công cụm phòng thủ cấp sư đoàn hoặc lớn hơn, vấn đề chiến đấu binh chủng hợp thành, v.v... Đã nhiều lần Hoàng Việt tự hỏi: Ta có chậm trong việc tổ chức phát triển quy mô để vị không? Ở mỗi hướng chiến lược quan trọng, ta có một khối chủ lực tương đương một quân đoàn, tại sao ta không cố gắng, quyết tâm tổ chức thành quân đoàn? Lại để chiến đấu theo kiểu phối hợp với nhau, khi mở chiến dịch, hay một đợt hoạt động, mới điều các sư đoàn về trong đội hình, tổ chức ra một bộ chỉ huy lâm thời, các cơ quan lâm thời, xong chiến dịch, xong đợt hoạt động, hoặc giải tán, hoặc teo lại như một đầu mối trung gian, giữ liên lạc trên dưới. Sức mạnh chiến đấu của một quân đoàn khác xa sức mạnh chiến đấu của những đơn vị phối hợp lại với nhau, tương đương biên chế một quân đoàn. Cuộc chiến đấu đã bước sang giai đoạn mới, nhưng quy mô đơn vị, hình thức tổ chức phát triển chậm, không đuổi kịp tình hình. Rồi còn nghệ thuật tiến công những cụm phòng thủ lớn cấp sư đoàn, trên sư đoàn của địch? Nghệ thuật chiến đấu của binh chủng hợp thành? Tuần trước ông đã đọc kỹ bức điện từ Bộ gửi vào, gợi ý phương pháp tiến công thị xã, cụm phòng thủ lớn của địch, có lẽ được rút ra từ kinh nghiệm giải phóng thị xã Quảng Trị. Nhưng bức điện đến quá muộn, những người chỉ huy ở đây được đọc nó khi trận tiến công lần thứ hai vào An Lộc đã xảy ra, không kịp áp dụng những

kinh nghiệm gợi ý. Thực ra, sau trận tiến công thứ nhất vào An Lộc trong những ngày 12 - 15 tháng 4 không được. đã có những ý kiến đề nghị bao vây từ lúc đó. Chuyển phần lớn lực lượng còn sung sức xuống đường 13, phối hợp với Sư đoàn 267, tiêu diệt các trung đoàn, lữ đoàn, thiết đoàn, sư đoàn địch đang cố sống cố chết bứt phá các trận địa chốt chặn tiến lên phía bắc. Sau khi tiêu diệt xong khối lượng địch quan trọng đó, có thể đánh chiếm ngay các chi khu quân sự vùng trung tuyến, như Chôn Thành, Dầu Tiếng. Cũng có thể cơ động lực lượng lên, tiếp tục tiến công thị xã. Nhưng lúc đó, nhiệm vụ giải phóng các thị xã đang là yêu cầu chính trị, quân sự cấp bách của các hướng chiến dịch, kể cả miền Đông Nam Bộ, lại được tấm gương Quảng Trị đồng viên, khuyến khích, nghe những ý kiến đó, ai cũng thừa nhận hay, linh hoạt, táo bạo, rất có khả năng thực hiện, nhưng đã phải gác lại. Và nếu như phương pháp tiến công lần thứ hai khác đi, tập trung binh hỏa lực tốt hơn, không dùng kiểu nhiều hướng, nhiều mũi, mà đánh chẻ đôi cụm phòng thủ, hất ép địch ra ngoài thị xã, tiêu diệt chúng ở dã ngoại, thì cũng có khả năng giải phóng An Lộc. An Lộc sẽ còn là một vấn đề suy nghĩ còn ở lâu trong tâm trí những người tham chiến, nhất là những người chỉ huy. Nhưng thôi, những chuyện đó để dành cho tổng kết, lịch sử sẽ đánh giá minh bạch từng vấn đề, suy nghĩ của cá nhân mình có khi không được khách quan lắm. ông nghĩ vậy, tạm gác những chuyện đó, nghĩ tới nhiệm vụ trước mắt. Và những câu hỏi lớn về nhiệm vụ trước mắt lại cũng được đặt ra khẩn trương, nghiêm khắc: "Trong những tháng tới bọn Mỹ-Thiệu sẽ làm gì trên toàn bộ chiến trường? Trong những tháng ngày tới Bộ Tổng Tham Mưu và Quân đoàn ba ngụy sẽ làm gì trên hướng chiến lược này? Trên mặt trận này?" Và ông, những đồng chí của ông trên mặt trận này, phải làm gì trong những tháng ngày sắp tới?

Ăn cơm chiều xong, Tư lệnh Hoàng Việt xuống hầm thùng. Giờ này thường là giờ của B.52 rải thảm, giờ của B.57 ném bom tọa độ. Ông vào hầm chữ A, ngả lưng xuống võng. Bên ngoài trời tối dần, đêm hiện lên vẻ mênh mông vốn có. Tiếng động cơ máy bay B.52 chốc chốc lại rền rĩ kéo dài trên bầu trời, rồi bom nổ dậy lên từ miệt biên giới, kéo xuống vòng cung phía bắc Thị xã An Lộc. Còn ở miệt đường 13, tiếng pháo bầy từng chập nối nhau ầm ào như sóng biển. Ông hình dung những công việc của anh em ở đơn vị đang diễn ra vào giờ này. Đêm trong chiến tranh thật ghê gớm. Cả hai phía đều tận dụng hết giờ khắc ban đêm để hành động. Hoàng Việt chống tay ngồi dậy, chiếc võng đung đưa một chút rồi đứng im. Trong cuộc họp bàn giao, tất cả các vấn đề về sự phát triển của chiến dịch, những khó khăn, những thuận lợi đều được đề cập, bàn bạc. Nhưng tất cả ý kiến đang ở trong phạm vi dự kiến, phán đoán. Có thể đúng, cũng có thể không đúng hoàn toàn theo thực tế sẽ diễn ra. Kẻ địch có bộ óc, có khoa học quân sự, có kinh nghiệm chiến tranh. bọn chúng không thụ động.

Dứt đợt bom B.52 nổ gần, Tư lệnh Hoàng Việt cầm đèn pin ra khỏi hầm chữ A. Người chiến sĩ cảnh vệ nghe tiếng chân ông bước, đã khéo léo châm đèn. Chiếc đèn dầu có loa che ánh sáng như một cái nấm mọc trên bàn, tỏa ra khoan ánh sáng ít ỏi. Cậu cảnh vệ rót nước vào ấm đặt cạnh cây đèn, xong việc. cậu ta bước lên hầm. Hoàng Việt ngồi vào bàn, giở sổ tay xem lại bản thống kê lực lượng đôi bên mới nhất. ông nhắm tính, ông so sánh tỷ lệ mọi mặt giữa ta và địch: bộ binh 1 trên 5 tính theo đơn vị, nếu tính tổng quân số chắc phải tới 1 trên 10. Pháo 1 trên 15, xe tăng 1 trên 20. Không quân địch hơn hẳn. Ta có 37, 57 ly phòng không, nhưng đạn còn rất ít. ông nghĩ tới mệnh lệnh trên giao" Kiên quyết giữ vững thế trận hiện nay, ra sức cải thiện tình hình. Cố gắng cao nhất, tìm mọi cách sáng tạo thời cơ mới, đẩy chiến dịch phát triển như quyết tâm đã vạch từ đầu".

Hoàng Việt nhắm mắt, mấy ngón tay lúc miết mạnh lên vùng trán vuông, lúc sục vào mớ lóc thừa lổm đốm bạc. Nước da mặt ngăm ngăm, sáng lên dưới ánh đèn. Khuôn mặt vốn đôn hậu của ông càng thêm trầm tĩnh. ông lần tính từng vấn đề cụ thể. Bỗng từ sâu trong tiềm thức, một câu hỏi thật rõ ràng, cụ thể hiện ra: trên mặt trận này, trọng tâm của sự tranh chấp giữa ta và địch đang diễn ra ở đâu? Sẽ diễn ra ở đâu?

Hoàng Việt mở choàng mắt, ông ngồi thật nghiêm chỉnh. Từ câu hỏi đó, một ý nghĩ cụ thể khác hiện ra dần dần. Hoàng Việt vội đứng dậy cầm đèn pin đi sang hầm chỉ huy, vừa đi vừa thầm nhấn mạnh từng lời, từng ý:

- Phải có trong tay hai ba trung đoàn cơ động. Phải tìm cách rút từ trong đội hình chiến đấu

hiện nay. Phải có càng sớm càng tốt, nếu không thì khó khăn lắm, không cải thiện tình hình được.

Ở dưới hầm có tiếng chuông điện thoại. Người sĩ quan trực ban cầm ống nghe. Anh nói vào máy.

- Đồng chí chờ một chút. Tôi sẽ đi báo ngay.

Anh đặt tổ hợp vọi bước nhanh ra cửa hầm. Nhìn thấy Tư lệnh Hoàng Việt, anh đứng nghiêm, nét mặt mừng rỡ:

- Báo cáo đồng chí tư lệnh, Sư trưởng Đàm Lê xin gặp tư lệnh.

- Tốt lắm, tôi cũng đang muốn nói chuyện với đồng chí ấy.

Ông bước nhanh tới máy điện thoại, ngồi xuống ghế, cầm tổ hợp nói ngay:

- Hoàng Việt đây, đồng chí nói trước đi, tôi nghe.

Những tạp âm nổi lên, Hoàng Việt phải áp chặt ống nghe vào tai, ông nghiêng đầu, bàn tay trái khum lại che cả tai bên kia để nghe cho rõ, lòng mảy lúu cau lại, lúc giãn ra qua những điều nghe được của Đàm Lê từ đầu bên kia dây nói. Chừng năm phút, Hoàng Việt đứng dậy, ông nói vào máy:

- Những điều các đồng chí phát hiện, đề nghị, chúng tôi cũng đã nghĩ tới, hoàn toàn nhất trí, chúng tôi sẽ họp để triển khai ngay. Đồng chí đừng quên đoạn đường ấy là của sư 267, lực lượng hỗn hợp do đồng chí chỉ huy. Tôi sẽ cử Lê Khiêm xuống trước, nếu quá bận, đồng chí ấy đến sau. Còn việc thay phiên trong sư đoàn tôi tán thành. Trung đoàn 65 phải sẵn sàng cơ động ngay khi có lệnh.

Ông đặt máy, quay sang người sĩ quan trực ban:

- Đồng chí mời phó chính uỷ, mời tham mưu trưởng sang họp ngay.

Anh sĩ quan trực ban vọt lên hầm, bước nhanh theo lối mòn. Tư lệnh Hoàng Việt tới trước tấm bản đồ lớn, ông đeo kính, bấm đèn gìn soi kỹ từng khu vực trên bản đồ. Lê Khiêm - tham mưu trưởng, Hồng Nam - Phó chính uỷ kiêm chủ nhiệm chính trị mặt trận xuống hầm. Ba người ngồi vào bàn. Tư lệnh Hoàng Việt lên tiếng trước:

- Đàm Lê vừa báo cáo Trung đoàn 11 đã quét sạch lũ dù 3 khỏi khu vực bắc Tàu Ô, bọn còn lại theo hướng đông nam Tàu Ô rút về Chơn Thành. Trung đoàn 65 bị B.52 ném bom trúng đội hình, thương vong nhiều, đã rút ra củng cố Trung đoàn 29 vào thay. Đàm Lê đề nghị bỏ chốt Ngọc Lầu, lùi về giữ Ngã ba xóm Ruộng, chốt Mỹ, cống ông Tề Tiểu đoàn 18 đã sang phía đông đường 13, còn tiểu đoàn 1 9 ở chính nam Tàu ô. Đàm Lê lưu ý chúng ta lần nữa đoạn Đức Vinh - ngã ba Thanh Bình. Bọn địch có thể đổ Trung đoàn 1 5, một trong ba trung đoàn của sư 2 1 xuống đó, đánh lên bắt liên lạc với lũ dù 1. Chuyện đó chúng ta đã bàn tới Lũ dù 3 tháo chạy, vấn đề trở nên khẩn trương hơn.

Hoàng Việt dừng lại, ông gạn lọc thêm những suy nghĩ rồi nói tiếp:

- Ở An Lộc, trước mắt, ta bao vây, địch cầm cự, một thời gian nữa địch mới giải toả để nói rộng vành đai bao vây. Muốn làm việc đó, địch phải cải thiện tình hình trên đường 13, trước hết đoạn Đức Vinh - ngã ba Thanh Bình. Sự việc đó ta thấy, nhưng địch cũng thấy. Vấn đề hơn thua là, điều động lực lượng nhanh hay chậm, là kế hoạch chiến đấu và quyết tâm chiến đấu. Đó là việc trong mấy ngày tới - ông nhìn Hồng Nam, Lê Khiêm như thăm dò, rồi với một niềm tin vào những điều mình đã nung nấu, giọng ông sôi nổi hẳn lên:

- Tôi nghĩ trong tâm sự giành giật, sự tranh chấp giữa ta và địch đã từ thị xã chuyển xuống đường 13 sẽ diễn ra gay gắt, liên tục trong vài tháng tới. Đoạn đường 20 ki lô mét này quyết định sự phát triển của chiến dịch. Khu vực quyết định nhất là Tàu Ô, cái bàn đạp hết sức lợi hại này, là nơi đặt chân của cả hai bên cho một bước nhảy ngược chiều có tầm xa. Ta nhảy xuống vùng trung tuyến, địch nhảy lên vùng giải phóng. Sự tranh chấp vùng trời, làm chủ vùng trời trong cuộc chiến tranh giải phóng diễn ra từng lúc, có ý nghĩa chiến thuật, chiến dịch nhất định, nhưng không chủ yếu. Còn sự tranh chấp mặt đất, mặt đường, không những có ý nghĩa chiến thuật, chiến dịch, mà cả ý nghĩa chiến lược nữa, là sự tranh chấp chủ yếu, quyết định. Ai

làm chủ mặt đất, mặt đường, kẻ đó nắm quyền chủ động chiến dịch và thể phát triển chiến dịch. Tính toán không ra, không đúng, không chính xác vấn đề này thì thật nguy hiểm.

Hoàng Việt ngừng lại, bàn tay với những ngón to, thô, ông vuốt lên từng trán vuông lấm tấm mồ hôi, đôi mắt ánh lên vẻ kiên quyết:

- Vấn đề cấp bách hiện nay buộc chúng ta phải có ngay, ít nhất ba trung đoàn cơ động. Trên không còn trung đoàn nào điều động xuống. Chúng ta phải tìm từ trong đội hình hiện nay của các sư đoàn. Tôi đã đồng ý cho Đàm Lê bỏ Ngọc Lầu, trong tháng tới, nếu cần bỏ cả ngã ba xóm Ruộng, tạm nhường cho địch đoạn đường và phần đất đó, dứt khoát rút Trung đoàn 65 ra củng cố. Chúng ta có một trung đoàn cơ động. Trung đoàn 11 vẫn phải đứng chân ở Tân Khai, sẵn sàng đánh địch tiếp tục đổ bộ xuống đó, giữ lưng cho Trung đoàn 29 ở Tàu Ô, cơ động lên ngã ba Thanh Bình, Đức Vinh. Đó là trung đoàn cơ động thứ hai. Còn trung đoàn thứ ba?

Hoàng Việt đưa mắt nhìn Lê Khiêm, Hồng Nam - ông muốn nhường câu trả lời cho hai người ngồi đối diện. Hoàng Việt nhìn họ với cặp mắt trù mẫn, bỗng nhận ra sự tương phản về hình dáng của hai người. Lê Khiêm cao to, tóc thưa, vùng trán bắt đầu hói, hơi ít nói, nhưng nói không thừa câu, thừa chữ, đã từng làm trung đoàn trưởng, sư đoàn phó dưới quyền chỉ huy trực tiếp của Hoàng Việt trong giai đoạn chiến tranh đặc biệt, chiến tranh cục bộ. Còn Hồng Nam người thấp, hơi lùn, tóc cắt ngắn, đen nhúc, tuổi ngoài bốn lăm, chưa thấm một nét già nào trên khuôn mặt. Hồng Nam cũng ít nói, phát hiện nhanh các vấn đề, thường tìm ra những câu hỏi mới trong những ý kiến chưa gãy gọn của mọi người. Lê Khiêm nhìn hai người, và hiểu mình phải trả lời trước, Lê Khiêm nói:

- Phải điều chỉnh lại đội hình bao vây An Lộc của Sư đoàn 290. Rút ra một trung đoàn làm dự bị cho An Lộc cũng là lực lượng cơ động của mặt trận, phải như vậy anh Ba ạ.

Hồng Nam nhô người về phía trước, tiếp lời Lê Khiêm:

- Tôi tán thành những suy nghĩ, những ý kiến cụ thể của các anh. Tôi thấy cần làm rõ thêm vài trường hợp: Trung đoàn 11 của Sư đoàn 267, tôi nghĩ phải là lực lượng dự bị của chính sư đoàn, trước mắt không thể sử dụng nó như Trung đoàn 65. Chúng ta còn có Trung đoàn 25 dự bị của mặt trận đang chặn lữ dù 1 ở ngã ba Thanh Bình. Ngoài việc nghiên cứu, điều chỉnh lại trận địa bao vây An Lộc, cũng cần phải nghiên cứu, điều chỉnh đội hình chiến đấu của Trung đoàn 25. Phải rút ra cho được hai tiểu đoàn. Như vậy ta có Trung đoàn 65, một trung đoàn của Sư đoàn 290 và Trung đoàn 25 thiếu.

Đôi mắt Hoàng Việt sáng lên, ông phàn khởi:

- Ý kiến các anh rất đúng, tôi hoàn toàn nhất trí. Triển khai luôn phải không?

Lê Khiêm, Hồng Nam mở sổ tay. Hoàng Việt vừa rót nước vừa tính toán công việc, đôi mắt nhìn xoáy vào cốc nước, ông cầm tay nhưng không uống, ông nói:

- Tôi sẽ xuống Sư đoàn 290 cùng các đồng chí ở đấy nghiên cứu điều chỉnh, đêm mai phải rút được một trung đoàn ra củng cố, sau đó tôi sẽ xuống Trung đoàn 25. Anh Lê Khiêm xuống Đức Vinh, dẫn theo cán bộ giúp việc, nghiên cứu kỹ vùng đó. Ba ngày nữa Trung đoàn 65, một trung đoàn của sư 290 sẽ tới. Anh tổ chức móc ráp, các trung đoàn trưởng sẽ đến gặp anh. Anh trực tiếp giao nhiệm vụ, tổ chức hiệp đồng. Đoạn đường đó là của Đàm Lê, tôi muốn Đàm Lê trực tiếp chỉ huy chiến đấu, nhưng nếu Đàm Lê chưa đến kịp, đích đổ xuống, anh trực tiếp chỉ huy đánh luôn. Tôi sẽ thông báo cho Đàm Lê biết việc này. Còn anh Hồng Nam trực ở nhà, hoàn chỉnh kế hoạch công tác chính trị mùa mưa, xong những việc này ta họp đảng uỷ. Ngoài ra, còn có hai việc cần xúc tiến, tôi nói để các anh có suy nghĩ trước - Hoàng Việt giơ ngón tay trở lên - Phải chuyển sở chỉ huy xuống sâu nữa, tốt nhất vùng tây nam An Lộc, gần phía đường 13, muốn làm việc với sư đoàn nào, ngoài điện thoại, ta xuống tận nơi, rồi còn phải kiểm tra, đôn đốc, phải trực tiếp giúp đỡ anh em nữa, Hoàng Việt giơ tiếp ngón tay giữa, giọng chậm rãi hơn:

- Phải suy nghĩ dần về kế hoạch B. Mấy ngày tới phải cho đặc công xuống Lai Khê chuẩn bị mục tiêu. Phải tổ chức một bộ phận cán bộ đi nghiên cứu tiếp vùng nam Chợ Thành đến Bàu Bàng. Muốn buộc địch, phải từ bỏ quyết tâm giải toả đoạn đường hai mươi ki lô mét này, ngoài

yếu tố giữ vững bằng bất cứ giá nào, thì một yếu tố cũng rất quyết định, hô trợ đắc lực cho yếu tố trên, là phải bất ngờ tiến công vào giữa đội hình chiến dịch của địch. Đó là thượng sách. Nếu như trong những ngày tới, việc rút Trung đoàn 65. một trung đoàn của sư 290, Trung đoàn 25 thiếu ra làm lực lượng cơ động, không gây ra sự đảo lộn thế trận quan trọng trên toàn mặt trận, thì ta hoàn toàn có cơ sở để tạo thời cơ thực hiện kế hoạch B.

Lê Khiêm và Hồng Nam nghe rất chăm chú. Họ tâm đắc những ý kiến của Hoàng Việt, Lê Khiêm đứng dậy:

- Anh Ba cho phép đi triển khai công việc.

Hoàng Việt cũng đứng lên đi với Lê Khiêm ra tận cửa hầm, ứng tiếp tục trao đổi với Lê Khiêm những ý kiến cụ thể. Hồng Nam ngồi lại chờ bàn thêm một số công việc. ông nhìn theo Hoàng Việt lù phía sau. Hồng Nam thấy đôi vai vững chãi của tư lệnh mặt trận như gồ lên dưới làn áo quân phục. Hồng Nam ở với Hoàng Việt cùng một trung đoàn từ cuộc Kháng chiến chống Pháp. Hoàng Việt Trung đoàn trưởng, Hồng Nam Chủ nhiệm chính trị trung đoàn. Hồng Nam hiểu nếp sống, cách suy nghĩ, tác phong làm việc, tác phong chiến đấu của vị tư lệnh trưởng thành từ chiến sĩ lên. ông thấy những gì đã hình thành, con người này từ cuộc kháng chiến trước, đến cuộc kháng này đều chỉ phát triển lên, phong phú hơn, sâu sắc hơn, như đang tiến là một sự hoàn chỉnh.

Chương 3

I Cánh quạt của chiếc máy bay lên thẳng chỉ huy UH. 1 chưa ngừng quay, nhưng Nguyễn Vĩnh Nghi, Thiếu tướng Tư lệnh Sư đoàn 21, phụ tá của Nguyễn Văn Minh, Tư lệnh Quân đoàn 3, đã nhảy ra khỏi máy bay. Nghi đứng một chút cho định thần sau nhiều giờ bay liên tục, nhìn ngược nhìn xuôi, rồi bước xăm xăm tới chiếc xe gíp túc trực bên lề sân bay. Chiếc gíp nổ máy bỏ ra ngoài sân bay, ngoặt phải theo đường 13 chừng năm trăm mét, rồi ngoặt trái vào căn cứ Lai Khê. Hai tên lính gác cổng thấy cờ hiệu cắm ở đầu xe, vội vàng đẩy hai cánh cửa sắt ra hai bên, chiếc gíp phóng thẳng trên con đường nhựa nhẵn thín, rợp bóng cây cao su, từ từ đậu lại trước cổng tòa nhà ngói.

Mạch Văn Trường, Đại tá, Trưởng phòng hành Quân của Quân đoàn 3 đang ngồi trong nhà, nghe tiếng động cơ ô tô, hần nhồm người lên, nhìn thấy cờ hiệu cắm trên đầu xe, hần vội vàng xô ghế chạy ra. Thân hình cao lớn, có đôi tay dài như tay vượn của Trường dang ra gần chạm vào hai cột bê tông hai bên cổng, hần nói một hơi dài:

- Chào thiếu tướng, thiếu tướng có được bình an không? Từ khi thiếu tướng đi tới giờ tôi đứng ngồi không yên. Trận đánh xảy ra như thế nào? thiếu tướng cho tôi biết trước một ít tình hình. Lúc này Trung tướng Minh đập bàn, xô ghế, quát tháo om sòm khi nghe tin đầu tiên, hiện trung tướng đang ngồi chờ trong phòng, còn lão Hol chốc chốc lại sang hỏi tin, không khí căng thẳng lắm.

Nguyễn Vĩnh Nghi xuống xe, mồ hôi vã ra như tắm, nhìn mặt Mạch Văn Trường bằng cặp mắt giận dữ, nhưng thấy nét mặt hốt hoảng của Trường, Nghi bỗng dịu xuống, buông một tiếng thở dài:

- Thiết đoàn 9 đi đứt rồi, còn lại chín chiếc M.113, tương lai cũng sẽ làm mồi nôt cho B.40 Việt cộng thôi, Trung đoàn 15 bị đánh tan tác, may ra sót lại nửa số quân, còn Trung đoàn 33 và các tiểu đoàn khác ở Tân Khai cũng vậy, không làm sao đi ứng cứu cho nhau được. Hồng rồi, hồng to rồi anh Trường, máy bay của tôi cũng bị thương, phúc tổ còn bay về được đây.

Mạch Văn Trường co hai tay lại rồi bỏ thông xuống, hần nói nhỏ với Nghi:

- Anh liệu lời trình bày, trung tướng đang nóng, ông còn định quy tội cho anh đó.

- Quy tội cho tôi? - Nguyễn Vĩnh Nghi trợn mắt lên - Chính tội là của ông ta, ông ta hối thúc, nhưng ông ta không nắm được tình hình của Việt Cộng ở khu vực đó. Tôi sẽ nói hết, tôi giấu sao được sự thật. Gần hai tháng ở con đường 13 chết bầm này, tôi suy nghĩ nhiều lắm.

Nguyễn Vĩnh Nghi lắc đầu, bước vào tòa nhà, Mạch Văn Trường mở cửa, lại nói thầm:

- Anh ngồi nghỉ đi, tôi sẽ bảo tụi nó kiếm la ve " cho anh, để tôi vào thưa trước với trung tướng.

Nguyễn Vĩnh Nghi ngồi xuống chiếc ghế gần nhất, khoát tay:

- Thôi cái khoản la ve " đi, tôi muốn gặp ông ta ngay.

Nguyễn Văn Minh hiện ra, nét mặt hằm hằm, Nguyễn Vĩnh Nghi đứng dậy nhìn thẳng vào Nguyễn Văn Minh, Nguyễn Vĩnh Nghi đang có nhiều nổi giầy vò, nên hần không sợ. Thấy cái nhìn của Nghi, Minh hơi lúng túng, thay vì quát tháo, Minh ngồi xuống, dịu giọng, nhưng hai lỗ mũi to vẫn cứ phập phồng.

- Thiếu tướng nói đi, tôi nghe. Đại tá Trường cũng ngồi xuống cùng nghe luôn.

Nguyễn Vĩnh Nghi ngồi xuống, lấy khăn lau mặt, tay phải xoay xoay chiếc mũ sắt cho hai ngôi sao hướng về trước mặt, ý muốn nhắc Nguyễn Văn Minh rằng, người ngồi trước mặt Minh là thiếu tướng, chỉ kém Minh một sao, là phụ tá của Minh, Minh nên nhớ điều đó, chớ đừng có quát nạt.

- Thưa trung tướng - Nghi bắt đầu, giọng cứ như từ xa vọng tới Sau các phi vụ B.52 dọn đường, cuộc tiến quân đang diễn ra như kế hoạch. Trung đoàn 15 tiến bên tây đường, Trung đoàn 33 tiến bên đông đường theo đội hình bậc thang, thiết đoàn 9 hành quân trên đường.

Trong suốt ba ngày, cả hai trung đoàn đều có chạm địch cấp trung đội, đại đội, tổn thất không đáng kể. Cho đến sáng nay, Trung đoàn 15 bắt đầu rời Xa Cát tiến lên Thanh Bình, đội hình vừa dàn xong, bất ngờ bị một trung đoàn địch chặn đánh. Cùng giờ đó, bên đông đường, Trung đoàn 33 cũng bị một trung đoàn địch bao vây. Quân số bọn địch không đông, nhưng hỏa lực dày đặc, tụi nó không hò hét, chỉ bắn rồi xông thẳng tới, Tiểu đoàn 2/15 bị tử thương, bị lạc, bị bắt gần hết, tiểu đoàn 3/15 thiệt hại nặng, số còn lại bắt về bên này suối Xa Cát. Thiết đoàn 9 lên tiếp cứu tiến chưa được bao xa, bị một tiểu đoàn địch trang bị súng B.40, B41 chặn đánh. Hai mươi tư chiếc đi đầu cái bẹp, cái cháy, chín chiếc đi sau quay đầu nhào về Tân Khai. Phía Trung đoàn 33 cũng vậy! - Nguyễn Vĩnh Nghi dừng lại một chút, liếc mắt dò xét thái độ của Nguyễn Văn Minh rồi nói tiếp

- Thừa trung tướng mỗi ngày tôi bay hàng chục tiếng liền, máy bay của tôi cũng bị trúng đạn. Tôi cần tăng viện gấp.

Nguyễn Văn Minh nhắm mắt lại, khuôn mặt bực, húp híp lúc đỏ lên, lúc tái đi. Minh đang cố kìm cơn tức giận, bỗng hần mở to mắt nhìn xoáy vào Nghi, bất ngờ hỏi:

- Tụi nào đánh các anh?

Nguyễn Vĩnh Nghi lắc đầu:

- Thừa trung tướng tôi không biết. Theo báo cáo của hai trung đoàn trưởng 15 và 33, quân địch trang bị toàn súng AK.47 tự động, B.40, B.41, có cả súng phóng lựu M.79 của ta, với cách đánh bất thần, quyết liệt ấy chắc không phải là những đơn vị mới đến mặt trận.

Anh Trường có biết đó là lực lượng nào không? Nguyễn Văn Minh quay sang hỏi Mạch Văn Trường.

Trường lúng túng:

- Thừa... thừa trung tướng theo tin phòng 2, các Trung đoàn 65, 29, 11 của Sư đoàn 267 vẫn ở Tàu ô, Tân Khai, các Trung đoàn 71, 72, 73 của Sư đoàn 290 vẫn ở An Lộc. Còn hai trung đoàn mới xuất hiện ở Đức Vinh thì chưa biết.

Chưa biết? - Nguyễn Văn Minh dần giọng - Các anh làm ăn như con... Da mặt Minh đỏ dấy lên, hần vội kìm lại, Nguyễn Văn Minh vốn hay nói tục, hần là phụ tá của Đỗ Cao Trí, Trí chết trận, hần lên thay, hần học được cái tính ngổ ngáo của Trí, nhưng trước mặt Nguyễn Vĩnh Nghi từ Quân đoàn 4 lên, phần nào phải kiêng dè, thêm nữa Nghi chỉ tăng phái cho hần một thời gian, rồi lại trở về Quân đoàn 4, nói năng nặng nề e không lợi.

Thừa trung tướng - Nghi nói tiếp sau cái liếc nhìn Trường - Tuồng như Cộng sản đã đoán biết ý định của chúng ta, họ chọn trước trận địa, cấu trúc sẵn công sự, ngụy trang kín đáo, chờ cho đội hình các trung đoàn lọt vô mới dùng hỏa lực chặn lại, rồi đưa xung lực đánh thốc vào sườn.

Nguyễn Văn Minh xua tay:

- Thôi đủ rồi, thiếu tướng, chúng ta phải làm gì bây giờ? Chúng ta phải trả lời như thế nào với Tổng thống, với Bộ Tổng tham mưu, với Bộ chỉ huy quân sự Mỹ về cuộc hành quân giải toả này? Cộng sản rút đi một sư đoàn, rút đi phần lớn pháo binh, xe tăng không thấy hoạt động. Vậy mà các anh không giải toả nổi. Các anh có biết Bộ chỉ huy quân sự Mỹ quan tâm tới mức nào không? Họ ra lệnh cho chúng ta, bằng cuộc hành quân giải toả này, phải cứu cho được đoàn cố vấn của họ mắc kẹt trong thị xã gần hai tháng nay, trong đó người phải cứu trước hết là Đại tá Oan-tơ Un - mơ.

Đúng - Cánh cửa trước bất ngờ mở toang, Giếm Hol-ling - So, Thiếu tướng cố vấn trưởng của Nguyễn Văn Minh và Quân đoàn 3 bước vào, mặt đỏ gay. Hần không thềm ngồi, hai tay chắp sau lưng nện gót giày 'lộp cộp' trên nền gạch hoa, tiếng gót giày làm cho mỗi lời nói của hần' tăng thêm sức nặng:

- Tôi báo để các ông biết, Đại tá Oan-tơ-un-mơ là con trai một nhà tư bản lớn có thể lực ở Oa-sinh-ton, ông ta đã tới Bộ quốc phòng Mỹ đòi phải tìm cách cứu con ông ta ra khỏi địa ngục An Lộc. Lầu Năm Góc chỉ thị cho tướng Prít Uây-en tích cực làm việc này. Tướng Viên, tướng

Minh đều đã biết chuyện đó. Đại tá Oan-tơ Un-mơ đang ốm nặng, ông ta không chịu nổi những trận pháo kích liên miên. ông ta có thể phát điên. Tôi đã hết nhiệm kỳ, đáng lẽ tôi về Mỹ cách đây ba ngày, nhưng tôi nán lại chờ kết quả cuộc hành quân này. Thế mà - Hol bực tức huyết sáo - Về Oa sinh tôn tôi sẽ trả lời thế nào với cha ông ta?

Nguyễn Vĩnh Nghi cắn môi, hần thấy cần phải nói rõ tình hình cho viên cố vấn này hiểu, nghĩ vậy hần nói thẳng bằng tiếng Anh:

- Thừa ngài thiếu tướng, chúng tôi đã làm hết sức mình, chúng tôi hiểu nhiệm vụ, cứu được đoàn cố vấn Mỹ cũng tức là cứu được một vạn chiến hữu của chúng tôi bị vây hãm gần hai tháng nay, nhưng thừa ngài, chính đội quân ứng cứu cũng lại đang bị vây hãm. Một trong những nguyên nhân không thực hiện được mục đích là hoả lực yểm trợ... Ông Nghi - Hol bất thần đứng lại, hai tay chống nạnh đôi mắt như phát ra hai tia sáng xanh lè chiếu thẳng vào mặt Nguyễn Vĩnh Nghi, khiến Nghi không dám nhìn lại

- ông muốn nói tới hoả lực yểm trợ của chúng tôi chứ gì? - Hol rút trong túi ra một cuốn sổ, hần lật nhanh từng trang rồi ném ra giữa bàn - Phương ngôn của các ông có câu "nói có sách, mách có chứng", đây các ông đọc đi. Thật rõ ràng rành, trên những trang giấy trắng Hol đã ghi rất cụ thể số lần chiếc pháo đài bay B.52 hoạt động từng ngày, số lần chiếc máy bay ném bom chiến thuật cùng với lượng bom mang theo. Hần đã làm một bài tính cộng rất dài từ ngày đầu nổ súng cho đến ngày hôm nay 25 - 6. Hần gạch đỏ rất đậm con số thành của hai loại: số lần bay, số lượng bom sử dụng. Không thấy viên tướng ngụy nào liếc nhìn trang giấy, hần càng tức, nói oang oang:

- Theo yêu cầu của các ông, cho tới hôm nay, sau tám mươi ngày, chúng tôi đã huy động tám trăm mười lần chiếc pháo đài bay B52, bảy nghìn năm trăm lần chiếc máy bay ném bom chiến thuật các loại, trút xuống mặt trận này ba mươi chín nghìn ba trăm tấn bom - Hol rít lên - 3 vạn 9 nghìn 3 trăm tấn bom các ông nhớ chưa? Không kể bốn nghìn năm trăm lần chiếc trực thăng vũ trang của Mỹ trực tiếp yểm trợ. Hol nắm lấy mép bàn, nhô cả người về phía mấy viên tướng ngụy, hần hỏi đột ngột: - Chiều dài, chiều rộng mặt trận là bao nhiêu? - Dài không quá năm mươi ki lô mét, rộng không quá năm ki lô mét - Hol cúi xuống trang giấy liếc nhanh, rồi ngừng lên - Tính trung bình mỗi ki lô mét vuông chịu gần mười sáu tấn bom. Đó là chưa kể hoả lực pháo binh của các ông. Ở Chợ Thành các ông có sáu mươi lăm nòng pháo. Hừ... Hol quay gót, nện từng bước, đến cuối phòng hần quay phắt lại, hất hàm: Các ông có biết ở Điện Biên Phủ Việt Minh có bao nhiêu nòng pháo và bắn bao nhiêu đạn pháo không? theo tài liệu của người Pháp, Việt Minh chỉ có hai tư nòng pháo 105 ly. Cho đến khi người Pháp đầu hàng, nghĩa là sau năm mươi lăm ngày, họ bắn một vạn năm nghìn quả. Còn Ở đây, chỉ riêng khu vực Tàu Ô - xóm Ruộng, các ông đã bắn tới hàng chục vạn quả từ 105 ly trở lên. Hol lắc lắc cái đầu, thở dài đánh sượt.

- Tàu vận tải Mỹ chở đạn không kịp cho các ông bắn, Lầu Năm Góc phải thuê thêm tàu các nước khác. Các ông biết việc đó chứ? - Bồng hần nhún vai, xoè cả hai bàn tay - Vậy không phải là vì hoả lực yểm trợ thiếu. Vấn đề hoàn toàn do các ông, thuộc về các ông. Hol tiếp tục nện gót giày, hần thở phì phì như một con bò cày trưa.

Nguyễn Vĩnh Nghi đỏ mặt ngồi miết ngón tay xuống bàn, cặp môi tái run run, hần muốn hét thật to lên một tiếng gì đó cho đỡ tức ngực. Nhưng hần cố kìm lại, giọng tự nhiên ôn tồn, có đôi chút mỉa:

- Thừa ngài thiếu tướng cố vấn trưởng, tôi ghi nhận, tôi cảm ơn sự yểm trợ hoả lực tối đa của Mỹ. Nhưng xin lưu ý ngài một thực tế mới. Hồi quân chiến đấu Mỹ còn ở đây, Cộng sản áp dụng lối đánh khác, bây giờ Cộng sản áp dụng lối đánh khác. Cộng sản phòng ngự từng cụm, theo một dải, có chiều sâu hai bên đường, kết hợp tiến công bên sườn, phía sau. Cộng sản cuốn hút các trung đoàn của chúng tôi vào một trận chiến giằng co hết ngày này qua tháng khác. Quân lực Việt Nam cộng hòa chưa gặp, chưa quen lối đánh đó Chúng tôi đã tìm mọi cách, nhưng chưa phá bỏ được thế trận của Cộng sản. Vấn đề gay cấp đó ngài đã thấy, chúng tôi khẩn thiết mong ngài cố vấn chỉ bảo.

Hol mở to mắt nhìn Nghi. Hần sực nhớ tới lời dặn của một người bạn hần Hãy coi chừng lời

châm biếm, giọng châm biếm của người Việt Nam Mặt Hol đang đỏ tự nhiên tái đi, những múi thịt trên mặt giật lên rung rung.

Thấy tình hình có thể bùng nổ, Nguyễn Văn Minh đứng dậy hướng về phía Hol:

- Xin mời thiếu tướng về nghỉ một chút. Chúng tôi sẽ nghiêm khắc xem xét các vấn đề, sẽ trình thiếu tướng sau.

Giếm Hol - linh So quay mặt, nhổ ngay một bãi nước bọt, hắt huýt sáo miệng rồi hăm hăm bước ra khỏi phòng. Nguyễn Vĩnh Nghi không chịu được, đứng phắt dậy, nhưng Nguyễn Văn Minh đã kịp khoát tay, Mạch Văn Trường hiểu ý lao tới đóng cửa lại. Nghi ngồi phịch xuống ghế, tay ôm đầu, nói gần như khóc.

- Ông ta quát nạt, ông ta nhổ nước bọt, ông ta huýt sáo, nhục quá! Nghi bồng quắc mắt nhìn Nguyễn Văn Minh: - Tại sao trung tướng mời ông ta về nghỉ. Những vấn đề hóc búa đó chúng ta nhiều lần xin ý kiến, nhưng ông ta đã nói gì, làm gì? ông tá chỉ nhún vai, lắc đầu, im lặng. Trọng trách cổ vắn của ông ta ở đâu? Những câu hỏi của Nghi dường như làm tiêu tan nổi bực tức của Minh đối với Nghi. Minh xua tay:

- Thôi thôi, cãi vã không cải thiện được tình hình, thiếu tướng cho biết ta nên có cách gì bây giờ?

Nguyễn Vĩnh Nghi lại đưa hai tay lên ôm đầu, mồ hôi từ trong đám tóc rậm không ngừng túa ra, chảy xuống ướt cả cái cổ tròn, ướt cả một vạt tấm áo trận. Nghi nói với giọng mệt mỏi:

- Trung tướng biết rồi đó, lính của tôi quen vùng đồng bằng, có lối tác chiến riêng. Lên đây gì cũng lạ, lạ cả lối đánh, lại chưa hề gặp một đối phương nào như đối phương này. Tụi chúng bắt chấp bom pháo, bắt chấp thời gian, bắt chấp tất cả. Trình thực với trung tướng lính của tôi, tụi nó ớn lắm rồi, con số đào ngũ ngày một ứng, con số chạy sang phía bên kia ngày một nhiều.

Nguyễn Văn Minh lại xua tay:

- Những chuyện đó tôi biết rồi, cả Bộ Tổng tham mưu cũng đã biết. Tướng Viên gặp ông Hoàng Đức Nhã, tổng trưởng thông tin dân vận đề nghị giúp đỡ, họ đã tổ chức những phái đoàn quân chính ở Thủ đô đi úy lạo, đưa các đoàn ca sĩ lên đây động viên.

Đến lượt Nguyễn Vĩnh Nghi thở dài:

- Xin trung tướng chấm dứt cho những trò ấy, càng tiếp xúc với các đoàn đi úy lạo, lính của tôi càng muốn về đồng bằng, càng nghe bọn ca sĩ rên rầm, tụi nó càng ngán đánh nhau. Còn về tình hình giải toả, tôi thấy cần phải có thêm nhiều lực lượng, những lực lượng của ngay vùng chiến thuật này tham gia, cần phải có kế hoạch cho lực lượng cổ thủ đánh ra bắt liên lạc với lực lượng đi giải toả, cần xin thêm nhiều phi vụ B.52.

Nguyễn Văn Minh đặt cả hai cùi tay lên bàn, đầu nghiêng nghiêng:

- Xin thêm các phi vụ B.52, điều đó sẽ được thoả mãn, kế hoạch cho quân cổ thủ đánh ra đã có, nhưng muốn cho họ đánh ra phải tiếp vận vũ khí lương thực cho họ, điều đó đang khó khăn lớn. Không ngày nào máy bay C.130 của Mỹ không thả dù, dù lại được cải tiến bằng cách khoét thêm nhiều lỗ để dù rơi nhanh, rơi thẳng đứng, nhưng quân trú phòng cũng chỉ đoạt được năm mươi phần trăm còn lại đều rơi vào tay Việt cộng. Còn tăng thêm lực lượng? Ý thiếu tướng muốn nói đến Sư đoàn 18 và Sư đoàn 25 của quân đoàn 3.

Nguyễn Vĩnh Nghi gật đầu ngay: - Thừa trung tướng đúng.

- Tôi nghĩ đến điều đó ngay khi Cộng quân khai diễn cuộc tiến công, bây giờ tôi vẫn còn nghĩ. Thiếu tướng nhớ cho, cùng với việc mở cuộc tiến công chính trên mặt trận này. Cộng quân mở hai mặt trận phụ hai bên, một đánh vào hướng Tây Ninh tìm chân Sư đoàn 25, một đánh vào Phước Tuy tìm chân Sư đoàn 18, cho nên phải điều động Sư đoàn 21 lên đây. Cộng quân rút Sư đoàn 250 ra khỏi An Lộc, tụi nó sẽ đánh vào đâu? Bộ Tổng tham mưu đang theo dõi, nên việc đưa Sư đoàn 25 sang đây lúc này là điều chưa làm được. Ở hướng Phước Tuy, các trung đoàn Việt Cộng vẫn lăm le trở lại Đất Đỏ, Xuyên Mộc, tụi nó đang có ý đồ đánh thẳng xuống Vũng Tàu, trực tiếp uy hiếp cửa miệng của quân lực, nên cũng chưa đưa Sư đoàn 18 lên

đây được. Trước mắt chỉ có lực lượng như hiện nay.

Cặp vai rộng của Nguyễn Vĩnh Nghi động dậy, hấn nhún vai trước những lời phân trần của Nguyễn Văn Minh:

- Vậy làm thế nào thừa trung tướng? Chúng ta đã sa lầy ở xóm Ruộng - Tàu ô, bây giờ lại sa lầy ở Tân Khai - Đức Vinh; Thực tế quân đi giải toả đang cần được giải toả. Thừa trung tướng và thiếu tướng - Mạch Văn Trường từ nãy đến giờ ngồi im bống lên tiếng - Theo tin từ Bộ Tổng tham mưu, tiểu đoàn dù 6 được thành lập lại, vài ba ngày nữa sẽ đến đây, đó là lực lượng có thể đổ tiếp xuống Tân Khai, ngoài ra còn Trung đoàn 31 hoặc 32 ở xóm Ruộng. Tôi thấy chúng ta có thể đưa một trong hai trung đoàn đó lên phía bắc, mà không sợ bỏ trống phía sau, thực tế Cộng quân trên mặt trận này chưa có điều kiện, chưa có khả năng để trở lại vùng Bàu Lòng như thời gian đầu của cuộc tiến công. Sư đoàn 250 Cộng quân, theo tin ghi nhận, đang tập trung ở đồn điền Chúp, chúng ta hoàn toàn không ngại.

Nguyễn Văn Minh gật đầu, nét mặt trở nên tươi tỉnh khi nghe ý kiến của Mạch Văn Trường, Minh quay sang hỏi Nghi:

- Ý kiến thiếu tướng thế nào?

Nghi đáp giọng buông xuôi:

- Thừa trung tướng không còn cách nào khác?

Nguyễn Văn Minh chìa tay sang phía Mạch Văn Trường:

- Anh chuẩn bị kế hoạch và mệnh lệnh, đưa tôi ký.

- Xin tuân lệnh?

Mạch Văn Trường đứng dậy đi nhanh ra khỏi phòng, Nguyễn Vĩnh Nghi cũng đứng dậy:

- Chào trung tướng.

Rồi hấn chậm chạp bước ra ngoài sân. Gian phòng rộng còn lại một mình Nguyễn Văn Minh. Tiếng vù vù của chiếc quạt trần trên đầu như kêu to hơn. Minh tựa lưng vào ghế nhìn chiếc quạt đang xoay tít, sức nhớ ra, hấn liếc mắt nhìn sang phía nhà Giếm Holing So, rồi từ từ đưa hai bàn tay ép chặt lấy thái dương.

II

Chiếc xe đồ loại lớn mang hai tấm khẩu hiệu hai bên sườn, từ từ đậu lại trước bót gác gần quận lỵ Chợ Thành. Hai câu khẩu hiệu chữ đỏ, nổi bật trên nền vải vàng, đứng xa năm mươi mét cũng đọc được "Hoan hô tinh thần chiến đấu anh dũng của các cán binh Sư đoàn 21" và "Quân dân đoàn kết quyết tâm đánh bại Cộng quân". Khi chiếc xe dừng hẳn, một gã đàn ông đứng tuổi mặc áo vét màu mỡ gà, cổ thắt cà vạt màu mận chín, mắt đeo kính mát, tóc chải sấp bóng mượt, thò đầu ra ngoài cửa xe, nói vọng xuống với tên trung úy vừa từ trong bót gác đi ra:

- Chào trung úy, chúng tôi là đoàn đại biểu quân dân chính Thủ đô lên tiền tuyến uỷ lạo các chiến sĩ, đề nghị ông trung úy cho chúng tôi được gặp trực tiếp Bộ chỉ huy Sư đoàn 21.

Tên trung úy mặt vuông, da đen sạm, đứng dằng chân cách chiếc xe chừng hai mét, đưa cặp mắt ốc nhồi lướt qua một lượt từ đầu xe đến cuối xe, rồi nhìn gã đàn ông đứng tuổi, giọng hách dịch:

- Mời ông xuống xe.

Gã đàn ông quay lại nói với những người ngồi trong xe:

- Các quý vị cứ ngồi tại chỗ để tôi đi gặp trực tiếp trước - Lão nháy mắt vẻ quan trọng - ở đây là mặt trận nên họ nghiêm lắm, nhưng các vị cứ tha hồ nhìn ngắm để về tường trình cho đồng bào Thủ đô -

Trước khi mở cửa xe để bước xuống, lão còn nhấn thêm - Tiền tuyến chứ không phải chuyên chơi! Lão xốc lại cổ áo, sửa cà vạt, bước tới trước mặt tên trung úy chào rồi chỉ vào ngực mình:

- Tôi là Lê Vân, Nghị sĩ quốc hội, Trưởng đoàn đại biểu của quân dân chính Thủ đô.

Tên trung úy nhìn xoáy vào mắt lão đàn ông, lạnh lùng:

- Ông cho xem giấy giới thiệu.

Gã đàn ông mở to mắt, vẻ ngạc nhiên:

- Đây là chuyện bàn định giữa Bộ thông tin dân vận và Bộ Quốc phòng Tổng tham mưu, đã có điện báo cho Quân đoàn 3 và Sư đoàn 21. Chúng tôi không có giấy gì ngoài giấy chứng minh dân biểu của tôi.

Tên trung sĩ suýt bật cười vì lão ta đã gắn liền Bộ Quốc phòng và Bộ Tổng tham mưu làm một, nhưng để làm phách với đám đàn bà con gái đang thò đầu ra cửa xe nhìn xuống, hắn tiếp tục giữ vẻ mặt lạnh lùng:

- Vậy thì ông hãy đợi đó, tôi không biết, để tôi hỏi đã.

Hắn quay đằng sau với một động tác rất nèn, sải những bước dài vào bốt gác, gọi điện thoại. Hắn dậm dậm vâng vâng một lúc rồi đặt máy, bước ra khỏi bốt, đi tới trước mặt lão nghị sĩ về mặt hoan hỉ, hắn xoa hai tay vào nhau, miệng nói nhưng mắt liếc nhìn lên xe:

- Tôi đã điện hỏi Bộ chỉ huy nhẹ Sư đoàn 21. Họ sẽ cử các ngài sĩ quan có trách nhiệm ra nghênh đón các vị ngay bây giờ, xin các vị thông cảm, ở đây là mặt trận, chúng tôi có trọng trách phải tuân thủ mọi mệnh lệnh cấp trên.

Lão tự xưng là nghị sĩ Quốc hội muốn nổi đoá để ra oai với kiên trung úy, nhưng nghĩ sao lão quay lại phía những người ngồi trên xe nói bô bô:

- ông trung úy nói các đại biểu thông cảm, ông ấy bảo đây là mặt trận, nên mọi việc phải nghiêm minh.

Trên xe có nhiều tiếng cười rất giòn, có tiếng con gái thét lên:

- Ghê quá ta! - Hắc xì dầu quá ta!

Viên trung úy đỏ mặt gườm tay lên cao chém mạnh xuống.

- Tôi cảnh cáo để các vị biết, ở đây không an toàn đâu. Các vị muốn ném mìn pháo kích của Việt cộng thì cứ đợi đó.

Hắn nói một cách đồng dục, oai vệ, rồi quay ngoắt vào bốt gác giữa sự im bật của những người ngồi trên xe. Lão nghị sĩ nghe nói đến pháo kích bỗng nhón nhác nhìn quanh, nhưng may sao từ phía trong quận lý, một tên sĩ quan đeo cấp hiệu đại úy đang bước nhanh tới. Gã chừng ngoài ba mươi lăm tuổi, da mặt căng, đỏ au, trên môi hàng ria con kiến nhỏ như vệt mực đen, làm cho khuôn mặt gã có vẻ trịnh trọng, nhưng lại phảng phất một cái gì vừa xảo quyết, vừa dĩ tính. Gã đứng nghiêm, gườm tay chào lão nghị sĩ rồi chào luôn cả những người ngồi trên xe, gã nói to:

- Chúng tôi rất hân hạnh được đón quý vị, chúng tôi có nhận được điện, báo tin các quý vị lên tiền tuyến, nhưng điện không nói rõ ngày giờ quý vị lên, thành ra không tổ chức nghênh tiếp được, mong quý vị thứ lỗi.

Lão nghị sĩ buông thông tay rồi nhún vai, hết nhìn gã đại úy lại nhìn lên xe: Sao lại không có ngày giờ nhỉ? Đó, thời buổi chiến tranh, người ta làm ăn như vậy đó, nhưng thôi - lão quay lại hỏi tên đại úy

- Không biết tôi vinh dự được đứng trước ai đây?

Tên đại úy lập tức đứng nghiêm, chỉ vào ngực mình: - Thưa, tôi xin phép tự giới thiệu,

- Tôi là Đại úy Trọng Bình, sĩ quan chính trị của Sư đoàn 21. Lão nghị sĩ chìa bàn tay ra. người hơi khom xuống:

- Rất hân hạnh!

Sau vài phút nghi lễ. cửa xe mở loang. nhưng người ngồi trên xe lục tục bước xuống. Cứ trông qua đám người được gọi là đại biểu quân dân chính của Thủ đô mà lão nghị sĩ đã mấy lần nói tới. người ta cũng thấy được ý đồ của bộ Thông tin và Nha chiến tranh tâm lý. Đó là những mục đàn bà ngoài năm mươi, mặc áo dài. đi dép Nhật. lao xách ví đầm, có mục tóc búi lỏng. có

mụ tóc vấn, trần. có mụtóc uốn điện, mụ nào cũng má phấn môi son... hần các mụ đại diện cho tầng lớp công thương viên chức, nợ các nghị sĩ: vợ các viên tướng. những người trông hội đồ đầu cho các chiến binh ngoài tiền tuyến. Rồi đến những em bé mười hai mười ba tuổi mặc mini guýp xanh, áo trắng, đại diện cho giới học sinh. Để tăng thêm màu sắc chính trị, còn có một linh mục và một nhà sư: linh mục mặc áo đen, cổ đeo chức thánh giá lớn bằng bạc. chúa Giê Su vật vã trước ngực mỗi lần vị linh mục trăn trở đôi vai u lên những thịt là thịt. Nhà sư choàng khăn màu đà, vòng tràng hạt to và nặng thỉnh thoảng lại khua lên lắc cắc vì nhà sư luôn luôn ngọ nguậy dưới nắng tháng sáu rất bỏng. Ngoài những thành phần dễ phân biệt trên. những ký giả đeo máy ảnh, máy ghi âm bên người, những gã quay phim và vô tuyên truyền hình. kính mát đeo kín nửa mặt: mặc áo kẻ ô. quần loe, đi giày mũi bằng, lăm lăm những chức máy 16 ly của Thụy Sĩ. thì đám đông còn lại. phần lớn là con gái. trông qua rất khó đoán tuổi, xì những khuôn mặt đều được phủ lên một lớp son phấn khá đậm. tô vẽ rất tinh vi. theo lão trưởng đoàn giới thiệu với tên sĩ quan chiến tranh chính trị thì đó là những ca sĩ. tân nhạc có cổ nhạc có. những chiêu đãi viên lành nghề. làm việc ở các phòng trà, những vũ nữ nổi tiếng.

Ngay từ đầu khi những con người này xuống xe. tuy chưa được giới thiệu: nhưng tên đại úy đã đặc biệt chú ý tới họ. Hần cho rằng bọn họ mới là món quà đánh giá nhất mà thủ đô gởi ra chiến địa. Không biết mấy chục con người này có thực đại diện cho thành phần xã hội: công việc, nghề nghiệp của họ hay không, nhưng chuyện đó không quan trọng. Bộ Thông tin. Nha chiến tranh tâm lý vốn có thừa tiền để thuê những tên cha vợ mẹ ả đi làm đại biểu. Còn những tên đại biểu thật thì có các vàng cũng chả đưa nào thò cổ lên nơi mũi tên hòn đạn này.

Gần vào tới cửa một gian phòng rộng bày nhiều bàn ghế, lão trưởng đoàn sực nhớ ra. hần kéo tay tên sĩ quan chiến tranh chính trị:

- Đại úy chúng ta quên đem hai khẩu hiệu vào hội trường để tổ chức mét tinh.

Mét tinh à? - Tên đại úy lắc đầu - Không cần ngài ạ. Ở mặt trận không tổ chức mét tinh được đâu. Việt cộng có thể bất ngờ pháo kích. Không sao, ngài đừng lo, tôi sẽ cho chiếc xe đồ chạy đi chạy lại mấy vòng quanh thị trấn chiếc xe chạy chậm thì ai cũng đọc được khẩu hiệu. Ngài đừng lo.

- Nhưng trên xe còn một số quà khác.

- Gì vậy thưa ngài? - Tên sĩ quan vừa hỏi vừa đưa mắt về phía đám con gái đi cuối đoàn.

- Dạ. có mười mấy két sữa ông Thọ, mấy chục cây Ru bi gọi là món quà ụy lạo thương binh.

Tên đại úy vui vẻ:

- các ngài quá quan tâm, tôi sẽ cho lính ra đem vào. làm thủ tục nhập kho để phân phát cho những người được hưởng.

- Và một số thư của các tầng lớp nhân dân không có điều kiện đi cùng đoàn đại biểu. Đặc biệt là thư của đồng bào vùng châu thổ, nơi Sư đoàn 21 hoạt động. Tên đại úy cau mặt vẻ suy nghĩ:

- Thư à Chúng tôi nhận. cơ quan chiến tranh chính trị phải kiểm duyệt trước khi gởi xuống, ngài biết đó có những bức thư chiến binh xem không có lợi.

- Phải đó! Lão nghị sĩ nói nhanh - Các cơ quan quân đội phải kiểm duyệt trước chớ.

Đám người vào hết trong phòng. lão nghị sĩ ngồi ngay chiếc ghế đầu. Hần nhìn quanh rồi hỏi:

- Đại úy cho biết chương trình nghị sự. lúc nào thì bộ chỉ huy sư đoàn tiếp chúng tôi?

Gã đại úy mỉm cười to. giọng trịnh trọng:

- Các quý vị thông cảm cho, các tướng lĩnh của sư đoàn trong ở trong hầm chỉ huy. điều khiển các trận đánh, nên không thể tiếp các vị được. mỗi giờ khắc các tướng lĩnh vắng mặt có khi sẽ xảy ra những điều bất lợi trên chiến trường. Tôi đã được bộ chỉ huy sư đoàn giao cho đặc trách tiếp đón các vị, nhân đây, tôi công bố luôn chương trình làm việc đã được cấp trên duyệt y. Một. tôi sẽ trình bày tổng quát tình hình trên chiến trường. Hai, tôi sẽ giới thiệu các chiến công lớn của quân lực Việt Nam cộng hòa nói chung, của Sư đoàn 21 nói riêng. Ba, cùng

các quý vị chụp hình lưu niệm.

Lão nghị sĩ lẩm nhẩm đếm theo sau những lời tên đại úy, khi thấy tên đại úy ngừng lời, hẳn làm bộ sững sốt. hỏi ngay:

- Còn nữa chứ đại úy'? Đoàn đại biểu chúng tôi muốn được bắt tay các chiến binh ngoài chiến địa, muốn được lên mặt trận An Lộc, nơi theo lệnh tổng thống, các chiến sĩ anh dũng của chúng ta đang tử thủ.

- Lên An Lộc và ra ngoài chiến địa à'? Tôi xin nói để các vị biết rằng ngoài chiến địa các chiến binh anh dũng của chúng ta đều phải sống dưới hầm hố. Cộng quân pháo kích liên miên bằng các loại hoá tiễn tối tân. bắn xa hàng chục cây số. Những thứ hoá tiễn tối tân ấy nhẹ nhàng đơn giản, không to lớn kèn cồng như các loại pháo của chúng ta. Cộng quân có thể tháo rời bộ phóng vác trên vai, đeo sau lưng. họ luồn lách vào tận các vành đai phòng thủ, ráp bộ bắn lại. đặt đầu đạn lên rồi bấm điện. hoá tiễn có thể đi từng viên, có thể đi cả loạt sáu viên, mười hai viên. Họ đã mang thứ hỏa tiễn đó vô bắn tận sân bay Tân Sơn Nhứt.

- Vô Tân Sơn Nhứt! Tiếng một mục đàn bà thốt lên - Quả có vậy. nhà tôi gần đó. tôi đã nhìn thấy lửa cháy.suốt đêm.

Tên đại úy gật đầu nói tiếp:

- Các trận địa. các vị trí của Việt Nam cộng hòa đều cố định. Việt cộng thường điều nghiên trước rất kỹ càng. thậm chí cho đặc công bò vào tận nơi. nên chúng pháo kích rất trúng - Hẳn nhìn mọi người với vẻ mặt quan trọng - Hẳn các vị không quên và không thích nếm mùi pháo kích, cho nên việc lên thăm chiến địa coi như không thực hiện được. Còn lên An Lộc'? Tên đại úy nhún vai. hạ giọng

- Tôi xin tiết lộ một điều bí mật. trên hai tháng nay không một lực lượng ứng cứu nào nào được An Lộc. không một chiếc máy bay lên thẳng nào đáp xuống được An Lộc. Ở đó Cộng quân chỉ cách các chiến sĩ tử thủ của chúng ta một bức tường. một con đường. một dãy phố. Ở đó không có chim muông, không có thú vật, ở đó pháo đài bay B52 của Hoa Kỳ đã dựng lên một hàng rào lửa quanh các trận địa phòng thủ của quân đội Việt Nam Cộng hòa. Đúng, thưa các vị, ở đó chỉ có lửa đạn. cho đến lúc này thì chưa một ai tới được, vì vậy chúng tôi sẽ chuyển tẩm tinh tình. lòng ngưỡng mộ của các vị đến đoàn chiến sĩ đang tử thủ ở An Lộc qua máy điện đài siêu tần số. Thay vì lên chiến địa và An Lộc. nếu muốn quý vị có thể tới thăm các trận địa pháo ở phía sau. Ở đó các chiến sĩ pháo binh của chúng ta lúc nào cũng sẵn sàng tác xạ xào trận địa cố thủ của địch qua sự hướng dẫn của máy bay quan sát. tên đại úy vừa dứt lời, thì ngột loạt tiếng ầm ầm bất ngờ nổ ra làm rung rinh cả gian phòng. Có tiếng hét thất thanh:

- pháo kích. Việt cộng pháo kích!

Lão nghị sĩ hốt hoảng ngồi thụp xuống đất. rồi nhào tới góc nhà. Đám người nhôn nháo. xô đẩy nhau chạy ra ngoài. Trước phản ứng quá mau lẹ ấy tên đại úy cũng đâm hoảng: hẳn khom người. lắng nghe. nhưng rồi hẳn đứng thẳng lên vỗ tay dôm dốp:

- Thưa các vị: không phải Việt cộng pháo kích đâu. đó là tiếng "đề-pa" của các cụm pháo chúng ta đấy. Mời các vị trở lại phòng tiếp tục nói chuyện.

Đám trẻ con mặt mày xanh xám. những mục đàn bà lớn tuổi chân tay run lẩy bẩy: bước đi không vững. nhà sư tái mặt lần tràng hạt. linh mục đỏ mồ hôi làm dấu thánh. Lão trưởng đoàn đưa tay xoa trán. trong lúc khẩn cấp lão lao nhanh quá: trán đập xào cạnh cột nhà sừng vù, chiếc áo vét màu mỡ gà lấm đầy vôi và đất. Chỉ có đám ký giả. đám con gái là bình tĩnh. bọn này đã quen với các loại liếng nổ, bây giờ đang được một trận cười vỡ bụng. Đám người trở về chỗ ngồi, nhưng mãi vẫn không hết tiếng xì xào xuýt xoa. không hết tiếng cười. Tên đại úy phải nhắc:

- Quý vị im lặng để nghe Việt cộng có phản pháo không? Câu dọa của hẳn có tác dụng, đám người ngồi yên. tiếng cười, tiếng xì xào im bật. - Thường thì khi pháo ta bắn, ít phút sau pháo địch cũng sẽ ban - Tên đại úy bắt khum hai ngón tay trở chĩa xào nhau - Như vậy ời là dấu pháo. Thưa các vị: trận chiến trên dải đất miền Đông này...

Bỗng, rầm.. rầm... rầm... Những tiếng nổ bất thần từ trên trời chụp xuống vùng quận lỵ, cắt

đứt tiếng nói của tên đại úy. Lần này han tái mặt, hét to:

- Pháo kích? Việt cộng pháo kích, các vị tản nhanh lên. hấn vừa khoát tay vừa chen bừa qua những mù đàn bà đang mắc kẹt ở cửa, lao ra ngoài. Đúng là lần này những trái đạn không phải từ quận ly Chơn Thành bắn đi, mà từ ngoài rừng xanh bắn vào. Tiếng đạn nổ không nhiều. không dồn dập. mỗi tiếng nổ bùng lên một nơi khác nhau. nhưng tiếng nổ nào cũng rất to. đạn rơi rất trúng. Dây nhà quận: nơi sở chỉ huy nhẹ của sư 21 trúng ba trái: mái ngói bị hất tung, trận địa pháo 105 ly ở ven đường phía ngoài quận ly trúng mười trái. phá bung kho đạn. gây ra một loạt tung nổ dây chuyền khủng khiếp. mấy trái nữa rơi vào giữa khu kho tiếp vận. tạo nên một đám cháy lớn.

Đám người xô nhau đi tìm chỗ nấp. kẻ rúc đầu vào bụi. đứa chui xuống gầm xe. thằng ôm gốc cây. còn lại bỏ xuống những mương rãnh đầy rác rưởi và nước bẩn. Nhưng ở trong phòng vẫn còn lại hai cô gái. một cô mặc áo đỏ cộc tay màu huyết dụ, ngực căng phồng. chiếc quần phẳng màu đất sét thắt ngang nơi đầu gối, lộ rõ hình cặp đùi rắn chắc. Cô ta ôm chiếc đàn ghi ta trong lòng. ngồi bắt chéo chân trên bàn- hai cái loa quần che kín đôi giày đế vuông màu đỏ sẫm. Cô ta ngồi yên lặng, khuôn mặt trầm tư, đôi mắt đen mịt mịt, nhìn vào khoảng không với vẻ mờ mịt. những tia sáng từ đôi mắt sâu thẳm ấy, như những dấu hỏi phóng vào không gian bao la hiện lên vẻ tuyệt vọng, đau đớn, trông rất thương tâm. Cạnh đó cô gái thứ hai mặc áo dài hở cổ màu xanh da trời, quần xa tanh trắng rộng ống. mái tóc ướt rượt xoã xuống che gần kín mặt. Cứ mỗi tiếng nổ dội xuống, cô gái đó lại nép sát vào người cô gái mặc áo đỏ, run run nói -:

- Thôi chạy đi chị Mỹ Hạnh, em sợ quá!

- Chạy đâu bây giờ? Chui rúc như vậy à? - Cô áo đỏ có tên Mỹ Hạnh chỉ tay ra phía những người đang ẩn nấp hỏi cô áo xanh - Liệu một tuần làm ăn ở đây có đủ tiền bồi thường bộ quần áo mới này không hả? Mà Việt cộng không bắn linh tinh đâu, họ không thừa đạn để pháo kích vào gian nhà rách này. Mà cứ yên trí. Thay vì chạy tìm nơi ẩn nấp.

Mỹ Hạnh vẫn ngồi xoài chân trên ghế. Ở cái tư thế sẵn sàng nhào người xuống đất khi cần thiết. Cô quen nhiều với cảnh pháo kích trong những lần đến các căn cứ Mỹ, vừa đàn hát vừa mua vui cho bọn lính viễn chinh. Lúc này. cô như quên cả cuộc pháo kích đang diễn ra, đang chuyển dần về các trận địa pháo. thỉnh thoảng trút ra một tiếng thở dài. hoặc búng tay vào một sợi dây đàn. Rồi bỗng cô cất tiếng hát buồn cười rượt từng lời thoáng hiện. thoáng mất: như chỉ đủ cho một mình cô ta nghe vậy:

Cuộc đời buồn thiu Những ngày đầu hui Đời ta héo dần Đời ta tàn nhanh...

Hẳn là Mỹ Hạnh đang có một tâm sự nào nề: nên nét mặt càng như ngây như dại theo nhạc điệu u buồn của bài hát. Mỹ Hạnh lặp lại hai lần đoạn trên, rồi hát tiếp: Người Mỹ đến đây Đời ta sa lầy Tài sắc còn đâu Tuổi xanh còn đâu.....

Những câu cuối cùng chưa hết độ rung. Mỹ Hạnh bỗng bật lên cười rất giòn, cười ngặt nghèo, cười như một người điên, rồi cô lại búng vào dây đàn hát tiếp, mặt đầm đìa nước mắt:

Hoàng hôn xuống rồi Còn đâu nụ cười Cuộc đời sầu bi Ta sống mà chi... Giọng hát đầy mỉa mai. cười cợt, đau khổ, đầy vị đắng cay của Mỹ Hạnh làm cho cô gái mặc áo xanh da trời bị cuốn hút. Và dường như quên cả tiếng đạn nổ bên ngoài. cặp mắt của cô đắm đắm nhìn Mỹ Hạnh cũng dần dần ngấn nước. Đợi cho Mỹ Hạnh hát dứt câu cuối cùng, cô mới cất tiếng hỏi khẽ:

- Tác giả là ai vậy chị? Trịnh Công Sơn à?

Mỹ Hạnh lắc đầu:

- Đâu phải. Trịnh Công Sơn đâu làm những bài như vậy. Tao đó Tao là tác giả.

Cô gái ngạc nhiên:

- Chị mà cũng đặt được lời bài hát ư?

- Gì mà không đặt được. Lời và nhạc ở ngay trong lòng mình chứ đâu. Mỹ Hạnh lại búng mạnh vào cây đàn. đứng dậy vừa uể oải đi dạo quanh phòng vừa hát. Đời ta héo dần....đời ta tàn nhanh....Đời ta sa lầy... "

Cuộc pháo kích đã ngừng. nhiều người từ các chỗ nấp chui ra. Lão trưởng đoàn bò ra khỏi một cái cống. lão giông tai nghe ngóng. Mặt dớn dác nhìn ngược nhìn xuôi. rồi lão chạy ra giữa sân la lên: - Những người trong đoàn ca sĩ ở lại, còn mời tất cả quý vị ra xe về Thủ đô. cuộc viếng thăm vậy là xong rồi. Lão không cần biết các đại biểu có nghe được không. nói xong, lão chạy về phía chiếc xe đồ. Thấy lão chạy bọn trẻ con chạy theo: rồi đến linh mục. đến nhà sư, bọn phóng viên, ký giả, cuối cùng là mấy mũ đàn bà quần áo lấm lem, đầu tóc rũ rượi, một tay xách dép Nhật, một tay xách ví đầm. lạch bạch như một đàn vịt. Lão nghị sĩ quốc hội đứng ngay đầu xe hối thúc mọi người lên xe, lão thọc tay vào túi áo vét rút ra hai tờ bạc 500, giơ lên trước mặt người tài xế cũng vừa chui ở dưới hầm lên:

- Cho xe về Sài Gòn nhanh lên. thưởng chú một ngàn xài tạm.

Chiếc xe đồ nổ máy. bất ngờ chồm lên, rồi phóng ra khỏi quận ly Chợ Thành như chạy trốn. Tên đại úy sĩ quan chiến tranh chính trị từ phía sau chạy ra giữa sân, hấn đứng dạng chân nhìn theo chiếc xe đồ cười ha hả. Khi chiếc xe khuất: hấn mới quay lại. đi nhanh vào phòng, hấn bước tới trước đám con gái đang ngồi làm lại ở góc phòng, mắt lướt qua một lượt như điểm mặt từng người, rồi với giọng mềm nhéo, quen thuộc. hấn nói:

- Kể có tháng nay mong mấy cung mãi, sao bữa nay mới tới. mà cũng chỉ có tám cung? -

Hấn cười hi hi, đôi mắt long la long lanh. giọng cứ trơn như bôi mỡ:

- Sĩ quan có tới hàng trăm, lính kể cả ngàn. được tám cung thì đủ thiếu gì. Nhưng thôi, tội này sẽ có cách mà mấy cung sạch sẽ cả chớ? Không hề hấn gì chớ? Có thì bảo. đang làm hại tội này ghen. Bây giờ qua đưa mấy cung vào chỗ nghỉ.

Đám con gái lặng lẽ đi theo tên đại úy. Mỹ Hạnh và cô gái mặc áo màu xanh da trời đi sau cùng. Mỹ Hạnh nheo mắt nhìn tên đại úy nhìn những người đi trước mình. Cô bỗng cười rú lên. rồi bập bùng dây đàn, hát bài hát ứng khẩu của cô. Cuộc đời buồn thiu... Những ngày đầu hiu

.....

Chương 4

Đoàn Vũ ngồi tựa lưng vào thành ghế tre, mắt chăm chú nhìn bàn cát đắp dở. Anh định tự mình bổ sung lên bàn cát những biến đổi mới nhất của thực địa, nhưng anh không thể hình dung được thật cụ thể.

Trong suốt buổi chiều tà gần hết một đêm. anh đã cùng Đào. Trường. Tiếp. lội khắp cùng Tàu Ô - Chốt Mỹ - cống ông Tề. ngã ba xóm Ruộng: nhưng từ bữa đó đến nay, đã mười ngày đêm, trận địa không lúc nào ngót bom đạn, địa hình biến đổi nhiều lắm.

Đoàn Vũ hiểu mình là người chỉ huy phân đội chiến thuật, nhiệm vụ của anh. ngoài việc phán đoán. tìm hiểu những âm mưu. những kế hoạch chiến dịch trước mắt và sắp tới của địch có liên quan đến đơn vị, anh còn một nhiệm vụ nữa rất cụ thể nằm trong chức trách là: phải nghĩ cách chủ động đánh địch, nghĩ cách đối phó với mọi hoạt động của địch. Công việc đó không trừu tượng: không ngẫu nhiên. Đó là kết quả của sự tư duy liên tục. sự phân tích thực tế địa hình. địa vật. và kết quả của sự không ngừng hiểu biết địch. công với kinh nghiệm đã có. cộng với những tri thức mới rút được từ thực tiễn. Trong đó. yếu tố hiểu biết về địa hình, địa vật hết sức quan trọng.

Cuộc chiến đấu không diễn ra trên trang giấy trắng, hay trong trí tưởng tượng. Cuộc chiến đấu diễn ra trên mặt đất. Cả hai bên đều căn cứ vào những gì đang có trên mặt đất. để huy động và thi thố mọi khả năng của mình. Đoàn Vũ hiểu như vậy. nên anh muốn cái bàn cát tại sở chỉ huy trung đoàn: phai đúng như một trận địa thu nhỏ.

Trước kia, Đoàn Vũ tuy không coi thường những vấn đề cụ thể ấy. trong chức trách của mình, nhưng suốt mười ngày nay. dù chưa có điều kiện suy xét kỹ anh đã thấy những kinh nghiệm. vốn hiểu biết của anh về loại hình chiến thuật này nảy sinh từ nhiệm vụ cụ thể của cuộc tiến công: không còn đáp ứng được nữa.

Lúc nhận được tin địch đổ bộ Trung đoàn 15. Trung đoàn 33 xuống Tân Khai - Đức Vinh. cho trung đoàn thiết giáp số 9 vòng ra đông Tàu Ô lên Tân Khai yểm trợ cho khối bộ binh này anh hy vọng áp lực của sư 21 đối với trung đoàn anh sẽ giảm đi. do chỗ địch đã điều bớt lực lượng, phương tiện đột phá. yểm trợ lên phía bắc. Anh hy vọng nhưng không ảo tưởng. Anh chỉ mong. nếu như địch giảm bớt áp lực, anh sẽ có thì giờ. có điều kiện suy xét một cách cặn kẽ về bố trí đội hình trung đoàn, về cách đánh. Nhưng Nguyễn Vĩnh Nghi đã không để cho anh có chút thì giờ ít ỏi đó. Cùng với việc đổ quân xuống Tân Khai - Đức Vinh. hấn hối thúc hai Trung đoàn 31, 32 còn lại của Sư đoàn 21, cùng với Trung đoàn thiết giáp số 5 đánh phá liên tục vào trận địa trung đoàn. Khi phát hiện được trung đoàn 65 rút ra khỏi ngã ba xóm Ruộng. cống ông Tề. Nghi đã ra lệnh cho Trung đoàn 32 ập vào chỗ trống đó. buộc Tiểu đoàn 17 của anh đang đánh vận động phải chuyển 2 đại đội sang chốt chặn. Vậy là trong suốt mười ngày đêm, lúc ở sở chỉ huy trung đoàn. lúc xuống Tiểu đoàn 17. lúc qua Tiểu đoàn 19. lúc làm việc với Tiểu đoàn 18 bên đông đường 13 bằng máy vô tuyến điện. Đoàn Vũ chỉ đối phó. rồi tiếp tục đối phó.

Đoàn Vũ bực mình khó chịu. Nêu cảnh này cứ diễn ra hết tuần. hết tháng, thì thật không ổn. có khi dẫn tới nguy hiểm. Anh phải tìm cách không để mình bị cuốn hút hoàn toàn vào những chuyện quá vật lẫn. quá cụ thể. Anh phải tách ra một chút, lùi xa một chút, để nhìn sự việc một cách khái quát hơn, để tìm ra những vấn đề cơ bản.

Những vấn đề này. thời gian ở Bàu Lông anh đã phát hiện được và anh đã nêu ra với Sư trưởng Đàm Lê hôm lên sở chỉ huy sư đoàn. Sư trưởng cũng chưa có ý kiến gì cụ thể, hứa tiếp tục suy nghĩ và trao đổi sau. Nhưng những vấn đề phát hiện ở Bàu Lông còn đơn giản. không đầy đủ, vì nhiệm vụ hồi ở Bàu Lông khác với nhiệm vụ ở đây. Khi bước vào khu vực Tàu Ô với mệnh lệnh và trách nhiệm giữ Tàu Ô đến cùng, phải thắng địch ở Tàu Ô, Đoàn Vũ mới thấy những vấn đề gay go, phức tạp hơn rất nhiều.

Qua một tháng rưỡi chốt chặn của Trung đoàn 65 ở Ngọc Lầu ngã ba xóm Ruộng, với ưu khuyết điểm, thành công là không thành công của nó, một vấn đề mới về hình thức chiến thuật. về tư tưởng chỉ đạo đã nảy sinh đang là vấn đề bàn cãi, đang hình thành hai luồng nhận thức,

hai xu hướng. hai chủ trương. Đó là vấn đề chốt chặn và vận động. Đó là mối liên quan, sự tác động. sự hỗ trợ. cái chủ yếu, cái thứ yếu của hai nhiệm vụ. của hai hình thức chiến thuật. cùng xuất hiện trong một không gian. một thời gian một bối cảnh cụ thể. Nhân thức và quan niệm như thế nào về hai vấn đề đó. sẽ có cách bố trí là cách đánh cụ thể như thế ấy.

Những người cho vận động là chủ yếu, lập luận rằng quân đội ta là quân đội cách mạng: tư tưởng là tấn công. tiến công trong chiến lược, trong chiến dịch mà cả trong chiến đấu. còn chốt chặn, dù là một thủ đoạn chiến thuật. cũng mang hình thức và tư tưởng phòng ngự. bởi thế nó không thể là chủ yếu. Còn những người cho chốt chặn là chủ yếu. lại xuất phát từ nhiệm vụ phải giữ đất: muốn giữ đất phải chốt chặn: phải phòng ngự. Sự không dứt khoát. không nhất trí ấy đã ảnh hưởng trực tiếp hiệu quả chiến đấu. ảnh hưởng đến tư tưởng bộ đội.

Đoàn Vũ không tán thành những lập luận và cách đặt vấn đề của những người cho vận động là chủ yếu. Lập luận và cách đặt vấn đề đã không xuất phát từ thực tế: chưa đúng tư tưởng hình thức. máy móc. giáo điều. hiểu không sâu vấn đề chiến lược. chiến thuật. hiểu không đúng cái chung, cái xuyên suốt, cái lâu dài, và cái cụ thể, cái trước mắt. Đoàn Vũ nghiêng về quan niệm thứ hai chốt chặn là chủ yếu. Nhưng anh cho lập luận của phe này cũng còn đơn giản. nông cạn. chưa có sức thuyết phục nhiều. Cả hai lập luận đều chưa phân tích sâu sắc cái thực tế hết sức gay gắt đang diễn ra, mà theo anh, nếu phân tích được, nếu hành động đúng. sẽ làm cho lý thuyết phong phú hơn.

Hôm ở sở chỉ huy sư đoàn: anh trao đổi vấn đề đó với Lê Nhu. Trưởng ban tác chiến đồng ý với quan điểm của anh, nhưng chưa thật mạnh mẽ. Ngay cả Sư trưởng Đàm Lê và Chính ủy Phan Nguyên cũng chưa có ý kiến dứt khoát. Hai ông nói vấn đề đó phải linh hoạt tùy theo tình hình để ưu tiên nhiệm vụ này hoặc nhiệm vụ kia. Đoàn Vũ không tán thành cả quan niệm đó. Vấn đề đang phải bàn cãi nhưng không có thì giờ.

Trong buổi họp của thường vụ đảng ủy trung đoàn. khi bàn việc sử dụng lực lượng. Đoàn Vũ nêu quan điểm lập luận của anh: trình bày cả cách bố trí lực lượng nhưng Nguyễn Tính không nhất trí. Nguyễn Tính đem Tư tưởng quân đội cách mạng ra phân tích. Nguyễn Tính đề nghị một phương án bố trí khác. Đoàn Vũ không đồng ý. anh tranh cãi. các đồng chí khác trong thường vụ không có ý kiến dứt khoát. cuối cùng vì thì giờ rất khẩn trương Đoàn Vũ đồng ý với Nguyễn Tính: nhưng anh bảo lưu ý kiến của mình. đề nghị sẽ đưa ra bàn cãi trong một cuộc họp khác gần nhất. Sau đó. trong chức trách chỉ huy. anh đã gặp Xương. Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 19. Lê Cam Đại đội trưởng Đại đội 111: làm nhiệm vụ đáy của đáy. bàn bạc rất kỹ xe cách cấu trúc lên địa. Anh không nói rõ đó là một trận địa phòng ngự hẳn hoi. nhưng anh đòi hỏi Xương ra Lê Cam phải đáp ứng được yêu cầu về mọi mặt của trận địa phòng ngự. Do địa hình, do nhiệm vụ hoàn toàn đánh vận động của Tiểu đoàn 17. phải bố trí xa mặt đường. nên khi Trung đoàn 32 của sư 21 ập vào đoạn bỏ trống - trận địa cũ của Trung đoàn 65 - thọc lên sát cổng ông Tề. thì Nguyễn Tính rất bối rối và lo lắng, hết nhìn anh, lại nhìn chiếc máy điện thoại liên lạc với sư đoàn. Anh muốn nhường toàn quyền xử trí cho Nguyễn Tính. nhưng rồi anh đã nhanh chóng dẹp tự ái để bàn cách xử trí. Nguyễn Tính không còn cách nào tốt hơn. phải đồng ý cách xử trí của anh. Sau mười ngày chiến đấu liên tục. Đoàn Vũ càng thấy vấn đề đó trở nên bức thiết hơn. Anh đã có những thực tế cần thiết để thuyết phục Nguyễn Tính. thuyết phục mọi người. kể cả thủ trưởng sư đoàn. Anh quyết định sẽ bắt đầu từ chiếc bàn cát này_

- Báo cáo thủ trưởng chúng tôi có mặt.

Đoàn Vũ quay lại thấy Đào và Tiệp đang đứng nghiêm- Anh vẫy tay:

- Lại đây.

Cả ba người ngồi xổm quanh bàn cát- Đoàn Vũ mở rộng bản đồ, đặt theo chiều bàn cát. Anh hỏi Đào:

- Có đúng là chốt Mỹ ở vị trí này không?

Đoàn Vũ chỉ vào cái lõm bầu dục nhỏ. xung quanh gợn lên một cái gờ. trong lõm có ký hiệu một đại đội bộ binh bằng giấy đỏ hỏi tiếp

- Hôm đi trinh sát tôi thấy' cái gờ cao lắm kia mà

Đào đưa hai ngón tay gạt bột đất bột trên gờ. Đào lắc đầu:

- Báo cáo thủ trưởng. bây giờ sục lở nhiều rồi. tối qua tôi vào thấy nhiều đoạn mất cả tường ủi. trong ngoài bằng nhau.

- Những chỗ khuynh ra thì đúng như thế này chứ?

- Vâng. hơi hẹp hơn một chút. nếu rộng thế này thì Tiểu đoàn 18 đã không phải tổn thất mỗi lần đưa cơm cho anh em ở chốt Mỹ.

Đoàn Vũ gạt đầu. anh vân vê hòn đất trong tay. mắt nhìn đăm đăm vào chốt Mỹ- Cái căn cứ dã chiến này của Mỹ nằm bên phía đông. mép căn cứ cách đường 13 vài chục mét. đã bỏ hoang từ ngày sư đoàn "Anh cả đỏ" rút đi. Trong thời gian Trung đoàn 65 chốt giữ ở Ngọc Lâu. chốt này vẫn còn bỏ trống. Khi địch chiếm ngã ba xóm Ruộng, một tiểu đoàn của Trung đoàn 11 đào trận địa ở cống ông Tề có cho một đại đội ra đó. Lần Đoàn Vũ đi trinh sát thực địa. anh lội hàng giờ trong chốt. Dưới ánh sáng hoả châu. anh nhìn thấy một vùng bằng phẳng từ chân chốt Mỹ tới xóm Ruộng. anh chưa thấy' căn cứ dã chiến nào của Mỹ cấu trúc kiểu thế này. Nó hình bầu dục. nhưng lại là hình bầu dục dài. phía tây hẹp. phía đông khuynh ra. trước mặt là bãi sình lớn từ mép đường vào đến rừng. sau lưng có chi khu quân sự Chơn Thành. Bọn Mỹ có thể yên tâm khi rút lực lượng hành quân vào nghỉ đêm trong chốt. Pháo binh. đặc công hay bộ binh đều rất khó tiến công căn cứ này. Ngay lần trinh sát đầu tiên. Đoàn Vũ đã nhìn thấy vị trí chiến thuật rất quan trọng của chốt Mỹ- Giữ được chốt Mỹ thì sườn phía đông trận địa cống ông Tề được che chở. lực lượng đánh vận động bên đông đường 13 có thể mở rộng cánh xuống lới xóm Ruộng. Mất chốt Mỹ. sườn đông cống ông Tề bị uy hiếp trực tiếp, cánh vận động bị đẩy sát vào tận rừng. hoàn toàn không liên lạc được với đơn vị Chốt ở Cống ông Tề. Chiếm được chốt Mỹ: bọn địch đã xé tuyến chốt chặn thứ nhất của ta ra làm đôi.

Đoàn Vũ cầm những mũi tên màu xanh rải ra trước khu vực chốt Mỹ: anh hỏi Đào:

- Nơi gần nhất. bọn bộ binh cách chốt Mỹ bao nhiêu?

Đào cắn môi. đôi mắt tròn tim khép lại một chút rồi mở ra. Đào nhắc những mũi tên xanh đặt lại theo trí nhớ.

- Báo cáo thủ trưởng. nơi gần nhất chừng trăm rưỡi mét- Em nhìn được nòng súng M.79 của chúng ngóc lên trên miệng hầm.

- Đây nhé - Đoàn Vũ cầm bút chì chỉ qua phía tây đường 13. rồi chỉ chốt Mỹ - Cùng với việc đưa các tiểu đoàn biệt động sang đây: chúng sẽ có kế hoạch đánh chiếm chốt Mỹ. nhờ cái gai đầu tiên chọc vào mắt chúng. Theo cậu. chúng nó sẽ đánh chiếm như thế nào?

Tôi biết nói thế nào được!. Đào nhìn thẳng vào mặt trung đoàn trưởng.

Đoàn Vũ khuyến khích:

- Cậu đã nhìn thấy cả hai bên, cậu cứ nói đi. chúng ta đang phán đoán mà. Đào lại cắn môi. đôi mắt tròn mở to. nhìn vào những mũi tên xanh. Đào nói: -

- Một lần đến chốt Mỹ tôi thấy địch đánh phá mỗi khác. Lần đầu chúng ném bom thật nhiều phía trong chốt. mặt đất trước bằng như sân bóng. bây giờ đã thành ao. thành đầm. lần sau chúng ném bom và bắn pháo phía ngoài chốt. cũng thành ao. thành đầm rồi. Hôm qua chúng bắt đầu đánh đến tường ủi bằng pháo trên xe tăng và pháo bắn thẳng. Chúng bắn sạt từng đoạn một. công sự của Đại đội 6 phía sau tường ủi cũng bị bóc lên - Đào liếc nhìn trung đoàn trưởng rồi nói tiếp - Báo cáo thủ trưởng, theo tôi. bọn địch sẽ tập trung các loại pháo bắn thẳng và bom san bằng tường ủi. chúng cõ lập chốt Mỹ bằng cách. cho hai mũi bộ binh lấn sâu vào hai chỗ hở tiếp giáp giữa chốt Mỹ với cống ông Tề. giữa chốt Mỹ với rừng. Làm xong các việc đó. chúng mới cho xe tăng và bộ binh chiếm chốt.

Đoàn Vũ nhìn Đào với cặp mắt sừng sốt. anh thốt lên:

- Thật như vậy chứ?

Đào giọng lo ngại. đáp:

- Vâng!. theo tôi thì chúng sẽ làm như vậy.

Đúng... đúng... Đoàn Vũ suy nghĩ. anh bóp nát hòn đất rắc quanh chốt Mỹ. nét mặt trở lại thần nhiên

- Theo cậu. bớt lực lượng vận động bổ sung thêm cho chốt Mỹ được không?

Đào lắc đầu:

- Báo cáo thủ trưởng tăng thêm lực lượng cho chốt trong lúc địch đang cố sức san bằng tường ủi thì chỉ tổn thất vô ích thôi. Theo tôi phải giao khu vực trước chốt Mỹ cho pháo binh.

Đoàn Vũ quay ngang sang phía Tiệp:

- Đài quan sát của cậu có nhìn thấy khu vực đó không?

- Có - Tiệp mau mắn nói - Báo cáo thủ trưởng hiện nay nhìn rất rõ. Nhưng chỉ lo mấy hôm nữa bọn địch bắn gãy cây. đài phải lùi sâu vào, cây cao hiểm sợ không nhìn rõ được.

Sao? Bọn địch bắn gãy cây à?

- Rồi - Tiệp tiện tay nhổ luôn những cây làm bằng bông nhuộm mực xanh của Đoàn Vũ cắm dày ở bên trái vệt đường sắt

- Báo cáo thủ trưởng bọn địch biết ta đặt đài quan sát trên cây cao. nên chúng tập trung triệt phá từng cây, từng lùm. Đài quan sát của tiểu đoàn 17 lùi về đây, đài quan sát của pháo binh ở chỗ này, còn đây là đài quan sát của tôi. Tiệp vừa nói vừa cầm lại cây cho đúng với ngoài thực địa.

- Có đúng vậy không Đào?

Đoàn Vũ hỏi. mặt anh hơi cau lại.

Đào nói với giọng như có lỗi:

- Báo cáo thủ trưởng. đúng, tôi tưởng thủ trưởng biết việc đó.

Đoàn Vũ nhìn những cây Tiệp mới cắm, nét mặt anh dịu lại, anh giục Đào:

-Cậu nói tiếp đi, giao khu vực đó cho pháo binh rồi sao nữa?

Đào nhìn sang chốt Mỹ, cân nhắc một chút rồi nói tiếp:

- Ngoài lực lượng đánh vận động bên sườn, tôi thấy nên tổ chức một lực lượng vận động khác, lực lượng này chừng mười, mười lăm đồng chí. có thể chiếm lĩnh bờ tường ủi phía bãi sình. bờ này có bị bắn phá nhưng không hư hại nhiều. các đồng chí ấy nên xây dựng trận địa bên trong tường ủi. đừng để máy bay trinh sát phát hiện. khi bộ binh địch đánh chiếm tường ủi phía trước, tranh thủ lúc chúng đứng chưa vững. ta xuất kích đánh tiêu diệt. chiếm lại trận địa. Cách đó cũng chỉ dùng được vài ba lần. thế nào bọn địch cũng phát hiện được. chúng sẽ đổi phó.

Đào thấy bí, mặt đỏ bừng lên, Đoàn Vũ mỉm cười:

- Ý kiến của cậu rất hay, cậu phải chú ý theo dõi. quan sát thêm trong những lần đi trinh sát. còn bây giờ. Tiệp nói rõ xem bọn địch đánh từng cây như thế nào?

Không nghĩ ngợi gì lâu, Tiệp nói ngay:

- Báo cáo thủ trưởng, hồi mới chiếm lĩnh, ở khu vực này còn nhiều cây cao - Tiệp chỉ vạt đất ở ngoài đường sắt - đài quan sát đặt trên nhằm, cây cao đó. Hoả lực ta bắn rất trúng đội hình địch khi chúng tiến công bắn trúng cả những chiếc xe tăng đang di chuyển. bắn trúng từng khẩu pháo, bọn địch nghi đài quan sát của ta đặt trên cây nên nửa tháng nay. ngày nào chúng cũng ném bom và bắn đại bác vào cây. Cứ tảng sáng là chúng bắn. bắn chán chê rồi mới tiến công.

Đào nói rõ thêm:

- Chúng muốn loại trừ các đài quan sát của ta trước khi tiến công. Vâng. chúng tôi biết thủ đoạn đó, nên khi chúng bắn cứ ngồi yên dưới hầm. chờ chúng bắn xong mới leo nhanh lên đài, bộ phận thông tin nối đường dây. mọi hoạt động lại thông suốt- Nhưng hai hôm nay bọn địch không bắn pháo và ném bom tùm lùm nữa. chúng tập trung đánh từng cây một. đánh đến khi

cây đổ mới thôi: Tụi nó còn bắn đạn phá, nổ ngay trên cây. đồng chí Minh ở trên đài quan sát của Tiểu đoàn 17 bị trúng mảnh pháo. từ trên cây rơi xuống đất gãy chân-

Đoàn vũ hỏi chen vào:

- Lúc địch bắn pháo và ném bom các cậu vẫn còn ở trên cây?

Rõ. báo cáo thủ trưởng, chúng tôi đoán bọn địch giao cho một số khẩu pháo làm nhiệm vụ bắn cây, vì khi chúng bắn, bộ binh và xe tăng địch lại tiến công, tụt xuống hầm lúc đó thì không quan sát được địch, có khi chúng bắn hàng giờ. nên chúng tôi cứ ngồi trên cây. không trúng thì may. trúng thì chịu - Tiệp hơi mỉm cười. chỉ vào cái cây mới cắm phía bên trái đường sắt - Sáng qua tôi vừa trèo lên đài. thấy hai chiếc phản lực từ phía Biên Hoà lên. tôi tưởng nó còn bay vòng chờ trái điểm của L.19. bỗng thấy một chiếc lao xuống trước mặt, rồi cả thân cây tôi đang bám bị nhấc bổng lên cao. may tôi ngồi chứ đứng thì rơi xuống đất rồi. quả bom đã hất tung cả cây ra một đoạn xa. rồi đổ nhào xuống đất. tôi bị cây đè. ngạt thở tưởng chết. - Nếu chúng cứ lần lượt đào phá hết cây thì làm sao đặt đài. các cậu đã nghĩ đến việc đó chưa?

Tiếp báo cáo:

- Đã. Nếu chúng phá hết cây cao thì đặt đài trên cây thấp. phía trước trống lăm. ngồi trên cây thấp cũng quan sát được. hết khu vực này. chuyển sang khu vực khác. chúng tôi đã chuẩn bị đặt đài ở ngang với xóm Ruộng. đặt ở dưới đó chỉ có khó là tốn nhiều dây. nhưng chúng tôi sẽ có cách khắc phục.

- Cách gì? - Đoàn Vũ sốt sắng hỏi.

Tiếp tủm tỉm cười, nét mặt hiền. hết sức dễ thương

- Chúng tôi lấy trộm dây của địch.

Đoàn Vũ hỏi dồn: - Đi lấy trộm dây của địch? Thật chứ? Có được không?

Tiếp đáp. miệng vẫn tủm tỉm:

- Báo cáo thủ trưởng. tôi đã nhìn thấy' lính thông tin địch đi rải dây. Trước lúc phải chuyển đài tôi sẽ đưa anh em đi lấy về.

Đoàn Vũ vui vẻ gật đầu:

Rất tốt - Anh quay sang Đào - Phải cho thêm trinh sát, phải hết sức cẩn thận. không để vướng mìn và bị phục kích.

Rõ - Đào đáp gọn.

Gần đây Đoàn Vũ biết việc địch tập trung đánh phá những nơi chúng nghi có đài quan sát. nhưng anh chưa có thì giờ hỏi kỹ chúng đánh như thế nào? Lúc này qua Tiệp. anh hiểu thêm rằng sự ác liệt không chỉ diễn ra dưới mặt đất. sát trên mặt đất. mà còn cả trên cao. trên lưng ngọn cây nữa- Ngồi trên đó. các chiến sĩ trinh sát không còn điểm tựa nào khác ngoài lòng dũng cảm.

Cảm ơn các cậu - Đoàn Vũ nói sau một lúc im lặng - Các cậu tiếp tục bổ sung vào sa bàn những chi tiết nhỏ nhất đi. riêng Đào, từ giờ trở đi cậu phải quan sát thật kỹ, mỗi một thay đổi ngoài thực địa. phải được thể hiện lại cho khớp trên sa bàn. Bây giờ chúng ta không được coi thường từng chi tiết nữa. Phải đêm ngày nghĩ tới nó.

Đoàn Vũ ngồi bệt xuống đất. anh cuốn thuốc hút. đôi mắt chăm chú nhìn Đào và Tiệp đang hì hục sửa thêm mảnh sa bàn. Đoàn Vũ rít từng hơi thuốc dài- Trước mặt anh. trên sa bàn. những mũi tên xanh. đỏ đang đối đầu nhau. chĩa vào nhau. các chiến sĩ trong trung đoàn anh đang ở dưới những vạt đất lồi lõm. nham nhở ấy Bỗng anh lại nghe vang lên trong đầu câu giải thích của chính uỷ sư đoàn đêm hôm trước: ' Không được hiểu ý nghĩa khẩu hiệu có gì đánh nấy, còn bao nhiêu đánh bấy nhiêu một cách tiêu cực. Phải hiểu. phải thực hiện khẩu hiệu đó với trách nhiệm cao nhất của những đảng viên Cộng sản, "với đầu óc thực tế. với tư tưởng tích cực tiến công và tác phong linh hoạt. Mọi ý nghĩ và mọi hành động tiêu cực đều coi như đã đầu hàng những thử thách đang diễn ra". Với nội dung được nhấn mạnh đó. Đoàn Vũ cảm thấy sự đoàn đã nêu ra cho anh những nguyên tắc cơ bản để anh vận dụng. xử trí. đối phó. Nhưng còn

hình thức chiến thuật để thực hiện những tư tưởng cơ bản trên đây. một vấn đề không kém quan trọng. lại chưa được đề cập chưa được giải quyết.

II

Mặt trời đã xuống thấp. nhưng trên vùng trời khu vực hậu cứ. chiếc trinh sát OV10 vẫn cứ quần đảo ráo riết, lúc mở vòng thật rộng. lúc xoáy hẹp lại từng điểm. Tiếng động cơ rất giòn lườn trong rừng, lọt xuống tận dưới hầm. khiến những người lì nhất cũng phải nóng ruột. Cứ kiểu quần đảo này. không một đợt B.52 thì cũng mấy loạt bom trộm. chưa biết xảy ra lúc nào thôi. Từ dưới chiếc hầm nhỏ có nắp, một mái tóc con gái nhô lên. Cô ta đưa mắt nhìn theo chiếc OV.10. xem giờ rồi gói chiếc đồng hồ đeo tay nhỏ xíu trong chiếc mùi xoa nhét vào túi áo. lấy kim băng găm lại. Có vẻ nóng ruột. cô quay mặt hướng sang chiếc hầm bên trái. gọi to:

- Anh Huy, anh Tùng ơi. gần bốn giờ rồi. đã đi được chưa?

- Ừ chuẩn bị đi thôi - Từ hầm của tổ tuyên huấn có tiếng con trai đáp lại. rồi anh lên khỏi hầm nhìn quanh quần hỏi

- Đâu rồi? Chỉ thấy tiếng. sao không thấy người thế này?

- Đây xong rồi! - Người con gái đáp lại. giọng vui vẻ và cô nhẹ nhàng bước lên mặt hầm. Cô tin chiếc OV.10 kia đang đi trinh sát. chứ chưa phải chỉ điểm cho máy bay phản lực tới ném bom. trong thâm tâm. cô mong từ giờ đến tối lũ máy bay không quấy rầy. để cô và đồng đội làm tốt công việc- Cô đưa tay siết chặt thêm búi tóc tròn, nặng như dính chặt sau gáy. móc lại khóa chiếc thắt lưng to bản, kéo thẳng tà áo bà ba, cúi xuống gấp lại quần lên chùng một gang. cô coi lại dép. xem có quai nào còn hỏng không. rồi nói, giọng hớn hờ:

- Hành quân được rồi, anh Tùng. Ta "vác cây đi luôn.

Người con trai tên là Tùng như sực nhớ. anh quay lại gọi:

- Huy ơi. Cầm cây đàn luôn. Huy à.

Người con gái nhìn kỹ không đẹp lắm. nhưng có duyên. đặc biệt đôi mắt và nụ cười thì thật đầm thắm. Người con gái ấy lên là Thuý. diễn viên văn công sư đoàn. Bữa nay Thuý cùng Tùng và Huy xuống thâm nhập thực tế. phục vụ Trung đoàn 29 một thời gian theo kế hoạch của phòng chính trị sư đoàn. Khi tổ chức các nhóm xung kích xuống phục vụ các đơn vị, trong ban chỉ huy đoàn văn công có đồng chí đề nghị không nên xếp Thuý vào nhóm xuống Trung đoàn 29. vì ở đó ác liệt. căng thẳng Thuý là diễn viên hát xuất sắc nhất của đoàn. gặp chuyện không may về bom đạn, tìm kiếm. đào tạo người thay thế không phải dễ. Nhưng có đồng chí nêu ý kiến ở chỗ ác liệt. căng thẳng, các chiến sĩ nghe được tiếng hát hay. dù chỉ một lần cũng lất tốt, rất quý Thuý biết chuyện đó, cô lên thẳng ban chỉ huy, mất hết vẻ rụt rè thường ngày:

- Báo cáo thủ trưởng trước khi vô văn công sư đoàn, em là đội viên du kích Sở Tư. thủ trưởng biết ở vùng Bình Long. An Lộc. nhiều Mỹ, còn tội nguy toàn tội ác ôn, em đã biết bom pháo. biết đánh nhau. Thủ trưởng cho em đi với tổ phục vụ Trung đoàn 29.

Chính trị viên nhìn Thuý. nhìn các đồng chí trong ban chỉ huy rồi đứng dậy, vẻ dứt khoát:

- Thôi được, chúng tôi biết rồi- Các chiến sĩ chốt chặn cần được nghe tiếng hát hay. Đồng chí hãy cố gắng.

- Rồi! - Thuý đứng nghiêm, chỉ muốn reo lên một tiếng – Em cảm ơn các thủ trưởng- Em đi.

Thuý chạy nhanh về chỗ ở. chỉ sợ thủ trưởng gọi lại, thay đổi ý kiến. Về lán, chị em trong tiểu đội nữ xúm lại. Thuý không nói. chỉ gật đầu. Thuý phấn khởi đến bàng hoàng, lúng túng, rồi lặng lẽ chuẩn bị cho chuyến đi. kiểm thêm bộ quai dép. nhờ Tùng làm cho một cây rút dép bằng i nốc. dẻo không gãy- Kiểm những chiếc áo. quần phục bên cánh con trai loại ra, cắt xé lấy những miếng còn lành. còn tốt, giặt sạch. cất vào túi đựng kim chỉ. gửi mua thêm một ký xà phòng bột. ba gói trà voi vàng, hai cân đường. dầm ve dầu Song Thập. Mỗi thứ Thuý cho vào bao giấy kiếng gói riêng. Ba gói trà Thuý cất tận đáy bong. Con gái giữ trà trong bong, con trai biết được thường nhiều lời bóng gió. trêu chọc. Thuý đã nghe chính trị viên đoàn nói về cuộc sống của anh em ngoài trận địa chốt chặn của Trung đoàn 29. Thuý rất phục, rất thương. Cô tâm niệm trong đợt đi này. cô sẽ hát thật nhiều. hát thật hay, hát bất cứ lúc nào, miễn là tiếng

hát của cô đến được với nhiều người. đến tận nơi ác liệt nhất. Ngoài ra cô sẽ làm những việc khác để góp sức cùng anh em chốt chặn như may vá, giặt giũ quần áo, nấu cơm. cưa cây, đào hầm. Và có khi Thuý úp mặt vào lòng bàn tay. người tự dưng run lên, hồi hộp đến nghẹn thở - Có khi anh ấy sẽ nghe được tiếng hát của mình. nghe được bài hát anh ấy thích nhất. Biết đâu. trong những bộ quần áo mình giặt. mình khâu vá, có bộ quần áo của anh ấy. Biết đâu cái cây mình cưa. mình vác ra trận địa lại đến đúng chiếc hầm của anh ấy. Và nếu như may mắn được gặp anh ấy... Thuý không dám nghĩ nữa. Cô thấy mình mong ước nhiều quá- Chưa biết sao đây. nhưng được đi xuống gần chỗ anh ấy đang chiến đấu cũng sung sướng lắm rồi.

Bây giờ Thuý đã đứng đây. gọn gàng, phấn khởi, hồi hộp. Khúc cây lát hầm là thứ gỗ tốt. Thuý tìm khá công phu. Thuý sẵn sàng vác nó lên vai ra trận địa. Huy đẩy chiếc dàn mìn đồ lin ra sau lưng, rồi vác cây lên vai. cười vui vẻ:

- Vai vác cây. lưng đeo dàn. ời dàn mìn-đồ-lin! - Huy nháy mắt bảo Thuý - Nếu chính uỷ tỏ vẻ ngần ngại thì "bà" phải nhanh chóng xáp vô tiến công, nếu cần dùng cả vũ khí đặc biệt.

Thuý mở to mắt nhìn Huy. không hiểu:

- Em có vũ khí gì đặc biệt đâu.

Tùng giẫm chân xuống đất. trách:

- Cái bà" này tối dạ quá ta! nước mắt. nước mắt, vũ khí chiến lược của các bà đấy, cứ gọi là đầy ắp một kho!

Đôi môi hồng hồng của Thuý hơi dẫu ra: Ai làm vậy, anh Tùng. - Thôi được, tùy cơ ứng biến. Nào tới gặp chính uỷ.

Nguyễn Tính ngồi làm việc trên hầm. Chiếc hầm có hai cửa ở hai góc. nóc hầm nện đất kỹ, ở giữa là chiến bàn tre dài. hai bên hai ghế tre làm ghế ngồi, cọc bàn, cọc ghế cố định. cắm sâu xuống hầm. Hai mái lá trung quân ken rất khéo. che kín mặt hầm. xinh xắn thoáng đãng. Sau khi dứt khoát tư tưởng chốt giữ dài ngày ở Tàu Ô. trong hàng loạt biện pháp đề ra cải thiện đời sống tinh thần. vật chất cho bộ đội. có việc xây dựng hậu cứ vững chắc. sạch sẽ. đường hoàng. Làm sao các chiến sĩ. sau những ngày đêm chiến đấu căng thẳng, được thay phiên về phía sau. không phải sống lại cái cảnh chật chội, vất vả ngoài trận địa. Họ phải được ngủ dưới những chiếc hầm rộng rãi. vững Chắc, Có nhiều ánh sáng lọt vào. có mái nhà che nắng. che mưa. để họ yên tâm ngủ những giấc thật đầy, lấy lại sức khoẻ, và được vui chơi thoải mái. rồi lại tiếp tục ra trận địa thay cho người khác về phía sau- Chấp hành nghị quyết đó của đảng uỷ. Nguyễn Tính và cậu liên lạc đã tranh thủ mọi giờ buổi trưa. buổi chiều, tu bổ. sửa sang chiếc hầm tốt như hiện nay.

Nguyễn Tính đang viết. Anh trạc tuổi Đoàn Vũ, khuôn mặt gọn, hơi dài, thuộc tạng người gầy. Mái tóc rậm, đen nhưc, thường xoà xuống che lấp nửa vùng trán thấp. Đôi mắt hơi nhỏ, đuôi mắt dài. lúc lim dim suy nghĩ. lúc mở to ngạc nhiên. Đôi môi mỏng như hai nét vẽ trên cái miệng rộng hay nói, hay cười. Anh kết hợp rất khéo giữa đôi mắt. đôi môi theo nội dung câu chuyện và tình cảm nảy sinh trong câu chuyện với người đối diện- Cái đó làm cho anh có vẻ hơi điệu bộ.

Nguyễn Tính cùng tốt nghiệp lục quân một khóa với Đoàn Vũ Nhưng về đơn vị. anh được chuyển sang làm cán bộ chính trị. từ chính trị viên phó đại đội, lên trợ lý tuyên huấn trung đoàn, lên phó ban rồi trưởng ban tuyên huấn sư đoàn- Từ khi làm cán bộ chính trị. anh chịu khó học, đọc. anh tập viết. tập nói. Trong thâm tâm, anh nghĩ rằng. một cán bộ chính trị, ngoài lập trường quan điểm. còn phải viết được, nói được, phải phấn đấu để có thể trở thành một nhà lý luận, điều anh mơ ước. Trong chức trách, trông phạm vi sư đoàn, ít nhiều Nguyễn Tính cũng đã khẳng định được vị trí, khả năng của mình đối với một số người. Báo cáo của anh viết dài, có lớp lang, chải chuốt- Trong hội nghị anh hay phát biểu cũng khá dài, hay vận dụng những câu chữ trong sách vở. hăng hái. sôi nổi. say sưa tranh luận. Càng ngày anh càng có vẻ chủ quan. gần như tự phụ.

Phan Nguyên sớm nhìn ra những nhược điểm của Nguyễn Tính khi đọc báo cáo. khi nghe anh phát biểu. Báo cáo của anh trơn tru quá anh chú ý vào vẻ, câu chữ nhiều hơn là phản ánh

những thực tế phong phú trong đời sống đơn vị, những thực tế điển hình, vì vậy sức khái quát kém, chưa rút ra được nhiều bài học bổ ích, thiết thực. Tác giả thường dồn sức vào những kết luận, nhưng như Phan Nguyên nhận xét, nó "to phe" quá, không hợp với báo cáo của cấp sư đoàn. Những ý kiến tranh luận, phát biểu cũng vậy, nó quá sáo rỗng. Phan Nguyên hiểu những cố gắng phấn đấu của Nguyễn Tính, nhưng ông thấy Nguyễn Tính có nhược điểm cơ bản là thiếu vốn sống thực tế của người cán bộ trực tiếp chỉ huy đơn vị, nếu không kịp thời sửa chữa nhược điểm đó, bổ sung cái lỗ hổng về vốn sống đó, thì sự phát triển của Nguyễn Tính không cân đối được. Và ông là người đề xướng đưa Nguyễn Tính xuống đảm nhận chức Chính uỷ Trung đoàn 29.

Nguyễn Tính hơi tiếc khi anh phải tạm xa nhiệm vụ và kế hoạch đang phấn đấu thực hiện, nhưng anh cũng rất mừng khi biết mình sẽ xuống nhận chức Chính uỷ Trung đoàn 29.

Buổi gặp trước khi anh đi, Phan Nguyên đã thẳng thắn vạch ra những nhược điểm của anh, ông lấy ngay những việc anh đã làm, phân tích, phê phán, chứng minh những nhược điểm, chỉ ra nguyên nhân. Lúc đầu Nguyễn Tính đỏ mặt, ruột gan như hơ lửa, ngồi không yên, nhưng càng nghe anh càng trở lại bình tĩnh. Anh tiếp thu một số ý kiến của chính uỷ sư đoàn, còn một vài ý kiến anh không chối cãi, không phát biểu lại, anh muốn tự mình thử nghiệm xem sao đã. Khi trao quyết định cho anh, Phan Nguyên nói, gọng chân tình, nhưng nghiêm khắc:

- Đồng chí nhớ cho, người chính uỷ ở đơn vị không chỉ nói, mà còn phải làm, phải trực tiếp hành động, trực tiếp tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Cách nói của người chính uỷ ở đơn vị cũng khác, phải ngắn, gọn, rõ ràng. Sức thuyết phục quần chúng không phải là những lời tràng giang đại hải, không phải tìm những lời lẽ dóng trong sách vở, mà phải tìm chính trong thực tế phong phú của đời sống đơn vị. Lý luận vận dụng dưới đơn vị cơ sở, là thứ lý luận nhuần nhuyễn, biến hóa thành công việc hàng ngày, tạo nên cuộc sống mới cho quần chúng. Việc đó khó lắm, làm được như vậy khó lắm, phải kiên trì, phải chịu khó, phải can đảm, can đảm trong chức trách, trong chiến đấu, đừng chủ quan, đừng coi thường mọi người xung quanh.

Câu nói của chính uỷ như một ngọn roi quất vào lòng tự ái của Nguyễn Tính, anh có buốt, nhưng anh chịu được. Ít nhiều anh hiểu những nhược điểm của mình- Nguyễn Tính đang viết báo cáo, anh gạch, anh xoá. Một quan điểm, một lối nghĩ, một lối làm đã thành nhược điểm đâu sửa ngay được. Cái mới chưa định hình, cái cũ thường trở lại. Nguyễn Tính đặt bút, anh sục mấy ngón tay vào mái tóc dày xoăn lại rồi buông.

- Báo cáo đồng chí chính uỷ, chúng tôi có mặt.

Nguyễn Tính quay lại, thấy ba chiến sĩ văn công, anh quên ngay nỗi khó khăn giày vò vừa trải qua, đôi mắt ánh lên, anh vừa cười vừa nói

:- Chào các bạn, vào đây, ngồi xuống đây, sao đến sớm thế? Mấy giờ rồi? Kia, các đồng chí vác cây đi làm gì?

Ba chiến sĩ văn công bước vào, lần lượt ngồi xuống ghế. Nguyễn Tính vuốt lại mái tóc cho gọn, đưa tay về phía phích nước, nhưng Thuý đã nhanh tay đỡ giọng nhỏ nhẹ:

- Thủ trưởng để em.

Thuý rót nước ra ba chiếc cốc thuỷ tinh, đặt nhẹ trước mặt ba người, xong lại ngồi xuống, hai bàn tay để trên đầu gối. Nguyễn Tính hỏi Thuý:

- Đồng chí không uống à?

- Dạ, em không khát, mời thủ trưởng và hai anh. Nguyễn Tính nhìn ba khúc cây dựng ở vách hầm, anh hỏi:

- Ai bảo các đồng chí cưa cây?

Tùng đáp ngay:

- Báo cáo chính uỷ, chúng tôi thực hiện khẩu hiệu của trung đoàn "Mỗi người ra phía trước phải đem theo một thứ cần dùng cho chiến sĩ".

Nguyễn Tính cười, tựa lưng vào ghế, đôi mắt và khoé miệng của anh hòa nhịp vui vẻ:

- Thì chính các đồng chí sắp đem ra cho anh em những thứ anh em rất cần, đó là tiếng hát. tiếng hát - Anh quay sang phía Thuý - Có phải không, con Sơn ca của sư đoàn? Như thế quý lắm rồi. cần gì phải cây nữa-

- Dạ chúng em ráng thêm, không sao cả - Thuý ngập ngừng một chút rồi mạnh dạn tiếp - Có tinh thần. nhưng có thêm vật chất càng tốt ạ.

Nguyễn Tính hơi nhú lông mày. nhưng rồi anh cười to:

- Nói vậy thì hết lý. chính uỷ chịu thua rồi - Anh bông ngời thẳng lại. cùi tay tì trên đầu gối, đầu hơi nhô về phía trước nghiêng nghiêng, vẽ điệu một chút. anh nói - Nhưng ở ngoài ấy địch bắn pháo thường xuyên, đôi lúc có cả bom tọa độ nữa. tôi chưa hình dung được các đồng chí sẽ làm ăn bằng cách nào? Có khi biểu diễn ở hậu cứ tốt hơn. Tôi sẽ báo cho các đồng chí tuyên huấn tổ chức.

Thuý liếc nhìn Tùng. rồi nhìn Huy. thấy hai đồng đội lúng túng, Thuý vội nói ngay

:- Báo cáo chính uỷ. nếu không ra được tận trận địa của đại đội, thủ trưởng cho chúng em ra sở chỉ huy tiểu đoàn. chúng em phục vụ trực tiếp các đồng chí ở sở chỉ huy, chúng em sẽ đàn hát qua máy điện thoại, các đồng chí dưới đại đội cũng nghe được ạ.

Tùng hích nhẹ cùi tay vào người Huy tủm tỉm cười. Huy gật đầu, còn Nguyễn Tính ngả lưng vào ghế. mắt nhìn Thuý:

- Nói vậy cũng hết lý rồi, chính uỷ chịu thua lần nữa.

Anh chợt nhìn thấy những cử chỉ hơi khác của Huy và Tùng, anh hỏi: Các đồng chí có kế hoạch trước à!

Tùng cười: Báo cáo thủ trưởng. chúng em có dự kiến vài tình huống. nhưng không có ý kiến cụ thể. tùy cơ ứng biến thôi ạ. Nguyễn Tính khẽ gật đầu: Nếu vậy thì cô Thuý đã ứng biến rất giỏi. thảo nào cậu Hoàn của chúng tôi để ý - Anh bỗng hỏi Thuý - Mà này, có động cơ riêng không đấy?

Thuý đỏ mặt. thật thà:

- Dạ, động cơ chung trước hết, nhưng trong cái chung. có cái riêng. cũng không sao. phải không ạ?

Huy và Tùng lại hích vào người nhau, phấn khởi, gần như tự hào. Còn Nguyễn Tính lần này thì lắc đầu

- Tôi thua liền ba tình huống Chiu rồi. không bắt bẻ vào đâu được Nào. các đồng chí theo tôi. đi thưa ra. không nói chuyện để còn nghe pháo bắn, hai bên đường có hầm. pháo bắn tới nhớ xuống hầm gần nhất.

Thuý đứng nghiêm:

- R ồ!

Chính uỷ Nguyễn Tính dẫn ba chiến sĩ văn công xuống bãi tập kết của Tiểu đoàn 19 đúng vào lúc anh em ở các đại đội vừa có mặt đầy đủ. Bãi tập kết là một khoảnh đất bằng, khá rộng. trước kia có nhiều cây rậm nhưng lâu nay bị bom. pháo bắn vằm. nên cây thưa. trống đi nhiều, máy bay B.52. máy bay ném bom tọa độ, máy bay ném bom chiến thuật và các dàn pháo bày ở Chơn Thành đã bóc đi nhiều mảng rừng trong khu vực hậu cứ- Thay vì chuyển đi chỗ mới, các tiểu đoàn cho đào thêm nhiều hầm, đào cả những đoạn hào giao thông ngắn. số hầm hào cứ tăng dần theo nhịp độ tăng dần của phi pháo. Mọi hoạt động sau hậu cứ vẫn diễn ra đều đều trong lửa đạn. trên những bãi đất mỗ-i đêm ngày lại nát tươm ra. Thấy chính uỷ và các diễn viên văn công tới. nhiều chiến sĩ chạy đến, Nguyễn Tính hươ tay một vòng nói to:

- Các đồng chí quên mất quy định rồi sao? Không được tập trung một chỗ, cứ ngồi phân tán ra, các đồng chí văn công sẽ phục vụ chu đáo

- Anh nói với các chiến sĩ văn công:

- Các đồng chí chờ một lúc, tôi vào làm việc với ban chỉ huy tiểu đoàn đã nhé.

Nói xong, anh rẽ theo một lối nhỏ vào hậu cứ Tiểu đoàn 19. Khác với mọi ngày, sự xuất hiện của các diễn viên văn công bữa nay làm cho không khí ở bãi tập kết sôi nổi hẳn lên, nhất là sự có mặt của Thuý. một nữ diễn viên quen biết được nhiều anh em quý mến.

Côi, tổ trưởng anh nuôi của Đại đội 111 mang hai chiếc bông lớn, một bông trước ngực, một bông sau lưng, tay xách chiếc can mười lít đầy nước. đến bên cái hầm có nắp dưới gốc bằng lăng khô. Côi dừng lại, đặt can nước xuống rồi cởi bông. Thấy Côi, Thuý chạy tới:

- Để em làm với. anh mang những gì mà nhiều vậy?

Đỡ xong chiếc bông trước ngực Côi, Thuý quay ra sau lưng đỡ bông cơm. Côi đưa tay gạt mồ hôi, cười hồn nhiên:

- Cơm nước, áo quần cho anh em ngoài chốt. Một mình anh mang nhiều vậy đi sao được. lúc có bom, pháo làm sao

Côi vẫn cười chân thật. khuôn mặt chất phác của Côi hơi đỏ lên một chút:

- Rồi cũng quen đi. lo nhất là can nước. nước có khi quan trọng hơn cơm, mảnh pháo bắn trúng can. nước đổ sạch. chứ cơm thì vẫn còn. Khi có pháo bắn tới nằm sắp để can nước dưới bụng, đánh nhau trời nắng như thế này. không có nước mau kiệt sức lắm. Chứ cô Thuý xuống bao giờ thể Anh em trong đại đội nhắc văn công nhiều lắm, nhắc cô luôn.

- Vậy à anh? - Thuý bỗng hồi hộp. mặt Thuý nóng lên. chân tay trở nên lóng ngóng. Thuý hỏi giọng run run

- Các anh trong đại đội khoẻ cả không anh Côi? Tụi em mới xuống được vài ngày, thấy các anh vất vả quá-

Côi lắc đầu:

- Bọn tôi thì thấm gì với anh em ngoài trận địa. Ở cứ còn đi lại trên mặt đất được, còn ngoài trận địa chỉ lên mặt. đất vài giờ ban đêm. khi phi pháo địch không bắn. còn thì ở suốt dưới đất. nóng nực chật chội lắm - Côi kéo vạt áo lên lau mặt. giọng lắng dần xuống - Anh em cũng khoẻ. nhưng dạo này không đông như hồi mới vào chiến dịch- Đánh nhau hơn hai tháng rồi. lớp bị thương. lớp hy sinh. lớp sốt rét.

Thấy Thuý nhìn những nắm cơm trong bông, mặt buồn hẳn đi Côi vội xua tay:

- Cô đừng lo. cả đại đội không phải còn chừng ấy người ăn cơm đâu, theo kế hoạch của trung đoàn, các đại đội chỉ để một nửa quân số ngoài chốt, một nửa ở phía sau nghỉ ngơi. như vậy mới có quân số thay phiên. mới đánh lâu dài được. Các ông trung đoàn sáng kiến thật. cứ liên tù tì như tháng trước thì thật không có người đánh nhau nữa đấy. Tai nghe Côi nói. nhưng óc Thuý lại nghĩ đến Hoàn. Thuý muốn hỏi tin Hoàn. nhưng hỏi riêng không tiện, dù Thuý biết rằng cả Đại đội 111 hầu như đã biết mối quan hệ giữa cô và Hoàn. Thuý lúng túng một chút. rồi vụt nghĩ ra. Thuý hỏi ngay:

- Anh Cam, anh Hậu, anh Bình. anh Học, anh Quỳnh, anh Hoàn..- và các anh em khác khoẻ cả không. anh Côi? Thuý để tên Hoàn sau cùng, hơi nhấn mạnh để lưu ý Côi. Nhưng Côi không phải là người hay xét nét. trêu chọc, anh hồn nhiên cười, đáp:

- Những người cô vừa hỏi tên đều khoẻ cả. họ chưa về phía sau lần nào. các tướng ấy vì trùng sốt rét có găm cũng chẳng sảy da. bom đạn cũng khó quật ngã họ. dân kỳ cựu cả mà. cô Thuý. Còn cái thằng Hoàn của cô... - Côi ngập ngừng một chút rồi giải thích - Hắn tuy hơn tôi về cấp bậc, nhưng lại kém tôi những năm tuổi Hắn công nhận cái nước thua ấy, chịu làm em. một anh Côi. hai anh Côi đẩy cô à. ừ, hắn đã bỏ chuyện cao thấp về cấp bậc. chức vụ. thì tôi cũng có quyền gọi hắn như vậy phải không? Cô có bằng lòng không?

Thuý vui vẻ nói ngay:

- Không sao. anh. Em cũng như em gái của anh thôi mà-

Côi gạt đầu:

- Tốt! Đừng nóng ruột. không có có ghê gớm đâu, cái thằng thượng sĩ Đông Dương của cô gan hơn gan cóc tía. cách đây một tuần hắn đánh phản kích. bị một mảnh M.79 bằng hạt ngô

cắm vào đùi- Y lá bắt hẩn về phía sau. hẩn cười bảo cậu y tá cho hẩn xoong nước và ít bông băng. rồi hẩn lấy một lưỡi dao bào bỏ vào xoong luộc kỹ. rách chỗ bị thương. Hẩn rách đến khi lưỡi dao chạm vào mảnh đạn. hẩn đặt lưỡi dao xuống, dùng hai ngón tay căng chỗ rách cho rộng ra và bảo cậu y tá lấy "panh" gấp mảnh đạn. Vậy mà gấp được đấy Hẩn cả nhắc mắt mấy bữa. nay chắc mở băng rồi.

Thúy thở ra một hơi dài. đưa tay áo quệt mồ hôi trán. Thúy nhấc nhấc chiếc bông, giọng chưa hết xúc động:

- Những thứ gì trong này anh Côi?

- Cô muốn xem à? Ừ cũng nên xem để thương anh em ngoài chốt. Côi mở dây buộc bụng, đem ra từng thứ: - Đây là khăn mặt. Khăn có thêu tên. nhưng ra đó tối mò ai đọc được chữ mà chọn lấy đúng cái của mình nên tôi phải luộc trong nước sôi thật lâu để "vô trùng" có lần cũng không sao. Khăn ướt sũng nước. cô ơ! Anh em ở lâu ngoài chốt. không có nước tắm. phải được lau mình, không thì ghẻ lở. bần thủ, khó chịu lắm. Trung đoàn yêu cầu mang nước ra cho anh em. Thùng chậu không tiện, đã từ lâu phải giải quyết bằng cách này đây. Còn đây là bàn chải và kem đánh răng. đây là quạt. mỗi hầm mỗi chiếc. dưới hầm nóng. muối như trấu, đây là kéo cắt tóc. đánh giặc liền tù tì. nhưng cũng phải sạch sẽ, gọn gàng, tóc tai đâu để rậm được. Còn đây là trà và đường. Thúy vừa mừng. vừa ngạc nhiên:

- Làm sao có nước sôi để pha trà anh Côi? Pha bằng cách gì? Mấy anh nhai trà à. anh Côi?

Côi lắc đầu mỉm cười:

- Cô quên chuyện thằng Hoàn mổ vết thương rồi à? Anh em vẫn uống trà được đấy. Họ lấy mìn mo (Claymore) của địch đập bể ra. cây lấy thuốc. đốt cháy củ nấu nước. Cách này nhanh lắm. vài ba phút được ca nước sôi. lại không có khói. Còn đồ pha trà thì không thiếu, dùng hai cái ca Mỹ úp vào nhau, hoặc dốc ngược bình toong lên một chút. cứ thế uống cho hết nước thì thôi. Các tướng ấy cô không phải lo. toàn loại rách trời rơi xuống cả - Côi đặt gói trà vào góc bông, tiếp tục thuyết trình - Còn đây là quần áo sạch để anh em thay. Chúng tôi đang cố gắng để hai ngày anh em được thay quần áo Còn tắm thì chưa có cách, mang nước ra trộn địa vát và hơn mang cơm. Có bữa chỉ cách hầm anh em vài trăm mét. mảnh pháo, đạn nhọn đâm thủng can. nước chảy sạch. thế là công cốc. Vừa tức vừa tiếc, tiếc muốn đứt ruột.

Thúy bồng cần môi. chớp mắt mấy cái liền để nước mắt khỏi tràn ra. Cô cảm động nâng xấp quần áo lên tay, lật từng chiếc. tìm những chiếc đứt cúc. những chiếc rách. cô sẽ có những công việc thiết thực trong những ngày ở đây. Bỗng tay Thúy rung rung khi giở đến chiếc áo bằng vải chéo đã cũ. nhưng vẫn còn nguyên màu. trên ngực áo có thêu chữ H và dấu "huyền " bằng chỉ trắng. áo của anh Hoàn chăng? Thúy lật lên lật xuống chiếc áo. Đúng là áo của anh Hoàn rơi. đường viền ở cổ áo sờn. trên nắp túi áo bên phải có một vệt mực xanh. Chiếc áo này. anh Hoàn mặc hôm làm lễ xuất quân. Thúy nhìn thấy vệt mực và cổ áo sờn từ hôm đó- Thúy muốn áp tấm áo vào ngực nhưng không dám, cô nhẹ nhàng đặt xuống.

Côi nhìn Thúy. anh hiểu cả. nhưng không nói gì. anh tiếp tục kể: Đây là cá khô hậu cần cấp phát. tôi chiên với dầu và đường để ngày mai ăn cơm nắm. Đây là cá câu dưới suối, kho mặn. còn đây là giá xào với củ rừng, hai đêm vừa rồi các cậu ấy ăn hết cơm. mừng lắm- Thúy lục bông lấy ra một bó rau "tập tàng": Anh kiểm những thứ rau gì đây? Đủ thứ. môn thực, lá tai voi, lá bướm. lá dậu rừng. đôi mọt măng. nửa thág nửa mùa măng, tha hồ kiểm. Hầm nào thích canh chua thì lá tai voi. hầm nào thích canh ngọt thì lá bướm, dậu rừng, môn thực. có cả muối. bột ngọt...

- Còn món này? - Thúy nhấc một bó bột giấy, đưa lên mũi ngửi.

Côi cười phá lên:

_ - Món truyền đơn địch vận đấy!

Thúy tròn mắt:

- Truyền đơn địch vận! Anh nói dối em. - Không dối đâu- Truyền đơn địch vận thật đấy. bữa nào bò trúng hầm anh em ngay. tôi giao cho Đại đội trưởng Cam. bữa nào bò lạc vào trận địa địch, tôi vừa hò lùi ra, vừa rải. Thúy lại gặp một lạ lắm khác:

Bộ lạc thiệt sao anh? Em tưởng đêm nào anh cũng đi, thuộc đường như thuộc lòng bàn tay ấy chớ.

Côi cười. giọng tự nhiên:

- Cô tưởng ngoài trận địa có đường đi à? Ra khỏi mép rừng thấy đen thui một màu, đâu cũng hố bom, hố pháo. không còn gốc cây bụi cỏ nào làm đích, lại không gọi được. không được dùng ám tín hiệu. Lộ là pháo bầy Chơn Thành chụp xuống, không kịp lẩn xuống hố. Lạc luôn đấy cô ạ- Thấy Thuý ngẩn người, Côi khoát tay:

- Cô đừng lo. việc bí rồi cũng quen cả thôi- Chỉ cần mình có quyết tâm. sẽ có cách đối phó. Cái chuyện ăn uống. cơm nước là chuyện hàng đầu. có khoẻ mới có thêm tinh thần. mới có sức để chết chận lâu dài. Đêm nào cũng đi. cũng bò. cũng đội bom pháo, ngán chứ cô. nhưng nghĩ tới anh em ngoài chốt là hết ngán, hết sợ.

Đột nhiên Thuý nói:

- Anh Côi này. trong những ngày ở đây. anh cho em phụ với anh một tay, có nhiều việc em làm được, anh đừng từ chối. nghe

Côi lắc đầu. xua tay:

- Việc của cô là múa hát cho thật hay. làm sao cho tiếng hát tới được tai anh em ở ngoài chốt. thế là quý lắm rồi. Cô để thì giờ tập luyện, việc của tôi ai cũng làm được. nhưng việc của cô có phải ai cũng làm được đâu. Hát cho hay. được anh em thích khó lắm chứ. phải tập luyện gian khổ lắm. Thôi. cô đừng nghĩ tới làm gì, cứ để tâm, để sức vào tiếng hát. Mà này - Côi hỏi điều thắc mắc lâu nay - Sao lúc cô nói giọng Bắc. lúc nói giọng Nam thế Những cô văn công khác đâu có vậy?

Thuý cười xởi lởi:

- Anh Côi chưa biết à? Ba em quê Hà Bắc, theo người làng vào đây từ năm bốn hai làm phu đồn điền cao su Quản Lợi. má em người Cần Thơ cũng là phu cạo mủ, hai ông bà gặp nhau năm bốn tám. Khu Sở Tư bà con người Bắc đông lắm anh ạ. giọng Nam giọng Bắc lẫn lộn.

- Cô Thuý là con thứ mấy trong gia đình?

- Em con cả. trong Nam gọi thứ hai đó anh Côi. - Chị hai Thuý. -

Côi bồng bật cười

- Oai quá nhỉ? Nhưng sao? Cô kể tiếp đi, làm sao cô lại vào đúng sư đoàn này?

Thuý im lặng một chút. rồi khẽ thở dài. Những chuyện đau đớn trong quá khứ hiện ra. Năm năm mươi. bà đi bộ đội tỉnh, má bảo Thuý ra đòi được ba tháng thì ba đi, hai năm sau ba mới về thăm nhà. rồi ba lại đi. Năm sau má đẻ em Chiến. Tháng bảy năm 1954 đình chiến. tập kết quân. ba về thăm nhà mấy ngày để đi Xuyên Mộc xuống tàu ra Bắc. Sắp hết phép; một bác cán bộ đến gặp ba. hai người thì thầm rất lâu. ba nghe chỉ gật đầu. mặt lúc vui. lúc lo lắng. Bác cán bộ về rồi. ba không đi tập kết nữa. Ba cởi bộ quần áo bộ đội giặt kỹ, cất kín đem súng vào giấu trong rừng. rồi hàn với mẹ đưa gia đình về Sở Tư. Năm năm chín. Mỹ Diêm bắt ba giam ở nhà tù Phú Lợi. Ba chết trong vụ dịch tàn sát năm đó. Đầu năm sáu mươi má đẻ em thứ ba trong tù. má được tha về- Má bệnh suốt hai năm vì bị đánh đập, tra tấn, vì đói khổ. vì thương tiếc ba. Thuý lên mười. đi cạo mủ cao su lấy tiền nuôi cả nhà. Năm sáu sáu quân giải phóng kéo về đây rừng. mở chiến dịch đánh Mỹ - nguy vùng Bình Long. đồn Sở Tư bị sản bằng. ấp Sở Tư và nhiều ấp vùng Bình Long được giải phóng. Chủ đồn điền bỏ về Sài Gòn. Đồn điền là nơi hai bên đánh nhau. Dân tản lạc. lớp quay ra sản xuất nông nghiệp. lớp vào thị xã, lớp về Sài Gòn, buôn bán. hoặc về quê. Thuý thôi làm nghề cạo mủ. ngày sản xuất. đêm theo du kích xã đi gài mìn. phục kích- Năm sáu bảy. Thuý đi dân công. tải thương binh lên vùng biên giới. Xong nhiệm vụ. bộ đội và dân công tổ chức liên hoan. Thuý xung phong hát hai bài. Sau khi hát xong. một anh bộ đội tới gặp Thuý hỏi bao nhiêu chuyện, anh hỏi gì, Thuý biết gì kể nấy. Hôm sau bác chỉ huy dân công hỏi Thuý có muốn vô bộ đội chủ lực không? Thuý thích lắm, muốn ở lại lắm. chỉ lo chưa xin phép má. Bác chỉ huy dân công hứa sẽ về xin phép má. bác tin má bằng lòng. không rầy la gì. Hôm sau anh bộ đội tới đưa Thuý về đơn vị. Đơn vị đó là đoàn văn công Sư đoàn 267.

Sau đó Thuý biết đơn vị năm sáu sáu giải phóng Sở Tư là Sư đoàn 267. Những thương binh Thuý đã săn sóc là thương binh của Sư đoàn 267. Thuý gắn bó với đơn vị với sư đoàn bằng những kỷ niệm như thế.

Thuý và Côi đang trò chuyện thì những cụm pháo bầy ở Chợ Thành bắt đầu bắn- Bãi tập kết vụt im lặng, mọi người dịch sát vào hầm, vào các chiến hào đứt quãng. Côi chỉ cửa hầm cho Thuý. Thuý mang chiếc bông của Côi tới cửa hầm. Đạn trọng pháo ập xuống mép rừng, nổ dậy lên từng hồi. Côi bảo:.

- Chúng nó chặn đường tiếp tế của chúng tôi. Mép rừng ác liệt không kém gì ngoài chốt, nhưng chỉ ác liệt vào hai giờ đầu hôm và gần sáng. Tối nay vẫn công cũng ra ngoài đó sao cô Thuý?

Nghe Côi hỏi với giọng lo lắng. Thuý cười, gắng làm cho Côi an tâm: - Tui em chỉ được đến sở chỉ huy tiểu đoàn thôi. đâu được ra ngoài chốt như mấy anh - Sự nhớ. Thuý móc túi lấy ra hai ve dầu Song Thập. ngập ngừng một chút Thuý mới đặt cả hai ve vào tay Côi gọng gần như thì thầm:

- Trà, đường mai em mang tới. anh cầm hai ve dầu ra ngoài ấy giúp em. Cho em gửi lời hỏi thăm tất cả các anh 111. Nếu gặp riêng anh Hoàn - Thuý đỏ mặt lên - Thôi em không nói nữa, anh nói sao với anh ấy cũng được.

Côi cười to giơ tay dứt dứt. bắt chước giọng miền Nam:

- Cái con nhỏ này kỳ thiệt.-. Thôi được, tao sẽ có cách nói. mày yên tâm. Nào đưa bông đây. đến giờ xuất phát rồi.

Thuý nhìn nhanh ra phía đường trục. mang bông, vác cây lên vai. giọng hồi hộp

- Để em mang giúp anh một đoạn, kìa. đi thôi anh.

Đạn pháo vẫn nổ dữ dội ở mép rừng. Trời bắt đầu nhập nhoạng tối.

Chào các anh, em là Thuý đây ". em là Thuý đây. Rõ ràng cô ta báo riêng cho cậu biết cô ta đã đến gần cậu đấy Hoàn ạ! Em là Thuý đây- Không có ý báo riêng cho cậu thì việc gì cô ta xưng tên? bọn mình chỉ được hưởng ba tiếng chào các anh " còn "em là Thuý đây " là ủa riêng cậu. Bọn mình chẳng xơ múi gì. Thế đấy, không ai bắt bẻ vào đâu được. khôn ngoan thật.

Dưới "tầng hai " chiếc hầm đại đội gần như gãy góc với "tầng một" Trung đội phó Học, anh chàng lăm mồm nhất đại đội, vừa tỉ mỉ gỡ từng cục đất bột mồ hôi và máu. dính chặt trong mớ tóc rậm của Hoàn, vừa chẻ ba chẻ bảy những câu nói của Thuý trong tối phục vụ vừa rồi. Sự xuất hiện của nhóm văn công và những bài hát của họ đã làm các chiến sĩ ngạc nhiên, bất ngờ. giống như sự ngạc nhiên bất ngờ khi họ được tin chẳng có trung đoàn nào thay phiên, họ phải một mình chốt giữ lâu dài khu vực này. Ấy, thì ra trong cuộc chiến đấu ác liệt đã đẩy tới mức hoặc thắng hoặc thua, hoặc mất hoặc còn ở khu vực còn còn này. không chỉ có tiếng bom giội, tiếng pháo gầm, tiếng thét. tiếng rên. mà còn có cả tiếng hát. tiếng đàn, còn có cả tình yêu! Về mặt của những người chiến sĩ. đúng như Thuý tưởng tượng khi cầm chiếc tổ hợp trong tay. từ đêm qua tới giờ, có một cái gì đó khác hơn. Cái nhìn của họ vẫn sắc như tia chớp khi các loại hỏa lực của địch cày xới công sự của họ. Tiếng nguyền rủa nghe lạnh người vẫn vang lên khi họ liệng những trái thủ pháo. những trái M-26 da lảng vào đội hình bộ binh địch. Nhưng giữa hai đợt tiến công của địch. họ không còn lăm lè, mệt mỏi như những. ngày trước. Họ nói chuyện. họ kể về một kỷ niệm xa xôi nào đó. Họ kể cho nhau nghe về phong tục tập quán của quê hương mình. về tính cách con người, về những đặc sản nổi bật: nhân lồng Hưng Yên, bánh gai Hải Dương, gà Đông Cảo, thuốc Lào Vĩnh Bảo. cam Xã Đoài, quýt Hương Cầm...

Họ thưởng thức vị ngon ngọt của quê hương trong từng câu chuyện. Những bài hát của nhóm văn công lúc đưa họ đi xa thật, xa tới tận thời thơ ấu, lúc đưa họ về gần. thật gần là mảnh đất họ đang đứng. chiếc hầm họ đang ngồi. Nhưng cuối cùng cái đọng lại lâu nhất. sâu sắc nhất vẫn là quê hương kỳ diệu, mà lời ca đã miêu tả và giọng hát đã làm nổi bật lên.

Học bỗng đập tay vào vai Hoàn:

- Này. cậu có công nhận trong nhiều bài Thuý hát. bài ".Trên quê hương quan họ" là bài cô

ấy hát hay nhất không?

- Tủ đấy!

Giọng Hoàn gần như nói thầm- Học vẫn chưa hiểu được. Học vừa thắc mắc vừa tự lý giải.

- Này Hoàn. cậu nghĩ thế nào hả? Cậu có chú ý một điều là, những bài hát nào nhạc sĩ sử dụng chất liệu dân ca. thì người hát hay nhất bài đó là chính người quê ở vùng có chất liệu dân ca mà nhạc sĩ đã sử dụng. Này nhé. bài ' Trông cây lại nhớ đến Người của Đỗ Nhuận. người hát hay nhất vẫn là cô Sông Thao ở đoàn văn công Nghệ An. bài 'Xa khơi" của Nguyễn Tài Tuệ người hát hay nhất vẫn là Tân Nhân người khu 4. bài "Trên quê hương quan họ " người hát hay nhất vẫn là Kim Oanh. Ca Huế phải đúng người Huế ca. Các điệu lý ở đồng bằng Nam Bộ phải đúng những cô gái Nam Bộ hát mới hay. Trong giọng hát của họ có sự diễn đạt tinh vi từ âm vực. âm sắc đến cả hơi thở. đó là cái nét riêng rất độc đáo của chất liệu dân ca có trong bài hát- Phải chăng cái chất đặc biệt của tâm hồn, của tình cảm do chính đời sống của quê hương đã tạo nên. mà những danh ca nổi tiếng không phải người địa phương cũng không biểu hiện được. Có đúng thế không? Vậy sao một cô gái miền Nam như Thuý lại có thể hát bài "Trên quê hương quan họ " hay như thế. giỏi như thế.

Hoàn quay sang Học tuy không thấy rõ mặt, nhưng Hoàn đoán Học đang nhìn mình. đợi câu trả lời. Hoàn thì thầm kể:

- Hồi đánh Đàm Be lần thứ nhất tớ bị thương, văn công cũng có một cậu bị thương. Một hôm cô ấy đến thăm. bọn mình yêu cầu cô ấy hát bài gì cô ấy thích nhất. Cô ấy không từ chối, vui vẻ hát ngay bài "Trên quê hương quan họ ". Khi cô ấy hát, tất cả thương binh đều ngồi dậy, những câu đang lên cơn sốt cũng quên tiếng rên, lắng nghe. Lúc cô ấy hát đến câu "Những cánh cò, những làn nắng cũng mang điệu dân ca " thì cậu biết không. mình nhìn thấy nhiều anh em lau nước mắt, chính mình cũng ứa nước mắt. Sao mà đẹp thế. xúc cảm thế, rung động thế. Cô ấy phải hát lại ba lần, lần sau hay hơn lần trước. Bọn mình cũng ngạc nhiên, thắc mắc như cậu bây giờ. Sau đó mình hỏi chuyện cô ấy. mới biết nguồn gốc ông hổ, bà mẹ của Thuý.

- Có thể chứ - Học nói ngay - Hẳn là bố cô ấy đã ru cô ấy bằng những điệu dân ca quan họ, kể cho cô ấy về quê hương đất tổ. Nghe nói những người đi tha phương thường như thế Im lặng một chút

Học cười. phát mạnh vào lưng Hoàn:

- Và thế là tình yêu nảy sinh. bắt đầu từ một bài hát. Tuyệt thật! Này Hoàn, bọn mình hoàn toàn ủng hộ và cũng thấy sung sướng, nữa. bọn mình mong cậu và Thuý cùng vững bước đi cho hết cuộc chiến tranh này. Vào đến Sài Gòn rồi, bọn mình đề nghị trung đoàn đứng ra tổ chức lễ cưới sau đó cậu và Thuý đi một chuyến phép. Cậu phải dẫn cô ấy về thăm quê nội. Hai vợ chồng phải tìm cho được tác giả bài "Trên quê hương quan họ '. kể chuyện cho ông ta nghe và hãy cảm ơn ông ta. Đồng ý không, chàng Thượng sĩ Đồng Dương?

Hoàn bóp chặt lấy cánh tay Học, không nói gì.

Gian hầm trở lại yên lặng. mỗi người đeo đuổi một ý nghĩ Hoàn tựa lưng vào vách hầm. mắt nhắm lại như ngủ. Ban đêm nhắm mắt lại, thấy rõ mọi chuyện giống như ban ngày- Hoàn lấy ve dầu Song Thập Côi vừa nhét vào túi áo. đưa lên mũi hít thưởng thức mãi mùi thơm rồi áp mạnh đôi môi khô nẻ lên ve dầu mà đã cảm thấy mặt mình nóng lên, Hoàn mở nút, lấy dầu xoa nhẹ lên vết thương đã lên da non. Cảm giác tê tê. dễ chịu từ chỗ vết thương lan ra làm Hoàn nôn nao. "Vậy là tình yêu đến thật rồi chẳng? - Hoàn tự hỏi - Sự thật hay là giấc mơ đây? " Sau lần gặp gỡ ấy anh em thương binh bàn tán về Thuý, về bài hát "tủ " của Thuý suốt mấy ngày- Hoàn không tham gia. chỉ im lặng ngồi nghe mọi lời bình phẩm. Hoàn nghĩ đến Thuý nhiều hơn, cả những đêm khuya chợt tỉnh giấc. Mỗi lần nghĩ về Thuý, Hoàn lại có cảm tưởng tiếng hát của Thuý đang bay bổng đâu đây, nó tiếp tục khơi sâu thêm trong lòng Hoàn những suy nghĩ. những tình cảm về lòng yêu quê hương, đất nước. Quê hương nằm trong đất nước. Nhiều quê hương hợp lại thành đất nước. Những vẻ đẹp của mỗi quê hương hợp thành bức tranh rực rỡ của đất nước. Cái Đất nước thân yêu, Hoàn hiểu qua sách vở. lịch sử, thơ ca. hiểu qua chặng đường hành quân xuyên Trường Sơn đến tận đây. Đất nước đó được tác giả của bài hát miêu tả. và được Thuý ca ngợi trong giọng hát hết sức đẹp đẽ của cô- Những buổi đi vợ vắng ngoài

rùng. hay những đêm khuya vắng lặng. Hoàn cảm thấy rất rõ hình ảnh của Thuý như đã tìm được một chỗ đứng trong trái tim trong trắng của mình- Về chuyện yêu đương. Hoàn có quan niệm rõ ràng, dứt khoát- Từ ngày thi trượt đại học. đi làm công nhân gang thép. Hoàn dự định sau hai mươi lăm tuổi. nghĩa là sau khi đạt được kế hoạch tự học. Hoàn mới tính đến chuyện xây dựng gia đình riêng. Năm 1964 vào bộ đội. Hoàn lại càng dứt khoát hơn đối với vấn đề đó. Nếu không ngã xuống trong cuộc chiến đấu này, thì kết thúc chiến tranh, trong lần về thăm quê đầu tiên. Hoàn sẽ lên Khu gang thép, ở đó chắc còn những nữ công nhân chưa chồng. Mấy năm ở chiến trường. thỉnh thoảng gặp đôi cô gái. nhưng những cô gái ấy đều như những ngọn gió thoảng qua. Thế nhưng bây giờ, hình như có một ngọn gió không thoảng qua nữa. ngọn gió có vẻ như dừng lại quanh người Hoàn. Hoàn đã cảm thấy hơi mát và những hương vị ngọt ngào ngọn gió mang theo toả mát tâm hồn mình. Dù chưa hề yêu và chưa có kinh nghiệm gì về tình yêu. nhưng qua vài lần gặp Thuý, nhất là lần ra viện ghé vào nơi đoàn văn công ở. quanh câu chuyện về những yếu tố. những đặc điểm cấu tạo nên vùng quê hương quan họ những vấn đề này có điều Hoàn đọc trong sách. có điều mắt thấy tai nghe - Hoàn phân tích và lý giải rất say sưa những gì bài hát miêu tả. Trong rất nhiều cặp mắt chăm chú hướng về mình. Hoàn bắt gặp đôi mắt của Thuý với cái nhìn rất lạ. Mỗi lần Hoàn hướng cặp mắt mình vào cặp mắt đó, Hoàn lại thấy trái tim mình đang đập rất đều bỗng nhiên chuyển nhịp nhanh hơn. Hình như những tia sáng có cái màu tím mát từ đôi mắt Thuý rơi thẳng vào trái tim Hoàn làm cho giọng nói của Hoàn rung lên vì xúc động-

Sau buổi nói chuyện. Thuý gặp riêng Hoàn. đôi mắt Thuý tự nhiên ươn ướt, Thuý nói. giọng nghẹn ngào:

- Anh Hoàn nói hay quá- Em hiểu thêm nhiều về quê nội. Em sẽ gắng luyện tập. sẽ hát hay hơn bài hát đó anh Hoàn ạ.

Hoàn bỗng hỏi:

- Kết thúc chiến tranh. Bắc Nam thống nhất. chắc Thuý sẽ về ngoài đó thăm quê ít lâu?

Hoàn nhìn những giọt nước mắt lăn trên má Thuý. tự nhiên thấy thương Thuý vô cùng

- Quê hương chắc vẫn đẹp. nhưng thân thích không biết có tìm ra ai không? Ba em nói ba em là người cuối cùng trong gia đình còn các bác các cô. ông bà thì đã chết hết vì bệnh dịch. Ba em bảo bên nội chỉ còn một ông bác họ chẳng biết còn sống không, nhưng dù sao em cũng sẽ về.

Thuý ngẩng đầu nhìn thật lâu vào đôi mắt Hoàn và hỏi một câu đột ngột:

- Anh Hoàn có đưa em về thăm quê nội được không? - Thuý thở dài nhẹ nhẹ - Bộ đội rất đông, người đồng hương cũng có. nhưng em chỉ hiểu có mỗi anh Hoàn - Thuý bỗng chuyển giọng - Nhưng lúc đó biết anh Hoàn ở đâu? Chắc gì anh Hoàn đã vui lòng đưa em về thăm quê nội Anh Hoàn còn bận việc riêng cũng nên

- Không. không - Hoàn lúng túng một chút, rồi nói không kịp thở - Không. tôi không có việc riêng nào cả. Tôi sẽ đưa Thuý về thăm quê nội. sẽ tìm giúp Thuý người bác họ. nếu không còn ai. tôi mời Thuý về thăm quê tôi. Hà Bắc và Hải Hưng là hai tỉnh giáp nhau. xa xôi gì đâu.

Thuý vuốt những sợi tóc mai, khéo léo chấm nhanh giọt nước mắt. mỉm cười:

- Anh Hoàn nhớ giữ lời hứa nhé! - Thuý lại thở dài khe khẽ - Bộ đội rất đông. người đồng hương cũng có, nhưng em chỉ hiểu có mỗi anh Hoàn Nụ cười của Thuý không tắt. Hoàn bắt gặp trong đôi mắt rất đen. trong nụ cười rất tươi của Thuý có một cái gì đó thật đầm thắm. Gần hai năm qua. liên tục chiến đấu, liên tục di chuyển. Hoàn chỉ gặp Thuý một lần nhưng vẫn nghĩ về Thuý rất nhiều. Hoàn vẫn chưa thể nào đoán hiểu một cách thật chính xác cái ý trong câu nói hai lần của Thuý: "' Bộ đội rất đông. người đồng hương cũng có, nhưng em chỉ hiểu có một anh Hoàn"' „Thuý hiểu gì về mình?"

Câu hỏi ấy Hoàn đã nhiều lần tự trả lời. nhưng không sao trả lời được. Vì vậy vừa rồi nghe câu hỏi của Học. không biết nói sao. Hoàn đành im lặng Không thấy Hoàn trả lời, Học đập tay lên vai Hoàn:

- Ngủ à? Không. Sao im lặng hả? - Học lắc vai Hoàn - Cậu sợ à? Sợ hay sung sướng quá không nói nên lời? Này. đừng sợ. về mục yêu đương trái tim mình vẫn trong trắng. Mình sẽ không yêu

trong chiến tranh. Mình không đủ can đảm chịu đựng cái cảnh sướng khổ, vui buồn, lo âu hồi hộp mà tình yêu thường đem đến. Mình muốn được thảnh thơi nhẹ nhõm trong chiến tranh. Mình sẽ dồn nén tình yêu vào trong cái hình bầu dục tuyệt vời ấy. khóa kỹ càng. Hết chiến tranh nếu còn sống, mình sẽ nói với cô ta thế này: ' Em ơi. chìa khóa đây, em hãy mở cửa trái tim anh ra. Cái kho tình yêu của anh còn nguyên vẹn. Anh trao cả cho em, em hãy giữ lấy'. Tất nhiên trước khi nói câu ấy mình phải hiểu cô ta là người thế nào. có đáng được trao chìa khóa không? Và cô ta có chịu nhận không? Còn cậu? Không có gì phải băn khoăn cả. rất đẹp. rất tốt. rất quý. Chiến tranh đâu chỉ có lửa đạn, chết chóc phải không? Một tình yêu như thế nảy sinh trong chiến tranh thì tuyệt vời lắm- Hãy can đảm ta vui vẻ nhận lấy.' hãy chiến đấu để bảo vệ nó Hoàn ạ!

Từ nãy đến giờ, Trung đội trưởng Bình im lặng, Bình nằm ngửa trên tấm bông-sô. tay sờ cằm đầy râu, lởm chồm như bàn chải. Trong lúc rỗi rãi, yên tĩnh này, Bình muốn tranh thủ chớp mắt một chút. nhưng câu chuyện của Học và Hoàn làm Bình chú ý- Bình thấy cần phải tham gia ý kiến:

- Thăng Học nói đúng đấy. sướng khổ vui buồn. lo âu hồi hộp, tất cả những thứ tình cảm ấy thường xuyên vật vã trong trái tim nhỏ bé của mình -

Bình ngồi nhồm dậy sờ soạng tìm gói thuốc, nhưng không thấy, Bình thở dài nói tiếp

- Cái cô Loan tớ thường kể chuyện với các cậu ấy mà. năm năm nay cô ta không viết cho tớ một chữ nào, có thể cô ta đã tốt nghiệp đại học, đã trở thành một cô giáo. hoặc một bác sĩ. cô ta đã lấy một cậu kỹ sư nào đó đi học bên Nga. bên Đức về. Thậm chí có thể có vài đứa nhóc cũng nên. điều đó tớ không nghĩ ngại, không bận tâm gì, bởi vì cô ta cũng không hứa chờ. tớ cũng chẳng hứa đợi. Hồi đó mới lớn, mới yêu. sự sôi nổi trong tình yêu cũng cân bằng với sự say mê đi bộ đội. Tớ không nói ngoa đâu. Hồi đó ai mà tưởng tượng được những, sự trắc trở trong tình yêu ai mà hình dung được cuộc chiến tranh sẽ lâu dài và phát triển phức tạp như thế này. Tất cả cũng do mình đang là một thằng con trai mới lớn lên. Nhưng thật không ngờ cái tình yêu mới chớm đó. dù cách xa bên đầu nước. bên cuối nước. dù đã qua gần hai nghìn ngày đêm. tưởng nó sẽ mờ nhạt dần; phai dần. nhưng không phải các cậu ạ. cứ mỗi ngày. mỗi đêm nó lại phát triển sâu vào trong trái tim, cũng như chiến tranh ấy. càng lâu càng gay go ác liệt Các cậu có thể phản đối sự so sánh đó. nhưng mình chỉ muốn chứng minh cái tính phức tạp của cả hai phạm trù đó thôi. Các cậu biết không? Dù chẳng hy vọng ngày mình trở về, có khi cô ta vẫn chờ đợi, cũng có thể cô ta đã lấy chồng. điều đó lúc này đối với mình thật không quan trọng. Cái quan trọng là những năm tháng qua, cô ta vẫn luôn luôn có mặt cùng với những kỷ niệm ban đầu cùng với những hương vị tình yêu ở trong một góc trái tim mình. Và mình, thỉnh thoảng mình lại sống riêng trong cái góc lạ lùng đó Bình hít vào một hơi thật sâu. hăm tối không nhìn thấy gì, nhưng Bình vẫn hướng về phía Hoàn nói như an ủi, khuyến khích:

- Có thể mình đã làm cậu e ngại phải không Hoàn? Đừng ngại: nói như thằng Học rất đúng, cậu đã gặp được từ chối- Đây là quan điểm của tớ. còn cậu? - Bình quay sang phải đập tay lên đùi Trung đội phó Hậu

- ý kiến của cậu thế nào?

- Tớ chẳng có ý kiến gì? Tớ không nghĩ đến việc đó

Hậu đáp với giọng dấm dẩn làm cho Bình ngạc nhiên:

-Cậu nói dối. cậu có nghĩ. nhưng cậu không muốn nói. Mà sao trông cậu lúc nào cũng ủ ê như chó chết con vậy Hậu?

- Tớ ốm ốm thì về phía sau đi

- Các cậu có đứa nào muốn về đâu mà tớ về. một mình tớ về lại không ý kiến này nọ um lên à?

Hoàn hơi bực mình vì câu chuyện bỗng nhiên chuyển sang vấn đề khác. cậu ta ngồi nhồm dậy nói ngay:

- Đâu phải vì về hay không về mà anh em có ý kiến. này Hậu ạ, từ Bàu Lòng lên đây bọn tớ thấy cậu thế nào ấy. ngay cả tân binh cũng có nhận xét về cậu. Cậu bé chiến đấu rồi sao?

- Tớ không bế. Nhưng tớ bị sức ép, tớ ốm

Bình nói chen vào:

- Ồ. đúng là chuyện của con nhà lính. chẳng đâu vào đâu cả

-Thôi. không cãi nhau nữa. chưa phải lúc phê bình kiểm thảo, nhưng Hoàn nó nói đúng đấy. Cậu a. cậu đang gặp khó khăn gì phải không? Giấu ai chớ không giấu nổi những thằng đã sây da đầu. Cậu cứ để bụng rồi cậu chết đấy, một mình cậu không đủ sức vượt qua thử thách đâu. cậu phải dựa vào tập thể.

- Mặc tôi. các anh đừng lên lớp-

Hậu nói cụt lủn. rồi buông một tiếng thở dài. Trong hầm vút im lặng. bóng tối hình như tràn xuống mỗi lúc một nhiều, dày đặc Học phá không khí nặng nề bằng tiếng tặc lưỡi khá to:

- Chà đến bây giờ ông Cam vẫn chưa về. có kịp đi không hay lại sáng bạch mất?

Hoàn hỏi ngay:

- Đi đâu?

- ông ấy không nói với cậu à? - Học hỏi lại

- Không. tớ là người lên sau cùng, đi đâu vậy?

- Đi phục kích - Bình giải thích - Trung đoàn hỏi tại sao Tiểu đoàn 2/32(I) ở sát cổng ông Tề bị bao vây mà chúng vẫn không rút lui Trung đoàn ra lệnh phải tìm cho được đường tiếp tế. cách thức tiếp tế của chúng. phải đánh vào bọn đó. Tiểu đoàn 2/32 mới rút Đại đội ta ở bên sườn thẳng 2/32 nên tiểu đoàn giao cho đại đội làm nhiệm vụ đó. Không cắt được tiếp tế thì thẳng 2/32 có khả năng chiếm lại cổng ông Tề đấy. Tớ bảo ông Cam cứ cho anh em đi luôn vừa đi vừa trinh sát. gặp đánh ngay, nhưng ông ấy không chịu. cứ phải trinh sát đi trước cho chắc ăn. ông ấy bảo chờ

- Từ nãy đến giờ bọn mình nói chuyện tùm lum, không biết có mình có pháo gì không nhỉ?

Không ai trả lời Bình. vì không ai chú ý nghe. họ lại ở sâu dưới tầng hai của chiếc hầm dài. dù pháo hay mình có nổ cũng không nghe được.

Cách đây một tuần, do không chấp hành nghiêm chỉnh quy tắc bàn giao trận địa. Tiểu đoàn 19 chưa vào thay phiên. Tiểu đoàn 13 đã rút đi. nên Trung đoàn 32 mò vào được cổng ông Tề- Chúng điện về cho sư 21 báo chiếm được cổng Tàu Ô. Trinh sát kỹ thuật sư đoàn, cả Bộ tư lệnh mặt trận đến thủ trưởng sư đoàn đều sững sờ điện hỏi Trung đoàn 29. Trung đoàn 29 trả lời không có tên địch nào lên cổng Tàu Ô cả. Sư đoàn không tin. phái Mẫn chủ nhiệm trinh sát xuống tận nơi xác minh- Cuối cùng phát hiện ra rằng bọn địch chiếm mất cổng ông Tề. chứ không phải cổng Tàu Ô. Có thể trong bản đồ của địch chỉ có một cái cổng. vì ngoài thực địa cổng ông Tề chỉ là một cái cổng bắc ngang đường cho con suối nhỏ chảy qua, con suối này chưa tới mùa khô đã hết nước. còn cổng Tàu Ô đáng ra phải gọi là cầu. vì suối Tàu Ô rộng, có một cái cầu chùng vài chục mét bắc qua suối. cầu bị công binh đánh sập từ đầu chiến dịch. Cũng có thể Trung đoàn 32 muốn chấm dứt những trận chiến đấu giằng dài nên đã báo cáo láo. Mất cổng ông Tề sẽ dẫn tới mất cầu Tàu ô. vì vậy Sư trưởng Đàm Lê buộc phải điều hai tiểu đoàn của Trung đoàn 11 đang bao vây Tân Khai. cơ động xuống cùng Trung đoàn 29 đánh suốt hai ngày hai đêm. mới trục được Trung đoàn 32 ra khỏi cổng ông Tề. Cũng qua hai ngày hai đêm tạm chiếm được cổng ông Tề. hẳn bọn Trung đoàn 32 thấy rõ hơn thực địa của vùng đó. phát hiện ra giá trị chiến thuật của khu vực cổng ông Tề, nên sau khi bị đánh bật về xóm Ruộng, bổ sung củng cố mấy ngày. chúng lại tiếp tục đánh lên cổng ông Tề. Trước đó đánh không được thì trở lại vị trí xuất phát. nay đánh đến đâu chúng đào hầm ở lại đó, dù mỗi ngày chỉ nhích lên được năm, mười mét chúng cũng ở lại Với lối đánh mới này. bước đầu chúng đạt được kết quả là rút dần khoảng cách giữa chúng với cổng ông Tề. Cho đến trưa nay, Tiểu đoàn 2/32 chỉ còn cách cổng ông Tề không đầy một trăm năm mươi mét. Đại đội 111 của Tiểu đoàn 19 chốt cổng ông Tề, bị hỏa lực các loại ghìm sát đất. không nhúc nhích được. Đại đội 112 đánh vận động bên sườn phía tây chốt cũng bị hỏa lực xe tăng và pháo binh khổng chế chặt không xuất kích được. Tiểu đoàn 17 tiến công đội hình kéo dài của Trung đoàn 32. từ xóm Ruộng lên

đến nam cổng ông Tề. nhưng không thực hiện được nhiệm vụ. vì vấp phải Tiểu đoàn 65 biệt động biên phòng của địch rải quân án ngữ-Tiểu đoàn 17 đã quét sạch chướng ngại này. nhưng cũng có tổn thất nên mấy ngày sau mới thực hiện được nhiệm vụ chính, phải đưa hai đại đội vào chốt chặn Trong lúc chờ đại đội trưởng về. bốn cán bộ trung đội vẫn ngồi trong tầng hai chiếc hầm gầy khúc. Gọi là tầng hai vì nó sâu hơn đoạn phía ngoài chừng nửa mét, phần vì năm sáu tấc đất trên mặt của khu vực này toàn là đất mườn, nghĩa là đất đã bị bom pháo bắn tơi ra. hất lên đổ xuống, phần vì gần đây dàn pháo bầy 155 ly của địch đánh toàn đạn khoan. mỗi trái khoan sâu tới một mét. rộng một mét rưỡi, hầm đào cạn không đủ sức trụ lại, nên phải đào thêm tầng thứ hai này. Đó là một kiểu hầm cấu trúc khá công phu. Phải bỏ lối lát gỗ dọc bằng cách lát gỗ đứng nên anh em gọi là hầm kèo Hầm vẫn có ngách bước ra ụ súng. Nó không chỉ là nơi tránh pháo khoan, nơi các chiến sĩ trong tổ thay nhau xuống nghỉ giữa các đợt chiến đấu. nó còn là nơi tạm thời đặt thương binh, tử sĩ trong lúc đợi phía sau lên đón về.

Việc sáng tạo ra kiểu hầm này làm cho cuộc sống ngoài trận địa đỡ căng thẳng. đỡ vất vả hơn

- Các cha đi đâu hết trơn rồi? - Đại đội trưởng Lê Cam vừa tụt xuống hầm đã hỏi ngay và cái giọng Quảng Nam cùng lối nói thân mật của anh làm cho căn hầm ngoài như ấm hẳn lên. Anh đặt cây M.79 vào góc hầm, ngồi thụp xuống hỏi vọng vào hầm trong

- Có cha nào ở trong không? ủa. các cha về hết trơn rồi sao? Đã dặn ở lại chờ người ta

- Dạ. anh Năm ơi, chúng em còn đây chớ đâu dám "dìa" - Vẫn là Học. vốn nghịch như quỷ. bắt chước giọng khu Năm rất giống

- Liệu có mần chi được không anh Năm?

Đồ "quỷ" lên hết trên này, nhanh, không thì bốc ruốc.

Học vọt lên trước rồi đến Hoàn. Bình vừa ngáp vừa giụi mắt lờm cờm bò theo, cuối cùng đến Hậu. trống ngực đập hơn trống làng.

Lê Cam ngồi bệt xuống đất, anh điểm số bằng cách sờ vào từng người- Thấy đủ. anh bắt đầu nói:

- Trung đoàn nói đúng, thằng 2/32 có một đội tiếp tế ban đêm từ xóm Ruộng lên cổng ông Tề- Tụi nó chuyển từng chặng chớ không làm một mạch. lại đi dưới rãnh bên đường nên mình không thấy được Quân láo thiệt. mới có hai đêm mà cái rãnh đã giống như hào giao thông.

- Anh có xuống tận đường xem không? - Học sốt ruột hỏi chen vào

- Sao không! Tụi nó bên dưới cứ thẳng lưng mà đi. hèn chi đánh đến nước đó vẫn không chuyển được tình thế.

Học ngo nguẩy đôi chân. chừng như muốn nhảy đi ngay. cậu ta hỏi dồn:

- ý anh định ra sao?

- Phục kích chớ gì nữa, nhưng các cha có ý kiến coi nên đánh cách nào cho ngon? Súng thì chẳng cần. nhưng cần lựu đạn da láng với gạo sẩy. hốt gọn được thì thiệt hay. Mà mình tính thế này được không, chỉ cần mười người thôi, mang theo một M.79 khóa đuôi ném lựu đạn. chắc chắn tụi nó phải vút bông tháo chạy. Lúc đó diệt được bao nhiêu hay bấy nhiêu, xong rồi ào tới mà thu chiến lợi phẩm, mình muốn lấy nguyên gạo sẩy. lựu đạn, đạn M.79, nên cứ để tụi nó chạy rồi hãy ném lựu đạn theo. Mình không muốn bắn AK, bọn pháo binh sẽ bắn chặn khi mình về- Kế hoạch vậy các cha thấy được không?

Học nhanh nhẩu:

- Hay quá rồi đại đội trưởng a. đánh như vậy thế nào bọn chỉ huy cũng tưởng là lính tráng bắn nhầm nhau. Lựu đạn và M.79, chúng nó quên lắm. Thôi đại đội trưởng quyết định lấy người đi

Hoàn nói tiếp:

- Đồng ý. có gì ra đó bổ khuyết sau, làm nhanh lên không thì bốc ruốc thật đấy:

Lê Cam đứng phắt dậy:

- Xong ngay thôi. có gì rườm rà đâu. đồng chí Hoàn thay tôi chỉ huy đại đội trong khi tôi đi phục kích, đồng chí Học chỉ huy hỏa lực sẵn sàng chi viện. đồng chí Hậu ốm. về hầm. Trung đội đồng chí Bình đi chín người kể cả đồng chí. Tôi mang, M.79. còn AK đồng chí Bình bố trí. Tôi chặn đầu, đồng chí Bình khóa đuôi. À quên. còn một liên lạc. một thông tin đang bám ngoài đó. mười hai tất cả Thôi triển khai ngay, ba phút nữa xuất kích-

Biết tính Cam nên dù rất muốn đi. Học và Hoàn cũng đành phải im lặng. Với Cam lúc đang bàn thì hết các "cha" lại đến "mình", đến "cậu" nhưng khi đã "đồng chí" thì thôi. không bàn.

Chờ cho các trung đội trưởng lên khỏi hầm và tản đi. Đại đội trưởng Cam mới chui xuống tầng hai, quẹt lửa lên. vạch đùi xem vết thương. Vết máu đã loãng ra phía trên đầu gối. Cam lấy bông có dầu trong bát lửa chùi sạch máu. thấy da rách một mẩu bằng móng tay nhưng không sâu lắm. Cam nắm lấy mẩu da dứt mạnh. Anh giật thót người. mặt nhản lại. tưởng nó là cái vẩy. té ra không phải. Cam lấy cục bông khác đặt lên vết thương từ từ ấn xuống. Anh chịu được may sao- mảnh pháo chỉ cắt qua da chứ không cắm vào thịt Cam yên tâm, anh xé mẩu băng. băng luôn cả cục bông có dầu. Vết thương tái miệng rồi sẽ lành. Từ đầu chiến dịch đến nay đã ba lần Cam chữa vết thương kiểu như thế.

Cam lên hầm trên. chân hơi đau, nhưng anh vẫn nhảy lên mặt đất rất nhanh. anh chớp mắt nhìn quanh một chút rồi bước tới phía gốc cây cụt bên phải trận địa đại đội, nơi hẹn tập trung anh em Cam bước thì thụp qua hố bom. hố pháo như bước trên những cồn cát đất thụt tới trên mắt cá chân. đôi dép cao su buộc chặt rồi vẫn cứ trầy ra. Cam muốn vứt lại đi chân đất. nhưng sợ giẫm trúng mảnh nên thôi Mặt đất trống trơn, gió thổi chệch từ phía đông nam. Mùi thuốc đạn sục lên nồng nặc. Lê Cam đặt tay lên gốc cây cụt. thớ gỗ tước ra đâm vào gan bàn tay anh. Nửa tháng trước. cây này còn nguyên vẹn. cành lá sum suê toả kín một vùng đất rộng, nó là vật chuẩn để phân chia phạm vi chiếm lĩnh trận địa giữa Đại đội 111 và Đại đội 113. Nhưng rồi bom pháo cứ vật trụi nó dần. mỗi ngày mỗi đêm lại cụt mất một ít. bây giờ nó chỉ cao tới đầu gối. Một điều hơi lạ là xung quanh có rất nhiều hang hố do bom. pháo đào lên. Nhưng gốc cây vẫn cứ bám chắc lấy lòng đất. không chịu nghiêng ngả.

Chợt Lê Cam nhận ra điều bất lợi khi hẹn anh em tập trung ở gốc cây. Mình lấy cây làm vật chuẩn. bọn địch cũng lấy cây làm vật chuẩn. Anh vội đi thẳng tới phía trước. nhưng không dám đi xa. mặt đất trống đến mức đi xa gốc cây quá có thể bị lạc. Anh đứng lại nhìn quanh. Đêm im ắng. trận địa trở nên mênh mông, không có tiếng súng. không có pháo sáng. cả tiếng máy bay. tiếng động cơ các loại xe thường ì ầm ở Chơn Thành, cũng không. Lê Cam có cảm tưởng mặt đất chỉ còn lại sự hoang vu rợn người. Sự im ắng đến kỳ lạ này rõ ràng càng thấy ón hơn khi có bom pháo. Lê Cam nghĩ như thế. anh thấy nóng ruột. nhưng rồi những bóng đen quen thuộc nhấp nhô trước mặt anh làm anh yên tâm ngay. Anh tặc lưỡi hai tiếng. những bóng đen đứng lại một chút. rồi lại nhấp nhô tiến về phía anh. Lê Cam bước nhanh tới, anh ngồi thụp xuống. Theo thói quen, các chiến sĩ tản ra những hố bom xung quanh

- Trời không trăng sao - Lê Cam nói chậm để anh em nghe được - Bọn địch không bắn. vật chuẩn không thấy, có thể bị lạc Các đồng chí nhớ cho kỹ hướng đi là hướng này - Lê Cam lăm lămxxbàn tay mấy lần cho chiến sĩ nhìn thấy - Hướng ta là hướng này Pháo có bắt thần bắn vào giữa đội hình cũng không chạy lung tung cố gắng nhớ cho được hướng. Khi đánh địch không hô xung phong không la hét. Tín hiệu: tặc lưỡi một đáp hai. mặt khẩu hỏi xóm Ruộng - đáp: Chơn Thành. Gặp địch nằm tại chỗ, sẵn sàng đánh trả bằng lựu đạn - Rõ cả chưa?

Rõ!

Giãn cách ba mét, theo tôi!

Lê Cam kẹp cây M.79 trong nách. anh nhô người về phía trước các chiến sĩ lần lượt bám sau anh theo giãn cách quy định. Bóng họ dập dềnh, dập dềnh như bơi trên mặt nước nổi sóng. Lê Cam đưa các chiến sĩ của mình tiến theo một con đường xiên. đi như thể thu hẹp được mục tiêu. nếu bọn địch có tăng cường các tổ cảnh giới sâu vào bên đường, bảo vệ cho đoàn tiếp tế cũng khó phát hiện. Đi được chừng ba mươi phút. Lê Cam bắt đầu bò. các chiến sĩ dán mình xuống đất theo sát Lê Cam. Bò chừng một trăm mét. Lê Cam dừng lại anh tặc lưỡi, nghiêng đầu nhìn về phía trước- Có hai tiếng tặc lưỡi đáp. rồi một bóng đen từ ven đường 13 bò tới. bóng

đen đó là Thận, liên lạc đại đội. Thận ghé sát vào tai Lê Cam thì thầm:

- Tốp thứ nhất mười thằng vừa đi qua. đại đội trưởng ạ. có hai tốp chừng hai tiểu đội cảnh giới hai phía - Thận đưa tay chỉ - Chúng vừa đến xong

- Cảnh giới? Sao cậu biết?

Em bò tới nơi quan sát rồi. chúng nó sửa các bệ bắn trên miệng hố bom chứ không đào hầm đâu

- Chắc không?

- Chắc em đưa đại đội trưởng đi xem liền, có đánh không đại đội trưởng?

Cam căn môi. tình huống không đơn giản như trước lúc ở hầm chuẩn bị. Có tiến công bọn đi tiếp tế nữa không? Có tập kích luôn hai tiểu đội cảnh giới không? Lê Cam tự hỏi và tự trả lời ngay:

Không tiến công, không hoàn thành nhiệm vụ. Không tập kích không rút lui được an toàn. Bọn cảnh giới dựa vào hố bom à? Chỉ cần ba trái da lạng ném thật trúng có thể diệt gọn được.

Kế hoạch chiến đấu được quyết định. Cam thì thầm với Thận rồi khoát tay gọi Bình lên. Ba cái đầu chụm vào nhau. Lát sau. Bình bò đi. rồi các chiến sĩ tản ra thành ba tốp. một tốp bò theo Bình tập kích bọn cảnh giới bên trái, một tốp bò theo Cam ra ven đường 13. Tâm, thông tin tiểu đoàn ở tốp này. đưa Tâm đi. Lê Cam có ý định khi tiến công xong. Tâm sẽ mang chiến lợi phẩm về cho tiểu đoàn. nếu trong số chiến lợi phẩm, bọn địch không tiếp tế pin lát dùng cho máy PRC25 thì Tâm sẽ xin của tiểu đoàn để thay vào cái máy của đại đội hai hôm nay thu phát kém.

Lê Cam bò tới ven đường. anh rải đều bốn chiến sĩ trên chiều dài chừng ba mươi mét. Nói rõ ý định cho từng chiến sĩ xong. Lê Cam ẩn mình xuống hố pháo gần mép đường. Từ chỗ này anh nhìn thấy cái rãnh lờ mờ cách chừng nửa tầm lựu đạn. Anh kê nòng cây M.79 lên miệng hố pháo, rà qua rà lại. Với trái M.79 phát hoả nổ gần và bất ngờ. chắc chắn bọn tiếp tế sẽ vút bông tháo chạy. Anh sẽ bắn trái thứ hai, thứ ba. cùng lúc đó tổ của Bình. tổ của Thận sẽ liệng lựu đạn vào tụi đi cảnh giới... Thanh toán xong - không bắt tù binh - Tất cả sẽ nhào ra đường thu chiến lợi phẩm. mười hai người mười hai bông mang sau lưng. nếu còn, ráng vác thêm mỗi người một chiếc nữa- Anh sẽ không rút về theo đường đã đi. thế nào bọn địch cũng bắn pháo vào khu vực đó. anh cặp theo đường 13 đi ngược lên chừng nửa cây. mới rẽ trái quặt xuống trận địa của đại đội- Một tốp vừa đi qua. không, chúng sẽ còn đi nữa - Lê Cam khẳng định - Nhu cầu cho một tiểu đoàn, mười tên tiếp tế ăn chung gì, có khi chúng cho tốp nhỏ đi làm nhiệm vụ thăm dò, không có gì xảy ra chúng mới cho những tốp chủ yếu đi. quên hỏi Thận tốp vừa rồi mang có nặng không. Đây là lần đầu Lê Cam đưa anh em đi phục kích đêm, còn tập kích đêm thì nhiều rồi, lực lượng không lớn, gần một tiểu đội, có lần chỉ ba anh em. Mục tiêu tập kích thường là những tiểu đội địch lấn sâu vào trận địa đại đội. ban ngày không đánh bật được chúng, ban đêm phải diệt chúng, diệt bằng lựu đạn và lựu lê, chiến lợi phẩm được ưu tiên hàng đầu phải tận thu là súng M.79 đạn M.79. lựu đạn da lạng, gạo sấy, sau đó mới đến các thứ khác. Những trận tập kích đêm ấy vừa có ý nghĩa chiến thuật lại vừa có ý nghĩa tinh thần, nó thường được tiến hành khi ngay hôm đó đại đội có thương vong, hư hỏng vũ khí. Lê Cam muốn thanh toán mọi món nợ với địch gọn trong ngày. Việc làm đó của anh được trung đoàn trưởng và chính uỷ hết sức hoan nghênh. cổ vũ.

Có một hòn đất nhỏ rơi xuống bên phải anh. Chiến sĩ báo cho anh biết đã phát hiện thấy địch- Lê Cam mở khóa an toàn cây M.79 Hòn đất thứ hai rơi xuống. bọn địch bắt đầu đi vào khu vực phục kích. Lê Cam tì báng súng lên vai hướng nòng súng vào rãnh đường Hòn đất thứ ba tiếp tục rơi. bọn địch vào sâu khu vực phục kích. Lê Cam mở to mắt nhìn xuống rãnh, kia rồi. bọn chúng không đội mũ. hình như đầu thẳng nào cũng cắt trọc. chúng mang rất nặng nhưng đi khá nhanh. Tại sao chúng không đội mũ và đầu lại cắt trọc?

Lê Cam vụt hiểu ra ngay, bọn địch bắt bọn lính lao công đào binh đi tiếp tế. Bọn chỉ huy trừng phạt lính ghê gớm thật- Lê Cam quyết định không cần tiêu diệt bọn này. thằng nào trúng M.79, lựu đạn thì chịu. thằng nào không trúng để cho nó chạy- Lê Cam không nhìn thấy bọn

tiếp tế đi phía sau. anh không nắm được toán này có bao nhiêu đứa. Để chắc ăn, anh cho năm đứa đi đầu vượt qua mặt rồi mới từ từ kéo cò. Tiếng nổ đầu nòng của trái M-79 đánh rầm một tiếng. lửa loé lên trên mặt đường 13. anh nghe lẫn lộn trong tiếng nổ của trái M.79 có tiếng-..a..a.. thất thanh. rồi có tiếng rơi lịch bạch dưới rãnh, rồi tiếng chân tháo chạy. Bóng địch nhốn nháo trên đường. rồi tiếng một trái da lảng nổ ở phía dưới, tiếp theo là hàng loạt tiếng lựu đạn vang lên cả hai phía. nơi bọn địch đặt quân cảnh giới. Lê Cam nhìn nhanh một lượt. anh hiểu tình hình diễn ra đúng như kế hoạch, anh phóng tiếp trái M.79 thứ hai vào bên kia đường. rồi nhảy xuống rãnh. chộp lấy chiếc bong đầu tiên. chiếc bong toàn lựu đạn da lảng. anh mừng đến run cả tay- Các chiến sĩ nhảy xuống theo. họ nhấc từng chiếc bong, bong nặng mang sau lưng, bong nhẹ mang trước ngực, chiếc thứ ba vác trên vai. Họ đặt chiếc bong vác trên vai và chiếc hông mang trước ngực lên bực đất trèo lên.

Hai bộ phận tập kích bọn cảnh giới cũng đã tới, mỗi người ba bong. Lê Cam lướt qua một lượt trên đường. dưới rãnh vẫn còn bong, không thể nào lấy hết được. đúng là anh đánh vào toán tiếp tế chủ yếu. anh tiếc cho đi ít người quá. nhưng tiếc cũng không được, tham điã bỏ mâm. phải rút thôi. Anh điểm lại quân số. rồi ra hiệu cho anh em đi theo mình. Các chiến sĩ không thể nào đi nhanh được như lúc xuất kích. họ ngã lên, ngã xuống. nhưng không ai chịu bỏ bớt bong- Trung đội trưởng Bình vác một bó súng, đáng giá nhất là hai cây M-79 còn mới. Cam dẫn anh em đi được một thôi khá dài. pháo địch mới bắt đầu bắn. Cam dừng lại. các chiến sĩ tạt xuống, hố bom. hố pháo, bong chất tròn quanh người. pháo địch bắn ngay vào nơi vừa xảy ra trận phục kích, rơi chuyển dần vào tây đường đúng như Cam dự đoán- Chừng mười phút, pháo địch ngừng bắn, Cam lại nhấc bong lên vai. các chiến sĩ lần lượt bám theo anh. Đang đi bỗng phía bên trái Cam có tiếng nói:

- Anh giải phóng!

Lập tức Cam nằm sấp xuống. trật nhanh chiếc bong ra khỏi vai, chĩa ngay nòng M.79 sang phía có tiếng gọi. Cam rít qua kẽ răng:

-Bên trái bên phải bao vây ngay!

Các chiến sĩ theo phản xạ tự nhiên cũng đã nằm sấp xuống trật bong, theo khẩu lệnh của Cam trườn nhanh sang hai phía

- Dừng bắn, tụi em sang "đầu" các anh đây

- Thiệt không? - Cam hỏi gắt - Tụi tao bao vây rồi, có âm mưu gì thì chết sạch

- Thiệt tụi em sang "đầu" các anh.

Mấy đứa?

- Ba

- Có mang súng không?

- Có.

- Bỏ súng tại chỗ. đứng dậy. đưa tay lên trời

Trong khi Cam kiểm tra, Bình đã đưa một nhóm áp sát bọn địch, nòng AK chĩa vào nơi có tiếng nói. Ba tên địch làm theo lệnh của Cam. hiện ra cùng lúc với cái bóng quen thuộc của Bình lấp ló sau lưng ba tên địch, Cam mới bật người dậy. chạy ba bước tới sát tốp ba tên đó, nòng M-79 chĩa vào bụng đứa gần nhất, rằng anh nghiêng lại:

Giở trò gì là chết ráo. có thiệt tụi mày đầu hàng không?

Tên địch đứng giữa nói ngay:-

"Đầu" thiệt mà. Em là Thiếu úy trung đội trưởng đại đội hai. tiểu đoàn hai. Trung đoàn 32. Tụi em..

Cam ngắt lời:

- Thôi được. nghe đây, mỗi đứa một chiếc bong mang ngay vào Ba tên địch mang ba chiếc hông Cam chỉ. Bình đã lấy được súng. Thận đảo nhanh một vòng xung quanh. rồi chạy tới bên Cam thì thầm, Cam gật đầu, anh nói nhanh:

- Quả tui mày đầu hàng thì tao đưa đi, nếu giờ trò phục kích tui mày chết trước - Dạ - Tên địch khai thiếu úy đáp ngay Vậy thì đi, chếch bên trái. bước Ba tên địch mang ba bông nặng theo lệnh của Cam đi rất nhanh Được một quãng, Cam lại hô:

- Chếch bên phải. bước!

Ba tên địch làm theo. Đi thêm một quãng nữa. Cam mới hoàn toàn yên tâm, anh tin dù hơn địch có âm mưu gì' anh cũng vượt ra ngoài vòng nguy hiểm qua hai lần thay đổi hướng đi- Đến gần trận địa của đại đội, Cam trút một hơi nhẹ nhõm, nói với ba tên hàng binh:

- Đứng lại. xuống hố bom bên trái ngồi nghỉ.

Ba tên đặt bông xuống hố bom. Thận từ phía sau bước tới mang ba chiếc bông cùng anh em đi về trận địa. chỉ một thoáng Thận đã trở lại đứng bên cạnh Cam. khẩu AK kẹp trong nách. Cam ngồi trên miệng hố bom. anh chỉ tay vào gờ đất trước mặt ba tên hàng binh:

- Chỗ kia có hầm. pháo bắn xuống đó núp. bây giờ các anh nói đi. đầu đuôi ra sao?

Gã lính xưng là thiếu úy xoay người về phía Cam, nói giọng vân con run:

- Thừa anh cán bộ Quân giải phóng, tui em từ đồng bằng lên chưa bao giờ tui em phải đánh nhau như vậy nè, tui em không chịu xiết trốn về sau sẽ bị bắt đi làm lao công. giống như tui lao công các anh vừa đánh.

Cam ngắt lời:

- Sao các anh biết?

- Tui em biết chứ. những chiếc bông mấy anh vừa mang là của tui lao công đi tiếp tế. Mấy anh vừa đánh. tui em nghe lựu đạn nổ nhiều.

- Được nói tiếp đi

- Dạ. trốn về phía sau cũng chết, tui em bàn chỉ có cách "đầu" mấy anh đây may ra sống. Tui em định chạy sang mấy anh cách đây ba đêm, nhưng bọn chỉ huy kiểm tra chặt quá không đi lọt. đêm nay đúng phiên gác vọng tiêu, tui em quyết định đi luôn. Tui em nhắm hướng rừng cát thẳng, nhưng cát qua. cát lại cũng thấy loang quanh giữa bãi hố bom, hố pháo. may mà gặp mấy anh.

- Mấy anh nhìn thấy tui tôi sao?

- Dạ, nhìn thấy lờ mờ.

Cam mỉm cười, nếu gặp bọn phục kích thì đổ máu nhiều rồi mình chủ quan. cứ cầm đầu đi. Thiệt may! Cam hỏi tiếp:

- Nói tình hình đơn vị mấy anh nghe coi?

- Dạ, mấy ông cấp trên không hiểu sao. chứ cấp thiếu úy, chuẩn úy trở xuống tới lính thì ớn lắm rồi. Sư 21 chưa từng gặp đối thủ như mấy anh- Dạ. sư 21 còn đứng được ở đây là nhờ phi pháo, không có phi pháo thì sư 21 chạy dài từ lâu rồi. Tui em trình thiệt đó.

- Còn Tiểu đoàn 2/32? Có định chiếm cống ông Tề không?

- Dạ, Thiếu tướng Nghi ra lệnh chiếm bằng được trong tuần này. nhưng chắc chiếm không nổi đâu. Tiểu đoàn 2 đang bị đánh phía sau đội hình, thêm trận đánh tui đi tiếp tế đêm nay chắc Tiểu đoàn 2 núng tợn.

Cam gật đầu ngẫm nghĩ một chút, lại hỏi tiếp:

- Mấy anh có nhìn thấy hầm của Quân giải phóng không?

-Dạ. tui em ở phía trước cứ cúi đầu dưới đất nhưng ở phía sau chỗ tiểu đoàn họ có thấy. họ có ống nhòm

- Thôi được Cam đứng dậy - mấy anh sang đầu chúng tôi là đúng. đó là con đường sống của mấy anh. Mấy anh yên tâm. giờ tôi sẽ cho người đưa ba anh tới nơi khác an toàn hơn. ở đây vẫn còn nằm trong tầm pháo. Ba anh có uống nước không?

- Dạ không?

Sực nhớ, Cam hỏi tên thiếu úy:

- Bên đó có nhiều muỗi, nhiều chuột không?

Tên thiếu úy có vẻ ngạc nhiên. nhưng hiểu ra hẳn nói:

- Dạ nhiều lắm!

- Trị bằng cách chi?

- Dạ. bằng thuốc chống muỗi của Mỹ đựng trong chai nhựa Dạ phát cho từng đứa.

Suy nghĩ một chút. Cam hỏi tiếp:

- Thường, lính để ở đâu?

- Dạ, tùy từng đứa. để trong túi quần. túi áo, có đứa để trong túi đựng băng đạn.

- Nhưng thuốc đó trị muỗi. còn chuột thì trị cách chi?

Tên thiếu úy lắc đầu:

- Dạ trị chung, bôi thuốc vô chân, chuột không cắn chân.

Được rồi. đi lẹ lên!

- Dạ Dạ. chào anh cán bộ Quân giải phóng Dạ, cảm ơn anh Giải phóng tại em đi.

Ba tên hàng binh lần lượt đáp và đứng dậy. Cam đập tay vào vai Thận, Thận hiểu ngay ý định của đại đội trưởng, bước lên một bước. súng vẫn kẹp trong nách:

- Tôi sẽ đưa các anh đi. các anh đi trước. tôi nhắc đường. hai bên đường đều có hầm tránh pháo. các anh đừng sợ. Lúc nào nằm ngay xuống, rồi bò tới hầm. các anh nhớ chưa?

- Dạ, nhớ

- Nào đi nhanh cho kịp kéo trời sáng mất.

Ba gã hàng binh và Thận, thoáng cái đã chìm đi trong bóng đêm. Cam trở về hầm. Trong lúc anh tranh thủ khai thác tình hình, Hoàn và Bình đã kiểm tra chiến lợi phẩm. Cả hai cùng nhất trí để lại một cây M.79, hai bông lựu đạn da láng hai bông đạn M.79, ba bông gạo sảy. một bông thịt hộp. còn bao nhiêu cho anh em mang gấp về sở chỉ huy tiểu đoàn. Số anh em mang chiến lợi phẩm này phải trở lại trận địa trước lúc trời sáng.

Lê Cam về đến hầm mọi việc đã xong xuôi. anh tụt xuống hầm. dựng súng vào góc, rồi nằm dài ra giữa hầm. Anh đặt bàn tay lên đùi xoa xoa quanh vết thương. Cho đến bây giờ anh mới thấy đau. Anh thè lưỡi liếm mãi đôi môi khô cứng. Anh nghiêng người nhìn xuống tầng hai. hình như ở dưới đó có tiếng lưỡi dao nạy vào vỏ đồ hộp, có tiếng nước sôi lóc bóc. có cả tiếng cười. Các thứ tiếng ấy cứ xa dần. xa dần, như trôi vào giữa một lớp sóng. Cam cố mở to mắt nhưng không mở nổi. hai mi mắt nặng trĩu ríu vào nhau rồi khép chặt lại

Chương 5

Ngọc Linh từ sau lùm cây rậm bước ra. Không ai nhận được cô nữa. Cô dùng bao lưới đan dày. chụp lấy mái tóc. một mái tóc đẹp hiếm thấy, siết chặt lại, để bất kỳ trường hợp nào tóc cũng không sổ tung ra. Bên ngoài bao lưới. cô chít thêm cái bao nữa bằng vải dù hoa. trùm xuống tận trán, có hai dây buộc xuống cằm. để không thể tuột xuống được dù bất cứ tình huống nào. Cô đã thay bộ quần áo bà ba đen mặc thường ngày bằng một bộ quần áo đặc biệt may bằng loại vải 'rằn ri'. thứ vải may quân phục của bộ thủy quân lục chiến nguy. Chiếc áo cộc tay, gần giống áo lót mình, chỉ khác hai tà và hàng khuy trở bên sườn. Quần đùi giống hệt quần của vận động viên bơi lội, lai quần có dây chun thít chặt vào hai bắp đùi. Hai cánh tay trần từ bắp vai đến bàn tay, hai chân trần từ bắp đùi xuống đến mắt cá, cũng đã bôi loang lổ nghệ nôi với tro bếp, cả mặt cũng bôi như thế. Bộ quần áo đặc biệt này. các cô tự nghĩ ra, tìm vải may lấy, để tự trang bị cho mình. dùng trong những đêm đi trinh sát những trận tập kích địch Từ đầu năm 1969 đến nay. địch triển khai học thuyết Ních-xơn Việt Nam hóa chiến tranh. tiến hành phản kích liên tục, ác liệt, hết năm này qua năm khác, hết vùng này qua vùng khác. Trên trời máy bay rải chất độc quét trụi lá cây, dưới đất hàng đàn xe tăng, xe ủi. chà đi xát lại từng địa hình. Lính Mỹ, lính nguy kéo bầy kéo lũ sấm soi từng chiếc hầm. từng ụ mìn. Bộ đội địa phương. Du kích giạt qua. giạt lại. quần bám địch, quần bám dân, quần bám địa hình đã phải chịu nhiều tổn thất. Đại đội không đủ trung đội, trung đội không đủ tiểu đội. tiểu đội không còn đủ tổ ba người. Phiên hiệu đơn vị vẫn còn đó. nhưng quân số không có bao nhiêu. địch lại đông như dòi, như bọ Mỹ nguy từ trên xuống dưới hí hửng xoa tay: "Chủ lực Cộng quân bị đẩy ra ngoài biên giới. bị B.52 và quân lực Đồng minh đánh cho tan tác. sức mấy trở lại vùng trung tuyến như hồi tết Mậu Thân. Cộng quân địa phương bị xe tăng nghiền nát. bị các sắc lính Việt Nam cộng hòa o ép sức mấy ngóc đầu lên được. có còn cũng chỉ là bóng ma. hình quỷ"

Trong khó khăn ghê gớm. tưởng chừng không vượt qua được đó. trên chỉ thị cho bộ đội địa phương. du kích phải nhanh chóng đặc công hóa. Đặc công hóa về chiến thuật, kỹ thuật. về tư tưởng Giống như người đi đường đang khát khô cổ họng bỗng gặp dòng suối mát lành. Chỉ thị đặc công hóa được triển khai ngay. Phong trào đặc công hóa được diễn ra bí mật. âm thầm. liên tục khắp mọi đơn vị trong mọi thời gian, tin tưởng. hứa hẹn. Bọn địch chưa tắt tiếng cười đã phải bật lên tiếng hét. Chúng tưởng như thiên binh vạn mã từ trên trời ập xuống. tưởng như chủ lực Cộng quân từ bên kia biên giới đã kéo về. Bộ đội địa phương và du kích lập công lớn Ngọc Linh là cán bộ chính trị xây dựng cơ sở. chuyển qua cán bộ quân sự từ lúc đó. Cuộc chiến đấu đưa Ngọc Linh từ 'vùng ven thành phố Biên Hòa lên Lái Thiêu, Bến Cát. rồi tới đây Từ tổ trưởng một tổ du kích xã. lên xã đội trưởng, và bây giờ chính trị viên trung đội bộ đội địa phương huyện.

Ngọc Linh đứng trên khoảng đất trống. Bóng tối đã trùm xuống mảnh rừng thưa. nhưng trong ánh hoàng hôn. vẫn nhìn thấy hình dáng cao to. vững chãi của cô gái hai mươi tám tuổi. cô gái ai cũng bảo là dữ tướng. Tiếng lành đồn xa. tiếng dữ đồn xa, quả có vậy thật. Tên "Ngọc Linh dữ tướng ". chuyện Ngọc Linh dữ tướng " không chỉ lan quanh vùng đất trung tuyến, từ Tân Uyên sang Bến Cát. Dầu Tiếng. Chơn Thành. mà còn lan tới các đơn vị chủ lực miền trên biên giới nữa. Mỗi người - dĩ nhiên là những người đã gặp - tả Ngọc Linh mỗi kiểu. mỗi người kể về Ngọc Linh một chuyện. Nhưng tả kiểu gì. kể chuyện gì, tựu trung đều không có ý bôi bác, bởi lẽ bấy nhiêu năm hoạt động, chiến đấu. cô làm tròn nhiệm vụ. lập được thành tích xuất sắc. Cô không phạm khuyết điểm gì lớn. kể cả khuyết điểm về tư cách, đạo đức của người phụ nữ. điều mà không hiểu sao một người, mọi cấp đều phán xét rất khắt khe. rất nghiêm khắc. khắt khe, nghiêm khắc hơn cả chuyện không hoàn thành nhiệm vụ được giao phó-

Thật cũng lạ. dù đã mất công tìm tòi. phân tích. cũng phải đi tới kết luận "đúng là Ngọc Linh dữ tướng " Hồi đầu, tiếng "Ngọc Linh dữ tướng " lọt đến tai. Ngọc Linh chỉ bật cười. cô thấy lạ tai, lại còn thấy hay hay nữa. Nhưng khi tiếng đồn ấy lan rộng ra. lọt vào tai nhiều lần. Ngọc Linh bỗng giật mình. cô suy nghĩ về bốn chữ ấy. cô lo lắng rồi cô hoảng sợ. Ban đêm cô nằm im trên võng. chân bắt chéo, tay khoanh trên ngực. mắt mở to nhìn sâu vào bóng đêm. ở cái điểm tận cùng ánh mắt chiếu tới cô nhìn thấy' bốn chữ "Ngọc Linh dữ tướng " và những dấu hỏi lớn

chính ánh mắt của cô vẽ nên Có phải - Ngọc Linh tự hỏi - Do chuyện hồi ở nhà bọn Mỹ đưa xe tăng tới ủi nhà. lấy đất mở rộng sân bay cô đã nhảy ra chặn ngay đầu xe. giằng co với những tên Mỹ mặt đỏ gay. mắt xanh lè, tay chân đầy lông lá. Bọn Mỹ đẩy cô té sấp, cô vùng đứng dậy nhảy một cái lên nóc xe. một chân giậm lên nòng pháo. một chân giậm lên nắp thùng xe. tay xé toang chiếc áo cô đang mặc, áp cả bộ ngực con gái đang tuổi dậy thì của cô vào miệng khẩu đại bác, rồi hét lên những tiếng khủng khiếp: "Bắn đi. tui mày. có gan thì bắn đi " Thằng lính ngồi trong xe hoảng quá. quay tháp pháo gạt cô xuống đất. cô dùng cả hai tay hai chân quặp lấy nòng pháo. mặc cho tháp pháo quay nhanh, hết vòng quay nghịch đến quay vòng thuận. Cuối cùng bọn Mỹ phải ngừng. Cô nhảy xuống đất. tay chống nạnh. mắt quắc lên nhìn bọn Mỹ rút lui.

Hay là do chuyện lần đột ấp Tư. thị trấn Tân Uyên diệt ác ôn Cô và một du kích được phân công diệt tên Xuy. trưởng ấp, khét tiếng tàn ác. Cô và anh du kích đột nhập vào ấp lúc bảy giờ tối, giờ bọn địch vừa chè chén xong hết sức sơ hở. Cô và anh du kích lần tới nhà tên ác ôn. nhưng nhà tắt đèn. đóng cửa. Hai người nép sau bụi chuối nghe ngóng. Vẫn không có động tĩnh gì, cô bàn với anh du kích lên trụ sở. có lẽ tên Xuy đang ở đó. Hai người len lỏi theo những lối hẹp. đi tắt, thọc đến phía sau trụ sở. Tên Xuy đang phân công bọn dân vệ đi gác, giọng nói hách dịch. đôi mắt độc ác, cái dáng loắt choắt đáng ghét của hắn, những tội ác của hắn. tất cả hiện ra mồn một trước mắt cô. Cô nghiêng rặng, mím môi theo dõi. Bọn lính đi hết trụ sở còn lại một mình hắn. hắn đứng dậy. nhét khẩu côn vào thắt lưng. nhìn lên nóc tủ. nhoẻn cười và đắc chí, đoạn hắn trèo lên bàn vươn tay về phía nóc tủ. Đúng lúc đó cô đột vào. Thằng Xuy giật mình "ó" lên một tiếng nhận ngay ra nguy cơ. hắn cung chân đá mạnh vào mặt cô. Cô vừa né tránh vừa chop lấy chân hắn giật mạnh một cái. Thằng Xuy ngã xoài trên mặt bàn, một tay rút súng, một tay chống người lên, nhưng nhanh hơn hắn, cô đánh một phát trúng tay khẩu súng văng xuống đất. thuận đà, một lấy cô chịt lấy cổ hắn, một tay nắm lấy chân nhấc hồng hắn lên ném mạnh vào chân tường Thằng Xuy "hực " lên một tiếng, giãy liên mấy cái. Anh du kích đứng ngoài cảnh giới sẵn sàng tiếp ứng cho cô. nghe tiếng hực của thằng Xuy. anh chạy vào. tay cầm mùi xoa, tay cầm dây. định nhét giẻ vào mồm hắn. trối lại, điệu đi. nhưng vừa cúi xuống, anh đã vội đứng lên. Thằng Xuy chết rồi, chết không kịp ngáp. Anh giúp cô lấy tài liệu vũ khí, rồi hai người biến vào góc vườn cuối trụ sở, lẳng lẽ lườn ra ngoài ấp. Trên đường về, anh du kích hỏi làm sao thằng Xuy chết nhanh vậy. Cô cũng không hiểu. Có lẽ cô chịt cổ hắn quá chặt và ném hắn quá mạnh vào tường chăng?

Do những chuyện ấy mà người ta bảo cô "dữ tướng sao? E không phải- Đánh giặc càng dữ càng tốt chứ sao. Hay vì chuyện cô đã làm cho một anh cán bộ huyện xấu thói nọ phải đỏ mặt? Hồi đó cô là xã đội phó. cô đang ở dưới ấp thì liên lạc của xã xuống báo cô về để gặp cán bộ trên huyện xuống làm việc. Xã đội trưởng đi họp vắng. ở nhà chỉ còn hai du kích nam, ba du kích nữ. Anh cán bộ huyện này cô không quen. anh ta công tác bên ban kinh tài. Kinh tài huyện có liên quan trực tiếp gì với xã đội? Cô thắc mắc nhưng chưa nói ra. Biết đâu có chuyện dính dáng đến mình mà cô chưa biết. Anh cán bộ không còn trẻ. nhưng cũng chưa già, suýt soát bốn mươi. người gầy. lông mày sâu róm. mắt liếc như mắt quạ nhìn thấy ổ trứng gà, miệng cười toe toét. trông mặt đã không mấy cảm tình Tắm rửa xong, cô chưa kịp lên hầm khách. thì anh ta đã xuống tận hầm riêng của cô. Cô mời anh lên hầm xã đội trưởng. nhưng anh ta bảo làm việc tại hầm cô cho tiện. Bất đắc dĩ cô phải tiếp anh ta. Cô mời anh ta ngồi trên vông. còn cô ngồi dưới đất. xa về phía đầu vông. Chiếc vông dung đưa. đôi mắt anh ta đảo khắp hầm. liếc cả tới chỗ cô phơi đồ lót. Anh ta hỏi lằng quằng chuyện giá cả dưới ấp chuyện đồng bào đóng góp nuôi du kích. chuyện cô tài xoay sở Chuyện công chỉ đến đó. anh ta chuyển sang chuyện đời tư, hỏi tham gia đình. ba má, anh em. chuyện chồng con yêu đương của cô Anh khen cô khỏe. tuy cao to nhưng có duyên thầm. Miệng anh nói thao thao. nhưng mắt cứ nhìn xoáy vào mặt cô. rồi chuyển xuống ngực cô. xuống khắp người cô. Cục hầu ở cổ lên xuống, anh ta nuốt khan nước bọt. Lúc đó mặt cô đỏ rần, tai ù lên không nghe được gì nữa. Cô đứng dậy, xin lỗi, rồi bước nhanh lên hầm. đi về phía hầm ba du kích nữ. ngồi luôn cho đến tối. Cô hỏi thái độ. hành động của anh ta từ khi xuống xã. Chị em kể hết. Chị em bảo anh ta không đúng đắn'. Cô thì thầm với mấy chị em. Ăn cơm xong cô về hầm lên vông. nằm nghĩ ngợi miên man rồi ngủ thiếp đi lúc nào không hay- Nửa đêm cô chợt tỉnh giấc vì một tiếng động nào đó. Cô ngồi dậy- Có tiếng bước chân. rồi liếng thở mạnh. Cô quát lên "Ai?" Cô nhận ra tiếng anh ta.

Anh ta vừa run vừa nói. không còn ra tiếng người:

- "Tôi. anh đây. thông cảm cho anh Ngọc Linh. Tội nghiệp anh quá đi, thương anh chút Ngọc Linh".

Cô đứng phắt dậy. Cô định kêu to. nhưng nghĩ đến danh dự của anh ta. cô thôi. Cô bảo anh ta biết điều thì lên hầm, cô giấu kín chuyện này. bằng không cô kêu lên. du kích tới ngay. Nhưng anh ta như mèo thấy mỡ. đâu có nghe. cứ xáp vô, đôi cánh tay dài ôm ghì lấy cô. miệng phả hơi nóng vào mặt cô. Đến nước này. không chịu thấu, cô gỡ tay anh ta đẩy vào ngực một cái. anh ta mất đà ngã té ngửa vào góc hầm cũng vừa lúc ánh đèn pin từ trên hầm rơi xuống. Hai cô du kích gác đêm hiện ra. Anh cán bộ úp mặt vô hai bàn tay, ngồi run như người lên cơn sốt. Cô bảo anh ta bỏ thói xấu đó đi. bảo chị em tắt đèn, để anh ta lên hầm, dặn chị em không được nói với ai chuyện này. ráng giữ uy tín cho anh ta- Sáng hôm sau. vừa tờ mờ, anh cán bộ không chào hỏi ai. không thêm cơm nước. đi như người chạy trốn. Chuyện chỉ tưởng có ba chị em biết. nhưng không phải, đêm đó hai du kích nam cũng biết, họ không ra mặt. nhưng họ nhìn thấy anh cán bộ ngồi úp mặt ở góc hầm. ít lâu sau nhiều người biết chuyện ấy.

Hay vì chuyện đó? Nhưng cô lắc đầu. Yêu đương chính đáng đâu phải vậy - cô tự nhủ - Còn những cha đàn ông xấu thói đó phải cự đến nơi. cự bằng mọi cách- Đêm đó cô muốn xử êm. giữ danh dự cho "chả" chớ cô gọi du kích tới khiết tay lại cũng được chớ sao!!

"Dữ tướng". hay người ta muốn nói tới tướng mạo của cô. tới hình thức con người cô? Ngọc Linh trăn trở, thao thức, rồi cô khóc, khóc tức tưởi như trẻ con. Sáng hôm sau. cô ra chỗ vắng, chui vào lùm cây. lấy gương soi. Khuôn mặt cô hiện ra trong gương. Tóc cô vừa dài. vừa dày: ai cũng khen đẹp. ừ mặt cô không được gọn lắm lông mày đen quá. mắt hơi to- Cô làm vẽ tức giận, quả dễ sợ thật Trong mắt cô ánh lên vẻ kiên quyết, không khoan nhượng. Cô làm vẽ hiền. không, đôi mắt không to lắm đâu, cái nhìn cũng dịu dàng tin tưởng_ Cô mím môi. ừ cũng dễ sợ. Cô hiểu khi cô mím môi, thì mắt cũng mở to. khuôn mặt cô bỗng khác đi, có cái gì đó dữ thiệt. Nhưng khi cô cười, đôi mắt bình thường, cái vẻ dữ dần mất đâu rồi Còn người cô, quả có cao to và mập hơn nhiều chị em. Điều đó có sao.

Không, mọi người nói oan cho cô. Cô vẫn là một người phụ nữ như những chị em khác. Cô biết may, biết thêu. biết nấu ăn. biết mua bán. Cô biết kính trên nhường dưới, biết thưa gửi. ăn nói. biết giữ ý, giữ tứ, biết cười khi vui. biết khóc khi đau khổ. buồn rầu. biết thương ba. thương má. thương bà con, yêu thích trẻ nhỏ. Cô chưa thương ai, vì cô chưa gặp. cũng còn vì chiến đấu gian khổ quá. Ác liệt quá, khó khăn quá chứ cô cũng có một trái tim biết yêu thương biết rung động. Mọi người đã nói. oan cho cô! Ngọc Linh dằn vặt. thốn thức mất mấy ngày đêm- Rồi cô quên đi, cô bỏ ngoài tai những lời đàm luận. Việc cô cô làm, thân cô cô giữ. Cô không thích những người đàn ông lắm mồm lắm miệng. Công việc như trời, giặc giã như ong nhưng hễ có dịp là quây lại với nhau, nhậu nhẹt. trà lá. hết chuyện hay. xoay qua chuyện dở_ Chuyện dai nhất của họ vẫn là chuyện đàn bà. con gái Trong những câu chuyện lung tung đó, thế nào cũng có chuyện Ngọc Linh dữ tướng" _ Nhìn họ, cô buồn. cô ghét. rồi cô có ác cảm. Cô tìm sự an ủi. tìm nguồn vui trong số đồng đội nữ- Nhưng trong chị em cũng không hoàn toàn yên ả. Giữa hai đợt hoạt động. những lúc rỗi rãi. những đêm trăng đẹp. hoặc những ngày mưa rả rích, chị em quây lại với nhau. vừa may vá. vừa thì thầm to nhỏ. Chị em không trà lá. nhậu nhẹt, không bàn tới anh nọ. anh kia. Chị em chỉ nói về mình. Giải phóng quê hương xong. giải phóng miền Nam xong. mình sẽ làm gì? Đi đâu? Về đâu? Làm gì hay đi đâu. về đâu thì cũng phải lấy chồng, phải có con. phải làm nghĩa vụ tự nhiên sinh ra của con người. của cuộc đời- Nhưng đến lúc đó e già mất rồi! Sức lực dốc hết cho kháng chiến. xuân sắc thời con gái chắc chẳng còn chi. Ai mà lấy thứ mình! Những nỗi niềm sâu lắng ấy xuyên qua mọi tế bào. thấm vào tận đáy lòng. đến cả "Ngọc Linh dữ tướng", con người tưởng như sắt đá ấy cũng phải mủi lòng. Lo âu Ngọc Linh nhắm tính: 54-60 đồng khởi, sáu năm. 64-68. Tết Mậu Thân bốn năm. Mậu Thân - 72 gần năm năm. Mất gọn mười sáu năm rồi! Ngọc Linh tin chắc cuối năm nay. đầu năm sau thế nào cũng có biến chuyển mới. Nhưng biến chuyển gì cũng phải bốn. năm năm nữa mới vô được Sài Gòn. mới giải phóng được miền Nam. Những cái mốc lịch sử của cuộc đánh Mỹ này đã diễn ra tuần tự như vậy. Năm nay Ngọc Linh hai mươi tám, năm năm nữa là ba mươi ba. Trai ba mươi tuổi đang xoan, gái ba mươi tuổi... Ngọc Linh chợt nhớ câu ca dao ấy. Cô thở dài. cười khó hiểu. cô

nói với chị em "Trời đất! Lo chi cho nhọc bụng túi bay, đến đâu tính đến đó xong cuộc này. Đứa nào chết thì thôi, coi như hoàn thành nhiệm vụ," đứa nào sống thì tiếp tục công việc. Chuyện xây dựng đất nước thiếu chi việc. Có cha nào thương mình lấy. không cha nào thương mình ở vậy. Không có việc về quê ở với má, mần ruộng, mần vườn nuôi má. nuôi mình. Nhưng tao tin không có đứa nào ở trời đâu. nời tròn úp vung tròn. nời méo úp vung méo, ông bà nói vậy mà, tội bây. Chị em mình cứ phải sống cho trong sạch. chiến đấu cho hăng, không lẽ..."

Ngọc Linh không nói tiếp được hết câu. nước mắt cô theo những lời cô nói ứa dần ra. đầy cả đôi mắt to. Những chị em ngồi xung quanh ai cũng khóc. Nhưng những công việc mù trời, những trận chiến đấu liên tục. ác liệt đã kéo họ đi. Họ tạm quên những nỗi niềm sâu kín ấy hoặc giấu tận đáy lòng. Họ hiểu những gì họ đang phải chịu đựng chung quy là do Mỹ - Ngụy. Thán thở. khóc lóc, buồn phiền. không giải quyết được gì. chỉ có cách nhanh chóng tiêu diệt tội nó đi thôi.

Ngọc Linh kiểm tra lại trang bị lần nữa. rồi cô xăm xăm bước về phía dãy hầm bên kia lùm cây thấp. Trên dãy công sự đã chiến có nắp, Trần Thơ, Đinh Công, Dũng và Vinh hai đại đội trưởng đặc công đang ngồi uống trà. Họ đợi Ngọc Linh

- Báo cáo thủ trưởng tôi có mặt.

Ngọc Linh chợt nhìn thấy bốn người ngồi trước mặt đang ăn mặc bình thường, cô nhìn mình. thấy mắc cỡ, cô nói như có lỗi:

- Tôi tưởng sắp hành quân nên..

Trần Thơ nhìn Ngọc Linh. hiểu ra ngay. anh xoa tay:

- Không sao cô Linh. ngồi xuống đây. anh em bên này cũng chuẩn bị xong rồi. chỉ cởi áo là đi thôi. Tình huống có thay đổi, ta bàn thêm một chút

Ngọc Linh giữ ý. ngồi xuống cạnh gốc cây. khẩu AK báng gấp tựa vai. hai chân quặt về một phía theo kiểu ngồi của con gái, cô cố thu nhỏ cặp đùi to lại.

Trần Thơ trao cho cô một bát nước trà, rồi hỏi:

- Bên cô đi được bao nhiêu người?

Ngọc Linh đặt bát nước xuống bên cạnh, nhắm tính; cô nói nhẹ:

- Dạ. báo cáo anh Mười. cánh đột vô thị trấn võ trang tuyên truyền mười người. chia ba tổ do đồng chí Minh trung đội phó phụ trách. Cánh đi với mấy anh đánh trận địa pháo bảy người. do em phụ trách. có ba nữ

- Ba nữ kể cả cô?

- Dạ. phải

- Trang bị đủ chưa? Lựu đạn. thủ pháo mỗi người mấy quả?

- Dạ. báo cáo anh Mười. tội em nghèo. héo lắm. mỗi người được hai lựu đạn. một thủ pháo. Nếu sẵn, xin anh Mười cho thêm Trần Thơ cười:

- Biết ngay mà. muốn bao nhiêu?

Ngọc Linh cũng cười:

- Dạ, muốn thì nhiều lắm. bộ đội huyền mà anh Mười, mấy anh thương. cho bao nhiêu cũng tốt, còn tối nay xin mấy anh cho thêm mỗi người một trái lựu đạn. hai trái thủ pháo.

Cái cô này khôn thật - Trần Thơ mỉm cười nghĩ thầm - Giọng nói dễ thương. cách nói cũng dễ thương, lại khéo nữa. Vậy mà ai cũng bảo cô ấy "dữ tướng", Trần Thơ hỏi Đinh Công:

- Thế nào, tiểu đoàn trưởng? Đồng chí có đáp ứng được yêu cầu của đơn vị bạn không? Được thì giải quyết ngay.

Đinh Công tùm tùm:

- Báo cáo thủ trưởng, với ai chứ với đơn vị của chị Ngọc Linh thì chắc cũng được ạ.

Đinh Công và Ngọc Linh bằng tuổi nhau - cũng không rõ bằng cách nào, anh em đặc công

biết rõ tuổi các chị em nữ bên bộ đội địa phương, chị em bên ấy cũng biết rõ tuổi một số cán bộ đặc công. Nên họ đã phân chia ngôi thứ dứt khoát. Đinh Công bảo Dũng - Một Đại đội trưởng mới hai mươi tư tuổi, trắng trẻo. đẹp trai nhất tiểu đoàn

- Cậu tính ra số lượng rồi chứ gì, xuống bảo quân khí đem lên nhé.

Vụt cái, Dũng đứng dậy biến vào rừng Trần Thơ bật lửa rít thuốc lào, ngửa mặt. nhả khói lên trời Anh nói với Ngọc Linh, giọng còn say thuốc:

- Gì chứ khoản vũ khí thì các cậu này nổi tiếng keo kiệt không hiểu sao đối với các cô, lại rộng bụng thế không biết.

Ngọc Linh thật thà:

- Tụi em quý mấy anh, mấy anh thương tụi em chớ có gì đâu anh Mười - Cô ngập ngừng một chút rồi nói ra điều chân thành nhất:

- Được ở gần mấy anh. được phối hợp chiến đấu với chủ lực Miền thiệt tốt cho tụi em quá. Từ Mậu Thân đến nay. tụi em mới thấy đánh lớn. mới được tham dự đánh lớn. Hồi đó mấy anh đánh xong rồi chuyển đi nơi khác. Lúc còn phối hợp chiến đấu thì đông vui mấy anh đi rồi. tụi em ở lại thấy lẻ loi, trống trải. Bây giờ mấy anh đánh đến đâu. ở luôn lại đó. tụi em sợ quá trời. tụi em đũa nào cũng bảo nhau phải ráng sức học tập mấy anh. Em nói thiệt tình đó anh Mười và mấy anh.

Trần Thơ lắng nghe. anh hiểu lắm. nhưng không có thì giờ đi sâu vào những chuyện đó. Anh bảo Đinh Công:

- Đồng chí nói cho cô Linh nghe đi. xem ý cô ấy thế nào?

Ngọc Linh hơi lo. cô dịch tới gần ba người, chú ý nghe Đinh Công liếc nhanh Ngọc Linh, dù không thấy rõ mặt nhưng Đinh Công biết Ngọc Linh đang hồi hộp. Anh cảm thấy một làn hơi nóng phả vào cánh tay trái. và trong người dâng lên một cảm giác lạ. chưa bao giờ thấy. Đinh Công dịch ra một chút. Anh nói. giọng tự nhiên không lăm. lại rất rõ ràng:

- Theo kế hoạch, mũi của chị Ngọc Linh đi bên phải, đánh vào cụm pháo bốn khẩu 155 ly phía nam xưởng cưa. nhưng đêm qua trinh sát lại. anh em phát hiện phía đó bọn địch đã điều tới một chiếc M113 đặt ngầm xuống đất làm lô cốt chìm, thêm một tiểu đội nguy gác gần đó. Những mục tiêu mới ấy đều nằm trên đường tiềm nhập trận địa pháo. liệu một mình chị Ngọc Linh có đủ sức giải quyết cả không. hay phải thay đổi kế hoạch, bổ sung thêm lực lượng?

Ngọc Linh thở ra, như trút được gánh nặng:

- Có vậy thôi anh Tư.

Đinh Công ngạc nhiên, không hiểu sao Ngọc Linh biết mình thứ tư-

Đinh Công lặp lại:

- Có vậy thôi. chị Ngọc Linh.

Ngọc Linh cười khe khẽ. giọng cười vui và tự tin:

- Tưởng gì lớn. chớ mấy thay đổi đó có sao. anh Mười. anh Tư. tụi em giải quyết được. Nghe anh Tư nói em hiểu liền, địa hình chỗ đó em biết. nếu có dư anh Tư cho mượn cây B.40.

Vậy là ổn Trần Thơ muốn biết cách xử trí cụ thể. anh hỏi:

- Cô Linh định đánh thế nào. nói rõ xem?

- Đây nè anh Mười, anh Tư -

Ngọc Linh quên khuấy Vinh. từ nãy đến giờ Vinh cũng chưa lên tiếng. Ngọc Linh cũng quên luôn cách ăn mặc của mình, cô vươn tay nhặt những cục đất bày thành ba cụm trên mặt hầm. bày xong cô nói:

- Đúng vậy không anh Tư? Chưa đúng thì anh sửa nghe. Em tính vậy anh Mười. hôm trước cánh tụi em vô theo lối này. bị tụi bộ binh và chiếc M-1 13 chặn đường. tụi em tiến vô theo lối này - Ngọc Linh chỉ vòng sang phía đông nam - xa hơn một chút thôi. Tụi em rành đám này mà. Em cho một tổ đánh tụi bộ binh, tổ thứ hai áp sát cụm pháo. em ở chỗ này. khi có lệnh nổ súng

em dùng B.40 phụt vô chiếc M 113 chỉ một trái chớ mấy. sau đó hoặc phụ với tổ đánh pháo. hoặc phụ với tổ đánh bộ binh. kế hoạch vậy được không mấy anh? Chỉ cần mấy anh cho mượn cây B-40. không có em dùng thủ pháo. thủ pháo thì phải hai trái, vô thiệt gần. liệng thật trúng.

Trần Thơ ngừng đầu nhìn mọi người. anh hỏi:

- Thế nào các cậu? Vinh nữa. đại.đội cậu đánh trận địa pháo đấy cậu có ý kiến đi.

Vinh mau mắn:

- Báo cáo thủ trưởng, ý kiến chị Ngọc Linh đúng quá- Tôi không có ý kiến gì bổ sung.

- Còn cậu? Đình Công. cậu có ý kiến gì khác không?

Đình Công nói:

- Tôi cũng đã nghĩ đến cách đó. đồng ý hoàn toàn. còn tăng thêm yếu tố bất ngờ nữa. vì từ sau lưng địch đánh tới.

Đình Công quay sang Ngọc Linh, lúc này đã rút tay về ngồi theo tư thế cũ. Anh nói tiếp. về ngập ngừng:

- Tôi sẽ cho chị mượn cây B.40 với ba quả đạn. nhưng-. nhưng chị Ngọc Linh này. đây là lần đầu tiên tiểu đoàn tôi phối hợp chiến đấu với phụ nữ đấy. Chị cố mà đánh cho tốt... không thì..

Ngọc Linh hiểu ra ngay. cô cười khúc khích:

- Tôi biết anh Tư muốn nói chi rồi đó - cô thôi cười và đổi giọng. nghiêm chỉnh

- Tôi không hiểu sao mấy anh ngại chuyện đói.Kể cũng lạ thiệt. Không chỉ mấy anh đi chiến đấu sợ gặp phụ nữ. ở nông thôn, đi chơi, đi chợ hay có chuyện cần đi đâu, ra đường gặp phụ nữ là quay lại, có đi cũng không tin gặp may. Tôi không hiểu được Phụ nữ cũng là người chớ đâu phải là ma quỷ gì. không có phụ nữ đâu có thêm người, không có phụ nữ thì chết ráo. Vậy mà mần chuyện chi. nhất là đánh giặc, gặp phụ nữ. có phụ nữ tham gia y như mấy anh ngại. Ngọc Linh bỗng đổi giọng, nói tiếp;

- Không biết khi về nhà mấy anh có ngại các bà xã của mấy anh không?

Từ "bà xã" Ngọc Linh vừa mới biết. cô dùng luôn. Nhưng những người đang ngồi đây quê miền Bắc. cô tin họ hiểu được những ý vui vui. ngộ nghĩnh trong cái từ ấy. Bỗng cô phát mạnh vào cánh tay Đình Công, vẻ trách cứ:

- Đặc công nòi như anh Tư mà cũng còn ngại, cũng còn phong kiến quá trời- Tội tôi có trách nhiệm của mình chớ bộ. đánh giặc đâu phải chuyện chơi, để rồi coi đúng sai nghe anh Tư!

Đình Công đỏ mặt, cười trừ. Dững mang thủ pháo. lựu đạn tới Đại đội của Dững đánh cụm xe tăng nên anh không tham dự thảo luận. Anh đặt thủ pháo, lựu đạn xuống, bắt chước giọng miền Nam:

- Đúng số lượng yêu cầu nghe chị Ba - Anh nói thêm - Trên Miền có bà Ba Định. dưới này có chị Ba Linh. hai bà Ba, người nào cũng giỏi hung!

Tiếng cười rộ lên. Ngọc Linh vụt đứng dậy. tròng súng tiểu liên vào vai. đẩy ra sau lưng. rồi dang tay ôm gọn lựu đạn. thủ pháo xăm xăm bước về phía đơn vị Đình Công nhìn theo. khi không thấy bóng Ngọc Linh nữa quay lại nói với Trần Thơ:

- Thiên hạ nói đúng. dữ tướng thật phải không anh Mười?

Trần Thơ chỉ mỉm cười. anh chưa có ý kiến gì.

Trần Thơ dừng lại ở vị trí tập kết cuối cùng. nơi đặt sở chỉ huy trận đánh. Từ chỗ này. các mũi. các đội kiểm tra lại lần cuối trang bị. để lại những gì không cần thiết. rồi bắt đầu tiến vào trận địa Mũi của Ngọc Linh vòng xa hơn nên đã tách khỏi đội hình cách đây một quãng Kiểm tra xong, Trần Thơ gọi Đình Công và Vinh tới. anh dặn:

- Tôi tin Ngọc Linh và mũi của cô ấy sẽ hoàn thành nhiệm vụ nhưng khi nổ súng, đồng chí Đình Công nhớ theo dõi sát. thấy cô ấy gặp khó khăn là phải giúp đỡ ngay- Đồng chí Vinh nhớ kỹ, hoàn thành xong hai cụm ở khu vực của đồng chí, phải kịp thời bắt liên lạc ngay. bên Ngọc Linh chưa dứt điểm thì góp lửa vào. Các cô ấy biết kỹ thuật. chiến thuật đặc công, nhưng mới

đánh bộ binh thôi đây là lần đầu các cô ấy đánh trận địa pháo. chưa có kinh nghiệm Các đồng chí nhớ cho. bên đó quân số rất ít. phải tương trợ. hạn chế đến mức thấp nhất thương vong có thể xảy ra cho các cô ấy. Tất nhiên phía các đồng chí cũng vậy. Đình Công nhớ đấy, các đồng chí phải là người rút sau cùng.

- Báo cáo thủ trưởng tôi hiểu.

Đình Công đáp rồi anh khoát tay, cùng Vinh chạy theo anh em. Mọi người đi rồi, khu tập kết trở lại yên lặng. Sở chỉ huy còn Trần Thơ và hai liên lạc Nhận trách nhiệm chỉ huy cánh quân hỗn hợp này. Trần Thơ vừa mừng. vừa lo. Mừng là, với các lực lượng tinh nhuệ này. đơn vị sẽ đánh được những đòn đau và hiểm vào phương tiện vật chất quan trọng của địch. uy hiếp sở chỉ huy của địch- Nhưng anh cũng rất lo. Sau một loạt trận đầu. yếu tố bất ngờ không còn nữa. địch đề phòng. việc tạo thời cơ không phải dễ. Anh biết Thường vụ đảng uỷ và các thủ trưởng sư đoàn coi những hoạt động của các đơn vị dưới quyền chỉ huy của anh. là những đòn có tính chất chiến dịch quan trọng. áp lực thường xuyên. mạnh mẽ của Sư đoàn 21 và các đơn vị khác của Quân đoàn 3. đè nặng lên khu vực Tàu Ô, nhưng sư đoàn không còn lực lượng nào thay thế hoặc tăng viện cho Trung đoàn 29.

Vì vậy kết quả những trận chiến đấu ở khu vực này, ngoài việc làm giảm đi sức mạnh của địch, trước khu vực chốt chặn, còn có ý nghĩa trực tiếp động viên Trung đoàn 29 giữ Tàu Ô đến cùng. Trong những ngày xuống đây. anh đã họp đi họp lại nhiều lần với cấp uỷ địa phương. với lực lượng vũ trang địa phương- Các đồng chí rất vui mừng vì thấy ý nghĩa quan trọng của những trận đánh, vì thấy sự phối hợp hoạt động lâu dài là điều rất tốt cho cả hai bên. Cấp uỷ cho phép anh sử dụng các đơn vị cơ sở mật trong quận ly Chơn Thành- Những cơ sở đó đã góp sức một cách quan trọng. chính xác. không chỉ cho những trận đánh đêm nay mà còn cả những trận đánh sẽ tiếp tục diễn ra vào các đêm khác.

Cách đây ba bữa, anh em trinh sát đặc công từ trên cây cao theo dõi địch, phát hiện được một người từ khu vực xưởng cưa đi ra đường 13, rồi đi sâu vào vùng rừng phía tây. Anh em nghĩ là thám báo địch. vội báo về tiểu đoàn. Đình Công tổ chức ba tổ lùng sục, đến trưa thì bắt được một ông già tuổi ngoài sáu mươi. đầu cạo trọc. quần khắn rằn. mặc áo cộc, quần cụt. đi chân đất. tay xách dao quắm. Anh em hỏi gì ông cụ cũng không trả lời, nhưng lại đòi gặp người chỉ huy cao nhất. đòi gặp cán bộ địa phương- Anh em phải dẫn ông cụ tới gặp Trần Thơ. Anh cho người sang gọi Ngọc Linh. Hai người nhận ra nhau. Lúc này ông cụ mới cười khà khà. rút khăn trên đầu xuống. lấy ra một tờ giấy học trò trao cho Ngọc Linh. Cụ

vừa lau mồ hôi vừa nói:

- Đây nè. việc tụi bay giao tao làm xong rồi đó - trận địa pháo khu vực xưởng cưa. Tao không biết vẽ, thằng cháu tao vẽ, mắt tao kém, nhưng coi kỹ thằng nhỏ vẽ đúng y. Lúc gặp mấy thằng nhỏ này - cụ chỉ mấy anh em đưa cụ về - tao đã định trao cho tụi nó, tụi nọ có đóng giả tụi bay thiệt giỏi tao cũng nhìn ra. Tin thì tao tin rồi nhưng tao muốn vô đây gặp tụi bay, xem tụi bay có giao thêm việc gì nữa không. nhân thể thăm tụi bay luôn.

Uống xong hớp nước. cụ nói tiếp:

- Thấy tao đi hướng này, tụi cảnh sát hỏi tao đi đâu. tao bảo vô rừng chặt cây rào vườn. Tụi cảnh sát khám khắp người. cũng may tờ giấy tao giấu chỗ kín, tụi nó không sờ tới. Tụi nó dặn tao vô rừng có gặp tụi bay thì về báo với tụi nó. Hà... hà - Cụ cười to

- Tụi bay đừng lo. tao có cách nói.

Trần Thơ thì thầm với Đình Công. Đình Công bảo mấy anh em ra rừng chặt cây rào vườn cho cụ. Anh em đi ngay. nửa giờ sau đem về hai bó. Trần Thơ nói với cụ:

- Ba coi kìa. cây sẵn rồi, ba đừng lo. Cho tụi con hỏi thêm một số chuyện

Cụ xua tay:

- Tao thác ra chuyện chặt cây rào vườn chớ có rào đón gì đâu. Tụi bay bắt anh em làm chi cho mệt.

- Nhưng ba về tay không, tụi nó nghi thì sao? - Ngọc Linh tham gia ý kiến.

- Hai bó nặng quá, ba gánh không nổi đâu. để con san bớt.

Nhưng anh em không để Ngọc Linh làm, loáng cái họ đã làm xong, lại có cả đòn gánh bằng tre hẵn hoi.

Không hiểu ai nói mà anh em pháo binh biết được có cụ già ở Chợ Thành ra cũng vội chạy tới, chờ Trần Thơ, Ngọc Linh hỏi chuyện xong. một cậu chen vào hỏi:

- Ba ơi. ba có cách nào giúp chúng con đo đạc được không?

Nhìn đôi mắt mở to, khẩn khoản. chờ đón của cậu cán bộ pháo binh. cụ cúi sát xuống anh ta. hỏi. giọng thân mật. ân cần:

- Con nói kỹ ba nghe coi đo đạc cái gì? Coi ba có làm được không?

- Dạ thế này ba - Cậu cán bộ pháo binh lấy mấy cục đất đặt một chỗ, lấy cái cây đặt theo chiều nam bắc. cậu ta trình bà

- Đây ba, đây là trận địa pháo của địch. đây là đường 13, chúng con ở đây. Chúng con không có cách gì đo được thật đúng chiều dài từ đường 13 vào trận địa pháo. đo theo cách của chúng con có khi phải bắn mấy phát mới chính trúng trận địa pháo- Ba có cách gì giúp chúng con đo khoảng cách đó không?

ông cụ nhíu trán lại suy nghĩ rồi bỗng cụ cười hà hà:

- Được, ba đo được.

- Ba làm thế nào?

Ba đứng ngang trận địa pháo, rồi ba bước ra phía đường, giả dò tìm củi cắt cỏ thiếu gì cách giả dò che mắt tụi nó. Ba vừa bước vừa đếm. mỗi gang tay là hai mươi phân phải không? Bao nhiêu bước thì bấy nhiêu phân. bấy nhiêu mét chớ gì? Cách đó có được không con?

Tất cả mọi người ngồi nghe đều vỗ tay hoan hô. Cậu cán bộ pháo binh sướng hơn ai hết. cậu ta càng tham lam:

- Cách đó tốt quá ba ạ. Ngoài trận địa pháo ra, nếu ba biết nơi tụi chỉ huy ở. nơi chúng để kho. nơi có cụm quân lớn. ba giúp chúng con nhé.

Trần Thơ vội ngăn lại:

Ba đợi chúng con bàn kỹ rồi hãy làm. Còn phải bảo vệ an toàn cho ba hoạt động lâu dài chứ -

Anh đưa mắt ra hiệu cho cậu cán bộ pháo binh. anh nghĩ thầm - cậu này vô nguyên tắc quá. phải bảo cho cậu ta rút kinh nghiệm mới được - rồi anh cho mọi người lui ra.

Thấy vậy, cụ nói:

- Con rầy tụi nó làm gì. tụi nó đang bí, làm được gì có ích cho tụi bay ba ráng làm. tụi bay đừng ngại. Ba già thấy tụi bay lớn mạnh. ba mừng lắm, tụi địch có bắt ba. đánh đập ba cũng không làm được gì. Ba ngồi tù nhiều lần rồi. ba không sợ đâu, còn muốn giết ba, cũng khó chớ đâu phải dễ. Nè, tụi Sư đoàn 21 núng tợn rồi. từ lính đến quan. hơn hai tháng không lên nổi Tàu Ô. tụi nó ngán lắm. quan thác bệnh không ra trận. lính cắt rừng trốn về Sài Gòn. rồi về luôn miền Tây. Ráng lên nghe mấy đứa.

Trần Thơ rất xúc động, anh cảm thấy trong đôi mắt cụ già; anh, Đình Công, Ngọc Linh và tất cả anh em trở nên trẻ thơ biết bao. và tình cảm của cụ già thật bao la. đầm ấm biết bao.

Trong lúc ngồi đợi tiếng súng nổ, vừa khéo léo bật lửa hút thuốc lòn vặt. anh vừa nghĩ miên man từ chuyện này sang chuyện khác Cuộc chiến tranh nhân dân này có biết bao nhiêu chuyện. chuyện nào cũng kỳ lạ, chuyện nào cũng sâu sắc.

Bỗng nhiên tiếng nổ rất lớn ầm ầm dội lên phía trước mặt Trần Thơ. ánh chớp nháng liên tục giữa bầu trời- Trần Thơ đứng dậy. cậu liên lạc leo cây nhanh như một con vượn Từ trên cao cậu ta sung sướng nói vọng xuống:

- Nổ rồi thủ trưởng ơi! Một. hai. ba. bốn. năm: sáu. sáu điểm thủ trưởng ạ. Toàn thủ pháo. lựu đạn. Kia cháy. bắt đầu cháy rồi. Đúng là cụm xe tăng cháy rơi thủ trưởng ơi!

Trần Thơ nhảy lên mô đất. anh cũng muốn tìm một thân cây cao. Đánh bao nhiêu trận rồi. nhưng vẫn cứ muốn xem. mỗi trận đánh diễn ra một cách. mỗi trận đánh có cái hay riêng, cái đẹp riêng.

- Phía nam xưởng Cưa thế nào? - Trần Thơ hỏi vói lên.
- Dạ, cũng giòn lắm. bọn địch không bắn trả được loạt nào.
- Sao cậu biết?

Dạ. biết chứ ạ. đạn nhọn từ xung quanh bắn vào. chứ không phải từ trong bắn ra. Báo cáo thủ trưởng trong Chờn Thành bắn pháo sáng rồi. kéo còi báo động nữa.

Tiếng nổ rộ lên một chập nữa rồi thưa dần. thưa dần. Trần Thơ xoa hai tay vào nhau. anh lôi cái điều lên. bật lửa. rít hai mồi liền- Anh vừa nhả khói vừa nói giọng ngà ngà say:

- xong rồi đấy- Chắc tốt- Sẵn sàng bắt liên lạc với anh em.

Cậu liên lạc từ trên ngọn cây tụt xuống cũng nhanh như vượn.

Nửa giờ sau. Trần Thơ nghe phía trước vang lên tiếng bước chân có cả tiếng nói thì thầm. Rồi những bóng người lần lượt hiện ra. Họ mang rất nặng, vừa đi vừa thở. Trần Thơ bước tới, nhận ra Ngọc Linh. anh hỏi ngay:

- Tốt không cô? Anh chị em về đủ cả chưa? Có hề hấn gì không?

- Ô anh Mười, anh đi đón tụi em à? Tốt quá trời anh Mười. năm phút sau anh em gặp ngay anh Vinh. anh Tư. bên mấy anh cũng gọn lắm- Diệt gọn. diệt hết, tụi em không hề hấn gì đâu- Tụi nó đưa ngủ. đưa thức. nhưng tụi em bò vô tận nơi cũng không biết.

- Cô mang gì nặng thế?

- Toàn Mã Lai anh Mười, được ba ba lô- Phên này tụi em có vốn mần ăn tiếp rồi-

Tiểu đội của Ngọc Linh lần lượt đi qua. thấy có thêm ba người đi sau. Trần Thơ hỏi:

- Đây Ngọc Linh. cô có bảy. sao đây những mười?

Ôi chết! - Ngọc Linh kêu lên. mừng rỡ - Em quên báo cáo anh Mười, tụi em bắt sống được ba thằng, tụi nó núp dưới hầm. kiểm soát trận địa em túm được lòi ra. Tụi nó có súng nhưng sợ quá hay sao nên không thẳng nào dám bắn. Tụi em muốn khai thác thêm tình hình.

Tốt lắm! - Trần Thơ khen - Thôi về đi, giữ tù binh cho chắc. chúng tôi cũng cần đấy- Chú ý cảnh giác pháo bầy Lai Khê. Nghe không cô Linh?

- Dạ - Vẫn đang rất vui nên tiếng dạ của Ngọc Linh nghe thật êm. thật đẹp - Nghỉ vài hôm rồi mần ăn tiếp nghe anh Mười. đánh trận địa pháo cũng không khó lắm đâu. tụi em mần ăn được.

- Đánh độc lập được chưa?

- Dạ. nếu anh Mười giao, nhưng mần ăn hợp tác vui hơn, to hơn. đẹp hơn mần ăn riêng lẻ anh Mười.

- Thôi được. bàn sau, cô về trước đi. tôi còn chờ anh em bên tôi.

- Báo cáo thủ trưởng. chúng tôi có mặt.

Bóng người thấp. tròn lẳn, chắc chắn của Đinh Công hiện ra. kể đó những mái đầu đen nhấp nhô nối nhau bước qua trước mặt anh. Đinh Công bước tới cạnh Trần Thơ:

- Báo cáo thủ trưởng, các trận địa pháo cơ bản bị phá huỷ. mười hai khẩu tất cả. Còn cụm xe tăng e còn sót- Có hai đồng chí bị thương nhẹ vì mảnh đạn M.79 nhưng không phải khiêng. Anh em về đủ

Chờ anh em qua hết. Trần Thơ mới đi- Đinh Công bước sau Trần Thơ, hai cậu liên lạc đi sau cùng- Trần Thơ nói:

- Về nắm kỹ lại kết quả, nắm cả bên bộ đội địa phương nữa. Nhưng bên đó có thêm một cột riêng. đưa tôi xem. rồi cho liên lạc đem báo cáo về sư đoàn ngay trong đêm.

- Rõ! Thủ trưởng sư đoàn chắc nóng ruột lắm.

Chợt nhớ- Trần Thơ vừa cười vừa nói với Đinh Công:

- Này. cậu phải chuẩn bị lý lẽ đối phó với Ngọc Linh. Cô ta sẽ vặn cậu về sự e ngại của cậu hồi đầu hôm đấy.

Đinh Công cười rúc rích. Tiếng cười trẻ trung, nghịch ngợm như đọng lại trên từng khóm lá đang hiện rõ dần dưới ánh trăng khuya.

II

Đàm Lê đứng lại trước cửa hầm. Ông không xuống hầm của mình, mà sang thẳng hầm tác chiến. Cậu liên lạc đặt bom, không kịp lau mồ hôi. chạy đi thăm mấy luồng bẫy. Hôm ra đi vội quá không kịp hạ bẫy, cũng không kịp dặn ai ở nhà thả bẫy. Một tuần rồi bẫy trúng con gì chắc thối hoắc.

Đến trước cửa hầm. Đàm Lê đứng lại nhìn xung quanh. Vắng lặng quá. không có vẻ gì là một sở chỉ huy sư đoàn cả. ông nhìn đồng hồ. hiểu rằng giờ này cuộc giao ban buổi sáng đã xong. ai đi làm việc nấy. Không khí này phản ánh hai tình hình: hoặc là tình hình các khu vực chiến đấu đang căng thẳng, hoặc là tình hình các khu vực chiến đấu bình thường. Người biểu hiện chính xác hai tình huống đó, không ai ngoài trưởng ban tác chiến.

Đàm Lê nhìn xuống hầm. trước mắt ông, sau chiếc bàn tre quen thuộc. Trưởng Ban tác chiến Lê Nhu đang lúc suy nghĩ lúc viết. Mái tóc đẹp rồi bù, khuôn mặt giỏi trai gầy đi. càng hiện ra vẻ thông minh: cần mẫn. lại có cái gì sắc sảo. linh lợi nữa. Đàm Lê rất thích tác phong làm việc của Lê Nhu. Với lối nói gãy gọn. đúng

trọng tâm. có chiều sâu, khi cần dùng lý luận để chứng minh- Lê Nhu đã điều hành công việc rất tốt. Lê Nhu không giống loại trợ lý anh em thường nói: "ăn nói nhí. thập thò ăn chữ ký". còn "gõ giúp thủ trưởng lúc bí" thì Lê Nhu là người làm tốt việc đó.

Lê Nhu được học cơ bản. lại ham đọc, say mê tìm tòi. Suy nghĩ. tranh thủ mọi thời gian xuống cơ sở. nhập cuộc nhanh, hòa mình nhanh. biết gạt lọc. biết phát hiện những vấn đề mới nảy sinh cố gắng khái quát trong mức độ nhất định. Những ưu điểm đó của Lê Nhu khẳng định thêm khả năng phát triển trong chức trách hiện nay và trong những bước đi sau này. Đàm Lê có ý định. một thời gian nữa. đề nghị trên đưa Lê Nhu xuống làm trung đoàn trưởng. cậu ta cần có thêm vốn và kinh nghiệm chỉ huy. Về lâu về dài. phải cho cậu ta vào học viện quân sự. Cậu ta có khả năng trở thành những sĩ quan tham mưu của những đơn vị lớn hơn.

Nhìn những gì đang biểu hiện trên khuôn mặt dễ thương của trưởng ban tác chiến. Đàm Lê đoán ra phần nào tình hình ở nhà. ông bước xuống hầm. mỉm cười. bắt chước giọng Nam Bộ:

- Viết gì mãi mê vậy. anh Hai?

Lê Nhu ngừng đầu. anh vội đặt bút. đứng nghiêm:

- Báo cáo sư trưởng. tôi đang tổng hợp tình hình nửa tháng.

Đàm Lê nắm chặt bàn tay Lê Nhu. ông ngồi xuống ghế, lúc này ông mới rút khăn lau mồ hôi. ông hỏi:

- Ở Tàu Ô thế nào? Đoàn Vũ có báo cáo gì không?

Lê Nhu ngồi xuống, anh đặt tay lên cuốn sổ, mắt nhìn sư trưởng như dò hỏi. nhưng anh biết mình phải báo cáo điều gì rồi.

- Báo cáo sư trưởng, suốt ba ngày nay, cuộc tranh chấp cổng ông Tề chuyển sang chốt Mỹ.

Chốt Mỹ? - Đàm Lê hỏi lại, ông nghiêng đầu chăm chú lắng nghe.

- Vâng. Bọn lao công đào bính đi tiếp tế cho Trung đoàn 32 ở khu vực cổng ông Tề bị Đại đội 111 và Tiểu đoàn 17 phục kích liên tục ba đêm liền. nên chúng không đủ sức tiến công mạnh- Chúng đang tìm cách đối phó, tìm cách cải thiện tình hình tiếp tế. Chúng chuyển đội hình Trung đoàn 31 lên phía đông đường 13, liên tục tiến công chốt Mỹ- Chúng hiểu giá trị chiến thuật của chốt Mỹ. Chiếm được chốt Mỹ. chúng sẽ tập trung binh hỏa lực tiến công cạnh sườn khu vực cổng ông Tề.

- Anh em vẫn giữ được chứ?

- Vâng, nhưng tổn thất nhiều.

- Canh sườn! - Đám Lê lăm bắm hai tiếng đó- Mắt ông lim dim. Trong chiến đấu, chiến thuật và cả chiến dịch. từ người lính đến người chỉ huy. đều rất hiểu giá trị của một khẩu súng máy xuất

hiện bên sườn. một mũi tiến công vào sườn. một cánh quân tiến công cạnh sườn! Một nơi hiểm yếu! Một khẩu súng máy bắn vào sườn làm thay đổi diễn biến trận đánh. Một mũi tiến công vào sườn làm thay đổi cục diện một khu vực. Một cánh quân tiến công vào sườn làm thay đổi thế chiến dịch. Sườn! Cái từ tưởng đơn giản đó. hoặc đem đến nỗi vui sướng. sự tâm đắc, hoặc đem đến sự lo lắng đến thắt ruột thắt gan của người chỉ huy. Đám Lê hướng suy nghĩ của mình vào chốt Mỹ, ông hình dung ra toàn cảnh khu vực đó. Ông bỗng mở to mắt hỏi Lê Nhu:

- Lực lượng vận động của Tiểu đoàn 18 bao nhiêu? Nó có đánh được trận nào không?

- Báo cáo sư trưởng. Tiểu đoàn 18 có hai đại đội đánh vận động. nhưng quân số ít. vũ khí hạn chế. nhất là đạn cối 82. chỉ xuất kích được ba lần. đội hình địch dài. đông quân số. nên không cắt được.

- Còn pháo cối? Có chi viện được cho anh em không?

- Báo cáo sư trưởng đã phải điều bớt khẩu 120 ly làm nhiệm vụ pháo kích Chơn Thành về trên này để yểm trợ cho Trung đoàn 29. Nhưng vấn đề khó khăn vẫn là đạn cối các loại. Chính uỷ đã chỉ thị thôi dùng cối pháo kích Chơn Thành. dành đạn cho Tàu Ô. Nghe nói kho của hậu cần Miền cũng hiếm các loại đạn cối. còn đạn hậu

phương đưa vào thì chưa đến, ở Lào đang mùa mưa.

Đám Lê thở ra một hơi mạnh, ông nhìn Lê Nhu:

- Đó là việc cụ thể. còn có vấn đề gì khác nữa không?

Lê Nhu như chớp được thời cơ, anh nói nhanh:

- Báo cáo sư trưởng có. Vẫn là vấn đề anh Đoàn Vũ nêu lên đợt trước. Anh ấy hỏi. vâng. hỏi và gần như thúc giục sư đoàn có ý kiến dứt khoát. Theo anh Đoàn Vũ, vấn đề ngày càng rõ. càng bức thiết.

Đám Lê gật đầu. ông lăm bắm như nhắc lại cho chính mình nghe và hỏi chính mình.

Vấn đề chiến thuật. hình thức chiến thuật! - Đám Lê bỗng ngồi thẳng người, hình như ông đã gạt được sự lo lắng về việc địch có khả năng đánh lướt sườn vào cổng ông Tề. ông hỏi Lê Nhu:

- Đồng chí có suy nghĩ gì về vấn đề đó chưa? Quan điểm đồng chí thế nào?

Lê Nhu không đắn đo. vì anh đã suy nghĩ dứt khoát, anh nói ngay:

- Báo cáo sư trưởng. tôi nghĩ từ chốt chặn " hay chốt giữ" trong bối cảnh cụ thể và nhiệm vụ đặt ra hiện nay cho khu vực Tàu Ô không còn đủ nghĩa nữa- Hai từ ấy không ôm hết những vấn đề và yêu cầu chiến thuật đặt ra. Theo tôi. Ở khu vực Tàu Ô chúng ta đang chủ động tiến hành một trận chiến đấu phòng ngự không thụ động, chờ địch đến, co mình trong công sự, đối phó với địch một cách bị động. mà trên cơ sở trận địa phòng ngự gồm hầm hào. Công sự, thế bố trí binh hỏa lực, chúng ta chủ động tìm mọi cách tiêu diệt địch để giữ vững khu vực then chốt đó. Có đặt đúng vấn đề như vậy. rong tư tưởng của người chỉ huy trực tiếp. anh ta mới có đủ cơ sở để nghĩ tới một trận địa phòng ngự hoàn chỉnh. có chiều sâu, khu vực này tác động và yểm trợ cho khu vực khác. anh ta có điều kiện để suy nghĩ toàn diện hơn, có được những biện pháp xử trí tốt hơn.

Đối với chiến sĩ và cán bộ cấp dưới cũng dứt khoát tư tưởng hơn. không chân trong chân ngoài. không ỉ lại, chờ đợi. Còn đối với trên cũng sẽ có phương pháp bảo đảm tốt hơn.

Đám Lê mỉm cười. nụ cười hơi khó hiểu. ông hỏi vặn:

Thế cậu không sợ nói đến hai chữ " phòng ngự" à? Không sợ bị nhận xét là thiếu tư tưởng tích cực tiến công ư!

Lê Nhu hơi ngạc nhiên. anh nói một cách hăng hái:

- Theo tôi hiểu. tư tưởng chiến lược của quân đội cách mạng là tư tưởng tiến công. Phải tiến công và có tiến công mới thực hiện đưa mục đích chính tả của cách mạng. mới thay đổi được tương quan lực lượng, để dần dần đi tới thực hiện mục đích cuối cùng của cuộc chiến tranh. Nhưng trong chiến đấu cụ thể. trong cái thể tiến công chung của chiến dịch, không loại trừ có những trường hợp. những khu vực. những lực lượng phải phòng ngự. Trường hợp cụ thể này. báo cáo sư trưởng. không sai phạm gì với chiến lược tiến công cả. Theo tôi. không nên lăm lăm giữa cái chung xuyên suốt và cái riêng cụ thể của từng trường hợp. huống chi ở Tàu Ô chúng ta hiểu sâu sắc. không giữ được Tàu Ô là mất luôn thể tiến công chiến dịch...

Suy nghĩ một lát. Lê Nhu nói vẻ mạnh dạn và hăng hái hơn:

- Báo cáo sư trưởng. tôi nghĩ. thậm chí cả trong chiến dịch. Có khi vì những điều kiện và hoàn cảnh nào đó, buộc phải chuyển sang phòng ngự một thời gian. để rồi lại tiếp tục tiến công. tình hình chiến sự ở mặt trận Quảng Trị hiện nay tôi cho là như thế.

Lê Nhu nhìn sư trưởng. anh nói tiếp suy nghĩ cuối cùng:

- Báo cáo sư trưởng. điều hơi lạ là có người còn cho rằng trong sách giáo khoa quân sự của ta. không nên dùng thuật ngữ "phòng ngự". phải bỏ thuật ngữ đó đi Trong huấn luyện không dạy hình thức chiến thuật đó. Trong chiến đấu không được áp dụng hình thức chiến thuật đó- Có lẽ họ lăm lăm quá phải không ạ?

Vấn đề này. Đàm Lê suy nghĩ rất nhiều. nó đã giày vò ông, làm ông day dứt khổ sở suốt mấy tháng nay. Nếu như ông hiểu đúng. hiểu sâu nỗi "lo " và "sợ" hồi đầu chiến dịch, thì không những ông đã đánh được một trận vận động tiến công then chốt vào lữ dù 1, mà ông còn tổ chức được một trận địa phòng ngự ra trò cho Trung đoàn 65 nữa. Nhiều đêm ông tự hỏi: Nếu như Trung đoàn 65 có được một trận địa phòng ngự - phòng ngự chứ không phải chốt chặn tạm thời - thì Trung đoàn 65 đã không đến nỗi gian nan và thương vong nhiều đến thế. ông hiểu sâu. hiểu đúng được, là vì ông chưa thấy thật sâu những vấn đề mới. cũng là những yêu cầu và đòi hỏi, nảy sinh trong giai đoạn chiến đấu mới. Vấn đề đó giờ đây thật rõ ràng. cụ thể: giai đoạn này phải giải phóng dân. giải phóng đất. Giải phóng được rồi thì phải giữ. để rồi giải phóng tiếp. Có nhiều cách giữ đất. giữ dân, trong đó có cách phải phòng ngự để giữ đất. giữ dân- Dân và đất là sự giành giật gay go quyết liệt giữa ta và địch trong giai đoạn chiến lược này. Đây. ông đã không hiểu biết thật sâu cái mới đó. nên ông đã không mạnh dạn. Bây giờ mọi vấn đề đều đã rõ ràng, ông còn băn khoăn, đắn đo gì nữa? Đàm Lê gật đầu với Lê Nhu, ông đập nhẹ tay xuống bàn:

- Lần này ta sẽ giải quyết vấn đề đó. Tôi sẽ xuống Trung đoàn 29.

Lê Nhu không quên nhiệm vụ và chức trách của mình anh tranh thủ:

- Báo cáo sư trưởng, tình hình ở Đức Vinh thế nào ạ?

- À Đức Vinh - Đàm Lê tựa lưng vào ghế, đôi mắt phơn phớt xanh của ông trở lại lim dim. ông khoanh tay trước ngực - Lại cài chặt vào nhau rồi. Chỉ được mấy chục cái bọc thép là ngon. được thêm Tiểu đoàn 1/15(I) còn nữa thì dập dập - Ông mở mắt, bỏ tay xuống. nét mặt trở lại linh hoạt, sôi nổi - Rõ ràng là có thời cơ đánh tiêu diệt lớn. nhưng lại không có điều kiện mới chết chứ. điều kiện về phía ta ấy. câu a. Hồi đầu chiến dịch có hai trung đoàn sung sức trong tay thì không biết đánh, bây giờ biết đánh, muốn đánh thì hai trung đoàn trong tay lại không sung sức. Cậu biết chúng ta có tất cả bao nhiêu tay súng không? Trung đoàn 65 được hai trăm, Trung đoàn 71 được một trăm tám mươi. Trung đoàn 25 một tiểu đoàn tham gia được bảy mươi lăm. tất cả có bốn trăm rưỡi. không bằng quân số một tiểu đoàn bộ binh theo biên chế. mà địch thì gần ba ngàn tên với bốn mươi xe thiết giáp- Anh em đánh được như thế là tốt lắm rồi - ông lắc đầu - Không có đủ quân số không thực hiện được ý định chiến thuật. Địch cũng là người, lại là bọn hết sức ngoan cố, chứ không phải rơm rác, muốn càn quét lúc nào. Cách nào cũng được - ông nhô đầu về phía Lê Nhu thì thầm như một lời tâm sự - Có ai hiểu nỗi dằn vặt của người trực tiếp chỉ huy đơn vị ở chiến trường như chúng ta không? Có ai hiểu nỗi những gian lao khổ cực mà người lính ở chiến trường đang phải chịu đựng không?

Hà - Chúng ta không kể công. không bao giờ kể công. chúng ta hiểu nghĩa vụ và trách nhiệm của mình. Chúng ta chỉ muốn có sự hiểu biết và thông cảm.

Đàm Lê giật mình. hình như những tâm tư ấy thổ lộ lúc này. dù với trưởng ban tác chiến, có lẽ cũng không hợp. Bao nhiêu công việc còn xoay tròn trong óc, mẩu tâm tư vụn vặt ấy đã tìm được kẽ hở giữa những vòng quay công việc mà lọt ra ngoài ý muốn của ông-

- Thôi đồng chí tiếp tục công việc đi. Tôi muốn gặp Đoàn Vũ

- Báo cáo sư trưởng đường dây tốt.

Đàm Lê đứng dậy đến cạnh máy nói. một tay cầm tổ hợp, một tay quay máy.

- A lô, tôi đây, 25 đây. tôi muốn gặp 50 ngay. có việc. Đúng. có việc gấp - ông áp chặt tổ hợp vào tai, trán cau lại. - Sao? Đường dây đứt à? Tại sao? Chưa biết lý do à? - ông đập tay xuống bàn, mặt đỏ lên. ông quát to - Đồng chí trả lời vô trách nhiệm thế à? Ung dung thế à? Đi nổi ngay. nổi ngay.

- Báo cáo sư trưởng...

Lê Nhu từ sau lưng lên tiếng. Đàm Lê thả tổ hợp xuống bàn. thở dài đánh sượt. hai tay vò đầu. cổ kìm cơn nóng giận, ông không nhìn Lê Nhu. vừa đi về phía cửa hầm vừa nói:

- Tôi xuống thẳng 29 đây. tối tôi về.

- Rõ!

Lê Nhu đứng nghiêm nhìn theo sư trưởng. mỉm cười. Anh đã thực hiện đúng quy ước sư trưởng giao hẹn.

Đoàn Vũ vừa từ sở chỉ huy Tiểu đoàn 19 về. Anh chỉ mới bỏ mũ, chưa kịp cởi thắt lưng. lau mồ hôi đã thấy Sư trưởng Đàm Lê và cậu liên lạc từ trong lùm cây đối diện chui ra. Ông vừa phẩy mạng nhện bám vào đầu, vừa ngó qua ngó lại- Đoàn Vũ vội chạy tới. Anh đứng nghiêm:

- Báo cáo sư trưởng. tôi ở đây.

A... - Đàm Lê quay lại cậu liên lạc - Cậu còn lo trạch hướng nữa không nào - ông quay về phía Đoàn Vũ. bước tới. bắt chặt tay

anh. nói như khoe:

- Đúng y hả anh Ba! Anh Ba mạnh giỏi không?

Những, lúc vui. Đàm Lê hay bông đùa. xưng hô thoải mái. ông hỏi cậu liên lạc:

- Con cheo đâu rồi?

- Báo cáo thủ trưởng đây ạ - Cậu liên lạc mở bồng, xách con cheo bị trói gô ra khỏi bồng. cậu ta lo lắng - Có lẽ nó chết mất rồi thủ trưởng ạ, em trối chết quá.

Đàm Lê cúi xuống. cười:

- Cậu không nghe người ta nói nhát như cheo à? Nó chết khiếp đi đấy. Này, cậu mang xuống bếp. gắng trở tài nghe không?

Thầy trò mình chiêu đãi thủ trưởng Trung đoàn 29 một bữa nhé.

ông nháy mắt với Đoàn Vũ. giải thích:

- Mình vừa Ở Đức Vinh về, cậu ta bẫy được cheo, định làm thịt, nhưng có việc phải xuống ngay- Này, còn tí cay nào không hả? Trưa nay phải chạm cốc một chút chứ. ít ra cũng uống mừng thành tích đứng được trên đường 13 hai tháng rưỡi phải không? Hừ... Đường 13 - Không ngờ sư đoàn ta lại nặng nợ với nó đến mức như thế.

Tuệ liên lạc đang nấu nước sôi dưới bếp, nghe có thủ trưởng sư đoàn tới. vội chạy lên. thoáng cái. cậu đã đem khăn mặt và thau nước tới, rồi lại xuống coi gô nước sôi.

Đàm Lê vừa rửa mặt vừa hỏi Đoàn Vũ:

- Thế nào? Nguyễn Vĩnh Nghi đánh các anh liên tục à? Thằng cha này xem chừng cay cú tợn phải không?

Ông vắt khăn mặt lên dây phơi. bước vào nhà. tay chống nạnh, chân dạng ra. đôi mắt sắc sảo nhìn ngắm không sót chỗ nào. ông vừa gật đầu, vừa cười:

- Cứ xem cung cách ăn ở thế này. thì biết quyết tâm của các anh rồi. tôi chưa biết phải làm gì với các anh nữa đây?

Ông ngồi xuống, tựa lưng vào ghế, ngửa mặt nhìn lên những tấm lá trung quân ken hết sức đều. thẳng. kín. từ màu xanh đã ngả sang màu nâu đậm. Trung quân - không biết ai đã đặt cái tên ấy cho loại lá hình dáng giống như bàn tay tháp bút đặt ngửa. loại lá chịu mưa chịu nắng, rất bền. rất dai. đốt không cháy, để trên đất không

mục. mỗi một không xông- Mái nhà lớp lá trung quân đã rất nhẹ. gọn. thanh, lại thoáng đãng.

Những gì quan sát được ở đây, làm nảy ra một nhận xét. Ông nói ngay:

- Nay Đoàn Vũ. thế là cậu đã có được một nhiệm vụ dứt khoát. một khu vực dứt khoát, một chỗ đứng chân dứt khoát, ví như chuyên ăn ở của các cậu. Còn mình thì cứ quay như đèn cù trên suốt hai chục cây số. Tàu Ô một kiểu, Tân Khai một kiểu. Đức Vinh một kiểu. Chơn Thành một kiểu. thật đầu đầu nhưc óc.

Đoàn Vũ vừa rót nước vừa mỉm cười:

- To trống thì to dùi. ông bà nói đúng phải không anh Tám?

- To trống thì to dùi - Đàm Lê chậm rãi nhắc từng chữ - Ừ trống to thì dùi to, nhưng đâu phải cầm dùi để ngắm dùi. đứng trước trống để ngắm trống. Điều quan trọng là có biết cầm cái dùi to ấy không. cầm như thế nào và đánh như thế nào cho kêu. cho hay. Chiến tranh thật là nghiêm khắc. thật là khó khăn. Cuộc chiến đấu thường xuyên nảy sinh những tình huống éo le. Hồi đầu chiến dịch có trong tay bốn ngàn quân, thằng lũ dù 1 chưa tới hai ngàn. Mình lại dốt, mình chần chừ, do dự. để nó tuột đi. Khi tỉnh lại, nhận ra. thì đã muộn. Giày vò. bút rút mãi. Vừa rồi Ở Đức Vinh, thời cơ lại đến. bụng bảo dạ phải vận dụng những kinh nghiệm nóng hổi. những kinh nghiệm cay đắng đã thu lượm được. đánh một trận cho ngon, trước nữa. trả món nợ hồi đầu chiến dịch. sau nữa thỏa nỗi ấm ức lâu nay. Nhưng đánh xong rồi vẫn thấy tức. nợ trả không đủ, ấm ức vẫn hoàn ấm ức. Tuy địch có ba ngàn. mình chỉ bốn trăm rưỡi. chênh lệch quá. nhưng nếu mình hiểu địch thật sâu. hiểu mình thật kỹ, thì chắc chắn kết quả trận đánh không phải chỉ có thế.

Cậu thấy không? Thằng Trung đoàn 15 vừa Ở miền Tây lên. lạ nước lạ cái lại soi mặt vào đúng tấm gương của sư 21. đang hoang mang dao động. Nếu không tham lam một cách quá đáng - có lẽ sự thêm muốn thực tế, thiếu thông minh, thiếu linh hoạt. nên đã phân tán lực lượng - Nếu như mình biết sử dụng Trung đoàn 25 thiếu, chặn Trung đoàn 33, kìm chân. bao vây chúng bên phía đông đường 13. tập trung Trung đoàn 65. Trung đoàn 71 bên phía tây. đánh thẳng vào Trung đoàn 15 thì cậu thấy sao hả Đoàn Vũ?

Đàm Lê ngồi thẳng người lại. đôi mắt sắc mở to, ánh lên niềm tin mạnh mẽ:

- Dứt khoát với ba trăm tám mươi tay súng lão luyện của cả hai trung đoàn hợp lại. cậu biết rồi đó. quân số ít nên tỷ lệ súng trường cũng rất ít. toàn hỏa lực mạnh. bộ đội đang ao ước đánh vận động, kinh nghiệm phong phú. quyết tâm có thừa, làm sao lại không xóa sổ được thằng 15? Xóa tốt chứ, xóa sạch chứ. Và nếu như tiêu diệt được thằng ấy. thì mặt trận Đức Vinh đâu phải như hiện nay!

Đàm Lê hét mạnh vào đùi mình, như trút mọi hối hận xuống đó:

- Vậy là thế nào hở cậu? - Đàm Lê hất hàm hỏi Đoàn Vũ, nhưng ông đã tự trả lời. vẻ chua xót - Thế là lúc có lực lượng đông, sung sức thì phân tán. lúc lực lượng mỏng, ít lại không biết tập trung! Theo cậu thì vì cái gì? Nguyên nhân ở đâu? Tại sao lại như thế? Mình cứ tự hỏi bao giờ đánh được một trận thật hay, thật vừa ý? Bao giờ mình sẽ khôn hẳn lên? Mình không phải là thằng nhút nhát, lười biếng, thiếu quyết tâm, không phải là một cán bộ lần đầu chỉ huy chiến đấu. Vậy thì tại sao hả? Tại sao?

Đàm Lê thở dội lên sau những câu hỏi dồn dập. mặt ông đỏ rần. ông đứng lại giữa nhà, thở

dài, gật đầu về tâm đắc. ông hạ giọng - Đoàn Vũ ạ. người ta nói con cá to nhất là con cá chưa bắt được. con thú lớn nhất là con thú chưa bắt được- Với anh em mình thì trận đánh hay nhất là trận đánh chưa đánh. Đúng như thế! Nhưng chừng nào chúng ta chưa trả lời đúng những "Tại sao?" "tại sao?" trên đây. thì chúng ta vẫn chưa khôn lên được, chưa vượt lên được, chưa đánh được những trận đánh lý tưởng. Như vậy là có lùi, có trống. nhưng không biết đánh. mà đánh lại không kêu phải không? Một trong những cái bí ẩn của chiến tranh, và những thử thách trong chiến đấu là ở chỗ đó.

Đàm Lê bỗng chỉ vào bụng mình. bất giác cười to:

- Cái bầu tâm sự. như người ta thường nói. mình mới rót cho Lê Nhu vài chén, bây giờ rót cho cậu dầm chén - ông vỗ vỗ vào bụng tiếp tục cười - Còn khá đầy cậu ơi!

Suy nghĩ của ông chợt nhảy qua một ý khác:

- Nhưng mà này, cậu nhớ cho, thời cơ trong đánh vận động qua rất nhanh. mỗi thời cơ xuất hiện một kiểu. Còn ở đây. cái Tàu Ô này đang chứa đựng, đang hình thành tất cả những gì chúng ta vừa trao đổi - ông lại cười, xởi lởi, bông đùa, pha chút tinh nghịch. trẻ trung- Vậy cho nên anh Ba đừng lo. đừng buồn như tôi nghe "hôn?" Chỉ mong anh Ba mạnh giỏi và biết cách mần ăn thôi hà!

Vừa lúc đó Nguyễn Tính tới. Từ ngoài xa anh đã lên tiếng, giọng kéo dài. về phần khởi:

- Báo cáo sư trưởng, đồng chí nói chuyện gì vui quá, cho tôi nghe với.

- A, chào chính uỷ, chào nhà lý luận, tôi ba hoa cho thoải mái chút thôi. Thế nào? Nhà lý luận phát hiện được vấn đề gì đặc sắc không? Đã viết được bài nào hay chưa? Thật ở đúng môi trường, đến đúng đối tượng nhé!

ông siết chặt tay Nguyễn Tính rồi ngồi xuống. Đôi môi Nguyễn Tính hơi dẩu ra, mắt nhấp nháy, nửa muốn lim dim. nửa không, giọng có vẻ vừa nũng nịu, vừa trách móc, cái giọng khá nhuần nhuyễn vốn có của anh.

- Báo cáo sư trưởng chúng tôi đang bí ạ.

Đàm Lê ưả thực tế. Tất nhiên ông vẫn coi trọng lý luận. nhưng không phải thứ lý luận quá sách vở. quá cao siêu- ông thích lý luận sáng sủa. gọn gàng, sinh động. thứ lý luận rút ra chính trong thực tế và từ thực tế diễn ra. Ông thích làm nhiều hơn nói. nói được phải làm được. ông cũng không thích những con người kiểu cách quá điều bộ quá. trong nói năng thường đi quá xa. vòng vèo. nhấn quá mạnh vấn đề này hoặc vấn đề kia theo cảm tính. như người ta nói, hay lên gân- ông chưa kết luận Nguyễn Tính là con người như thế, nhưng theo ông con người Nguyễn Tính có một điều gần như thế, bởi vậy mỗi lần tiếp xúc với Nguyễn Tính, ông rất thẳng thắn, thứ thẳng thắn có pha chút châm biếm, chỉ trích-

Đàm Lê nheo mắt nhìn Nguyễn Tính:

- Một nhà lý luận như anh cũng bí ư? Lý luận chỉ đường cho hành động kia mà.

- Báo cáo sư trưởng, những điều tôi biết. tôi suy nghĩ, tôi được đọc chắc chắn là chưa đủ và chưa sâu, nhưng đem những điều hiểu biết đó. đối chiếu với cuộc chiến đấu ở đây có vẻ như không khớp lắm. Vì vậy nên tôi rất lúng túng trong vận dụng vào thực tế. trong xử trí các tình huống. Là-..

Đàm Lê ngắt lời:

- Hãy nói cụ thể đi. ví dụ như việc gì?

- Báo cáo sư trưởng, đó là vấn đề chốt chặn và vận động -

Nguyễn Tính liếc nhìn Đoàn Vũ. anh thấy Đoàn Vũ đang hút thuốc. về mặt thanh thản, mắt lim dim, tay khoanh trước ngực. Nguyễn Tính quay sang Đàm Lê nói tiếp - Tôi không tán thành quan điểm và chủ trương lấy chốt chặn làm chính. vì lẽ chốt chặn xét đến cùng vẫn là phòng ngự. đã phòng ngự là co thủ. trái với nguyên tắc, trái với tư tưởng quân sự của Đảng.

Đàm Lê gật đầu:

- Tôi chưa tranh luận với anh những vấn đề cụ thể về chiến thuật, chuyện đó ta bàn sau. ừ cứ

cho anh đọc chưa nhiều. hiểu chưa sâu như lời anh nói. nhưng tôi hỏi anh, giữa sự hiểu biết chưa sâu như lời anh nói. giữa hiểu biết sẵn có của anh và những thực tế sinh động, phong phú, đa dạng, đang diễn ra trước mặt anh, anh chọn cái nào? Anh căn cứ vào những diễn biến mới mẻ, phức tạp, gay go đang có, vận dụng những nguyên tắc anh nắm được, sáng tạo ra kỹ thuật, chiến thuật và phương pháp mới. Hay anh buộc thực tế phải diễn ra theo sách vở, diễn ra theo những khái niệm và những suy nghĩ chủ quan của anh? Hay anh chỉ làm mỗi việc là so sánh, đối chiếu? - Đàm Lê hơi nghiêng đầu. đôi mắt sắc sảo nhìn Nguyễn

Tính vừa thách thức vừa có vẻ như châm biếm. ông mỉm cười.

Nguyễn Tính chợt thấy lúng túng. Anh hiểu cái nhìn của Đàm Lê. Mặt anh hơi đỏ lên. nhưng anh vội trấn tĩnh. Anh nghĩ rất nhanh- Anh chấp nhận những thách thức của Đàm Lê- Anh dựa vào những khuôn mẫu. anh quyết định đưa Đàm Lê vào trong các khuôn mẫu đó. Tranh luận phải dựa vào nguyên tắc, nắm chắc nguyên tắc. Anh nói dứt khoát.

- Báo cáo sự trưởng. những vấn đề ấy thuộc về lĩnh vực nguyên tắc. thuộc phạm trù tư tưởng. Vận dụng đúng hay sai là biểu hiện có tính đảng hay không có tính đảng.

Nghe Nguyễn Tính nói như vậy. Đàm Lê không cười nữa. Ông bước vào cuộc tranh luận:

- Nguyên tắc? - Đàm Lê nhìn chăm chăm vào Nguyễn Tính -

Anh biết hồi đầu chiến dịch chúng tôi nhận được lệnh thế nào không? "Phải chốt cứng. chặn đứng, không cho một tên, một xe lên hoặc xuống!". Đó cũng là nguyên tắc chứ gì? Chúng tôi đã để cho cái nguyên tắc ấy buộc chặt lấy đầu óc mình, chặt đến mức không dám nhúc nhích cự quây_ Kết quả như thế nào, thường vụ đảng ủy và thủ trưởng sư đoàn đã tự phê bình, anh cũng được phổ biến rồi đấy. Khi tỉnh ra, khi khôn hơn một chút, chúng tôi mới hiểu nguyên tắc hoàn toàn không phải là một cái đai sắt trói buộc mình. Nó là khuôn mẫu. là chỗ dựa. nó có tính nghiêm khắc. có sự bắt buộc. nhưng nó có chỗ dựa cho mình tìm tòi suy nghĩ. thậm chí nó

khuyến khích mình sáng tạo. sáng tạo có cơ sở thành công chứ không phiêu lưu, mạo hiểm. Đấy, chúng tôi hiểu nguyên tắc là như vậy. Còn vấn đề tư tưởng quân sự? - Đàm Lê ngồi thẳng người - Nó là một phạm trù nên có những nội dung lớn. Cứ như anh vừa nói. nếu tôi không nhầm. anh đã dùng "tư tưởng quân sự của Đảng "

như một cái "mũ " chụp lên đầu những ai anh cho làm sai tư tưởng quân sự của Đảng. Tôi có cảm tưởng như anh kết tội họ. Có đúng thế không? Và anh là người nắm vững nhất vấn đề hệ trọng đó? Hà

- Đàm Lê nghiêng đầu về phía Nguyễn Tính - Này. cái điều đáng buồn cho chúng ta, cả tôi cả anh. là chúng ta chỉ mới hiểu tư tưởng quân sự của Đảng một cách giản đơn, nông cạn. dù là chúng ta đã bạc tóc. và đã mười mấy năm đánh giặc. Điều đó hơi lạ đấy anh Tính ạ? Sau trận đánh lữ dù 1 không thành công, tiếp theo là cuộc

phản kích liên tục, dữ dội của Sư đoàn 21. Trung đoàn 65 ta đã chịu những tổn thất nặng. Nếu chúng tôi nắm chắc và hiểu sâu lõi cốt tư tưởng quân sự của Đảng, chúng tôi đã mạnh dạn và kiên trì. nếu cần thì tranh luận, để thiết lập một trận địa phòng ngự gồm ba tuyến: tuyến thứ nhất ở Ngọc Lâu, tuyến thứ hai ở ngã ba xóm Ruộng, cổng ông Tề, chốt Mỹ, và tuyến thứ ba. tuyến cơ bản ở khu vực Tàu Ô.

Anh nhớ cho, phòng ngự hãn hoi chứ không phải chốt chặn, thì sao hả? - Đàm Lê lắc đầu - Thì Trung đoàn 65 nhất định không tổn thất đến mức đó, các anh không phải bỏ Bàu Lòng lên Tàu Ô, thế trận chung không đến nỗi gay go như bây giờ. Chúng tôi cũng sợ tiếng "phòng ngự" như sợ lửa! - Đàm Lê thở dài - Sau sự thể khổ tâm và đáng buồn đó. tôi tự hỏi vì sao lại như thế. Qua nhiều đêm dần vật, tôi đã tìm ra hai nguyên nhân chính. Một là bản lĩnh chiến đấu còn non kém. tri thức quân sự còn thô thiển. nghèo nàn. hai lý do này có mối quan hệ qua lại với nhau. Hai là sợ cái mũ anh vừa giơ lên đó, anh Tính ạ! Bị úp cái mũ ấy lên đầu thì khổ to rồi! Còn chuyện tính đảng? Tôi cũng đã nghiền ngẫm nát óc- Anh biết không?

Nhiều lần tôi đánh vần thành tiếng như thế này: "Tờ ỳnh tinh sắc tính.ờ ang đang hỏi đảng. Tính đảng! Tính đảng là gì? Nó biểu hiện như thế nào ở người chỉ huy? Tôi lần tìm, lần tìm, tìm mãi. cuối cùng tôi hiểu như thế này: Người chỉ huy có tính đảng cao là người hiểu biết chiến

tranh toàn diện, sâu sắc, là người biết cách

đánh thắng địch, biết cách giảm đến mức thấp nhất xương máu của chiến sĩ. Tôi hiểu như thế. Còn anh? Anh hiểu những vấn đề ấy thế nào? Nói cho tôi nghe với nhà lý luận?

Đến đây thì mặt Nguyễn Tính đỏ bừng lên. anh bứt rứt. cựa quậy rồi ngồi thừ người ra.

Trong lúc ở sở chỉ huy trung đoàn, Nguyễn Tính và Đàm Lê trao đổi ý kiến với nhau, thì ở dưới Đại đội 111. Tư lệnh Hoàng Việt đang đi xem hậu cứ của đại đội-

Sau khi làm việc với thủ trưởng Sư đoàn 290 ở gần An Lộc. ông ghé qua Đức Vinh, rồi về sở chỉ huy đã được chuyển xuống địa điểm mới. Họp đảng uỷ mặt trận xong, ông xuống ngay sở chỉ huy Sư đoàn 267. biết Đàm Lê đã đi Trung đoàn 29. ông theo luôn. Trên đường đi. ông có ý định ghé thăm một tiểu đoàn, hay một đại đội

bộ binh. Việc ông vào đúng Đại đội 111 chỉ là tình cờ. Ông đến trong lúc hậu cứ đại đội hết sức vắng vẻ, hồi đồng chí gác, ông biết anh em đang đi làm việc. ông đi xem hầm hố, nhà cửa, đứng ngắm những tờ báo tường. nhà cầu lạc bộ, bàn cát khu vực đại đội chiến đấu. Ông nhắm tính số hầm, đo chiều dày nắp hầm, bước trên

những đoạn chiến hào đứt quãng có ụ chiến đấu, ra tận hố tiêu. hố tiêu rồi đi vòng xuống bếp.

Côi đang sàng gạo chuẩn bị nấu cơm chiều thì Tư lệnh Hoàng Việt bước vào.

- Chào đồng chí anh nuôi.

Côi ngừng đầu nhìn thấy người cán bộ già, theo sau có chiến sĩ bảo vệ và hai người cán bộ khác. cứ nhìn qua Côi đoán đây là ông cán bộ to, nhưng không biết là ai. Côi lắp bắp:

- Báo... Báo cáo thủ trưởng. mời thủ trưởng lên nhà đại đội. Ở đây là nhà bếp.

Tư lệnh Hoàng Việt xua xua tay. tìm một chỗ ngồi. ông cười:

- Anh em đi công tác hết rồi. Lúc này chắc đồng chí là người chỉ huy cao nhất ở đây chứ gì. Tôi ngồi đây được rồi - ông nhìn Côi thấy Côi còn lúng túng. ông giải thích - Trên đường xuống làm việc với trung đoàn. tôi ghé thăm anh em. thăm đồng chí. có chuyện gì hay đồng chí kể cho tôi nghe với.

Dạ - Côi đã bình tĩnh trở lại. Côi cúi xuống hốt gạo vào sàng, vừa rồi luống cuống quá Côi làm đổ gạo, công việc quen thuộc làm cho Côi tự nhiên hơn

- Dạ báo cáo thủ trưởng. không có chuyện gì hay. Tất cả mọi công việc đều bình thường.

Hoàng Việt lắc đầu. ông vẫn giữ nụ cười đôn hậu:

- Tôi chưa biết ở ngoài trận địa thế nào. chứ mới xem qua nơi ăn chốn ở của các đồng chí. tôi thấy khối chuyện hay rồi - ông chỉ vào mớ gạo Côi vừa sàng xong - Việc đồng chí sàng gạo cũng hay đấy, thóc nhiều làm à?

- Báo cáo thủ trưởng, nhiều thóc, để thế nấu lên đưa ra trận địa. ban đêm anh em không nhìn thấy thóc, ăn vào hại dạ dày lắm.

- Thế mà đồng chí còn cho không hay? Còn kia nữa - ông chỉ các loại thức ăn Côi đã chuẩn bị - Cá này, măng này, giá đậu này, rau tươi này. anh nuôi có mấy người? Làm sao các đồng chí xoay xở được giỏi thế?

Côi nhìn theo tay Tư lệnh Hoàng Việt. nét mặt hết sức thật thà. Côi mỉm cười:

- Báo cáo thủ trưởng ở quanh đây có suối, nơi sâu thả câu cá, một đêm ra thăm vài lần, còn thì tát. đập từng đoạn tát dần. một tuần vài lần. măng ở đây cũng sẵn, còn đậu hậu cần trung đoàn cấp phát. Không có chuyện gì hay đâu ạ.

- Anh em ăn uống mức này tốt lắm, được bao lâu rồi?

- Báo cáo thủ trưởng được hơn một tháng rồi, từ ngày trung

đoàn nói chốt chặn lâu dài, chốt chặn cho đến khi thắng lợi hoàn toàn trên mặt trận đường

Tư lệnh Hoàng Việt muốn đi sâu hơn nữa, ông hỏi:

- Trung đoàn có gợi ý gì cho các đồng chí không?

- Báo cáo thủ trưởng, trung đoàn có đề ra phải cải thiện ăn ở để đảm bảo sức khoẻ cho anh em, còn cụ thể thì do anh em sáng kiến ra.

Hoàng Việt gật đầu. vẽ bằng lòng. sức nhớ, ông tiếp tục thăm dò:

- Thế đồng chí bảo ở đâu có nhiều chuyện hay?

Côi ngược mắt nhìn Tư lệnh Hoàng Việt. hiểu ra ý thủ trưởng muốn biết. Côi nói như khoe:

- Báo cáo thủ trưởng. Ở ngoài trận địa ác liệt. căng thẳng. nhưng anh em vẫn cải thiện được. Đêm nào không tập kích thì đi phục kích. đạn M-79, lựu đạn Mã lai, mìn mìn. gạo sấy. thịt hộp có đều đều Rau tươi kia là để anh em nấu với thịt hộp. ăn khô khó nuốt lắm thủ trưởng ạ. Muốn đánh lâu dài thì phải có sức khoẻ. phải ăn hết cơm. anh em bảo không ai thương mình bằng cơm thương.

- Cơm thương?... Hà.-. Hà... - Hoàng Việt cười to - Đúng đấy đồng chí ạ. nhưng anh em có lo nhiều không? Anh em có đề nghị gì không? Đêm nào đồng chí cũng mang cơm ra cho anh em. chắc

đồng chí biết chứ?

Đôi mắt Côi chớp liên mấy cái. vùng trán hơi cau lại. Côi ngồi im. cố nhớ những gì Côi nghe, Côi biết, Côi nhớ ra rồi, Côi nói nhanh. sợ quên mất: - Báo cáo thủ trưởng anh em có lo, đánh lâu. quân số hao hụt. đội hình phải thu hẹp lại. mình thu hẹp thì địch có dịp lấn ra. Anh em cũng có phần nản là đạn cầu vồng ít quá. Anh em nói. khi địch phản kích. tập trung đông, có đạn cối giọt vào đội hình ngon lắm. hạn chế sức phản kích, khi địch phản kích không được, cũng dồn cục lại thả mấy trái cối xuống đó thì ăn to. Báo cáo thủ trưởng ở ngoài đó, không có loại súng nào bắn tới những chỗ đó. Anh em tiếc.

Hoàng Việt gật đầu. ông định rút bút. mở sổ ghi ý kiến Côi vừa nói, nhưng nghĩ sao lại thôi. ông buộc mình phải nhớ. ông nhìn đồng hồ. lưỡng lự một chút rồi đứng dậy, ông bước tới đặt tay lên vai Côi. lúc này cũng đã đứng lên:

- Cảm ơn đồng chí! Đồng chí kể cho tôi nghe những chuyện hay lắm, tốt lắm. đồng chí cho tôi gợi lời thăm tất cả anh em trong đại đội, bảo anh em đoàn kết, quyết tâm chiến đấu cho tốt, giữ cho

vững. Những lo lắng, băn khoăn của anh em cấp trên đã biết. sẽ có cách bảo đảm cho anh em chiến đấu. à, đồng chí tên gì? Quê Ở đâu?

- Báo cáo thủ trưởng - Côi đứng nghiêm - Tôi tên Trần Văn Côi. quê Ở Tỉnh Gia. Thanh Hóa-

- Bao nhiêu tuổi, đi bộ đội năm nào? Có vợ con chưa?

- Dạ. tôi ba mươi tuổi. đi bộ đội năm sáu sáu. có một cháu trai

Hoàng Việt định hỏi thêm, nhưng thôi không hỏi. hỏi thì không biết bao giờ mới dứt ra được. Mỗi người lính có biết bao nhiêu chuyện. ông ấn mạnh bàn tay lên vai Côi:

- Tôi phải đi đây, không ở lâu nói chuyện với các đồng chí được. Cố gắng nuôi anh em cho tốt đồng chí Côi nhé. Chúc đồng chí mạnh khoẻ.

- Rõ!

Côi lúng túng đáp một tiếng. đứng ngẩn ra nhìn theo thủ trưởng. Chợt nhớ Côi chạy theo nắm lấy tay đồng chí chiến sĩ bảo vệ.

- Ai đấy cậu?

- Đồng chí Hoàng Việt. Tư lệnh mặt trận đấy.

Côi giậm chân:

- Chết cha tôi rồi! Vậy mà mình không biết. không có nước mời tư lệnh uống. để tư lệnh ngồi nói chuyện trong bếp, trả lời không đúng điều lệnh - Này. cậu báo cáo với tư lệnh. Trần Văn Côi

Tổ trưởng nuôi quân Đại đội 111 xin nhận khuyết điểm với tư lệnh. Xin hứa làm tròn nhiệm vụ. Cậu nhớ thay mặt mình báo cáo giúp. nghe không.

Cậu chiến sĩ bảo vệ gật đầu lia lịa gỡ tay Côi ra. chạy theo đoàn cán bộ, nhưng Côi vẫn còn dậm với:

- Nhớ báo cáo giúp. nghe không?

Tư lệnh Hoàng Việt đến sở chỉ huy Trung đoàn 29 đúng vào lúc Đàm Lê, Nguyễn Tính. Đoàn Vũ ngồi quanh bàn cát. Chưa vào tới nơi, Hoàng Việt đã vui vẻ lên tiếng:

- Đang đánh giặc mồm đầy à? Cho tôi tham gia với.

Tất cả mọi người đứng dậy, quay lại và đứng nghiêm. Đàm Lê bước lên trước:

- Báo cáo đồng chí Tư lệnh mặt trận. chúng tôi đang thảo luận kế hoạch chiến đấu.

Hoàng Việt nói với Đàm Lê:

- Tôi xuống sư đoàn. định làm việc xong rủ đồng chí cùng đi. té ra đồng chí nhanh chân hơn xuống trước. Nào. tiếp tục đi.

Hoàng Việt ngồi xuống chiếc ghế bằng tre. mọi người ngồi vào chỗ cũ. nhìn bàn cát im lặng. Sự xuất hiện đột ngột của Tư lệnh Hoàng Việt làm mọi người vui mừng. phấn khởi. nhưng ai cũng lúng túng, không biết nên tiếp tục thảo luận như thế nào. bằng chuyện gì trước, để không mất thì giờ và để Tư lệnh nắm được

những vấn đề chủ yếu nhất. Thấy mọi người mất vẻ tự nhiên Hoàng Việt hỏi:

- Các đồng chí đang thảo luận vấn đề gì?

Đàm Lê nhìn Tư lệnh:

- Báo cáo đồng chí Tư lệnh. chúng tôi đang thảo luận vấn đề hình thức và tư tưởng chiến thuật.

- Hay đấy. ai đang có ý kiến. tôi muốn nghe lại vấn đề đó. để chủ nhà nói trước. Đoàn Vũ phát biểu xem nào.

Đàm Lê đưa cái cây chỉ bàn cát cho Đoàn Vũ, rồi vòng tay ôm lấy đầu gối. Đoàn Vũ nhìn bàn cát, anh bắt đầu trình bày những nét cô đọng về địch. về ta. về so sánh lực lượng, về ý định và các

Phương pháp địch đã tiến hành. về thể bố trí của ta. phương pháp đã vận dụng. Anh nhấn mạnh những, đặc thù của địa hình. nhấn mạnh nhiệm vụ trên giao. khả năng của trung đoàn, cuối cùng anh kết luận:

- Báo cáo đồng chí Tư lệnh. chúng tôi đang trao đổi vấn đề: phải chăng ở Tàu Ô chúng ta đang tiến hành một trận chiến đấu

"Phòng ngự" Đang vận dụng tư tưởng và phương pháp chiến thuật phòng ngự? Nếu đúng như vậy thì mọi công tác bảo đảm vật chất phải làm đúng như yêu cầu của hình thức chiến thuật đó đặt ra-

Hoàng Việt lắng nghe. ông thấy đây là vấn đề lý thú. vấn đề khá sâu sắc. ông gợi ý:

- Ừ cứ cho là một trận chiến đấu phòng ngự di. thì sao?

ông đưa mắt hỏi Đoàn Vũ_ Đoàn Vũ nhìn nhanh Tư lệnh, anh

cảm thấy Tư lệnh đã nhìn thấy cái nút. tay anh cũng đã sờ vào đúng cái nút đó. anh lựa câu nói giống như một câu hỏi, để Tư lệnh tập trung hẳn vào vấn đề đó:

- Báo cáo đồng chí Tư lệnh như vậy có phạm vào nguyên tắc

Hoàng Việt hỏi ngay:

- Nguyên tắc gì?

- Báo cáo đồng chí Tư lệnh, có ý kiến nêu lên là trong quân đội ta không có hình thức chiến thuật phòng ngự và không vận dụng hình thức chiến thuật đó trong chiến đấu.

Hoàng Việt nhíu trán, ông hỏi lại:

- Hình thức hay tư tưởng?
- Báo cáo cả hai.

Hoàng Việt giơ ngón tay lên, giọng chậm rãi, rõ ràng:

- Tư tưởng phòng ngự thì không có. tuyệt đối không có. không được phép có- Vì sao? Vì nếu có tư tưởng phòng ngự thì kết cục cuối cùng chỉ là con số không, không hơn không kém. Nhưng trong chiến đấu cụ thể. theo tôi. có những nơi. những lúc phải sử dụng chiến thuật phòng ngự. Đừng lầm lẫn giữa hình thức chiến thuật và tư tưởng chiến thuật, đừng lầm lẫn giữa tư tưởng chiến lược, chiến dịch, chiến thuật và chiến đấu cụ thể- Chúng ta chiến đấu phòng ngự. Những việc các đồng chí đã làm, đang làm ở Tàu Ô không chứng minh được vấn đề đó sao? Các đồng chí nói về nguyên tắc, sợ phạm nguyên tắc. nhưng có một nguyên tắc cuối cùng là phải hoàn thành nhiệm vụ. đó là nguyên tắc cao nhất đặt ra cho những người chỉ huy. Muốn hoàn thành nhiệm vụ. người chỉ huy trước hết, phải xuất phát từ thực tế gay gắt của cuộc chiến đấu. từ so sánh lực lượng, từ cái lời của mệnh lệnh trên giao, để sáng tạo ra cách đánh, có quyền vận dụng tất cả mọi hình thức chiến thuật. để cuối cùng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trong chiến đấu nếu cứ máy móc, cứng nhắc, kinh nghiệm chủ nghĩa thì - ông lắc đầu - không thành công.

Hoàng Việt nhìn hết người này, sang người khác. ông bỗng hỏi:

- Nhưng này, cái gì đã làm các đồng chí băn khoăn. lo lắng thế? À- ông cười - Tôi hiểu rồi. các đồng chí sợ phạm nguyên tắc. Sợ phạm nguyên tắc nhưng lại quên mất nguyên tắc cao nhất, nguyên tắc cuối cùng là phải hoàn thành nhiệm vụ. Các đồng chí phải bằng việc làm và kết quả cụ thể. bằng kết quả cuối cùng để chứng minh chứ? Địch không ngồi yên chờ các đồng chí bàn cãi xong mới đánh, đúng không? Phải hành động, phải tổ chức. tổ chức. Những vấn đề trên thì thế thôi, đừng bận tâm nhiều quá- Ta bàn vào cụ thể đi, các đồng chí định làm ăn ra sao nào?

Vấn đề đã rõ, Đoàn Vũ là người phấn khởi nhất. Tư lệnh đã giúp anh trút bỏ hết mọi băn khoăn, suy nghĩ. anh nhìn bàn cát. trình bày tiếp những suy nghĩ của mình:

- Báo cáo đồng chí Tư lệnh. với tương quan lực lượng hiện nay và cả sắp tới, tôi cho một thời gian nữa, chúng ta buộc phải bỏ chốt Mỹ, cống ông Tề lui về khu vực cổ thủ cuối cùng ở nam cầu Tàu ô. Hiện nay mỗi tiểu đoàn đang cố gắng duy trì một đến hai đại đội đánh vận động. nhưng một thời gian nữa lực lượng vận động cũng sẽ giảm bớt. có thể không còn khả năng đánh vận động nữa. Các tiểu đoàn sẽ làm nhiệm vụ chốt, giữ đất là chủ yếu. Lúc đó thay cho vận động sẽ là những trận tập kích, đại đội đặc công sẽ là đơn vị chủ yếu tập kích phía sau đội hình của địch.

Đàm Lê ngắt lời Đoàn Vũ:

- Bỏ khi thật bất đắc dĩ, bỏ từ từ và bỏ có chuẩn bị, đồng chí nhớ cho, bọn địch rất mong ta bỏ đất, bỏ tới đâu chúng lấn tới đó.

- Vâng - Đoàn Vũ vẫn bình tĩnh trình bày - Báo cáo thủ trưởng. chúng tôi sẽ bỏ theo cách đó và bỏ khi phải buộc lòng. nhưng chúng tôi chỉ bỏ chốt Mỹ và cống ông Tề. nghĩa là chính diện trận địa phòng ngự, còn hai cạnh sườn thì chúng tôi sẽ không nhường cho địch một thước nào. mà có điều kiện thì phải lấn ra.

Hoàng Việt bỗng đứng dậy: ông thấy Đoàn Vũ đã đề cập đến một vấn đề khá quan trọng. ông đưa tay khuyến khích và hỏi rất gọn:

- Vì sao?

- Báo cáo đồng chí Tư lệnh - Đoàn Vũ chỉ vào bàn cát - Do cấu tạo tự nhiên của địa hình, nên chính diện tiến công của địch rất hẹp- Sau chốt Mỹ là bãi sình. bên phải cống ông Tề từ phía ta nhìn tới là bãi đất hơi nghiêng. Vì những điều kiện đó. địch không thể nào triển khai hết sức mạnh được, buộc phải tiến công theo trục đường và hai bên mép đường sâu vào dăm chục mét. đội hình địch nhất định phải kéo dài. cả hai cạnh sườn buộc phải phơi ra. Tiểu đoàn 17 và Tiểu đoàn 18 của ta phải ép mạnh thường xuyên vào hai cạnh sườn đó. ghìm đội hình địch lại. không cho chúng tự do, thoải mái trườn lên Tàu Ô.

Hoàng Việt gật đầu. ông nhìn Đàm Lê:

- Ý kiến đồng chí thế nào?

Đàm Lê nói ngay:

- Báo cáo Tư lệnh. đồng chí Đoàn Vũ nói rất có lý, rất đúng.

Tôi tin.

- Còn đồng chí Nguyễn Tính? Ý kiến các đồng chí thế nào?

Cả trước khi Tư lệnh Hoàng Việt đến và cho tới lúc này. Nguyễn Tính chỉ ngồi nghe. Anh thấy rõ một cái gì đó tự anh ràng buộc anh đã đổ vỡ trước lý lẽ mọi người đã đề cập. Sự ràng buộc tự anh ngoắc vào mình đó là cái gì. hình thù nó ra sao và ở đâu ra, thì anh chưa có điều kiện suy nghĩ. tìm kiếm. anh thấy không còn lý lẽ nào bác bỏ được cả. nhưng khi nghe Đoàn Vũ trình bày. anh vừa ngạc nhiên, vừa thấy khó chịu. Đoàn Vũ nghĩ nhưng đã không nói với anh. chưa nói với anh. mà đã nói với các thủ trưởng. Nguyễn Tính cảm thấy như mình bị gạt ra ngoài. mặt anh đỏ lên. anh buột ra.

- Báo cáo thủ trưởng. đó là ý kiến của đồng chí Đoàn Vũ, Thường vụ đảng uỷ trong đoàn chưa thảo luận, chưa có ý kiến.

Đàm Lê vội quay lại nhìn Nguyễn Tính, ông ngạc nhiên. Đôi mắt phơn phớt xanh của ông phát ra những suy nghĩ "Anh tự ái. anh ta lại đem nguyên tắc ra, phải chăng anh ta không muốn cùng chịu trách nhiệm với Đoàn Vũ trong trận thử thách này?", Đàm Lê cau mặt khó chịu, ông hỏi Nguyễn Tính:

- Đồng chí nói như vậy nghĩa là thế nào? Đồng chí không đồng ý với ý kiến Đoàn Vũ. hay đồng chí không muốn chịu trách nhiệm. về ý kiến đó?

- Báo cáo đồng chí sư đoàn trưởng, tôi muốn nói về nguyên tắc.

Đàm Lê cười:

- Lại nguyên tắc - ông nhô cả người ra phía trước, giọng ông to dần - Nguyên tắc gì nào? Nguyên tắc chưa họp Thường vụ à? Sao đồng chí cứ nhắc. mấy móc đến mức đó nhỉ? Đồng chí quên rằng cấp trên giao cho Trung đoàn trưởng Đoàn Vũ phải cùng với đảng uỷ, ban chỉ huy. cùng với cả trung đoàn giữ cho được khu vực Tàu Ô Là trung đoàn trưởng, anh ta phải nghĩ tới tất cả mọi chuyện. phải nghĩ tới từng tình huống. từng diễn biến. nghĩ cả tới những trường hợp gay go nhất. Đó không những là quyền hạn mà còn là trách nhiệm chính trị của anh ta. Anh ta chưa trình bày với đảng uỷ thì anh ta sẽ trình bày - đó là nói cho hết lý. chứ tôi không tin Đoàn Vũ mắc phải khuyết điểm đó - thì đồng chí, với tư cách bí thư đảng uỷ đồng chí phải triệu tập cuộc họp, buộc anh ta phải trình bày, và đồng chí. với chức trách chính uỷ. phải lãnh đạo toàn trung đoàn thực hiện những ý định tác chiến đã được thông qua- Đồng chí quên lời đồng chí Tư lệnh vừa nói sao? Để mất Tàu Ô thì chức Trung đoàn trưởng của Đoàn Vũ. chức chính uỷ của đồng chí. chức sư đoàn trưởng của tôi cũng mất. Chúng ta phải ra trước toà án binh- Nếu như ở đây chưa có toà án binh. thì chúng ta phải ra trước hội nghị Đảng. trước tổ chức Đảng. Đây là nguyên tắc - Đàm Lê thở dài. mặt ông thoáng buồn. ông nhìn Nguyễn Tính với ánh mắt thương hại. ông nói một cách thẳng thắn. Đồng chí đừng giận, tôi nói thật. đồng chí không hiểu nguyên tắc. Đồng chí nô lệ nguyên tắc. Đồng chí tự ái vật. đồng chí lẫn lộn giữa Đảng và chính quyền, giữa lãnh đạo tập thể và cá nhân phụ trách. Sách vở nhiều quá đấy. đồng chí ạ! - ông lắc đầu -

Không tiêu hóa. không tiêu hóa...

Đàm Lê ngừng lại thăm dò. ông hiểu Nguyễn Tính. ông thấy mình đã nói hết những gì cần phải nói, không úp mở, không do dự, Có thể nặng quá chăng? Có thể anh ta không chịu được, nhưng cũng cần phải nói như thế. Ông tiếp tục nhìn Nguyễn Tính, ông cố tìm cho anh ta một lối thoát:

- Nếu tôi là anh thì tôi sẽ phát biểu thế này: Báo cáo các đồng chí Tư lệnh. ý kiến của đồng chí Đoàn Vũ cần được nghiên cứu kỹ. bổ sung thêm. Thường vụ chúng tôi sẽ họp bàn ngay và có quyết định cuối cùng. Đề nghị các thủ trưởng tham gia thêm ý kiến. Đây. tôi sẽ phát biểu

như vậy. Còn bây giờ. đồng chí có ý kiến thế nào về lập luận của Đoàn Vũ? Đồng ý hay phản đối? Chúng ta đang ngồi quanh bàn cát, đang cùng nhau tìm cách đánh. Những ý kiến nêu ra chưa phải là nghị quyết, đồng chí hoàn toàn có quyền phát biểu suy nghĩ, quan điểm của mình. vì đồng chí là một trong hai thủ trưởng

trung đoàn chịu trách nhiệm trước cấp trên về nhiệm vụ giữ Tàu Ô đến cùng đây.

Những ý kiến của Đàm Lê không nặng quá đối với Nguyễn Tính. Anh chịu được, anh nghe hết, càng nghe càng thấm thía. Anh được chuẩn bị qua từng vấn đề đã trao đổi. Những người xung quanh chuẩn bị cho anh, và bản thân anh. anh cũng dần dần thấy rõ những lỗ hổng của mình. thấy rõ điều mà Đàm Lê nói " không tiêu hóa ".

Nhưng điều anh thấy rõ nhất là làm một chính uỷ mẫu mực. đúng với nghĩa. đúng với chức trách là rất khó. Nguyễn Tính ngẩng đầu, nhìn mọi người, ánh mắt dừng lại ở Đàm Lê:

- Báo cáo thủ trưởng và các đồng chí, tôi vừa qua một lớp chính huấn cấp tốc. xin cảm ơn các đồng chí.

Đàm Lê vội vàng chìa tay ra. nắm chặt tay Nguyễn Tính lắc mạnh:

- Thông cảm. chúng ta đều là những đảng viên. cần phải thẳng thắn và trung thực với nhau. Nhưng anh vẫn chưa trả lời vào vấn đề đang đặt ra. Chúng ta bàn vào công việc cụ thể đi. Không kịp đâu.

Nguyễn Tính cười:

- Đồng chí sư đoàn trưởng đã trả lời giúp rồi. Tôi đồng ý. Tôi lo nhất vấn đề quân số và vật chất bảo đảm. Còn chiến thuật và cách xử trí thì như đồng chí Đoàn Vũ đã trình bày. Trên những đường nét

lớn đó, chúng tôi sẽ bàn những vấn đề cụ thể.

Hoàng Việt lắng nghe một cách chăm chú và thú vị. Ý kiến Nguyễn Tính làm ông nhớ lại câu chuyện giữa ông với Côi. ông nói:

- Ý kiến trao đổi của các đồng chí vừa rồi rất tốt. Chân lý ở trong thực tiễn và thông qua đấu tranh. đấu tranh trong tư tưởng. đấu tranh trong thực tế, trong công việc. Điều đó nói thì dễ, nhưng làm được. làm có kết quả tốt rất khó. Lãnh đạo đúng, sắc sảo. là phải khuyến khích. phải động viên, phải bảo đảm cho sáng kiến của cá nhân. của từng tập thể nhỏ phát triển. trên cơ sở nhiệm vụ được giao và trách nhiệm của từng người. Lãnh đạo đúng. lãnh đạo giỏi. là phải đề cao và phát huy trách nhiệm cá nhân - ông xua tay - các đồng chí đừng lăm lăm giữa trách nhiệm cá nhân và chủ nghĩa cá nhân, hay anh hùng cá nhân. ông dừng lại như muốn nhớ xem mình đã nói những câu gì. nói về vấn đề gì, nên tiếp tục như thế nào, ông nói tiếp. giọng ôn tồn:

- Lâu nay trong các cấp. các đơn vị chúng ta thường có một cái tật có một điều tôi cho không đúng. là lẫn lộn giữa vai trò tập thể và vai trò của những người phụ trách. Sự lẫn lộn đó hoặc chưa hiểu, hoặc cố tình. Trong kiểm thảo. phê bình về một công việc. một trận chiến đấu. trách nhiệm cá nhân không được vạch ra. Không được nhắc đến. Khi nói tới khuyết điểm thì đem từ "chúng ta " thay thế tất cả, đại diện tất cả. "Đảng uỷ chúng ta ". "ban chỉ huy chúng ta", thậm chí "tất cả chúng ta ". Những tập thể được dùng đó như một cái mộc che chở cho những thiếu sót. sai lầm. khuyết điểm. do trách nhiệm của cá nhân. Đã chúng ta" cũng có nghĩa là tất cả. Họ đem khuyết điểm chia đều cho mọi người. thế là hòa cả làng - ông lắc đầu - Cách làm ấy đúng là trái với nguyên tắc của Đảng. không giúp ích gì cho khả năng lãnh đạo tập thể và sức phát triển của trách nhiệm cá nhân. Theo dõi những việc làm của sư đoàn, tôi thấy các đồng chí đã nhận thức ra. bắt đầu sửa đổi. đã có những kết quả nhất định. Cần tiếp tục. Tôi nghĩ nói như vậy là cần thiết, vì nhiệm vụ các đồng chí đang làm là rất gay go- Các mặt trận Tây Ninh. Phước Tuy tạm lắng, Sư đoàn 18. Sư đoàn 25 của chúng đang được củng cố Bộ tổng tham mưu ngụy đang soạn thảo kế hoạch thay quân. Chúng ta chưa biết chúng sẽ thay quân như thế nào. theo cách nào. Nhưng chắc chắn chúng sẽ ném hai Sư đoàn 18 và 25 vào mặt trận này. rút Sư đoàn 5 và Sư đoàn 21, lữ dù 1 về phía sau củng cố. Bọn này bị anh em ta quần cho tơi tả rồi, nhất là Sư đoàn 5 và lữ dù 1 ở An Lộc. Bọn tướng tá ngụy thẳng nào cũng mang nặng đầu óc anh hùng cá nhân, tự phụ, chủ quan. Chúng ta phải hết sức cảnh giác những trận đánh đầu tiên của chúng nó. Với

hoả lực mạnh số quân đông. với bệnh tật cổ hữu. chúng có thể gây cho chúng ta tổn thất và khó khăn. Theo tin tức ta thu thập được, Tàu Ô đã trở thành mối quan tâm đặc biệt của Mỹ - nguy trên hướng chiến lược này, Prit- uây En và Nguyễn Văn Thiệu cũng hết sức quan tâm. Tàu Ô, qua dư luận trong quân nguy. qua báo chí và các hãng tin phương tây ở mặt trận. đã trở thành một sự thách đố trong tướng tá nguy. Chúng treo giải thưởng rất lớn cho sư đoàn nào giải toả được Tàu Ô- Chúng dùng cái ngón quen thuộc đó để kích động tướng tá và binh lính nguy, làm chiến tranh tâm lý. Như vậy sẽ diễn ra cái gì ở đây?

Ông đưa mắt hỏi từng người. ông nhấn mạnh:

- Chúng nói về Tàu Ô quả không ngoa. chúng đẩy Tàu Ô đến mức đó kể cũng đúng. Vì sao? Vì nếu chúng đặt chân được ở Tàu Ô. thì chúng sẽ bước thẳng lên An Lộc. hàng mấy trăm xe tăng. thiết giáp, hàng ngàn xe vận tải của chúng sẽ chiếm lĩnh mặt đường, hàng sư đoàn của chúng sẽ ùn ùn kéo lên. Chúng sẽ biến An Lộc thành một bàn đạp lớn. đẩy chúng ta ra khỏi vùng trung tuyến, tạo thời cơ tiến lên Lộc Ninh, khôi phục lại thế cũ- Tôi nói lại những điều đó có thừa không? Điều đó tùy các đồng chí tiếp thu. Tôi nói thế là để nói điều này: chúng ta phải quyết tâm chấp nhận cuộc đọ sức ở Tàu Ô và trong cuộc đọ sức này. chúng ta phải thắng. các đồng chí phải thắng.

ông gật đầu. như xác nhận lần nữa những lời nói đó, ông tiếp, giọng trở nên vui vẻ:

- Trước khi đến đây. tôi có ghé qua hậu cứ một đại đội. tình cờ thôi. nhưng lại đúng là Đại đội 111, đại đội dấy của đây như đồng chí Đoàn Vũ vừa nói- Tôi đã nói chuyện với đồng chí Côi. tổ trưởng anh nuôi. Những gì tôi thấy được, nghe được ở đó, tôi tin tưởng các đồng chí sẽ thắng ở Tàu Ô. Nhưng nó đòi hỏi chúng ta, chúng tôi và các đồng chí phải tiếp tục giải quyết nhiều vấn đề cho anh em. như vấn đề công tác chính trị. vấn đề công tác bảo đảm vật chất. Anh em lo thiếu người, lo thiếu vũ khí, nhất là đạn cầu vồng các loại Những lo lắng rất đúng. Là một trận chiến đấu phòng ngự. ngoài tinh thần tư tưởng, cách đánh. còn có yếu tố vật chất, nếu như không có nó thì không thể phòng ngự được. đó là công sự. hầm hố. chiến hào, hoả lực. nhất là hoả lực chi viện. hoả lực thông thường và các cơ sở đạn đầy đủ dự trữ lương thực. bảo đảm tiếp tế. Đó còn là kế hoạch tiến công bên sườn và phía sau đội hình tiến công của địch. Các đồng chí nhớ rằng. đánh phản kích là tổ chức tiến công bên sườn và phía sau địch là yếu tố hết sức quan trọng, nó góp phần quyết định thắng lợi trong chiến đấu phòng ngự. Về những đường nét chung của diễn biến như đồng chí Đoàn Vũ trình bày. tôi không có ý kiến gì thêm- Chú ng tôi sẽ theo dõi và góp ý tiếp, nếu nhất trí rồi chúng ta phải đi vào những vấn đề cụ thể để bàn từng việc một. giải quyết có kết quả từng việc một. Về công sự. đạn dược, lương thực. phương pháp tiếp tế, các đồng chí bàn, về quân số anh Đàm Lê chú ý ưu tiên, sắp tới có một đội quân bổ sung. không được như yêu cầu. nhưng có- Về hoả lực chi viện tôi sẽ đôn đốc, điều động. Về công tác chính trị anh Phan Nguyên, anh Nguyễn Tính cần đi sâu nghiên cứu. làm sao thật sinh động thiết thực. Tóm lại, mọi người phải bắt tay vào công việc cụ thể. Tuyệt đối không nói suông. không chỉ tay năm ngón.

Hoàng Việt ngừng đầu nhìn lên vòm cây, nhớ xem còn vấn đề gì cần nói nữa không, một lát ông dang tay ra rồi vòng tay lại, hai bàn tay nắm chặt lấy nhau. ông cười:

- Các đồng chí vật nhau với địch ở Tàu Ô. Anh Đàm Lê, anh Phan Nguyên vật nhau với địch từ Chơn Thành lên ngã ba Thanh Bình. Sư đoàn 290 vật nhau với địch ở An Lộc. Chúng tôi vật nhau với địch trên cả mặt trận. Đúng thế không? Những keo vật này đang rất hay, rất hay. đúng như thế. Chúng ta đang tìm cách. nhất định sẽ có cách quật cho chúng đo ván. Được không nào?

- Được ạ!

Tất cả mọi người đều cười vui vẻ. Hoàng Việt gật đầu nhấn đi nhấn lại:

- Thế là ai cũng đang phải vật nhau cả. không ai ngồi không. Trên sẽ có trách nhiệm với các đồng chí, nhưng các đồng chí không được chờ đợi và ỷ lại vào trên. Đồng ý không? Chúng ta giao hẹn với nhau như vậy nhé_

Nguyễn Tính gật đầu trước nhất, anh mỉm cười nghĩ thầm

"Lạt mềm buộc chặt, cụ sâu sắc quá ".

Chương 6

Đồng hồ chỉ mười bốn giờ kém mười phút. tướng Nguyễn Văn Minh đứng dậy, vói tay lấy chiếc mũ mềm trên giá, hẩn ngắm ba ngôi sao bạc thêu trước mũ. vẽ mặt căng thẳng. Hẩn xoay xoay chiếc mũ trong tay. nhìn đồng hồ lần nữa, rồi chụp mũ lên đầu. đẩy cửa bước ra ngoài- ở nhà ngang phía dưới. trong gian phòng sát với lối đi Nguyễn Vĩnh Nghi, Mạch Văn Trường và Lê Văn Tư - Chuẩn tướng Tư lệnh Sư đoàn 25 đang ngồi nói chuyện, thấy Minh tới, cả bọn đứng dậy bước theo Minh về phía ngôi nhà lớn nằm chính giữa căn cứ Lai Khê. Ngôi nhà trên, mái bằng. đúc bê tông, trên mái chất đầy bao cát. có nhiều cột sắt cao ngất ngều- Nhà có nhiều phòng. mỗi phòng ăn thông ra những dãy hầm nổi đắp bằng thùng phuy đất Các cửa sổ chất đầy bao cát ở phía ngoài. có chắn lưới sắt chống đạn B-40 và thủ pháo. Dãy tường ghép bằng những tấm ghi sắt lớn, dày hơn thước, cao một đầu một vói, bọc lấy ba phía nhà. trông đồ sộ như chiến lũy. Ngôi nhà này là sở chỉ huy của Sư đoàn 1 "anh cả đỏ " - sư đoàn Mỹ rút đi. Sư đoàn 5 nguy vào thay thế. Sư đoàn 5 nguy lên An Lộc. Bộ tư lệnh Quân đoàn 3 lấy ngôi nhà làm sở chỉ huy tiền phương.

Nguyễn Văn Minh ngồi xuống chiếc ghế dựa ở hành lang. chân bắt chéo, hai bàn tay đan vào nhau đặt trên đầu gối, đôi mắt đỏ mọng vì mất ngủ. nhìn chăm chăm vào hàng cao su bên kia đường. Nguyễn Vĩnh Nghi, Mạch Văn Trường không ngồi, dựa thông thả đặt nhẹ từng bước chân trên nền hành lang lát gạch hoa, dựa dựa lưng vào tường nhìn lơ đãng lên bầu trời có nhiều đám mây thấp. Lê Văn Tư chăm chú nhìn những dãy hào nổi nối liền nhà này sang nhà khác. hẩn đang so sánh căn cứ Đồng Dù và căn cứ Lai Khê. Mấy năm trước. khi Sư đoàn 1 "anh cả đỏ " đóng Ở Lai Khê, Sư đoàn 25 "tia chớp nhiệt đới " đóng Ở căn cứ Đồng Dù. thì Sư đoàn 5 và Sư đoàn 25 nguy vất vưởng như kẻ không nhà. lúc Bình Dương, lúc Hậu Nghĩa. Hai sư đoàn Mỹ rút đi hai sư đoàn nguy vào thay thế. cảnh sống lang thang chấm dứt. việc đó làm những tên Tư lệnh Sư đoàn như Lê Văn Tư hẩn diện, sung sướng, như vừa được thăng cấp.

Có tiếng động cơ máy bay lên thẳng từ hướng Sài Gòn lên, vài phút sau, một chiếc UH1 hiện ra trên nóc rừng cao su. Nguyễn Văn Minh đứng dậy đội mũ. vuốt thẳng mép quần áo nhà binh bằng loại vải tốt đắt tiền bước ra sân. Nguyễn Vĩnh Nghi. Lê Văn Tư, Mạch Văn Trường đứng sau lưng Minh. Chiếc máy bay không lượn vòng, giảm tốc độ rồi từ từ đậu xuống sân rộng trước tòa nhà. Cánh cửa máy bay mở. một viên tướng nguy to cao, đội chiếc mũ lưỡi trai có thêu bốn ngôi sao bạc. bước xuống. theo sau hẩn có hai sĩ quan tùy tùng. mỗi đứa xách một cái cặp. mặt mày, quần áo sạch bong. tướng nguy đó là Cao Văn Viên, Đại tướng Tổng tham mưu trưởng Quân đội Sài Gòn- Nguyễn Văn Minh và ba tên kia bước tới ba bước. đứng nghiêm chào. Cao Văn Viên đáp lễ hờ hững rồi xăm xăm vượt lên trước. cả bọn tiến theo sau.

Lên tới hành lang, Cao Văn Viên dừng lại hỏi Nguyễn Văn Minh

- Làm việc Ở đâu?

- Thừa tuý đại tướng quyết định. Ở đây hay bên nhà ở của tôi đều được

- Có những việc tối mật - Cao Văn Viên hạ giọng – Ngoài những người có mặt ở đây. còn không ai được nghe cả.

- Vậy mời đại tướng sang nhà của tôi, ở đó bảo đảm hơn.

Vì đã quen. nên Cao Văn Viên đi trước. Dáng người to cao. đẩy đà bước đi nhanh, mạnh. có vẻ vội vã. đôi mắt một mí luôn nhìn ngang, tạo cho Cao Văn Viên có cái phong thái đặc biệt mà những viên tướng nguy khác không có. Vào đến phòng họp. Cao Văn Viên ngồi xuống chiếc ghế chính giữa. hai tay dang rộng đặt trên bàn. những ngón tay lần lượt nhip lên bàn như đang thử đàn dương cầm, Cao Văn Viên nổi tiếng chơi dương cầm trong giới tướng nguy và cũng là viên tướng cao cấp nhất có bằng lái máy bay lên thẳng do chính Oét-mo-rơ-len Tổng chỉ huy quân đội Mỹ cấp. Vừa rồi, Viên đã tự mình lái máy bay lên thẳng tới đây-

Biểu diễn xong thói quen mỗi khi ngồi vào bàn, Cao Văn Viên nhìn lướt khắp gian phòng, hẩn nói giọng vừa lạnh lùng vừa nghiêm trang.

- Mời các anh ngồi xuống.

Bọn tướng tá lần lượt ngồi xuống hai hàng ghế hai bên, nhìn Cao Văn Viên chờ đợi-

- Các anh nói coi tại sao đến nay vẫn chưa khai thông được khu vực Tàu Ô? Vẫn chưa lên được An Lộc? Anh Minh, anh Nghi, các anh nói đi? Tổng thống và tướng Uây - en đang đợi các anh trả lời đó

Nghe nói đến Tổng thống, mặt Minh và Nghi biến sắc (Nghi vốn chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ huy các cuộc hành quân giải toả này). Đã lấy lại bình tĩnh. Nghi dẫn đo một chút, rồi nhìn Cao Văn Viên với cái nhìn ra vẻ tự chủ. Nghi nói:

- Thừa đại tướng, ngày nào tôi cũng bay trên bầu trời khu vực Tàu Ô, Đức Vinh, khi bằng máy bay lên thẳng, khi bằng máy bay trinh sát L.19. OV.10. Từ trên cao tôi trực tiếp chỉ huy pháo binh, bộ binh tấn đánh. Sau mỗi đợt tấn đánh không thành, tôi lại bay thấp xuống quan sát. Thừa đại tướng, mặt đất ở những khu vực đó còn ghê gớm hơn những bức ảnh các nhà du hành vũ trụ Hoa Kỳ chụp được trên mặt trăng. Tôi không giải thích được làm sao Cộng sản vẫn cứ sống, vẫn cứ từ dưới mặt đất nát vụn ấy chặn đứng các cuộc tấn đánh của ta. Có thể Cộng quân đã đào những con đường hầm xuyên qua đường sắt, xuyên qua đường 13 từ đông sang tây, khi phi pháo oanh kích. Cộng quân rút xuống đường hầm, hết oanh kích tự nó lại chui lên quét AK-47, ném lựu đạn và bắn B.40 vào các tuyến tản binh của ta. Thừa đại tướng, ở Tàu Ô không quân chiến thuật Việt Mỹ đã sử dụng bom phát quang, bom tấn hạng nặng, B.52 cũng tham gia nhiều phi vụ chiến thuật, nhưng kết quả thì như đại tướng đã biết đó. Còn với Sư đoàn 21 và cá nhân tôi, thì Bộ tư lệnh Quân đoàn 3 và cả Bộ tổng tham mưu đều đã rõ. Chúng tôi đã làm hết sức mình. Trong lịch sử Sư đoàn 21 chưa bao giờ, chưa năm nào sư đoàn chịu nhiều tổn thất như năm nay, như thời gian này

Cao Văn Viên đưa mắt về phía Nguyễn Văn Minh:

- Mặt trận đường 13 không phải riêng của tướng Nghi, mà chính là của anh, anh Minh- Tổng thống và tướng Uây - en hỏi chính anh đó-

Nguyễn Văn Minh nhìn xuống bàn, những ngón tay múp míp của hắn run lên. Không biết vì lo lắng, hay vì xúc động, hắn ấp úng:

- Trình đại tướng, chính tôi nhiều lần bay trên bầu trời những khu vực đó để chỉ huy, tôi thấy rất rõ. Tôi cũng có cảm tưởng giống như Thiếu tướng Nghi. Bây giờ chỉ còn cách cuối cùng là đề nghị đại tướng cho đưa toàn bộ hai Sư đoàn 18 và 25 cùng vào một lần ở một trận này. khả dĩ có thể đè hẹp sự kháng cự của cộng quân, một mình Sư đoàn 21, có thêm Trung đoàn 15, hay lữ đoàn dù cũng không giải quyết được. Mặt trận ở phía Sư đoàn 18 và Sư đoàn 25 xem chừng cũng không mấy khẩn trương, nếu được đại tướng cho phép và Bộ tổng tham mưu đồng ý, chúng tôi hứa chỉ trong một thời gian ngắn sẽ khôi phục lại tình hình như trước khi Cộng quân khởi sự tiến công.

Cao Văn Viên nghe một cách lơ đãng. Hắn ra hiệu cho hai viên sĩ quan tùy tùng, lập tức hai tên này đứng dậy, mở cặp lấy ra ba tấm bản đồ lớn treo lên tường, sát với tám bản đồ mặt trận đường 13- Đó là tấm bản đồ mặt trận Thừa Thiên - Quảng Trị, tấm bản đồ mặt trận quân đoàn 2 bao gồm Tây Nguyên và ven biển miền Trung, tấm bản đồ thứ ba là mặt trận của Quân đoàn 4 - vùng đồng bằng sông Cửu Long. Trên những tấm bản đồ ấy đều có những mũi tên xanh, đỏ rất to xoắn xuýt lấy nhau- Cao Văn Viên lần lượt nhìn từng tấm bản đồ. Những lời trình bày của Nghi, của Minh về tình hình mặt trận đường 13, dường như đã bay ra ngoài tai Viên- Hắn hỏi cho có lệ, nhấn mạnh thêm trách nhiệm của từng viên tướng dưới quyền, để sau này có xảy ra tình hình gì nghiêm trọng ở mặt trận, thì đã có lý để buộc tội từng viên tướng, như kiểu buộc tội Vũ Văn Giai - Chuẩn tướng Tư lệnh Sư đoàn 3, để mất Quảng Trị, đã bị tòa án quân sự xử năm năm tù khổ sai. Cao Văn Viên hiểu rằng ý muốn của hắn, của Nguyễn Văn Thiệu, của cả Mỹ, có đạt được hay không, là còn tùy thuộc vào đối phương. Tuy nhiên hắn vẫn nói như cảnh cáo trước những viên tướng ngồi trước mặt hắn:

- Tôi báo để các anh biết: trong ba mặt trận lớn cộng quân mở ra cuối mùa xuân năm nay, Hoa Thịnh Đốn và Sài Gòn quan tâm nhất mặt trận này. Cấp trên không muốn cuộc chiến đấu giằng co diễn ra trước cửa ngõ Thủ đô, không muốn nhìn thấy những sư đoàn Cộng quân có mặt gần Thủ đô như thế. Đó là một tình hình nguy hiểm không chấp nhận được. Các anh phải

hiếu điều đó. phải nhớ tấm gương của tướng Giai - Hấn ngừng lại nhìn các viên tướng đang cúi đầu lắng nghe một cách chăm chú- Hấn đứng dậy nói tiếp -

- Hôm nay tôi lên đây trực tiếp nói cho các anh biết những nhiệm vụ hết sức quan trọng mà Tổng thống. Bộ tổng tham mưu. Bộ chỉ huy quân sự Mỹ đã quyết định và thông qua-

Cao Văn Viên đi tới trước dãy bàn đồ, một tên sĩ quan tùy tùng mở cặp lấy ra cái cây chỉ bản đồ giống như cần ăng ten dài bán dẫn, phía đầu cây có cái nút đỏ, hấn kéo dài ra rồi kính cẩn đưa cho Cao Văn Viên. Mấy viên tướng ngụy mở to mắt nhìn lên bản đồ. vẻ mặt hồi hộp. Cao Văn Viên, dạo mấy bước, quay lại. chống hai tay xuống bàn. nửa người nhô về phía trước như sắp diễn thuyết;

- Cuộc tấn công của Cộng sản trên ba mặt trận lớn đã hết đà - Cao Văn Viên đứng thẳng người rồi đột nhiên khoanh hai tay lại trước ngực. đầu gật gù có vẻ đắc chí - Cộng quân đã dốc hết sức, nhưng không thực hiện được kế hoạch và cuồng vọng của chúng. Ở mặt trận phía bắc. sau khi đánh chiếm thị xã Quảng Trị. Cộng quân có kế hoạch đánh chiếm cố đô Huế. chúng đã thực hiện tham vọng đó bằng cách cho cánh quân hướng chính diện vượt sông Mỹ Chánh, cánh thứ yếu từ biên giới Việt - Lào theo đường 12 đánh thẳng xuống. nhưng nhờ sự chiến đấu rất giỏi của sư đoàn thủy quân lục chiến. lữ dù số 2. sư đoàn bộ binh số 1. nhờ sự yểm trợ hỏa lực của hạm đội 7. của không lực Hoa Kỳ. nên ta đã chặn đứng các mũi tiến quân đó của Cộng sản. Ở mặt trận Cao Nguyên Trung phần. Cộng quân không chiếm nổi thị xã Công Tum. đã bị đánh bật ra. Ở mặt trận này. Cộng quân không đánh chiếm được Thị xã An Lộc. Lực lượng cộng sản bị tổn thất rất lớn trên các mặt trận đó. chúng đang gấp rút củng cố. bổ sung. chúng chỉ còn khả năng giữ những nơi chiếm được trong thời gian đầu cuộc tiến công. Không còn khả năng mở các cuộc tấn công tiếp theo-

Cao Văn Viên nói với giọng cả quyết, có pha chút lạnh lùng- Hấn giải thích những nguyên nhân đã chặn đứng và bẻ gãy các cuộc tiến quân của đối phương. Đó là sự chỉ huy tài giỏi của các tướng tá, sự điều hành cuộc chiến của Tổng thống và Bộ tổng tham mưu. sự yểm trợ tối đa của Hoa Kỳ về các loại hỏa lực, sự thành công của chương trình Việt hóa chiến cuộc. Hấn nói một cách chắc chắn rằng _ thời kỳ để mất đất. thời kỳ di tản chiến thuật của quân lực Việt Nam cộng hòa trên tất cả các mặt trận đã chấm dứt, thời kỳ phản công sẽ bắt đầu.

- Chúng ta không để một tấc đất nào lọt vào tay Cộng sản -

Cao Văn Viên giần giọng - trong thời gian tới chúng ta sẽ phản công chiếm lại hết. sẽ đẩy các khối chủ lực của Cộng sản ra ngoài biên giới Việt Nam cộng hòa như trước năm 1972. Đây là một cuộc phản công toàn diện. triệt để, đây sẽ là giai đoạn để các tướng lĩnh của chúng ta, một lần nữa biểu thị tài thao lược của mình-

Những lời nói đầy vẻ hăm hĩnh. kiêu căng của Cao Văn Viên gợi lên trong vẻ nhìn của những viên tướng ngụy đang ngồi nghe sự tò mò nhiều hơn sự vui vẻ. Cao Văn Viên lần lượt trình bày từng mặt trận một. Theo kế hoạch được Bộ chỉ huy quân sự Mỹ ở Sài Gòn và cả Hoa Thịnh Đốn thông qua. mặt trận Quảng Trị là mặt trận ưu tiên phản công số một. Việc đối phương không đánh chiếm được Công Tum và An Lộc. cho phép kết luận rằng hỏa lực của Mỹ đã rất thành công trong việc giữ vững các thị xã đó. và như vậy cũng sẽ dùng hỏa lực Mỹ để nghiền nát cộng quân ở thị xã Quảng Trị chiếm lại thị xã này. Với lòng tin đó, Sài Gòn rút lữ đoàn dù số 1 ra khỏi Thị xã An Lộc. tranh thủ củng cố để đưa toàn bộ sư đoàn dù ra mặt trận Quảng Trị. Sư đoàn 3 của Vũ Văn Giai bị tiêu diệt hồi đầu chiến dịch đã được thành lập lại. đóng giữ vùng Quảng Nam - Đà Nẵng. thay cho Sư đoàn 2, đưa Sư đoàn 2 ra thay sư đoàn 1 đồn Sư đoàn 1 với bốn trung đoàn đánh ra, sư đoàn thủy quân lục chiến tiến dọc theo vùng biển đánh lên, Sư đoàn 1 từ phía tây đánh xuống. trước ba gọng kìm lớn và cứng như sắt ấy. được hỏa lực của B.52, của hạm đội 7 trực tiếp yểm trợ, nhất định cộng quân sẽ phải bỏ thị xã Quảng Trị tháo chạy ngay lập tức. Cao Văn Viên vừa nói vừa chỉ lên bản đồ. Cái nút đỏ đầu cây chỉ nhỏ quá. hấn sợ các viên tướng không thấy. hấn dùng cả tay để chỉ- Hấn nói:

- Phản công ở Quảng Trị tức là trực tiếp phản công vào chính ngay Bắc Việt. vì vậy sẽ rất ác liệt. Để phối hợp với chiến dịch phản công trên toàn mặt trận. Hoa Kỳ tiếp tục phong tỏa cả vùng biển Bắc Việt. đẩy mạnh thêm các chiến dịch ném bom. kể cả việc dùng B.52 ném bom

xuống Hà Nội và các trung tâm giao thông. Công nghiệp, các hệ thống đê điều của Bắc Việt-

Cao Văn Viên cầm cây chỉ bản đồ đập nhẹ vào ống quần, giống như kiểu kỵ sĩ cầm roi ngựa đập vào ống. hần bước từng bước ngắn. mắt nhìn xuống nền nhà. vẻ như đang suy nghĩ rất lung- Hần bước tới cuối phòng rồi quay lại. đứng đối diện với Nguyễn Văn Minh:

- Còn mặt trận của các anh là ưu tiên số 2: Bộ Tổng tham mưu đồng ý cho Quân đoàn 3 đưa cả hai sư đoàn lên mặt trận này, Sư đoàn 18 sẽ đổ xuống An Lộc thay thế Sư đoàn 5 rút về phía sau củng cố. Cùng lên với Sư đoàn 18, sẽ có liên đoàn 5 biệt động quân thay thế liên đoàn 333 biệt động quân ở thị xã. Sư đoàn 25 thay thế Sư đoàn 21 làm nỗ lực chính giải toả Tàu Ô - Tân Khai - Đức Vinh. Theo đề nghị của chúng tôi. Bộ chỉ huy quân sự Mỹ đồng ý giữ nguyên mức yểm trợ bằng không quân. kể cả không quân chiến lược Các sư đoàn tới mặt trận này mang theo toàn bộ lực lượng pháo binh của sư đoàn. ngoài ra Bộ tổng tham mưu sẽ tăng cường cho mặt trận này những pháo đội 105 ly, 155 ly cải tiến Hoa Kỳ mới viện trợ. Với lực lượng hùng hậu như vậy, không có lý do gì không giải toả được toàn bộ đường 13 và Thị xã An Lộc.

Cao Văn Viên quay lại tấm bản đồ. đôi mắt một mí nhìn xoáy vào những ký hiệu xanh đỏ. Những mũi tên xanh đỏ đâm thẳng vào nhau. gài chặt lấy nhau trên đường 13. Ló lức hần gật đầu, có lúc hần lắc đầu. rồi hần lại tiếp tục bước trong phòng. lấy lại vẻ dăm chiêu suy nghĩ. Cao Văn Viên bỗng bắt gặp Nguyễn Vĩnh Nghi nhìn mình. hần chậm chạp đi thêm vài bước nữa rồi đứng lại trước tấm bản đồ vùng chiến thuật 4-

- Các anh biết cả rồi đó. Đêm 9 tháng 6, Cộng sản chính thức mở mặt trận ở đồng bằng sông Cửu Long. Sư đoàn 250 rút ra khỏi An Lộc đã thấy xuất hiện ở vùng này. Cộng sản tấn công chỉ khu quân sự Long Khốt. có ý định đánh chiếm thị xã Mộc Hóa. Nhưng đó chỉ là hướng thứ yếu. Bằng việc tấn công Long Khốt. cộng sản muốn thu hút toàn bộ sư đoàn bộ binh số 7 vào trận chiến vùng biên giới Việt - Miên. để tìm cách đưa các trung đoàn khác. kết hợp với cộng quân ở địa phương. tấn công vào các quận lỵ. chỉ khu vùng đường 4. Cộng sản gọi đó là chiến dịch tổng hợp. Cùng phối hợp về mặt trận này. các trung đoàn Cộng sản ở miền Tây lợi dụng sự vắng mặt của Sư đoàn 21, cũng từ rừng U Minh vượt qua sông Hậu vào các tỉnh Phong Dinh, Trà Vinh, đánh phá nhiều ấp chiến lược. kích động nhân dân. Tình hình quả có xấu đi. vì vậy Bộ tổng tham mưu quyết định cho Sư đoàn 21 trong tháng tới thôi nhiệm vụ phối thuộc cho Quân đoàn 3 trả về quân đoàn 4. hoạt động tại vùng chiến thuật 4. Ngày xuất phát sẽ tùy thuộc vào nỗ lực chung của mặt trận. nghĩa là Sư đoàn 21 chỉ có thể rút đi. khi tình hình chiến sự trên đường 13 đã được cải thiện.

Cao Văn Viên nhìn các tướng ngồi trước mặt với cái nhìn như hăm dọa

- Trong thời gian trước mắt và sắp tới. Bộ Tổng tham mưu sẽ thoả mãn mọi yêu cầu của các anh về việc tăng cường lực lượng- Các anh không còn lý do gì để bào chữa và chống chế cả. Nhân đây tôi lưu ý các anh một vấn đề là chúng ta không thiếu vũ khí, nhưng chúng ta cũng đang thiếu quân số trầm trọng. Cuộc tấn công của Cộng sản trong hơn hai tháng rưỡi vừa qua đã làm cho hàng vạn binh sĩ chết. hàng vạn bị bắt, hàng chục vạn khác bị thương, rất nhiều trung đoàn, sư đoàn phải thành lập lại. Việt cộng đánh phá nông thôn. tức là đánh phá kế hoạch tuyển mộ binh lính của chúng ta. Các anh phải thấy và phải hiểu khó khăn đó. Vũ khí có thể vô tận. nhưng máu thì không thể vô tận. Một vấn đề nữa cũng cần lưu ý là. cộng sản cố gắng đưa chiến tranh sang một giai đoạn mới bằng cuộc tấn công tổng lực. đặc biệt là của các khối chủ lực trên ba mặt trận chính. có cả khối chủ lực Bắc Việt tham gia. Cuộc tấn công năm nay hoàn toàn khác với cuộc tấn công Tết Mậu Thân- Cộng sản chấp nhận mọi tổn thất, cố giành cho được đất. giành cho được dân. Cộng sản nhằm vào kết quả cuộc tấn công này để đặt giá cho cuộc hòa đàm ở Pa ri. Ví như cộng sản thành công thì các anh hình dung xem tình hình sẽ ra sao? Mỹ sẽ rút hết. chủ lực Bắc Việt vẫn ở nguyên trong nội địa Việt Nam cộng hòa. sau một thời gian, cộng sản sẽ phát động tấn công nữa. Lúc đó thì sao? - Cao Văn Viên hất hàm hỏi từng viên tướng. nhưng không đứa nào trả lời.

Cao Văn Viên nói tiếp:

- lúc đó chúng ta hoàn toàn đơn thương độc mã- Số phận của Việt Nam cộng hòa, số phận của mỗi chúng ta sẽ được định đoạt. Vì vậy cuộc phản công sắp được tiến hành này. chúng ta

trả lời cho công sản rằng, cuộc hòa đàm ở Pa-ri sẽ không đi đến đâu, sẽ không có một hiệp định nào ký kết cả. Chỉ có đánh đến viên đạn cuối cùng. hạt gạo cuối cùng. người lính cuối cùng!

Cao Văn Viên trở về ghế ngồi. Nguyễn Văn Minh tự tay rót đầy một cốc bia, Cao Văn Viên ngửa cổ uống cạn, hần mỉm cười. đây là nụ cười đầu tiên từ khi hần đến.

- Các chiến hữu có ý kiến gì cứ nói lên đi!

Nguyễn Văn Minh đứng dậy, khuôn mặt béo ụ ửng đỏ:

- Thừa đại tướng. chúng tôi hoàn toàn tin tưởng kế hoạch mà đại tướng vừa phác ra. Cộng sản sẽ không chịu nổi cuộc phản công này. không thực hiện được âm mưu của chúng.

Lê Văn Tư là kẻ sắp sửa bước vào cuộc, từ nãy đến giờ hần bị kích động mạnh bởi lý lẽ và kế hoạch Cao Văn Viên trình bày. Hần được Thiệu và Bộ tổng tham mưu khen về việc Sư đoàn 25 của hần đã không để cho mặt trận Tây Ninh - Long An bùng rộng ra. Theo dõi cuộc chiến trên đường 13. và qua việc khai thác riêng ở Mạch Văn Trường. hần đã nắm được những nhược điểm, những thiếu sót của Nguyễn Vĩnh Nghi và Sư đoàn 21. Hần tin một cách mãnh liệt rằng. hần và sư đoàn của hần sẽ làm được việc mà Nguyễn Vĩnh Nghi và Sư đoàn 21 không làm được- Hần nghĩ tới ngôi sao bạc và cái hàm thiếu tướng sẽ đến với hần khi cuộc phản công kết thúc. Hần thấy trước mặt Cao Văn Viên hần phải nói câu gì để Cao Văn Viên so sánh. chú ý. Vì nhận xét và ý kiến của Cao Văn Viên về các viên tướng trong những buổi tường trình với Tổng thống rất quan trọng. Hần đang tìm một câu để có thể không chỉ được lòng Viên. còn vui lòng cả Minh lại vừa lòng cả Nghi- Cần nhắc. đắn đo một chút, hần xin phép rồi đứng dậy:

- Trình đại tướng và trung tướng. Sư đoàn 21 của Thiếu tướng Nguyễn Vĩnh Nghi là một sư đoàn giỏi của quân lực. đã có tiếng khắp vùng Châu thổ, lên đây sư đoàn hoàn toàn mới lạ về địa hình. địch tình, nhưng việc sư đoàn đánh bật Cộng quân khỏi vùng Bàu Lòng. vùng ngã ba xóm Ruộng và đang tiến lên giải toả An Lộc là một chiến tích lớn, Sư đoàn 25 xin hoan nghênh và xin tri ân sư đoàn bạn. Sư đoàn 25 trái lại quen địa hình. quen địch tình. với kinh nghiệm của Sư đoàn 21 để lại. tôi tin tưởng sư đoàn sẽ giải quyết được những nhiệm vụ khó khăn, việc này hoàn toàn không tách rời sự trực tiếp chỉ huy của Trung tướng Tư lệnh Quân đoàn 3 sự chỉ đạo của đại tướng tổng tham mưu trưởng. của Tổng thống Việt Nam cộng hòa. Tôi nghĩ rằng đại tướng tổng tham mưu trưởng có thể yên tâm về mặt trận này. khi các sư đoàn của quân đoàn đều tập trung về một hướng. làm một nhiệm vụ.

Lê Văn Tư ngồi xuống. mặt hần đỏ bừng lên vì xúc động- Cao Văn Viên hất hàm về phía Nguyễn Vĩnh Nghi, nhưng Nghi đứng dậy từ chối:

- Thừa đại tướng, Chuẩn tướng Lê Văn Tư đã nói đầy đủ. Tôi không còn ý kiến gì.

- Thôi được Cao Văn Viên ra hiệu cho Nguyễn Vĩnh Nghi ngồi xuống - Tôi nhấn mạnh toàn bộ kế hoạch này phải giữ hết sức bí mật. riêng anh Nghi không được tiết lộ cho cấp dưới biết việc Sư đoàn 21 của anh trở về Quân đoàn 4. Hậu quả sẽ nghiêm trọng khi cấp dưới và binh sĩ biết tin này.

Nguyễn Vĩnh Nghi đứng lên:

- Xin tuân lệnh!

Nghi định nói tiếp câu gì đó. nhưng nghĩ sao lại thôi, hần ngồi xuống. phóng cái nhìn thách thức sang Lê Văn Tư. Nghi hiểu thâm ý trong câu nói ngọt ngào của Lê Văn Tư- Nghi nói thầm trong bụng "Rồi mày và Sư đoàn 25 của mày cũng sẽ rất khốn nạn trên con đường nổi tiếng máu và nước mắt này.l".

Lê Văn Tư cũng không phải tay vừa, hần đáp lại cái nhìn của Nguyễn Vĩnh Nghi bằng nụ cười vừa hách dịch. vừa giễu cợt làm cho Nguyễn Vĩnh Nghi tái mặt đi.

Nguyễn Văn Minh từ trong phòng riêng bước ra. hai tay xách hai chai Uyt-ky. Mạch Văn Trường đặt lên bàn tám chiếc cốc. Cao Văn Viên tựa lưng vào ghế. hai tay khuỳnh rộng. mười ngón tay nhịp trên bàn- Cao Văn Viên thềm có ngay cái đàn dương cầm của hần. Trời đang sáng tự nhiên tối lại, Cao Văn Viên đứng dậy đến bên cửa sổ. hần nhìn theo những đám mây màu chì lang thang trên bầu trời dường như thấp hần xuống. Hần lẩm bầm 'Vây là mùa mưa đã

bắt đầu ".

Sau cuộc họp nghe kế hoạch phản công của Cao Văn Viên, suốt đêm Lê Văn Tư không ngủ được. Phần vì chất men của những chai Uýt ky, phần vì kế hoạch phản công đầy thử thách, đầy hấp dẫn của Cao Văn Viên. Thỉnh thoảng gian phòng họp hiện ra, đôi mắt với vẻ khinh khỉnh, thách thức của Nguyễn Vĩnh Nghi cứ chiếu vào mặt hắn, hai ngôi sao bạc trên mũ của Nghi đều hướng về phía Tư như những lời. những vật đặt cược. Lê Văn Tư công nhận những lý do Nguyễn Vĩnh Nghi giải thích về việc Sư đoàn 21 không giải toả được đường 13. nhưng cũng dựa vào những lý do đó. Lê Văn Tư lại tin rằng Sư đoàn 25 sẽ giải toả được. Thực ra. về địa hình, hơn chục năm nay, Sư đoàn 25 chưa bao giờ sang hoạt động trên đường 13. vùng đất này thuộc phạm vi Sư đoàn 5. có sang đây, Sư đoàn 25 cũng không hoàn toàn xa lạ như Sư đoàn 21. Lê Văn Tư đồng ý lý do chính là sự không hiểu được về khả năng chiến đấu của Cộng sản nhưng Cộng quân lúc này. theo Lê Văn Tư, không giống như kẻ địch hồi đầu cuộc tiến công. Cộng quân cũng chết, cũng bị thương. cũng mệt mỏi chứ- Thêm nữa việc thất bại trong kế hoạch đánh chiếm An Lộc. việc giảm lực lượng đột ngột. việc Mỹ phong toả và đánh phá ác liệt Bắc Việt. chắc chắn đã khoét một lỗ hổng lớn trong niềm tin của các trung đoàn Cộng sản. Nguyễn Vĩnh Nghi và sư 21 không khai thác được những vấn đề đó- Rồi còn phải xem lại phương pháp đánh phá của không quân. pháo binh. của bộ binh, Lê Văn Tư liên tưởng tới một trận đá banh. Hắn cho rằng công hãm thành là của Sư đoàn 21, nhưng Sư đoàn 25 sẽ là người sút tung lưới đối phương-

Sáng hôm sau Lê Văn Tư tới gõ cửa phòng Nguyễn Văn Minh. với tâm trạng náo nức. Lê Văn Tư nói ngay:

- Thừa trung tướng, tôi xin phép được bắt tay hành động ngay.

Nguyễn Văn Minh vui vẻ xoa hai tay vào nhau. rồi chỉ chiếc ghế.

- Anh ngồi xuống đi, anh nói xem anh định bắt đầu như thế nào?

Lê Văn Tư vẫn đứng. tay nắm lấy thành ghế.

- Thừa trung tướng, thì giờ không nhiều. tôi xin phép trình bày rồi đi ngay. Tôi muốn trực tiếp thị sát mặt trận. muốn nghe Trung đoàn 32 báo cáo, muốn xem lại kế hoạch oanh tạc của phi cơ và pháo binh. Những việc đó tôi sẽ làm xong trong ngày hôm nay. Trong khi tôi tiến hành những công việc đó tại mặt trận, tôi đề nghị quân đoàn phát lệnh điều một chiến đoàn(I) của tôi sang trước. chiến đoàn này sẽ nhận bàn giao của Trung đoàn 32. Tối hôm nay. Tôi vạch kế hoạch giải toả khu vực Tàu Ô, ngày mai tôi đệ trình kế hoạch đó lên trung tướng.

- Nhiều việc vậy một ngày anh có làm xong không?

-Thừa trung tướng tôi làm xong. Đêm qua tôi đã suy nghĩ rất kỹ.

- Anh định đưa chiến đoàn nào sang trước?

- Dạ thừa trung tướng Chiến đoàn 46 đang ở Củ Chi nó sung sức nhất trong ba chiến đoàn.

- Anh muốn bao giờ nó sang Chơn Thành?

- Dạ. ngay tối nay, cuộc di chuyển cần phải tiến hành về đêm để giữ bí mật.

Nguyễn Văn Minh đứng dậy, vẻ sốt sắng vì những lời nói quả quyết của Lê Văn Tư đã tác động đến Nguyễn Văn Minh.

- Việc điều động Chiến đoàn 46 tôi sẽ giao cho Đại tá Mạch Văn Trường, quân đoàn sẽ tập trung GMC để đưa Chiến đoàn 46 sang nhanh, sang gọn, sang bí mật. Nhưng anh định đặt bộ chỉ huy sư đoàn ở đâu? Lai Khê hay Chơn Thành?

- Dạ,bộ chỉ huy sư đoàn đặt ở Chơn Thành. tôi muốn trực tiếp chỉ huy cuộc phản công.

Nguyễn Văn Minh chấp tay sau lưng, vẻ suy nghĩ. một lát

Nguyễn Văn Minh gật đầu:

- ở Chơn Thành còn có bộ chỉ huy nhẹ Sư đoàn 21, cả hai bộ chỉ huy cùng đóng ở đó sẽ rất chặt. Cộng sản có thể tập kích bằng đặc công hoặc pháo kích. Nhưng được, để tôi bàn với Thiếu tướng Nghi. Anh cứ đưa bộ chỉ huy của anh lên Chơn Thành đi. anh ở vị trí của bộ chỉ huy sư

đoàn dù. Mọi việc sẽ ổn thoả. Từ giờ phút này trở đi, anh chính thức nhận nhiệm vụ giải toả khu vực Tàu Ô thay cho thiếu tướng Nghi và Sư đoàn 21. Thiếu tướng Nghi sẽ tập trung nỗ lực giải toả Tân Khai - Đức Vinh để tiến lên An Lộc. Trước mắt, Trung đoàn 32 sẽ hoán chuyển vùng hoạt động với Chiến đoàn 46. Trung đoàn 32 sẽ về Củ Chi hoặc Hậu Nghĩa để củng cố, đặt dưới quyền chỉ huy của anh.

Nghe Nguyễn Văn Minh giao nhiệm vụ cụ thể, Lê Văn Tư có vẻ nóng ruột, hỏi ngay:

- Thừa Trung tướng nhiệm vụ của tôi sau khi giải toả xong Tàu Ô như thế nào?

Nguyễn Văn Minh cười:

- Giải toả xong Tàu Ô, nếu như Thiếu tướng Nghi chưa giải toả được Tân Khai - Đức Vinh, chưa lên được An Lộc, thì anh sẽ đưa toàn bộ sư đoàn của anh lên giải toả, sẽ thay thế hoàn toàn nhiệm vụ của tướng Nghi, đó là một chiến tích phi thường.

Lê Văn Tư nóng ruột hỏi nhiệm vụ tiếp theo sau khi giải toả xong Tàu Ô, không phải vì muốn giải toả nốt Tân Khai - Đức Vinh, mà hẳn muốn gợi ý cái chức phụ tá cho Nguyễn Văn Minh do chính Nguyễn Văn Nghi đang giữ, nhưng nghe Nguyễn Văn Minh nói tới "chiến tích phi thường" Lê Văn Tư hoàn toàn yên tâm. Hắn đập gót giày đặt tay lên mũ:

- Xin tuân lệnh. Chào trung tướng, xin phép trung tướng được bắt tay vào sự vụ.

- Khoan đã, anh định lên Chân Thành bằng phương tiện gì? Anh lấy máy bay của tôi mà đi.

Lê Văn Tư bỏ tay xuống, nhưng vẫn đứng nghiêm:

- Dạ, xin cảm ơn trung tướng, tôi sẽ đi bằng xe Gíp, tôi muốn tận mắt xem những nơi đã xảy ra chiến sự, tôi muốn tìm hiểu dải đất phía sau mặt trận. Thừa trung tướng, đây cũng là lần đầu tôi sang đường 13. Mọi việc hoàn toàn trông mong vào sự chỉ bảo của trung tướng.

- Thôi được, tùy anh - Nguyễn Văn Minh chìa tay ra nắm chặt lấy tay Lê Văn Tư lắc mạnh - Lúc cần anh cứ đề nghị xin máy bay.

- Chúc anh thành công, tôi đợi anh phúc trình kế hoạch, tôi đợi chiến tích của anh.

Lê Văn Tư rút trong túi áo ra một phong thư trao cho Nguyễn Văn Minh:

- Thừa trung tướng, tôi đã viết sẵn cho chiến đoàn trưởng của tôi một bức thư dặn trước những công việc phải làm, lúc nào chiến đoàn trưởng của tôi qua đây, xin trung tướng bớt thì giờ gặp ông ta ít phút động viên, nhờ trung tướng trao giúp bức thư này.

- Được việc đó có khó gì. Chuẩn tướng yên tâm, chúc chuẩn tướng bình yên.

Lê Văn Tư chào một lần nữa, quay bên trái, bước từng bước chắc nịch ra khỏi phòng. Chiếc xe Gíp rất mới, cấm cờ hiệu của Lê Văn Tư đậu trước sân. Lê Văn Tư bước lên xe, vẻ mặt hào hứng, một sĩ quan tùy tùng và một cảnh vệ bước lên sau, cánh cửa xe đóng sập chiếc Gíp vòng ra cổng căn cứ Lai Khê, rẽ trái, rồi bon bon trên đường 13 ngược lên Chơn Thành.

(1) Ở quân đoàn 3, Trung đoàn được gọi là Chiến Đoàn

Lê Văn Tư thức dậy từ nửa đêm. Hắn nhìn đồng hồ, chỉ còn năm giờ nữa, cuộc tiến công giải toả khu vực Tàu Ô do Chiến đoàn 46, và ba tiểu đoàn quân biệt động biên phòng, đặt dưới quyền chỉ huy trực tiếp của hắn sẽ bắt đầu. Trong thâm tâm Lê Văn Tư muốn hoạt động độc lập một hướng, tự mình phán đoán những ý đồ của đối phương, rồi điều quân xử trí. Hắn cho rằng hẳn phải suy nghĩ và hành động những việc thuộc phạm vi chiến lược, ít nhất cũng là phạm vi chiến dịch, còn trong phạm vi chiến thuật thì đó là công việc của các chiến đoàn trưởng. Nhưng vì khu vực Tàu Ô cộng quân đang chiếm giữ đã trở thành cửa ải, không một sắc lính nào của quân lực Việt Nam cộng hòa vượt qua được, đã trở thành mối lo của các tướng lĩnh ở Quân đoàn 3 và ở Bộ tổng tham mưu. Tàu Ô đã là một câu hỏi lớn, một câu chuyện truyền miệng lan tràn trong hàng ngũ quân lực. Hơn thế, Tàu Ô còn được các giới chức quân sự, chính trị có thẩm quyền ở Sài Gòn, kể cả người Mỹ hết sức băn khoăn và quan tâm đặc biệt. Người ta đã xua tay, nhún vai khi nhắc đến Tàu Ô. Tên tuổi các tướng tá, các đơn vị quân lực tham chiến ở Tàu Ô được đài phát thanh quốc gia, đài phát thanh quân đội, được các báo chí nhắc đến nhiều trong hơn hai tháng rưỡi nay, nên Tàu Ô lại càng thu hút sự chú ý của tất

cả những ai thường xuyên quan tâm tới cuộc chiến. Tàu Ô đã trở thành một điểm nóng hết sức bức xúc Tàu Ô đã trở thành "vấn đề Tàu Ô".

Và khi Lê Quang Lương, Trương Vĩnh Phước(l), Nguyễn Vĩnh Nghi và cả Nguyễn Văn Minh đều đã lắc đầu trước "vấn đề Tàu Ô" khi lữ đoàn dù số 1, số 3 và Sư đoàn 21 đều đã bất lực không giải quyết được "vấn đề Tàu Ô" thì việc Lê Văn Tư đến Tàu Ô được coi như thật đúng lúc. Tuy Tàu Ô là một vùng đất cỏn con, một khu vực chiến thuật, nhưng nếu Lê Văn Tư giải toả được, thì tên tuổi Lê Văn Tư chẳng mấy chốc sẽ lên như điều gặp gió. Lê Văn Tư xuất hiện như một người hùng, một vị cứu tinh của quân đoàn 3 nói riêng, của cả quân lực nói chung. Vì vậy Lê Văn Tư sẽ làm tất cả những gì có thể làm được trong những ngày chuẩn bị.

Sau khi từ già Nguyễn Văn Minh, lên chiến tuyến bằng chiếc xe Gíp ba chỗ ngồi, có M.79. M.16 đặt trên đồi, không tiền vệ, không hộ tống, Lê Văn Tư đã cho xe chạy thẳng tới sở chỉ huy Trung đoàn 32(2), bắt trung đoàn trưởng dẫn tới vị trí của các tiểu đoàn. Với chiếc ống nhòm mới tinh treo trước ngực, chiếc bút chì và tấm bản đồ trong tay, Lê Văn Tư quan sát hàng giờ, đánh dấu lên bản đồ những chi tiết rất nhỏ, hẩn hỏi từng cộng sự, từng khẩu súng, từng hoả điểm của đối phương, cách đánh của đối phương, những cồn, những bãi, những gốc cây, những lùm bụi đối phương thường lợi dụng. Hẩn hỏi cả cách đánh của Trung đoàn 32, hỏi những trường hợp thành công, những trường hợp thất bại. Hẩn quần cho tên trung đoàn trưởng Trung đoàn 32 mệt lử, mấy sĩ quan tùy tùng đi theo hẩn cũng phờ rầu- Giữa lúc đang quan sát trận địa, từ phía tây đường 13, đối phương phóng hoả tiễn 122 ly vào các trận địa pháo- Các sĩ quan tùy tùng, cả tên Trung đoàn trưởng Trung đoàn 32 đều nhảy xuống hầm, nhưng Lê Văn Tư không xuống, hẩn hơi nghiêng đầu lắng nghe luồng đạn, vẫn đưa ống nhòm lên quan sát về phía các hoả tiễn vừa phóng đi. Lê Văn Tư đánh dấu ngay vào bản đồ. Hẩn lội suốt hai giờ, hẩn đi bộ trên đường 13, hẩn lên gần cổng ông Tề, khiến tên sĩ quan tùy tùng và tên cảnh vệ phải chạy tới giữ hẩn lại, đẩy hẩn xuống cái rãnh bên đường tránh một luồng đại AK.47 từ đâu trong lòng đất trước mặt quét ra. Ngồi dưới rãnh, Lê Văn Tư cũng lại mở bản đồ đánh dấu- Buổi trưa hẩn về quận lỵ Chơn Thành, tới nơi Bộ chỉ huy sư đoàn dù đã ở trước đây, hẩn gọi các sĩ quan pháo binh tới, hẩn quần bọn này suốt hai tiếng nữa, rồi một mình lên trực thăng, quần đảo suốt ba giờ liền trên trận địa, bay sâu vào phía sau hai bên sườn khu vực Tàu Ô. Tối hôm đó hẩn thức rất khuya ngồi cầm cúi viết, quên cả cốc cà phê tên sĩ quan tùy tùng mang tới. Trong bản kế hoạch giải toả Tàu Ô, Lê Văn Tư xin một thời hạn năm ngày, được chia như sau: ba ngày đánh thuần tuý các loại hoả lực, hai ngày đánh bằng bộ binh kết hợp hoả lực. Trong phần xin hoả lực, Lê Văn Tư viết rất cụ thể: 3 vạn 5.000 quả pháo 105 ly được chia như sau: ngày thứ nhất bắn 4.000 quả 105 ly, 2.500 quả 155; ngày thứ hai bắn 5.000 quả 105 ly, 3.000 quả 155 ly còn lại 1 vạn 5 nghìn quả sẽ giành yểm trợ trực tiếp cho bộ binh trong hai ngày sau. Cùng với 3 vạn 5.000 quả pháo, Lê Văn Tư xin thêm 2 xe phun lửa, 9 phi vụ B.52 ném bom hai lần vào hai giờ gần nhau. Hai phi vụ 6 chiếc ném thành một dấu nhân (x) lấy cổng ông Tề làm giao điểm vào năm giờ sáng ngày thứ ba, một phi vụ ba chiếc ném thành vệt ngang từ tây sang đông đường 13, phía sau cổng ông Tề, 800 mét nơi Lê Văn Tư đoán Cộng quân bố trí tuyến quân thứ hai, phi vụ này ném sau hai phi vụ trước một giờ. Khi khói bom B.52 chưa tan hết, bộ binh sẽ khởi sự tiến công- Về máy bay chiến thuật, Lê Văn Tư xin hai trăm phi suất, cũng được chia như sau: ngày thứ nhất 30 lần chiếc, ngày thứ hai bốn mươi lần chiếc, ngày thứ ba sáu mươi lần chiếc. Ba ngày đầu với một trăm ba mươi lần chiếc, chủ yếu ném vào cổng ông Tề, căn cứ Mỹ, vào những nơi hoả lực pháo binh bắn sót, còn lại bảy mươi lần chiếc sử dụng hai ngày sau, chủ yếu ném bom khu vực phía tây đường 13, nơi có sở chỉ huy và các trận địa hoả lực của cộng quân. Lê Văn Tư còn xin thêm ba mươi phi suất máy bay lên thẳng vũ trang trực tiếp yểm trợ bộ binh tiến công. Ngoài kế hoạch và những yêu cầu tổng quát, Lê Văn Tư còn làm việc riêng với các sĩ quan pháo binh bằng cách hoạch định chi tiết bắn cho từng cụm pháo, mỗi cụm pháo đặc trách một khu vực theo tọa độ, không bắn tràn lan như trước. Nếu những yêu cầu về hoả lực pháo binh và máy bay được thoả mãn, với phương pháp sử dụng hoả lực tăng dần từng ngày có trọng điểm, mang tính chất bão hòa như vậy, Cộng sản có là sắt là thép thì cũng phải tan thành đất, thành bụi. Và Chiến đoàn 46, các tiểu đoàn biệt động quân chỉ còn việc bước trên một vùng đất không còn là đất nữa để tiến lên phía bắc.

(1) Hai tên tư lệnh lữ đoàn dù số 1 và số 3.

(2) Một trung đoàn của Sư đoàn 21.

Thảo xong kế hoạch. ngay trong đêm, Lê Văn Tư giao cho sĩ quan tùy tùng lên xe Gíp của mình về căn cứ Lai Khê. trình kế hoạch lên Nguyễn Văn Minh. rồi ra tận đường 13 đón Chiến đoàn 46 lên ngã ba xóm Ruộng, hoán chuyển vị trí cho Trung đoàn 32. Việc thay quân xong trong đêm, nhưng Lê Văn Tư chưa cho Trung đoàn 32- từ nay thuộc quyền chỉ huy của hắn - về Hậu Nghĩa. hắn để Trung đoàn 32 lùi về phía sau ngã ba xóm Ruộng. với ý định để Trung đoàn 32 được tận mắt xem cuộc giải toả và làm dự bị cho cuộc tiến công.

Trưa ngày 22 tháng 6. nghĩa là sau tám tiếng đồng hồ từ khi bản kế hoạch và bản yêu cầu gửi đi. Nguyễn Văn Minh trực tiếp nói chuyện với Lê Văn Tư bằng máy điện đàm siêu tần số. Minh cho biết bản kế hoạch được đánh giá cao, quả quyết. táo bạo, có nhiều yếu tố mới mà những người tiền nhiệm chưa nghĩ tới. Còn tất cả những yêu cầu về hoả lực phi pháo đều được thoả mãn. Nguyễn Văn Minh phê chuẩn toàn bộ kế hoạch. chỉ sửa ngày tiến công. Lê Văn Tư đề nghị ngày 23. Nguyễn Văn Minh cho lùi lại ngày 25, với lý do để Chiến đoàn 46 làm quen địa hình. địch tính. để các sĩ quan trong chiến đoàn có thời gian nhuần nhuyễn kế hoạch tiến công. Nguyễn Văn Minh lấy cớ bận nên không đáp ứng được lời mời của Lê Văn Tư xuống quan sát cuộc tiến công. nhưng sẽ để Mạch Văn Trường lên Chơn Thành. Nguyễn Vĩnh Nghi cũng từ chối lời mời tham dự cuộc tiến công. với lý do còn bận tình hình chiến sự vùng Đức Vinh. nhưng hứa sau cuộc tiến công sẽ cùng Lê Văn Tư đi bộ từ xóm Ruộng lên Tàu Ô để "chứng kiến một chiến tích phi thường ". Lê Văn Tư hiểu ẩn ý câu nói này của Nguyễn Vĩnh Nghi trong bức điện Nghi phúc đáp lời mời.

Việc đó càng làm Lê Văn Tư thêm quyết tâm thực hiện kế hoạch. Trong hai ngày lùi lại được Nguyễn Văn Minh cho phép. Lê Văn Tư gọi sĩ quan chiến tranh chính trị tới. tự tay thảo truyền đơn. Tất nhiên Lê Văn Tư giữ hoàn toàn bí mật việc hắn cùng với Chiến đoàn 46 sang đây. sẽ đánh một trận quyết chiến nảy lửa. Nội dung truyền đơn hắn đánh mạnh vào chiến sĩ đối phương. bằng cách khoét sâu sự thất bại trong ý đồ chiếm An Lộc của các tướng tá cộng sản. nói về cuộc phong toả và ném bom miền Bắc, nói về những chết chóc và cực khổ của binh sĩ ở Tàu Ô, ở đường 13. Lê Văn Tư hiểu vai trò của bản thân người lính, nên trước khi đánh bằng bom đạn. hắn đánh trước những đòn tinh thần, tâm lý. Hắn giao cho sĩ quan chiến tranh chính trị trực tiếp mang bản thảo truyền đơn về Sài Gòn in ngay. không chờ truyền đơn của Tổng cục chiến tranh chính trị đưa xuống. Những truyền đơn này Lê Văn Tư cho không có tác dụng thực tế.

Cùng với việc đi in truyền đơn. Lê Văn Tư ra lệnh cho bộ phận chiến tranh chính trị chuẩn bị một cái xe truyền thanh với một loạt chương trình chiêu hồi. Chiếc xe này sẽ đi trong đội hình xe tăng. xe thiết giáp. xe phun lửa, xe tăng thiết giáp khai hoả bằng lửa đạn, xe truyền thanh khai hoả bằng lời. Lê Văn Tư rất tâm đắc khi nảy ra sáng kiến này. hắn cho rằng Nguyễn Vĩnh Nghi sở dĩ thất bại. trong nhiều lý do, có lý do tiến công quân sự đơn thuần.

Làm xong những công việc trên, Lê Văn Tư xuống thăm các tiểu đoàn bộ binh. các chi đoàn xe tăng, xe thiết giáp, Lê Văn Tư thăm hỏi động viên. tổ chức hiệp đồng giữa xe tăng và bộ binh. Xác định lại hướng tiến công cho các tiểu đoàn bộ binh và các chi đoàn xe tăng. Với các tiểu đoàn bộ binh. hắn bảo:

- Các anh hãy gí M.16 vào ngực tụi Cộng quân. bắt tụi nó giơ tay lên. thằng nào ngoan cổ thì quay báng súng lại nện vỡ sọ, không cần bắn.

Với các chi đoàn xe tăng M.41, hắn đặt bàn tay đeo găng lên xích xe. hất hàm:

- Hãy chà nát tụi nó. hãy xông thẳng vô để cho tụi nó chết vẫn không nhắm mắt được. vẫn còn khiếp sợ.

Đến các cụm pháo, Lê Văn Tư. một tay chống nạnh. một tay đặt lên nòng pháo mới toanh. hắn hỏi tên đại úy chỉ huy:

- Pháo đạn sẵn sàng chưa?

- Đạn khoan hay đạn nổ tức thì?

- Trình chuẩn tướng có 2/3 đạn khoan.

Lê Văn Tư nắm tay lại chém mạnh xuống.

- Đạn khoan, hết. Cộng quân chui dưới hầm sâu. hãy dùng đạn khoan móc từng thằng lên. phải móc được từng thằng lên, dùng đạn nổ tức thì quét sạch tụi nó.

- Thừa chuẩn tướng sẵn sàng.

Lê Văn Tư lại đi. lại tiếp tục quan sát bằng ống nhòm và bằng mắt thường trận địa đối phương. tiếp tục bổ sung vào kế hoạch tiến công những chi tiết nhỏ. Hắn làm việc cả ngày cả đêm. lúc nào cũng sôi sùng sục.

Sáng ngày 25.

Uống cà phê xong. Lê Văn Tư tới sở chỉ huy các cụm pháo binh. Sau khi bổ sung thêm kế hoạch bắn, hắn lên trực thăng bay quanh khu vực Tàu Ô. cùng một lúc vừa liên lạc với pháo binh. Liên lạc với máy bay trinh sát L.19. OV.10. vừa quan sát trực tiếp các khu vực phi pháo đang oanh tạc- Dưới mắt Lê Văn Tư, khu vực Tàu Ô rộng chừng mười hai cây số vuông hoàn toàn chìm trong hai tầng khói, tầng khói của đạn pháo màu xám nhạt là là mặt đất. tầng khói của bom màu xám đậm dựng lên từng cột hình nấm. Giữa hai tầng khói là tầng bụi màu hung hung. Lê Văn Tư không nghe được tiếng nổ. nhưng hắn có cảm tưởng mặt đất đang nứt bể ra. đang chao đi chao lại như đũa vông. Hắn khoái trá khi nhìn thấy hàng loạt bùm khói nhỏ nổ bùng ra rất đều. hết loạt này đến loạt khác lan dần. lan dần mãi mãi. Khói. chỉ có khói. khói hòa vào nhau. xoắn chặt lấy nhau, rồi vượt thành từng dải cuộn cuộn như những đợt sóng. Xoáy tròn khắp bình diện Tàu Ô. Lê Văn Tư hét vào máy:

- Bắn như vậy mới thiệt là bắn! Bắn nữa đi! Cho bọn Cộng quân hiểu thế nào là sấm sét của chiến tranh! Bắn nữa đi!

B..-ấ...n...!

Ngày 28 hắn cùng lên máy bay quan sát. Buổi chiều hắn ra lệnh ngừng bắn sớm. dành số đạn còn lại để bắn đêm. vì theo hắn, ban đêm Cộng quân sẽ từ phía sau ra trận địa giải quyết hậu quả.

Mười giờ đêm, sau khi xem chán chê những làn chớp của đạn pháo, nghe đến ù tai tiếng nổ như sấm rền. Lê Văn Tư đi thẳng tới hầm chỉ huy đặt phía sau đội hình Chiến đoàn 46. Không như Nguyễn Vĩnh Nghi ngồi gần chi khu quân sự Chơn Thành chỉ huy bằng vô tuyến điện. Lê Văn Tư rời sở chỉ huy ra sát chiến tuyến. hắn không chỉ nghe mà còn phải nhìn- Trong suốt bốn ngày. lính công binh sư đoàn dốc sức đào đắp một loạt hầm hào theo bản vẽ của hắn. xe vận tải sư đoàn chở tới rất nhiều tấm bê tông đúc sẵn. nhiều bao cát và thùng phuy đất lát hầm. Hắn cho mang cả ghế dựa mềm xuống hầm chỉ huy để Nguyễn Văn Minh và Nghi ngồi, nhưng Minh và Nghi không đến. hắn cho dọn đi hai ghế. để lại một ghế cho Mạch Văn Trường. Về đến hầm. tên sĩ quan tùy tùng đưa cho Lê Văn Tư một tập ảnh máy bay trinh sát đã chụp trong hai ngày oanh kích. Hắn đưa kính lúp soi từng tấm ảnh, ghép các tấm ảnh lại với nhau im lặng suy nghĩ. Trận oanh kích bằng pháo suốt hai ngày hai đêm chưa từng có. đã làm xôn xao cả vùng Chơn Thành. Ngoài mặt, hắn ra vẻ phớt lờ, nhưng trong thâm tâm hắn lại rất muốn nghe những lời xuýt xoa. bình phẩm về hành động có một không hai ở khu vực này kể từ khi chiến cuộc lan tới. Hắn khoái nhất là những tiếng tấm tắc của các sĩ quan Sư đoàn 21. Trong mắt hắn. Sư đoàn 21 xem như lính địa phương quân của miền Tây mà thôi.

Lê Văn Tư ngủ ngay trong hầm chỉ huy. hắn định ngủ tới bốn giờ sáng, nhưng mới hơn mười hai giờ hắn đã thức dậy. Bài tính hắn hùng hục làm gần một tuần lễ nay, ngày mai sẽ có đáp số, không náo nức không xôn xao sao được!

Lê Văn Tư lên khỏi hầm. tay chấp sau lưng, hắn dạo quanh sở chỉ huy. Hắn bỗng liên tưởng tới cảnh chiến địa trong những cuộc chiến tranh xa xưa. Hắn sực nhớ tới hai câu thơ cổ- Bất giác hắn ngâm nga: " Tuý ngọa sa trường quân mạc tiểu.. Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi "- Hắn gục gặc đầu và bỗng mỉm cười. Ngày nay cảnh chiến địa thật khác xưa nhiều. Chiến địa cũng có ánh trăng sông. nhưng không có cảnh tráng sĩ ngồi mài gươm bên suối. không có tiếng ngựa hí. không có lửa trại. không có đàn tì bà. Cảnh chiến địa ngày nay diễn ra dưới lòng đất, không có ánh lửa vì sợ địch pháo kích. tập kích, không có tiếng dế nỉ non. vì bom đạn đã huỷ diệt sạch

cả cơn trùng. Cảnh chiến địa ngày nay không thơ mộng, nhưng thật dữ dội và cũng rất oai hùng- "Ta cũng là một tráng sĩ - Lê Văn Tư lại mỉm cười, hắc lắc đầu - Không. còn hơn tráng sĩ,, ta là một vị tướng một vị tướng kiên quyết và tài ba, một vị tướng sáng tạo ra cách đánh riêng của mình. Ta cũng say nhưng ta sẽ không ngã trên chiến trường. Ta sẽ chiến thắng và chắc chắn không ai chê ta cả "

Hắn sung sướng đến mê mê. hắn vụt nghĩ đến người tình ở Sài Gòn " giá chi nàng có mặt ở đây. sáng mai. khi dứt loạt B.52 cuối cùng ta sẽ đưa súng pháo hiệu cho nàng, nàng sẽ chĩa lên trời bắn liên ba phát ".

Lê Văn Tư đang nghĩ miên man từ chuyện này sang chuyện khác, thì từ phía sau sở chỉ huy có tiếng người và tiếng bước chân mỗi lúc một gần. Dưới hầm. hai tên sĩ quan tùy tùng đã đốt hai cây đèn hơi. ánh sáng xanh toả khắp hầm. Lê Văn Tư giơ đồng hồ lên nhìn. gần bốn giờ sáng. Hắn vận mình. hít thở mấy cái. rồi nhảy xuống hầm, tên lính cần vụ mang áo. mũ. giày tới, Lê Văn Tư bước vào ngạch hầm, lát sau trở ra với bộ đồ trận, ngực đầy huy chương-

Mạch Văn Trường dẫn theo hàng chục sĩ quan cao cấp từ Bộ tư lệnh quân đoàn xuống. mỗi sĩ quan phụ trách mỗi ngành, có thể thoả mãn ngay những yêu cầu của Tư. Ngoài nhóm sĩ quan ấy, còn có thêm tên Trung đoàn trưởng Trung đoàn 32 với tư cách vừa tham quan, vừa sẵn sàng làm nhiệm vụ dự bị.

- Chào chuẩn tướng - Mạch Văn Trường cười và giơ tay ra - Chuẩn tướng ngủ có ngon không? Ngủ một giấc ngon trước khi trận đánh khai diễn là một điều tốt. Trông chuẩn tướng hôm nay oai vệ quá chúng tôi có mang theo máy chụp hình, chờ trời sáng xin chuẩn tướng mấy pô làm lưu niệm. Khiếp quá, chuẩn tướng bản thể nào mà ở Lai Khê nghe ì ầm như sấm biển suốt ngày đêm, khiến Trung tướng Minh vừa khoái vừa sốt ruột - Mạch Văn Trường nhìn đồng hồ - B.52 sắp ném bom đợt đầu phải không chuẩn tướng? Ở bộ tư lệnh quân đoàn mấy hôm nay xuất hiện từ ngữ mới. chuẩn tướng có biết người ta nói câu gì không? Người ta nói "cách đánh Lê Văn Tư" đó. Được mọi người suy tôn như thế đâu phải chuyện thường phải không chuẩn tướng! Chúc chuẩn tướng thành công

Lê Văn Tư nhã nhặn. khiêm tốn:

- Mời anh em ngồi xuống. vì kỷ luật nhà binh không thì chúng ta đã làm một chiều. xin hẹn anh em sau trận tiến công này.

Lê Văn Tư ngồi xuống chiếc ghế bành nệm đỏ, tấm bản đồ trải rộng trước mặt. chiếc ghế nhỏ bên cạnh đặt máy điện đàm siêu tần số. cùng một lúc có thể liên lạc với không quân - pháo binh. Các đơn vị thuộc quyền và bộ tư lệnh quân đoàn ở Lai Khê. Lê Văn Tư hất đầu gọi các đơn vị thuộc quyền, các đơn vị tham chiến. giọng nói của hắn vừa uy nghi vừa lạnh lùng. Hắn bắt bọn chỉ huy cấp dưới nhắc lại kế hoạch tiến công. hắn lắng nghe một cách chăm chú. bổ sung thêm, nhấn mạnh thêm những điều cần thiết.

Làm xong những công việc cuối cùng đó. Lê văn Tư kéo thẳng hai nếp áo phía trước, nhìn đồng hồ rồi khoanh tay lại, hắn nghiêng tai lắng nghe. nói trịnh trọng:

- Đã có tiếng động cơ B.52. Cuộc tiến công sắp sửa bắt đầu.

Tất cả những tên có mặt trong hầm đều ngồi ngay ngắn lại. đứa nào cũng rút chặt thêm quai mũ sắt. vẻ mặt hồi hộp. căng thẳng- Chúng nhìn chăm chăm ra phía trước. Gian hầm hoàn toàn im lặng. Bỗng những chớp lửa rất lớn bùng lên. mặt đất chấn động như đang nứt rạn ra. rồi một cơn gió cực mạnh ập tới nhắc tung mái nhà bạt căng trên hầm. tiếp theo là hàng loạt tiếng nổ ầm ầm nghe không to lắm nhưng rất rền. Bọn sĩ quan đã quen nhiều với cảnh ném bom của B.52. chúng không ngạc nhiên. chúng nhìn đồng hồ và tỏ ra sốt ruột. Lê Văn Tư vẫn khoanh tay trước ngực, những cơn gió B.52 tạo nên tạt vào ngực hắn. làm rung rinh những chiếc huy chương- Đôi mắt hắn không nhìn xuống, không nhìn sang hai bên, nhưng cảm thấy có nhiều cặp mắt đang liếc nhìn mình. cảm thấy rất rõ cái chỗ trống trên ngực áo và một chiếc huy chương chắc chắn sẽ được gắn vào đó sau trận tiến công này.

Những loạt bom của phi vụ B.52 thứ ba vừa chấm dứt. Lê Văn Tư đứng ngay dậy:

- Các vị chú ý. mời các vị lên hầm quan sát cuộc tiến công.

Lê Văn Tư cầm chiếc ống nhòm trông vào cổ, rồi với động tác nhanh nhẹn. dứt khoát, hắt nhảy lên hầm, hai tay chống nạnh. chân dăng ra. hắt nhìn sang hai bên rồi nhìn ra phía trước. Trời đã sáng hắt, nhưng hôm nay không phải là một buổi đẹp trời như Lê Văn Tư mong muốn. Bầu trời thấp, nhiều đám mây xám lúc tản đi, lúc tụ lại mặt đất khu vực Tàu Ô xám xám, hạn chế khá nhiều việc quan sát mục tiêu của các loại máy bay. Một tên lính thông tin mang chiếc máy siêu tần số đứng sau lưng Lê Văn Tư. tổ hợp cầm tay. lúc nào cũng sẵn sàng đưa lên- Lê Văn Tư nhìn đồng hồ lần nữa. hắt quay lại. tên lính thông tin bước tới, hắt chụp ống nghe vào tai. cầm tổ hợp đưa lên miệng bắt đầu gọi:

- Phi Long - Phi Long là mật danh của Chiến đoàn trưởng Chiến đoàn 46 - Anh nhìn thấy gì trước khu vực nhà anh, anh báo giùm cho ông chủ đi. Anh có thấy bọn kẻ cướp không?

- Thưa ông chủ - Tiếng Phi Long vang lên trong ống nghe. Lê Văn Tư đã trật một bên ra để mọi người cùng nghe - Phía trước nhà tôi vẫn còn tối lắm. các con tôi chưa thấy gì, hình như bọn cướp đã bị sấm sét đánh chết hết rồi- Những đàn trâu. đàn bò bắt đầu ra khỏi chuồng- Xin ông chủ cho gieo đậu xuống phía trước.

Lê Văn Tư không cần giải thích. bọn sĩ quan đứng xung quanh đều hiểu cả, xe tăng. xe thiết giáp bắt đầu tiến công. Xin pháo binh bắn màn đạn tiến dần để yểm trợ.

Lê Văn Tư đưa ống nhòm lên. hắt nhìn thấy những chiếc xe tăng, xe thiết giáp sơn loang lổ đang bò chậm chạp. Lê Văn Tư nói vào máy;

- Này Phi Long, trâu bò của anh đi đủng đỉnh vậy không tốt đâu. anh phải quật cho lồng lên mới được, thằng Hai nhà anh làm ăn ra sao? Nó có gặp mấy ông hàng xóm của nó không?

- Thưa ông chủ. trâu bò của tôi gặp nhiều ao hồ quá không di nhanh được đâu ông chủ ạ, tôi sẽ thúc thêm, còn thằng Hai nhà tôi hắt đi nhanh hơn hai em nó. mấy ông hàng xóm cũng vậy. kỳ này chắc họ làm ăn phát tài.

Lê Văn Tư nhìn đồng hồ, những chiếc kim quay một mỗi. chậm chạp. Từ mặt đất phía đối phương vẫn chưa có một phát súng nào bắn ra, vẫn chưa có biểu hiện gì khác ngoài những con sóng khói do đạn phán trum lên. Sự im lặng ấy làm nảy sinh trong óc hắt những câu hỏi- Cộng quân bị bom pháo bắn vằm nát như rồi sao? Hay tụi nó rút đi sau ngày oanh kích đầu tiên? Lê Văn Tư cầm cúi nhìn xuống đất. bắt đầu thấy nóng ruột. Không. hắt không muốn Chiến đoàn 46 tiến vào khu Tàu Ô hoàn toàn trống không. vì như vậy là do công của phi pháo đổ sắt thép xuống, có cần gì phải đau đầu nhức óc có cần gì phải bài binh bố trận- Cái tài của tướng tá là cách thức cầm quân. Lê Văn Tư không muốn binh lính của hắt thắng lưng mà đi. hắt muốn Cộng quân vẫn cứ còn. vẫn cứ kháng cự, hắt muốn bắt sống toàn bộ, muốn tịch thu toàn bộ vũ khí. Kế địch có kiên cường. gian ngoan thì chiến tích của hắt mới phi thường. Qua báo cáo của Phi Long. hắt hiểu các tiểu đoàn biệt động biên phòng bên phía Tây đường 1 3 đang tiến nhanh. Các tiểu đoàn đó có nhiệm vụ tiêu diệt tất cả trận địa hỏa lực của địch còn sót lại trong các đợt oanh kích, chặn đứng đường rút lui và cắt đứt sự tiếp viện của địch quân cho Cộng quân ở Tàu Ô, còn cái kìm sắt lớn hắt đang cầm trong tay. chính là hai Tiểu đoàn 1 và 3 tiến hai bên trục đường. Hắt đang mở rộng mũi kìm, từ từ cặp chặt lấy cái đỉnh ở cổng ông Tề. Hắt sẽ bóp thật chặt. nếu cần sẽ dùng cả hai tay nắm lấy kìm rút cái đỉnh đó lên. ném xuống trước mặt mọi người. Nhổ được cái đỉnh ở cổng ông Tề. những chiếc M.41 sẽ phóng hết tốc lực lên thẳng cầu Tàu Ô.

- Trình ông chủ - Tiếng Phi Long bật lên trong ống nghe cùng với tiếng súng các loại nổ ran lên khiến Lê Văn Tư và bọn sĩ quan giật mình - Trình ông chủ...

- Cái gì vậy? Nói đi. ông chủ nghe đây.

- Dạ - Phi Long nói lú lú cả lưỡi - Trình chuẩn tướng. rất đông Cộng quân đã từ dưới đất xông lên đánh thẳng vào sườn Tiểu đoàn 1, Tiểu đoàn 3, dạ. chúng quét AK.47 dày đặc. bắn B.40 tới tấp. Dạ. cả hai tiểu đoàn đều bị bắt ngờ. Dạ. chiếc xe phun lửa. chiếc xe chiêu hồi đã bị bắn cháy. Dạ, lửa đang cháy rất to. thưa chuẩn tướng!

- Đánh trả - Lê Văn Tư hét lên - Đánh trả ngay! Xe tăng đâu can thiệp ngay! Pháo binh đâu bắn chặn ngay!

- Dạ. trình chuẩn tướng - Tiếng Phi Long giật cục nghe rõ cả âm thờ phát ra cùng tiếng nói - Trình chuẩn tướng. xe tăng và pháo binh đều không làm gì được. Cộng quân đang xông vào giữa đội hình hai tiểu đoàn. những đứa con tôi đang quay đầu chạy về phía sau. Thưa chuẩn tướng - Tiếng Phi Long hết hoảng - Tôi không gọi

được Tiểu đoàn 1 nữa. nó bỏ chạy hết rồi.

- Sao? Anh nói sao? - Mặt Lê Văn Tư hết đỏ rồi lại tái. hần giậm chân xuống đất. hai bàn tay nắm lại, duỗi ra. những ngón tay run lên như muốn bóp chiếc tổ hợp - Anh phải chặn chúng lại. chặn ngay lại. tôi sẽ đưa anh ra toà hiệu chưa?

- Dạ. tôi hiểu, thưa chuẩn tướng. Việt cộng Ở cổng ông Tề bắn B.40 vào xe tăng. ba chiếc bốc cháy, Tiểu đoàn 2 bị đạn thẳng ghìm chặt hai bên đường. Trình chuẩn tướng, Cộng quân bắt đầu phản pháo, chúng bắn vào chính chỗ tôi.

Tiếng Phi Long mất hút, ống nghe nhẹ tênh, kêu o o. Tên sĩ quan tùy tùng, theo báo cáo của Phi Long đã biểu hiện ngay các diễn biến lên bản đồ bằng bút chì xanh đỏ, hần đưa tấm bản đồ cho Lê Văn Tư: Tư chưa kịp nhìn tên sĩ quan tùy tùng thứ hai đứng gần đó đã hét lên:

- Việt cộng pháo kích, xuống hầm ngay.

Mười mấy tên sĩ quan. kể cả Lê Văn Tư, xô nhau nhảy xuống hầm. chúng tản ngay vào các hầm gác lát bê tông và đắp bao cát. Tiếng hỏa tiễn 122 ly rít lên ghê rợn nổ ngay trên nóc hầm- Đạn pháo kích không nhiều. cứ năm mười phút mới có một loạt. nhưng hết sức căng thẳng. Quá trưa thì khu vực Tàu Ô hoàn toàn im tiếng súng. chỉ còn hai chiếc máy bay trinh sát quần đảo trên bầu trời, vừa kiên trì, vừa mệt mỏi.

Lê Văn Tư ngồi im như pho tượng. Hai gong kim hần dùng để nhổ cái đinh cắm sâu ở cổng ông Tề đã bị đối phương bắt thần đập gãy. Tiểu đoàn 1 còn lại chừng tám mươi tên. chạy một mạch về tận chợ Chơn Thành, phía sau lưng Lê Văn Tư một cây số. Tiểu đoàn 3 tản mát trong rừng hai bên đường đi Đồng Xoài. hơn chục chiếc vừa M.41 và M.48 thành đồng sắt vụn. Chiến đoàn trưởng Chiến đoàn 6 bị mảnh pháo Việt cộng thiến mất một miếng thịt trên đùi, Tiểu đoàn 65 biệt động biên phòng mất tích gần trăm tên. Bọn sĩ quan giống như bị cáo ngồi trước phiên tòa. Chúng không nhúc nhích. không động đậy, chúng sợ Lê Văn Tư nổi nóng, ngay cả Mạch Văn Trường nổi tiếng vui nhộn. hài hước cũng ngồi cấn răng.

- Anh Trường - Lê Văn Tư đột nhiên đứng dậy, hần vừa đi vừa nói - Anh giải thích coi- Tôi không hiểu nổi. hoàn toàn không hiểu nổi. Việt cộng là cái gì hả? Tụi nó có phải là ma quỷ không? Anh nghĩ sao? Tụi nó có những con đường hầm đào xuyên từ đông sang tây thật à? Chúng xuất hiện như thế, đánh kiểu như thế thì không thể nào trở tay kịp. Hoàn toàn bất ngờ.

- Thưa chuẩn tướng - Lê Văn Tư quay lại, không phải Mạch Văn Trường mà là tên Trung đoàn trưởng Trung đoàn 32. Lê Văn Tư nhìn xoáy vào mắt tên trung đoàn trưởng, nhưng tên trung đoàn trưởng không lảng tránh cái nhìn của Tư- Hần lại còn hơi mỉm cười

- Thưa chuẩn tướng- Bây giờ mới đến lượt chuẩn tướng không hiểu, đến lượt chuẩn tướng bị bất ngờ. Còn chúng tôi thì không hiểu từ trước đã bị bất ngờ từ trước- Thưa chuẩn tướng. như vậy không phải Sư đoàn 21 đánh kém, Trung đoàn 32 đánh kém. mà là vì kẻ địch. Phải. Thưa chuẩn tướng...

Lê Văn Tư chém mạnh tay xuống ngắt lời tên trung đoàn trưởng:

- Anh nói gì? Anh thở ra cái giọng dạy đời ấy với ai đó hả? Anh nhớ cho rằng tôi còn một ngày tiến công nữa. Tôi sẽ tập hợp lực lượng lại. sẽ tiếp tục tiến công.

Tên trung đoàn trưởng vẫn giữ nụ cười khó hiểu trên môi:

- Xin chuẩn tướng thứ lỗi. xin chuẩn tướng đừng giận. Cách đánh này Sư đoàn 21 đã làm đi làm lại nhiều lần. phải nghĩ cách đánh khác. may ra...

Tên trung đoàn trưởng nói chưa hết câu. thì từ phía sau một tên sĩ quan chính trị hót hải chạy tới, hần vừa thở vừa nói:

- Trình chuẩn tướng. số binh sĩ còn lại của Tiểu đoàn 1 đang đập phá chợ Chơn Thành. tụi nó đòi về Củ Chi. không chịu đánh nhau ở đây nữa. Chúng đuổi đánh tất cả mọi người đến gần.

Xin chuẩn tướng giải quyết ngay.

Lê Văn Tư đứng sững giữa hầm. mặt như đổ chàm. Hắn nghiêng rằng:

- Ra lệnh cho quân cảnh bắt tất cả đưa về Củ Chi. Đứa nào không tuân lệnh bắn bỏ. Phát lệnh điều Chiến đoàn 50 sang ngay Chơn Thành. Chiến đoàn 49 sẵn sàng cơ động.

Lê Văn Tư dường như đã lấy lại bình tĩnh. hắn nhìn Mạch Văn Trường và những người xung quanh. hắn chém mạnh tay vào không khí

- Tôi còn hai chiến đoàn. Tôi còn thời gian. Tôi còn những kế hoạch khác. Các anh hãy tin tưởng. các anh cứ chờ coi.

Chương 7

Tiếp ngồi giữa chạc ba cây trường già, cây trường duy nhất còn sót lại trên khu vực này- Cây trường cao. to, năm hôm trước còn rất rậm. nhưng những trận gió xoáy do các loại bom của B.52 tạo nên. đã lần lượt vặt trụi lá. Mặt đất nứt ra, chông chắt những đìa. những hố, làm cho cây trường già. tuy đã cắm rễ rất sâu trong lòng đất, dường như cũng bị nhấc lên, những rễ cái có lẽ đã đứt, nên cây không đứng thẳng được nữa, nó nghiêng về một phía. Trông nó như đang gắng gượng. cố đứng lên. cố chống lại sức mạnh bom đạn lúc nào cũng chực đè sập nó xuống.

Tiếp ngồi ung dung. hai chân thõng xuống hai bên. thỉnh thoảng đưa như đang đi xe đạp. Đã bốn ngày liền, Tiếp ngồi trên đài quan sát- Cậu ta chỉ xuống đất lúc nửa đêm, ăn nắm cơm nguội. uống hóp nước. tào lao dăm ba câu chuyện với Tâm và Phúc tổ thông tin. trao đổi tin tức với đồng đội, rồi tựa lưng vào gốc cây thiếp đi vài tiếng- Trời chưa sáng. Tiếp đã choàng tỉnh. vội vã trèo lên cây trường. lấy dây dù luồn quanh bụng buộc vào chạc cây. dùng góc tấm dù quàng lau mắt kính chiếc ống nhòm. hít những hơi thật căng, thật sâu. Làn không khí trên cao nhẹ hơn. mát hơn, không sặc mùi khét như dưới đất.

Khi ánh sáng từ đường chân trời hiện lên. lan dần tới trận địa. bóng dáng Tiếp rõ dần. Chiếc quần dài cậu ta buộc chéo từ vai bên này. khẩu AK báng gấp mang chéo từ vai bên kia. bao gọn lấy hộ ngực căng làm nổi bật tấm lưng trẻ trung rắn chắc của Tiếp- Cậu ta trật chiếc mũ tai bèo ra sau gáy, phất trần mái tóc rậm, loăn xoăn như sẩy điện. làm tăng thêm vẻ gan góc vốn có. Ngoài khả năng nắm địch mặt đất, mà những tay trình sát lâu năm như Đào. như chủ nhiệm Mẫn phải công nhận. hai tháng nay, Tiếp lại tỏ ra có khả năng xuất sắc khi nắm địch từ trên cao. Tuy sinh ra và lớn lên ở vùng biển Nghi Xuân. cạnh con sông Lam nước lúc nào cũng màu lam, nhưng Tiếp lại trèo cây rất giỏi. Cậu ta có thể trèo tít lên tận ngọn cây. dùng đưa, vắt vèo như một con vượn, khiến những tay thông tin hữu tuyến đứng dưới đất phải ôm mặt

kêu lên vì sợ Tiếp rơi xuống. "Hắn có một trái tim khỏe mới trèo cao được như thế " - Anh em bảo vậy. Tiếp còn có gan ngồi lì trên cây những lúc bom pháo giội xuống xung quanh. Tiếp bảo ngồi trên cao có khí an toàn hơn dưới đất. mảnh bắn không tới. Chuyện Tiếp ôm cứng lấy cành cây trong trường hợp bị bom đào vừa rồi, đã làm Tiếp nổi tiếng trong làng trinh sát. Sau lần đó. anh em hỏi cảm tưởng. Tiếp bảo: "Ngồi trên cây lúc đó giống như ông "Khốt-ta-bít". chỉ khác ông " Khốt - ta -bít " ngồi " trên thảm. còn mình ngồi "trên cây ".

Cậu con trai hai mươi tuổi này bình thường củ mủ, cù mì, động đến hay đỏ mặt. trong sinh hoạt anh em bình công cho, một mực lắc đầu từ chối. Có gói thuốc, cân đường, không bao giờ dùng riêng. Đi rừng không bao giờ về không. khi nắm rau. khi củ rừng. khi mấy mẹt măng, anh nuôi rất thương Tiếp. Đi công tác. chiếc quần dài buộc chéo qua người. mũ tai bèo trật ra sau gáy với ý nghĩ: 'da rách rồi lành. quần rách không có giẻ vá, trật mũ ra nghe thích hơn ". Khi đi trinh sát, cứ trông Tiếp cầm AK. đôi mắt tròn lúc nheo lại. lúc mở to. tai hểnh lên, lưng khom xuống, thật giống như cọp săn mồi.

Trong đám trinh sát trẻ, Tiếp là người có khả năng phát triển nhất không những Tiếp phát hiện nhanh. cụ thể. chính xác tình hình địch, Tiếp còn biết tổng hợp những tình hình. những hiện tượng quan sát được. rút ra những nhận xét, những kết luận. mạnh dạn báo cáo những điều đó với Đào. có lần báo cáo trực tiếp với Trung đoàn trưởng Đoàn Vũ. Hôm được tin Lê Văn Tư đưa Chiến đoàn 46 sang Chơn Thành thay Trung đoàn 32, Sư đoàn 21, giải toả Tàu Ô, Đoàn Vũ gọi Tiếp tới. Sau khi nói rõ tình hình địch, giải thích những yêu cầu trung đoàn cần biết, cần nắm chắc. Đoàn Vũ nói với Tiếp như nói với đứa em út trong nhà:

- Tiếp này, cậu phải tìm mọi cách bám đài. mất cây này tìm cây khác. cố nắm cho được đội hình và cách thức tiến công của nó. phát hiện cho được các cụm xe tăng. pháo binh, cậu báo thẳng về sở chỉ huy. cậu báo cả những nhận xét của cậu nữa.

- Báo cáo thủ trưởng tôi làm được.

- Nhưng ác liệt đấy, chúng nó sẽ triệt phá những cây cao còn lại

- Báo cáo thủ trưởng chúng triệt cây này, tôi tìm cây khác. hôm kia tôi và tổ thông tin đã cắt

được gần một cây số dây của Trung đoàn 32- Thủ trưởng đừng lo-

Đoàn Vũ muốn nói với Tiệp vài lời nữa nhưng anh không nói. Anh biết Lê Văn Tư đang chuẩn bị đánh anh một trận lớn. chắc chắn là ác liệt. Lê Văn Tư không đến nỗi khờ khạo. không nhìn thấy những lùm cây còn lại bên phía tây đường 13. hẳn thừa biết những nơi đó có tai mắt của đối phương theo dõi mọi hoạt động của hắn. Đoàn Vũ rất quý Tiệp. anh có ý định sau chiến dịch này sẽ đề nghị cho Tiệp đi học lớp cán bộ trung đội. xong khóa học anh sẽ gởi Tiệp lên trường trình sát của Miền. Được học tập cơ bản, Tiệp có thể nhận chức đại đội trưởng đại đội trình sát trung đoàn-

Những tin tức, những báo cáo của Tiệp đã giúp Đoàn Vũ phát hiện ra cách đánh của Lê Văn Tư. Anh cả quyết ra lệnh cho các đại đội ở trận địa chốt chỉ để lại quan sát viên, còn tất cả rút xuống "tầng hai" của công sự. Rút Tiểu đoàn 17. lực lượng chủ yếu đánh vận động từ bên sườn ra khỏi khu vực bom pháo. Và cứ mỗi đêm tới, các chiến sĩ mới ra sửa sang lại công sự. chuẩn bị đường xuất kích.

Ba giờ sáng ngày 28, ngày thứ tư của trận đánh. Đoàn Vũ ra lệnh cho trung đoàn sẵn sàng chiến đấu. Còn kết quả trận đánh. người nhìn thấy trước tiên là Tiệp, rồi đến Lê Văn Tư. sau đó mới đến Đoàn Vũ.

Chiều ngày 28, Đoàn Vũ muốn rút Tiệp về. Cậu ta đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Nhưng anh đoán Lê Văn Tư sẽ điều hai chiến đoàn còn lại của sư 25 sang nốt. hẳn sẽ mở trận phục thù. chắc có những ngón mới. Tiệp đã quen. thay người khác sợ trực trặc. Đoàn Vũ không gọi Tiệp về nữa.

Ngày thứ năm Tiệp ngồi trên đài quan sát. ánh sáng ban mai đã lan khắp khu vực Tàu Ô. Những tia sáng mặt trời đầu tiên nhọn như mũi gươm xuyên qua những tàn cây đen sẫm tiên dãi rừng. bên phía đông đường. đến khu vực Tàu Ô- xóm Ruộng, bỗng như hẫng đi, ánh sáng sa xuống một vùng đất rộng, trống trơn. Làn ánh sáng rực rỡ, vàng tươi ấy lập tức tan ra. khói bom. khói đạn từ khắp nơi nhuộm lên một màu đen bần.

Hôm nay. bọn địch bắn pháo. ném bom như mấy ngày đầu. Chúng bắn. chúng ném từ từ. không vội vã. có vẻ như đang chuẩn bị cho một âm mưu lớn nào đó. Khu vực ngã ba xóm Ruộng. khu vực Chơn Thành không thấy xe tăng hoạt động. không thấy bộ binh nhúc nhích. Rõ là một sự yên ả khác thường. Tiệp báo cáo các nhận xét đó về sở chỉ huy trung đoàn. rồi lại tiếp tục quan sát. Tình hình đó kéo dài cho tới trưa. sang tận chiều- Tiệp bỏ ống nhòm nói vọng xuống.

- Các cậu ơi, đến giờ này mà địch không tiến công thì chắc thôi rồi Có lẽ hôm nay chúng xả hơi các cậu ạ.

Từ dưới gốc cây. Tâm tổ trưởng tổ thông tin ngừng mặt nhìn lên nói to:

- Đúng rồi đấy. Tiệp ơi, xuống đi. cậu ngồi suốt năm ngày không đau dít à?

- Còn sớm lắm. trời rất đẹp, rất trong, xuống không yên tâm.

Tiệp đưa ống nhòm lên nhìn bao quanh một lượt. Bầu trời tròn như một cái vung xanh khổng lồ. trông nhẹ tênh. những dải mây mỏng màu khói bay thướt tha. yếu điệu. Những đàn cò cánh trắng. những đàn diệc cánh đen, từ miệt Đồng Tháp Mười bay theo đội hình mũi tên về phía cánh rừng già bên kia Sông Bé, những đôi cánh nhip nhàng. thông thả. đều đặn dưới những làn mây mỏng lang thang- "Bầu trời chiều thật đẹp" - Tiệp nghĩ thầm - Tiệp rít vào từng hơi thật căng như tiếc rẻ bầu trời khi ở trên cao "Bầu trời thì đẹp thế nhưng mặt đất trông thật ghê gớm". Với đôi mắt tưởng như thuộc lòng vùng đất dưới tầm mắt. nhưng sau năm ngày năm đêm. nhìn lại. Tiệp khó nhận ra những hình hài cũ. Cũng vẫn là đất ấy thôi. nhưng bom đạn đã dồn dập đào xới lên. xé nát ra. nhào nặn lại Màu xám. màu đen. màu đỏ. màu nâu cứ lộn tung phèo..loang rộng ra- Những màu sắc ấy lúc đầu hiện lên có vẻ rất mới. Nhưng chỉ phút chốc đã chết ngay. Tất cả đều xám ngắt lại.

"Miền Nam em dứa nhiều. Miền Nam em dứa nhiều" Tiệp giật mình, sững người ra, vẻ ngơ ngác. Ai hát nhỉ. ai vừa hát những câu đó? Tiệp nhoẻn miệng cười chỉ ngay vào đầu mình tuổi nhỏ của mình vừa hát những câu đó ". "Miền Nam em xoài thơm. miền Nam em khoai vàng.

Miền Nam của em ".

Tuổi nhỏ của Tiệp hiểu biết miền Nam bắt đầu bằng những câu hát ấy. Hai tiếng "Miền Nam" và cảnh tượng những bài bát. Bài thơ. cuốn sách gợi lên trong tâm trí cậu con trai lớn dần lên mãi. mỗi ngày mỗi ăn sâu vào tâm hồn, tình cảm. Ngày 9 tháng 9 năm 1969. Đoàn Thanh niên lao động xã tổ chức lễ truy điệu Bác lần cuối cùng. Tiệp nắm chặt lay giờ lên một lúc với tiếng "Xin thề" phát ra từ đáy lồng ngực mỗi lần anh bí thư xã đoàn đọc xong một đoạn trong bài diếu văn của Ban chấp hành Trung ương Đảng. Nắm tay chạm vào túi áo trên ngực, trong túi áo có tờ giấy chiêu sinh của Trường đại học Bách Khoa Hà Nội- Sau buổi lễ truy điệu, Tiệp về

nhà gửi lại giấy báo chiêu sinh cho mẹ. Cậu con trai mười bảy tuổi nói với mẹ: "Mẹ ơi. con đi bộ đội đây, giải phóng Sài Gòn, giải phóng miền Nam xong, trở về con sẽ vào " trường Bách Khoa, mẹ giữ kỹ giấy báo cho con "

Đọt xuống Bàu Lồng, từ trên cây cao. nhiều lần Tiệp chiếu ống nhòm về hướng Sài Gòn. Một màu xanh biếc của vườn tược. cây cối trải dài trước mắt Tiệp, Sài Gòn còn xa, nhưng Tiệp. qua mỗi lần nhìn ngắm về hướng Sài Gòn. cũng đã mừng tượng ra một Sài Gòn theo trí tưởng tượng của mình.

"Có vào được Sài Gòn. mình mới được về với mẹ. mới được tiếp tục vào trường đại học " - Tiệp đinh ninh như vậy.

Tiệp đưa ống nhòm "ề hướng xóm Ruộng. Tiệp bỗng nói to:

- Này. các cậu ơi! Ở xóm Ruộng có khói đấy. khói nhỏ thôi. chắc bọn lính nấu nước sôi chén gạo sấy. Ở Chơn Thành rất nhiều lính đi trên đường. chúng nó mang cả ba lô sau lưng như sắp sửa hành quân ấy". Báo ngay về trung đoàn đi. Tám ơi. cậu mở PRC.25 xem có nghe chúng nó nói gì không? L.19 vẫn quần ở mé tây xóm Ruộng. Tụi nó muốn đánh đêm các cậu ạ.

Chiếc L.19 đang quần những vòng rộng trên dải rừng phía tây xóm Ruộng bỗng vọt lên cao. rồi bay sang phía đông một cách vội vã Tiệp sinh nghi. vừa chuyển ống nhòm lên cao giữa bầu trời. thì đã thấy giữa lưng chừng trời hướng đông nam có nhiều dải khói trắng thẳng băng mỗi lúc một kéo dài ra. Tiệp chuyển ống nhòm lên đầu dải khói. Tiệp nhìn thấy ba chiếc B.52 đang từ đội hình tam giác chuyển dần sang đội hình hàng dọc. đội hình chuẩn bị cất bom. Đôi cánh cong của những chiếc B.52 to dần, những cái đầu dài ngoẵng chiếu thẳng vào hướng Tiệp đang ngồi. Tiệp kẹp hai chân vào chục cây. một tay nắm cành, một tay nắm ống nhòm. Đôi mắt tròn mở to soi qua ống nhòm vào thẳng từng chiếc B-52. Tiệp kêu to:

- Có B.52 thẳng tới phía mình đấy nhé, chuẩn bị đi, chúng nó chuyển sang sang đội hình ném bom rồi. _

- Xuống đi mày - Tâm và Phúc càng gọi giạt.

Khoan đã - Tiệp càng quặp chặt hai chân vào nhau mắt vẫn dán vào ống nhòm - Có tốp thứ hai nữa các cậu ơi. Tốp này cũng đang chuyển đội hình-

- Bom đấy. xuống đi - Phúc hét lên. hai tay đập vào gốc cây.

Tiệp nắm lấy cành cây định lần xuống. nhưng không kịp. Những tiếng rít khủng khiếp của hàng trăm trái bom từ trên cao phóng thẳng xuống. mỗi lúc một nhanh, mỗi lúc một nặng.

- Tiệp ơi! Tiệp ơi!

Tiếng Tâm và tiếng Phúc chìm đi trong tiếng nổ dậy đất của hàng trăm trái bom, mất hút trong làn gió cực mạnh, đang cuốn tung tất cả những gì trên mặt đất ném bổng lên cao- Tiệp ôm chặt lấy cành cây. môi mím lại. răng nghiến chặt. Những tầng khói đen cuốn chặt lấy người, gió tuốt trụi lá cây, tuốt trụi chiếc áo Tiệp mặc trên người. Tiệp thấy người rất bỏng lên. Tiệp không nhìn thấy gì cả ngực Tiệp bị nén chặt, rồi mặt đất như sụt xuống. cây trường Tiệp ngồi bay vọt lên rất cao. lộn vòng giữa khoảng không, một vật gì rất sắc siết đứt cánh tay Tiệp. Tiệp thấy mình bay vào giữa những tầng bụi màu đỏ. Tiệp sắp rơi xuống đất. Tiệp cảm thấy thế. nhưng rồi Tiệp lại thấy mình bay vọt lên giữa những cột khói khổng lồ màu đen. Người Tiệp rất bỏng. rồi như khô cháy đi. Tiệp không còn biết gì nữa.

Hai tốp B.52 rải bom thành một đường dài từ phía tây ngã ba xóm Ruộng lên đến phía bắc

cầu Tàu Ô. Đài quan sát của nhóm Tiệp - Tâm - Phúc nằm đúng trên đường ném bom của địch. Dứt loạt B.52 cuối cùng. Phúc ẩy vai vào cây gỗ chèn ngang cửa hầm bò lên, rồi đưa tay xuống nắm lấy vai Tâm:

- Lên đi Tâm. thằng Tiệp tiêu mất rồi.

Tâm hồn hển như bị ngạt:

- Bối, bối đi. cây đèn lên người rồi, không ra được.

Phúc đứng phắt dậy nhìn quanh. Cuộc xéng bay sạch, máy điện thoại cũng không thấy. Phúc cầm cái cây vừa ẩy ra dứt một đầu vào cửa hầm. một đầu kê trên vai, khom người xuống nâng cái đà ngang lên.

- Tí nữa. tí nữa - Tâm vừa thở vừa góp sức đẩy cái đà lên.

Phúc nhắm mắt. nghiêng rằng. cố sức đứng thẳng. Chiếc đà ngang nổi khỏi mặt đất. Tâm trườn ra cửa hầm. mặt tái mét. Phúc bỏ cây. quỳ xuống nắm lấy hai vai Tâm kéo mạnh. nâng cả người Tâm ra khỏi hầm, ghé sát tai vào ngực, vào mũi Tâm. Phúc đỡ lo. Tâm chỉ bị ngạt. Phúc mở cúc áo, xòe hai bàn tay xát mạnh lên ngực Tâm. tay xát nhưng mắt nhìn xung quanh. Cây trường không biết bay đi đằng nào. Ở đó chỉ có một hố bom to. Thấy Tâm đã mở mắt. Phúc thôi không xát nữa. Phúc bò xuống hầm tìm cái máy PRC.25. Khi đưa được máy lên hầm, thì Tâm đã ngồi dậy. Phúc đặt máy vào lòng Tâm, vừa thở vừa nói:

- Máy điện thoại bẹp mất rồi, đường dây đứt. cậu kiểm tra máy rồi liên lạc với sở chỉ huy, để tớ đi tìm thằng Tiệp.

Tâm đưa tay lên ngực. ho mấy tiếng, khạc ra một cục máu. Tâm chùi miệng vào tay áo, bắt đầu mở công tắc máy. Tâm ghé vào máy, mặt tươi lên. máy còn tốt- Tâm hỏi. giọng vẫn còn lạc đi.

- Thằng Tiệp nó nói gì trước khi B.52 ném bom?

- Nó bảo ở xóm Ruộng có nhiều khói, Ở Chợ Thành lính rất đông. mang cả ba lô như chuẩn bị hành quân, nó bảo bọn địch có thể đánh đêm. B.52 từ hướng đông nam tới. có hai tốp- L.19 quần riết vùng tây xóm Ruộng. Báo cả tình hình ở đây. B.52 rải dọc theo tây đường lên đến bắc Tàu Ô. Cậu báo đi, để tớ đi tìm thằng Tiệp.

Phúc đứng sững người trước hố bom sâu, đôi mắt mở trừng trừng. nét mặt vừa đau đớn, vừa ngờ ngác- Cây trường đâu? Bom cuốn đi đằng nào? Tiệp ơi! Mày Ở đâu? Mày còn sống không?

Phúc cảm thấy có cái gì đó chèn ngang ngực. Phúc đưa tay vuốt mạnh. rồi nhảy từ hố bom này sang hố bom khác. Mặt đất sứt lở rách nát. nổi cồn. nổi bãi như sau một trận động đất lớn. Phúc chui vào giữa những đồng cây hỗn độn, cố tìm dấu vết cây trường, nhưng cả một mảng rừng đã bị bom vò xé, không còn phân biệt được cây gì với cây gì nữa- Phúc tìm trên mặt đất nứt nẻ. tìm trong những đồng cây ngổn ngang. mong nhìn thấy một vật gì đó của Tiệp. vừa tìm vừa gọi 'Tiệp ơi! Mày Ở đâu Tiệp ơi! ". Phúc lắng tai nghe, không có tiếng gì vọng lại ngoài tiếng gọi của Phúc.

Trung đoàn trưởng Đoàn Vũ đi đi. lại lại trong hầm. Những nếp nhăn trên trán lúc co lại. lúc giãn ra- Đôi mắt thỉnh thoảng phóng ra cửa hầm, về phía con đường mòn các toán trinh sát cuối cùng vừa ra đi, B.52 rải một vệt bom dài phía trong đường sắt(1) từ nam lên bắc. Căn cứ vào tiếng nổ và những tin báo đầu tiên; Đoàn Vũ đoán luồng hom đi sau lưng trận địa của hai Tiểu đoàn 17, 19, nhưng lại trù lên các trận địa hoả lực, các đài quan sát, những khu vực liền ngay với hậu cứ các đơn vị. Bọn địch muốn tiêu diệt các trận địa hoả lực? Các đài quan sát? Hay có ý đồ gì khác? Chúng có thể dọn đường cho một cánh quân bộ. cặp theo đường sắt đi ngược lên phía bắc không? Các Chiến đoàn 49. 50 hẳn đã sang Chợ Thành. Lê Văn Tư có ý định mở rộng và vươn dài cái "gọng kìm " đó không? Có thể lắm!

Đoàn Vũ lặp đi lặp lại những câu hỏi ấy, óc anh căng lên. B.52 đánh vào lúc gần tối, phá huỷ toàn bộ mạng điện thoại bên phía tây đường 13 của trung đoàn. Việc khôi phục đường dây trong đêm không phải dễ và nhanh được. Mà anh lại đang cần liên lạc ngay với các đơn vị.

Chừng năm phút sau khi bom dứt. cậu tiểu đội trưởng thông tin giữ máy PRC.25 ở sở chỉ huy ôm cả máy chạy sang, cậu ta ngồi thụp xuống cửa hầm nói vọng vào:

- Báo cáo thủ trưởng nhận được tin từ đài đồng chí Tiệp.

Đoàn Vũ gần như lao ra cửa hầm. Cậu tiểu đội trưởng báo cáo lại tin vừa nhận được, trước khi đứng dậy. cậu ta nói:

- Đồng chí Tiệp báo cáo với trung đoàn hình như bọn địch chuẩn bị đánh đêm.

Đoàn Vũ hỏi nhanh:

- Tiệp đâu?

- Báo cáo thủ trưởng. đồng chí Tâm cho biết bom đào mất cái cây đặt đài anh em đang đi tìm đồng chí Tiệp nhưng chưa thấy.

Đoàn Vũ khoát tay:

- Về đi. tiếp tục liên lạc với tổ đài. cố tìm cho được cậu Tiệp.

Đoàn Vũ quay lại, anh đứng im giữa hầm. Tiệp đoán bọn địch chuẩn bị đánh đêm._ Những hiện tượng gì đưa đến kết luận đó của Tiệp? Cậu ta chưa bao giờ phán đoán sai. Cậu ta có kinh nghiệm- Kết hợp với cách thức rải bom, Đoàn Vũ tin chắc Lê Văn Tư mở rộng gọng kìm, cố thọc một cánh của gọng kìm sâu lên phía bắc. đánh thốc vào lưng Tiểu đoàn 17, một phần Tiểu đoàn 19 hất lực lượng này xuống đường 13. để sáng mai tiến công chính diện.

Có tiếng bước mạnh sau lưng. Đoàn Vũ quay lại. Nguyễn Tính đứng trước mặt anh, mồ hôi đầm đìa trên mặt. Nguyễn Tính lên sư đoàn hợp, trên đường về thấy B.52 giội bom khu vực phía tây trận địa trung đoàn, anh đã chạy một mạch về tận đây. Đoàn Vũ chờ cho Nguyễn Tính uống xong chén nước. anh mới nói những tin tức nhận được. rồi kết luận:

- Tiến công chính diện đến mức như năm ngày vừa rồi mà không ăn được. thì Lê Văn Tư phải đánh cách khác. Tôi đoán chắc chắn sẽ đánh như cách tôi vừa nói với anh.

Nguyễn Tính gật đầu, mái tóc dày xoã xuống trán:

- Có thể có lý lắm. anh tính sao?-

- Phải chặn bọn chúng lại. không cho chúng ép vào lưng Tiểu đoàn 17.

- Phải phái ngay các trợ lý xuống truyền đạt mệnh lệnh thôi. đường dây chắc đứt hết rồi.

Đoàn Vũ lắc đầu:

- Trợ lý đã đi hết sau khi dứt tiếng bom. Tôi mới nhận được tin Tiệp báo về xác nhận có hiện tượng địch đánh đêm. không kịp truyền đạt cho các đồng chí phái viên.

Nguyễn Tính nói ngay:

- Anh ở nhà, tôi xuống ngay Tiểu đoàn 17, chắc nó không bị B.52. Chỉ cần quay đằng sau thôi phải không? Chỉ cần quay nhanh một cái là ta đập vào đúng mạng sườn bọn thọc lên thôi mà. Anh đồng ý không? Tôi đi luôn đây.

Đoàn Vũ gật đầu, Nguyễn Tính quay lên hầm, gọi liên lạc.

Anh chạy lúp xúp.

Đêm đã bắt đầu đen đặc. Gió cuốn mùi bom B.52 để lại trên mặt đất. ném vung vào bầu trời đứng lặng. làm cho không khí không bay lên được, cứ quần quanh trong mọi góc hầm. Trong những hang hốc. nặng nề đến tức ngực.

Đoàn Vũ cầm tổ hợp. quay máy điện thoại. nhưng máy nhẹ tênh. Đường dây lên sư đoàn cũng đứt. Anh thông thả ngồi xuống bàn. thông thả hút từng hơi thuốc - Anh lắng nghe mọi động tĩnh. nhưng toàn mặt trận không một tiếng nổ. không một phát súng bắn. cả từ phía ta đến bên phía địch- Trước mắt anh hiện lên một cây cao. Tiệp đang ngồi trên cây. Bom nhắc cây tung lên trời- Tiệp cùng toàn bộ cả gốc lẫn thân cây bay trong khoảng không tối sầm-

(1) Tuyến đường sắt Sài Gòn - Lộc Ninh

Ngay tối ngày 23. lúc Lê Văn Tư. Chuẩn tướng Tư lệnh Sư đoàn 25 ngụy ngồi tính toán số lượng bom và đạn pháo để quyết "sống mái một trận với Cộng quân ở Tàu Ô ". thì toàn thể cán bộ. chiến sĩ ngoài trận địa trong hậu cứ, đã được thông báo đầy đủ về sự thay đổi của địch, tên của viên tướng ngụy chỉ huy, những dự kiến về cách đánh của hắn, cách ta đối phó lại, và cả những bất trắc cần đề phòng. Đại đội 111 tiếp nhận thông báo ấy một cách vui vẻ. Học là người bồ bồ trước tiên:

- Hà...Hà... thay quân, thay tướng, sư 21 chạy, sư 25 vào, Nguyễn Vĩnh Nghi đi, Lê Văn Tư tới, còn ta vẫn cứ ta. Ai thua, ai được nào? - Học chém mạnh tay về phía trước- phía địch - Một keo nhá, chịu chưa?

Trung đội trưởng Bình vốn trầm tĩnh, nói luôn một câu như muốn nhắc Học đừng phớt quá:

- Tụi nó chưa chịu nên mới đưa thằng sư 25 sang đây-

Học bĩu môi. giọng khinh khi:

- Quân lính của Sư đoàn 25 thì anh em la còn lạ đếch gì, chiến dịch mùa mưa năm bảy mốt. trung đoàn ta đã quai cho thằng Chiến đoàn 49 một trận ở đường 22 rồi đó. cũng ngụy như nhau cả thôi. chỉ có thằng Lê Văn Tư là anh em mình chưa biết mặt mũi nó ra sao. chưa biết---

Học đang ngập ngừng. chọn câu chọn chữ. thì Thận buột ra một câu:

- Chưa biết tính năng tác dụng.

Anh em cười rộ lên- Học khoát tay. lắc đầu-

- Tính năng tác dụng? Hắn là người chứ có phải súng đầu mà tính năng tác dụng. phải nói là chưa biết sở trường. sở đoản. Chưa biết tính cách. tác phong- Nhưng hắn ra sao mặc kệ. một mình hắn làm gì được. có phải không anh em?

Trung đội trưởng Hoàn ngồi nghe. chỉ mỉm cười. đôi mắt chân thành nhìn hết khuôn mặt này sang khuôn mặt khác- Đạo trước Hoàn không như vậy. gặp dịp vui chuyện thế này. Hoàn chẳng thua kém gì Học. ăn nói còn học hiêm. thâm thúy hơn Học nhiều- Chẳng thế mà anh em bảo Hoàn là "Chàng thượng sĩ Đông Dương hay chọc trời khuấy nước » - Tất nhiên chỉ chọc trời khuấy nước trong phạm vi đơn vị, và cũng chỉ xung quanh những chuyện chướng tai gai mắt thôi. Nhưng từ cái đêm văn công xuống phục vụ, nghe bốn tiếng « Em là Thúy đây » nghe giọng hát của Thúy, nghe những lời tán dết dẻo quẹo của Học, « chàng thượng sĩ Đông dương » dù đã xông pha trên ba nước, đã đạn dày khói lửa, cũng dăm ra dăm chiêu, mơ màng. Hoàn ít nói hẳn đi, mỗi khoảng khắc vui vẻ có được dưới hầm, bao giờ Hoàn cũng lùi về một góc, tai như đang nghe lại giọng hát của cô gái dăm thắm, chỉ cách mình một hơi đi bộ, nhưng không làm sao nhìn mặt được. Hoàn vừa lắng nghe, vừa mỉm cười, qua vẻ nhìn của mình, ban tình thương yêu, lòng biết ơn và cả sự vui sướng cho từng anh em.

Hoàn không quan tâm tới sự thay đổi về các đơn vị và bọn chỉ huy của địch. Bởi lẽ tất cả các sắc lính ngụy, từ loại sừng sỏ nhất như lính biệt động mũ nâu, lính dù mũ đỏ, lính thủy đánh bộ mũ xanh. đến các loại biệt kích. biệt cách, chủ lực. bảo an dân vệ, Hoàn đều đã chạm trán, đều đã hiểu sở trường sở đoản. chỗ mạnh chỗ yếu. cách đánh của từng sắc lính. Hoàn tự nhủ "nếu như mình đừng trúng một viên đạn bắn thẳng vào tim hay vào đầu, đừng trúng một trái mìn mìn làm cùi giò, đừng trúng một trái pháo. Trái bom làm bẹp gí, thì với cây AK đeo trên vai. cây M.79 mang sau lưng. với một bị lựu đạn Mã Lai, mình sẽ quật cho chúng biết tay " cho nên Hoàn không muốn góp chuyện. "Chàng thượng sĩ Đông Dương " tranh thủ những giây phút yên ả này thưởng thức. tìm hiểu, khám phá những cái mới lạ đã nảy sinh trong người mình.

Trong đại đội. có lẽ người lo âu. bồn chồn nhất là Trung đội phó Hậu. Từ hôm vào chốt chặn đến nay. Hậu chưa về hậu cứ lần nào. Buổi sáng ngại ngủ, nhưng buổi chiều lại đánh rất hăng. Lúc thật vui. cười nói thoải mái, nhưng có lúc lặng lẽ, âm thầm, giật bắn người lên vì một quả pháo, chụp lấy tai vì một tràng súng máy. Hậu

hoàn toàn không thích lối đánh này, bó buộc. tù hãm. không xoay trở được Cái chết luôn luôn đe dọa. đầu óc thường xuyên căng thẳng. Nếu không là trung đội phó, không là đảng viên.

thì Hậu đã xin về hậu cứ làm bất cứ việc gì hoặc xin sang những đơn vị đánh vận động. Đánh vận động thoải mái hơn nhiều. Đánh vận động là cứ ào lên quét tới tấp, rồi rút. Có gì cũng rộng đường tránh né. Hậu cầu mong cho

trận đánh sớm chấm dứt. Cho nên khi được phổ biến địch thay quân thay tướng thì Hậu thở dài, chua chát. "Cái kiểu này còn lâu đây. Không bên nào chịu bên nào, tính mạng mình treo đầu sợi tóc".

Sau hơn ngày chịu đựng mọi loại bom đạn, đối mặt với một tiểu đoàn bộ binh và mười hai xe tăng. Đại đội 111 đã cùng tiểu đoàn, trung đoàn đánh bại trận đầu của Lê Văn Tư- Đại đội hy sinh ba. bị thương năm, quân số chiến đấu tại trận địa còn lại mười chín người. vẫn giữ chắc khu vực cổng ông Tề.

Chiều ngày 29. khi nhìn thấy bom B.52 nổ dậy lên bên phía tây đường, Đại đội trưởng Lê Cam neho mắt. gật đầu:

- Từ sáng đến giờ tụi nó nằm im. giờ tụi nó chuẩn bị, chắc tối nay hay sáng mai sẽ đánh đây. Nhưng ủa, tại sao tụi nó lại dọn đường sát mí rừng? Tụi nó định bọc sườn cả trung đoàn sao? Sức mầy! Thôi phía đó có anh em lo. mình lo thẳng trước mặt.

Quan sát, suy nghĩ một lúc. Cam trườn sang trạm quân y- Gọi trạm quân y là theo tên Học đặt cho có vẻ, cho oai, thực ra đó chỉ là một hầm cấp cứu của y tá Thư. Hầm ở phía sau trận địa của đại đội, cách ba chục mét. Hồi mới vào chốt chặn chưa có. Thư ở luôn hầm của Cam. Mấy ngày sau địch đánh rất. liên tục. việc di từ hầm này sang hầm khác khó khăn, Thư đề nghị Cam cho anh em đào chiếc hầm này, để có điều kiện cấp cứu anh em bị thương tốt hơn. Cam thấy phải. Thư phác kiểu, Cam trù tính cây que. nhấc Đại đội phó Biên, cho anh em trong hậu cứ cưa cây- Biết ý định và kế hoạch của đại đội trưởng, anh em cưa gấp đôi số cây quy định. trong một đêm chuyển hết ra trận địa, và cũng ngay trong đêm đó. trừ những đồng chí cảnh giới. số anh em chiến sĩ. cán bộ còn lại đã, như Học nói "lặng lẽ. âm thầm. bí mật. xây dựng xong trạm quân y đã chiến ngay trước mũi súng của địch "Hầm đào theo hình chữ X. lát cây theo lối hầm kèo. mỗi ngách có hai tầng. tầng hai thông ra một đoạn chiến hào ngắn. Có thiết bị bệ bắn. Chính Học chứ không phải Thư. đã quy định vị trí của từng ngách: ngách 1 tiếp nhận. ngách 2 thương binh nhẹ và vừa. Ngách 3 thương binh nặng về hậu cứ. Ngách 4 an dưỡng, chuyển sang ngách 1 ra chiến đấu. Còn nơi trung tâm của 4 ngách là hầm cấp cứu tiểu phẫu thuật. Sự phân công ấy tỏ ra hợp lý. ai cũng tán thành. Sau mỗi ngày chiến đấu. các trung đội đưa thương binh về đó. có ngày chật ních. Một mình Thư làm đủ. làm hết chức trách bốn người: bác sĩ, y tá. hộ lý, chính trị viên. Sáng kiến ấy của Thư đã góp phần bảo đảm quân số chiến đấu của đại đội.

Trưa hôm qua. Trung đội trưởng Bình bị pháo khoan làm sập hầm, Bình ho ra máu, nhưng Bình không chịu về hậu cứ, Bình nói với Cam.

- Tôi về ngách an dưỡng, tiêm vài mũi thuốc. xoa bóp qua tí dầu là khỏi thôi. về hậu cứ rồi lại ra. ngại lắm.

Cam đồng ý. Cam muốn để Bình nghỉ vài ngày. nhưng coi binh tình vừa diễn ra, Cam muốn hỏi Bình xem tối nay có ra hầm chiến đấu được không. Sang đến nơi, Cam thấy Thư đang làm vệ sinh. Bình đang ngủ. Cam mừng quá. hỏi ngay:

- Vắng quá ta? Ngày nào cũng vắng thì hay quá trời. Thư nè!

Nghe tiếng Cam, Bình tỉnh ngay:

- Có chuyện gì không anh Cam?

Bình nhồm dậy. rồi rảo bước ra hầm giữa.

- Có chuyện đó. nhưng sao? Mày còn tức ngực không?

- Còn tức, nhưng có chuyện gì thế anh Cam?

Cam kéo Bình ra cửa hầm. Chỉ về phía tây trận địa:

- B.52 vừa rải bom một vệt dài. chưa có thông báo của trung đoàn. nhưng tao đồ chừng cha Lê Văn Tư muốn bọc sườn trung đoàn, không bọc sườn thì rải bom chi dài vậy. Các trận địa hỏa lực ở phía dưới một đoạn kia mà. Nếu đúng vậy, tao chắc cha Tư đã điều hết sư đoàn của

hắn sang đây. ngày mai. chắc chắn đánh tợn. mỗi cánh là một chiến đoàn chó không phải hai tiểu đoàn như hôm trước. Hắn quyết tâm nhổ cống ông Tề. bằng lối húc chính diện không ăn nổi. Muốn nhổ cống ông Tề tất phải nhổ chốt Mỹ trước, rồi mới húc vào sườn tụi mình- Pha ấy nguy hiểm đó Bình. Mày nhứt trí không?

- Đúng thế rồi.

Bình vội bịt miệng để khỏi bật ra tiếng ho.

- Để ngừa trước cái miếng hiểm đó của cha Tư. tao tính trung đội mày phải nhích xa bên đông đường, đó - Cam giờ tay chỉ - cái gờ đất con con đó, giữa chốt Mỹ và cống ông Tề, chỗ đó có hầm của tụi Trung đoàn 11 hồi mình chưa đến đây, tao có lần coi qua rồi hầm tốt, kéo cột hẳn hoi. đủ cho ba tổ bố trí. Các cha 11 cũng có con mắt chiến thuật- Mày đưa "b" mày sang đó. tao sẽ giãn đội hình của thằng Hoàn. thằng Hậu ra chút nữa, lấp vào chỗ của b mày bây giờ- Tao tính mày ra đó không cần tham gia sớm, để mặc tụi tao. khi nào mày thấy. hoặc bên phía này nguy hiểm, mày bắt ngờ quạt vào sườn yểm hộ, hoặc bên phía Tiểu đoàn 18 giữ chốt Mỹ nguy hiểm. mày quạt sang- Bọn lính của cha Tư chiếm được chốt Mỹ mình mới gay, còn thì không sợ. trừ khi tụi ta rụi hết. Mày thấy sao Bình. Kế hoạch vậy đó, được không?

- Được tốt lắm. tôi sẽ đánh đòn bất ngờ vào mạng sườn chúng nó hoặc bên này, hoặc bên chốt Mỹ.

Cam phẩn khởi đét bàn tay xuống đất:

- Đúng y, Bình! Tao thương mày ho ra máu, nhưng mày không ra đó không được.

Bình lắc đầu. vừa nhăn mặt vừa cười:

- Không sau, lúc nóng máu lên thì quên hết. Thế bao giờ tôi sang,.

- Để coi sao nè. tao tính đêm nay thế nào cũng phải phai vài đũa lần sang bên phía tụi nó xem động tĩnh ra sao- Tao đoán tụi nó lợi dụng ban đêm thúc đội hình lên sát mình. mờ sáng đánh luôn. Vậy nên lát nữa mày đưa anh em sang đi. có nhiều thì giờ để sửa sang công sự, có gì tụi thằng Học, thằng Hoàn còn giúp, đi muộn sợ bắn Bình ạ. Mày nhứt trí không Bình?

Bình định đi. nhưng bỗng nghĩ ra một tình huống khác, Bình nói:

- Nhưng nếu bọn địch thọc đúng vào giữa mặt tôi, vào khoảng tiếp giáp giữa chốt Mỹ và cống ông Tề. thì anh phải lướt sườn sang nhé.

Cam đập tay lên vai Bình:

- Lo chi vậy Bình? Tháng Cam này bỏ mày. bỏ anh em sao được Bỏ thì dứt đầu đó mày.

Bình cũng thấy mình quá lo xa. Bình cười:

- Là dự kiến cho hết mọi lẽ. Thôi tôi đi đây. Anh có sang không?

Cam và Bình rẽ ra hai phía, bóng họ mất hút sau những cồn đất Từ khu vực phía tây trận địa. tiếng các loại súng bất ngờ rộ lên chừng ba mươi phút rồi tắt dần.

Đêm về mùa mưa lúc rộng lúc hẹp. lúc nhẹ tênh. lúc nặng trĩu. lúc thoáng đãng, lúc dày như sắp lớp, tưởng lấy kéo cắt được. Thỉnh thoảng những trận gió vội vã trườn qua trận địa. cuốn bớt đi mùi lửa đạn. mùi máu, mùi thối của xác lính ngụy rữa nát. Đôi lúc những ánh chớp đầu đó trên bầu trời nhặng lên. lập tức những bóng người hoặc ngồi im. hoặc nằm rạp xuống bất kể trước mặt mình là gì. Khắp trên vùng đất rộng, không còn vật gì khác làm mục tiêu, không phân định được ranh giới. hàng mấy trăm con người, môi mím chặt. tai vểnh lên. mắt mở to, cảnh giác với mọi cạm bẫy. với mọi tai họa để hối hả làm công việc của mình: đưa cây que ra trận địa thay hầm sục. Đưa cơm nước cho những người suốt ngày dầm mình trong lửa đạn. Đưa thương binh, tử sĩ về sau- Cạm cũi móc đất lên. khoét sâu nữa vào lòng đất, còn tí sức nào dốc hết, để cho chiếc hầm có độ dày bảo đảm. Mồ hôi và trí óc hàng mấy trăm con người ném.vào mảnh đất không còn sự sống của thực vật, nuôi sống sức bền của ý chí. sức mạnh của quyết tâm, chuẩn bị tiếp những trận danh khốc liệt.

Lê Cam từ khu vực bố trí của Trung đội 2 đi về hầm đại đội. Cái khu vực con con đó. Lê Nhu đã báo cáo với Sư trưởng Đàm Lê cách đây mấy hôm. Đàm Lê nghĩ nhiều tới chuyện lướt sườn.

Lê Cam vừa đưa tới mảnh đất nhỏ ấy sáu tay súng. Anh xấn xúi số tay súng còn ít ỏi của đại đội ra để găng loại trừ mối nguy hiểm đó. Anh bằng lòng với sự điều chỉnh kịp thời đó. Nỗi lo duy nhất là Bình không được khoẻ. Không biết Bình có đủ sức trụ cho hết ngày hôm nay không. Vào đến hầm, chưa kịp đặt súng thì Tâm tổ trưởng thông tin - Tâm vừa từ tổ đài chuyển ra bổ sung cho Đại đội 111 hồi đầu đêm - đã gần như áp cả miệng vào tai Cam, giọng hồi hồi:

- Báo cáo đại đội trưởng, trung đoàn thông báo Lê Văn Tư đã điều Chiến đoàn 50 từ Tây Ninh sang Chơn Thành, Chiến đoàn 50 đang di chuyển lên ngã ba xóm Ruộng. Bên phía tây đường, nơi B.52 vừa rải bom. có một cánh quân thứ ba cát rùng tiến lên phía bắc. bị Tiểu đoàn 17 và các đại đội trực thuộc chặn đánh. Đại đội đi đầu bị tiêu diệt, bị bắt gần hết. Bọn đi sau không chịu rút. chúng nó trụ lại đào công sự. Trung đoàn ra lệnh sẵn sàng chiến đấu cao. ngày mai có khả năng đánh lớn. Hết sức chú ý các khu vực tiếp giáp giữa các đơn vị. Báo cáo hết!

Biết ngay mà - Cam nói nhanh, giọng có vẻ châm biếm - Cha Tư cay cú hung rồi. khát nước hung rồi!

Nhìn quanh quất một chút, Cam hỏi Tâm:

- Nè Tâm. thấy thằng Thận, tháng Bình về chưa?

- Báo cáo chưa.

Cam nhìn ra phía trước. vẻ băn khoăn:

- Đi đâu xa dữ vậy kia! Nãy giờ có nghe súng nhỏ hay lựu đạn nổ ở trước kia không?

- Không nghe, đại đội trưởng ạ-

- ủa. sao lâu về vậy cà? Hay tụi nó đi lạc?

Vừa lúc đó từ phía trước có bóng người đang khom người xuống, nghe ngóng, quan sát. Cam cúi xuống nhìn nghiêng. anh gọi

- Đây kia mà. Thận-

Thận thẳng người bước nhanh tới, quỳ xuống mép hầm. nói

- Đại đội trưởng ơi, có một cụm địch chừng vài chục thằng đã mò lên nơi tiếp giáp đại đội ta và Đại đội 112. tụi nó đang bố trí hoả lực, có hai cây đại liên, hướng về phía ta, ngay bên sườn.

- Bên sườn, cách bao xa? Hoàn đâu?

- Không đến trăm mét đâu đại đội trưởng. chỗ có hai hố bom địa ấy mà. Anh Hoàn đang ở lại bám chúng nó.

- Thằng Hoàn bảo sao?

Thận đưa tay chùi mồ hôi, vừa nói vừa thở.

Anh Hoàn bảo chúng nó lợi dụng ban đêm. lợi dụng địa hình ém trước lực lượng để sáng mai bất ngờ đánh tạt sườn kết hợp với xe tăng trên trục đường. Anh Hoàn đề nghị tập kích ngay.

Đúng - Cam gật đầu lia ha - Phải tập kích ngay. mày đi với tao-

Cho em đi với - Tâm từ phía sau lưng Cam nhô đầu lên - Em phải trả thù cho thằng Tiệp- Trả thù ngay. đại đội trưởng ơi.!

- Mày ở nhà giữ liên lạc với tiểu đoàn, trung đoàn, đi hết sao được

Thận xua tay. giọng quả quyết:

- Đại đội trưởng cũng ở nhà, có chuyện gì ai chỉ huy, mình em với anh Hoàn là đủ. Chúng nó ngu, cụm trong hai hố bom. Ngon ơi là ngon!

- Thôi được ráng mần cho gọn cho lẹ rồi về. Tao chờ. Nhưng nè. có cần M.26 nữa không?

Thận vừa quay người vừa nói:

- Chúng em có dư rồi.

Cam nhìn theo Thận, hình dung ra hai hố bom địa. hình dung ra tụi địch. hình dung ra cảnh những trái da lạng liệng xuống đó. Cam thấy không phải băn khoăn, lo lắng gì anh bảo Tâm:

- ở nhà nghe, tao xuống các trung đội đây.

Trong lúc Cam bò xuống từng hầm phổ biến thông báo của trung đoàn. hiệp đồng cụ thể ý định chiến đấu ngày mai, thì phía phải trận địa- Thận đã gặp lại Hoàn- Hoàn ghé sát vào tai Thận:

- Sao? ông Cam bảo sao?

Thận không trả lời ngay, bàn tay Thận xoè ra rồi nắm chặt lại. Thận nói:

- Anh Cam bảo phải gọn. phải lẹ. Anh tính thế nào?

Hoàn lại ghé sát tai Thận:

- Chúng nó hướng hết về phía mình. có thể có mìn mìn chống tập kích. phía nam, phía sau lưng chắc hử. Ta chịu khó bò xa về phía đó. bất ngờ hơn, chắc gọn thôi cậu ạ.

Thận dán mắt nhìn khắp bốn phía. có vẻ lo:

- Tối quá. em không xác định được phương hướng nữa. Bò qua bò lại quên mất rồi. Làm sao anh?

- Cậu bám sát tớ. nhiều mảnh lăm, chú ý đừng gây tiếng động.

Hoàn thọc tay vào túi mìn mìn. lấy thêm một trái da lán, cắn chốt bảo hiểm. Hoàn nhòai người ra, nhìn chếch lên bầu trời, xác định phương hướng lần nữa, rồi bắt đầu bò. Thận cũng hai tay hai trái da lán bò theo Hoàn. Hai bóng đen bò xuống phía nam, phía sau lưng cụm địch.

Trời sắp mưa nên rất tối, gió đột nhiên thổi mạnh. Hai người ở trên làn gió, một tiếng động nhỏ cũng rất nguy hiểm. địch bấm mìn mìn. hoặc nổ súng trước. Không ngại thương vong, nhưng ngại hỏng ăn. Lúc này Hoàn quên hết. Những kỷ niệm tuổi thơ, những kỷ niệm chiến đấu, niềm vui, nỗi buồn, đến cả sự kiện quan trọng, rất mới lạ. vừa mới diễn ra trong đời sống tâm hồn của Hoàn. Hoàn cũng không nghĩ tới. Thực ra. nói quên cũng chưa được chính xác. Nhưng rõ ràng Hoàn không nhớ tới. hay nghĩ tới một việc gì khác. Hình như tất cả những gì đã trải qua trong cuộc sống, đều hoà hết vào trong máu, thấm hết vào từng tế bào li ti trên cơ thể. tạo nên sức đẩy, cho Hoàn bò trên từng thước đất. Hoàn quên cả chính bản thân mình. chỉ nhớ trong tay có hai trái da lán đã mở chốt bảo hiểm. Toàn thân đang tiếp xúc với mặt đất tối mủn như bột, trong con mắt là bóng đêm, trong bóng đêm là hai hố bom chứa đầy hai cụm địch và sau chân Hoàn. Thận đang bò theo.

Hoàn không còn ý niệm về thời gian. không nhớ mình bò mất bao lâu, vòng vèo như thế nào. Nhưng khi một ánh chớp bất thần nhả lên giữa bầu trời mọng nước thì Hoàn vội áp sát mặt xuống đất Hoàn và Thận đang ở sang lưng bọn địch. nếu không có ánh chớp, bò thêm chút nữa, Hoàn và Thận sẽ tới sát miệng hố bom thứ hai. ánh chớp tắt. Hoàn lùi lại ngang với Thận. Lúc này thì thậm cũng không được nữa. chỉ là cử chỉ ám hiệu. Trao đổi xong, Thận nằm lại. còn Hoàn quành ra bò tới hố bom thứ hai. Chừng năm phút sau. một chớp lửa và một tiếng nổ gọn bùng lên dưới hố bom thứ hai. ngay tức khắc dưới hố bom thứ nhất cũng bùng lên một tia chớp lửa và một tiếng nổ chụp xuống hai hố bom, cào nát mọi thứ trong đó. Từ ngã ba xóm Ruộng pháo sáng vọt lên liên tiếp. mấy cây đại liên, trọng liên phun ra từng luồng đạn đỏ lừ. mấy cụm pháo ở Chơn Thành bất thần gầm lên. Đạn trọng pháo xé rách màn đêm lao vùn vụt xuống khu vực Tàu ô.

Hoàn nhồm người lên dưới ánh sáng chớp chờn. Hoàn nhảy xuống hố bom- Khẩu AK lăm lăm trong tay. Bên kia Thận cũng nhảy xuống. Gần hố bom có tiếng kêu thất thanh. có tiếng chân chạy xa dần về phía sau. Hoàn ngã ngối xuống, tay chống lên một đồng thịt bầy nhầy. Hoàn rút tay ra, chùi mạnh vào lớp vải trên người tên địch. rồi lao tới một bóng đen đang cựa quậy trước mắt. Từ hố bom bên kia có tiếng báng súng khô khan động xuống mũ sắt. có tiếng hự hự trong cổ họng của một tên địch nào đó. Hoàn lại ngã, nhưng gương ngay dậy. Hoàn đá mạnh vào cánh tay tên địch, một vật gì đó trong tay hắn bay lên trên miệng hố bom. Hoàn ngối thụp xuống, đầu gối tì lên ngực tên địch. Một tiếng nổ to. vang lên trên miệng hố bom, mảnh trái M.26 siết mạnh vào không khí.

Những tiếng nổ ở hai hố bom dứt được chừng mười phút. Lê Cam vẫn chưa thấy Hoàn và Thận về. Lê Cam quyết định đi đón. nhưng anh chưa kịp bò lên hầm. đã thấy hai bóng người đang lom khom đi tới. Hoàn và Thận đặt những thứ lấy được xuống cửa hầm.

Cam chuyển dần vào trong hầm. Thận thở không ra hơi. giọng lạc đi:

- Một đồng thịt... đúng là một đồng thịt, đại đội trưởng ạ. Người em dính toàn máu. làm sao bây giờ?

- Lấy đất bột xát vô, thay quần áo đi.

Hoàn nằm dài ra trong hầm, quần áo. mặt mũi tay chân cũng lấm lem máu, mặc kệ. Hoàn thở những hơi dài:

- Tụi cảnh giới thoát được. may bọn mình không vào hướng đó.

Thận cười khúc khích, cậu ta đang thay quần áo. Lê Cam sờ soạng súng. sờ soạng mấy chiếc ba lô đầy nhóc lựu đạn, gạo sấy. đạn M.79 Hoàn và Thận mang về- Thận cố né xa đồng chiến lợi phẩm, chỉ sợ đại đội trưởng sờ đúng người mình.

Có lẽ thói hợm hĩnh. kiêu căng, tính sĩ diện, sự tức giận điên cuồng. đến độ chua xót của Lê Văn Tư. sẽ được biểu hiện đầy đủ trong trận đánh ngày hôm nay. Lê Văn Tư đặt lòng tin vào cánh quân bọc sườn. vào những mũi tiến công bên sườn mà hắn đã vắt óc nghĩ ra sau hai đêm trằn trọc- Mờ sáng hắn nhận được tin báo, cánh quân bọc sườn bị chặn đứng một đại đội mất tích. năm đại đội còn lại chỉ mới chạm đến sườn chứ chưa bọc được, có hai mũi lướt sườn. thì một mũi bị gãy từ nửa đêm. một mũi nằm im không nhúc nhích. Hắn chuyển lòng tin từ bên sườn. sang chính diện, vào ba mũi dùi hắn đã tìm mọi cách nung cho đỏ lên, đó là Chiến đoàn 46 tiến công bên tây đường. Chiến đoàn 50 tiến công bên đông đường, còn trên trục đường là lữ 3 thiết giáp, có cả xe tăng, loại nặng M.48 lần đầu tham chiến. Hai chiếc xe phun lửa. chiếc xe chiêu hồi cháy rùm sáng 28 rồi. Xe phun lửa vừa mở vòi. xe chiêu hồi vừa mở loa thì xạ thủ súng AK của Cộng sản đã bắn trúng. Lê Văn Tư ầm ức vô cùng- Hắn xin Nguyễn Văn Minh cho xe tăng M.48 và 1 pháo đội 155 ly thay vào chỗ xe phun lửa và xe chiêu hồi. Dưới sự yểm trợ trực tiếp của sáu mươi nòng pháo cỡ lớn. với ba mũi dùi rực đỏ trong tay, hắn sẽ khoan, sẽ dùi, sẽ đục. Đục bằng được cái bức tường vô hình trước mặt ". Lê Văn Tư gọi bức tường vô hình trước mặt" vì khi bay trên cao nhìn xuống. hay từ ống nhòm nhìn ra, tuyệt nhiên hắn không thấy một bóng người, một u súng, một chiếc hầm. hay một đoạn chiến hào nào nguyên vẹn cả. Vùng đất sụt thấp xuống. Nhưng khi đụng vào vùng đất đó, thì lập tức bị giội ngược lại, bươm đầu. đổ máu. Hắn nghiến răng ra lệnh cho pháo binh:

- Bắn đi. bắn thả dàn, móc cho được tụi nó lên. móc từng thằng một, móc đi!

Hắn ra lệnh cho xe tăng:

- Chà đi xát đi húc đổ những gì hiện ra trước mũi xe, húc mạnh lên.

Hắn ra lệnh cho các chiến đoàn bộ binh:

- áp chắc vô. siết cổ tụi nó lại. không được nói tay chút nào hết- Quặp chặt lấy. không được buông ra-

Trong lúc Lê Văn Tư đang gào vào máy đến khản cổ những mệnh lệnh chứa chất nổi căm hờn, và cả sự bất lực thảm hại. hắn buộc phải thừa nhận trong năm ngày qua, thì sau gờ đất hẹp, giữa chốt Mỹ và cổng ông Tề, nơi Sư trưởng Đàm Lê đã có lần nghĩ tới, Trung đội trưởng Bình đang ghé sát vào tai Tân quan sát viên kiêm liên lạc trung đội nói to trong tiếng nổ dữ dội của đạn đại bác.

- Ngày hôm nay sẽ ác liệt đấy Tân ạ. Cậu phải phát hiện cho được hoả lực lướt sườn của địch ở cả hai phía phía chốt Mỹ. phía cổng ông Tề. nhất là phía cổng ông Tề. để hoả lực lướt sườn quét vào sườn đại đội. thì ông Cam sẽ xẻ đá cậu đấy, nghe rõ chưa. nhóc

- Em nghe rõ!

- Cậu có sợ không?

- Có anh, em không sợ!

- Nếu tớ có chết cậu cũng đừng sợ, không có gì phải sợ hết. Chúng nó vào đây, lựu đạn đó, choàng vào mặt chúng. AK đó, phat vào lưng chúng. Cứ có AK trong tay. đạn đầy trong băng. lựu đạn nặng quanh bụng là ung dung rồi. Này. cậu biết không, loại tiểu liên AK này, Liên Xô chế tạo lúc tớ mới đẻ- Hồi chiến tranh thế giới thứ hai bắn phát một. chứ đâu có hoả lực bộ binh mạnh như ta bây giờ. AK là loại tiểu liên tốt nhất thế giới hiện nay- AR- 15 - M.16 tụi Mỹ. tụi này đang dùng không địch nổi đâu.

- Sao anh biết?

Tân thật thà hỏi anh. Bình cười:

- Nhóc ơ là nhóc cậu không đọc sách, không xem phim à?

- ừ nhỉ!

Mặt Tân đỏ lên. Tân là lính mới bổ sung hồi đầu chiến dịch. đã đánh Ở Hồng Tâm. Bàu Lòng. nhưng đánh kiểu này. như Học nói "Chưa nhuần nhuyễn " đôi lúc cậu ta hơi hốt-

- Cứ dành một quả cuối cùng - Bình tiếp tục nói. giọng thản nhiên - Nếu AK hết đạn. chúng nó vào đây. với quả lựu đạn cuối cùng đó. nhảy lên ăn thua lần cuối với chúng. Lúc đó phải biết nghiền răng lại cậu ạ- Cậu có nghe rõ không?

- Em nghe rõ, em mong đừng ai hy sinh cả, phải sống mà giữ trận địa phải không anh Bình?

- Phải, đó là dự kiến tình huống xấu nhất thôi. để lúc có xảy ra khỏi bất ngờ. bối rối. Còn ý kiến cậu rất đúng. Tớ sẵn sàng rút bớt năm năm tuổi thọ sau này. để đổi lấy năm ngày giữ vững trận địa. Cái Tàu Ô này quan trọng lắm. cậu có hiểu không?

- Em hiểu-

Bình ôm chặt lấy đầu Tân. hít mãi mùi mồ hôi. mùi khói đạn sục lên trong mái tóc mềm của Tân. Dứt loạt pháo. Bình trườn sang hầm đặt trung liên:

- Quỳnh ơ. trung liên còn bao nhiêu đạn?

- Báo cáo anh. bốn trăm rưỡi.

- Còn mấy băng không có đạn?

- Một băng anh Bình ạ.

- Lấp hết vào đi. cậu giữ thêm khẩu M-16 này. phải dùng đến nó đấy. Cậu nhớ thằng địch dùng hoả lực lướt sườn. thì ta cũng dùng hoả lực lướt sườn. Thằng nào gan góc, khôn ngoan thằng ấy được Muốn hoả lực lướt sườn có hiệu quả. phải giữ cho được bí mật. lúc bắn phải bất ngờ. bắn ra bắn, tạch đừng lèm nhèm là nó xơi tái mình trước đấy. Cậu hiểu chưa Quỳnh?

- Em hiểu rồi trung đội trưởng ạ.

Bình bò sang chỗ Tạo, xạ thủ B.40, Bình cởi ra một cây M.79 một túi đạn mười lăm quả đặt xuống góc hầm. Bình nhìn Tạo:

- Đại đội lấy được trong trận tập kích vừa rồi. báng còn dính máu tèm lem, cậu lấy cái gì lau qua đi, tớ bổ sung thêm cho cậu đấy, B.40 chỉ được bắn xe tăng thiết giáp thôi nghe không, đừng có ngứa tay phóng bừa. Xe tăng tụi nó sẽ sàng qua sàng lại. nhào vô, thụt ra, lừa cho cậu phóng hết đạn, lúc đó mới nhào thật. cậu làm sao? Nện xe tăng bằng súng không đạn à? Phải khôn, đừng nóng mặt nghe không Tạo? Cấm không được dùng B.40 bắn bộ binh. loại đó táng M-79 ngon hơn.

- Rõ! Báo cáo trung đội trưởng em nghe rồi. em hiểu rồi, Trung đội trưởng yên tâm-

Bình thấy tức ngực, Bình hít mạnh một hơi, khói đạn dày đặc luồn vào mũi. vào cổ. Bình ho sặc sụa. Tạo đưa tay vuốt mạnh vào lưng Bình. Tạo là Tiểu đội trưởng Tiểu đội 9. tiểu đội còn hai người bố trí hai hầm. Dứt cơn ho, Bình ghé sát vào tai Tạo nói từng tiếng một. cổ át tiếng nổ của đạn trọng pháo.

- Tớ có chuyện gì. cậu thay tớ chỉ huy trung đội nghe không? Phải giữ cho vững, bọn địch lọt được vào đây thì không giữ được cống ông Tề đâu- Nhớ chưa Tạo?

- Em nhớ rồi. Trung đội trưởng đừng lo mà.-Tạo nói như gắt.

Bình bò về hầm mình, cạnh hầm của Tân. Bình móc chín trái M.79 quanh lưng ra. dồn vào chỗ đạn M-79 đại đội vừa bổ sung. được cả thấy hai mươi viên- Cây đại liên đuôi cá mất chân Thân lấy được dựng ở góc hầm. Bình có bốn loại súng bộ binh: 1 AK của ta. 3 thứ kia của Mỹ: 1 M.16, 1 M.79, 1 đại liên đuôi cá. Bình sắp thứ tự từng loại cho thuận tay, dễ lấy ra sử dụng. Bình rất tâm đắc "Thằng Hoàn, thằng Thân khá thật, tranh thủ làm ăn bổ sung vũ khí kịp thời quá ". Nhìn những khẩu súng đứng im lìm ở góc hầm. Bình nhớ ngay đến khuôn mặt các chiến sĩ Bình vừa gặp. nhớ ngay những lời Bình vừa dặn dò anh em. Tất cả những hiểu biết về địch. những kinh nghiệm chiến đấu thu lượm được bằng mồ hôi và máu suốt bảy năm qua. dường như Bình đã tranh thủ nói hết với anh em, khi trận đánh ác liệt sắp sửa bắt đầu- Bình biết chỉ chốc nữa thôi, khi pháo địch chuyển làn về phía sau lưng. dù có muốn đi Bình cũng không thể trườn tới từng người nhắc nhở được, dù có muốn gào lên thật to, anh em cũng không nghe được. Lúc đó chỉ dùng đôi mắt. đôi mắt nhìn địch, đôi mắt nhìn ta, hiểu nhau qua tiếng súng, qua cách xử trí của từng người, để tiếp tục hiệp đồng cho chặt mà thôi- Bình nói cả tới việc Tạo sẽ là người thay thế mình chỉ huy trung đội- Dự kiến người thay thế là chuyện quy định trong điều lệnh. là chuyện thông thường trong kế hoạch chiến đấu. Nhưng vừa rồi nói với Tạo điều cuối cùng đó thì không phải là chuyện thông thường.

Qua bàn bạc kế hoạch của tiểu đoàn. trung đoàn. Bình hiểu được mức độ ác liệt của trận đánh ngày hôm nay. Bình hiểu được giá trị quyết định của vùng đất nhỏ trung đội Bình đang chiếm lĩnh. Và như vậy, có gì bảo đảm rằng Bình sẽ không hề hấn gì trong suốt cả trận đánh hôm nay.

Đối với những người lính cũ đã qua bảy năm ở chiến trường, đánh hàng trăm trận, thì sự linh cảm về sống chết trước mỗi trận đánh. hoàn toàn không mới lạ. rất dễ nhận thấy. dễ đoán ra kết quả cuối cùng với mức chính xác rất cao. Người lính cũ có thể biết trước mình sẽ chết trong trận đánh hôm nay. Nhưng cái khác đối với những người mới vào chiến đấu, hoặc chiến đấu rồi, nhưng như Học nói - chưa có bản lĩnh đầy đủ - là những người lính cũ có bản lĩnh. hoàn toàn bình tĩnh, hoàn toàn tỉnh táo. hoàn toàn chủ động. Bình tĩnh đến mức làm lì, tỉnh táo đến mức nhớ không sót một chi tiết. chủ động đến mức việc của mình mình cứ làm. dù cho địch đang đổ đạn đại bác xuống đầu cũng không cắt được óc suy nghĩ. tay hành động Bình là một chiến sĩ như thế. đang ở trong những trường hợp như thế.

Sắp đặt xong các loại đạn, các loại súng Bình nheo mắt nhìn ra trước trận địa. Mặt đất đang ngập ngụa trong những màn khói đen đặc do đạn pháo và bom cỡ lớn tạo ra- Lê Văn Tư đang dùng pháo bừa đi bừa lại khu vực Tàu Ô. Bom tấn điểm đều đều vào giữa những màn đạn pháo. sức chấn động làm cho mặt đất nghiêng qua nghiêng lại. làm cho ruột gan Bình bị dồn ép chặt. dồn ngược lên ngực đến nghẹt thở. Bình đưa tay xoa luồng khói đặc tuôn vào hầm như suối chảy. Bình hốc một nắm đất trên miệng hầm bóp chặt trong lòng bàn tay. rồi móc túi lấy bao giấy kiếng bỏ nắm đất vào, Bình nhét gói đất xuống đáy bồng. miệng nhắm tịt. Đây là gói đất thứ sáu Bình đang cất giữ trong bồng. Làm xong cái việc vui vui đó, Bình chùi tay vào quần. tai vểnh lên nghe ngóng mọi sự chuyển động đang dồn dập diễn ra trên mặt đất. mắt lại nheo nheo phóng những tia sáng nhọn hoắt xuyên qua màn khói đặc trước mặt. Vẻ mặt thần nhiên gần như thư thái-

Bình thuộc lớp thanh niên làm nghĩa vụ quân sự năm 1965. khi Mỹ chính thức mở cuộc chiến tranh phá hoại ra miền Bắc, khi cuộc Nam tiến thứ hai trong lịch sử dân tộc. kể từ tháng 8 – năm 1945. không còn là chuyện bí mật đối với nhân dân và quân đội miền Bắc nữa. Cuộc đổ sức với chính quân đội viễn chinh xâm lược Hoa- Kỳ và chư hầu bắt đầu. Những lớp thanh niên vào tuổi Bình gạt bỏ. tạm gác mọi dự định riêng tư. Họ hăm hở vào bộ đội, hăm hở đi bộ từ Bắc vào Nam, mang theo đầy đủ trang bị của một người lính. cần rằng vượt qua chết chóc, bệnh tật, đói khát, vượt hết mọi thử thách gian truân suốt dọc Trường Sơn- Họ có ý thức. có trách nhiệm rõ ràng trong nhiệm vụ hàng đầu và thiêng liêng: ' Giải phóng miền Nam, thống nhất tổ quốc".

Năm 1969 vào đến mảnh đất miền Đông. Bình cùng đơn vị đánh Mỹ Ở Bù Gia Mập, đường 14, tiếp đó ở đường 13, cầu Cần Lê. Lộc Ninh, Tà Xia, Trảng Súp. Bị thương năm lần, nhưng không lần nào nặng lắm- Cuối năm 1968, Trung đoàn 29 từ chiến trường Tây nguyên vào Bình là một trong nhiều cán bộ tiểu đội được chọn bổ sung cho Trung đoàn 29 làm nòng cốt xây

dựng đại đội mạnh. Trận càn " cái nôm Ất-Lát" mùa xuân năm 1969 của sư đoàn "Anh cả đỏ" Mỹ và lữ đoàn thiết giáp số 11 Mỹ ở vùng Dầu Tiếng - vào Trung đoàn 29 vừa mới xuống chiến trường, đại đội của Bình bị bộ binh và xe tăng Mỹ vây chặt trong một cụm rừng cao su hai ngày hai đêm. Trung đội trưởng, đại đội trưởng cùng một phần năm quân số của đại đội hy sinh. Bình được chính trị viên chỉ định lên thay trung đội trưởng để tổ chức phá vây. Sau trận phá vây đó, Bình được tặng huân chương chiến công, chính thức giữ chức trung đội trưởng.

Bình không được láu lĩnh như Học, lanh lợi như Hoàn. Bình hơi chậm nhưng chín chắn, thận trọng, còn tinh thần dũng cảm không ai kém ai, vì vậy trong các trận chiến đấu. tiểu đoàn và đại đội thường giao cho Bình những nhiệm vụ khó khăn.

Bình ngồi chồm hổm giữa hầm chữ A, cây M.79 tựa vào vai. mắt nhìn chiếc hầm đang đưa, vặn vẹo. Bọn địch đang ném đợt bom cuối cùng. Bình ngời lên cửa hầm nhìn sang hai bên- Quả khói bom cuộn cuộn, anh đoán chắc chưa có quả bom nào rơi xuống khu vực trung đội bố trí, nhưng phía trước phía sau, bên phải, bên trái đâu cũng có. Bình không lo pháo bắg lo bom. Đất đã tơi ra. rất xốp. không còn độ rắn. nên dù pháo khoan cũng không đào sâu được Trúng pháo khoan. hầm có bị ảnh hưởng nhưng không bị phá huỷ hoàn toàn, còn bom, nhất là bom địa thì thật tai hại. Nếu như dứt loạt bom này, không trái nào rơi vào khu vực của trung đội. nhất định bọn bộ binh địch sẽ biết tay. Bỗng một luồng gió rất mạnh thốc vào cửa hầm, đẩy mình ngã sấp xuống, Bình thấy ù tai. váng óc. ngực đau nhói. ruột gan cuộn lên. Bình vật vã, rồi lịm dần đi. Bình không biết mình ngất bao lâu. nhưng khi tỉnh lại ngược mắt lên. Bình thấy như có ánh nắng lướt qua cửa hầm. Bình chống tay ngồi dậy. đầu chạm vào xà ngang chiếc hầm đã oằn thấp xuống như sắp gãy. Bình nhớ nhanh mọi chuyện xảy ra. giật mình, trườn ra cửa hầm. gắng đứng lên- ánh mặt trời từ phía tây chiếu chếch vào trận địa làm Bình nhói mắt. Bình giụi mắt, điều Bình nhận ra đầu tiên là trời đã về chiều. Bình vẫn đang đứng trên khu vực trung đội bố trí. Trước mặt Bình là hố bom địa lớn. mấy xác lính ngụy vắt trên miệng hố bom.

Bình nhìn kỹ, nhìn rộng ra trước trận địa trung đội, mặt Bình bỗng tươi lên " Không phải chỉ có mấy xác kia, nhiều lắm - Bình nói thầm - phía Tạo, phía Quỳnh, phía Tân, chỗ nào cũng nhiều" Bình đưa mắt nhìn hầm anh em. không thấy chiếc nào cả. Bình định gọi. nhưng sợ lộ. Bình tin bọn địch chưa chiếm được vạt đất này. tức là anh em còn sống. Xác lính ngụy vắt trên miệng hố bom nói lên điều đó Bình đưa mắt nhìn về hai phía- Phía chốt Mỹ. một đám địch bám được bờ tường ủi đang đào công sự đặt súng máy. Phía cổng ông Tề. chừng một đại đội đang theo đội hình hàng dọc bò lên khoảng hở giữa Bình và Lê Cam. Lát sau. trước mặt Bình cũng có chừng một đại đội nữa bò lên. Chúng chỉ cách Bình hơn trăm mét.

Thế là mình không tham gia được từ đầu - Bình nghĩ thầm - may sao đã tỉnh lại, cũng còn kịp chán.

Các loại vũ khí vẫn còn nguyên. Bình dồn về góc phải cho dễ lấy, và cầm cây M.79 đặt -lên cửa hầm. Bình nhìn cả ba hướng. quyết định cách đánh. Nhưng phía trước mặt và phía bên phải bọn địch đã dừng lại. chúng đào công sự. Hình như chúng đang chờ lệnh Bình hiểu bọn địch đang chuẩn bị thật chu đáo cho trận tiến công cuối cùng trong ngày. Bình chăm chú theo dõi mọi hoạt động của hai đại đội địch- Nhưng, mắt Bình bỗng nhòa đi. Bình không nhìn thấy địch nữa, chỉ thấy đất là đất màu đất nửa xám nửa nâu trải rộng ra trước mắt Bình. Bình đang trôi trong sự so sánh hư hư thực thực. Thật ra màu đất trước mắt không giống như mắt Bình nhìn thấy. nhưng không hiểu sao. những mẫu ký ức chìm sâu trong người, đột nhiên hiện ra. một sự liên tưởng hiện ra, những hình ảnh quê hương hiện ra. những kỷ niệm cũng hiện ra. Và. đột nhiên hình ảnh Loan từ chỗ nào đó trong trái tim của Bình cũng hiện ra. ' Không - Bình lắc đầu - mình không hẹn gì với cô ta, cô ta cũng không hứa gì với mình. Có lẽ cô ta đã quên mình rồi. đừng nghĩ tới nữa ".

Bỗng một loạt pháo trùm xuống vùng đất xung quanh làm Bình sực tỉnh. Hình ảnh Loan vụt biến mất. Bình chớp mắt. Anh lại nhìn thấy bọn địch đang ở tư thế chuẩn bị bò lên. Bình thở một hơi mạnh, tức ngực quá. bùm miệng nhưng không nén được. Bình khạc một cái. một cục máu màu đỏ bầm bệt vào đất trên miệng hầm. Bình lau miệng. đưa cây đại liên đuôi cá đặt bên cạnh cây M.79- Chiếc băng đầy đạn dài như một con rắn, thông xuống tận đáy hầm.

Đại đội địch phía bên phải bò nhanh quá. chúng chỉ cách Bình chừng dăm chục mét. chúng

đang bắn các loại súng cối vào sườn Lê Cam. Bình nghiêng rỗng lại. ước báng súng vào vai. hướng mũi cây đại liên vào lưng, vào sườn đại đội địch đang phơi ra trước mặt. Bình nhắc chân, tìm tư thế đứng thật thoải mái. Bình chùi mắt nhìn cho rõ, chùi cả hai bàn tay nhóp nhép mồ hôi vào quần để nắm súng cho chặt. Bình ghì báng súng vào vai. nửa người trên như dè lên súng, Bình nhìn đội hình địch lần nữa. chọn nơi mạnh nhất của chúng. Bình rút qua kẽ răng:

- Này quân chó đẻ kia, tao vẫn còn sống đây!

Bình nheo mắt lại. từ từ siết cò- Cây đại liên đuôi cá bắt thần rút lên từng chập dài, tuôn ra những tràng đạn rất căng, phat ngang vào sườn, vào lưng đại đội địch. Cùng lúc đó phía bên trái, tiếng trung liên, rồi tiếng tiểu liên cũng đột nhiên nổ giòn. Bình mỉm cười

Thằng Quỳnh, thằng Tạo vẫn còn sống. chắc chúng nó sướng lắm!".

III

Các mũi tiến công của địch bị đánh bật về tuyến xuất phát, cách trận địa chùng trên dưới trăm mét. Bọn địch đang đào công sự. Trời đã về chiều. ánh nắng tắt dần. những đám mây màu chì tụ dần thành từng mảng lớn chậm chạp kéo qua bầu trời. toả xuống trận địa một màu sẫm sẫm. Bọn địch đã ngừng tiến công, nhưng Lê Cam vẫn đứng như trồng ở cửa hầm. Phải cảnh giác! Bọn địch không rút về tuyến sau như các đợt tiến công trước. Tụi nó ở lại bám lấy tuyến xuất phát.

Chúng định áp dụng chiến thuật gì đây? Lê Cam lừ mắt từ phải qua trái- Anh bỗng nhếch mép cười nửa. giọng thách đố:

- Mày óanh " tới mức đó mà không lấy được cống ông Tề, mày nghĩ sao hả Tư?

Lê Cam tưởng như Lê Văn Tư đang khoanh tay cúi đầu trước mặt anh. và anh đang nghiêng đầu nheo mắt nhìn hẩn. Còn tụi mày. thằng Hoàn, thằng Học, thằng Bình. tất cả đại đội đều đã "oánh" rất giỏi. Nhất là thằng Bình mày biết cất dành cái miếng lợi hại đó. mày biết dùng nó đúng lúc cần phải dùng. Cây đại liên đuôi cá của mày đã chém một nhát sâu vào mạng sườn tụi nó đúng lúc bên này gay go. Nhưng mày chém chưa dứt, tao đã thấy một chớp lửa xanh loé lên ở chỗ mày. mày có sao không Bình ơi? Sao mày không bắn tiếp nữa?

Lê Cam muốn gọi to, nhưng anh không gọi được. Tụi địch ở gần quá Lê Cam giậm chân, đầu lắc qua lắc lại. tay bóp vụn từng cục đất. Anh nóng ruột, anh bồn chồn. Anh lấy đất bột cháy đen trát lên mặt, lên tay, lên bắp đùi, trái khấp quần áo. anh vừa trát vừa nói với Thận:

- Nè Thận, mày ở nhà, tao sang bên thằng Bình coi sao.

Không nghe Thận trả lời. Cam cúi xuống. anh đá vào chân Thận

- Nhỏ. ngủ sao mày?

Thận choàng dậy:

- Địch tiến công hả anh?

- Đâu có tụi nó đang đào hầm. gần tối rồi. chắc tụi nó thôi luôn. Nhưng mày dậy đi, tao sang thằng Bình đây, nóng ruột không chịu được.

- Để em đi cho.

- Để tao đi. mày theo dõi cho chặt nghe, tụi nó nằm la liệt trước mặt kia.

Lê Cam cầm AK, anh lấy một cục đất tung ra ngoài. lắng nghe động tĩnh. Cục đất vừa rơi xuống thì một loạt M-16 từ đâu đó vọng tới. đất rơi mù trước mặt. Lê Cam ép sát mình xuống cửa hầm trườn lên. anh nằm gọn trên mặt đất, bắt đầu trườn đi. Nhưng anh vừa mới dũi lên được một mét. thì tất cả các loại súng bộ binh của địch đã nổ ran. đạn vây bọc xung quanh. Thận vươn tay ra nắm lấy bàn chân Lê Cam kéo anh xuống hầm:

- Chưa đi được đại đội trưởng ơi. Trống trơn thế. chúng nó thấy rõ lắm. Đánh nhau cả ngày không sao. Em không cho đại đội trưởng đi đâu.

Lê Cam thở dài đánh sượt. mặt nhần lại:

- Chịu thua nó sao mày?

- Đầu phải thua. đại đội trưởng - Thận cãi - Nán lại chút nữa an toàn hơn. Đại đội trưởng nghĩ đi. em quan sát cho.

Lê Cam không còn cách nào khác. anh ngồi xoài xuống hầm, lưng tựa vào vách. mắt lim dim. Hơn mười năm trước đây, Lê Cam là diễn viên của một đoàn xiếc ở Sài Gòn. Chuyện Lê Cam trốn khỏi Sài Gòn, nhảy lên rừng vào Quân giải phóng như thế nào, cả trung đoàn ai cũng biết. Nghề làm xiếc đã luyện cho anh sự nhanh nhẹn, dẻo dai. mưu trí. Anh biến hóa các tư thế, các động tác một cách đột nhiên, bất ngờ, không một tay trình sát. đặc công nào theo kịp. Lại thêm cái vốn kinh nghiệm chiến đấu phong phú, sự hiểu biết tường tận tính năng tác dụng từng loại súng của địch, các kiểu cách bắn của chúng, nên Cam di chuyển trên trận địa cũng tài giỏi như làm xiếc. Thế nhưng lúc này, Cam phải bó gối. Bọn địch ở gần quá trận địa đại đội bị bom đào xới, một số hầm phơi cả cây que lên. Hàng trăm mũi súng đang chĩa vào từng tấc đất trên trận địa. Thận nói đúng. nóng ruột hay liều lĩnh lúc này là phiêu lưu. Nguy hiểm. Bây giờ không phải lúc làm xiếc!

Mắt lim dim nhưng Lê Cam không ngủ, anh đang nghĩ tới từng anh em trong đại đội. Không biết Lê Cam đang nghĩ về ai. nghĩ chuyện gì, nhưng bỗng anh mở mắt nhìn Thận. anh nói:

- Nè Thận, tao thấy mày đủ tiêu chuẩn đảng viên rồi đó, hôm nào ngời ngời mày làm đơn đi.

- Làm đơn xin vào đảng à đại đội trưởng? Em còn kém lắm, chưa xứng đáng đảng viên đâu.

Cam xuýt một tiếng:

- Kém chi nữa. gần sáu chục ngày nay. mày có rời trận địa giờ nào đâu, mày đánh giỏi. mày gan, mày như đại đội phó của tao. ông Khiêm không về, tao quên cả nhiệm vụ bí thư chi bộ.

Thận cười:

- Thì đại đội trưởng vẫn làm tốt cả nhiệm vụ bí thư chi bộ rồi còn gì?

- Làm tốt? Mày dẫn chứng tao nghe coi.

- Đây nè đại đội trưởng gương mẫu này, đi sát anh em, động viên chỉ bảo anh em cách đánh này, thương anh em. đoàn kết với anh em này, lãnh đạo đại đội giữ vững trận địa này. Như vậy không tốt sao?

- Tao tưởng những việc đó là của đại đội trưởng chứ mày?

- Em nghĩ đại đội trưởng hay bí thư thì công việc cũng như nhau, cuối cùng phải làm sao cho đại đội giữ vững trận địa. làm tròn nhiệm vụ trên giao-

- Mày có nghe anh em nói gì về các đảng viên không? Mày có ý kiến gì không?

Thận im lặng một chút rồi nói:

- Với các anh đảng viên khác anh em khen. chỉ có anh Hậu-

- Ờ thằng Hậu, đúng đó Thận ạ. Tao biết nó sợ chốt chặn, tao có nói với nó vài lần. nhưng làm sao cho nó hết sợ thì tao chưa có cách. Mày có cách gì không?

Thận lắc đầu:

- Em chịu.

- Để tao bàn với thằng Hoàn coi sao. còn mày, nhớ làm đơn đi tao là người giới thiệu thứ nhất, tao tin chi bộ sẽ đồng ý, đảng uỷ cấp trên sẽ đồng ý. Đảng không kết nạp những đứa như mày, như thằng Thư thì kết nạp ai?

- Để em nghĩ đã. em còn phải rèn luyện nhiều nữa. mới xứng đáng đảng viên. Đôi lúc em vẫn sợ chết đấy. đồng chí bí thư không biết được đâu-

Cam nhìn mái tóc rồi bù của Thận, anh mỉm cười. nghĩ sang chuyện khác. Im lặng một chút Cam hỏi:

- Nè Thận. mày đoán xem bên chỗ thằng Bình, bên chốt Mỹ thế nào?

- Bên chốt Mỹ thế nào em không biết, chứ bên chỗ anh Bình em thấy giỏi quá. em thích nhất cú đại liên lướt sườn. Cây đại liên ấy mới toanh đại đội trưởng ạ_

Cam lẩm bẩm:

- Đại đội nào ở trong chốt Mỹ kia? 116 - 117 - 118 Thăng Kỳ, thăng Đại? thăng Kiên? Này Thận. rồi tội mình phải hỏi cho được đại đội nào giữ chốt Mỹ ngày hôm nay.

- Hỏi làm gì anh?

- Hỏi để hoan hô nó, để trả ơn nó, không có tội nó lướt sườn vào mũi tiến công thăng Bình, thì thăng Bình khó giữ được nơi tiếp giáp đó, thăng Bình không giữ được. thì làm sao thăng Bình lướt sườn vào tội đánh anh em mình. Phải vậy không? Trung đoàn chỉ nhắc một câu chú ý các nơi tiếp giáp. vậy là thăng nào cũng hiểu ra ngay, phối hợp không chê được. cứ như làm xiếc ấy mà ạ. Đúng phải hỏi cho được đại đội nào của Tiểu đoàn 18 ở chốt Mỹ. nó là thăng lập công to nhất trong trận ngày hôm nay. Phải hỏi để trả ơn. tao còn sống tao sẽ trả, đời tao không trả được. tao nói với con tao-

Thận bật cười:

- Ơn với huê gì. đó là trách nhiệm phải chi viện cho nhau-

Cam lắc đầu. đập tay vào đùi, nói như gắt:

- Sao mà nói vậy? Sao lại không gọi là ơn được? Hai đại đội thọc vào hai nơi tiếp giáp. như hai gọng kìm kẹp lại. xe tăng phía trước cứ ủi tới, chỉ còn nước hô khẩu hiệu, rồi rút lựu đạn chia đôi với tội nó. Tự nhiên có những lưỡi dao thần chém phập vào lưng tội địch bên trái thăng Bình. thăng Bình có điều kiện chếp phập vào lưng tội địch bên trái anh em mình. Mà cũng thấy tội nó chết sắp lóp trước mấy cái hầm của thăng Bình chứ? Mà cũng thấy tội nó chết lơ chơ lỏng chổng trước chốt Mỹ khi tội nó tháo lui chớ, chính mà cũng sướng đến phát khóc lên chớ? Sao lại không gọi là ơn được? Tao lên rừng từ năm 63, năm nay 72. mười năm đánh nhau rồi. chưa bao giờ người tao nổi gai như hồi chiều. khi tao quyết định hô khẩu hiệu. chờ chúng nó tới, rồi rút lựu đạn nhảy lên chia đôi. cũng chưa bao giờ tao được nghe những tràng súng máy lạ lưng của thăng Bình. của anh em bên chốt Mỹ quét vào lưng vào sườn tội địch. Mà đánh nhiều rồi. mà hiểu tiếng súng đó chớ? Vậy sao không gọi là ơn được?

- Ừ thì ơn, sẽ trả ơn, đại đội trưởng ạ - Thận vừa quay lại nhìn Lê Cam vừa nói tiếp - Với anh với em với cả Đại đội 111 thì được, nhưng làm sao anh tìm được con anh để nói với nó?

- Tìm được chớ - Giọng Cam đầy tin tưởng - Tao còn nhiều bạn ở Sài Gòn, tao sẽ hỏi dò.

- Anh có nói với vợ anh không? Biết đâu vợ anh đã thành bà chủ gánh xiếc?

- Chủ thì chẳng đến phần đâu mà ời - Mắt Cam bỗng như mờ đi, anh thở dài - Tao đồ chừng sau khi đã thềm thăng chủ ném cho vợ tao ít tiền rồi đuổi vợ tao ra khỏi gánh xiếc. chớ đời nào hần lấy một đứa nghèo khổ như vợ tao. Thăng chủ có tới ba vợ chính thức kia. còn bồ bịch thì không kể xiết. Vợ tao lại chui vào một cái bụng binh nào đó. không ăn xin thì làm chiều đãi viên. không chiều đãi viên thì đi bán mình - Cam hực lên một tiếng - Đó mà xem. cứ riêng chuyện của một mình tao cũng phải đánh đến ba đời mới hả giận hưởng chi là chuyện của cả dân tộc - Tao nói đến trả ơn. vì tao tưởng chiều nay là ngày cuối cùng của đời tao. tao chết thì còn làm sao trả thù được nữa.

Thận thở dài. nhìn đại đội trưởng. Thận muốn khóc. Chuyện của anh Cam ai nghe cũng thương. Chỉ mong sao anh ấy sống được đến ngày vào giải phóng Sài Gòn. Thận chớp mắt. lái sang chuyện khác:

- Chuyện đó tính sau đại đội trưởng ạ. trời sắp tối rồi. Anh định sao bây giờ. đường dây đứt. bộ đàm hỏng. làm sao báo về tiểu đoàn? Anh định ở đây hay sao?

- Không ở đây còn đi đâu? - Cam lại nói như gắt, tính Cam vốn vậy. nhưng bụng dạ không có gì. anh em trong đại đội đã quen với lối nói lục cục ấy - Không có lệnh tự động rút thì dứt đầu.

Không có người về báo thì tiểu đoàn sẽ cho người ra nắm tình hình.

- Chắc ở nhà tưởng anh em mình chết sạch rồi đấy anh nhỉ?

- Sao lại tưởng vậy được? Họ nghe súng họ biết chớ - Cam trở người. từ từ nhô đầu lên cửa hầm - ủa. mãi vẫn không tối cho. Thận. mà đưa súng máy ra đây yểm hộ để tao bò sang bên

thằng Bình xem sao nhá. nóng ruột không chịu được. nhưng mà thôi. bắn nhau với tụi nó bây giờ chẳng có lợi gì, làm tụi nó chú ý hơn. Chịu lụi thêm vậy.

Cam bậm môi. dậm mạnh vào bờ đất. anh bút rút không chịu được Ngoài hầm Cam và Thân đang ngồi. đại đội còn bảy cái hầm khác hai của Bình. hai của Hoàn. một của Hậu, một của thông tin. một của quân y. Trận đánh kết thúc được hơn tiếng, nhưng hầm nào cũng lặng như tờ. Chờ mãi rồi trời cũng phải tối, những tảng mây đen từ phía tây lần lượt trôi về phía đông. trời chuyển gió, bóng tối lảng vảng trên trận địa bắt đầu tụ dần dưới những hố bom, mỗi lúc một đen và dày. Cam nắm chặt cây M.79 nói với Thân:

- Đi được rồi Thân ạ. mày đứng ở đây theo dõi cánh Chiến đoàn 46. Chú ý quan sát phía sau bắt liên lạc. coi chừng không bắn lẫn nhau đó. nhớ mật khẩu và ám tín hiệu không?

- Nhớ đại đội trưởng ạ - Thân cũng thò cổ lên hầm - Anh cứ phải bò lên cho chắc ăn, đi là chúng nó thấy ngay đấy.

- Ừ thì bò. nào mày tránh ra đi.

Thân lùi lại Cam thu mình rồi bất ngờ trườn lên khỏi cửa hầm nhanh như một con rắn mối. Cam nằm im sau mô đất, vừa quan sát, vừa nghe ngóng. Không thấy động tĩnh gì, Cam bò tiếp. Cam quyết định bò sang bên kia đường. nơi trung đội Bình bố trí, gần khu vực chốt Mỹ. Với những động tác thuần thục. chỉ lát sau Cam đã tụt xuống cái rãnh bên đường. Anh dừng lại đặt tay lên mặt đường. rồi thọc ngón tay vào lớp đất bột. Anh muốn đo xem lớp đất mướt này dày bao nhiêu. Ngón tay anh như một cái thuôn cứ luồn sâu xuống. cho đến khi đầu ngón tay chạm phải mặt nhựa láng mịn, anh mới rút tay lên. và rất ngạc nhiên khi thấy lớp đất mướt sâu tới ngang cổ tay. Anh nhìn con đường 13 chạy về phía nam đen ngòm. hun hút như con đường hầm. Cam bỗng thấy rằng với sự quen thuộc và khả năng của mình. nội đêm nay anh có thể theo đường 13. tránh tất cả bọn địch rải ra trên đường về tới ngoại ô Sài Gòn. Cam mỉm cười nghĩ thầm - Nhưng về một mình thì làm được gì? Phải về với cả trung đoàn, sư đoàn kia. Kỳ thiệt! Cam lắc đầu - Cam từ Sài Gòn ra đi, anh đi theo một con đường vòng. từ Quảng Nam tên Tây Nguyên, từ Tây Nguyên vào miền Đông. từ biên giới miền Đông xuống đây- Sài Gòn chỉ còn cách anh hơn bảy mươi ki lô mét- Để về tới đây anh đã mất trọn mười năm. Và còn phải bao lâu nữa mới về tới Sài Gòn? Cam rút tay ra khỏi những lớp đất mướt, bò qua đường.

Vào khoảng chín giờ đêm. từ trong rừng. nơi Tiểu đoàn 19 đặt sở chỉ huy, một đoàn cán bộ và chiến sĩ theo đội hình hàng dọc đi thẳng về phía nam cầu Tàu Ô. Họ mang đầy đủ trang bị chiến đấu. gồm súng. rất nhiều đạn và gạo sấy, ngoài súng. mỗi người còn vác theo một đoạn cây, có người vác hai đoạn. Mang vác nặng nhưng họ đi rất nhanh. họ vừa đi vừa ngã xuống hố bom. hố pháo. Không ai nói với nhau một lời nào cả. Đến điểm cao bên tây đường. một số dừng lại, số còn lại tiếp tục vượt qua đường sang điểm cao bên phía đông. Theo sau họ, các chiến sĩ thông tin mang nhiều cuộn dây lớn. vừa đi vừa tỏa mạng. một số chiến sĩ thông tin khác dùng xẻng lấp đường dây. hoặc nọc những cây có mấu ghì chặt đường dây lại. Có ba bóng người - Các chiến sĩ dễ dàng nhận ra dáng quen thuộc của họ là Đào - Đại đội trưởng trinh sát, Xương Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 19 và Trung đoàn trưởng Đoàn vũ - Ba người tách khỏi đội hình, đi trên mặt đường vòng quanh điểm cao bên đông rồi sang điểm cao bên tây đường.

Đoàn Vũ đưa Tiểu đoàn 19 vào chiếm lĩnh trận địa chốt cơ bản, cũng là trận địa chốt cuối cùng trên dải chốt chặn Tàu Ô. Mười giờ sáng hôm nay, khi sở chỉ huy trung đoàn mất liên lạc hoàn toàn với chốt Mỹ và trận địa chốt ông Tề. mọi người có mặt ở sở chỉ huy trung đoàn lặng hẩn đi. Từ Tham mưu trưởng Diễn. Chủ nhiệm chính trị Hòa. đến các trợ lý đều đưa mắt nhìn nhau. không ai nói gì cả, thỉnh thoảng lại lắc đầu. Không khí từ chỗ nhộn nhịp, căng thẳng. bỗng chùng xuống, trầm hẩn đi- Thấy vẻ bi quan hiện lên trên khuôn mặt từng người, Chính ủy Nguyễn Tính đứng ngay dậy, anh gạt mớ tóc sang một bên. đôi mắt nhỏ nhìn hết người này sang người khác:

- Các đồng chí làm gì mà như sắp đi đưa đám ấy - Anh nắm tay lại. môi thoáng một nụ cười - Cứ cho rằng bọn địch đã chiếm được chốt Mỹ và chốt chốt ông Tề đi, thì nội trong ngày hôm nay chúng có lên được cầu Tàu Ô không? Không chứ? Vậy thì việc gì phải buồn thiu như vậy? - Anh bật cười - Chiến sĩ họ nhìn thấy vẻ mặt này của các đồng chí họ không bằng lòng đâu- Họ

cười. họ bỏ đi đấy. Mất chốt Mỹ. mất chốt cổng ông Tề, chiều sâu trận địa còn lại không đầy hai ki lô mét. từ chỗ ta có bảy trận địa chốt. nay chỉ còn có hai. chốt đáy cuối cùng bị uy hiếp trực tiếp từ ba phía, nhưng rõ ràng chúng ta vẫn còn đất để tiếp tục đào trận địa. vẫn còn chốt để tiếp tục giữ kia mà. Lê Văn Tư tưởng dùng chiến thuật luồn lách. tước bỏ chỗ mạnh đánh vận động của ta, hất đẩy ta vào rừng, để hấn dễ dàng dùng hai chiến đoàn thọc hai mũi lên Tàu Ô, nhưng hấn nhằm to. Hấn làm mất thế cũ của ta thì ta tạo thế mới. Hấn phá bỏ chỗ mạnh xuất kích vận động của ta, thì ta phát huy chỗ mạnh xen kẽ. bám sát. Hấn tưởng ta thất thế thì sẽ nản lòng.và bỏ cuộc. nhưng chúng ta không bỏ. trái lại chúng ta sẽ đeo riết, bám riết tới cùng. Lê Văn Tư chắc hẳn rất hí hửng khi tạo ra được thế mới này. Quả cái thế của địch hiện nay rất nguy hiểm. nhưng chỉ nguy hiểm với những kẻ thiếu quyết tâm, hoặc quyết tâm đã lung lay. Còn với chúng ta, tôi nghĩ chúng ta có đầy đủ khả năng làm nản lòng chúng. buộc cả hai chiến đoàn địch lâm vào cảnh tiến thoái lưỡng nan. Chúng ta hiểu địch, nhưng địch không hiểu chúng ta là chỗ đó. Các đồng chí có hiểu như vậy không? Có đồng ý như vậy không?

Thấy mọi người vẫn nhìn mình bằng những cặp mắt hơi lạ. Nguyễn Tính quay sang Đoàn vũ:
- Anh Vũ. đến lúc rồi đấy anh ạ, anh trình bày quyết tâm mới của đảng uỷ và thủ trưởng đi.

Đoàn Vũ bảo mọi người lên bàn cát. Anh nhặt các ký hiệu biểu hiện lại tình hình chiến sự. đội hình đôi bên qua tin mới nhất. theo quyết tâm của đảng uỷ và thủ trưởng. Thực hiện quyết tâm này. Trung đoàn buộc lòng phải bỏ chốt Mỹ. dùng Tiểu đoàn 18 rải đội hình song song với đội hình của Chiến đoàn 50. thay chiến thuật một chốt. hai vận động. bằng chiến thuật ba chốt, mỗi chốt bám chặt một " khúc sườn" của Chiến đoàn 50. Sử dụng biện pháp vây lấn, tấn ép, kết hợp với công kích. tiêu diệt từng bộ phận quân địch, không ngừng nâng đội hình lên thật sát địch, luồn lách vào giữa đội hình của chúng. không để cho chúng trườn lên phía bắc- Dùng đại đội 25 đặc công trung đoàn. thường xuyên tập kích vào từng mắt cái sườn dài của

Chiến đoàn 50, đi tới chỗ mỗi đại đội đóng cho được một cái đỉnh vào từng " khúc sườn" của địch. Trung đoàn cũng sẽ bỏ trận địa cổng ông Tề. rút Đại đội 111 của Tiểu đoàn 19 về giữ chốt cầu Tàu Ô. giao khu vực chốt Mỹ và cổng ông Tề cho hoả lực trung đoàn, hoả lực sư đoàn tăng cường. Đặc biệt đoạn đường 13 từ cổng ông Tề lên nam chốt Tàu Ô một trăm mét, giao cho một khẩu cối 120 ly đặc trách đảm nhiệm. Tiểu đoàn 17 sẽ giữ chặt tuyến đường sắt, bất cứ tình thế nào cũng không được lùi sang bên này đường sắt, cũng dùng chiến thuật ba chốt. đóng ba cái đỉnh vào cánh sườn dài của Chiến đoàn 46. Như vậy hai tiểu đoàn sẽ kìm chặt hai con trăn khổng lồ, không cho nó trườn lên Tàu Ô. Riêng Tiểu đoàn 19 dùng hai đại đội giữ hai trận địa chốt bên đường 13, nơi có hai điểm cao. Đại đội bộ binh thứ ba vừa làm nhiệm vụ thay thế. vừa xuất kích đánh vận động trước mặt hai chốt đáy.

- Trọng tâm của chúng ta lúc này là giữ chốt chứ không phải đánh vận động - Đoàn Vũ nói sau khi đã bố trí xong lực lượng và phân tích sơ qua - Với tình hình mới này. với cách đánh mới của chúng ta có những vấn đề gì đặt ra? Anh chống cây chỉ bàn cát xuống đất. nhìn từng người rồi nói tiếp - Một: địch nóng ruột thay chiến thuật đánh vỗ mặt bằng luồn lách từng đơn vị lớn. mưu toan muốn giải toả nhanh. Nhưng các đồng chí thấy đó, dù lực lượng địch có là hai chiến đoàn đi nữa. nhưng cả đêm, cả ngày luôn luôn bị đối phương đánh riết vào cạnh sườn. chặn từng khúc sườn. thì chúng có thể tự do trườn lên phía bắc được không? Bọn địch không cho chúng ta xuất kích, vận động. thì chúng ta cũng không cho chúng thẳng lưng lên mà đi. Chúng ta sẽ buộc chúng suốt ngày chui rúc dưới đất. Chúng ta có khả năng làm việc đó chứ? Hai: ngoài hai chốt đáy phi pháo địch còn có điều kiện oanh tạc bừa bãi. thì suốt hai cạnh sườn, với sự bám sát và xen kẽ như vậy. rõ ràng giảm bớt tác dụng của súng cối cỡ nhỏ M.79, súng bắn thẳng. mìn, lựu đạn. Đây là sở trường về chiến thuật của chúng ta. Đây là chưa kể chúng ta sẽ nỗ lực chặt đứt sườn địch ra làm hai đoạn, cài chặt từng đoạn, bao vây từng đoạn. Và thứ ba: Đoàn Vũ giơ năm tay lên, anh nói như kết luận - Các đồng chí đều thấy rõ là việc giữ Tàu Ô từ hôm nay trở đi không phải tính từng ki lô mét. mà tính từng trăm mét một. không phải tính từng tuần lễ, mà tính từng ngày. Chúng ta phải thấy rõ điều đó, để củng cố quyết tâm thật vững chắc.

Nghiên cứu và bố trí xong hai trận địa chốt hai bên đường. Đoàn Vũ, Xương, Đào và chừng mười hai chiến sĩ theo đường 13 đi xuống khu vực cổng ông Tề- Đoạn đường này đã được đặt

mìn chống tăng từ hồi đầu chiến dịch và sức nặng của người giẫm lên mìn chưa đủ sức làm mìn nổ. nhưng để bảo đảm an toàn bí mật. Đoàn Vũ ra lệnh chia số người làm hai nhóm, đi theo hai rãnh nhỏ hai bên đường.

Tuy mất liên lạc với chốt Mỹ và trận địa cống ông Tề từ mười giờ sáng. nhưng lúc ba giờ chiều ở sở chỉ huy. Tiểu đoàn trưởng Xương vẫn nghe rất rõ tiếng súng máy, tiếng lựu đạn, tiếng B.40 của ta nổ từng hồi dài. Xương khẳng định Đại đội 111 hỏng máy bộ đàm. đường dây đứt, bị thương vong nhiều, nhưng vẫn còn giữ được chốt. Vì vậy việc đưa thêm mười hai chiến sĩ cùng đi xuống cống ông Tề là để giúp Đại đội 111 giải quyết nhanh gọn mọi khó khăn, để Đại đội 111 kịp rút về giữ chốt đáy bên tây đường trước lúc trời sáng. Mười hai chiến sĩ đi theo chỉ mang đòn khiêng và vông, cơm nước để cả ở chốt mới.

Vì không nắm được tình hình cụ thể. nên đến cách chốt cống ông Tề chừng một trăm năm mươi mét, Đại đội trưởng Đào đề nghị Đoàn Vũ, Xương và anh em dừng lại. Đoàn Vũ thấy phải. anh ngồi xuống rãnh, các chiến sĩ ngồi xuống theo. Đào cũng để cây AK lại. chỉ cầm một trái lựu đạn, trái thứ hai cài ở thắt lưng Đào cời quần dài. lấy đất và tro xát vào hai đùi, vào cánh tay, rồi khom người dò từng bước. Thấy Đào đi một mình, Tiểu đoàn trưởng Xương cầm ngay cây AK của Đào bước theo sau. Anh không thể ngồi đợi đến khi Đào về.

Đoàn Vũ ngồi chân co, chân duỗi, ở tư thế nấp cũng nhanh, bắn cũng nhanh và cất mình bước đi cũng nhanh. Bàn tay anh vuốt vuốt lên lớp đất bột dày hàng tấc trên mặt đường, vuốt chán lại bốc từng vốc, vốc nào cũng nặng mỗi vốc có đến năm sáu mảnh thép, Cùng một lúc các giác quan đều làm việc. Mắt nhìn chăm chăm vào đêm tối đợi bóng của Đào hiện ra, tai lắng nghe mọi động tĩnh, tay sờ tìm từng mảnh đạn. còn ruột gan thì bồi hồi. Những gì đã diễn ra trên mảnh đất cách anh chừng trăm rưỡi mét? Các chiến sĩ của Đại đội 116 ở chốt Mỹ đã đánh trận cuối cùng như thế nào? Có còn đồng chí nào về được không? Đêm nay Tiểu đoàn 18 có lần ra chốt Mỹ tìm anh em không? Lấy đâu ra người để bổ sung vào những tổn thất ngày hôm nay. Anh bỗng nhớ đến ngày cuối cùng ở Điện Biên Phủ, khi trung đội của anh vượt qua cầu Mường Thanh cũng chỉ còn hai mươi bảy tay súng. Còn hôm nay ở đây, mỗi trung đội chỉ còn bốn năm tay súng, có trung đội chỉ còn bốn tay súng, có trung đội chỉ còn một vài chiến sĩ, đã phải sáp nhập lại. Mỗi đại đội hồi đầu chiến dịch có trên dưới một trăm tay súng. hôm nay cũng chỉ còn vài ba chục, quân số ra chốt đếm một lần trên đầu ngón tay. chứ không phải đếm lần thứ hai. Thế nhưng chưa một ai từ chối ra chốt.

chưa một ai tự động rời trận địa-

Một loạt pháo bất ngờ rít trên đầu. rồi nổ dội lên phía cầu Tàu Ô cắt đứt luồng suy nghĩ của Đoàn Vũ. Anh quay đầu lại nhìn, không biết anh em xuống hầm chưa hay còn lảng vảng trên mặt đất- Những loạt pháo bất ngờ thường rất tai hại.

- Thú trưởng ơi!

Đoàn Vũ quay lại. rướn người lên.

- Đào phải không?

- Vâng

Bóng Đào hiện ra rõ dần. Đoàn Vũ kéo Đào ngồi xuống bên cạnh.

- Tình hình thế nào? Xương đâu? Cam đâu?

Đào vừa thở vừa nói:

- Báo cáo thủ trưởng anh Xương đang phụ với anh Cam và anh em khiêng thương binh tử sĩ. Thương binh đã đưa về hết khu vực hầm đại đội. tử sĩ cũng đã đặt ở dưới hầm. Hầm chiến đấu bị sụp hết. có hầm tróc cả lên. anh em vẫn giữ vững trận địa, bọn địch không chiếm được hầm nào. nhưng chúng ở gần lắm. Đoàn Vũ suy nghĩ một chút rồi nói nhỏ với từng chiến sĩ.

- Cứ hai người một lần lượt xuống cống thương binh tử sĩ lên. đến gần phải bò, hết sức giữ bí mật không để địch phát hiện, vông và đòn khiêng để lại.

Anh dặn Đào thật kỹ, rồi lần lượt cắt hai người một đi theo Đào. Đoàn Vũ đi sau cùng. cách cống ông Tề chừng năm mươi mét. anh nằm xuống bắt đầu bò. Anh vừa bò vừa đếm số thương

binh tử sĩ anh em đưa lên. Mỗi người cõng một thương binh hoặc tử sĩ sau lưng. Vài phút sau anh em ra khỏi vùng nguy hiểm. Đoàn Vũ bò tới hầm của Cam. Anh ôm chặt lấy Cam. ghé sát miệng vào tai Cam hỏi thăm:

- Địch Ở đâu?

Cam né đầu đưa tay chỉ và cũng ghé sát miệng vào Đoàn Vũ:

- Cách bảy mươi mét. chúng đóng hai cụm mỗi cụm một trung đội. Tôi đề nghị với anh Xương đi tập kích. Thủ trưởng cho ý kiến đi.

Đoàn Vũ quan sát một lúc rồi kéo Cam ngồi xuống hầm:

- Tập kích cũng ngon đấy- Nhưng thôi, để lần khác. cậu phải về chiếm lĩnh chốt đáy cho kịp- Đại đội còn bao nhiêu người chiến đấu được?

- Báo cáo thủ trưởng cả tôi nữa là năm-

- Này. có nắm được tình hình bên chốt Mỹ không?

- Báo cáo thủ trưởng, chúng tôi giữ được trận địa là nhờ anh em bên chốt Mỹ đó. các đồng chí bất ngờ đánh vào sườn một đại đội địch đánh vào trận địa chúng tôi. Nhưng từ chiều đến giờ không nghe tiếng súng nào nữa. Không biết bên đó ra sao?

- Trung đoàn đã triển khai lực lượng theo kế hoạch mới. Tiểu đoàn 19 về giữ chốt đáy.

- Vậy là bỏ chốt Mỹ và cống ông Tề phải không thủ trưởng?

Đoàn Vũ gật đầu. nhưng sợ Cam không thấy. anh lại ghé sát miệng vào tai Cam:

- Các cậu hoàn thành nhiệm vụ ở đây rồi. Thôi, kiểm tra lại lần nữa, nhất là thương binh tử sĩ và vũ khí rồi rút. - Rõ, tôi kiểm tra rồi. thủ trưởng rút trước đi. tôi đi gài lựu đạn sáng mai bọn địch sẽ mò sang. không ăn đòn tập kích cũng phải ăn đòn lựu đạn gài.

Đoàn Vũ bóp mạnh vào vai Cam rồi thả ra. Cam xách một chùm lựu đạn bò lên hầm- Đoàn Vũ quay lại hỏi Xương:

- Cậu chuẩn bị số quân cho Cam chưa?

- Báo cáo chuẩn bị rồi.

- Được mấy người?

- Được mười người, nhưng cậu Biên đại đội phó cứ cáo ốm hoài. không còn ai ra thay Cam.

- Cái cậu Biên ấy thế nào nhỉ? Mình không hiểu được cậu ta.

- Tôi cũng không hiểu được, hơn hai tháng chốt chặn. cậu ta ra chốt được hai lần. mỗi lần một ngày. Cậu Khiêm đi từ hồi Bàu Lồng. nghe nói hỏng cánh tay trái, nên chỉ một mình Cam quần suốt ngoài chốt. Cậu Biên cứ ì ra đó. nên chưa đề nghị trung đoàn nhắc Bình lên được.

- Cả Bình và Hoàn đều lên đại đội phó được. để bọn mình nghiên cứu.

Xương lắc đầu:

- Nhưng cả hai đều bị thương hôm nay rồi. Bình bị thương nặng không biết có sống được không, trúng mảnh ở ngực, Hoàn bị vào tay trái.

- Tiểu đoàn phải chú ý giúp đỡ cậu Biên, có nhiều ý kiến xì xào đấy. cả Hậu nữa, nghe nói đuối lắm phải không?

- Không có Cam và mấy tay kia làm nòng cốt thì gay thủ trưởng ạ. Không biết rồi sẽ ra sao, những tay giỏi. những tay vững vàng đều lần lượt bị thương hoặc hy sinh.

- Phải tiếp tục bồi dưỡng những đồng chí có triển vọng.

Cam đi gài lựu đạn đã về. Cam tụt xuống hầm đưa tay sờ soạng:

- Thủ trưởng còn đây à? Vậy mà tôi định rút đi luôn, may chớ không lại đi tìm nhau suốt đêm- Gài sáu trái thủ trưởng ạ, cứ cho nổ ít nhất là ba, cũng phải được mười thằng. Thủ trưởng còn việc gì ở đây nữa không?

Đoàn Vũ nắm tay Cam kéo sát vào người:

- Bọn mình chờ cậu, thôi ta đi.

Đoàn Vũ bò lên hầm trước, rồi đến Xương. Cam gài trái lựu đạn thứ 7 vào cửa hầm của mình rồi bò lên sau cùng. cây AK nằm trên lưng. cây M.79 cầm tay phải. cổ tròn túi mìn mo đầy lựu đạn. Chỉ một loáng, Cam đã theo kịp Xương. Một chập pháo lại bất thần rít trên lưng ba người, lao thun thút xuống cầu Tàu Ô. Ý định của địch phơi bày trong từng loạt pháo.

Chương 8

Số thương binh của Đại đội 111 sắp về đến sở chỉ huy tiểu đoàn thì bị một chập pháo chụp gần đội hình. Đoàn Vũ và Xương cùng đi trong đoàn khiêng thương binh tử sĩ. Dứt loạt pháo Đoàn Vũ nhồm người lên hỏi ngay:

- Có việc gì không?

Có tiếng một chiến sĩ ở phía đầu đoàn tải thương nói vọng xuống:

- Có, báo cáo thủ trưởng đồng chí Bình lại bị thương tiếp đấy.

Các chiến sĩ lồm cồm bò dậy. người khiêng, kẻ công anh em đi nhanh về sở chỉ huy- Chính trị viên Lâm đã chờ sẵn ở đó, anh bổ sung thêm lực lượng rồi tiếp tục cho đưa thương binh tử sĩ về hậu cứ. Đoàn Vũ theo kịp chiếc cáng thương cuối cùng, anh cúi xuống. nhận ra Bình trung đội trưởng. Một tay Bình đặt lên bụng. một tay nắm lấy mép võng. răng nghiến chặt như gắng sức chống lại cơn đau. Bình nói thều thào:

- Thôi. không.-- phải khiêng nữa. có ai... đấy... không?

- Có - Đoàn Vũ ngồi xuống nắm lấy tay Bình - Mình đây. cậu có nhận ra mình không? Cậu bị thương chỗ nào?

- A... thủ trưởng - Bình nghiêng đầu về phía Đoàn Vũ - Em. Em không nhìn thấy gì. nhưng em... em nghe thủ trưởng nói... Em... khát quá...

Đoàn Vũ hỏi cậu chiến sĩ khiêng thương:

- Cậu ấy bị thương thêm ở đâu?

- Báo cáo thủ trưởng ở đùi, em băng rồi nhưng máu vẫn ra nhiều lắm.

Đoàn Vũ gọi to:

- Có quân y đấy không?

Có tiếng cậu chiến sĩ nào đó sau lưng đáp ngay:

- Báo cáo. quân y sĩ đi với thương binh của Đại đội 112.

- Thôi Bình đưa tay sờ soạng - Không phải gọi quân y sĩ nữa - Bình thở mạnh. giọng tự nhiên trở lại bình thường - Đây là đâu? Có phải cổng ông Tề không thủ trưởng?

Đoàn Vũ đặt tay lên trán Bình:

- Bình ơi, này. đây là sở chỉ huy tiểu đoàn. anh em vừa đưa cậu từ cổng ông Tề về đây. Bọn địch chưa chiếm được cổng ông Tề đâu Cậu để anh em khiêng cậu đi trạm phẫu cho kịp. _

- Đừng. không phải khiêng đi nữa. Em biết em không sống được đâu thủ trưởng ạ. em sắp chết rồi, em bị thương ở ngực từ chiều - Bình lại sờ soạng. Đoàn Vũ nắm lấy tay Bình - Thủ trưởng ngồi với em một chút nữa, pháo địch trên xe tăng bắn trúng hầm. Em thấy chớp lửa xanh. Cây đại liên còn nhiều đạn lắm. Bọn địch không chiếm được trận địa của trung đội ba phải không thủ trưởng?

- Không, bọn địch không chiếm được một hầm nào hết.

- Hà... tay thủ trưởng đây rồi. Hà... bọn địch không chiếm được hầm nào hết... Em hoàn thành nhiệm vụ rồi phải không thủ trưởng?. Em... khát quá... Em có cái thư trong túi áo. nói với Hoàn gửi giúp em... Em tiếc không sống đến ngày vào Sài Gòn - Em...

Đoàn Vũ cúi sát xuống tận mặt Bình, nhưng anh không nghe Bình nói gì nữa. Bình nấc lên mấy tiếng, đầu ngoẹo sang một bên, Bình thở hắt ra, Đoàn Vũ lần tay vào ngực Bình, khung ngực trai trẻ vẫn căng phồng, nhưng đã lạnh hắt đi. Đoàn Vũ nhẹ nhàng gỡ những ngón tay của Bình đang nắm chặt cánh tay mình, anh nắn cho những ngón tay thẳng ra, anh đặt hai tay Bình duỗi dài theo người, vuốt vùng trán đầy đất và máu của Bình. Anh cắn môi để kìm lại tiếng nấc. Đoàn Vũ đứng dậy gần như lão đạo, giọng anh lạc hẳn đi.

- Bình hy sinh rồi, các đồng chí đưa Bình về hậu cứ đi.

Hai chiến sĩ khiêng thương cúi xuống nâng chiếc võng lên. Họ bước chệnh choang qua những hố bom hố pháo chồng chéo lên nhau- Đoàn Vũ đứng lặng một lúc rồi đi về phía hầm chỉ huy. Đoàn Vũ đi khỏi, thì từ phía trần địa có một bóng người đi nhanh về chỗ Đoàn Vũ vừa đứng. Bóng người đứng lại nhìn về phía sở chỉ huy vừa lắng tai nghe ngóng. nửa muốn đi vào, nửa không. Vai phải anh ta mang AK. cánh tay trái cộm lên những vòng băng trắng đứt qua một vòng dây cũng bằng băng trắng quàng qua cổ. Bóng người đứng chừng vài phút rồi tặc lưỡi đi nhanh về hậu cứ- Bóng người đó là Trung đội phó Hậu.

Trong trận đánh kéo dài suốt từ sáng đến chiều, Hậu không bị thương, một trái bom nổ gần cuốn đi lớp đất trên hầm làm Hậu và một chiến sĩ nữa hơi tức ngực. bị sơ qua như vậy thì mùi mè gì, nhưng Hậu cứ ôm lấy ngực, lùi sau vào phía trong hầm nơi đất còn nguyên. không thò đầu lên cửa hầm lần nào, cho đến khi Cam bò tới gọi, Hậu mới lên khỏi hầm. Nắm được khả năng, tinh thần tư tưởng của Hậu, nên Cam không bố trí trung đội của Hậu ở phía trước và những nơi quan trọng. Trung đội thường ở chếch phía sau đội hình đại đội, làm lực lượng dự bị, vừa chi viện. vừa bổ sung quân số cho hai trung đội phía trước- Suốt ngày hôm nay tuy không ngoi lên cửa hầm lần nào. không bắn phát súng nào. nhưng Hậu vẫn phải chịu những trận bom pháo giội xuống khu vực trận địa. Ngồi thu mình trong góc hầm. Hậu như người lên cơn động kinh- Mỗi lần tiếng động cơ máy bay gầm rú trên đầu. Hậu co rúm người lại, mồ hôi tháo như tắm. Hậu bịt tai, nhắm mắt, bom nổ xong, Hậu mở choàng mắt, hai tay thúc ngược lên nóc hầm như muốn chọc thủng hầm bỏ chạy- Mấy năm trước Hậu không đến nỗi ngán phi pháo như bây giờ. Một phần vì phi pháo địch không tập trung. một phần vì đơn vị thường đánh vận động, đánh xong di chuyển ngay, rộng đường xoay sở. Bước vào chiến dịch này, Hậu biết sẽ lắm phi pháo, nhưng những trận như Hồng Tâm, Bàu Lòng, Hậu vẫn còn chịu được, tuy có chót chặn cũng chỉ vài ba ngày và phi pháo cũng chưa nhiều lắm. Từ lúc chuyển về Tàu Ô đến nay, đêm ngày, lúc nào cũng có bom có pháo. Hậu thấy mình như bị nhốt trong một cái túi đầy lửa đạn. Những ngày đầu tuy sợ, nhưng Hậu còn cố giữ để khỏi ảnh hưởng đến anh em- Hậu mong đợi đơn vị bạn đến thay phiên. Hậu hy vọng có một công tác gì đó về phía sau- Nhưng chờ mãi không có ai đến thay. mong mãi không có công tác gì. Hậu nảy ra ý muốn ốm một trận thật nặng, hoặc là bị thương, nhưng bị thương nhẹ thôi, đừng gãy tay, gãy chân, đừng sây sát mặt mày. Hậu sẽ về quân y, về phía sau. về được thì chuyện tìm lý do để khỏi trở lại đơn vị là điều không khó. Nhưng Hậu vẫn không ốm, vẫn không bị thương. Tuy vậy. cũng nhiều lúc Hậu đấu tranh tư tưởng kịch liệt. Guồng chiến đấu của các bạn đồng cấp, của ngay chiến sĩ trong trung đội làm cho Hậu suy nghĩ. Những con người ấy cũng thịt xương như mình, nhưng sao họ chịu đựng mọi ác liệt có vẻ thản nhiên như vậy. Họ bình tĩnh, họ xử trí chính xác. họ còn nói chuyện, pha trò, cười đùa với nhau. Những câu chuyện của họ nhiều khi rất rôm rả. Hậu có nghe nhiều tiếng xầm xì, nhiều lời bình phẩm của anh em nước da ông Hậu dạo này tái tợn, lúc nào ông ấy cũng giật mình ". "ông Hậu nhát quá chừng. nhát hơn cả tân binh", "ông Hậu nghĩ đến chữ thọ nhiều quá sinh ra lăm lì, cáu gắt". Hậu không bỏ ngoài tai những nhận xét ấy. Đôi ba lần hội ý cán bộ, đồng cấp phê bình,

Hậu bí quá nói liều " Tôi bị bệnh thần kinh không chịu được phi pháo". Nghe Hậu nói ai cũng bật cười. Dư luận Hậu muốn hể chiến đấu đến tai Chính trị viên Lâm. rồi đến tai trung đoàn. Hai lần về hậu cứ xả hơi, Chính trị viên Lâm tranh thủ gặp riêng Hậu. Một lần khác xuống họp với Tiểu đoàn 19. Nguyễn Tính cũng tranh thủ gặp riêng Hậu. Tất nhiên hai ông cán bộ chính trị nói nhiều, phân tích nhiều Hậu hứa khắc phục khuyết điểm. không làm ảnh hưởng đến anh em. Nhưng ra đến trận địa, Hậu lại sợ, nỗi sợ dường như mỗi ngày mỗi nhiều thêm. Cũng có những lúc Hậu tự hỏi " Hay là mình bị bệnh thần kinh thật?" Hậu gõ tay lên đầu. sờ nắn mặt mũi. Tay chân, thử lại trí nhớ. Không, Hậu rất khỏe, mắt nhìn tinh, tai nghe thính. Hậu còn nhớ rất rõ những chuyện vụn vặt hồi con nít, nhớ cả những chi tiết những biểu hiện nhỏ nhất về thái độ, cử chỉ, về tình cảm mỗi lần gặp người yêu. Lúc có điều kiện, Hậu vẫn ngủ rất tốt, đầu không đau nhức gì cả. Quanh co mãi với đồng đội. với cấp trên và chính cả với mình, cuối cùng Hậu đành phải thú nhận rằng mình đúng là quá sợ chết. Đó là vào lúc đêm thật khuya. không có phi pháo, trong hầm cũng như trên trận địa hoàn toàn im ắng. chỉ có tiếng gió thổi ào ào, lọt qua cửa hầm như mang đến nỗi buồn, nỗi nhớ. Đó là lúc Hậu tựa lưng vào vách hầm. nhìn qua cửa hầm lên bầu trời đen, điểm lại những bạn bè lần lượt ngã

xuống, đưa góc rừng này, đưa đoạn đường nọ. Đó là lúc những nỗi khổ cực ở chiến trường, cứ mỗi năm mỗi tăng lên, kéo dài vô tận. và những thèm khát tâm thường từ góc ngách nào đó trong người xô ra đòi hỏi.

Càng sợ chết thì Hậu không còn nghĩ được gì ngoài chuyện chết. Bởi vậy nên khi rời khỏi khu vực cổng ông Tề- Hậu đã nảy sinh ra một ý định ghê gớm. Hậu định bắn vào tay. Bằng cách đó Hậu sẽ rời khỏi trận địa như một người thương binh. Nhưng khi ướm mũi súng vào tay Hậu bỗng lắc đầu. Trận địa đang im lặng, một phát súng nổ bất ngờ là mục tiêu cho bọn địch bắn pháo tới, với lại như vậy sẽ bại lộ mất.

Khi về đến điểm cao nam cầu Tàu Ô tướng đại đội được thay phiên, Hậu đã mừng. Nhưng khi thấy Đại đội trưởng Cam kéo đi nhận hăm và hiệp đồng chiến đấu. thì Hậu bần chồn không yên. Hậu không có lý do gì để xin về phía sau cả. Hoàn, Bình bị thương. cán bộ trung đội còn mình Hậu và Học. Có xin vì lý do tức ngực Cam cũng không cho. Mà ở lại.-. Hậu bỗng rùng mình- Trận bom. trận pháo ở cổng ông Tề ngày hôm nay đã làm Hậu teo hết mật hết gan. Chiếm được cổng ông Tề, bọn địch sẽ thọc thẳng lên Tàu Ô, bom đạn pháo tha hồ động xuống. Chết trăm phần trăm. Trong lúc chưa nghĩ được cách gì, thì pháo địch bắn tới, Hậu nhảy xuống hầm, hai tay sờ soạng, bàn tay chạm phải một mảnh đạn pháo rất sắc Hậu mở trừng mắt nhìn ra cửa hầm. Một ý nghĩ vụt loé lên trong óc- Hậu bặm miệng, cắn răng, cầm mảnh đạn rạch một đường vào phần mềm cánh tay trái. Hậu sờ lên vết rạch, chưa có máu. Hậu lại nhắm mắt rạch mạnh lần thứ hai. Lần này thì Hậu thét lên một tiếng. Cậu chiến sĩ ngồi phía trong gọi giật.

- Cái gì thế anh Hậu?

Hậu ném mảnh đạn đi. nói bình tĩnh:

- Tao bị thương vào cánh tay trái, mày lấy băng cuốn giúp

Cậu chiến sĩ băng rất nhanh. không dám riết mạnh sợ Hậu kêu đau, băng xong cậu ta còn cắt đoạn băng khác làm thành cái dây đeo cổ để Hậu tròng tay vào. Hậu thở dài đánh sụt: _

- Cậu sửa hầm đi, tở lên báo cáo anh Cam.

Hậu bắt đầu rên khe khẽ từng tiếng, răng nghiến chặt cổ làm ra vẻ đấu tranh dữ dội với cơn đau, rồi chui lên hầm. Hậu đến thẳng hầm của Cam, từ ngoài cửa Hậu nói một cách khó nhọc:

Báo cáo.- Báo cáo đại đội. tôi bị thương rồi.

Cam nhô người ra cửa hầm, rồi đứng lên. giọng gắt gỏng:

- Hậu phải không? Bị thương sao?

- Báo cáo đại đội, đợt pháo vừa rồi, mảnh pháo làm nát cánh tay trái - Hậu vừa nói vừa cố chìa cánh tay trái ra- Cảm cầm lấy. Hậu vội co lại:

- A.. đau anh-

- Mày ráng ở lại bữa nay đi, không đánh được thì ngồi dưới hầm chỉ huy anh em- Thăng Hoàn, thăng Bình bị thương cả rồi.

- Báo cáo đại đội. tôi sợ vết thương nhiễm trùng, sợ để chậm phải cưa thì nguy.

- Mày muốn xin về chớ gì? Thì về đi. cắn răng lại, đừng có kêu rên, thăng Bình nó nát cả ngực ra, nó có kêu rên gì đâu. Giao trung đội cho thăng Quỳ.

Hậu đáp nhỏ, ngồi một chút rồi đứng dậy:

- Báo cáo đại đội tôi về.

Hậu nghiến răng thành tiếng, cốt để Cam hiểu Hậu đang cố chịu đau, bước đi chuên choang. Khi biết chắc Cam không nhìn thấy nữa. Hậu đi nhanh về hầm Quỳ. Hậu cúi xuống trước cửa hầm nói vọng xuống:

- Quỳ ơi! ra nhận nhiệm vụ ngay.

- Có tình hình gì thế anh Hậu - Quỳ từ dưới hầm đứng phắt lên vừa hỏi vừa sờ vào người Hậu. Hậu chìa tay trái bó băng trắng ra cho Quỳ thấy- Hậu vừa thở vừa nói:

- Tớ bị pháo đập trúng đây nè. Tớ báo cáo với đại đội cậu chỉ huy trung đội thay tớ. Tớ về

mấy bữa, khỏi vết thương tở ra. Nhớ động viên anh em giữ vững trận địa.

- Anh về một mình sao?

Hậu lắc đầu đứng dậy:

- Còn ai nữa đâu. tớ gắng về một mình vậy.

Quỳ tặc lưỡi:

- Thôi anh về đi cho kịp; trời sắp sáng rồi. Anh cứ yên tâm.

Sở dĩ Hậu không ghé vào sở chỉ huy tiểu đoàn vì sợ tiểu đoàn hỏi. Màn kịch đã trót dựng thì phải diễn cho hết. Hậu về đến cứ của đại đội thì trời đã sáng. Cũng may ở nhà rất vắng. Ý tá đại đội hộ tống thương binh lên trạm phẫu sư đoàn. một số anh em khoẻ đi chôn cất tử sĩ. còn lại Hoàn nằm trên võng

và Côi nấu cơm dưới bếp. Chớp thời cơ- Hậu đi thẳng về hầm của trung đội. Hậu nhìn quanh một lần nữa rồi bắt đầu mở băng xem vết thương. Lúc này thì đau thật rồi. máu khô cắn vào băng. Không thấm nước khó mà gỡ hết. Vết thương bắt đầu nhức. không khéo nhiễm trùng thật cũng nên. Hậu buộc băng lại ngồi thừ ra thở dài. Hậu bắt đầu lo, hai vết vạch một sâu. một nông, nhưng không liền nhau- Không có một thứ mảnh nào lại trùng như thế này cả. hoặc găm sâu vào. hoặc cắt hẳn một miếng thịt- Dưới mắt quân y. vết thương này là những dấu hỏi lớn. Họ sẽ hỏi và Hậu trả lời thế nào?

Hậu ngồi lặng im đầu gục xuống. hai vai rũ ra. Hậu xấu hổ thấy giận mình vô cùng. Nhưng Hậu bỗng giật mình. tiếng động cơ máy bay khu trục trầm và nặng mỗi lúc một to dần. Hậu tặc lưỡi rồi đứng dậy lấy bông xuống. Hậu nhét bao gạo, hăng gô. muối, võng vào bông, buộc lại. Hậu đeo AK lên cột mắc võng, lùi lại nhìn khẩu súng. thở dài:

“Ném lao thì phái theo lao. đành liều vậy”. Hậu lên hầm đi thẳng xuống bếp. nét mặt trở lại nhản nhó, đau đớn. Thấy Hậu. Côi nói:

- Anh cũng bị thương à?

Hậu gật đầu:

- Mình bị thương lúc gần sáng, trúng mảnh pháo - Này Côi! mình đi quân y đây, có ai hỏi cậu báo giùm nhé. Mình lo vết thương nhiễm trùng quá.

- Anh định đi quân y nào? Còn giấy giới thiệu. giấy cung cấp làm sao?

- Mình lên quân y sư đoàn. Ở trung đoàn nghe nói đông lắm rồi Giấy tờ gửi sau cũng được, cùng sư đoàn lo gì!

- Thôi được anh cứ đi, ít bữa lành lại về.

- Vết thương chắc cũng chóng lành thôi - Hậu đặt tay lên ngực - Nhưng cái này mới lâu Côi ạ. ho ra máu nhiều lắm, một trái bom đập gần hầm, đất dè lên.

- Chết thôi - Cán bộ trung đội anh hy sinh. anh bị thương. Làm sao?

Hậu đứng dậy, quay đi, nhưng sức nhớ, Hậu lại hỏi:

- Cậu có tiền không?

Côi ngạc nhiên:

- Tiền gì?

Tiền Rịa(l).

- Anh đi đâu tận bên K mà cần tiền Rịa, quân y sư đoàn ở gần đây thôi

Hậu tái mặt biết mình lỡ lời. Hậu cười xòa. lắc đầu. rồi mặt lại nhản nhó:

- Mình nợ thằng bạn trên sư đoàn hơn trăm Rịa, có thì giả nó,

không thì thôi. Thôi. mình đi đây, có ai hỏi cậu nói mình lên quân y sư đoàn.

Côi nhìn theo Hậu, gọi to:

- Ăn cơm rồi đi có được không anh Hậu. Kìa, cái ông Hậu này, cứ như là sắp chạy trốn ấy-

Hậu có nghe Côi gọi ăn cơm. Nhưng thôi. ăn uống gì nữa. Đã trót phải trét. Không nhanh, y tá về còn đi đâu được. Hậu xuống hầm lấy bông, mắt lấm lét như một tên ăn trộm. Hậu tạt vào rừng, cắt đường đi về hướng bắc. Hậu không vào quân y sư đoàn. Hậu sẽ đi ngược lên Lộc Ninh, vào trạm quân y sư đoàn bạn, hay của hậu cần chiến dịch. Ở đó không ai biết Hậu, nói sao chẳng trôi. Vết thương lành Hậu sẽ tính tiếp.

Khu trục bắt đầu giội bom ở phía sở chỉ huy tiểu đoàn. Pháo bầy hết loạt này đến loạt khác dồn dập trút xuống như giã gạo- Hậu đứng lại hướng về phía trận địa lắng nghe. Hậu lẩm bẩm: "Hừ, ở đây tiếng nổ nghe lại to hơn ngoài trận địa, lạ thật" Hậu tặc lưỡi, rồi quay người đi thẳng.

(1) Tiền Riel: tiền K

Chôn cất xong bốn tử sĩ. Biên bảo anh em về trước, Biên đứng tựa lưng vào gốc cây, đưa cặp mắt buồn bã, thất vọng nhìn từng ngôi mộ. Mộ quay đầu về một hướng nhưng không thành hàng lối. mộ nào cũng nằm gần một gốc cây để sau này dễ tìm. Biên đếm từng ngôi. Đến sáng nay nữa là hai mươi chín mộ, chưa kể hàng chục anh em bị bom pháo làm mất xác ngoài trận địa. Đây là số chết, còn số bị thương gấp đôi thể này. Biên lắc đầu và bỗng tự hỏi: "Bao giờ đến lượt mình? Và mình sẽ nằm bên gốc cây nào trong vạt rừng này?" Biên giật thót người, rùng mình, đảo mắt nhìn quanh, vẻ sợ hãi. khi câu hỏi ghê gớm đó đột nhiên hiện ra trong óc, bất thành lời trên miệng Biên. Câu hỏi có hai vế, thật rõ ràng, thật cụ thể, thật mãnh liệt. khiến Biên không thể nào lẩn tránh, không thể nào xua đuổi được.

Cán bộ đại đội chỉ còn có hai người. Cam luôn luôn ở phía trước. Đó là lý do chủ yếu để Biên tránh khỏi cái chết. Biên cho sớm muộn rồi cũng sẽ đến lượt mình, bởi vì Biên không thể lẩn tránh ở nhà mãi được, rồi Biên cũng phải ra thay cho Cam, hoặc Cam hy sinh- Nếu việc đó xảy ra, thì hôm nay đứng đây, tự chọn trước cho mình mảnh đất, bên gốc cây nào đó, như câu nói đáng sợ kia, chắc không có gì lạ.

Bốn tháng trước; sau khi giao quân xong, Biên và những cán bộ trong đoàn chuẩn bị trở lại hậu phương. Trong những ngày chờ chuyển đi ra. Biên vào rừng bắn chim, phát hiện được một kho xe đạp thồ đã hỏng. Mấy ngày liền Biên hì hục tháo từng chiếc xe, lấy được hàng ki lô bi. hơn chục chiếc gồm trục, moay ơ, xích líp còn tốt Biên gói lại thật kỹ, cho vào ba lô để cạnh cân mì chính. Số mì chính này phát cho đại đội ăn dọc đường. Biên không chi hết- Với những thứ này mang ra Bắc, chắc chắn Biên có món tiền kha khá. Nhưng sau đó, đoàn cán bộ giao quân được lệnh ở lại, bổ sung cho các sư đoàn đang chuẩn bị chiến dịch lớn. Cầm quyết định trong tay, Biên trần trọc mấy đêm liền.

Tháng bảy năm 1956. không có hiệp thương tổng tuyển cử- Việc trở về quê hương đột nhiên lùi xa. không còn nhìn thấy cái đích cuối cùng ấy. con đường dài trở nên hun hút. Biên bắt đầu suy nghĩ, chuẩn bị tạo lập cho mình một cuộc sống mới theo ý muốn.

Năm 1964. Biên tốt nghiệp lớp 10 ở một trường học sinh miền Nam, Biên thi vào Đại học Bách Khoa. Cộng thêm điểm ưu tiên. Biên có tên trong sổ học sinh được chọn đi học nước ngoài. Tháng 8 năm 1964. Mỹ ném bom miền Bắc, đưa quân viễn chinh vào miền Nam. Nhiều cán bộ, bộ đội miền Nam tập kết lần lượt trở về miền Nam- Thanh niên miền Bắc sôi nổi nhập ngũ, chờ ngày ra chiến đường đánh Mỹ. Trong những ngày chờ đợi. Biên suy nghĩ rất nhiều. " Vào miền Nam đánh Mỹ. tức là mình trực tiếp tham gia việc giải phóng quê hương. những Mỹ mạnh. Mỹ giàu như thế đánh đến bao giờ nó mới chịu thua. Đánh Mỹ nhất định ác liệt. Chắc gì mình còn sống để về quê hương? Còn đi học nước ngoài? ừ đúng rồi - Biên tự nhủ - Có lớp thanh niên trực tiếp vào miền Nam đánh Mỹ, giải phóng đất nước, có lớp thanh niên đi học nước ngoài để sau này về xây dựng miền Nam. Hai con đường ngược chiều nhau, nhưng cuối cùng sẽ gặp nhau một điểm. Mình lại tránh xa được cuộc chiến tranh. Vậy còn phải suy nghĩ, đấu tranh gì nữa"

Nhưng chiến tranh ngày càng mở rộng, ác liệt, nhiều kế hoạch cũ phải thay đổi, đảo lộn. Biên không đi học nước ngoài- Năm 1966 lệnh động viên cực bộ ban hành. Biên vào bộ đội được

chọn đi học sĩ quan. Biên nghĩ " Thôi không tránh được xa thì phải tránh được gần" Biên ra sức học, tốt nghiệp đạt loại giỏi về các môn lý thuyết, nhất là khả năng huấn luyện. Biên cạy cục xin về một đơn vị huấn luyện tân binh. Với chỗ đứng an toàn này, Biên phát huy mọi khả năng sẵn có. Biên có tín nhiệm trong đơn vị. Biên có thể làm công tác đó cho đến khi kết thúc chiến tranh. Nhưng để trả xong món nợ tình thần chưa ra chiến trường nên Biên xin đi giao quân cho chiến trường. Hoàn thành đợt giao quân này, hẳn sẽ không còn ai nói bóng gió gì về việc Biên chưa ra chiến trường nữa.

"Chiến tranh làm đảo lộn tất cả" - Biên rút ra được điều đó qua mấy đêm không ngủ - Đảo lộn cả những dự định của cá nhân". Không còn cách nào khác. Biên mang ba lô xuống Trung đoàn 29, rồi xuống thẳng Đại đội 111 làm đại đội phó. Biên xuống đúng ngày làm lễ xuất quân. Khẩu hiệu lớn "tiến sâu. tiến xa. tiến đến thắng lợi cuối cùng" và không khí sôi nổi, phấn khởi, hào hứng cuốn Biên vào đội hình. Biên bỏ lại gói phụ tùng xe đạp ở dưới hầm. giao cân bột ngọt cho Côi. "Con đường từ chỗ này về đến quê hương chẳng còn bao xa nữa. Tuy đầy bom đạn, đầy ác liệt. nhưng mình sẽ tìm cách tránh né".

Biên tự an ủi mình như vậy.

Sau lần ngồi hầm. làm nhiệm vụ nhét nút ở cầu Cần Lê trong trận ngã ba Hồng Tâm, tuy chưa có gì ác liệt, nhưng Biên đã thấy trước việc tránh né khỏi bom đạn ở ngay một đại đội bộ binh là một việc hết sức khó khăn, có khi không thực hiện được. Trên đường hành quân xuống Bàu Lòng. nhân lúc nghỉ, Biên tìm gặp Nguyễn Tính. Biên tự giới thiệu rất khéo léo về mình. thăm dò chính uỷ về hai công việc Biên nghĩ ra khi bước lên khỏi chiếc hầm chập chội ở cầu Cần Lê. Việc thứ nhất xin về trường hạ sĩ của sư đoàn. với lý do Biên có khả năng huấn luyện, đã nhiều năm làm công việc đó. Việc thứ hai xin lên trung đoàn, hoặc sư đoàn làm trợ lý dân vận, với lý do Biên người địa phương, thuộc vùng sư đoàn đang tác chiến, Biên có thể cống hiến khả năng vào việc móc ráp cơ sở, nắm tình hình địch. phục vụ cho đơn vị chiến đấu. Lần đó Nguyễn Tính nghe rất chăm chú, vừa nghe vừa nhìn sâu vào đôi mắt Biên khiến Biên chột dạ. Nguyễn Tính cho Biên biết cả hai việc đó đều có người chịu trách nhiệm rồi, việc cần nhất bây giờ là ở lại đơn vị trực tiếp chiến đấu và chỉ huy anh em. Ý kiến dứt khoát của Nguyễn Tính làm Biên thất vọng "à, thì ra ở chiến trường hoàn toàn khác với hậu phương. Hậu phương rộng đường xoay xở, còn ở chiến trường đâu đã vào đó mọi lối đi đều chật hẹp, khó lòng luồn lách". Biên chấp nhận nhiệm vụ ở dưới một đại đội bộ binh như chấp nhận một số phận- ở Bàu Lòng. Biên tham gia mấy trận, Biên nhìn thấy những tên địch đầu tiên bằng mắt. Biên cúi sát đầu xuống cửa hầm để kéo tron băng đạn này đến băng đạn khác. Biên hiểu thêm rằng việc quật ngã những tên địch kia. việc được đề bạt lên một cấp không phải là một việc dễ. Trong lúc chưa nghĩ được cách gì để khỏi phải ra trận địa, thì chính trị viên Khiêm bị thương nặng đi quân y. Lê Cam tự nhận lấy phần việc ở phía trước, dĩ nhiên Biên nhận phần việc phía sau. Nhưng dù Biên có làm tốt công việc phía sau đến đâu đi nữa, thì vẫn không tránh được những nhận xét. những ý kiến. đến cả những dư luận của những người xung quanh về việc Biên ít ra trận địa. Biên ngại trực tiếp chiến đấu- Biên hiểu trong mắt mọi người, Biên vẫn chưa được công nhận là cán bộ thực sự của một đại đội bộ binh. nghĩa là công việc chiến đấu là nhiệm vụ hàng đầu. dựa vào đó mới kết luận và đánh giá được.

Nguyễn Tính và Lâm chính trị viên tiểu đoàn, một vài lần gặp Biên gợi ý về chuyện đó. Biên không có lý do gì để lẩn tránh. cuối cùng phải nói thật rằng mình hoàn toàn chưa có kinh nghiệm chỉ huy chiến đấu, phải học hỏi và tập dượt dần dần. Biên có thể cúi đầu, ngoảnh mặt trước mọi lời bình phẩm, có thể gan lì trước mọi nhận xét, quý hồ qua được cái chạng chốt chặn Tàu Ô này, rồi sau đó sẽ liệu

Nhưng cái việc ngày nào cũng phải đi khiêng thương binh, chôn cất tử sĩ đã làm cho Biên bị tác động ghê gớm. Mục đích to lớn của chiến dịch xem ra khó đạt được. Cái bề thế của cuộc ra quân mỗi ngày một teo lại. Bọn địch rõ ràng còn rất mạnh, binh lực đông, hỏa lực nhiều, cường độ của chiến tranh mỗi ngày một dữ dội. Mặt trận Quảng Trị quân ta đang đi vào phòng ngự. Lính dù, lính thủy đánh bộ đang phản kích chiếm lại thị xã Quảng Trị và Thành cổ. Mặt trận Tây Nguyên đang đánh giằng co ở những vùng phía bắc thị xã Kom Tum- Mặt trận đường 13 mắc nghẽn ở An Lộc. Tàu Ô- Bỏ Bàu Lòng, lùi về Ngọc Lầu. Bỏ Ngọc Lầu lùi về Tàu Ô. Bỏ Tàu Ô sẽ lùi

về đâu? Lại lùi về biên giới thôi!

Gần năm tháng chiến đấu, nhưng chưa được bổ sung quân số. Mỗi đại đội chỉ còn vài ba chục, quân số trực tiếp cầm súng chỉ được mười lăm người. Gạo tính bữa, đạn tính viên. Nguồn tiếp tế chủ yếu từ hậu phương vào mất hút giữa Trường Sơn. Mỹ dùng mìn phong tỏa vùng biển, dùng bom đạn phong tỏa hai tuyến đường sắt vùng biên giới. Có thể Mỹ đã ngăn chặn có hiệu quả sự chi viện vũ khí, lương thực của các nước xã hội chủ nghĩa vào miền Bắc, ngăn chặn có kết quả việc đưa người và vũ khí từ miền Bắc vào chiến trường. Quân Sài Gòn được trang bị thêm những vũ khí tối tân: tên lửa chống tăng, đại bác tầm xa 175 ly, vua chiến trường, máy bay phản lực F.5 và xe tăng hạng nặng M.48. Hy vọng và ước mơ về vùng ven Sài Gòn. Biên vẽ ra trong cái đêm ngồi dưới hầm vút bỏ mọi thứ phụ tùng xe đạp, xem ra ngày càng xa vời. Còn cái việc ngắm trước một miếng đất, chọn trước một cái cây trong vạt rừng không tên tuổi này sẽ là điều không tránh khỏi.

Tiếng trọng pháo nổ gần làm Biên giật mình, Biên chớp mắt nhìn xung quanh- Biên như vừa sống qua một giấc mộng. Biên nhìn những ngôi mộ, nhìn thân cây đang tựa, nhìn mảnh đất đang đứng. Biên thở dài ngao ngán: "Mình sẽ không được gặp gia đình nữa sao? Mình sẽ nằm đây, bên cạnh gốc cây này, ngay chỗ mình đang đứng sao?". Biên nghĩ thầm và bỗng hết sức sợ hãi, Biên càng mở to mắt nhìn gốc cây, nhìn mảnh đất. Biên lùi từng bước, vừa lùi vừa tự hỏi "Phải chăng đây là diêm báo trước? Là linh tính? Là số phận của mình phải như thế?" Biên bỗng hét to: "Không, không thể như thế được ta còn cần phải sống, đây không phải là chỗ dành cho ta". Biên hốt hoảng nhìn xung quanh, không có ai cả, chỉ có những ngôi mộ im lìm và tiếng đại bác. Biên lùi thật nhanh, rồi quay đầu chạy một mạch.

Về đến cứ. Biên thấy Chính uỷ Nguyễn Tính đang ngồi nói chuyện với Hoàn, Hoàn ngồi trên võng, bàn tay trái đã thay băng mới trắng toát, hình như Hoàn đang kể cho chính uỷ nghe trận đánh ở cống ông Tề, bàn tay đau làm cho Hoàn khó biểu hiện trong khi miêu tả trận đánh, nhưng về say sưa thì bùng lên trên khuôn mặt thông minh, thanh tú. Thấy Biên đi qua, Nguyễn Tính vẫy lại.

- Lại đây Biên, cậu đi đâu về đấy?

Không lẫn tránh được, Biên phải bước tới:

- Báo cáo chính uỷ tôi đi chôn cất tử sĩ.

- Cậu có lấy cái thư trong túi áo Bình ra không?

Hoàn nói ngay:

- Báo cáo chính uỷ, anh em đã đưa cho tôi. Có hai thư, một thư gửi cho mẹ, một thư gửi cho cô Loan, bạn của Bình, lúc có điều kiện tôi sẽ gửi.

- Cậu ấy dán thư lại chưa?

- Báo cáo chưa.

- Cậu cho mình xem qua một cái. Cậu xem chưa?

- Báo cáo thủ trưởng tôi xem rồi.

Nguyễn Tính cầm thư. Anh mân mê hai chiếc phong bì làm bằng giấy xé từ cuốn vở học sinh. Anh rút tờ giấy từ trong chiếc phong bì để gửi cho mẹ. Đây cũng là tờ giấy xé từ cuốn vở, chữ viết nghiêng ngả, không phải viết một mạch, mà viết nhiều bữa- ánh mắt Nguyễn Tính như soi từng chữ:

Mẹ kính yêu của con.

Con định viết thư cho mẹ và gia đình từ ngày chưa bước vào chiến dịch, những công việc chuẩn bị liên miên, không thể nào viết được mẹ ạ. Vào chiến dịch tưởng sẽ tranh thủ viết, nhưng chiến dịch này chúng con đánh suốt ngày này qua ngày khác. Thật là không ngừng, không nghỉ mẹ ạ. Thư này con viết cho mẹ trong lúc đang ngồi dưới hầm ngoài trận địa, sau một ngày đánh lui nhiều đợt tiến công của địch. Anh em đang ngồi. Con khát nước, đốt thuốc mìn lên nấu nước. Tự nhiên con nhớ mẹ và gia đình quá. Con không viết thư luôn cho mẹ vì đường rất xa, dọc đường cũng lắm bom đạn, không biết thư có ra tới nơi không, nhưng lúc nào

con cũng nhớ mẹ, thương mẹ và gia đình. Nghe đài. biết bà con quê ta làm ăn giỏi. chúng con vui lắm. Đài đưa chúng con về gần gia đình, về gần quê hương đầy mẹ ạ. Chiến đấu bom đạn nhiều, ác liệt là chuyện thường thôi, mẹ đừng lo gì cho con. Con vẫn mạnh khỏe, vui vẻ, cùng anh em đồng đội chiến đấu cho đến, ngày vào được Sài Gòn. Mẹ ơi! Vào được Sài Gòn là xem như con sắp được về thăm mẹ, thăm gia đình, thăm quê hương rồi đó. Đã bảy năm xa mẹ rồi, chắc không lâu nữa đâu mẹ nhỉ!

Bức thư tạm dừng ở đó. Chắc Bình còn muốn viết nữa, nhưng không hiểu sao chưa tiếp tục. Nguyễn Tính rút bức thư thứ hai:

Thân mến gửi Loan

Chào em! Anh viết cho em từ trong một chiếc hầm ngoài trận địa....Câu chuyện giữa anh và em. suốt sáu năm qua anh đã kể cho đồng đội nghe không biết bao nhiêu lần - ở chiến trường được nghe chuyện riêng của nhau, giống như được đọc một cuốn sách hay vậy. Em đừng cười, đừng trách, đừng giận, đừng cho rằng những người lính không tế nhị. kém văn hóa. đã đem những chuyện riêng tư cả những chi tiết. những rung cảm nhỏ của mình nói chonhau nghe...

Nguyễn Tính đọc lại. lật nhìn cả hai mặt. đây là trang Bình viết ngắn nhất. những dòng cuối ngoặc ngoạc, vội vã. Nguyễn Tính đọc sang tờ thứ ba:

Loan ơi! Em hiểu cho rằng những chuyện chiến đấu, cảnh sinh hoạt ở chiến trường, sự ác liệt, căng thẳng trong bom đạn không phải là cái gì mới mẻ đối với những người lính, những lúc rồi rồi, bọn anh lục tìm kho kỷ niệm còn ít ỏi của mình. Cái kho kỷ niệm mà mỗi người đều có, nhưng với bọn anh. nó được bổ sung không đều, không cân đối. Tuy vậy cái kho kỷ niệm còn ít ỏi đó vẫn giữ vị trí xứng đáng trong đời sống tinh thần của mỗi người lính ở lâu trên chiến trường. Loan ơi! Trong chiến đấu ác liệt. người lính không giữ riêng cho mình cái gì cả, từ tính mệnh đến tình cảm riêng tư. Người lính luôn luôn đương đầu với cái chết, nên rất quý sự sống, rất quý tình cảm. Người lính khát khao sự sống, khát khao tình cảm. Người lính cũng lại sẵn sàng hy sinh, vì cần phải hy sinh. Có lẽ chính vì vậy mà cuộc sống của người lính ở chiến trường rất mãnh liệt?

Loan ơi! Em đừng cười đấy. Những suy nghĩ trên, như người ra nói - vừa rút ra được trong cuộc sống của bọn anh ở chiến trường đấy. Anh viết ra cho nhớ. Anh nói với chính mình, với chính những người lính!...

Nguyễn Tính đọc sang tờ thứ tư. tờ này Bình viết kín cả hai mặt giấy. gạch xóa khá nhiều.

Anh với em, chúng ta là mối tình đầu của nhau. Sự trẻ thơ đã làm chúng ta không biết nói gì với nhau trước lúc chia tay. Chúng ta không hứa gì với nhau cả. Biết đâu giờ đây em đã khác đi nhiều lắm?

Bởi vì em không bị ràng buộc bởi cái gì cả. Thế mà đã bảy năm rồi Thời gian giúp anh nhận ra rằng. sự không hứa hẹn gì giữa hai chúng ta là đúng. Anh đã hăm hờ ra đi. cũng tức là anh đã vui vẻ nhận lấy sự hy sinh. Không sao cả. Em cứ xây dựng một tổ ấm đi, cư hưởng hạnh phúc chính đáng đó đi, thứ hạnh phúc mà anh đã tự hào là có mồ hôi và máu của chính anh đóng góp. Cuộc chiến tranh rồi

sẽ kết thúc thắng lợi. Tổ quốc sẽ thống nhất. Đất nước sẽ giàu có và hùng mạnh. Cuộc sống sẽ đầy đủ hơn. hạnh phúc của em. gia đình em cũng một ngày mỗi tốt đẹp và phong phú hơn. Những người lính

các anh tin chắc như thế. Những để được như thế, cả dân tộc ta đã phải bền gan chiến đấu đã phải hy sinh. chịu đựng tất cả. Biết bao đồng đội anh, hết lớp này đến lớp khác đã lần lượt ngã xuống, anh

vẫn tin chắc cuộc sống mai sau sẽ như thế. Anh vẫn vui sướng khi tưởng tượng ra hạnh phúc tương lai của em. Lúc đó nụ cười đã tắt trên môi anh. đôi mắt anh đã anh viễn khép lại. và ý nghĩ cuối cùng

anh muốn nhắn gửi với em là, em đừng bao giờ quên anh, đừng bao giờ quên sự hy sinh của những người lính. Có thể em cho là vô lý. anh cũng thấy vô lý! Quyền quên, quyền nhớ là quyền của em, quyền của mỗi người. Việc đó do mỗi tấm lòng thôi em ạ! Loan ơi!... Dù sao chẳng nữa.

anh vẫn không có một lời nào oán trách em, không một mảy may coi thường em. Còn anh, trong những ngày chiến đấu rất quyết liệt này, những ngày như sờ thấy cái chết, nhiều lúc anh đã gặp lại em từ sâu trong trái tim anh bước ra. ôi chao! Em vẫn là cô Loan của những ngày thơ trẻ trước lúc chia tay. Và, anh nói thật lòng nhé, anh vô cùng cảm ơn em...

Nguyễn Tính đọc lại hai lần trang thư này. anh ngồi lặng đi, nét mặt nghiêm trang- Một lát anh lật tờ thứ năm. Trang thư vền vện mấy dòng:

Loan ơi! Mấy ngày đêm qua là những ngày đêm ác liệt nhất kể từ ngày anh ra chiến trường. Anh bị sức ép nặng phải về hầm quân y. Anh thiếp đi không biết bao nhiêu lâu. Anh choàng tỉnh vì sư đoàn đã được lệnh cùng các sư đoàn bạn tiến vào giải phóng Sài Gòn. Nhưng khi mở mắt thì không phải em ạ. Đó là giấc mơ! Bọn anh vẫn còn cách Sài Gòn hơn bảy mươi cây số. Giải phóng Sài Gòn, giải phóng miền Nam là bọn anh đã trả xong món nợ lớn nhất của người con trai đối với Đất nước. Món nợ thiêng liêng nhất của những thế hệ người Việt Nam chúng ta!

Em ơi! Ngày đó, ngày giải phóng Sài Gòn...

Trang thứ năm Bình chỉ mới viết được đến đó. Có thể lúc đó Cam tới. rồi đêm đó Bình đưa trung đội ra chiếm lĩnh doi đất giữa chốt Mỹ và cổng ông Tề.

Nguyễn Tính ngồi im một lúc, anh nhìn lên những tàn cây xanh sẫm. rồi đọc lại hai bức thư. rồi lại nhìn lên tàn cây- Anh cố kìm tiếng thở dài. một nỗi buồn, một tình yêu thương và cả sự kính trọng cùng diễn ra trong lòng anh. Anh gấp những tờ giấy lại. nhẹ nhàng cho vào hai phong bì. đặt trong lòng bàn tay về nâng niu. trân trọng. Đôi mắt anh hiện lên sự phán xét "Mình chưa hiểu được thế giới nội tâm phong phú, đẹp đẽ của anh em - Nguyễn Tính gật đầu - "Mình chưa hiểu hết cuộc sống của anh em ở chiến trường".

Hoàn đọc được điều đó trong mắt chính uỷ, Hoàn thở một hơi nhẹ:

- Em sống với nó hơn ba năm. nhưng đọc hai bức thư này mới hiểu nó thủ trưởng ạ.

Nguyễn Tính mở xắc bỏ hai phong thư vào. anh nói:

- Cậu cho mình mượn vài bữa. rồi mình sẽ giao lại cho cậu, được không?

- Vâng. được ạ.

Nguyễn Tính quay sang Biên đang ngồi hút thuốc. Anh bảo Biên:

- Ta về hầm đi. tôi muốn trao đổi công việc với đồng chí một lát.

- Rõ!

Biên đứng dậy đưa Nguyễn Tính về hầm đại đội. Nguyễn Tính chờ Biên lên ngang mình, anh hỏi:

- Cậu nắm được tình hình chiến đấu của đại đội ngày hôm qua chưa?

- Báo cáo thủ trưởng, tôi mới nắm sơ qua rồi vội đi làm công tác tử sĩ

- Ngày hôm qua đại đội thương vong cao, nhưng là một ngày chiến đấu rất anh dũng. Bọn địch chiếm được một phần chốt Mỹ, phối hợp với xe tăng phía trước và Chiến đoàn 46 bên sườn phải tiến công vào trận địa. nhưng chúng không chiếm được một hầm nào. Anh em rất kiên cường. cậu đã biết những gương chiến đấu đó chưa?

- Dạ, có biết sơ.

- Rồi cậu phải hỏi kỹ từng anh em, hỏi Hoàn ấy, cậu ta sẽ kể cho cậu nghe- Những gương chiến đấu của anh em củng cố thêm lòng tin cho mình. những người cán bộ trực tiếp chỉ huy họ -

Nguyễn Tính đứng lại. anh nhìn vào đôi mắt Biên - Biên ạ, ở chiến trường người chiến sĩ mất lòng tin thì không chiến đấu được. Người cán bộ chỉ huy mất lòng tin thì không chỉ huy được. có thể phạm những sai lầm ân hận suốt đời- Lòng tin giúp cán bộ chiến sĩ vượt qua được mọi thử thách gay go. Cậu có hiểu điều đó không?

- Báo cáo thủ trưởng. Tôi hiểu.

Biên đáp như một cái máy- Thực tình trong bụng Biên rất lo, có thể chính uỷ đã đoán được

những diễn biến trong tư tưởng của Biên, nên mới nói đến lòng tin, đến những gương chiến đấu của anh em. Biên hết sức lúng túng. nhưng vẫn cố làm ra vẻ tự nhiên để Nguyễn Tính khỏi nghi. Biên nói:

- Báo cáo thủ trưởng, đã mấy lần tôi đề nghị anh Cam về nghỉ để tôi ra thay, nhưng anh Cam không chịu về. Anh ấy bảo những công việc ở nhà linh tính quá, anh ấy không thích. Thủ trưởng biết đấy. khả năng chỉ huy chiến đấu của tôi không bằng cán bộ cũ ở đây. tôi chưa từng đánh nhau. Không thể tránh được những khuyết điểm.

Nguyễn Tính dừng lại trước cửa hầm. anh ngồi xuống chiếc ghế bằng tre. Biên cũng ngồi xuống theo. Nguyễn Tính gật đầu:

- Về cậu Cam thì tôi biết. quả là cậu ta thích đánh nhau hơn làm những việc trong hậu cứ. điều đó không phải bây giờ cậu ta mới có. Còn đồng chí, tôi thấy phải cố gắng nhiều- Chiến đấu với hình thức này. không ở ngoài trận địa luôn khó lòng quen được. Vấn đề là phải xác định dứt khoát. rõ ràng. phải học tập anh em -

Anh nhìn Biên bỗng hỏi - Đồng chí đang gặp khó khăn gì phải không? Đồng chí đã được tin gì về gia đình chưa?

Biên chột dạ, nhưng thấy vẻ mặt, vẻ nhìn của chính uỷ không có gì đáng ngờ. Biên nói thông thả:

- Báo cáo chính uỷ tôi chưa tới được cơ quan địa phương để nhờ hỏi tin, còn khó khăn thì không có gì. Chỉ có điều anh em không thông cảm hết hoàn cảnh của tôi, nên có xì xầm điều này, tiếng nọ.

- Về chuyện gia đình thì thư thả rồi hãy liên lạc, mười tám năm còn chịu được. huống là bây giờ đã về gần đây. Còn việc bảo anh em không thông cảm thì mình thấy chính cậu chưa thông cảm với anh em. Cậu xem những tân binh đấy, họ cũng đã chiến đấu đâu, họ cũng đã qua chiến trường đâu, vậy mà trận đầu họ đã lập được công. Vấn đề ở cái này - Nguyễn Tính chỉ lên đầu - và cái này nữa cậu ạ - Nguyễn Tính chỉ lên ngực bên trái - ý chí và quyết tâm, đó là điều quan trọng nhất. Nếu quả cậu có gì khó khăn thì cứ báo cáo thực với tập thể. Tập thể sẽ giúp đỡ, trong cuộc chiến đấu ác liệt này, sống lẻ loi, suy nghĩ lẻ loi, tình cảm lẻ loi sẽ rất nguy hiểm. Cậu hiểu điều đó chứ?

- Dạ hiểu-

- Cậu có thể gặp đồng chí Lâm chính trị viên tiểu đoàn. gặp Hoàn. Cam. cán bộ trong đại đội. cậu gặp tôi cũng được- Anh em đơn vị, tiểu đoàn. trung đoàn sẵn sàng giúp đỡ cậu tiến bộ- Đại đội 111 đã lập được nhiều thành tích trong chiến dịch này. Trung đoàn chúng ta đang quyết tâm làm tròn nhiệm vụ ở đây. đừng làm một việc gì ảnh hưởng đến đơn vị Biên nhé. Cậu hiểu ý tôi không?

- Dạ hiểu.

Nguyễn Tính biết một người như Biên thì khó lòng động viên cậu ta nói thật những điều cậu ta nghĩ. Những điều anh biết về quá khứ của người cán bộ này có thể nói không có gì, nhưng những biểu hiện mấy tháng ở chiến trường của Biên đã làm anh suy nghĩ. Tuy Biên ít ra trận địa, nhưng rất tháo vát trong các công việc ở phía sau- Vì vậy cũng không thể nói gì hơn ngoài những điều anh vừa nói. Anh đứng dậy:

- Thôi mình phải sang Tiểu đoàn 17 đây. Cậu tiếp tục làm việc đi

- Dạ, thủ trưởng về.

Biên đứng dậy đưa Nguyễn Tính đi một đoạn rồi quay lại chui xuống hầm nằm dài ra trên võng, trăn trở, băn khoăn. Biên lẩm bẩm: "ông ấy đã đoán được những ý nghĩ của mình chăng? ông ấy vừa nói gì với mình nhỉ? "

II

Hoàn dạo quanh khu vực hậu cứ của đại đội. Hơn một tháng không về nhà - Hoàn mỉm cười. nụ cười hết sức bằng lòng - hết sức sung sướng - Có thể gọi là nhà quá đi chứ. mỗi hầm được đắp đất dày trên mặt. san thành nền. mái nhà che kín hầm. lớp lá trung quân, hầm này sang

hầm khác đều có hào giao thông, từng đoạn hào giao thông đều có bệ bắn và hầm ếch. vừa để đi lại những lúc bom pháo nhiều. vừa sẵn sàng chiến đấu với bộ binh. Mỗi hầm thung đều thông với một hầm kéo hết sức kiên cố. Đường đi. lối lại có hàng rào, những chỗ sinh lầy đều lát cây. nhà ăn, nhà bếp. Nhà họp đường hoàng - mỗi nhà là một cái hầm lớn không có nắp. nhưng quanh hầm đều có ngách ăn thông với hầm kéo và hào giao thông bảo đảm khi có lệnh sơ tán. trong vòng một phút, anh em tản hết đi các ngả. Trong nhà họp có bàn. ghế, tú lơ khơ, cờ tướng. cờ suý Ngoài suối có bến tắm. có sào phơi quần áo dưới bóng cây, có hố vệ sinh cẩn thận, sạch sẽ. Bên bờ suối. trên những vạt đất trống. mọc lên từng đám rau muống. chưa đến mùa rau cải. nhưng Côi vẫn gieo một liếp cải. rau muống rất xanh. rau cải cũng đã mọc được ba bốn lá. Nơi đặc biệt hơn hết khiến Hoàn phải đứng lại rất lâu. vừa xúc động, vừa cảm phục là chuồng lợn và chuồng gà phía sau bếp. Trong chuồng có một chú ỉn chừng vài chục cân. còn gà thì liếp liếp khắp rừng. một con gà trống rất đẹp cứ thỉnh thoảng lại đập cánh, vươn cao cổ, nhưng không gáy được.

Thấy Hoàn ngấm nghĩa một cách tò mò còn gà trống, Côi nói ngay:

- Tôi khâu mấy mũi chỉ dưới cổ cho nó khỏi gáy. để nó gáy lộ bí mật-

Hoàn quay lại nhìn Côi, mắt bỗng rung rung:

- Thế này thì không chốt chặn đến cùng không được ông Côi ạ! các ông làm những việc ghê gớm thế này mà ở ngoài trận địa chúng tôi không biết tí gì. Trời đất! Có khác gì một căn cứ đóng quân lâu dài để huấn luyện và học tập như hồi nào. Ai nghĩ ra những chuyện này hử ông Côi?

Côi cười tủm tỉm. khuôn mặt vuông vuông. vừa hiền vừa thật. ửng đỏ:

- Khẩu hiệu trung đoàn đề ra chốt chặn lâu dài. chốt chặn đến cùng. chốt chặn đến khi thắng lợi. Phía trước. các anh đánh địch cả đêm cả ngày. đánh thắng này qua tháng khác. thì phía sau chúng tôi cũng phải tính chứ. Khi đã có quyết tâm là kế hoạch thì việc gì chẳng làm được. Chúng tôi lo cho sức khỏe của anh em. nên cứ làm tới.

Hoàn chỉ con lợn và đàn gà:

- Những thứ này mua ở đâu?

- Thiếu gì trên vùng Lộc Ninh. anh quên là vùng giải phóng rất rộng rồi sao?

- Ừ nhỉ! - Hoàn cười - Nhưng tại sao không nói tí gì với anh em ngoài trận địa?

- Cậu tính có thì giờ đâu - Côi lại cười. như phân bua - Trườn bò ra được tới hầm đã dứt hơi. rồi còn cơm nước: cây que. Thương binh. tử sĩ. còn có phút nào hử để nói với nhau, mà cũng không dám

nói nữa kia, địch gần như thế. Vả lại, chúng tôi nghĩ những chuyện vật vãn ấy nói làm gì.

Hoàn lắc đầu. cánh lay phải hươ lên một vòng: - Xây dựng cả một hậu cứ khang trang. vững chắc đầy đủ như thế này là chuyện vật vãn sao?

Côi gật đầu:

- Thì bọn tôi cho những việc làm thế này là rất bình thường, vật vãn nên không ai nói. Chỉ có cậu mới đánh giá như thế. Chính ngoài trận địa mới không bình thường. không vật vãn.

- Không phải đâu anh Côi ạ. đúng là không có thì giờ để hỏi han, chuyện này chuyện khác. suốt ngày suốt đêm cái đầu để cả ở thằng địch. căng óc lên nghĩ cách đánh lại nó, nên anh em đã bỏ qua những chuyện này - Hoàn mỉm cười - Một mình phía trước chốt chặn không được, mà cả trước cả sau, đều phải quyết tâm chốt chặn. Bữa cơm rồi có canh rau. bữa cơm nắm có nhiều thức ăn ngon. chúng tôi chỉ việc chén. có biết đâu ở nhà anh em phục vụ đã vất hết mồ hôi mới làm được như thế này. Nếu biết được tí mĩ, cụ thể tình hình phía sau. những việc anh em phía sau đã làm thì anh Côi ạ, quyết tâm của anh em càng thêm vững chắc. Thôi được. Vài bữa nữa vết thương lành, ra ngoài đó tôi sẽ kể hết với anh em, ông Cam chắc phải bật ngựa người ra cho mà xem.

Hoàn đi vào bếp, tò mò ngấm nghĩa mọi thứ, từ cái rổ, cái rá. đến cái giàn, cái gác, chỗ để bát

đĩa, thau chậu, đến bếp lò đào kiểu chống ánh sáng, chống khói. Cái nào cũng đẹp, cũng gọn. Hoàn

nghĩ thầm: "Chốt chặn như thế này mới gọi là triệt để, tích cực. Nếu bọn địch nhìn thấy tận mắt cái cứ nhỏ của một đại đội bộ binh đang chốt chặn ở Tàu Ô, có lẽ chúng sẽ thôi không đánh nữa. vì có đánh đến mấy cũng chẳng ăn thua gì". Hoàn mỉm cười với ý nghĩ hay hay đó.

Thấy Hoàn cười. sực nhớ ra, Côì hỏi:

- Này Hoàn. cậu đã gặp nó chưa?

Hoàn ngơ ngác:

- Gặp ai?

- Gặp nó chứ còn ai, mày làm ra bộ giả vờ.

Hoàn càng ngạc nhiên:

- Gặp Hậu ấy à?

Côì bật cười:

- Ông Hậu đi quân y rồi. gặp là gặp, cô Thuý ấy.

- Gặp Thuý - Hoàn lắc đầu - Không. không gặp, cô ấy về sư đoàn rồi mà.

- Chưa. còn ở trên tiểu đoàn. đang tập tiết mục mới sáng tác, biết tin cậu bị thương về cứ, thế nào nó cũng xuống. Cậu biết không, từ ngày tổ văn công xuống trung đoàn vừa phục vụ vừa thâm nhập thực tế, cứ vài ngày nó lại xuống đây. xuống lúc nào là lặn vào công việc lúc đó, khi thì kiểm củi. khi tìm măng, lúc giặt giũ, lúc khâu vá, làm luôn tay. tớ can thế nào cũng không được- Nó dò hỏi tình hình cậu khéo lắm, mới nghe không ai đoán được tình ý đâu. Con bé hay và ngoan đáo để Hoàn ạ.

Hoàn cười. bước sát tới bên Côì hỏi thầm:

- Hay và ngoan như thế nào? Anh nói tôi nghe đi.

Côì chưa kịp nói. thì có tiếng gọi: -

- Anh Hoàn ơi!

Hoàn chưa kịp quay ra. đã có cậu nào đó gọi tiếp:

- Anh Hoàn có dưới bếp không? Khách đặc biệt đến tìm anh đây này.

Côì chạy ra. thấy Thuý đang đứng giữa sân. Côì mừng quá vẫy vẫy tay. vừa gọi:

- Cô Thuý ơi, Hoàn ở đây này - Côì quay lại đặc chí – trăm phần trăm nhé. tớ nói có sai đâu.

Thuý nửa muốn đi nhanh xuống bếp, nửa cố kìm lại đi thông thả. mặt chưa chi đã đỏ ửng lên. Thuý biết xung quanh đang có nhiều cặp mắt kiểm tra mình. Dù đã lên sân khấu. đã biểu diễn hàng trăm lần trước đông người. nhưng lúc này cô vẫn công nổi tiếng đầm thắm đang rất ngượng ngùng, lúng túng, lòng dạ xôn xao không tả được.

Thuý đã nhìn thấy Hoàn đứng sau lưng Côì. Không kìm được, cô bước nhanh. cô nghe xung quanh có những tiếng cười khúc khích. có cả tiếng vỗ tay nữa.

- Anh... Anh Hoàn-.- Sực nhớ ra Thuý lú cả lưởi - Em-.-. Em chào anh Côì. em chào hai anh..-

Côì rất vui, lập tức đóng ngay vai ông anh đã được hai người thừa nhận:

- Ngồi đây chơi. nói chuyện, tớ có việc.

Thuý nắm tay Côì kéo lại:

- Việc gì? Anh định đi đâu?

Côì gỡ tay ra. lúng túng:

- Tớ... tớ đi tìm măng, ở nhà có khối việc đấy. các cậu có rỗi thì giúp tớ.

Nói xong. Côì đi nhanh ra giữa sân. Côì nắm tay lại đe mấy chiến sĩ đang tò mò nhìn xuống bếp-

Trong bếp còn lại hai người. Bếp dường như rộng thêm ra, trống tra trống trĩnh. Mọi vật xung quanh cũng dường như trở nên xa lạ. Hai người nhìn nhau. Xung quanh họ không còn ai nữa. Họ lặng đi một

lúc Thuý chớp mắt, cô lên tiếng giọng run run và như hết hơi:

- Anh... Anh bị thương thế nào? Có nặng không anh? Có đau lắm không anh? Sao anh không đi quân y cho mau lành?

Thuý tới sát bên Hoàn. Cô đưa cả hai bàn tay đỡ lấy cánh tay bị thương của Hoàn. Hoàn không trả lời được ngay. Cổ Hoàn khô đi mắt chớp liên tục. Không. không phải là tương tượng. không phải là mơ. Thuý đang đứng đây, mái tóc, giọng nói, đôi mắt, đôi mắt đang ngược lên nhìn Hoàn vui sướng, lo lắng, chờ đợi. Hoàn mỉm cười. Chàng thượng sĩ Đông Dương đang đi qua sự xúc động mới lạ, chưa từng thấy.

- Em hỏi như pháo cấp tập ấy, anh trả lời sao kịp. Một viên AR.15 xuyên qua phần mềm ở bắp tay. còn chỗ này mảnh M.79 hót mất một mẩu thịt. Có thể thôi. không cầm súng được nên phải về cứ

ít bữa. Nhưng làm sao em biết anh bị thương?

Thuý nhìn quanh:

- Anh ngồi xuống kia - Thuý trở lại bình tĩnh. Cô dìu Hoàn tới khúc gỗ tròn Côi dùng làm ghế ngồi. Cô dịu dàng. thận trọng. giống hệt cô y tá đang dìu một thương binh nặng.

- Anh ngồi xuống đi. Anh ôm hơn hời xuống đường. lại đen nữa- Tóc dài quá. áo rách hết rồi. ác liệt lắm phải không anh?

Hoàn ngoan ngoãn ngồi xuống khúc gỗ. Chàng thượng sĩ nổi tiếng bướng bỉnh trông hiền khô:

- Hơn các chiến dịch trước. nhưng cũng chịu được.

Thuý nhìn quanh bếp.

- Anh Côi bảo khối việc. À kia rồi. Em sàng gạo nghe anh?

Hoàn hơi nheo mắt lại:

- Em cũng biết sàng gạo ư? Anh tưởng em chỉ biết lấy mủ cao su và biết hát thôi chứ!

Đôi môi đẹp của Thuý hơi giấu ra. duyên dáng:

- Để anh coi em có biết sàng gạo không nè!

Thuý đổ gạo vào sàng. Cô bắt đầu sàng. Hai bàn tay rất dẻo. vòng sàng hẹp, tròn, gạo xuống đều. thóc nhóm lại. Hoàn say sưa ngắm đôi bàn tay- Cô em gái của Hoàn cũng sàng gạo khéo như thế-

Thuý cảm thấy đôi bàn tay mình dường như nóng lên. cô đặt sàng. giọng lại run lên:

- Anh...! Vậy là em được gặp anh rồi! Sáng nay đang chuẩn bị tập tiết mục mới. được tin anh bị thương về hậu cứ. em xin đồng chí tổ trưởng xuống đây. Cứ tưởng anh đã đi quân y. Từ tiểu đoàn xuống đây em đi một hơi, vấp hoài. Vậy là em được nhìn thấy anh rồi Em xuống biểu diễn phục vụ đơn vị. Em hát qua máy điện thoại. không biết anh có nghe được không? Em hát những bài anh thích. có bài " Trên quê hương quan họ". Em gửi lời chào anh. Thăm anh, nhưng anh thì...

Đôi mắt Thuý dần dần đỏ hoe. Thuý nhìn xuống. chiếc sàng quay từng vòng nhỏ. không nhịp nhàng như vừa rồi. Chiếc sàng cũng đang run lên. Hoàn muốn giữ đôi bàn tay thon nhỏ ấy lại.

Hoàn thở mạnh:

- Anh xin lỗi - Hoàn ngồi dịch tới, đưa tay phải giữ chiếc sàng lại Thuý để yên. Thuý buông sàng, mấy ngón tay sờ nhẹ lên lớp băng trên tay Hoàn- Hoàn nhìn những ngón tay ấy, muốn nắm lấy

bàn tay nho nhỏ ấy đưa lên môi. Thuý vừa vuốt ve lớp băng trắng. giọng nói vừa yêu thương

vừa giận dữ:

- Anh chiến đấu liên miên ngoài trận địa. đâu có thì giờ nghĩ đến ai. Mong mãi không thấy một lời hỏi thăm...

Hoàn thở nhẹ, nhịp thở nhanh. Chàng thượng sĩ lại xúc động!

Đôi mắt Hoàn hạ dần xuống. ánh mắt như đọng lại trên đôi môi phơn phớt hồng. hơi mọng, nơi vừa phát ra những lời nũng nịu, trách móc dễ thương. Hoàn nghĩ nhanh: "Thằng Bình nói đúng thật. Tình yêu có sự ngọt ngào đặc biệt". Những dòng chữ trong bức thư của Bình hiện ra, hình ảnh của Bình hiện ra. "Bình ơi. mày ngã xuống rồi, nhưng suy nghĩ của mày tao vẫn nhớ. lời nói của mày tao vẫn nghe".

- Em... giọng Hoàn trở nên thẳng thốt nhưng nghiêm trang

- Anh không gửi lời hỏi thăm em. Nhưng hễ có điều kiện anh lại nghĩ đến em. Thật đấy. Trong đêm ngồi dưới hầm nghe em hát, anh không chú ý tới lời của bài hát như những lần trước. Anh lắng nghe giọng hát của em. Anh muốn tìm tâm sự của em từ- trong giọng hát. Anh muốn tìm được điều em muốn nói, nói với đồng đội, nói với riêng anh- Sau đêm đó, bọn anh không ngủ được pháo địch bắn nhiều. nhưng chính là vì tìm được những điều em đã nói. Cậu Bình ghé vào tai anh. cậu ta không cho tiếng trọng pháo chen vào. cậu ta nói từng tiếng: khi tình yêu đến thì đừng từ chối. dù là hoàn cảnh nào. Một tình yêu đẹp đẽ, chân chính bao giờ cũng đem đến cho mình sức mạnh"- Em có đồng ý như vậy không Thuý?

Thuý gật đầu. Cô chỉ gật đầu mà không nói. Đôi mắt đen của cô nhìn Hoàn. Cô nhìn mái tóc cứng, rậm, bướng bỉnh. Cô nhìn vầng trán thẳng băng đầy nghị lực. Cô nhìn đôi mắt thông minh, sắc

sảo Đôi mắt ai cũng bảo có cái vẻ châm biếm, tinh nghịch. Không, lúc này đôi mắt không như thế. đôi mắt anh ấy đang nói với mình. mình cũng đang nói với anh ấy bằng đôi mắt.

Có tiếng bước chân từ ngoài đi vào- Hoàn và Thuý cùng quay lại Cô xách một gói trà, một bịch đường, một gói gì nhỏ nhỏ. Chưa vào đến cửa Cô đã nói to, giọng nói vừa vui. vừa nghịch:

- Quà của cô vẫn công gửi cho "Chàng thượng sĩ Đông Dương" của cô ta đó- Tớ để trong bóng rồi quên mất. Đầu óc chỉ nhớ có chuyện cơm nước, lú lẫn quá. Tớ xin lỗi cô em, còn chàng thượng sĩ thì thông cảm nhé. Để tớ pha trà cho các cậu uống.

Hoàn giữ tay Cô lại:

- Anh để đấy, có Thuý đây. cô ấy sẽ pha trà.

- Cô ấy là khách mà, ai lại thế - Sức nhớ, Cô nói - Hôm nọ tư lệnh mặt trận xuống đây, tư lệnh ngồi chỗ kia, tớ cũng lú lẫn quá, quên cả pha nước mời thủ trưởng.

Thuý cười đứng ngay dậy đỡ lấy gói trà.

- Em là người nhà chứ đâu phải khách. anh Cô.

Cô mỉm cười:

- Thôi được tùy anh chị. Tớ lại đi kiếm rau đây.

Cô bước nhanh về phía suối, gặt gù chúng nó gặp nhau rồi. Sướng thật! "Đẹp đôi quá!"

Cô đi rồi Thuý quay lại- Cô nhìn Hoàn, chợt nhớ, cô vừa cười cười hỏi:

Anh.. tại sao anh em, cả anh Cô nữa. ai cũng gọi anh là "Chàng thượng sĩ Đông Dương" nói cho em nghe đi anh?

Hoàn mỉm cười, lắc đầu:

- À bí mật quân sự.

Thuý lờm Hoàn, ánh mắt dăm thăm:

- Bí mật cả với em sao?

Hoàn chỉ cười. Cánh tay đau của chàng thượng sĩ động đậy. Chàng cảm thấy dưới lớp băng trắng, các tế bào đang nảy nở, đang phát triển, bắp thịt đang tìm cách nói rộng những vòng

bằng để được tự do hoạt động- "Chàng thượng sĩ" lắng nghe sự chuyển động đó. Chàng gật đầu- Đôi mắt chàng âu yếm nhìn cô gái đứng trước mặt. cô đang ngược cặp mắt đen, trong sáng như hai giọt nước mê mẩn ngắm chàng, đôi môi chàng động đậy. chàng nghe rõ trái tim non trẻ, sôi nổi của chàng đang đập những tiếng trầm trầm, vừa thốn thức vừa say đắm. Chàng thở mạnh, đưa bàn tay không bị thương nắm lấy tay người con gái như muốn bảo "Nào, em hãy ngồi xuống đây".

Thúy ngồi xuống cạnh Hoàn, cô gần như nép mình vào người Hoàn, ánh mắt dịu dàng vẫn không ngừng vuốt ve khuôn mặt sạm đen vì nắng gió, vì lửa đạn của người con trai giờ đây, cô cảm thấy như đã trở thành một nửa của cơ thể mình, một nửa của cuộc đời mình. Hoàn lặng lẽ nhìn Thúy: Hoàn bỗng mỉm cười:

- Em muốn biết vì sao anh em gọi anh là "chàng thượng sĩ Đông Dương" phải không? Đơn giản thôi em ạ. Đây, vì những cái này...

Hoàn lần lượt xắn tay áo lên. ngoài vết thương mới bị tối vừa rồi, còn có nhiều vết thương cũ trên cả hai cánh tay. rồi ở cả hai chân. cả trên vai, trên ngực. bên sườn, lớn nhỏ, mới cũ. Thúy đếm được mười vết thương. Đôi mắt Thúy rung rung, Thúy chỉ muốn gục đầu vào ngực Hoàn, muốn đặt môi lên những vết thương đã thành sẹo, cái nhỏ tròn như một đồng xu, cái lớn bằng hai ngón tay đặt ngang, hình bầu dục, có cái như một vết chém, hai mép da liền lại nổi lên một đường gờ nhỏ. Lốp da trên những vết thương đã láng bóng, màu da, chất da rất khác với màu da xung quanh. với độ to nhỏ, với hình thù của những vết thương để lại, Thúy có thể phân biệt được tính chất nguy hiểm, mức độ trầm trọng của từng vết thương. Hoàn chỉ từng vết thương, kể cho Thúy nghe những vết thương đó Hoàn bị thương ở đâu, trận đánh đã diễn ra thế nào. Những vết thương như dấu ấn của chiến tranh. để lại trên cơ thể Hoàn theo thời gian và không gian Hoàn đã đi trong những năm chiến đấu của mình. Những vết thương trên đất Lào, những vết thương trên đất Tây Nguyên, những vết thương ở chiến trường Đông Bắc Cam Pu Chia. bên bờ sông Mê Kông, những vết thương ở ngoại ô Sài Gòn, những vết thương trên đất miền Đông. Mỗi vết thương là dấu vết của một trận đánh ác liệt, của những tình huống chiến đấu gay go. phức tạp.

Hoàn chỉ vào vết thương trên ngực bên phải nói với Thúy. giọng gần như thản nhiên:

- Cái này là ở ngoại ô Sài Gòn tháng 5 năm 1968 đấy em ạ. Anh bị thương trong lúc đánh nhau với bọn lính dù chặn đường đơn vị anh tiến công vào Sài Gòn. Anh ngã đi, một tàu dứa nước che khuất người anh. Có lẽ thế nên anh em không tìm được, hai ngày sau một tổ du kích nữ vùng Lái Thiêu tìm được anh. Họ vừa khóc vừa khiêng anh ra khỏi bờ kênh. Họ đào một cái huyệt trong vườn cây ăn quả bỏ hoang. Tiếng xẻng đào huyệt và tiếng khóc của họ đã làm anh tỉnh lại, anh mở mắt nhìn thấy công việc họ đang làm, anh hiểu ra mọi chuyện. Anh rên một tiếng khẽ, rồi cựa mình, họ bỏ rơi xẻng, đứng sững ra nhìn anh, anh chớp chớp mắt mấy cái liền. Có một cô cúi xuống, cô ta đặt tay lên ngực anh. rồi ghé sát tai vào miệng anh. anh thều thào với cô ta " Chưa vào được Sài Gòn là tôi chưa chịu chết đâu". Hình như lúc đó anh đã cười với các cô ấy, thế là họ vội vã khiêng anh đi trạm phẫu. Các cô ấy không kịp lấp cái huyệt - Hoàn nheo mắt lại, Hoàn nắm chặt lấy cổ tay Thúy - Bốn năm rồi. nhưng anh vẫn nhớ rõ hình thù cái huyệt dành cho mình và khuôn mặt những cô du kích trẻ ấy.

Hoàn ngược mắt nhìn lên vòm cây trụi lá. ánh mắt vut trở nên xa xăm... Bốn năm qua cứ mỗi trận đánh, Hoàn đều nhớ đến câu đạo đó "Chưa vào Sài Gòn được là tôi chưa chịu chết đâu". Đúng. Sài Gòn là mục tiêu cuối cùng phải đánh chiếm của cuộc chiến tranh này. Từ ngày rời khu gang thép Thái Nguyên để đi bộ đội. Hoàn định ninh như thế, nên Hoàn đã tìm cách xin đi chiến trường Lào, trốn khỏi chiến trường Tây Nguyên. vào tận miền Đông. Mỗi lần xin đi hoặc trốn đi như thế. Hoàn đều phải trả giá, giá xương máu và giá tiền bộ. Sau Mậu Thân. Hoàn mới được vào Đảng, mới được đề bạt lên tiểu đội trưởng. Tuy vào Đảng muộn, chậm được đề bạt, nhưng được ở chiến trường này, được một lần nhìn thấy Sài Gòn. tuy nhìn từ xa, nhưng thực sự là một niềm sung sướng lớn lao.

Hoàn không thắc mắc gì cả. Hoàn nghĩ trên đời này không có việc làm nào không phải trả giá. Trả giá để đạt được nguyện vọng và ước mơ tốt đẹp thì cứ vui vẻ thôi. Mấy năm qua Hoàn cứ nghĩ ngày vào Sài Gòn, Hoàn cũng chỉ có chiếc bông dím sau lưng, một khẩu súng đeo trên

vai, một khẩu súng cầm tay, trước mặt, sau lưng, bên phải, bên trái, đều là đồng đội quen thuộc. Nhưng bây giờ bỗng có thêm Thuý. Thuý ngồi bên cạnh và Thuý trong tâm hồn. Thuý cũng là đồng đội. nhưng là một đồng đội rất khác, rất lạ, một đồng đội đặc biệt Hoàn chưa hình dung được cụ thể những trận chiến đấu sắp tới trên những chặng đường còn lại để vào Sài Gòn, sẽ diễn ra như thế nào, nhưng chắc chắn sẽ vô cùng gay go ác liệt. Có thể Hoàn có thể Thuý, có thể cả hai người sẽ ngã xuống trên đoạn đường cuối cùng trước cửa ngõ Sài Gòn. thậm chí ngã xuống trên đường phố Sài Gòn. Hai người sẽ không được nhìn thấy lá cờ chiến thắng tung bay trên đỉnh dinh Độc Lập, trên sào huyết cuối cùng của kẻ thù. Nhưng điều an ủi sâu sắc nhất. điều sung sướng lớn lao nhất là Hoàn và Thuý đã chiến đấu vì mục tiêu cuối cùng đó. Đã không ngừng nghĩ tới mục tiêu đó trong suốt bao nhiêu năm tháng gian lao khổ sở - Hoàn quay lại và bỗng hỏi Thuý:

- Có phải thế không em?

Thuý ngạc nhiên. đôi mắt mở to:

- Cái gì hả anh?

Hoàn sực nhớ. Hoàn cười:

Anh vừa nghĩ tới ngày vào giải phóng Sài Gòn. Em cùng đi với anh vào giải phóng Sài Gòn chứ em?

- Dạ!

Tiếng dạ của Thuý ngọt ngào, êm dịu như tia nắng ban mai rọi vào tâm hồn. như làn nước mát ngấm vào cơ thể. như giọt mật thấm tận đáy lòng. làm cho anh con trai hai mươi sáu tuổi, đã đạn dày lửa đạn cũng phải rung rung nước mắt vì cảm động, vì sung sướng.

Chương 9

Đặt tổ hợp xuống bàn, Lê Nhu nhắm mắt lại. Anh hình dung như anh đang đem tình hình Đoàn Vũ vừa báo cáo "lắp" vào khu vực Tàu Ô, nơi anh đã hai lần đi nghiên cứu, một lần trước khi vào chiến dịch, lần thứ hai trước khi Trung đoàn 29 bước vào chốt giữ lâu đài.

Ai cũng bảo, trong những tình huống chiến đấu phức tạp, gay go, người trên cơ quan, hay người ở "ngoài cuộc" thường tỉnh hơn người ở đơn vị. Có lẽ vì người trên cơ quan hay người "ngoài cuộc" khách quan hơn mà thôi. Lê Nhu đang vận dụng ý kiến đó để xem xét tình hình mặt trận Tàu Ô, so sánh, đối chiếu những ý kiến của Đoàn Vũ, với những suy nghĩ đang rõ dần ra trong óc anh, xem có khác gì nhau không? Một lát Lê Nhu mở mắt, anh ngồi vào bàn, lật sổ ghi rất nhanh. Đối với Đoàn Vũ, anh không "tỉnh" hơn được. Đúng là Đoàn Vũ có những phát hiện sắc sảo. Lê Nhu đặt bút. Anh đưa tay xát mạnh lên thái dương, đặt cả lòng bàn tay lên mặt vuốt đi vuốt lại nhiều lần. Anh xua đuổi sự căng thẳng, mệt mỏi, lấy lại sự

tỉnh táo để lên gặp Sư trưởng Đàm Lê.

Lê Nhu đứng dậy, lượng định tình hình và công việc cần báo cáo, cần đề cập thu xếp những tài liệu chủ yếu, rồi đi về phía góc hầm, nơi đặt máy điện thoại. Dưới ánh sáng mờ mờ, anh thấy cậu chiến sĩ thông tin đang ngủ, khuôn mặt cậu ta trông rất dễ thương, trẻ hơn thường ngày. Hình như có người đã nói lúc ngủ, con người thường biểu hiện đúng nhất bản tính vốn có của mình. Lê Nhu cúi xuống nhìn khuôn mặt cậu chiến sĩ thông tin, anh lùi ra thở một hơi nhẹ. Anh bỗng nhớ tới giấc ngủ của những đứa con anh. Buổi tối, lúc anh từ già vợ con để lên đường vào Nam, đứa con trai sáu tháng của anh đang ngủ say. Anh bế nó trên tay, ôm nó vào lòng, áp môi lên mặt, lên tay, lên chân, lên bụng con, anh hít lấy hít để cái mùi thơm của da thịt đứa con, anh mong con thức dậy để anh "à ừ à" tạm biệt nó, nhưng nó vẫn ngủ. Đến giờ đi, anh trao con trai cho vợ, anh bế con gái lên, nó ôm ghì lấy cổ anh, nói thỏ thẻ "Ba ơi, ba có về nhà bà nội không? Con cũng muốn về thăm bà nội. Ba đuổi thằng Mỹ đi cho con với mẹ, với em về nhà bà nội ba nhé!".

Vào chiến trường sáu năm, anh đã tìm cách móc nối, nhưng vẫn không được tin gì. Không hiểu má anh, những người thân ai còn ai mất? Ở ngay trên đất miền Đông, nhưng anh vẫn không biết được tình hình gia đình. Lê Nhu lắc đầu, anh nén tiếng thở dài. Anh nhẹ nhàng đặt tay lên vai cậu chiến sĩ thông tin. Cậu ta rời bàn. Lê Nhu nói chuyện với Đoàn Vũ không tới mười phút. Trong gần mười phút, cậu ta đã tranh thủ được một giấc.

Lê Nhu chỉ mới chạm tay vào vai, cậu chiến sĩ thông tin đã mở mắt, đứng phắt dậy, đáp gọn lỏn theo thói quen:

- Báo cáo thủ trưởng, tôi có mặt!

Lê Nhu mỉm cười, anh thấy thương cậu ta quá, anh thì thầm:

- Tỉnh hẳn chưa? Ra trực máy, mình đi làm việc với sư trưởng đây. Có gì lên gọi nhé!

- Rõ! Báo cáo thủ trưởng tôi hoàn toàn tỉnh táo.

Cậu ta nói như một lời tuyên bố, bước nhanh tới bàn, mắt thao láo tay sắp lại mấy chiếc tổ hợp cho ngay ngắn, chiếc nào vào máy đó

Lê Nhu yên tâm, anh bước lên hầm, Bóng đêm rình sẵn, chup lấy mắt anh. Lê Nhu đứng lại, mắt nhắm hờ. Đó là phương pháp đi đêm. Giấc ngủ ngắn ngủi của cậu chiến sĩ thông tin vẫn luẩn quẩn trong óc anh- Nếu như anh không phải lên gặp sư trưởng, thì cậu ta có thể ngủ thêm ít nhất nửa giờ. "Đêm trong chiến tranh không phải để ngủ!". "Câu ấy đúng thiệt - Giấc ngủ trong chiến tranh cũng thiệt lạ Tự nó đến, đến lúc nào không biết, rồi tự nó đi, đi lúc nào không hay. Tỉnh lại đã thấy ngay công việc đang chờ. Chiến tranh nhào nặn cơ thể và thói quen của người lính, tạo nên một cơ thể khác, một thói quen khác buộc người lính phải thích ứng với nó. Người lính đã trải qua hàng ngàn đêm như thế!

Tới hầm sư trưởng, Lê Nhu không thấy thấp đèn, anh vừa đặt tay lên dây võng, chưa kịp hỏi, cậu liên lạc ngồi bật dậy, giọng đã tỉnh như sáo:

- Báo cáo trưởng ban. sự trưởng ở bên hầm chính uỷ.

Cả cậu này nữa - Lê Nhu nghĩ - Chỉ nghe bước chân, nghe tiếng động ở dây võng cũng nhận ngay ra mình. Cậu ta thuộc rồi. Giờ này nếu có người đến hầm sự trưởng thì không ai ngoài trưởng ban tác chiến".

- Thủ trưởng sang từ bao giờ?

- Báo cáo trưởng ban, cách đây hai tiếng, lúc mười hai giờ.

Lê Nhu ghé sát mắt vào mặt chiếc đồng hồ đeo tay có dạ quang. Anh ngạc nhiên:

- Cậu không có đồng hồ sao đoán giờ giỏi thế?

Cậu liên lạc cười nho nhỏ:

- Giờ giấc ban đêm em thuộc rồi trưởng ban ời! Cứ xem chừng là biết ngay thôi, có sai cũng mười lăm phút chứ không nhiều.

- Cậu tranh thủ ngủ đi, mình còn làm việc lâu với sự trưởng đấy.

- Rồi! Em ngủ rồi, trưởng ban cứ mặc em.

Giọng nói tỉnh táo, có trách nhiệm của cậu liên lạc bay theo anh. Lê Nhu lại gật đầu "Mỗi người lính, theo chức trách có một thói quen riêng. Hãy thiết!"

Lê Nhu đứng trước cửa hầm. Sự trưởng và chính uỷ ngồi im, mỗi người đều đang nhìn vào bóng đêm. Lê Nhu đánh tiếng, Sự trưởng Đàm Lê đứng ngay dậy. Lê Nhu chỉ đợi có thể, anh bước vào hầm.

- Có tin gì mới không?

- Báo cáo sự trưởng có

- Ở khu vực nào?

- Báo cáo có tất cả tin mới của các khu vực trên mặt trận.

- Hay lắm. ngồi xuống, bắt đầu đi. _

Lê Nhu lật ba cuốn sổ, mở bản đồ. bút chì cầm tay, mắt lướt qua trang giấy- Anh trình bày tình hình khu vực Tàu Ô. Đàm Lê, Phan Nguyên cũng mở sổ tay. thỉnh thoảng ghi chép. những vết gạch đầu dòng, những dấu hỏi thường đậm và rất to. Thỉnh thoảng hai người đeo kính. cùng Lê Nhu cúi sát xuống bản đồ, nhìn kỹ vào đầu nhọn chiếc bút chì Lê Nhu đặt trên bản đồ. Báo cáo xong diễn biến, Lê Nhu đặt bút, anh nói:

- Báo cáo hai thủ trưởng, theo anh Đoàn Vũ. sau một tuần dùng lối đánh ào ạt, tổng lực không được. Lê Văn Tư đã chuyển sang lối đánh mới, bằng cách mở rộng hai gọng kìm hai phía đông tây mỗi gọng kìm là một chiến đoàn đầy đủ. Hắn đang tìm mọi cách đẩy mũi nhọn hai gọng kìm ấy từ nam lên bắc, dùng chiến thuật lẩn, dũi, bám sát đối phương theo kiểu gặm nhấm dần- Anh Đoàn Vũ bảo hắn đang dùng phương pháp "lấy độc trị độc".

Đôi lông mày rậm của Đàm Lê lập tức cau lại, rồi giãn ra. ông nhìn Phan Nguyên mỉm cười;

- Có lý phải không anh? Phan Nguyên gật đầu. nói:

- Thăng này chê Nguyễn Vĩnh Nghi không biết dùng sức mạnh. Hắn thử dùng sức mạnh theo cách của hắn nhưng không thành công. Tôi cho sau mấy trận vừa rồi. hắn đã hiểu chúng ta hơn Nguyễn Vĩnh Nghi. Hắn phát hiện ra lối đánh của chúng ta, cách bố trí lực lượng. sự phối hợp giữa lực lượng chốt giữ và lực lượng vận động, cách thức giải quyết hậu quả, mối quan hệ giữa phía trước, phía sau, đặc biệt là sự lợi hại của hầm hố, công sự. Việc dùng hai gọng kìm từ nam lên bắc, mỗi gọng một chiến đoàn, là để loại trừ lực lượng đánh vận động của ta. tìm mọi cách o ép, cô lập trận địa cơ bản của ta ở nam cầu Tàu Ô. Hắn quyết tâm thắng ta bằng cách phát huy chỗ mạnh của hơn về số quân đông, vũ khí nhiều, dựa vào hầm hố, công sự để loại dần sinh lực của ta trên trận địa "Lấy độc trị độc" như Đoàn Vũ nói. chắc là ở chỗ đó.

Đàm Lê hỏi Lê Nhu:

- Chắc Đoàn Vũ có ý kiến gì thêm nữa chứ?

- Báo cáo sư trưởng, có. Anh Đoàn Vũ bảo ta cũng "lấy độc trị độc" - Đàm Lê và Phan Nguyên bật cười, Lê Nhu cũng muốn cười to nhưng anh kìm lại được. khuôn mặt anh sáng hẳn lên - Anh Đoàn Vũ cho rằng Lê Văn Tư chấp nhận lối đánh đó, quyết tâm dùng lối đánh đó, hy vọng vào lối đánh đó, nhưng chỉ mỗi mình Lê Văn Tư thôi. nhiều lắm đến bốn chiến đoàn trưởng. Còn đối với bốn chiến sĩ cấp dưới, nhất là binh lính, chắc không thích thú gì lối đánh đó. Anh Đoàn Vũ cho đó là chỗ yếu cơ bản. Còn ta lại là chỗ mạnh cơ bản- Đây là cơ hội để anh em ta, người nào cũng lập công được-Cuộc chiến đấu sẽ không có giờ, không có ngày, không có đêm. Nếu ta giữ được quân số như hiện nay, được bổ sung thêm càng tốt nếu được tăng thêm hỏa lực yểm trợ, thì Lê Văn Tư không thể thực hiện được quyết tâm của hắn. Anh Đoàn Vũ cho biết trung đoàn đã được chuẩn bị trước tình huống này. cán bộ chiến sĩ bình tĩnh, đã triển khai xong thể chiến đấu mới. Anh Đoàn Vũ đề nghị sư đoàn theo dõi và chú ý Chiến đoàn 49 đang trên đường sang Chơn Thành. Theo anh Đoàn Vũ, Lê Văn Tư sẽ sử dụng chiến đoàn này như một cú đấm mạnh, bất ngờ, nhưng chưa biết hắn sẽ đấm xuống chỗ nào.

Đàm Lê vạch con số 49 cùng dấu hỏi to lên sổ tay, ông gạch dưới hai gạch liền. khá đậm. ông nói:

- Đoàn Vũ phát hiện đúng sự việc, phát hiện đúng vấn đề, điều khác nhau là mức độ hiểu "độc" và sử dụng "độc" như thế nào thôi - ông quay sang phía Phan Nguyên tìm sự tâm đắc - Hiểu nhau đến mức đó cũng đặc biệt đấy phải không anh?

Phan Nguyên mỉm cười, gật đầu. Đàm Lê nhìn Lê Nhu:

- Cứ báo cáo tiếp đi. ta sẽ bàn một thể.

- Vâng, Ở Tân Khai - Đức Vinh. Nguyễn Vĩnh Nghi không có hoạt động gì đặc biệt- Trung đoàn 15, 33 Ở Đức Vinh nống ra tham dò, Trung đoàn 31 ở Tân Khai lo củng cố căn cứ. Điều chưa giải thích được tại sao trong lúc Lê Văn Tư ra sức đánh. thì Nguyễn Vĩnh Nghi lại hoạt động cầm chừng? Sự phối hợp giữa hai khu vực? Giữa hai viên tướng? Và kế hoạch của Nguyễn Văn Minh như thế nào? Xin đề đạt để hai thủ trưởng có ý kiến. Ngoài ra tin kỹ thuật phát hiện lữ dù 1 đang chuẩn bị rút về phía sau, một chiến đoàn của sư 18 sẽ lên thay thế.

Đàm Lê cựa quây. cặp lông mày rậm hết cau lại, giãn ra, đôi mắt sắc phát ra từng dấu hỏi, ngón tay gõ nhẹ nhẹ lên mặt bàn, phải chú ý lắm mới nghe được những nhịp thở rất khẽ của ông. Trông ông giống như người đi săn phát hiện được tầm con thú.

Những câu hỏi Lê Nhu đặt ra. cũng là những câu hỏi Đàm Lê và Phan Nguyên vừa trao đổi. Tình hình diễn biến cho thấy, Bộ tổng tham mưu nguy đã tạo điều kiện thuận lợi cho Nguyễn Văn Minh. Khi đồng ý cho Nguyễn Văn Minh đưa Sư đoàn 25 sang Chơn Thành thay Sư đoàn 21. dồn hết Sư đoàn 21 lên Tân Khai - Đức Vinh. Giao cho Lê Văn Tư khu vực Tàu Ô. Nguyễn Vĩnh Nghi khu vực Tân Khai - Đức Vinh. Với lực lượng đông như thế, nhiệm vụ của từng viên tướng gọn như thế, thì đó là thời cơ tốt nhất để chúng phối hợp hành động. Sau bữa xuống làm việc với Trung đoàn 29.

Đàm Lê về sở chỉ huy sư đoàn, họp Thường vụ xong, ông lên ngay Đức Vinh chuẩn bị kế hoạch đối phó với Nguyễn Vĩnh Nghi. Nhưng Nguyễn Vĩnh Nghi lại gần như án binh bất động. Trung đoàn 65, Trung đoàn 71. Trung đoàn 11 vẫn đang nằm im rình phục. Trận rình phục được sắp đặt, được tổ chức bằng sự đánh giá lại tình hình địch, tình hình ta mới nhất, và những kinh nghiệm sâu sắc rút ra được từ trong các trận trước- Đàm Lê và Phan Nguyên không có nhiều tin tức, tài liệu cụ thể về những viên tướng nguy đang đối đầu với họ. Đàm Lê và Phan Nguyên không hiểu được cụ thể về tình hình nội bộ của bọn tướng tá nguy. Họ chỉ hiểu những nét lớn. những nét chung mà thôi.

Trong cuộc trao đổi vừa rồi. Phan Nguyên đưa ra một nhận xét táo bạo. khá có lý: Theo Phan Nguyên. Lê Văn Tư hiểu những, vấn đề chiến thuật ở Tàu Ô hơn Nguyễn Vĩnh Nghi. nhưng Nguyễn Vĩnh Nghi lại hiểu vấn đề của chiến dịch trên toàn mặt trận hơn Lê Văn Tư. Nguyễn Vĩnh Nghi là phụ tá số một của Nguyễn Văn Minh. người thực sự chỉ huy và đốc chiến trong suốt bốn tháng qua. Hắn nhìn thấy những vấn đề gai góc bằng mắt, qua những thực tế cuộn cuộn hàng ngày. Hắn hiểu những vấn đề gai góc ấy bằng chính mồ hôi. và tâm tư của hắn. Phan Nguyên cho rằng Nguyễn Vĩnh Nghi hiểu quyết tâm của đối phương, bởi lẽ từ đầu cuộc chiến

tranh tới nay. chưa bao giờ đối phương mở một chiến dịch với quy mô lớn, lôi cuốn tất cả các sư đoàn chủ lực, các lực lượng dự bị chiến lược của Việt Nam Cộng hòa vào vòng chiến suốt một thời gian dài như chiến dịch này. Nguyễn Vĩnh Nghi hiểu được chỗ mạnh cơ bản của chúng là hỏa lực, là binh khí kỹ thuật. Và nếu như trong chiến dịch này, trên mặt trận này, hắn đã dùng đã mức cao nhất mọi hỏa lực, mọi binh khí kỹ thuật mà không khuất phục được đối phương thì điều tất yếu là hắn sẽ dao động, sẽ hoang mang.

Nguyễn Vĩnh Nghi hiểu vai trò của những người lính trong chiến đấu. Những người lính của sư 21 ở đồng bằng được ném vào đây suốt bốn tháng nay. nội tình thế nào Nguyễn Vĩnh Nghi chắc là người biết rõ nhất. Sự thật bao giờ cũng có sức thuyết phục ghê gớm. Hơn nữa, Nguyễn Vĩnh Nghi không phải là người của Quân đoàn 3. hắn và Sư đoàn 21 chỉ phối thuộc- Trong điều kiện cuộc chiến đấu đã đến nước đó, lại đang thay quân, thì việc Nguyễn Vĩnh Nghi chỉ hoạt động cầm chừng là điều hiểu được, bởi vì cũng khá lô gích. Đó là chưa tính đến những mâu thuẫn nội bộ, điều thường xảy ra giữa bọn tướng tá ngụy trong các chiến dịch trước.

Đàm Lê tán thành lập luận của Phan Nguyên, ông cho rằng Nguyễn Vĩnh Nghi đã thấm đòn. Hắn không muốn gì hơn là đợi trực thăng đến bốc đi khỏi con đường máu và nước mắt này, rút chân ra khỏi bãi lầy ghê gớm này. Và nếu vậy thì phải thay đổi kế hoạch chiến đấu. Phải tổ chức lại một trận đánh bao vây, kết hợp chặt chẽ với một trận đánh đường không nhiều tầng, nhiều lớp. Có thể là: bộ binh siết vòng vây, cối 82 khống chế bãi đáp của trực thăng, cối 120 ly bắn thời cơ khi máy bay chuẩn bị cất cánh, đại liên K.53 và trọng liên 12 ly 8 bố trí vòng ngoài hạ máy bay chở quân... Hai người đang bàn đến đó thì Lê Nhu tới.

Bây giờ, được thêm tin lữ dù 1 chuẩn bị rút về phía sau. Đàm Lê ngồi không yên được là điều tự nhiên, ông đã để nó tuột mất ở Chợ Thành ngày 11 tháng 4. liệu bây giờ ông có đánh được nó không? Và nếu đánh được, ông có để nó tuột lần nữa không? Người Đàm Lê gần như nổi gai vì căng thẳng, vì xúc động- Nhưng cảm giác ấy chỉ lướt qua. ông hỏi Lê Nhu:

- Tin lữ dù 1 chuẩn bị rút từ đâu tới? Bộ tư lệnh mặt trận biết chưa? Có ý kiến gì không?

- Báo cáo thủ trưởng, phòng tham mưu mặt trận vừa thông báo lúc 12 giờ đêm nay. Tin đài kỹ thuật nhận được trước đó hai giờ. Chưa nhận được ý kiến gì của Bộ tư lệnh-

- Hai giờ - Đàm Lê nhẩm tính - Vậy là mười giờ đêm nay. Mình bắt được tin, bọn dù cũng nhận được lệnh, trừ phi tin này là tin nghi binh của địch- Hãy cứ cho là tin đích xác đi. vậy lúc nào bọn dù sẽ khởi sự rút quân? Rút đường bộ về Chợ Thành như lữ 3 dạo trước không được rồi, chúng sẽ rút bằng trực thăng. Bãi đáp sẽ ở đâu? Ngã ba Thanh Bình hay Đức Vinh?

Lê Nhu bám sát từng lời của sư trưởng. Đàm Lê vừa dứt câu hỏi. Lê Nhu tiếp theo ngay:

- Báo cáo sư trưởng, ở ngã ba Thanh Bình không có lực lượng nào bảo vệ vòng ngoài để lữ dù 1 rút quân. Chúng không thể cùng lúc đổ một chiến đoàn sư 18 xuống, rồi bốc lữ dù 1 lên. Làm như thế nguy hiểm. Tôi đoán lữ dù 1 sẽ cắt đường về Đức Vinh. Ở đó còn Trung đoàn 15, Trung đoàn 33 - Lê Nhu ngừng lại như suy xét thêm, anh nói tiếp - Theo tôi, bọn địch sẽ thay quân kiểu như thế, đơn vị này bảo vệ cho đơn vị kia rút quân.

Phan Nguyên gật đầu xác nhận dự đoán của Lê Nhu, ông nói thêm:

- Và Nguyễn Văn Minh sẽ cho đổ Chiến đoàn 49 xuống Tân Khai. Chúng nó không bỏ Tân Khai. Ở đó chúng còn chín chiếc M- 113 và M- 118, một trận địa pháo. Chiến đoàn 49 sẽ không hướng lên phía bắc. Sau khi bảo vệ cho Sư đoàn 21 rút hết, chiến đoàn này sẽ đánh xuống Tàu Ô từ phía sau, phối hợp với Chiến đoàn 46 - 50 ở phía trước, đặt Trung đoàn 29 ta vào cái thế trên đe, dưới búa, trong hai gọng kìm- Tôi cho đó là tình huống cuối cùng sẽ diễn ra ở Tàu Ô.

Đàm Lê nhìn Phan Nguyên rồi nhìn Lê Nhu. bổ sung:

- Lại phải có lực lượng chốt giữ bắc Tàu Ô, ít nhất một tiểu đoàn.

- Đúng - Phan Nguyên đập nhẹ bút chì lên bản đồ, quăng bắc Tàu Ô - Chúng ta mới chốt giữ dưới lên, bây giờ phải tính việc chốt giữ trên xuống anh Lê ạ.

Đàm Lê bỗng lật ngửa hai bàn tay ra. giọng quyết đoán:

- Như vậy. Nguyễn Văn Minh bỏ trống đoạn đường này. Vì Sư đoàn 18 chỉ đủ sức thay Sư

đoàn 5 ở An Lộc - ông đưa mắt hỏi Phan Nguyên rồi hỏi Lê Nhu - Bỏ trống tức là bỏ cuộc? Có lô gích không?

Câu hỏi của Đàm Lê đặt ra khá bất ngờ. nhưng rất rõ ràng- Nếu như những lập luận. những ý kiến phân tích trên đây, và những tin tức nắm được là chính xác, thì tình hình nhất định sẽ diễn ra như Đàm Lê vừa nói. Nhưng để trả lời câu hỏi Đàm Lê vừa đặt ra, Phan Nguyên, Lê Nhu và cả Đàm Lê nữa cũng đang tự đặt ra cho mình những câu hỏi khác tương tự: Bọn địch đã bế tắc về chiến dịch chưa? Chúng đã sử dụng hết chỗ mạnh của chúng chưa? Trong cuộc đấu trí đấu lực chưa từng có này, cái gì là yếu lỗi quyết định sự thắng bại.

Phan Nguyên, Đàm Lê, Lê Nhu đều đã qua hàng chục năm đánh giặc, họ có kinh nghiệm. Kinh nghiệm lớn nhất đối với họ vẫn là vấn đề đánh giá địch trong mối tương quan cụ thể về chiến dịch. trong không gian và thời gian nhất định.

Phan Nguyên cựa mình, ông nhìn Đàm Lê, rồi nhìn Lê Nhu, vẻ nhìn của ông như thăm dò, như lượng định đồng thời ông cũng đang xét duyệt lại lần nữa xem những lập luận của mình, những ý kiến của Đàm Lê. Lê Nhu vừa nói. tất cả có lô gích không? Sau khi đã cân nhắc kỹ lưỡng. Phan Nguyên đặt tay lên cuốn sổ. ông nói:

- Chúng nó chưa bỏ cuộc trên cả hai mươi ki lô mét đầu, nhưng từ Tân Khai lên ngã ba Thanh Bình thì tôi tin là Nguyễn Văn Minh bỏ cuộc. Anh Đàm Lê nói đúng, Nguyễn Vĩnh Nghi và sư 21 đã ngấm đòn, hẳn muốn để lại nguyên trạng cho Quân đoàn 3. Còn quân đoàn 3 thì không thể có lực để trám vào chỗ trống đó. Và nếu Trung đoàn 29 giữ chắc được Tàu Ô - Phan Nguyên nhô người ra. điềm tĩnh, cả quyết - Nếu mọi việc diễn ra đúng như ta phán đoán, thì rõ ràng thế trận đã thay đổi cơ bản, hoàn toàn có lợi cho ta, ta có điều kiện bước sang kế hoạch B.

Đàm Lê nhìn Phan Nguyên rất lâu- Phan Nguyên nói lên điều ai cũng mong đợi- Cái điều mong đợi ấy là tâm trí. sức lực và xương máu của cả sư đoàn, của cả mặt trận, chiến đấu suốt bốn tháng ròng đưa tới

- Rõ ràng lắm rồi! - Đàm Lê gãi đầu, mái tóc cắt cua chồm ra như chiếc lược trai che vầng trán rộng. có nhiều nếp nhăn hẳn ngang. ông vừa vuốt tóc vừa nói tiếp - Nhất định tình hình phải dẫn đến diễn biến đó. và đó là thời cơ. ông quay sang Lê Nhu

- Cậu có ý kiến gì không?

Lê Nhu mỉm cười:

- Từ này đến giờ tôi đã đặt mình vào địa vị Nguyễn Vĩnh Nghi, Nguyễn Văn Minh, báo cáo, không có cách nào khác, đành phải bỏ đoạn đường đó thôi. Đồng bằng sông Cửu Long đang rất bức xúc. Nguyễn Vĩnh Nghi cần ra khỏi đường 13 sớm ngày nào hay ngày đó.

Đàm Lê mỉm cười:

- Vậy ta triển khai công việc thôi - ông ngẫm nghĩ một chút rồi nói - Lấy một tiểu đoàn của Trung đoàn 11 chốt giữ bắc Tàu Ô. Báo cho các trung đoàn sẵn sàng nhận lệnh mới. Thông báo cho Đoàn Vũ những ý kiến của chúng ta vừa rồi. Tôi sẽ trực tiếp đề nghị với Tư lệnh mặt trận đánh lữ dù 1. Còn việc gì nữa không nhỉ?

Lê Nhu ghi vào sổ những ý kiến của Đàm Lê. Anh coi đó là mệnh lệnh.

Phan Nguyên chờ Lê Nhu ghi xong. ông nói:

- Tôi đồng ý. với Đoàn Vũ sẽ không thông báo bằng điện thoại. sợ bọn thám báo móc máy nghe trộm. Tôi có việc xuống Chợ Thành họp với cấp uỷ địa phương- Tôi sẽ ghé vào Trung đoàn 29 trực tiếp nói cụ thể, bàn cụ thể. Anh Đàm Lê nên gấp ngay tư lệnh mặt trận. Nếu tư lệnh đồng ý, anh triển khai kế hoạch chiến đấu luôn

Phan Nguyên cười nhìn Đàm Lê - Nếu tin lữ dù 1 rút là đúng, tôi e không đánh kịp, nước mã hồi, lại hồi bằng trực thăng thì nhanh lắm.

- Mã hồi!

Đàm Lê gật đầu, ông đứng lên trước. Đàm Lê nhìn đồng hồ, chột kêu lên:

- Trời đất ơi! Bốn giờ sáng rồi! Thì giờ cứ như ngựa phi thế này chạy sao cho kịp.

Đàm Lê bước lên hầm. Bóng đêm đã mỏng dần, lối mòn hiện ra mờ mờ. Đàm Lê lắng nghe động tĩnh, rừng vẫn yên lặng. Đàm Lê đi nhanh, vừa đi vừa vung tròn hai tay như một vận động viên đang khởi động.

Tình hình mặt trận đường 13 đang bước vào giai đoạn hết sức căng thẳng.

Tư lệnh Hoàng Việt, theo thói quen, đang dạo trong hầm suy nghĩ, tính toán. Chiếc hầm thùm khá lớn, đủ cho ông đặt từng bước ngắn, tay chấp sau lưng, đầu lúc nghiêng lúc cúi, gió rừng lọt qua khe hầm, thổi vào mái tóc thưa, điểm bạc, xoa dịu bớt sự căng thẳng. Khuôn mặt Hoàng Việt trầm tĩnh, càng trầm tĩnh thêm, đôi mắt trông bên ngoài có vẻ mệt mỏi, nhưng trong cái nhìn lại chứa đựng vẻ kiên quyết.

Trên bàn, bên cạnh tấm bản đồ trải rộng, là bản kế hoạch "B" Bộ chỉ huy chiến trường vừa thông qua, những báo cáo về các trận đánh ở Tàu Ô, Đức Vinh - Tân Khai của Sư đoàn 267. những báo cáo về các trận đánh của Sư đoàn 290 ở An Lộc, báo cáo mới nhất về địch trên mặt trận, những bản tin tham khảo về tình hình chung. ông đã đọc kỹ và bây giờ, ông đang suy nghĩ về những vấn đề rút ra từ các tài liệu đó. Ở Tàu Ô, Tư lệnh Hoàng Việt không ngạc nhiên về trận đánh của địch. Nói cho đúng, ông đợi trận đánh đó. Ông hiểu viên tướng ngụy nào cũng hùng hổ, dứa nào cũng muốn ra oai với cấp dưới, lấy lòng tin với cấp trên, nên trận đánh đầu tiên của mỗi viên tướng ngụy khi tới mặt trận thường như thế. Đó là bản chất của chúng- Sau những trận đánh giằng dãi của Sư đoàn 21 và khu chốt chặn không kết quả. Tư lệnh Hoàng Việt đã thảo luận, bàn bạc kỹ với Sư trưởng Đàm Lê, với Đoàn vũ, chuẩn bị cho Trung đoàn 29 đón nhận trận đánh này. Điều ông lo là con số tổn thất trung đoàn phải gánh chịu quá mức dự kiến. lo phi pháo địch sát thương hết từng cụm, từng đại đội, nếu chúng không làm được việc đó, dù mỗi đại đội còn dăm bảy tay súng, mỗi cụm chốt còn vài ba công sự chiến đấu, thì bọn địch cũng khó đánh chiếm được trận địa. Thế là Trung đoàn 29 đã vượt thêm được một thử thách nghiêm trọng. Không những anh em giữ vững hoàn toàn trận địa, lại còn loại Tiểu đoàn 1/46 ra ngoài vòng chiến đấu, bắt tù binh. thu vũ khí. đánh cho tiểu đoàn này khiếp sợ. Số còn lại chạy về Chơn Thành phản chiến, buộc Lê Văn Tư phải dùng máy bay lên thẳng đưa tàn quân về Tây Ninh củng cố. Hai Chiến đoàn 50, 46 phải chui rúc trong những hầm hố của Trung đoàn 32 để lại. Trận đánh của Trung đoàn 29 không có gì đáng chê trách, trái lại cần được khen thưởng thích đáng. Tuy nhiên, Tư lệnh Hoàng Việt không chỉ chờ đợi kết quả trận đánh ở những con số mà chính là chờ đợi kết quả của cuộc đổ sức mới, tất yếu phải diễn ra trong quá trình diễn biến của chiến dịch.

Do nắm được ý đồ, dự đoán được kế hoạch thay quân của địch. hiểu được bản chất của chúng, nên Bộ tư lệnh mặt trận có sự chuẩn bị trước cho bộ đội ở những nơi sẽ diễn ra cuộc đổ sức mới ấy. Sự thành

công của Trung đoàn 29 ở Tàu Ô là một thực tế sinh động. Lúc còn ở sở chỉ huy cũ, được sự chuẩn y của Bộ chỉ huy chiến trường, Bộ tư lệnh mặt trận đã có một quyết định quan trọng về nhiệm vụ của Sư đoàn 290 ở Thị xã An Lộc. Để hãm đà tiến. giảm bớt sự bức thiết phải giải toả gấp An Lộc của địch, buộc Sư đoàn 21 phải sa lầy ở Tân Khai - Đức Vinh. Bộ tư lệnh mặt trận quyết định rút các trung đoàn của Sư đoàn 290 đang vây chặt thị xã ra ngoài, tiến hành cuộc bao vây lỏng. Đó là một quyết định thực tế và sáng suốt- Sau khi các trung đoàn của Sư đoàn 290 rút ra ngoài. cuộc bứt phá của Sư đoàn 21 ở Đức Vinh không quyết liệt như trước Lữ đoàn dù số 1 nằm im, Sư đoàn 21 loanh quanh trong rừng. Các trung đoàn của Sư đoàn 290 được củng cố, và điều quan trọng hơn, các trung đoàn này có điều kiện bắt tay chuẩn bị đánh trả cuộc tiến công của Sư đoàn 18, chắc chắn sẽ diễn ra ở đồn điền Quản Lợi sát Thị xã An Lộc trong những ngày tới. Hôm qua Tư lệnh Hoàng Việt tới sở chỉ huy Sư đoàn 290, chính là để kiểm tra công việc chuẩn bị đó.

Tư lệnh Hoàng Việt không lo cuộc tiến công của Sư đoàn 18 ở đồn điền Quản Lợi bằng cuộc tiến công của Sư đoàn 25 ở Tàu Ô. Ở Quản Lợi địa hình thuận lợi gần vùng giải phóng, việc tiếp tế lương thực, vũ khí nhanh hơn, việc triển khai lực lượng cũng dễ dàng hơn. Ở đó lực lượng pháo cơ giới yểm trợ trực tiếp, các cụm phòng không tầm thấp. chủ yếu là cao xạ. 37 ly vẫn khống chế được vùng trời An Lộc. Cho nên trận đổ sức tuy chưa diễn ra ở Quản Lợi. nhưng những điều kiện để đánh thắng trận đổ sức đó đã có, đã được đảm bảo chắc chắn. Kết quả kiểm

tra kế hoạch sẵn sàng đánh trả thắng lợi cuộc tiến công sắp tới của Sư đoàn 18 ở Sư đoàn 290. nhất là sự thành công của Trung đoàn 29 ở Tàu Ô, đã là những căn cứ vững chắc cho tư lệnh Hoàng Việt cân nhắc thêm, phân tích thêm, để có thể kết luận dứt khoát về thời gian mở cuộc tiến công ở một hướng mới, đưa chiến dịch phát triển sang một giai đoạn khác. Kế hoạch tiến công này đã có sau khi tiến hành bao vây thị xã nhưng những điều kiện thực tế chủ quan, khách quan chưa có để thực hiện. thêm nữa thời cơ cũng chưa đến. Một tháng rưỡi qua, Tư lệnh Hoàng Việt vừa chỉ huy cuộc chiến đấu hàng ngày, vừa để tâm theo dõi, nghiên cứu tình hình các mặt trận, đặc biệt là mặt trận đồng bằng sông Cửu Long. Cuộc tiến công của khối chủ lực vùng đồng bằng sông Cửu Long, trong khuôn khổ chiến dịch tổng hợp, khởi sự ngày 9 tháng 6, đang phát triển sâu xuống vùng Cai Lậy, Mỹ Tho, vùng đường 4, có ảnh hưởng trực tiếp đến mặt trận đường 13. Sự phối hợp của khối chủ lực miền Tây Nam Bộ trong chiến dịch này. buộc Bộ tổng tham mưu nguy có kế hoạch trả Sư đoàn 21 về lại quân đoàn 4. Đó cũng là một yếu tố khách quan khá quan trọng để Bộ tư lệnh mặt trận đường 13 trù tính kế hoạch tiến công mới. Nhưng trước hết, do tinh thần kiên cường chiến đấu. phương pháp chiến đấu và kết quả chiến đấu của các sư đoàn, trung đoàn trong phạm vi mặt trận đường 13.

Sau khi rút Sư đoàn 250 đi. tiến hành bao vây thị xã, ngăn chặn. tiến tới bao vây toàn bộ khối chủ lực do Sư đoàn 21 làm nòng cốt lên giải tỏa An Lộc ở vùng Tân Khai - Đức Vinh, việc giữ vững khu chốt chặn chiến dịch ở Tàu Ô là những yếu tố cơ bản để mặt trận đường 13 giữ vững thế trận lúc đầu. Giữ vững được thế trận tức là giữ vững được những tiền đề, những điều kiện cơ bản để chuyển hóa thế trận. Đó là một công việc hết sức khó khăn, hết sức phức tạp, đòi hỏi đảng uỷ chiến dịch, những người chỉ huy chiến dịch phải phân tích thật kỹ lưỡng, phải đánh giá hết sức chính xác cả hai lực lượng đối đầu trong chiến dịch. Một sự chủ quan đơn giản, một sự dao động hoài nghi, đều có thể làm lung lay thế trận. đều có thể làm mất thế trận. Biết giữ vững thế trận cũng tức là biết chịu đựng mọi thử thách, biết điều hành cuộc chiến đấu, biết kiên trì quyết tâm, biết phát huy đến mức cao nhất sức sáng tạo và khả năng chiến đấu của cấp dưới. của chiến sĩ. Tạo thế trận đã khó, chuyển hóa thế trận rất khó, nhưng giữ vững thế trận lại càng khó hơn. Không có chiến dịch nào việc giữ vững thế trận lại không xuất hiện nhiều lần, bởi vì sự phát triển của chiến dịch không phải thời gian nào cũng thông đồng bén giọt. Kẻ địch có sự kháng cự, có sự phản ứng điên cuồng, kẻ địch có tiềm lực lớn là những khó khăn ghê gớm cho việc giữ vững thế trận. Vì vậy có nhiều chiến dịch, việc giữ vững thế trận không thực hiện được. chiến dịch lâm vào tình trạng đầu to, đuôi nhỏ, đầu xuôi nhưng đuôi không lọt, phải kết thúc non, kết thúc vội. Cũng có chiến dịch dở dang. Tóm lại, giữ vững thế trận là công việc then chốt, công việc có tính chất bản lề của chiến dịch. Bộ tư lệnh mặt trận và Tư lệnh Hoàng Việt đã làm công việc đó trong tình hình. trong điều kiện hết sức khó khăn suốt gần hai tháng qua. Cho đến lúc này, có thể nói một cách quả quyết rằng, thế trận trên đường 13 đã được hoàn toàn giữ vững. rằng thời kỳ chuyển hóa thế trận có thể bắt đầu.

Tư lệnh Hoàng Việt đứng lại, ông đưa cả hai bàn tay vuốt vuốt mái tóc cắt ngắn, làm vài cử động cho đỡ mỏi, ông cảm thấy người nhẹ nhõm, sáng khoái. Rồi ông lại chấp tay sau lưng bước từng bước ngắn trong hầm. Trên chiếc bàn tre, những bản báo cáo nằm im, gió đi qua, những trang giấy lại nằm yên... Tư lệnh Hoàng Việt dừng trước bàn, ông nhìn đăm đăm vào các bản báo cáo rồi cầm bản báo cáo của Đàm Lê lên, vói về mặt dứt khoát. ông lấy đèn pin đi sang hầm Phó chính uỷ Hồng Nam.

- Anh đã xem cái này chưa?

Tư lệnh Hoàng Việt vừa bước xuống hầm vừa hỏi, ông đặt bản báo cáo lên bàn. Phó chính uỷ Hồng Nam đang đọc bản tín tham khảo, vội đặt kính, đứng dậy:

- Anh chưa đi ngủ à? Bản báo cáo của Đàm Lê phải không anh? Tôi đọc rồi.

Tư lệnh Hoàng Việt ngồi xuống nghe, một tay tì lên bàn, một tay vuốt vuốt bản báo cáo, ông hỏi Phó chính uỷ Hồng Nam:

- Anh đã có ý kiến gì về hành động mới của Sư đoàn 25 chưa?

Tôi cũng đang suy nghĩ - Hồng Nam vừa rót nước vừa nói tiếp - Theo tài liệu nắm được, Lê Văn Tư là một tên tướng vừa hùng hổ, vừa quỷ quyệt, thua trận đầu hấn rất cay, nhưng hấn

chưa chịu bó tay. Hẳn là đang có tham vọng lớn về danh vọng, địa vị: tôi cho mấy ngày nữa hẳn sẽ điều nốt Chiến đoàn 49 sang. Vấn đề giải toả An Lộc lúc này không cấp thiết nữa, ở đó đã có Sư đoàn 21, vì vậy Nguyễn Văn Minh có thể chuyển trọng tâm giải toả An Lộc xuống giải toả Tàu Ô, và Lê Văn Tư sẽ ném Chiến đoàn 49 vào khu vực đó nhưng chưa biết là chỗ nào.

Tư lệnh Hoàng Việt gật đầu:

- Có thể như vậy, Lê Văn Tư đã suy nghĩ rất căng về trận thử sức vừa rồi, hẳn đã tìm hiểu kỹ cách bố trí lực lượng, cách đánh của ta, hẳn đã thay đổi cách đánh. Đây là vấn đề cần nghiên cứu, cần thảo luận ngay, giúp thêm cho Trung đoàn 29. Còn việc sư 21 về lại miền Tây chỉ là vấn đề thời gian, xem ra chúng cũng đuối sức rồi. chúng cần phải thay quân sớm để củng cố. Tôi cho rằng thời cơ đã đến. chúng ta có thể bắt đầu xúc tiến việc thực hiện kế hoạch B. Ý anh thế nào?

Phó chính uỷ Hồng Nam chăm chú nhìn Tư lệnh Hoàng Việt- ông hiểu tư lệnh đang đặt ra một vấn đề hết sức quan trọng, ông vói tay lấy tấm bản đồ, gấp hai mép lại đặt lên bàn. Con đường 13 từ Sài Gòn lên Lộc Ninh hiện ra dưới tầm mắt của hai người. Kế hoạch B được trù tính sau khi Tư lệnh Hoàng Việt chính thức nhận nhiệm vụ tư lệnh kiêm chính uỷ Bộ tư lệnh mặt trận. Kế hoạch này có nhiều điểm khác với kế hoạch B phác thảo từ đầu chiến dịch. Kế hoạch B trước dự định, sau khi giải phóng thị xã, Sư đoàn 290 tiến xuống cùng với lữ đoàn đặc công 49, giải phóng các quận lỵ. chỉ khu Chơn Thành, Dầu Tiếng, có thể cả Bến Cát. Kế hoạch đó lấy việc giải phóng chỉ khu quận lỵ làm trọng tâm. Do tình hình thay đổi, kế hoạch B lần này, lấy việc tiêu diệt sinh lực địch làm trọng tâm, mặt trận không phải diễn ra ở chỉ khu, quận lỵ chủ yếu vẫn diễn ra trên đường giao thông, bằng cách dùng một bộ phận đặc công của Lữ đoàn 49, phối hợp với tiểu đoàn đặc công của Sư đoàn 267 tiến công sở chỉ huy tiền phương của Quân đoàn 3 ở căn cứ Lai Khê, rút Trung đoàn 65, Trung đoàn 11 của Sư đoàn 267, trung đoàn độc lập 25 của mặt trận, biên chế thành một sư đoàn đầy đủ, tranh thủ củng cố ngăn ngày, bí mật rời khỏi vùng Tân Khai - Đức Vinh, tiến xuống đoạn đường 13, từ Bàu Lòng đến Lai Khê, bao vây vị trí Bàu Bàng, cắt giao thông đoạn thứ nhất Chơn Thành - Bàu Bàng, đoạn thứ hai Bàu Bàng - Lai Khê đánh thẳng vào liên đoàn 6 biệt động quân đang đóng giữ vùng này, vu hồi sâu vào phía sau đội hình cơ bản của địch, trực tiếp uy hiếp vùng ven Sài Gòn.

Hồi đầu chiến dịch cũng đã có đợt cắt giao thông của Trung đoàn 6, đợt vu hồi của Trung đoàn 29, nhưng những hành động đó chủ yếu phục vụ cho việc giải phóng Thị xã An Lộc. Lần vu hồi này không những lớn hơn về lực lượng, mà ý định cũng quan trọng hơn, tức là dùng lực lượng cấp sư đoàn đánh thẳng vào quân địch bảo vệ vùng trung tuyến. Cô lập toàn bộ đội hình cơ bản của địch, trực tiếp uy hiếp các căn cứ lớn và vùng ven đô. Nó không mang ý nghĩa đơn giản của một tình huống vu hồi chiến dịch thông thường. Thực tế đó là sự chuyển hóa thể trận, là bước phát triển mới của chiến dịch. Bộ tư lệnh mặt trận và Tư lệnh Hoàng Việt tin tưởng một cách chắc chắn rằng, thực hiện tốt cuộc tiến quân này, nhất định Sư đoàn 25. đang đánh phá khu chốt chặn Tàu Ô sẽ phải từ bỏ ý định giải toả Tàu Ô, lùi về phía sau, giữ tuyến ven đô, bởi lẽ Sư đoàn 5 được rút ra khỏi Thị xã An Lộc, phải mất vài tháng nữa mới chiến đấu được. Nếu Sư đoàn 25 rút quân bằng đường bộ, thì Sư đoàn 267 được tăng cường Trung đoàn 25, sẽ có thời cơ tiêu diệt các chiến đoàn của sư đoàn này. Như vậy chiến sự trên đường 13 từ nam thị xã đến bắc Chơn Thành sẽ không còn nữa. Trung đoàn 29 trở về đội hình sư đoàn chuẩn bị cùng sư đoàn thực hiện kế hoạch C của chiến dịch. tiến sâu xuống vùng ven đô, đánh phá bình định, phối hợp với mặt trận đấu tranh ngoại giao ở Pa ri. Đó là một kế hoạch rất hay, táo bạo và kiên quyết, nhưng chỉ có thể thực hiện thành công vào một thời điểm vừa chính xác, vừa tế nhị, vừa phức tạp, thời điểm mà bọn chỉ huy địch không nghĩ tới. tức là lúc toàn bộ Sư đoàn 25 bị cuốn hút vào dải chốt chặn Tàu Ô. lúc Sư đoàn 21 sẽ rút khỏi khu vực Tân Khai - Đức Vinh, và lúc Sư đoàn 18 lao vào cuộc phản kích ở đồn điền Quán Lợi. Sự xuất hiện một sư đoàn bộ binh có cao xạ và pháo cơ giới yểm trợ ở vùng trung tuyến, có ý nghĩa rất lớn về chiến dịch, về quân sự, về chính trị và cả tâm lý nữa. Sài Gòn không thể ngồi yên. Chiến sự sẽ đột nhiên nổ ra dữ dội ở vùng trung tuyến. Đồng bào Sài Gòn có thể nghe rõ tiếng đại bác 105 ly, 155 ly của Quân giải phóng. Nhưng kế hoạch có thực hiện thành công hay không, ngoài những điều kiện về địch kể trên, còn đòi hỏi kế hoạch nghi binh chu đáo, đòi hỏi các đơn vị làm nhiệm vụ nghi binh phải cố gắng hết sức mình và, điều cơ bản nhất, đòi hỏi Trung đoàn 29 phải giữ vững dải chốt chặn

trong suốt thời gian Sư đoàn 267 rút các Trung đoàn 65, 11 ra củng cố, chuẩn bị chiến đấu ở phía sau, cho đến khi sư đoàn nổ súng thắng lợi trong những trận đầu tiên. Và nếu Trung đoàn 29 để mất dải chốt chặn sớm quá, Sư đoàn 21 của địch có thể nhào lên An Lộc, như thế kế hoạch sẽ mất chủ động, bất ngờ, thực hiện khó khăn, có khi không thực hiện được. Trung đoàn 29 sẽ phải gánh nặng lệch vai khi cả sư đoàn địch dồn áp lực vào một mình trung đoàn. Phó chính uỷ Hồng Nam lên tiếng sau một lúc im lặng suy nghĩ:

- Không biết tình hình vùng Tân Khai - Đức Vinh sẽ thế nào khi Sư đoàn 21 rút đi? Chúng bỏ trống đoạn đường ấy chẳng? Sư đoàn 18 có thể đổ xuống đó không?

Tư lệnh Hoàng Việt cầm bút chì đập nhẹ lên bản đồ. ông nói:

- Tôi tin Lê Văn Tư sẽ cho Chiến đoàn 49 lên giữ Tân Khai. địa hình ở vùng Tàu Ô không cho phép triển khai cả ba chiến đoàn cùng một lúc. Sáng nay Đàm Lê cũng đã nói qua điện thoại với tôi như thế. Còn Sư đoàn 21 sẽ rút từng trung đoàn, rút một lúc làm đảo lộn sự so sánh lực lượng, bọn địch hiểu điều đó, còn Sư đoàn 18 chắc chắn phải xuống thị xã thay cho Sư đoàn 5. Vì vậy tôi cho rằng ta có thể từ từ rút hai trung đoàn của Sư đoàn 267, và rút Trung đoàn 25 ra củng cố. Dùng Trung đoàn 71 ở Đức Vinh. Đàm Lê đề nghị rút một tiểu đoàn của Trung đoàn 11 chốt giữ phía nam Tân Khai, để Trung đoàn 29 khỏi phải chịu cái thế hai phía ép lại. Còn căn cứ Tân Khai chủ yếu dùng hỏa lực. Ngoài lực lượng bộ binh, cần phải khắc phục khó khăn về đường sá để đưa pháo cơ giới và lúc cần cả xe tăng xuống sâu, củng cố vững chắc thế trận mới. Điều lo lắng của tôi là Tàu Ô - Tư lệnh Hoàng Việt gật đầu như xác nhận thêm điều bất khoản của mình - Trung đoàn 29 chịu trận ở đó gần ba tháng rồi, nó hiểu địch. hiểu địa hình, có kinh nghiệm, đưa trung đoàn khác vào thay thế có lẽ không hay bằng cứ để nó ở đấy, nó đã chịu được những thử thách khá lớn vừa qua, không hiểu sắp tới nó có chịu đựng được thử thách mới chắc là rất lớn không? Tôi định sắp xếp công việc xuống tận nơi xem sao. Phải kéo bằng được một khẩu lựu pháo, hay khẩu 85 ly nòng dài xuống trực tiếp chi viện cho nó. - Về Tàu Ô, tôi vừa làm việc với anh Phan Nguyên hôm qua. sau mấy trận đánh với Sư đoàn 25 địch vừa rồi, anh em rất tin tưởng và quyết tâm. Anh em đã nhìn thấy âm mưu của chúng. Với sự giúp đỡ của sư đoàn. của mặt trận, tôi tin anh em sẽ đứng vững được.

- Nhưng ý anh thì bao giờ ta bắt đầu nổ súng ở dưới đó?

Tư lệnh Hoàng Việt xoè cả năm ngón tay. đặt ngón tay cái lên từng đốt của những ngón tay kia, ông nhắm tính một chút, rồi nói:

- Làm sao những ngày đầu tháng 8 đặc công phải đánh được vào Lai Khê, những đêm ấy còn tối trời, chuẩn bị xong đánh ngay. để lâu sẽ đến tuần trăng thêm khó ra. Vào khoảng cuối tuần thứ nhất của tháng 8, bao vây xong Bàu Bàng, các trung đoàn phải đánh được những trận đầu tiên. Để muộn, áp lực của địch ở Tàu Ô sẽ nặng quá sức anh em, thế trận có thể xấu đi.

Phó chính uỷ Hồng Nam mím môi, ông cũng nhắm tính:

- Như vậy chúng ta chỉ còn hơn nửa tháng để vừa rút bộ đội ra củng cố, vừa đi chuẩn bị chiến trường, phải khẩn trương lắm mới kịp, thời gian củng cố sẽ không nhiều. Nhưng được anh ạ - phó chính uỷ Hồng Nam tỏ vẻ dứt khoát - Bộ đội đã có kinh nghiệm củng cố, chừng ấy thời gian cũng tạm đủ. Bao giờ chúng ta họp đảng uỷ để thông qua kế hoạch này và xin chỉ thị cấp trên?

Tư lệnh Hoàng Việt đứng dậy:

- Để đêm nay tiếp tục suy nghĩ thêm, sáng mai ta quyết định. thống nhất được suy nghĩ và quyết tâm là điều quan trọng. chứ việc tổ chức thực hiện thì các đơn vị đều đã quen rồi. Còn cấp trên chắc chắn các anh sẽ chuẩn y ngay. Mấy giờ rồi nhỉ?

Hồng Nam liếc nhìn đồng hồ:

- Dạ, mười hai giờ.

- Nhanh quá, suy nghĩ một chút là hết đêm. Thôi anh nghỉ đi. tôi về đây À Tư lệnh Hoàng Việt quay lại - Đàm Lê đề nghị cho đánh lữ dù 1 rút quân. Tôi đồng ý rồi, anh có ý kiến gì không?

Hồng Nam cười:

- Đàm Lê đang cay lữ dù 1, nhưng khó đánh gọn được. Bọn dù không hùng hổ như hồi đầu nữa. Chúng nó sẽ luồn lách. Không biết Đàm Lê có sẵn được không?

Tư lệnh Hoàng Việt về gần hầm, ông bỗng đứng lại nhìn lui nhìn tới, rồi đi thẳng về phía hầm tham mưu trưởng, ông muốn cân nhắc lần nữa những điều vừa bàn với phó chính uỷ, ông dừng trước cửa hầm Lê Khiêm. Trong hầm không có đèn, chắc Lê Khiêm ngủ rồi Hoàng Việt đi thẳng về hầm mình. Đến cửa hầm. ông khom người nhìn xuống, Lê Khiêm đang ngồi trước tấm bản đồ trải rộng. tay phải cầm bút chì màu, tay trái chống vầng trán bóng, bắt đầu hói, đang nghiêng xuống. ngón tay luồn vào mái tóc đã thưa đi nhiều, xoay tròn hết cụm này sang cụm khác. Hoàng Việt thở sâu. ông hiểu Lê Khiêm đang suy nghĩ vấn đề gì đó rất căng. Hoàng Việt bỗng nhớ tới hình ảnh Lê Khiêm cách đây bảy năm trong chiến dịch Đồng Xoài. Hồi đó Lê Khiêm làm Trung đoàn trưởng Trung đoàn 72, có nhiệm vụ tiêu diệt chi khu Đồng Xoài. kéo Sư đoàn 5 và lực lượng tổng dự bị chiến lược của nguy lên đồn điền Quản Lợi cho trung đoàn 71 và Trung đoàn 73 tiêu diệt. Tư lệnh Hoàng Việt thấy Lê Khiêm ngồi trước bản đồ chi khu, cũng đáng điều thế này, nhưng hồi đó Lê Khiêm ngồi trong nhà, trên mặt đất. còn trẻ, tóc đen mượt, vầng trán thẳng băng. Trận Đồng Xoài là trận công kiên lớn nhất, lần đầu nổ ra trên chiến trường Nam Bộ kể từ cuộc kháng chiến trước. Lê Khiêm là người trung đoàn trưởng đầu tiên ở Nam Bộ chỉ huy đánh công kiên- Đó là trận tiêu diệt xuất sắc. Cuối cuộc chiến tranh cục bộ, Lê Khiêm làm sư đoàn trưởng. Cùng với sự trưởng thành, vầng trán Lê Khiêm cao hơn, bắt đầu hói, tóc thưa đi, đã điểm bạc. Hoàng Việt mỉm cười. rồi bước xuống hầm. Lê Khiêm ngoảnh lại và đứng lên:

- Dạ, anh Ba đi đâu về?

- Ngồi xuống đi. tôi sang bên anh Hồng Nam. Anh đợi tôi lâu chưa? Có chuyện gì không Lê Khiêm?

- Dạ, tôi vừa mới sang. Định trình bày với anh Ba về kế hoạch B.

Hoàng Việt sung sướng đặt tay lên vai Lê Khiêm. ông cười:

- Kế hoạch B? Ngồi xuống đi. tôi sang bên anh Hồng Nam trao đổi chuyện đó, về tới hầm anh, tưởng anh ngủ rồi, té ra anh sang đây cũng là kế hoạch B- Những suy nghĩ của chúng ta gặp nhau rồi.

Lê Khiêm ngồi xuống, dịch bản đồ ra một bên bàn, rót ly nước đặt trước mặt Tư lệnh Hoàng Việt, rồi rót ly nước thứ hai cho mình. Chờ Tư lệnh Hoàng Việt uống xong, Lê Khiêm mới uống. Lê Khiêm kính trọng đồng chí sư đoàn trưởng đầu tiên của mình, một người có kinh nghiệm chiến đấu phong phú, trưởng thành trong quá trình phát triển quân chủ lực của đất nước, đã chỉ huy trung đoàn đánh chiếm bản doanh tướng Đờ Cát ở Điện Biên Phủ. người trực tiếp dìu dắt, giúp đỡ, tạo điều kiện cho Lê Khiêm trưởng thành, cho trung đoàn Lê Khiêm lập được nhiều chiến công. Lê Khiêm quý mến tư lệnh còn bởi tính cần cù, giản dị, lòng nhân hậu với đồng chí anh em: tác phong chan hòa, sâu sát, nghiêm túc. Những lúc có hai người, ít khi Lê Khiêm xưng hô theo điều lệnh, mà xưng hô theo tình anh em.

- Nào nói đi Lê Khiêm, đã đến lúc hạ quyết tâm được chưa?

Lê Khiêm phấn khởi nói ngay:

- Báo cáo anh Ba, tôi cho thời cơ đã đến, chúng ta hạ quyết tâm được rồi. Lý do là trong tuần tới Sư đoàn 18 sẽ xuống An Lộc thay cho Sư đoàn 5. Liên đoàn 5 biệt động quân thay liên đoàn 333 biệt động quân ở An Lộc cách đây hai hôm, đợt thay quân thăm dò, tin đó anh Ba biết rồi. Cũng trong tuần tới. theo tin kỹ thuật và tin của tình báo chiến lược, Sư đoàn 21 chỉ để lại Trung đoàn 31 Ở Tân Khai. còn hai Trung đoàn 33. 15 sẽ lần lượt rút khỏi Đức Vinh. Trung đoàn 31 cũng chỉ ở lại một thời gian chờ một chiến đoàn của Sư đoàn 25 vào thay thế. Chúng tôi dự đoán bọn này không tiến lên An Lộc, mà theo kiểu lữ dù 3 dạo trước. Chắc chắn Quân đoàn 3 đã bỏ ý định nối liền Tân Khai - Đức Vinh - An Lộc. Lực lượng ở vùng trung luyện rất mỏng, chỉ có biệt động quân mới chấp vá lại. đang phải đối phó với các lực lượng vũ trang địa phương của ta quanh Sài Gòn. Bọn dù bị kẹt ở Quảng Trị rồi, Sư đoàn 7, Sư đoàn 9 đang bị cuốn

vào chiến dịch tổng hợp của ta ở đồng bằng sông Cửu Long - Lê Khiêm xoè hai bàn tay ra, như muốn khẳng định những lý do vừa nêu lên, rồi Lê Khiêm nắm hai bàn tay lại vể dút khoát:

- Bắt đầu được rồi anh Ba. Tụi Quân đoàn 3 và cả Sài Gòn nữa, sẽ bị bắt ngờ.

- Nhất định chúng nó bị bắt ngờ! - Phó chính uỷ Hồng Nam vừa bước xuống hầm vừa nói. giọng sôi nổi.

Lê Khiêm dịch sang một bên. nhường chỗ cho Hồng Nam. Hoàng Việt đặt chén nước trước mặt Hồng Nam. ông hỏi:

- Anh không ngủ được à?

- Xôn xao quá các anh ạ! - Hồng Nam uống cạn chén nước, ông nói tiếp - Tâm trạng giống như nhà thơ tìm được ý thơ hay. không bật dậy đốt đèn viết ra giấy không yên. Tôi cứ lật đi lật lại xem bọn địch đang nghĩ gì về chúng ta? Chúng đánh giá tình hình hiện nay của chúng ta như thế nào? Căn cứ vào các nguồn tin khác nhau. vào những diễn biến trên toàn chiến trường, có thể đi tới điều này: Bọn địch cho cuộc tiến công của chúng ta đã hết đà, chúng ta đã kiệt sức, giỏi lắm chỉ có khả năng giữ những gì giành được trong mấy tháng tiến công vừa qua, không còn đủ sức mở trận tiến công tiếp theo. Ở mặt trận này lực lượng ta rút đi khá nhiều là một bằng cứ để địch đánh giá. Vì vậy chúng mới chủ trương thay quân. Chúng cho quyền chủ động chiến dịch đã chuyển sang tay chúng. Thay quân xong, chúng sẽ phản công lớn. Tuy nhiên trong việc thay quân. đã xuất hiện những lỗ hổng và những mâu thuẫn gay gắt. Nếu chúng để toàn bộ sư 21 ở lại Tân Khai, Đức Vinh, cả ba Sư đoàn 25. 21, 18 cùng phối hợp phản công, khả dĩ còn gây khó khăn cho ta. nhưng tình hình khốn quẫn ở đồng bằng đã buộc chúng phải rút Sư đoàn 21 ra khỏi đường 13. về chữa cháy ở miền Tây Nam Bộ. Ở Tân Khai - Đức Vinh, như ý kiến hai anh, giỏi lắm chỉ có một chiến đoàn của sư 25 - Hồng Nam lắc đầu - Một chiến đoàn không làm được chuyện gì lớn trong tình hình hiện nay. Do đó quãng Tân Khai - Đức Vinh - An Lộc là một lỗ hổng lớn. Các trung đoàn cơ động của ta lại ở chính khu vực đó. Ta nên nhanh chóng chớp thời cơ thực hiện quyết tâm của kế hoạch B.

Hồng Nam nhìn Lê Khiêm, rồi nhìn Tư lệnh Hoàng Việt, ông tiếp tục nhấn mạnh:

- Táo bạo và có chút ít mạo hiểm. Nhưng phiêu lưu thì không. Tôi tin như thế!

Những ý kiến của Hồng Nam làm cho Lê Khiêm quả quyết:

- Lô gích lắm anh Ba! Nếu anh ra lệnh. tôi xin đi chuẩn bị chiến trường ngay.

Tư lệnh Hoàng Việt lắc đầu, mỉm cười chỉ vào ngực mình:

- Tôi đi chuẩn bị chiến trường, Lê Khiêm phải ở nhà.

- Anh Ba đi sao?

Tư lệnh Hoàng Việt gật đầu:

- Ngoài kế hoạch B, phải chuẩn bị kế hoạch C, kế hoạch Xnữa. Tôi phải xuống dưới đó họp bàn với các tỉnh uỷ, tỉnh đội, phối hợp hoạt động. Mặt trận ngoại giao đang cần sự phối hợp có hiệu quả cao. Còn anh, phải bắt tay vào việc chuẩn bị đưa pháo 105. 122 và 85 nòng dài xuống dưới đó, phải cho Đoàn Vũ một khẩu 85. nhiều cơ sở đạn, kế hoạch chiến đấu sẽ giúp thêm, nhưng nhất thiết phải có pháo chi viện cho anh em. Anh em đang khó khăn, đang hết sức vất vả. Phải đốc nhanh mới được. Rồi phải chuẩn bị đường sá cho xe tăng xuống nữa. Công việc không ít và không dễ - Tư lệnh Hoàng Việt đứng dậy, nét mặt rất vui - Chúng ta hãy tạm nhất trí với nhau như vậy, đêm nay đừng ngủ, tiếp tục suy nghĩ cân nhắc thêm. Sáng mai ta họp thường vụ quyết định dứt khoát. Nay, Lê Khiêm, liên lạc ngay với Đàm Lê, chúng tôi đã đồng ý cho cậu ta đánh lữ dù 1 rút quân. Cố gắng giúp Đàm Lê. Hồng Nam và Lê Khiêm cùng đứng dậy, họ lần lượt bước lên hầm. Tư lệnh Hoàng Việt xem lại đồng hồ. Đêm đã về khuya, ông dạo từng bước ngắn, thông thả, đầu lúc cúi xuống, lúc ngẩng lên. ông thấy người khoẻ khoắn, ông nói một mình:

- Phải có kế hoạch nghi binh chu đáo. Phải nghi binh thật giỏi mới được.

Phan Nguyên đã hết sốt. Người ông gầy đi nhiều. Đợt sốt kéo dài và vết thương tình cảm làm ông gần như kiệt sức. Ông can đảm chống chọi với bệnh sốt rét, với sự đau khổ một cách

lặng lẽ, kiên trì. Ông nhả mặt cổ nuốt vào bụng một bát cháo, một viên thuốc, cũng như cắn môi nuốt tiếng thở dài thường bật ra mỗi đêm khuya ngả lưng xuống võng. Ông đã vượt qua bệnh tật, vượt lên nỗi đau. Một trong những phương thuốc ông dùng là: nhớ rõ trách nhiệm, ra sức làm việc, nhớ đến anh em, nghĩ về chiến thắng. Phương thuốc ấy cùng với những phương thuốc khác giúp ông đẩy lùi bệnh tật, giúp vết thương chóng thành sẹo.

Phan Nguyên chuyển sang làm công tác chính trị, bắt đầu bằng chức chủ nhiệm chính trị trung đoàn. Đến nay đang đảm nhận chức chính uỷ sư đoàn. Khoảng thời gian đó là mười hai năm. Mười hai năm ở trên chiến trường, ở giữa mặt trận. Có nghĩa là ông chưa được học một lớp đào tạo, hay một lớp bồi dưỡng chính trị nào cả. Những chức trách ông lần lượt đảm nhiệm từ thấp lên cao, là do thành tích ông lập được, kết quả công việc ông đã làm, năng lực ông tự học tập, rèn luyện, kinh nghiệm ông thu lượm, uy tín ông xác lập. Còn nhờ sự chỉ bảo của cấp trên, sự giúp đỡ dìu dắt của cấp uỷ, của đồng chí đồng nghiệp, và cả mồ hôi, xương máu của chiến sĩ nữa. Đúng, cả mồ hôi, xương máu của chiến sĩ! Bởi vì, không có một thành tích, một chiến công nào của đơn vị giành được lại khoẻ khoắn, dễ dàng. Thành tích và chiến công giành được đều là mồ hôi và xương máu. Có những thành tích, những chiến công phải trả giá đắt, có khi rất đắt. Phan Nguyên không thể quên con số thương vong trong mỗi trận đánh, sau một chiến dịch, cuối một năm tổng kết. Chỉ riêng đơn vị của Phan Nguyên thôi, nếu cộng con số thương vong của cả mười hai năm lại thì thật lớn và thật đau lòng. Đó là chưa tính tới bao nhiêu hy sinh, lặng lẽ, âm thầm, mà cái guồng máy chiến tranh, với những bằng chứng của nó đã từ mọi miền của đất nước đưa tới. Những thành tích cá nhân ông lập được, chức vụ ông đang đảm nhận, không thể nào tách khỏi sự hy sinh lớn lao đó. Và, chính sự hy sinh lớn lao đó đã giúp ông lập được thành tích, đưa ông tới chức vụ ông đang đảm nhận. Trong mười hai năm qua cũng có lần, có lúc, những lời khen, những tiếng hoan hô lọt vào tai ông, những ánh mắt nhìn ông với vẻ tò mò, kính nể, làm cho mắt ông lóa lên. Nhưng nhớ những con số thương vong của đơn vị, ông lại tỉnh hẳn ra. Sự thoải mái, sự tự bằng lòng, cũng tức là bắt đầu sự dừng lại, bắt đầu sự kiêu căng. Không có sự hy sinh của mọi người, thì bản thân ông cũng chẳng có gì cả. Để nhận ra được điều đó, bản thân ông cũng phải trả giá. Càng gắn bó với công việc chính trị, làm cán bộ chính trị làm một chính uỷ, ông càng thấy công việc và chức trách đó thật khó khăn. Ông chưa tìm thấy một hình mẫu nào hoàn chỉnh. Trong thực tế, ông thấy các bạn đồng nghiệp, người có ưu điểm này, người có ưu điểm khác, người mạnh mẽ này, người yếu mẽ khác, và ngay bản thân. Ông cũng thấy mình có không ít nhược điểm. Ông thấy tính hay nói dài, hay viết dài, viết nhiều, văn hoa, không được thiết thực là một nhược điểm của Nguyễn Tính, nhưng ông, ông lại nói ít quá viết ngắn quá, không thích ứng với cương vị và chức trách của ông. Có những báo cáo, những bài kết luận, đúng ra ông phải viết, phải soạn thảo, nhưng ông giao cho trợ lý, ông nói nội dung mục đích yêu cầu, trợ lý viết, ông đọc lại, thêm bớt, sửa chữa. Người trợ lý giỏi, nắm được vấn đề, có vốn sống, bài viết có chất lượng; trợ lý yếu kết quả thật đáng buồn. Những bài hay, những báo cáo tốt, được hoan nghênh, được tiếp thu. Ai cũng tưởng chính công sức của ông, nhưng đâu phải. Công sức của ông nhiều lắm một nửa, còn nửa kia của đồng chí trợ lý. Nhưng ông vì tự ái, vì sĩ diện - chưa nói được điều cụ thể ấy với mọi người. Nhiều khi nghe anh em vỗ tay, ông đỏ mặt, ông đã một mình nhận hết lời khen của anh em. Đọc những bài hay, nói có chất lượng, những báo cáo tốt do những trợ lý giỏi soạn thảo, ông thấy những người trợ lý ấy biết nhiều hơn ông. Có những vấn đề, những mục họ sắc sảo hơn ông. Phan Nguyên xấu hổ cả về những việc đó nữa. Ông đấu tranh với bản thân, ông hiểu, nếu không cố gắng học tập, không chịu khó rèn luyện thì một ngày kia, ông sẽ hết xấu hổ, ông sẽ trở nên ỉ lại, lười biếng, sống nhờ vào đầu óc và sức lao động của người khác.

Rất nhiều đêm Phan Nguyên tìm hiểu, suy nghĩ về bản chất công việc chính trị, chức trách của những người cán bộ chính trị. Ông hiểu, nhưng ông chưa khái quát được súc tích, dễ nắm. Phải chăng công việc chính trị, công việc của những người cán bộ chính trị, là làm sao khơi lên những khả năng tiềm tàng, vô tận về mọi mặt trong quần chúng? Hướng mọi khả năng ấy vào nhiệm vụ, để giành thắng lợi trong mỗi nhiệm vụ, để giành thắng lợi cuối cùng? Đó là cả một nghệ thuật! Nghệ thuật tìm sức mạnh của con người. Nghệ thuật xây dựng và sử dụng sức mạnh của con người vào cuộc đấu tranh cách mạng! Đã là nghệ thuật thì không đơn giản, không dễ dàng chút nào cả. Phan Nguyên tâm niệm như vậy. Sự tâm niệm ấy góp thêm sức động viên ông, giúp ông vượt qua được những khó khăn của bản thân.

Phan Nguyên tới sở chỉ huy Trung đoàn 29 lúc mười hai giờ. Dọc đường ông phải dừng lại ba lần, hai lần máy bay ném bom, một lần pháo tầm xa từ Lai Khê bắn lên. Bọn địch đánh phá hậu cứ trung đoàn 29. Phan Nguyên gặp Nguyễn Tính ở ngã ba rẽ vào sở chỉ huy Biệt Nguyễn Tính vừa ở chỗ địch oanh tạc về, ông hỏi ngay:

- Có bị tổn thất không?

- Báo cáo anh Tư. không có vong, chỉ bị thương hai đồng chí. có lẽ nhờ 12 ly 8 ở ngoài trận địa đánh trả, nên đã hạn chế được mức độ chính xác của máy bay ném bom.

- Có biết nguyên nhân vì sao không?

- Báo cáo vì không nguy trang lối mòn vào cứ. "Đầm già" phát hiện được đường đi. - Phải đề phòng cả bọn biệt kích thám báo nữa. Địch. ta gần nhau thế này, chúng dễ thâm nhập lắm. Các đồng chí vẫn thường xuyên tuần tra lòng sục đây chứ?

- Báo cáo vệ binh trung đoàn làm nhiệm vụ đó. Các tổ thay phiên nhau đi cả ngày đêm.

Vào đến hầm, chờ Nguyễn Tính ngồi xuống ghế. Phan Nguyên nói ngay, ông sợ quên, giọng nghiêm khắc:

- Phải kiểm thảo phê bình những thiếu sót đó. Những sự tắc trách, chủ quan ấy, không những không chấp hành mệnh lệnh, mà còn vi phạm việc chấp hành nghị quyết của đảng uỷ các cấp. Chúng ta phải chấm dứt cho được việc thương vong xảy ra ở hậu cứ vì vô kỷ luật, vì thiếu cảnh giác - ông nhìn Nguyễn Tính. nói tiếp - Cậu biết mỗi ngày sư đoàn tổn thất bao nhiêu không? Trên ba chục- Nếu ngày nào cũng vậy thì sao? Cuộc chiến đấu còn lâu dài, lấy đâu quân mà đánh? Lấy người đâu bổ sung cho kịp?

Ông nhìn chăm chăm vào Nguyễn Tính rồi nói tiếp:

- Miền Nam có mười bốn triệu dân, bộ máy chiến tranh của Thiệu đã trên hai triệu. chiếm tỷ lệ một trên bảy rồi. Mấy năm Việt Nam hóa chiến tranh, địch vơ vét hết người hết của. Nhiều vùng anh em miền Bắc phải xuống làm bộ đội địa phương, đội công tác và cả du kích xã nữa. Miền Bắc có mười bảy triệu, gánh trên vai cả bốn chiến trường, quân rải khắp Đông Dương, đâu phải lúc nào cũng có sẵn người bổ sung cho chúng ta. Hậu phương đâu phải là cái thùng không đáy. Ở chiến trường, mỗi việc làm thiếu trách nhiệm, mỗi xử trí sai lầm, mỗi quyết tâm không chính xác của người chỉ huy, đều lập tức phải trả giá. Cái giá ấy là xương máu của anh em, của chiến sĩ. Cán bộ mình phải hiểu điều đó. Lãnh đạo phải đi vào những việc hết sức cụ thể, từ cái lá nguy trang cho đến chiếc hầm, từ nắm cơm ăn cho đến cách đánh. Đây, trong chỉ tiêu và kế hoạch thi đua, các cậu nêu vấn đề bảo đảm quân số, nhưng không thấy biện pháp cụ thể. Các cậu quên viết, hay chưa nghĩ ra. hay nêu lên câu chữ cho đầy đủ bài bản?

Những buổi gặp gỡ như thế này, dù là trao đổi công việc, thường Phan Nguyên dùng lối xưng hô thân mật, ông muốn tạo cho người nói chuyện với mình sự thoải mái nhất định- Nguyễn Tính chưa trả lời được câu hỏi bất ngờ ấy- Thấy vậy Phan Nguyên mỉm cười:

- Bí à? Đây. đừng giận nhé. đọc bản quyết tâm thi đua của cậu gửi lên, mình thấy chưa có gì thay đổi lắm so với những bản báo cáo về công tác tuyên huấn của cậu. Sự suy nghĩ, cách đặt vấn đề, lối viết. Chúng ta đang là những con người chiến thuật, làm nhiệm vụ chiến thuật. Công việc chiến thuật là công việc cụ thể, hết sức cụ thể. Đừng có cái gì cũng bảo đảm, rồi bảo đảm, đâm ra khẩu hiệu suông. Sức mạnh tinh thần rất quan trọng, có cả vai trò vị trí hằn hoi, nhưng không có vật chất bảo đảm, thì sức mạnh tinh thần đó sẽ bị xói mòn, không phát huy được đâu. Phải tránh sự trống rỗng. Phải chống lại sự trống rỗng. Chỉ tiêu nêu bảo đảm quân số chiến đấu, nhưng lại không bắt đầu từ nghiên cứu cách đánh, phát động quần chúng tìm ra lối đánh thích hợp, không tìm được cách chống M.79, chống đạn cối hóa học, thì làm sao bảo đảm quân số được? Còn ở hậu cứ thì để bị ném bom vì vô kỷ luật - Phan Nguyên lắc đầu - không được cậu ạ.

Phan Nguyên liếc mắt thăm dò thái độ Nguyễn Tính rồi hỏi:

- Còn chuyện Hậu đào ngũ. cậu đã làm gì chưa? Rút ra được vấn đề gì không?

Nguyễn Tính vuốt tóc. Anh hiểu chính uỷ đã không chịu để mất thì giờ, đột thẳng vào những

vấn đề cơ bản. Nguyễn Tính nói:

- Chúng tôi đã thông báo cho toàn trung đoàn biết, có phê phán hành động tiêu cực xấu xa đó.

Phan Nguyên mở to mắt nhìn Nguyễn Tính:

- Chỉ phê phán thôi ư?

- Vâng.

Phan Nguyên lắc đầu:

- Không đủ, phê phán thôi không đủ. Ai chẳng biết hành động tiêu cực của Hậu là kém cỏi, xấu xa, nhưng người lãnh đạo phải biết nhìn xa hơn, phải biết tìm ra nguyên nhân sâu xa dẫn đến hành động tiêu cực ấy. Phải rút cho được những bài học nóng hổi về cách sống cho cán bộ và chiến sĩ. Chắc cậu nhận được thông báo về cậu Hậu rồi chứ?

- Báo cáo anh Tư. đã nhận được. Tin mới nhất, cậu ấy chết rồi. Hôm qua gặp đồng chí bác sĩ trạm phẫu tiền phương. đồng chí ấy bảo chân dập nát có thể lành. nhưng tay bị nhiễm trùng nặng, khi anh em tìm được - Tìm cũng là sự tình cờ thôi. anh em đi qua bãi bom gặp cậu ta đang nằm rên - thì người đã thâm tím lại, khiêng về phẫu, chỉ sống thêm được hai mươi giờ. Phải nói cho anh em biết chuyện đó. Phải chỉ cho anh em thấy trong thử thách ác liệt, tách khỏi tập thể là sai lầm nghiêm trọng, sẽ nhận lấy hậu quả không lường được. Trong chiến đấu đừng run sợ, nếu có chết cũng phải chết thật xứng đáng. Đó là đối với anh em. Còn các cậu? Cũng phải rút cho mình bài học về lãnh đạo chứ?

- Có, báo cáo anh Tư chúng tôi đã rút được bài học.

Phan Nguyên uống cạn chén nước, ông hỏi:

- Bài học gì?

- Chúng tôi thấy mình chưa sát quần chúng, chưa hiểu biết những diễn biến nội tâm phức tạp của quần chúng.

Phan Nguyên gật đầu. ông hỏi tiếp;

- Này, sao trong kế hoạch công tác chính trị không có mục chống chiến tranh tâm lý của địch? Cậu quên hay cho là không quan trọng, không cần thiết?

Nguyễn Tính gạt mình, anh đỏ mặt ngồi im.

Phan Nguyên đoán hiểu, suy nghĩ một chút, ông nói:

- Cậu đọc nhiều chắc cậu nhớ câu của Lê Nin nói về chiến tranh và quân đội chứ? Cậu đọc câu đó chưa? Mình chưa được đọc. chỉ mới nghe Chính uỷ Hồng Nam nói một lần, nhớ đại ý thôi, không nhớ nguyên văn. Đoạn đầu Lê Nin nói về đường lối, về tổ chức chỉ huy, đoạn sau Lê Nin đặc biệt nhấn mạnh rằng: chiến thắng còn tùy thuộc vào tâm trạng người lính cầm súng trên chiến trường. Vấn đề ấy lớn lắm cậu ạ, là khoa tâm lý học quân sự đấy. Một trong chức trách của người cán bộ chính trị là phải để tâm, để sức nghiên cứu những vấn đề đó ngay trong đơn vị mình. Địch rải truyền đơn trắng rừng, máy bay phát loa chiêu hồi ra rả cả ngày êm, chiếc này chưa về, chiếc khác đã lên. Cuộc chiến đấu ác liệt như thế, gian khổ lâu dài như thế, có ai dám cả quyết rằng chiến tranh tâm lý của địch chỉ là một trò vô ích, không mảy may tác động tới bộ đội mình? Cậu bảo đã rút được bài học trong trường hợp của Hậu, nhưng nghe cậu nói, mình thấy chung chung quá. Rồi phải lần theo diễn biến của Hậu, để tìm cho đúng nguyên nhân. Có vậy mới rút được bài học cụ thể.

- Rõ! Báo cáo anh Tư tôi có khuyết điểm.

Phan Nguyên vẫn nhìn Nguyễn Tính, ông nói thong thả:

- Nhận khuyết điểm không khó vì khuyết điểm sờ sờ ra đó rồi, sửa chữa khuyết điểm mới khó. Khám phá, hiểu biết thế giới nội tâm của anh em là cả một công trình. Đó là một thế giới nội tâm hết sức phong phú, nhưng cũng không ít phức tạp, phức tạp vì hoàn cảnh và tính chất chiến tranh tạo ra. Lâu dài, gian khổ, ác liệt hơn rất nhiều so với cuộc chiến tranh trước. Chúng ta lại là một sư đoàn chủ lực tập trung. chuyên môn ở rừng. -Nhiều anh em không nhìn thấy

mặt dân. xa hậu phương, thư từ tín tức gia đình quê hương không có, khát khao tình cảm. Phải đi sâu vào nghiên cứu, chứ không được giản đơn. Giản đơn là hỏng hết - Ngừng một chút ông hỏi:

- Tình hình đơn vị thế nào? Anh em có khó khăn. có thắc mắc, có đề nghị gì không?

Nguyễn Tính báo cáo tình hình các mặt trung đoàn với Phan Nguyên, ông chăm chú nghe, ghi chép, gạch dưới những điểm cần chú ý, đánh dấu những điểm cần hỏi. Cuối cùng Nguyễn Tính nói:

- Báo cáo chính uỷ, một số cán bộ chiến sĩ nơi này: nơi khác. lúc này, lúc khác, vẫn chưa thông suốt nhiệm vụ.

- Anh em nói sao?

- Anh em nói chiến dịch này giành dân, giành đất. Ở đây không có dân thì giữ đất làm gì. Anh em muốn xuống vùng ven, ở dưới đó cũng có đất lại đông dân. có chết cũng được nhìn thấy dân.

Phan Nguyên gật đầu:

- Có lẽ nói thế này đúng hơn: tư tưởng anh em thông rồi lại không thông, không thông rồi lại thông. Cứ lặp đi lặp lại kiểu đó- Có đúng thế không?

- Báo cáo rất đúng.

- Chúng ta hiểu tâm tư tình cảm anh em. Hơn hai năm chiến đấu trên chiến trường đông bắc Cam pu chia, không được nhìn thấy đồng bào mình, mong muốn xuống vùng ven, mong muốn giải phóng đồng bào, có chết cũng sướng. Đó là một tình cảm sâu sắc. đẹp đẽ. Nhưng với nhiệm vụ chiến đấu ở đây thì sao? Tại sao lại có hiện tượng thông rồi lại không thông? Đã có lúc nào cậu đi sâu vào vấn đề đó chưa?

Nguyễn Tính dè dặt:

- Báo cáo chính uỷ, chúng tôi cũng đã làm nhưng chưa có kết quả

Phan Nguyên nghiêng đầu nhìn Nguyễn Tính, chợt ông hỏi:

- Cậu còn nhớ mấy năm trước mỗi khi lên lớp chính trị. Các chính trị viên lần nào cũng lặp đi lặp lại "Đế quốc Mỹ sa lầy đến tận cổ không?" Anh em nghe mãi và bảo dưới chân đế quốc Mỹ không phải là bùn mà là đất sét rồi, nên nó chỉ sa lầy đến tận cổ, chứ không lút cổ lút đầu được. Tại sao vậy? Tại sao năm nào cũng giải thích một cách đơn điệu như vậy? Tôi cho rằng sự hiểu biết của chúng ta về nhiệm vụ, tình hình chưa sâu sắc, sự hiểu biết của ta về địch còn đơn giản, còn nghèo nàn, sự hiểu biết của ta về anh em ta cũng rất chung chung, nên chúng ta chưa thuyết phục được anh em. Cơ sở của quyết tâm là từ đâu? Là sự hiểu biết. hiểu biết tạo ra nhận thức, nhận thức tình hình nhiệm vụ, nhận thức sự vật là cơ sở của quyết tâm. Những chiến sĩ có bản lĩnh chiến đấu thường là những chiến sĩ có nhận thức sâu sắc. Nhận thức cũng là cơ sở của giác ngộ cách mạng. Mà nhận thức thì thật không có giới hạn, nhận thức là một quá trình. Từ hiểu biết, nhận thức đến giác ngộ, đến quyết tâm chiến đấu, là cả một vấn đề lớn, là cả một khoa học. Khoa học về sức mạnh của con người, nhưng chúng ta lại thường đơn giản, lại không coi đó là một khoa học. Chúng ta đã quen lối nói lấy được, nói cho xong việc, quen lối hô khẩu hiệu, quen tất chung chung. Để có một rừng cánh tay giơ lên. thay vì mượn, sử dụng từ ngữ bừa bãi, một tắc lên đến trời. huyền thiên, trống rỗng, thuận lợi thì thổi phồng lên, khó khăn thì vo viên cho nhỏ bớt, hoặc là ngược lại. Với địch thì lúc nào cũng coi như rơm rác, chỉ cần một mồi lửa là cháy trụi - Phan Nguyên cười khẩy - Nếu coi kẻ thù là rơm rác thì việc gì phải mất chín năm mới đuổi được thằng Pháp ra khỏi nửa nước. Việc gì phải mất mười tám năm mà chưa đuổi được thằng Mỹ ra khỏi miền Nam- Cuộc chiến đấu mà dễ dàng, trơn tru thì đâu phải hy sinh chịu đựng lớn lao đến như vậy_ Kết quả của những lời nói hoa mỹ ấy là gì? Là khi đụng vào thực tế, gặp phải khó khăn thì nắm tay không chặt nữa, cánh tay không giơ cao nữa. Tại sao vậy? Tại vì chúng ta không hiểu căn cứ. không phân tích được sâu sắc những vấn đề đặt ra. Như vấn đề tư tưởng các cậu đang gặp phải chẳng hạn. Tôi cho có nhiều nguyên nhân Có thể hình thức chiến đấu này mới lạ quá, lại diễn ra trên một khu vực nhất định trong thời gian dài. Mới lạ về hình thức chiến đấu. mới lạ về sự ác liệt, mới lạ về sự giành giật gay go giữa ta và địch.

Cũng còn vì lý do bí mật, ta chưa nói hết, chưa nói rõ ý đồ chiến dịch cho anh em biết - Phan Nguyên dừng lại, ông ghi nhanh vào quyển sổ tay điều vừa nghĩ ra, gạch dưới. rồi nói tiếp:

- Có những thắc mắc trên, còn lý do này ta chưa nói với anh em, hoặc nói không sâu, đó là chức năng của bộ đội chủ lực. Phải nói cho anh em biết, để anh em đừng hiểu chiến tranh nhân dân một cách thô thiển rằng phải trực tiếp đánh vào bọn dân vệ, bọn bình định: bọn ác ôn mới là chiến tranh nhân dân, mới là tham gia vào phong trào nổi dậy của quần chúng. Chức năng chủ yếu của bộ đội chủ lực là đánh tiêu diệt. Phải tiêu diệt sinh lực cao cấp, sinh lực xương sống của địch. Có đánh sụp cái trụ cột ấy của địch mới giải phóng được đất, giải phóng được dân, mới đi tới được kết thúc chiến tranh. Nói như vậy không phải bộ đội chủ lực tiến hành cuộc chiến đấu của mình, hay mở chiến dịch một cách đơn độc. Sư đoàn ta đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng địa phương của Bình Long, Chơn Thành. Dầu Tiếng, Bến Cát, nhíp nhàng ăn ý. Chiến dịch của khối chủ lực đang tiến hành trên đường 13 này, là nằm trong bối cảnh chung. trong hoạt động chung của cuộc tiến công chiến lược năm nay, với sự tham gia của tất cả các lực lượng, những lực lượng nào có trách nhiệm đó. Chúng ta kéo Sư đoàn 21 lên đây, giữ chân chúng ở đây. tạo điều kiện cho miền Tây Nam Bộ tiến công và nổi dậy, kéo thêm Trung đoàn 15 của Sư đoàn 9 ở khu 8 lên đây. tạo thuận lợi cho đồng bằng đánh phá bình định là hay quá, tốt quá đi chứ- Mảnh đất hoang Tàu Ô này, vùng đất không người trên đường 13 này, và cuộc chiến đấu của anh em ta ở đây, có giá trị lớn lắm chứ. Một lý do nữa, tin tức về kết quả cuộc tiến công nổi dậy của các chiến trường, của phong trào đô thị, xung quanh mặt trận đường 13 này. anh em ít được nghe, ít được biết, cho nên anh em chưa thấy hết ý nghĩa, chưa thấy sâu sắc nhiệm vụ của mình đang làm. Việc thông báo tin tức của chúng ta chậm lắm, kém lắm, phải khắc phục nhanh. Nhưng sâu xa hơn, tôi cho rằng ta chưa làm sáng tỏ, chưa làm bật lên cái mới của

giai đoạn chiến lược này. Có phải mỗi giai đoạn lịch sử đều có một nhiệm vụ lịch sử cụ thể không? Và đều mang một tầm vóc lịch sử mới? Giai đoạn lịch sử mới quy định nhiệm vụ lịch sử cụ thể.

Phan Nguyên dừng lại nhìn Nguyễn Tính như thăm dò, một lát ông nói tiếp:

- Đây là cuộc đọ sức, chưa phải cuối cùng, nhưng rất quyết định. Cuộc đọ sức mang tính chất giai cấp gay go, quyết liệt, một mất một còn. Việc hết lính dù, hết sư 21, sư 25, sư 18, quân biệt động nhào tới con đường đẫm máu này, nói lên tính chất và giá trị chiến lược của giai đoạn này, của cuộc chiến đấu. Vì thế, cán bộ chiến sĩ phải tự nâng mình lên ngang với tầm vóc và nhiệm vụ lịch sử Chúng ta phải tìm mọi lời lẽ đúng đắn nhất, sáng tỏ nhất giải thích cho anh em hiểu những vấn đề mới mẻ và phức tạp đó. Cái mới trong chiến lược, cái mới trong chiến dịch, cái mới trong chiến thuật và trong chiến đấu, đòi hỏi từ người chỉ huy đến người chiến sĩ cũng phải có cái mới về mọi mặt. Nâng mình lên cũng là phát hiện và xây dựng cho được cái mới. Đều là những vấn đề bắt buộc chúng ta tìm cho ra, nhìn cho thấy. Nếu không thì công việc lãnh đạo của chúng ta ít thành công, hay nói một cách nghiêm khắc hơn là sẽ thất bại.

Phan Nguyên hạ giọng nói như một lời tâm sự:

- Nay, Nguyễn Tính, cậu có thấy một số cán bộ mình thường có cái tệ hể được đề bạt lên một cấp lại xa quần chúng thêm một chút không? Xa quần chúng cũng tức là xa thực tiễn, tệ quan liêu phát sinh từ đó. Quan liêu dẫn tới nghèo nàn về hiểu biết, đầu óc còn lại một mớ toàn là khái niệm chung chung. Phải hết sức cảnh giác với điều tệ hại đó cậu ạ!

Phan Nguyên im lặng, Nguyễn Tính cũng im lặng. Phan Nguyên đang suy nghĩ lại lần nữa những điều mình vừa nói, còn Nguyễn Tính đang cố hiểu về những lời Phan Nguyên vừa nói. Phan Nguyên bỗng, mỉm cười, ông gật đầu với Nguyễn Tính:

- Nay, mình không phải là một giảng viên của Học viện đâu nhé, mình cũng không muốn lên lớp, mình chỉ muốn tâm sự, đúng, tâm sự với cậu thôi. Chà - Phan Nguyên thở một hơi dài - Cuộc chiến đấu có rất nhiều chuyện đặt ra, buộc chúng ta phải không ngừng suy nghĩ, có biết bao nhiêu chuyện cần nói, cần trao đổi nhưng chúng ta lại ít có điều kiện, công việc hàng ngày hút hết thì giờ. Cậu đừng cho mình lên lớp nhé. Anh Đàm Lê nói hôm nọ cậu bảo qua một lớp chính huấn cấp tốc phải không?

Nguyễn Tính đỏ mặt:

Đúng đấy anh Tư ạ, sự trưởng nhằm vào tôi cấp tập. Rát lắm

Có chịu được không?

- Chịu được, anh Tư đừng lo.

- Tốt, phải biết chịu, vui vẻ mà chịu, chỉ tốt hơn chứ không xấu đi Cuộc chiến đấu có những đòi hỏi lạ lắm, nó không chờ đến ngày anh em mình ngồi lại với nhau, kiểm thảo phê bình, ca ngợi lẫn nhau, hoặc là để những sự việc, những vấn đề đi qua rồi mới nói. Cuộc chiến đấu đòi hỏi phải nhìn mọi vấn đề, mọi sự việc cho sớm, cho đúng, cho nhanh. Muốn nhìn được, không gì khác ngoài dũng cảm. Phải, đúng là phải dũng cảm cậu ạ. Từ trong trận đầu ở bắc Chơn Thành, bọn mình đã rút ra kết luận như thế.

Phan Nguyên nhìn Nguyễn Tính vẻ đắn đo, nhưng rồi ông quyết định nói:

- Này Nguyễn Tính, cậu có tự ái mình cũng nói, chuyện tranh luận với anh Đàm Lê hôm nọ ấy mà. Tranh luận là để tìm ra chân lý, đi tới chân lý, thuyết phục nhau là bằng lý lẽ. Người không có lý lẽ bao giờ cũng vội vàng đem nguyên tắc, tư tưởng, tính Đảng một cách thô kệch để người khác phải sợ. Cứ tự cho mình là người nắm chắc, nắm vững, là người có trách nhiệm bảo vệ những vấn đề quan trọng đó. Nhưng cái cách như thế, thực ra là để che giấu sự hiểu biết nông cạn, sự nghèo nàn về trí thức mà thôi. Việc bảo vệ nguyên tắc, tư tưởng, đường lối, chủ trương của Đảng là trách nhiệm trước hết của mỗi người đảng viên, bất kỳ đảng viên đó là cán bộ quân sự hay chính trị. Đường lối, chủ trương, tư tưởng quân sự, những nguyên tắc của Đảng, là những vấn đề khoa học, không được hiểu bằng cảm tính, mà phải hiểu bằng trí thức, bằng khoa học. Cậu đừng giận, mình thấy cái tật ấy của cậu từ hồi ở sư bộ đến nay. Chưa sửa chữa được bao nhiêu. Hiểu đúng mình cũng gian lao lắm. Cậu có giận mình không?

Lúc này mặt Nguyễn Tính không đỏ nữa, lại hơi tái, trán anh lấm tấm mồ hôi, đôi mắt nhỏ chớp liên tục, đôi môi mỏng lúc nói vốn như múa nhưng lúc này đã nhợt nhạt hẳn ra. Anh thở nặng, cố nói rõ từng tiếng:

- Báo cáo anh Tư, tôi không giận, tôi xin tiếp thu để nghiên cứu sửa chữa.

Phan Nguyên nhìn đồng hồ, ông gật đầu:

- Cậu không tự ái, không giận là đúng. Phải can đảm cậu ạ. Thôi, tâm sự vài điều, còn bây giờ tôi nói sang tình hình nhiệm vụ.

Phan Nguyên truyền đạt lại những điều ông, Đàm Lê, Lê Nhu đã bàn đêm qua. ông nhấn mạnh vấn đề công sự, thế bố trí, những cơ sở đạn, thực phẩm, gạo sấy, thuốc men dự trữ cho những cụm chốt cơ bản, dự trữ ngay tại trận địa. đề phòng địch cắt đường tiếp tế. Ông nhấn mạnh vị trí và nhiệm vụ rất quan trọng của hai Tiểu đoàn 17, 18 ở hai bên sườn hai gọng kìm của địch. Cái đầu nhọn của hai mũi dùi này có thọc lên sát cầu Tàu Ô hay không, là tùy thuộc phần lớn vào việc hai Tiểu đoàn 17, 18 có kìm, có chặn được xương sống của chúng hay không? ông nhấn mạnh khả năng Lê Văn Tư đưa Chiến đoàn 49 xuống Tân Khai, đánh thốc sau lưng trung đoàn, ông nhắc việc hiệp đồng chiến đấu với tiểu đoàn của Trung đoàn 11 ở khu vực bắc cầu Tàu Ô. Ông kết luận:

- Trong vật nhau, điều quan trọng và quyết định là hai chân phải bám được đất, rồi tìm cách nắm lấy chỗ hiểm của đối thủ mà quật để đối phương nhấc được chân mình lên khỏi mặt đất coi như sẽ đo ván. Ở đây cũng như vậy, dù tình huống thế nào cũng bám trụ cho được, bởi vì từ một đại đội, một chốt, một công sự chiến đấu, ta sẽ tìm cách và sẽ có cách khôi phục lại tình hình. Đồng chí có đồng ý như vậy không?

Sực nhớ, Phan Nguyên nói:

- Này, tin vui đây, Tư lệnh Hoàng Việt thông báo sẽ cho kéo xuống gấp một khẩu 85 ly nòng dài, trực tiếp yểm trợ cho các đồng chí đấy. Lựu pháo 105, hay 122 uy lực lớn hơn, nhưng tầm bắn gần, đạn lại ít. Hậu cần Miền đang huy động lực lượng lùa các hầm đạn pháo của địch ở những căn cứ ta vừa giải phóng. Cây 85 ly có ưu điểm bắn xa hơn, đạn lại sẵn. Đồng chí báo ngay với Đoàn Vũ, bắt liên lạc với pháo binh, cần thì phụ công sức vào kéo nó xuống. Thích

chứ?

Nguyễn Tính mừng quá, nói ngay:

- Vâng, không còn gì hơn anh Tư ạ!

- Trên hiểu các cậu, hiểu anh em. Hiểu lắm, lo và thương. Các cậu phải hết sức cố gắng để trên có thêm thời gian tạo thời cơ, sử dụng thời cơ. Nguyễn Tính này, phải biết nghiêng răng lại mà chịu nghe không?

- Báo cáo anh Tư tôi hiểu. Tôi sẽ báo cáo lại cho đảng uỷ biết, chúng tôi thảo luận mọi biện pháp cụ thể để làm tốt nhiệm vụ.

Phan Nguyên nhìn đồng hồ rồi đứng dậy:

- Tôi xuống họp với cấp uỷ địa phương bàn việc phối hợp chiến đấu, làm việc với Trần Thơ và Đinh Công - ông ghé miệng vào tai Nguyễn Tính - Xúc tiến kế hoạch B. Hãy vững vàng, tin tưởng, kế hoạch B nổ ra là chúng nó nhả Tàu Ô ngay, tháo chạy ngay. Nhưng chỉ anh với Đoàn Vũ biết thôi đấy. Đó là nguyên tắc nhớ không?

- Báo cáo chính uỷ tôi lấy tư cách đảng viên xin bảo đảm vấn đề đó

- Từ bây giờ cho đến khi những trận đánh dưới đó nổ ra, các cậu phải chịu đựng nhiều áp lực rất nặng của sư 25, của quân đoàn 3. Phải động viên sức mạnh mọi mặt của toàn trung đoàn, phải biết nghiêng răng lại khi cần thiết.

Phan Nguyên mím môi, mặt ông đánh lại, đôi mắt nhìn xoáy vào một điểm trên nền hầm, tất cả ở ông đang hiện lên vẻ kiên quyết Sức nhớ, ông ngừng đầu nhìn Nguyễn Tính, nét mặt trở lại bình thường

- Công tác phát triển đảng của các đồng chí làm không tốt, chậm, ỉ ạch. Vì sao vậy? Anh em chiến đấu đến mức này, chịu đựng mọi thử thách đến mức này, nhưng sao kết nạp được rất ít? Các đồng chí có hẹp hòi không? Có cầu toàn không? Quân chúng hiến dâng tất cả những gì mình có cho nhiệm vụ, cho cuộc chiến thắng lợi đó là tiêu chuẩn và yêu cầu cơ bản nhất. Những khuyết điểm, nhược điểm còn có của từng quần chúng thì phải giúp anh em tiếp tục sửa chữa. Trong thực tế không có con người nào hoàn thiện hoàn mỹ rồi mới vào Đảng cả. Vào Đảng để tiếp tục chiến đấu tốt hơn, để rèn luyện mình tốt hơn, và Đảng cũng chỉ có thể mạnh lên thông qua đấu tranh và rèn luyện. Cầu toàn, hẹp hòi là điều không chấp nhận được. Nhớ như thế.

- Rõ! Báo cáo chính uỷ chúng tôi đã kiểm điểm, chúng tôi sẽ báo cáo sau

Phan Nguyên lại nhìn đồng hồ rồi hỏi:

- Nay, cậu có nhận được thư nhà không? Cô ấy và các cháu vẫn mạnh khoẻ chứ? Vùng ấy Mỹ có ném bom không?

Nguyễn Tính lắc đầu:

- Hai năm nay tôi không nhận được tin tức gì anh Tư ạ. Vùng tôi có đường sắt đi qua, không hiểu giờ ra sao?

- Còn anh em? có nhận được nhiều thư không? Nghe nói trên đường Trường Sơn có hàng bao tải thư quên trong kho, để mối xông, mưa nắng đập vùi, có xe thư bị bom đánh trúng, thư vung vãi khắp rừng - Phan Nguyên tắc lưỡi - Thế đấy, nổi chiến sĩ đều có một gia đình, một vùng quê. Gia đình và quê hương là một trong những nguồn gốc tạo nên sức mạnh chiến đấu của mỗi chiến sĩ. Trong sư đoàn có rất nhiều anh em sáu bảy năm nay không được tin tức gì. Thật tội nghiệp.

- Trường hợp đó có nhiều anh Tư ạ. Cũng vì thế rất nhiều anh em không muốn viết thư về nhà - Nguyễn Tính nhìn Phan Nguyên anh hỏi với vẻ dè dặt

- Anh Tư có nhận được tin tức gì mới về gia đình không?

Phan Nguyên mím cười, nụ cười phảng phất nỗi buồn:

- Tin tức thì như các cậu đã biết. Các cháu cũng đã lớn, mình nghĩ nhiều tới ông cụ. Chỉ mong

sao cụ đừng nằm xuống lúc mình đang ở chiến trường - ông nuôi cháu nghĩ thật tội, nhiều đêm không ngủ được cậu ạ.

Phan Nguyên nhìn Nguyễn Tính với ánh mắt thông cảm, ông nhếch mép về một mối:

- Tóc chúng ta rồi sẽ chóng bạc cậu ạ, nào căng thẳng vì bom đạn, nào căng thẳng vì đấu trí đấu lực với địch, nào căng thẳng về tình cảm riêng tư. Mỗi con người, ngoài cái chịu đựng chung như nhau, đều có những vấn đề riêng của mình. Điều quan trọng là suy nghĩ về những vấn đề đó như thế nào cho đúng, chịu đựng và giải quyết những vấn đề đó như thế nào cho tốt mà thôi. Các cậu ở sát anh em hơn, cần phải thường xuyên hiểu cho được cái thế giới phong phú đó của anh em, để lãnh đạo cho đúng, lãnh đạo cho tốt.

Phan Nguyên nhìn đồng hồ lần nữa, ông đứng dậy:

- Thôi, mình đi, nói mãi không hết chuyện được. Cho mình gửi lời thăm Đoàn Vũ, thăm tất cả anh em. Chúng ta sẽ gặp nhau vào 1 lúc khác.

Nguyễn Tính cũng nhìn đồng hồ, anh giữ lấy ba lô Phan Nguyên:

- Anh Tư ăn cơm đã rồi hãy đi.

Phan Nguyên nhìn ra ngoài. Cậu liên lạc từ đâu đó đã hiện ra, bồng sau lưng, súng trên vai, vẻ sẵn sàng xuất phát. Phan Nguyên cười:

- Bọn mình có cơm rồi. Đi đã, tiện đâu ngồi ăn ở đó.

Anh Tư định đi đường nào? Đi theo đường trục không an toàn, pháo Chơn Thành kiểm soát ngặt lắm

Phan Nguyên lắc đầu, ông mang ba lô lên vai:

Không lo, bọn mình sẽ cắt rừng. Đi ít người cắt rừng là tốt nhất.

Phan Nguyên nắm chặt tay Nguyễn Tính, ông gật đầu, rồi quay ra lối mòn. Dáng người mảnh khảnh của ông thấp thoáng sau những hàng cây trụi lá. Phan Nguyên đã đi khuất, nhưng Nguyễn Tính vẫn còn đứng nhìn theo.

Phan Nguyên làm việc xong với cấp uỷ địa phương, ông từ chối lời mời ở lại ăn cơm vì lý do công việc gấp rút, ông sang ngay tiểu đoàn đặc công của sư đoàn đóng quân ở khu rừng phía tây quận lỵ Chơn Thành.

Trần Thơ và Đinh Công, tiểu đoàn trưởng đặc công về làm việc, Chính uỷ Phan Nguyên mở xắc cốt lấy ra hai bản sơ đồ căn cứ Lai Khê, một bản vẽ trên giấy đánh máy. Bản này sao lại của ban tham mưu lữ đoàn đặc công do chính các chiến sĩ của lữ đoàn đặc công vẽ trong thời gian đi chuẩn bị mục tiêu, được bổ sung thêm sau trận đánh của đặc công vào Lai Khê hồi mở màn chiến dịch.

Bản thứ hai vẽ trên giấy học trò bằng bút chì bi, do một cơ sở trong quận lỵ Chơn Thành vẽ, cơ sở này vẽ xong, chuyển cho cơ sở thứ hai là một cụ già sáu mươi lăm tuổi, nghe nói sống độc thân, làm vườn và chăn nuôi gia súc ở khu vực xưởng cưa, cách quận lỵ Chơn Thành chừng cây số rưỡi. Không hiểu cơ sở vẽ tấm bản đồ là người như thế nào, làm nghề gì và đã vẽ bằng cách nào. Nhưng đó là bản vẽ rất kỹ, có nhiều chi tiết bản sơ đồ của đặc công không có. Sư đoàn không liên hệ trực tiếp với cơ sở, cách đây nửa tháng, nhân gặp bí thư huyện uỷ Chơn Thành, Chính uỷ Phan Nguyên đã nhờ làm việc đó.

Chính uỷ Phan Nguyên xem bản sơ đồ, ông không nghĩ về cách đánh, ông nghĩ tới người vẽ sơ đồ và ông cụ chuyển tấm sơ đồ cho anh em. Người vẽ sơ đồ anh em chưa gặp, nhưng ông cụ anh em gặp nhiều lần, hỏi lai lịch, ông cụ lắc đầu, hỏi đời sống, ông cụ bảo tạm đủ, hỏi gia đình, ông cụ cười, bảo đến ngày kết thúc chiến tranh mới nói được. Nhưng hỏi bất cứ tình hình nào về địch, thì ông nói kỹ, nói nhiều, nói cả những điều anh em không hỏi. Phan Nguyên chưa gặp anh em để hỏi thêm về ông cụ, nhưng ông đã chỉ thị cho anh em phải bảo đảm an toàn cho ông cụ, nhất là hạn chế việc đi lại rất nguy hiểm, việc đề ra những yêu cầu quá cao đối với ông cụ, có thể làm bọn địch nghi ngờ.

Hai bản sơ đồ tỷ lệ khác nhau, cách biểu hiện cũng khác nhau. Bản của đặc công ghi bằng ký

hiệu, bản của cơ sở ghi bằng chữ, ví dụ: mìn, lô cốt, hàng rào lưới, hàng rào vướng chân, tường đất v.v.. Chỗ nào không rõ tính chất, người vẽ ghi "không biết". Người vẽ còn ghi cả những chữ "Chỗ này khó vô, chỗ này dễ vô" bên cạnh là một nét gạch.

Việc Bộ Tư lệnh mặt trận quyết định điều tiểu đoàn đặc công của sư đoàn chịu trách nhiệm một hướng đánh vào Lai Khê, ít nhiều làm Đạm Lê và Phan Nguyên băn khoăn. Tiểu đoàn lập công trong trận đánh vào sân bay Túc Ních hồi mở màn chiến dịch, tiếp theo trong suốt hai tháng qua, tiểu đoàn cũng lại đã lập công xuất sắc trong nhiệm vụ đánh phá các trận địa pháo, các bãi xe tăng, các sở chỉ huy ở khu vực Chơn Thành, chi viện đặc lực cho bộ binh chốt chặn. Đó là vũ khí và là chỗ mạnh mà sư đoàn đã biết sử dụng một cách có hiệu quả cao. Nay rút đi, ngoài một số hỏa lực ít ỏi, sư đoàn không còn gì trong tay để trực tiếp chi viện cho Trung đoàn 29.

Đạm Lê và Phan Nguyên hiểu sâu sắc những gian nan, khó khăn Trung đoàn 29 đang phải chịu đựng. Trung đoàn đã giữ vững dải chốt chặn được hơn hai tháng rồi. Đó là thành tích nổi bật nhất, không trung đoàn nào sánh kịp. Tàu Ô thu hút sự chú ý của dư luận trong nước và thế giới. Đó là nơi các sư đoàn địch đang phải bó tay. Nó nghiêm nhiên trở thành một thách thức lớn. Về dư luận nó như là một sự đánh cuộc theo kiểu nói của các hãng thông tin phương Tây. Về phần sư đoàn và Trung đoàn 29, Tàu Ô như cái mồi mìn trong khả năng chiến đấu, trong các chiến công và truyền thống của sư đoàn. Chiến công Tàu Ô là niềm tự hào, là danh dự thiêng liêng. Trong phạm vi hướng chiến lược này, trong phạm vi chiến dịch này, thì Tàu Ô rõ ràng là cái chìa khóa, là cái bản lề quyết định thế trận đôi bên. Toàn mặt trận, từ vị tư lệnh, đến người chiến sĩ dưới chiến hào, đến người chiến sĩ. nuôi quân, tiếp tế, đều ý thức được vai trò vị trí chiến dịch của nó, ý thức được giá trị tinh thần của nó. Vì vậy để cho địch nắm được chìa khóa, đập gãy bản lề, phá tung cánh cửa Tàu Ô thì thế trận chiến dịch sẽ đảo lộn, về tinh thần, về tình cảm sẽ rất đau đớn. Tự trong đáy lòng, những người đứng đầu sư đoàn đều mong muốn chiến công Tàu Ô hoàn toàn trọn vẹn. Nghĩa là Tàu Ô phải được giữ đến cùng, để tạo điều kiện thuận lợi cho chiến dịch phát triển, cho đến khi quân địch phải hoàn toàn bó tay, phải chịu cúi đầu trước bức tường sắt đó. Tàu Ô phải là một chứng minh hùng hồn, đầy đủ rằng, bom đạn dù có nhiều, có ác liệt đến đâu, cũng không khuất phục được, không đè bẹp được ý chí của một quân đội cách mạng, dù đó chỉ là một phân đội chiến thuật. Rằng nghệ thuật quân sự của địch không thể thắng được nghệ thuật quân sự của quân đội cách mạng, dù chỉ trong phạm vi chiến dịch.

Phan Nguyên biết Tư lệnh Hoàng Việt, Phó chính uỷ Hồng Nam thông cảm sâu sắc sự lo lắng băn khoăn của các đồng chí chỉ huy sư đoàn. Tư lệnh Hoàng Việt giải quyết bằng cách phải kéo cho được khẩu pháo 85 ly nòng dài, có tầm bắn xa mười sáu cây số tới khu vực phía tây Tàu Ô, tập trung đạn cho khẩu pháo đó, để nó có thể kiểm chế và phá hoại một cách có hiệu quả các trận địa pháo của địch. Còn sự chi viện cơ bản quan trọng nhất là phải đánh thật tốt đánh thật đau vào căn cứ Lai Khê, vào bọn địch đang bảo vệ vùng trung tuyến.

Phan Nguyên hoàn toàn nhất trí? nhưng sự băn khoăn lo lắng không phải đã hết. Dựa vào cách giải quyết của Tư lệnh Hoàng Việt các thủ trưởng sư đoàn muốn làm việc kỹ với Đinh Công, trước khi tiểu đoàn đặc công rời khu vực Chơn Thành tiến xuống Lai Khê.

Sư đoàn tác chiến trên suốt chiều dài hai mươi ki lô mét, từ Chơn Thành lên phía nam Thị xã An Lộc. Số các đơn vị của địch trên đoạn đường này là: hai sư đoàn bộ binh, một lữ đoàn dù, một liên đoàn quân biệt động. bọn địch có hơn một trăm nòng pháo cỡ lớn, gần một sư đoàn xe tăng, xe bọc thép. Vì địa hình, bọn địch không tung hết một lần số xe tăng, xe bọc thép vào trận đánh, nhưng ngày nào xe tăng, xe bọc thép cũng thay nhau chi viện cho bộ binh bắn phá trận địa. Đó là lực lượng địch trực tiếp tham chiến, ngoài ra còn có các liên đoàn, chiến đoàn biệt động quân rải dài từ phía nam Chơn Thành đến Lai Khê. Các đơn vị trong biên chế của sư đoàn phải căng ra trên suốt hai mươi ki lô mét đó, mỗi đơn vị làm một nhiệm vụ khác nhau. Tiểu đoàn đặc công và các đơn vị hỗn hợp đánh phá khu vực tập kết của địch ở Chơn Thành. Trung đoàn 29 chốt giữ Tàu Ô, Trung đoàn 11 bao vây Tân Khai, Trung đoàn 65 đánh vận động ở Đức Vinh - ngã tư Thanh Bình. Do vậy nên cán bộ chủ chốt của sư đoàn phân công nhau đi đốc chiến từng nơi, trực tiếp chỉ huy từng trận quan trọng. Người điều hành công việc hàng

ngày, giữ vững và phối hợp mọi đầu mối liên quan là Lê Nhu, trưởng ban tác chiến sư đoàn. Lê Nhu như là một sư đoàn trưởng thứ hai vậy!

Phan Nguyên đang suy nghĩ từ chuyện này sang chuyện khác thì Đình Công về. Anh tiểu đoàn trưởng lùn không kịp mặc quần dài, không cởi tẩm dù ngủ trang, từ ngoài mười mét đã đồng dục lên tiếng:

- Báo cáo chính uỷ. tôi, Đình Công có mặt!

Phan Nguyên đứng dậy vẫy tay. Trước mặt ông không giống Đình Công cách đây hai tháng. Cậu thanh niên thấp lùn, rất lực lưỡng này cũng gầy, cũng đen sạm đi thì ghê thật! Phan Nguyên

cười bắt chặt tay Đình Công:

- Đi tới đâu rồi?

Đình Công vừa cởi tẩm dù vừa nói:

- Báo cáo chính uỷ ra tới mép rừng.

- Về nhanh vậy?

- Dạ, tôi chạy. Tôi đoán có việc gấp phải không ạ? Báo cáo chính uỷ cho tôi ra sau này một chút - Đình Công lao ra phía sau hầm, thoáng cái, cậu ta trở lại quần áo tươm tất.

- Ngồi xuống đây - Phan Nguyên cũng ngồi xuống, ông muốn hỏi kỹ những hoạt động của tiểu đoàn, đó là những thành công được Bộ tư lệnh mặt trận đánh giá cao. ông muốn hỏi tin tức về cụ già cơ

sở người đã tích cực giúp đỡ đặc công, pháo binh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Nhưng thì giờ ít quá. Phan Nguyên bắt gặp ánh mắt chờ đợi của Đình Công, ông nói luôn:

- Đồng chí và tiểu đoàn sẽ rời khu vực Chơn Thành ngay đêm nay.

- Thế nào ạ? - Đình Công sừng sốt nhồm người dậy - Chúng tôi đã chuẩn bị xong ba mục tiêu, đêm nay kiểm tra, đêm mai đánh rồi. Chúng tôi đi đâu ạ?

Ngồi xuống đã - Phan Nguyên nắm tay Đình Công kéo xuống, ông cười - Chuyện ba mục tiêu bàn sau. Đồng chí và tiểu đoàn sẽ đi đến mục tiêu khác quan trọng hơn. Phải đi tối nay mới kịp.

Phan Nguyên lật hai bản đồ ra. Đình Công không cần nghĩ ngợi, nói ngay:

- Lai Khê!

- Đúng, Lai Khê, sao đồng chí biết?

- Dạ, hồi phối hợp với bên 49 đánh Tét Ních, tôi nghe anh em bên đó kể, tôi còn nhớ.

- Nghe kể mà hình dung ra căn cứ địch, rồi nhớ được sao?

- Dạ, đó là một yêu cầu của chiến sĩ đặc công.

Chính uỷ Phan Nguyên gật đầu, vẻ như khen ngợi, ông nói tiếp:

- Tốt! Lần này đồng chí cùng tiểu đoàn cũng lại phối hợp với anh em 49, bên 49 chịu hai hướng, các đồng chí chịu một hướng.

- Báo cáo thủ trưởng, trên phân cho chúng tôi hướng nào ạ? -

Đình Công vừa hỏi vừa nhìn cả hai bản sơ đồ với cặp mắt vừa tò mò vừa thích thú. Phan Nguyên bắt gặp vẻ nhìn đó, ông mỉm cười:

- Chưa phân, chỉ huy trận đánh do ban chỉ huy lữ 49, các đồng chí là một thành phần của trận đánh, nhưng đồng chí muốn đánh vào hướng nào, có thể đề nghị để tiện chuẩn bị.

- Báo cáo thủ trưởng, hướng nào cũng được, nhưng anh em chúng tôi thích đánh vào các trận địa pháo.

- Sao vậy? Đánh trận địa pháo dễ hơn à?

Dạ, không phải - Đình Công bỗng đổ mặt lên - Đánh trận địa pháo cũng khó như đánh các

mục tiêu khác, nhưng thích hơn vì anh em rất căm thù bọn lính pháo, chúng bắn suốt ngày suốt đêm, làm gì cũng phải chạy, đi vệ sinh cũng bị thương, lắm lúc không ngóc đầu lên được. Mỗi lần đánh trận địa pháo chúng tôi diệt sạch bọn pháo thủ, còn nòng pháo thì nhét bộc phá vào giật cho nổ toác ra mới chịu đi.

Phan Nguyên hoàn toàn thông cảm với tâm lý của anh em:

- Đánh trận địa pháo cũng tốt, nhưng căn cứ Lai Khê là đầu não của địch. Bộ tư lệnh tiền phương của quân đoàn 3 đang đóng ở đó, phá huỷ phương tiện cần thiết, nhưng diệt sinh lực địch, lại là sinh lực cao cấp càng cần thiết hơn. Vì vậy lần này Bộ tư lệnh mặt trận, thủ trưởng sư đoàn yêu cầu các đồng chí phải khắc phục khó khăn đánh cho sâu, đánh cho trúng sở chỉ huy quân đoàn 3. Có lẽ chúng nó ở khu vực này.

Phan Nguyên cầm bút chì vẽ một vòng tròn trên sơ đồ, ông nói tiếp:

- Trận này phải là trận thối động lớn, có ý nghĩa mở đầu cho một giai đoạn mới của chiến dịch. Vài tuần nay, bọn Sài Gòn huênh hoang nói chúng ta không còn khả năng tiếp tục tiến công nữa. Chúng tuyên bố sẽ phản công kịch liệt để chiếm lại những vùng đã mất. Chúng ta phải trả lời chúng bằng các trận tiến công mới. Với lại các đồng chí đánh tốt trận này, là hành động tích cực nhất chi viện trực tiếp cho anh em chết giữ Tàu ô. Đồng chí còn nhớ khẩu hiệu của sư đoàn " Tất cả cho chốt giữ Tàu Ô thắng lợi" không?

Đình Công mở tròn mắt nhìn chính uỷ, vùng trán thẳng băng gợn lên một vệt nhăn mờ:

- Dạ nhớ, báo cáo thủ trưởng vì nhớ khẩu hiệu đó, nên chúng tôi đã chuẩn bị ba đòn cho Sư đoàn 25, chúng mới sang nên còn chủ quan, đánh là trúng ngay. Đề nghị sư đoàn cho chúng tôi đánh rồi đi có được không ạ?

Chính uỷ Phan Nguyên ngẫm nghĩ một lúc, ông lắc đầu:

- Không được, đánh xong, giỏi lắm cũng vài ngày sau mới xuống được, muộn mất. Nhưng thôi, giải quyết thế này. đồng chí Trần Thơ vẫn ở lại phụ trách chung. Đặc công rút, nhưng các binh chủng khác vẫn ở lại hoạt động. Trong ba mục tiêu đã chuẩn bị, chọn lấy một mục tiêu ngon nhất, để lại nguyên một đại đội, hoặc một đại đội chọn ra mấy người phối hợp lại, cách nào hay tuỳ các đồng chí quyết định, bỏ đi một mục tiêu, còn mục tiêu thứ ba giao hẳn cho bộ đội địa phương được không? Các đồng chí ấy đánh độc lập được chưa? Đồng chí nhất định phải đi trước rồi, giao cho tiểu đoàn phó trực tiếp chỉ huy, đánh xong xuống sau. Như vậy được

không?

- Dạ, được chứ ạ - Đình Công nói như reo - Dạ như vậy chắc anh em đỡ buồn. Lê Văn Tư khoác lác quá thủ trưởng ạ, anh em muốn trị vài cú thật đau.

Sự nhớ câu hỏi của chính uỷ, Đình Công hớn hở:

- Bên chị Ngọc Linh đánh khá lắm thủ trưởng ạ. Phải cái quân số hơi ít, nhưng không sao, nếu cần tôi bổ sung cho các đồng chí ấy

- Ngọc Linh ở gần đây à?

- Vâng, báo cáo chính uỷ, ở bên kia trảng, cách một cây thôi. Chính uỷ có cần gặp không ạ?

Phan Nguyên khoát tay:

- Khoan đã, này, cậu phải tuyệt đối giữ bí mật việc xuống Lai Khê. Chúng ta tin Ngọc Linh và các đồng chí bên đó. Nhưng đây là nguyên tắc bí mật. Cậu biết không?

- Dạ, tôi hiểu.

- Cả với anh em trong tiểu đoàn nữa. Nói với anh em, sư đoàn điều động lên Tân Khai. Phải đến lúc anh em vào vị trí tập kết mới được phổ biến nhiệm vụ. Còn số anh em ở lại, đồng chí Trần Thơ sẽ phổ biến hướng đi sau khi đánh xong, vì vậy việc giao hẳn một mục tiêu cho Ngọc Linh phải khéo.

- Rõ! báo cáo chính uỷ, tôi sẽ có cách nói - Đình Công đứng dậy định xin phép đi, nhưng cậu ta bỗng chỉ tay về phía trảng

- Chị Ngọc Linh sang kia rồi thủ trưởng ạ.

Phan Nguyên nhìn theo tay Đinh Công. ông chợt nhớ bức thư dạo trước của Ngọc Linh. Phan Nguyên có vẻ lúng túng, ông nói:

- Thôi được, cậu ở lại ta bàn việc giao mục tiêu luôn.

Ngọc Linh đang bước nhanh. Cây AK nứu chặt vào vai, mũ tai bèo hơi nghiêng, búi tóc tròn đeo chặt sau gáy, nịt cao su túm chặt ống quần, bên sườn, cạnh túi băng AK, lủng lẳng cái bao vải xanh. Có lẽ Ngọc Linh bỏ bộ "giáp trụ" trong đó. Sau đêm phối hợp đánh trận địa pháo, Đinh Công tấm tắc mãi về những bộ quần áo đặc biệt của các cô bên bộ đội địa phương. Đinh Công nghĩ mãi, cậu ta tìm ra chữ "giáp trụ" cái từ ấy được mọi người thừa nhận. Cả chị em bên Ngọc Linh cũng thích, hình như rất tự hào nữa. Đến gần hầm, Ngọc Linh dừng lại, cô nghiêng đầu hỏi lửng:

- Ai như anh Tư kia?

Cô bước tới và lập tức đứng nghiêm, rất chính quy:

- Báo cáo chính uỷ. Tôi xin chào đồng chí!

Động tác, lời nói của Ngọc Linh làm cho Phan Nguyên và Đinh Công bật cười. Phan Nguyên đưa tay ra:

- Tôi cũng xin chào đồng chí Ngọc Linh. Đồng chí thực hiện đúng điều lệnh lắm, ngồi xuống đây.

Ngọc Linh liếc nhanh, cô tìm chỗ ngồi, trật mũ, AK tựa vào vai, Ngọc Linh nhìn Phan Nguyên, cô thay đổi cách xưng hô.

- Anh Tư xuống lâu chưa? - Cô không chờ câu trả lời, vì thói quen, hay vì sao đó, cô nói một hơi - Được gặp anh Tư, mừng quá. Mang tiếng đơn vị phối thuộc nhưng cả mấy tháng rồi, nay mới gặp thủ trưởng sư đoàn lần thứ hai. Con ghê, con xa thiệt thòi quá phải không anh Tư?

Phan Nguyên nghĩ nhanh: "Con gái thật lạ, bất cứ "trường hợp nào, hễ nói là có vẻ hờn dỗi, nùng nịu, trách móc, họ luôn luôn giành lấy quyền đó một cách rất nhanh, rất hợp pháp, nói không cho ai chen vào được nữa. Đặc biệt thật! "

Phan Nguyên chưa kịp trả lời, Ngọc Linh đã nói tiếp:

- Anh Tư đâu biết được nỗi mừng của tụi em. Mấy năm trước mấy anh ở xa, tụi em mong đêm mong ngày. Mấy anh ở trên đó quân tướng cả ngàn, cả vạn, tụi em ở dưới này leo teo mười lăm người, lúc nào cũng thấy lẻ loi anh Tư à! Trận này mấy anh về, tụi em mừng phát khóc!

Ngọc Linh khóc thật, cô để mặc cho hai dòng nước mắt tràn xuống hai má rám nắng. Phan Nguyên xúc động. Ngọc Linh nói đúng. ông hiểu những giọt nước mắt đó. ông nói nhẹ nhàng:

- Mừng rồi thì phải làm ăn thật tốt chứ?

Ngọc Linh phấn khởi:

- Tốt quá chứ anh Tư! Nhờ mấy anh đặc công sư đoàn dìu dắt, giúp đỡ, tụi em trưởng thành hung, đánh được giặc, lập được công, lấy được người bổ sung, xây dựng thêm được cơ sở. Mặt nào cũng tốt hơn nhiều anh Tư ạ!

- Thế bây giờ đã đánh độc lập được chưa?

Ngọc Linh gần như reo lên:

- Được! Được chứ sao không anh Tư! Tụi em cũng muốn đề nghị đánh độc lập một mục tiêu trong một trận nhưng còn ngại, chưa dám nói. Bây giờ anh Tư giao, mấy anh giao, tụi em xin nhận.

Ngọc Linh đưa mắt nhìn Đinh Công như hỏi, nhưng Đinh Công không nghe gì cả. Từ nãy đến giờ đầu óc cậu ta tập trung vào căn cứ Lai Khê. Phan Nguyên đoán ra điều đó khi nhìn vào đôi mắt Đinh Công. ông thấy mình cần tham gia cụ thể.

- Đây, cô Ngọc Linh.

- Dạ!

- Trận đánh tối mai có vài thay đổi. Sư đoàn điều bớt anh em đặc công lên Tân Khai để diệt cụm pháo lớn của địch. Mục tiêu đã chuẩn bị ở đây không đánh hết. Nếu các đồng chí nhận một mục tiêu cũng là dịp tốt để trưởng thành đấy.

Ngọc Linh đập tay lên lưng Đinh Công, làm Đinh Công giật mình:

- Mấy anh định giao cho bên này cái nào?

Đinh Công đáp gọn lỏn:

- Trận địa pháo Xưởng cưa, mục tiêu chị chuẩn bị rồi đấy.

- Còn mấy anh?

- Chúng tôi đang chọn giữa cụm xe tăng và khu kho sư 25.

Ngọc Linh nhăm tít, cô nói:

- Một mình tụi tôi đánh cụm pháo thì quân số hơi ít.

Đinh Công nói nhanh:

- Tôi sẽ cho sang một tổ năm người, được không?

Ngọc Linh phấn khởi:

- Được vậy thì ngon rồi - Ngọc Linh cười - Nhưng ai chỉ huy?

- Tụi tôi hay mấy anh?

- Các chị chỉ huy.

- Biết mấy anh bổ sung có chịu không?

- Chịu chứ! - Đinh Công cười mỉm - Cánh đàn ông chúng tôi không ngại chức tiểu đội phó đâu chị Ngọc Linh ơi

Ngọc Linh lườm Đinh Công:

- Anh nói không đúng rồi, đàn ông các anh làm tiểu đội phó là khi về nhà với vợ con, còn ở đây chuyện đánh giặc các anh đâu chịu nhường chức chỉ huy cho phụ nữ.

Đinh Công cũng không phải tay kém:

- Nhưng với chị Ngọc Linh chúng tôi nhường đấy - Đinh Công quay sang Chính uỷ - Báo cáo thủ trưởng chị Ba Linh đủ sức chỉ huy một tiểu đoàn thủ trưởng ạ. Tiếc là miền Đông chưa có tiểu đoàn nữ.

Ngọc Linh lắc đầu, mặt đỏ lên:

- Đừng có nghe anh Tư à - Cô hỏi Đinh Công - Mục tiêu tụi tôi kiểm tra rồi, chỉ cần điều chỉnh lực lượng, tối mai có đánh không? Lúc nào mấy anh cho lực lượng sang?

Đinh Công nhìn Chính uỷ Phan Nguyên có ý hỏi, Phan Nguyên gật đầu, Đinh Công nói luôn:

- Tối mai vẫn đánh, chiều mai tôi cho anh em sang, hai bên chỉ cần thống nhất lại giờ nổ súng. Tôi phải đi Tân Khai chiều nay, anh Mười Thơ và đồng chí tiểu đoàn phó sẽ chỉ huy.

- Ô, vậy à! - Ngọc Linh hơi ngạc nhiên, nhưng cô đã mau mắn nói tiếp - Anh cứ yên tâm đi Tân Khai cho mạnh giỏi. Tụi tôi ráng mần trận này. Đừng lo nghe, ông "mê tít"!

Ngọc Linh cười. Đinh Công cũng cười. Phan Nguyên không biết chuyện gì. Thấy vậy Ngọc Linh kể lại chuyện ngắn ngủi của Đinh Công lần trước, cô nói:

- Đặc công nòi mà mê tít nặng anh Tư à. Sau trận đó em bắt giải đáp nhưng anh cứ ngồi im, mắc cỡ như gái mới về nhà chồng.

Đinh Công phản công ngay:

- Chị Ba chưa lấy chồng sao biết gái mới về nhà chồng hay mắc cỡ?

Ngọc Linh không cần suy nghĩ nói ngay:

- Chỉ một mình chị Hai vợ anh Hai tôi về nhà chồng là tôi biết ngay mà... Chớ bộ không biết sao? - Cô vội quay sang phía chính uỷ, cô sợ mắc thêm vào những câu đối đáp kiểu đó. Cô nhìn Phan Nguyên với cặp mắt khẩn khoản: - Em mời anh Tư sang thăm đơn vị được gặp anh Tư, anh chị em đơn vị mừng lắm. Anh Tư nói chuyện, anh Tư động viên thêm đơn vị.

"Cái bà này khôn và nhanh thật - Đinh Công ngồi thăm - mình cùng định mời chính uỷ nói chuyện với đơn vị. chậm chân thua cả đàn bà! " Đinh Công ngồi thừ ra, mặt đỏ lên. Phan Nguyên không có lý do gì từ chối. ông cũng muốn gặp đơn vị phối thuộc, lại là lực lượng của địa phương. ông vui vẻ đứng dậy:

- Đồng ý, nào đồng chí giao liên, dẫn đường đi - ông nói với Đinh Công - Các cậu cứ tiến hành công việc, tối tôi về.

Ngọc Linh bước lên trước:

- Mời anh Tư theo đường này.

Ngọc Linh đi trước. Cô bước thong thả. Vóc người to cao nhưng bước đi lại nhẹ nhàng, có phần uyển chuyển nữa. Lần trước họp với địa phương, Phan Nguyên không chú ý mấy. Từ này tới giờ, Phan Nguyên có dịp quan sát, hiểu biết kỹ hơn về cô gái ai cũng bảo là dữ tướng.

- Anh Tư không được khoẻ bằng dạo xuống đây họp - Ngọc Linh lên tiếng - Anh Tư ốm nhiều, tóc anh Tư cũng bạc thêm, nghe anh Tư sốt luôn, tụi em lo nhiều. Đánh nhau liên tục, ác liệt thế này, mấy anh ốm, sốt thì gay lắm

Phan Nguyên nhận ra rất rõ sự chân thành và tình thương thực sự trong giọng nói của Ngọc Linh. Nó không khác gì sự chân thành và tình thương của một đứa em gái. Phan Nguyên đoán trước hướng phát triển của câu chuyện, ông hỏi:

- Bên các cô những lúc rồi rồi có hay...

Không để Phan Nguyên hỏi hết câu, Ngọc Linh hiểu ngay, cô ngắt lời Phan Nguyên:

- Không có đâu anh Tư! Tụi em không uống nước trà, không nhậu nhẹt. Những lúc rồi rồi tụi em học đủ thứ: học văn hóa, học hát, học may vá, và thêu đan. Tụi em không có thói đem chuyện riêng người này người khác làm chuyện đưa dầm...

- Thế tại sao cô biết chuyện riêng của tôi?

Dạ, hôm sang họp, tình cờ em nghe mấy anh đặc công nói, mấy anh đặc công cũng rất lo cho sức khoẻ của anh Tư. Thủ trưởng sốt, yếu, gặp chuyện đau lòng ai mà không thương, không lo anh Tư?

- Mấy cháu giờ ở với ai anh Tư? Anh có được tin mấy cháu không?

Phan Nguyên không thể lái câu chuyện sang hướng khác được nữa. Sự chân thành, sự cảm thông của Ngọc Linh đã làm ông xúc động. ông thấy ở Ngọc Linh có một cái gì đó tin cậy được, ông cố kìm tiếng thở dài, giọng ông nói đủ nghe.

- Cảm ơn cô, hai cháu ở với ông nội. Bố tôi tuy có tuổi, nhưng ông cụ còn khoẻ, có anh em bà con giúp đỡ chắc không đến nỗi gì. Tin tức biết cũng chung chung vậy. Bố tôi không viết thư, có viết

chắc cũng không thấu, còn hai cháu tụi nó không viết đâu. Tụi nó biết ba đang ở ngoài mặt trận, báo cho ba chuyện đau lòng. Không phải là cách thương nhớ ba, cô Linh ạ, tôi biết tính hai đứa nhỏ.

- Thương mấy đứa nhỏ quá anh Tư à! - Ngọc Linh bất ngờ thốt lên, giọng cô như có nước mắt. Phan Nguyên bỗng mở to mắt nhìn vào búi tóc nặng của Ngọc Linh. Lòng dạ ông tự nhiên xốn xang. Ông muốn dừng lại một chút. Ông muốn nghe lại cái âm thanh chứa đựng tình cảm sâu sắc, chân thực của một người con gái, do vô tình đã hiểu được hoàn cảnh riêng tư và những nỗi khổ tâm của ông. Ông hiểu Ngọc Linh không phải an ủi ông cho có chuyện, không phải đưa đẩy trong tình cảm. Giọng nói, lối nói và tình cảm chứa chất trong câu nói làm cho ông bồi hồi. làm cho ông tin rằng Ngọc Linh muốn chia sẻ sự đau khổ ông đang chịu đựng.

Trong cuộc chiến đấu khốc liệt, con người mau hiểu nhau. Tình cảm của những con người

cùng đang chiến đấu đến với nhau không màu mè, không vòng vèo. Nó thường đến nhanh, chân thực và mãnh liệt, sâu sắc và rõ ràng. Phan Nguyên biết vậy, nhưng ông không nói gì, một chút Ngọc Linh lại hỏi:

- Anh Tư biết anh Hai Sơn không ạ?

- Hai Sơn nào? Hai Sơn họ Lê. Lê Thanh Sơn người Biên Hòa, cao, gầy, có cái sẹo nơi đuôi mắt bên trái phải không?

- Đúng đó anh Tư. Anh Hai Sơn là anh ruột của em đó.

Phan Nguyên đứng lại. Ngọc Linh cũng đứng lại, hai người nhìn nhau. Phan Nguyên hỏi:

- Anh ruột cô?

- Dạ phải.

- Tôi với Hai Sơn quen nhau từ hồi đánh Pháp, hai đứa hoạt động ở miền Đông này, tập kết một chuyến tàu ra Bắc, ở một tiểu đoàn. Trở lại miền Nam một lần, nhưng khác đơn vị. Vào đây tôi ở chủ lực Miền? Hai Sơn về địa phương công tác. Mấy năm nay không gặp. Bây giờ Hai Sơn ở đâu?

Mắt Ngọc Linh đỏ hoe, nước mắt tràn ra:

- Anh Hai em hy sinh rồi anh Tư!

Im lặng một chút, Ngọc Linh quay gót. Hai người tiếp tục đi.

Ngọc Linh nói tiếp:

- Anh Hai em làm việc ở tỉnh đội. Cuối năm 64 về công tác ở vùng Phước Sang. Anh Hai liên lạc được với gia đình. Má em giục chị Hai lên thăm anh. Má em cũng muốn đi thăm anh Hai, nhưng đang bệnh không đi được. Anh Tư nhớ trận bọn lính dù nhảy xuống Phước Sang cuối năm 64 không?

- Có tôi nhớ, rồi sao nữa cô Linh?

- Dạ, ở Phước Sang lúc đó mình đâu có lực lượng phải không anh? Anh Hai em gom một số anh chị em lại, toàn những người đi tải gạo, những người chờ móc gia đình. Vậy mà cũng đánh được mấy trận. Nhưng cả anh Hai, chị Hai đều hy sinh, hy sinh vì súng hết đạn. Hay tin em không khóc được, ruột đau, nhưng cố nhen lại má em muốn phát điên, bệnh suốt hai năm liền. Năm 66 má em khỏi bệnh, em xin thoát ly.

- Bây giờ má ở với ai? Còn khoẻ không?

- Dạ, má em ở một mình, có dì Tư em má ở gần, chạy qua chạy lại, má cũng yếu nhiều.

- Từ ngày thoát ly tới giờ cô Linh có về thăm má lần nào không?

- Đâu về được anh Tư, mỗi năm một đi xa thêm, tin tức cũng chỉ chung chung' vậy thôi.

Phan Nguyên nghe một tiếng thở dài, nhưng cô gái lại nói tiếp giọng khác hẳn đi:

- Thằng giặc ác quá chừng anh Tư! Hấn gây biết bao đau khổ cho người mình. Cả chuyện đau buồn của anh Tư cũng là do thằng giặc. Cứ nghĩ tới y như ruột lại đau, cổ cứ nhen anh Tư à!

Phan Nguyên mở to mắt nhìn cô gái. ông không nhìn thấy mặt cô, nhưng ông thấy mũi AK bồng nảy lên, bá súng áp chặt hơn vào vai cô. ông biết cô gái vừa nắm chặt thêm quai súng, siết chặt khẩu súng vào người.

Đã hơn một tuần nay, tình hình xung quanh Thị xã An Lộc, đến ngã ba Thanh Bình, xuống Đức Vinh, Tân Khai diễn ra hơi khác thường.

Phía sau vành đai bao vây thị xã, bộ đội bỗng dừng đi lại, di chuyển liên tục cả ngày cả đêm. Tiếng cưa cây, tiếng cuốc đào công sự từ nơi này, nơi kia kết dần lại với nhau, thành cả dây chuyền tiếng động. Ban đêm nhiều tiếng động cơ ô tô kéo pháo lúc âm ỉ, lúc gầm rú, rồi lại tắt, rồi lại vang lên vài giờ sau đó. Cảnh tượng và không khí giống như hồi cuối tháng tư sang đầu tháng năm, chuẩn bị đánh An Lộc lần thứ hai. Còn ở vùng ngã ba Thanh Bình xuống đến Tân Khai, tình hình cũng diễn ra tương tự. Nhiều tổ bộ đội chừng năm, mười người ngụy trang

cẩn thận xuất hiện công khai trên đường 13, ngay cả lúc L. 19 quần thảo. Súng cối các loại bắn vào Đức Vinh, vào Tân Khai không theo quy luật nào cả, nhưng khá nhiều lần trong ngày, liên tục ngày này qua ngày khác. Hễ có bóng L.19, các loại máy bay lên thẳng, đến cả AD6, F.5, A.37 xuất hiện, là trọng liên 12, 8, đại liên K 53 đồng loạt lên tiếng.

Trong lúc Bộ tư lệnh quân đoàn 3 ở Lai Khê đang đau đầu vì những dấu hiệu, những hiện tượng đột nhiên xuất hiện, đột nhiên tăng lên khác thường, đang cố phân tích, phán đoán về một đợt tiến công lớn có thể diễn ra ở ngay Thị xã An Lộc và khu vực nam An Lộc, đang tìm cách đối phó, thì Trung đoàn 25, Trung đoàn 65, Trung đoàn 11 đã được lệnh lặng lẽ, lần lượt rút khỏi trận địa, lùi sâu vào dải rừng phía tây đường 13, tranh thủ củng cố. Kỷ luật hành quân, trú quân, đóng quân hết sức nghiêm ngặt.

Đàm Lê đã trở về Sở chỉ huy Sư đoàn, ông đang đợi Tư lệnh Hoàng Việt, các Trung đoàn trưởng trong Sư đoàn để đi chuẩn bị chiến trường, ông không được vui, nhưng cũng không đến nỗi buồn. ông đang suy nghĩ "Đánh địch tiên công đã khó, nhưng đánh địch rút chạy càng khó hơn"- Đàm Lê nhủ thầm - "Phan Nguyên nói rất đúng về nước mã hồi "!

Sáng hôm đó, ra khỏi khu vực sở chỉ huy, ông đến thẳng sở chỉ huy phía trước của sư đoàn, và qua đây nói, ông lệnh cho Trung đoàn trưởng Trung đoàn 65 bí mật, khẩn trương đưa trung đoàn từ đông đường 13 vượt sang tây đường chặn đánh lữ dù 1 tháo chạy. ông phán đoán lữ dù 1 trong cảnh tháo lui khỏi bãi lửa đường 13, sẽ hết sức tránh né lực lượng ta, không nhận chiến, chúng có thể mạo hiểm cắt đường, cắt sâu vào tây đường, nghĩa là luồn lách sau lưng các đơn vị phía trước và trước mặt các đơn vị phía sau. Cái

quãng hờ ấy khá bất ngờ. Nhưng khi Trung đoàn 65 bắt đầu xuất phát thì trinh sát báo tin phân đội đi đầu của lữ dù 1 đã không tới gần Đức Vinh, bọn chúng hành quân đúng như ông dự kiến. Đàm Lê nghĩ rất nhanh và quyết định ngay tức khắc, một mặt ông ra lệnh cho các đơn vị hỏa lực đánh phá dữ dội Đức Vinh, một mặt ra lệnh cho Trung đoàn 11 rút ngay hai tiểu đoàn ra khỏi vành đai bao vây Tân Khai, cấp tốc hành quân ngược lên, chặn đánh lữ dù 1. Ông muốn bắt lữ dù 1 bỏ ý định vào Đức Vinh, buộc chúng phải nhận chiến ở khu vực giữa Tân Khai và Đức Vinh nơi theo tính toán của ông, Trung đoàn 11 trên đường tiến lên sẽ gặp lữ dù 1 ở đó. Chỉ cần bọn dù nhận chiến, Trung đoàn 11 cầm chân chúng độ vài giờ, ông sẽ cho Trung đoàn 65 vận động tới tiến công vào sườn, nếu không gọn thì bao vây chúng lại. Nhưng lữ dù 1 đang thực hiện "chước thứ 36 " - "tẩu vi thượng sách ", nên chúng đã đi nhanh hơn. Khi Trung đoàn 11 vừa ra khỏi Tân Khai chừng 1 ki lô mét, đã tào ngộ với lữ dù 1. Bọn dù chỉ chống đỡ, đoạn giữa và đoạn đuôi tạt ngang rừng chạy một mạch về Tân Khai, bỏ lại vũ khí nặng và toàn bộ lính bị thương mang từ ngã ba Thanh Bình về. Trung đoàn 11 đuổi theo, trở lại thế bao vây Tân Khai như trước. Trong hai ngày sau đó Trung đoàn 11 và các đại đội 12 ly 8 bắn rơi 13 máy bay lên thẳng chở lính dù. Tính chung. hơn 300 lính dù bị loại ra ngoài vòng chiến. Đàm Lê ra lệnh cho Trung đoàn 65 trở về vị trí cũ. ông nhìn xuống Tấn Khai, nắm tay lại dứ mạnh:

- Tôi đã hai lần để anh Hai chạy vượt. Hy vọng gặp lại anh Hai trong thời gian tới nghe, anh Hai!

Đàm Lê đứng dậy, vuốt ngược mái tóc ngắn, ông đang định sang hầm tác chiến thì Lê Nhu chạy sang. chưa xuống hầm anh đã nói:

- Báo cáo sư trưởng, Chiến đoàn 49 sang hết Chơn Thành.

Đàm Lê ấn Lê Nhu ngồi xuống ghế:

- Hãy ngồi xuống đã - Đàm Lê dịch vào một chút, đối diện với Lê Nhu.

Nét mặt bình tĩnh của sư trưởng làm cho Lê Nhu trở lại bình thường, anh ngồi xuống, đưa tay gãi đầu, anh cảm thấy mình vừa không tự chủ được, đã bị xúc động không cần thiết, anh đỏ mặt nói tiếp:

- Báo cáo sư trưởng Trung đoàn 33 đã rút khỏi Đức Vinh, Chiến đoàn 43 của Sư đoàn 1 8 đổ xuống ngã ba Na Trach, nhưng chúng không ở lại, chúng đi thẳng vào thị xã. Sư đoàn 21 còn lại Trung đoàn 31 vẫn ở Tân Khai.

- Tin kỹ thuật hay tin của trinh sát?

- Báo cáo tin của trinh sát, Tiểu đoàn 16 Trung đoàn 65 đang chờ lệnh.

- Rút luôn - Sư trưởng Đàm Lê nói nhanh - Ra lệnh rút luôn, bàn giao tình hình và trận địa cho Trung đoàn 71 Sư đoàn 290. Thông báo ngay cho Trung đoàn 29 biết tình hình ở Chờn Thành. Thông báo cho Tiểu đoàn 13 ở khu vực bắc Tàu Ô (Tiểu đoàn 13 - Trung đoàn 11 đã bước vào chốt giữ khu vực bắc Tàu Ô - sau lưng Trung đoàn 29).

- Rõ!

Lê Nhu mở sổ hí hoáy ghi, ghi xong anh ngừng đầu báo cáo tiếp:

- Các đơn vị hỏa lực vẫn tiếp tục đánh vào Tân Khai, hai tiểu đoàn của Trung đoàn 11 đã rút về củng cố.

Sư trưởng Đàm Lê gật đầu:

- Bọn địch có phản ứng, có nghi ngờ gì không?

- Báo cáo sư trưởng, Trung đoàn 31 cũng đang chờ đến lượt rút đi, nên chúng ở sâu trong căn cứ. Không thấy phản ứng gì. Trung đoàn 11 thiếu một tiểu đoàn là trung đoàn thứ ba rút ra khỏi trận địa về phía sau củng cố.

- Phải cảnh giác thằng Chiến đoàn 49. Không nay thì mai, chúng nó sẽ xuống Tân Khai. Tổ chức kiểm tra trận địa của Tiểu đoàn 13 ngay. Chuẩn bị trận địa thứ hai cho nó ở bắc cầu Tàu Ô một ki lô mét. Để phòng trận địa 1 bị thằng 49 chọc thủng.

- Rõ.

- Bộ phận đi chuẩn bị chiến trường tới đủ chưa?

- Báo cáo còn thiếu trung đoàn trưởng Trung đoàn 25.

- Cho người đi đón ngay, đón cả anh Ba nữa.

- Báo cáo anh Ba đến rồi, đang ngồi nói chuyện với các trung đoàn trưởng bên hầm tác chiến.

- Báo cáo anh Ba tôi sang ngay. Mọi công việc như đã bàn, phải theo dõi chặt thằng 49, phải giữ thật vững liên lạc với Đoàn Vũ, bằng mọi cách giúp đỡ Đoàn Vũ. Có tình huống gì báo ngay với anh Nguyên, rồi cho hỏa tốc xuống chỗ tôi. Chú ý hết sức việc giữ bí mật. Tiếp tục nghi binh cho đến khi nổ súng ở hướng mới. Sẵn sàng, khi có lệnh đồng chí xuống ngay chỗ tôi.

- Rõ!

Lê Nhu vọt lên hầm. Đàm Lê đứng dậy, ông nhìn quanh hầm, nét mặt hơi sững sờ. Chốc nữa, ông sẽ từ giả khu vực này, cùng Tư lệnh Hoàng Việt, cùng các trung đoàn trưởng của sư đoàn (Trung đoàn 29 đang ở Tàu ô, Bộ Tư lệnh mặt trận đưa Trung đoàn 25 vào trong đội hình Sư đoàn 267) đi xuống phía nam chuẩn bị chiến trường, chuẩn bị cho kế hoạch B, biến kế hoạch B thành hiện thực. Đây là chiếc hầm thứ năm ở sở chỉ huy sư đoàn chuyển dịch trên khu vực này trong gần bốn tháng qua. Chưa có chiếc hầm nào trúng bom, nhưng pháo thì bốn chiếc trước đã nếm mùi. Đối với một người lính già như ông, đã đi nhiều, đã ở trên nhiều vùng đất khác nhau từ Bắc vào Nam, ngoài vùng đất Ở Điện Biên Phủ, thì chưa có vùng đất nào để lại những ấn tượng mạnh mẽ, những kỷ niệm sâu sắc như vùng đất này, bởi lẽ chưa có chiến dịch nào dài ngày như chiến dịch này, chưa có trận đánh nào lại liên tục hết ngày sang đêm? lâu như trận đánh trên đường 13 này. Và cũng chưa bao giờ ông phải vật lộn, giày vò, đấu tranh gay go, vất vả, để thấy được mình, thấy được đơn vị mình, thấy được kẻ địch, hiểu được những vấn đề bí hiểm mỗi ngày mỗi nảy sinh, rất đa dạng, rất phong phú trong cuộc chiến đấu. Chưa bao giờ như vậy cả, nên bây giờ ông bồi hồi, ông xúc động. ông sẽ bí mật và cũng sẽ khôn ngoan đưa sư đoàn đã được bổ sung, củng cố xuống phía Nam, sẽ bắt ngờ giáng những nhát búa khá đầm tay vào các đốt xương sống kẻ địch. Ông bồi hồi, ông xúc động, và còn bản khoăn, lo lắng nữa. Trung đoàn 29 ở lại một mình, gánh hết gánh nặng của cả sư đoàn - đành rằng Trung đoàn 71 của Sư đoàn 290 đã ghé vai vào đoạn đường này, nhưng gánh nặng chủ yếu vẫn ở trên vai Trung đoàn 29. Nhưng cũng vì Trung đoàn 29, ông sẽ hết sức cố gắng để đập những nhát búa thật sớm. Sớm ngày nào Trung đoàn 29 đỡ được gánh nặng ngày đó.

Đàm Lê nhìn gian hầm lần nữa rồi bước lên. Ông đứng lại nhìn vòm cây, nơi buổi sáng có những con chim thường đậu, thường hót. Vòm cây yên ả. Hẳn là những con chim đang đi ăn xa, ông cũng sắp đi làm ăn xa. Đàm Lê mỉm cười, ông thầm từ biệt lũ chim, ông bước nhanh sang hầm tác chiến. Vừa thấy bóng ông, Tư lệnh Hoàng Việt đã hỏi to:

- Làm gì mà lâu thế? Chúng tôi nói hết chuyện rồi. Nào đã đi được chưa? Có kịp vào Trung đoàn 29 không?

- Báo cáo anh Ba - Sư trưởng Đàm Lê đứng nghiêm - Chỉ mình anh với tôi vào Trung đoàn 29, còn các đồng chí trung đoàn trưởng đi trước. Vào làm việc với Trung đoàn 29 xong, chúng ta sẽ đuổi theo.

Tư lệnh Hoàng Việt đứng dậy:

- Thế thì được - ông quay sang bắt tay từng trung đoàn trưởng - Tạm chia tay các cậu, sẽ gặp nhau sau - Đây Đàm Lê, anh có hai tay trung đoàn trưởng to con thật, có lẽ to nhất sư đoàn đây - Ông chỉ trung đoàn trưởng Trung đoàn 65 - Cái cậu Lợi này bị thương chắc phải đến một tiểu đội khiêng - ông cười to - Anh phải giữ cẩn thận đấy, thời buổi quân số hiếm hoi này mà phải khiêng anh đi viện thì thật... Hà... hà... - Những người có mặt đều cười theo, làm cho Lợi đỏ cả mặt.

Chờ mọi người im, Tư lệnh Hoàng Việt nói tiếp:

- Nói cho vui vậy thôi, mong các cậu mạnh giỏi cả, ráng vật nhau với địch keo này, thắng keo này coi như chúng ta hoàn thành một nửa nhiệm vụ. Xuống đó, chúng ta phải có những trận Bào Bàng mới, lòng lầy như trận diệt hai nghìn tên 'Anh cả đỏ' năm 1965 - Hồi đó diệt xong chúng ta phải lượn đi nơi khác rình địch như cọp rình mồi, ở một chỗ không yên với chúng. Bây giờ xuống đó, diệt xong chúng ta vẫn ở lại đó, để rồi xuống sâu nữa. Những nơi chúng ta xuống mới là chặng đường đi qua cửa mũi tên, chứ chưa phải cái đích cuối cùng của chiến dịch tiến công năm 1972, để mà bền sức, bền chí. ông quay sang Sư trưởng Đàm Lê:

- Có đi cùng một đường không?

- Báo cáo anh Ba đi hai đường khác nhau.

- Vậy thì các cậu đi đi kéo muện, nội đêm nay bọn tớ sẽ đuổi kịp các cậu đấy. Phải nhớ là hết sức khẩn trương, hết sức tranh thủ

Sư trưởng Đàm Lê bỗng mỉm cười. Không phải chỉ có ông hay nói tới khẩn trương, tranh thủ, mà cả Tư lệnh Hoàng Việt cũng nói khẩn trương, tranh thủ. "Tứ thời tranh thủ, bốn mùa khẩn trương". Đúng thật! Đúng vô cùng!

Giao ban xong, Đoàn Vũ tới ngay bàn cát. Anh ngạc nhiên khi thấy bên cạnh bàn cát xuất hiện hai cái mô hình thu nhỏ kiểu hầm của anh em cấu trúc ngoài trận địa. Mô hình được làm bằng những cây con lớn hơn ngón tay, chuốt sạch vỏ, trông rất đẹp. Ngoài mô hình, một nổi trên mặt đất, một chìm dưới mặt đất, bên cạnh còn có một mớ cây cùng kích thước, chuốt vỏ sạch, ý chừng muốn để cho những ai tới nghiên cứu các kiểu hầm, có sẵn dụng cụ để bày sắp. Ngoài hai mô hình kiểu hầm và bó cây. Đoàn Vũ còn thấy hai lon đồ hộp đầy những ký hiệu đã được nhuộm xanh, nhuộm đỏ, cẩn thận. Đoàn Vũ đổ ra đất những chiếc xe tăng, những khẩu pháo, những khẩu cối, đại liên, ĐK, những vành chiến hào, những mũi tên mang ký hiệu tiểu đội, trung đội, đại đội, tiểu đoàn, trung đoàn, sư đoàn, những đường dây thông tin, những hình thù các sở chỉ huy, tất cả đều bằng gỗ, được cắt gọt rất khéo. Đoàn Vũ nhìn chăm chú những thứ đó, anh mỉm cười; vẻ mặt vừa bằng lòng, vừa xúc động. Không ai ngoài Tuệ, cậu liên lạc của anh đã làm việc này. Suốt một tuần qua, chỉ lúc nào gọi, cậu ta mới có mặt, còn thì suốt ngày lúi húi một mình trong bụi rậm. Vì bận công việc nên Đoàn Vũ không hỏi cậu ta làm gì. À cậu ta thắm nhuần khẩu hiệu "Tất cả cho chốt giữ thắng lợi" bằng những thứ này đây. Thế này thì khá thật, xong cái Tàu Ô nhất định phải giữ làm kỷ niệm

Đoàn Vũ nói thầm, rồi nhặt tất cả các ký hiệu bằng giấy có đất chặn lên trên để gió khỏi cuốn đi, thay vào đó các ký hiệu bằng gỗ Đoàn Vũ mở sổ tay ghi chép, tay trái dò từng hàng chữ, tay phải nhặt ký hiệu địch, ta, đặt xuống bàn cát, biểu hiện tình hình trận địa đôi bên mới nhất trong ngày. Đoàn Vũ nhìn bao quát một lượt rồi ngồi bệt xuống đất, cuốn thuốc hút.

Đoàn Vũ gầy đi nhiều, đôi má hõm sâu, gò má nhô cao, những nếp nhăn trên trán dường như hằn sâu thêm, chỉ còn đôi mắt, tuy thiếu ngủ, nhưng vẫn ánh lên cái nhìn quả quyết. Sau trận bẻ gãy cuộc tiến công của Chiến đoàn 46, Chiến đoàn 50 và bọn biệt động biên phòng. Đoàn Vũ xuống ngay các tiểu đoàn, ra tận trận địa xem xét kết quả, anh rút kinh nghiệm với anh em, trở về sở chỉ huy, anh ngủ một mạch mười hai tiếng liền. Anh thảnh thơi được vài ngày, tắm giặt, cắt tóc, cạo râu, uống trà, đi kiểm tra hậu cứ các tiểu đoàn, dự một buổi biểu diễn của nhóm văn công ở trung đoàn bộ. Cao hứng anh còn tham gia mấy trận tú lơ khơ với vệ binh, trinh sát, nơi nào anh cũng thua liểng xiểng. Nhưng rồi anh lại vùi đầu vào công việc. - Đoàn Vũ hút hết điếu thuốc, cuốn điếu thứ hai tiếp tục hút, khói thuốc toả mờ bàn cát như một đám mây nhỏ. Anh rít từng hơi dài, đôi mắt mở to, đầu óc căng đến mức động mạch hai bên thái dương gật liên tiếp.

Nguyễn Tính từ hầm chỉ huy đi thẳng tới chỗ Đoàn Vũ ngồi, anh liếc nhìn bàn cát rồi nói ngay:

- Tư lệnh Hoàng Việt và sư trưởng sắp xuống, Lê Nhu vừa báo cho tôi biết.

Đoàn Vũ đứng dậy, anh xoa hai tay vào nhau, Nguyễn Tính nói tiếp:

- Lê Nhu không báo giờ, chỉ nói đã ra đi.

Đoàn Vũ ném mẩu thuốc xuống đất, gí gót giày lên, anh nói:

- Các cụ kiểm tra đây, anh chuẩn bị phần chính trị đi, phần quân sự tôi sẽ báo cáo, tôi đang bí.

Nguyễn Tính nhìn xuống bàn cát gật đầu.

- Chúng ta sẽ báo cáo hết những khó khăn, thuận lợi, những yêu cầu, sẽ xin các cụ ý kiến. Chúng ta...

Nguyễn Tính chưa nói hết câu, thì từ con đường mòn bên phải bàn cát. Mẫn, Chủ nhiệm trinh sát sư đoàn hiện ra, chiếc mũ tai bèo đầy những mụn vải dù nguy trang, trông như một cái nấm. Mẫn nhìn ngược nhìn xuôi, thấy Đoàn Vũ và Nguyễn Tính, Mẫn chạy tới:

- Bắt được hai anh đây rồi, thủ trưởng đã đến, các anh chuẩn bị tiếp các cụ đi.

Đoàn Vũ nắm lấy cánh tay Mẫn:

- Có chuyện gì gấp không?

Mẫn nháy mắt:

- Có đấy nhiều chuyện quan trọng lắm. Kia - Mẫn quay ra phía đường - Các cụ đi nhanh góm, anh ra đón đi.

- Khách không mời mà đến đây - Tư lệnh Hoàng Việt nói to giọng ấm và vui - Ra đường mòn đón tư lệnh và sư trưởng có chính uỷ, trung đoàn trưởng và một rừng cây xơ xác - Ha... ha.. Các cậu đang làm gì đó? Khoẻ cả không? Cái gì đây? Bàn cát à? - Tư lệnh Hoàng Việt bắt tay Đoàn Vũ, Nguyễn Tính, ông nhìn kỹ bàn cát, rồi ngồi ngay xuống chiếc ghế tre dài bên phải, ông cầm chiếc mũ mềm quạt mạnh, gật đầu:

- Hay lắm, như thế này thì các cậu sẽ đánh nhau suốt ngày suốt đêm - ông quay sang hỏi Sư trưởng Đàm Lê - Anh thấy thế nào? - Các cậu ấy làm ăn có bài bản đấy chứ?

Đoàn Vũ đứng nghiêm:

- Mời hai thủ trưởng đến sở chỉ huy.

Tư lệnh Hoàng Việt xua tay:

- Ngồi đây thôi, sẵn bàn cát đây ta bàn công việc luôn, thảo luận trên bàn cát hay hơn thảo luận trên bản đồ, xuống hầm làm gì pháo bắn đã có hầm kia, kịp chán.

Sư trưởng Đàm Lê gật đầu nhìn Đoàn Vũ và Nguyễn Tính:

- Thôi không phải xuống nữa, các đồng chí chuẩn bị đi, ta làm việc.

Đoàn Vũ và Nguyễn Tính ngồi xuống chiếc ghế tre dài bên trái bàn cát. Mẫn chạy tới sở chỉ

huy tìm nước uống. Tư lệnh Hoàng Việt nhìn quanh một lượt, ông rất hài lòng:

- Đâu cũng có hầm, tốt lắm, phải như thế này mới chống lại có hiệu quả bom pháo của địch, không thể tùy tiện và đơn giản được Rồi các cậu phải tính xem đến khi kết thúc nhiệm vụ ở đây, các cậu đã đào được bao nhiêu hầm, bao nhiêu thước khối đất, chiều dài của tất cả hầm hồ là bao nhiêu, số lượng bom pháo của địch là bao nhiêu, tính như kiểu người ta tính ở Điện Biên Phủ ấy. Những con số đó rất có ý nghĩa, nó là ý chí, là mồ hôi xương máu của chiến sĩ. Nào Đoàn Vũ, đồng chí trình bày đi, tình hình mới nhất của địch như thế nào? Kế hoạch của các đồng chí ra sao?

- Báo cáo hai thủ trưởng...

Đoàn Vũ đứng dậy, anh lấy cây chỉ vào bản cát giới thiệu kỹ địa hình, tóm tắt diễn biến vừa qua, so sánh lối đánh của Sư đoàn 21 và Sư đoàn 25, phân tích giá trị chiến thuật của từng trận địa chốt, và sau khi giới thiệu xong tình mới nhất, anh buông cái cây chỉ bản cát ra rồi ngồi xuống, hai bàn tay nắm vào nhau.

- Báo cáo hai thủ trưởng chúng tôi đang nghĩ cách đối phó với ý đồ tiến công mới của địch.

Tư lệnh Hoàng Việt nghe một cách chăm chú, ông cầm cái cây Đoàn Vũ vừa buông xuống, chỉ lên đội hình của địch:

- Cách bố trí mới này, về bộ binh không khác cách bố trí của Chiến đoàn 46. Lê Văn Tư chỉ tăng thêm lực lượng, lần trước hai tiểu đoàn tiến hai bên, bây giờ hai trung đoàn tiến hai bên. Xe tăng và thiết giáp không phân tán, chúng tập trung lại để đột kích theo trục đường. Lê Văn Tư muốn loại bỏ chỗ mạnh của các cậu, muốn khoá chặt hai tay các cậu lại, dùng xe tăng tấn vào giữa ngực, dùng bộ binh móc vào bên sườn các cậu đấy. Có phải như vậy không anh Lê?

- Báo cáo anh Ba, đúng như vậy.

- Nhưng tôi cho Lê Văn Tư sẽ không đánh ồ ạt như vừa rồi. Sư đoàn 25 chạm trán với ta nhiều năm nay, chúng nó hiểu ta hơn Sư đoàn 21, chiến trường này là của bản thân chúng, tình hình Tây Ninh chưa có gì nguy hiểm đến độ câu thúc, chúng biết có đánh ồ ạt dù với hai ba chiến đoàn đi nữa cũng khó chọc thủng được trận địa chốt giữ của ta. Keo thử sức của Chiến đoàn 46 chắc đã làm Lê Văn Tư mở mắt. Chúng sẽ không đánh ồ ạt đâu. Điều đó các đồng chí đã biết. Tôi chỉ nhắc lại thôi.

Tư lệnh Hoàng Việt nhấn mạnh ý kiến đó, ông nói tiếp sau một phút im lặng

- Hiện nay phía sau lưng các đồng chí còn an toàn - ông chỉ xuống vùng cầu Tàu Ô và quãng đường từ Tàu Ô lên Tân Khai - ở đó chưa có địch, ở đó là chỗ mạnh và thế bố trí quân của các đồng chí, Lê Văn Tư còn muốn loại bỏ chỗ mạnh đó của các đồng chí rồi mới đánh, hẳn không loại bỏ bằng phi pháo, điều đó Nguyễn Vinh Nghi và hẳn đều đã làm nhưng không kết quả, hẳn loại bỏ bằng cách kết hợp giữa bộ binh và phi pháo.

Tư lệnh Hoàng Việt dừng lại, ông đập nhẹ đầu cây xuống đất, đưa mắt nhìn Sư trưởng Đàm Lê như thăm dò ý kiến. Sư trưởng Đàm Lê nói ngay:

- Tôi nhất trí với ý kiến anh Ba. Lê Văn Tư sẽ đưa chiến đoàn 49 lên Tân Khai, có thể đổ quân bằng máy bay lên thẳng, cũng có thể hành quân bằng đường bộ, việc thắng trước trung đoàn thiết giáp số 9 lên được Tân Khai chứng minh khả năng đó, nhưng chúng cũng sẽ không đánh ồ ạt, vì phía bắc Tàu Ô chúng ta đã đặt thêm trận địa chốt. Tôi cho chúng sẽ bao vây rộng, cô lập phía trước, phía sau, bên đông, bên tây, tiến hành xong chúng mới bắt đầu đánh.

- Đúng - Tư lệnh Hoàng Việt bỏ cái cây xuống đất, phẩy hai tay vào nhau như muốn kết luận những ý kiến phán đoán vừa rồi - Chúng bao vây, cô lập các cậu, chúng kết hợp đánh ồ ạt, với đánh câu dằm, đánh lấn từng bước, đánh tróc từng chốt, chúng có thể đánh lấn dần, dũi dần ở trước mặt. Kết hợp với..đánh vòng ở bên sườn, đổ bộ thẳng đứng ở sau gần đội hình chiến đấu của- các cậu, hãy đối phó đi, đối phó như thế nào nào? Kia - Nguyễn Tính ngồi xuống đi, à, anh Lê, anh đã thông báo kế hoạch B cho các cậu ấy biết chưa?

- Báo cáo anh Ba, tôi định bàn xong kế hoạch đối phó mới thông báo.

- Thôi thông báo luôn rồi ta bàn một thể.

- Rõ!

Sư trưởng Đàm Lê nhìn quanh, thấy không có ai, ông cúi xuống nhặt cái cây chỉ bàn cát, ông nhìn Nguyễn Tính. rồi nhìn Đoàn Vũ, ông nói vừa đủ nghe:

- Vì nguyên tắc bí mật và tính chất nhiệm vụ, nên sư đoàn không triệu tập các đồng chí lên họp, sư đoàn trực tiếp phổ biến cho từng trung đoàn. ông tóm tắt những diễn biến lớn của chiến dịch, phân tích tình hình địch và ta, phân tích thế lực đôi bên, ông nói những nội dung yêu cầu của kế hoạch B, kế hoạch sử dụng lực lượng, những khả năng có thể xảy ra, những yêu cầu nhất thiết phải đạt được của các khu vực trong phạm vi chiến dịch, kể cả khu vực Tàu Ô. Ông kết luận:

- Lực lượng tổng trừ bị của Sài Gòn đang mắc kẹt ở Quảng Trị, lực lượng chủ yếu của quân đoàn 3 đang sa lầy ở Tàu Ô và Thị xã An Lộc, vùng trung tuyến rất sơ hở, nhất định bọn địch sẽ bị bất ngờ lớn, hết sức lúng túng bị động. Bằng cái đòn hiểm yếu đó, chúng ta đưa chiến dịch phát triển sang giai đoạn mới, đưa chiến sự lớn xuống sâu vùng trung tuyến và ven đô. Cũng bằng cái đòn hiểm yếu đó sư đoàn chỉ viện trực tiếp cho các đồng chí. Các đồng chí phải giữ cho được Tàu Ô ít nhất là một tháng nữa. Đúng một tháng nữa thì tình hình sẽ xoay chuyển rất khác so với hiện nay. Đây là nhiệm vụ quan trọng, yêu cầu giữ bí mật hết sức gắt gao. Ngày mai anh Phan Nguyên xuống làm việc với các đồng chí. Anh sẽ bàn xem thời gian nào là thời gian thích hợp để phổ biến cho dưới, sẽ phải tổ chức sinh hoạt chính trị như thế nào? Phải đề ra khẩu hiệu gì cho phù hợp với yêu cầu mới? Tôi nói thêm là Tiểu đoàn 13 Trung đoàn 11 chốt ở bắc Tàu Ô một thời gian ngắn thôi, sẽ có một tiểu đoàn của Trung đoàn 71 xuống thay, Tiểu đoàn 13 về lại đội hình Trung đoàn 11 kịp thời chiến đấu, vì vậy khi tiểu đoàn của sư đoàn bạn đến, các đồng chí phải hiệp đồng ngay. Khi sở chỉ huy sư đoàn xuống hết vùng Bàu Lòng, các đồng chí sẽ đặt dưới quyền chỉ huy trực tiếp của thủ trưởng Sư đoàn 290. Các đồng chí phải chấp hành mệnh lệnh triệt để. Sư đoàn cố gắng làm hết sức mình để rút ngắn thời gian khó khăn của các đồng chí.

Tư lệnh Hoàng Việt kín đáo thăm dò thái độ của Đoàn Vũ và Nguyễn Tính, ông đặt mình vào trường hợp họ. ông thông cảm sâu sắc sự suy nghĩ mà Nguyễn Tính và Đoàn Vũ đang trải qua. Trong chiến đấu có những trường hợp như thế, áp lực bỗng nhiên đè nặng xuống một điểm, một khu vực. Phải can đảm lại chịu đựng những tổn thất cần thiết để đạt được mục đích lớn hơn, ngoài ra không có cách lựa chọn nào tốt hơn. ông thấy cần thiết phải nói rõ thêm để Đoàn Vũ và Nguyễn Tính có cơ sở tiếp thu:

- Chúng ta không thể ngồi nhìn và bằng lòng với tình thế hiện nay. Mục đích và yêu cầu của chiến dịch chưa đạt được. Chúng ta đã kiên nhẫn và chịu đựng tất cả để đưa địch vào sự sa lầy mới, để sáng tạo thời cơ. Nay thời cơ đã đến, không táo bạo, không quả quyết thì mất thời cơ, địch sẽ đẩy chúng ta về chỗ cũ. Đây, ý nghĩa của nó là như thế, các đồng chí mạnh dạn thẳng thắn phát biểu đi.

Đoàn Vũ xin nói, giọng điềm tĩnh:

- Báo cáo hai thủ trưởng, trong hơn hai tháng chốt giữ Tàu Ô, cũng đã có lần chúng tôi nghĩ tới việc phải tìm cách nào đó đánh sâu đánh mạnh vào phía sau đội hình chiến dịch của địch, không phải đánh như lần chúng tôi vu hồi xuống Bàu Lòng, phải đánh với lực lượng lớn hơn, có như vậy mới kết thúc dứt khoát chiến sự vùng Tàu Ô được.

- Kết thúc dứt khoát? - Tư lệnh Hoàng Việt mỉm cười nhìn Đoàn Vũ với cặp mắt trêu mếu - Các đồng chí cũng nghĩ như vậy phải không?

- Báo cáo thủ trưởng chúng tôi đã nghĩ và muốn như thế.

Tư lệnh Hoàng Việt nhìn từng người, nét mặt rất vui:

- Đúng, chúng ta gặp nhau ở điểm đó. Nghĩ như thế rất đúng, không những phải kết thúc chiến sự vùng Tàu Ô, mà phải kết thúc chiến sự trên suốt chiều dài hai mươi ki lô mét từ Thanh Bình xuống Chơn Thành, nghĩa là buộc quân địch phải bỏ hẳn vùng đó. Vùng đó sẽ là vùng giải phóng của ta, mặc cho hàng sư đoàn địch tiếp tục bị giam chân ở cái thị xã đã mất hết vai trò quân sự và chính trị của nó, đang chờ vơ như một hòn đảo. Các đồng chí có đồng ý như

vậy không? Điều băn khoăn của chúng tôi là sợ các đồng chí không nhận thức được những vấn đề phức tạp của tình hình, thấy cục bộ không thấy toàn thể. thấy cái riêng không thấy cái chung: có phải vậy không anh Lê?

- Đúng ạ.

- Thì ra các đồng chí nghĩ tới vấn đề đó từ lâu, các đồng chí cũng đã tìm tòi nhiều phương pháp: cuối cùng cũng chỉ có phương pháp như anh Đàm Lê vừa nói mới có khả năng kết thúc chiến sự ở vùng này. Hà...hà... - Tư lệnh Hoàng Việt cười lo - Các đồng chí nghĩ rất đúng, rất hay, đã làm cái việc của một tư lệnh mặt trận, còn chúng tôi tư lệnh mặt trận, thủ trưởng sư đoàn lại phạm vào tội chủ quan. không tin cấp dưới, cho là cấp dưới vì lí do này, lí do nọ không nhận thức được tình hình. Chúng ta nhận khuyết điểm chứ anh Lê?

Sư trưởng Đàm Lê mỉm cười:

- Rõ!

Tư lệnh Hoàng Việt rất phấn khởi. nói sôi nổi:

- Đáng lo nhất là cái đầu, bây giờ những cái đầu của chúng ta đều nghĩ như nhau, chúng ta sẽ tìm ra cách đối phó với âm mưu của địch. nào - ông đưa cái cây cho Đoàn Vũ - Đồng chí trình bày đi, xem đồng chí sẽ đánh lại Lê Văn Tư như thế nào?

Đoàn Vũ cầm cái cây đưa mắt cho Nguyễn Tính, Nguyễn Tính gật đầu. Đoàn Vũ đứng lên:

- Báo cáo hai thủ trưởng. Vừa qua trong mối quan hệ giữa chốt giữ và vận động, chúng tôi lấy vận động là chủ yếu, nên trong sử dụng lực lượng. thành phần ở chốt ít hơn nhiều so với thành phần vận động, các đơn vị vận động ban ngày, đánh vào sườn và phía sau đội hình địch. không cho bộ binh địch tới gần chốt. Cách đánh đó đã có hiệu quả. Nay quân địch tới đông hơn. với lối triển khai và âm mưu của chúng như vậy. tôi nghĩ mối quan hệ trong chiến thuật buộc phải thay đổi cho phù hợp với tương quan mới:

- Nghĩa là lấy chốt giữ là chủ yếu? - Sư trưởng Đàm Lê nói chen vào.

- Vâng, lấy chốt giữ, giữ đất là chủ yếu. Tranh thủ mọi thời cơ để xuất kích. đánh vào sườn địch. không xuất kích xa thì xuất kích gần. tranh thủ tập kích ban đêm. chặt đứt những cái vòi của địch thọc vào các kẽ hở giữa trận địa, không cho địch bao vây cô lập trận địa. điều quan trọng là phải bám riết. đánh riết hai cánh của địch. chúng tôi không lo nhiều về chính diện. Dù địch đã chiếm được chốt Mỹ, chiếm được chốt cổng ông Tề, có thể lên sát Tàu Ô. Nhưng nếu kìm chặt hai cánh đông và tây, thì báo cáo các thủ trưởng. bọn địch vẫn không bước qua Tàu Ô được. Có điều, đơn vị bạn chốt ở bắc Tàu Ô cũng phải giữ vững chốt đến cùng.

Sư trưởng Đàm Lê thấy những ý kiến của Đoàn Vũ có lý. Nhưng Đoàn Vũ chưa đề cập tới một khả năng có thể xảy ra là địch vừa tiến hành bao vây rộng vừa luồn lách xen kẽ với ta. Trong trường hợp đó việc tiếp tế cho các chốt sẽ trở nên khó khăn. sự liên lạc giữa đông và tây đường có thể bị gián đoạn. Sư trưởng Đàm Lê nêu trường hợp đó lên và hỏi

- Nếu xảy ra như vậy các anh giải quyết thế nào?

Nguyễn Tính đứng dậy:

- Báo cáo hai thủ trưởng. đó là một trong những trường hợp xấu nhất. Ngay buổi giao ban sáng nay. chúng tôi đã cho các tiểu đoàn chuẩn bị trận địa mới. đề phòng có những cụm hầm bị bao vây Phải độc lập chiến đấu. Chúng tôi cho anh em dự trữ nước. bây giờ đang mùa mưa, không sợ thiếu nước lắm, dự trữ đạn, dự trữ gạo sảy. bố trí lại lực lượng y tá để có thể săn sóc thương binh ngay lại trận địa trong những đêm không đưa được về phía sau. Các tiểu đoàn đều phải có sẵn kế hoạch đánh giải vây cho các chốt, phải tập kích đêm liên tục. nếu có điều kiện thì bao vây công kích. tiêu diệt một điểm của địch có liên quan đến việc giữ vững thế trận của ta.

Tư lệnh Hoàng Việt hỏi Đoàn Vũ:

- Quân số trực tiếp chiến đấu của một đại đội được bao nhiêu?

- Báo cáo thủ trưởng đại đội ít là mười lăm. đại đội nhiều là hai mươi. Các đại đội hỏa lực hai mươi lăm.

- Ít quá - ông quay sang Sư trưởng Đàm Lê - Đợt này các anh được bổ sung bao nhiêu?

- Báo cáo anh Ba, được ba trăm.

- Không nên chia đều, cho các cậu ấy hẳn một trăm. Làm sao mỗi đại đội bộ binh thêm được từ tám đến mười tay súng.

- Rồi, chúng tôi sẽ điều chỉnh.

Tư lệnh Hoàng Việt quay sang Đoàn Vũ và Nguyễn Tính:

- Các đồng chí cứ làm tốt những ý kiến vừa rồi, gắng tìm tòi sáng tạo thêm. Tôi tin Lê Văn Tư không làm được gì đâu. Chúng tôi rất yên tâm để đi xuống dưới đó - ông mỉm cười hỏi Sư trưởng Đàm Lê - Anh Lê còn ý kiến gì nữa không?

- Báo cáo anh Ba. đầy đủ rồi.

- Bọn mình phải đi cho kịp- Không có thì giờ xuống các tiểu đoàn. Được biết các cậu tổ chức đời sống rất tốt, mừng lắm - ông đứng dậy, nhìn bàn cát lần nữa. rồi nhìn xung quanh. giọng bỗng xúc động - Lòng yêu Tổ quốc, lòng yêu Đảng, yêu dân, lòng căm thù địch của chúng ta không phải là những khẩu hiệu suông. Phải là từng việc làm chi tiết và cụ thể như các cậu đã làm và sẽ tiếp tục làm. Nhìn thấy các cậu tôi rất mừng, nhưng lần này tôi chưa được gặp anh em, những người đã ở dưới hầm ngoài trận địa hơn hai tháng nay. Được nhìn, được gặp anh em chắc chúng ta càng phấn khởi và yên tâm hơn nhiều. Thôi tạm biệt, chúc các cậu thắng lợi hoàn toàn.

Tư lệnh Hoàng Việt dang rộng hai tay ôm chặt lấy Đoàn Vũ và Nguyễn Tính. bàn tay thô cứng của ông vuốt mạnh lên vai hai người.

Chương 10

Đoàn Vũ về đến sở chỉ huy thì trời đã tối. Cùng về với anh có một nhóm thông tin, một nhóm trinh sát và hai cán bộ pháo binh. Đó là thành phần phía trước của khẩu đội pháo nòng dài 85 ly. Theo lệnh Tư lệnh Hoàng Việt, cơ động xuống trực tiếp yểm trợ cho trung đoàn- Cứ nhìn thành phần phía trước của một khẩu pháo cơ giới phối thuộc, ai cũng thấy một viên đạn pháo này bắn đi phức tạp hơn nhiều so với các loại pháo mang vác. Tuy vậy từ chiến sĩ đến trung đoàn trưởng đều rất phấn khởi. Khẩu 85 ly có tầm bắn xa, tán mát ít, sẽ trực tiếp chế áp các trận địa pháo địch và có thể bắn phá sở chỉ huy Sư đoàn 25. Sự xuất hiện của nó còn là nguồn động viên tinh thần rất lớn. Nó biểu hiện cái thể phát triển vững chắc của chiến dịch. nó báo cho địch biết rằng chúng ta quyết giữ Tàu Ô, sẵn sàng chấp nhận hết thử thách.

Cơ động từ phía bắc thị xã xuống đây, khẩu đội đi mất ba ngày. Những con đường mòn lớn, bom pháo bầm vằm suốt mấy tháng nay, lại đang mùa mưa nên không đi được. Các pháo thủ phải cắt đường tránh. Đến cách trận địa quy định năm ki lô mét lại gặp lại bãi bom B.52. Anh em báo cáo với trung đoàn. Đoàn Vũ huy động ngay năm mươi anh em đi cắt đường mới, kéo pháo vào trận địa. Bây giờ khẩu pháo đã ở yên trong hầm. Đêm nay triển khai xong đường dây, đài quan sát, sáng mai. các chiến sĩ ngoài trận địa chốt sẽ nghe được tiếng rít của đạn pháo từ phía sau lưng bay qua đầu lao xuống trận địa địch.

Đoàn Vũ chỉ mấy chiếc hầm không có người ở gần sở chỉ huy: nói với anh em pháo binh:

- Các đồng chí ở mấy chiếc hầm này. nghỉ một chút rồi đi chọn đài quan sát - Anh hơi mỉm cười nhìn anh em pháo binh - Chọn đài quan sát lý tưởng hơi khó đấy. Bao nhiêu cây cao gần đường, bọn địch triệt hạ hết bằng bom pháo rồi, nếu tìm không ra. chúng tôi sẽ nhường đài quan sát của Tiểu đoàn 17 cho các đồng chí, khi nào các đồng chí đi, tôi sẽ cho trinh sát đưa đường.

Anh khẩu đội trưởng pháo 85 vội có ý kiến:

- Báo cáo đồng chí trung đoàn trưởng, pháo 85 bắn trực tiếp rất tốt, rất chính xác, nếu có điều kiện và địa hình tốt, chúng tôi đề nghị bộ binh giúp sức kéo pháo vào thật gần, được như thế thì không cần phải có đài quan sát trên cây cao nữa.

Đoàn Vũ ngẫm nghĩ một lát rồi đáp:

- Chúng tôi sẽ bàn ngay ý kiến của đồng chí. chờ tôi nhé.

Nói xong. Đoàn Vũ xuống hầm chỉ huy. Tham mưu trưởng Diễn quay lại thấy Đoàn Vũ. đứng dậy hỏi ngay:

- Tối nơi chưa anh?

- Tối rồi. công sự cũng đào xong rồi. chỉ có việc rải dây, đặt đài và bắn, nhưng anh em pháo binh đề nghị được kéo vào gần để bắn trực tiếp. Nghĩ xem có được không. rồi ta bàn một thể

- Đoàn Vũ ngồi xuống ghế rút khăn lau mồ hôi - Có tin gì mới không?

- Có tin quan trọng - Diễn nhìn quanh rồi nói nhỏ - Tối nay dưới ấy đánh Lai Khê, Trung đoàn 65 đã vây được Tiểu đoàn 51 biệt động biên phòng.

Đoàn Vũ chớp mắt. nét mặt anh vừa mừng vừa hồi hộp. Thế là sư đoàn đã xuống gọn, xuống hết vùng ven sông Thị Tính rồi. Xuống gọn, xuống hết mà không gây ra đảo lộn gì lớn cho khu vực trên này. Bọn quân đoàn 3 chưa biết gì. Cán bộ đi trước có mấy ngày, bộ đội lạng lẽ đi sau. Bộ đội xuống tới nơi, cán bộ cũng nghiên cứu xong, triển khai đánh ngay. Sự lo lắng về yếu tố bí mật. bất ngờ đã vượt qua được. Vậy là vào cuộc được rồi- Vào cuộc mới tốt quá rồi! Từ hôm Tư lệnh Hoàng Việt, Sư trưởng Đàm Lê xuống đó tới nay. Đoàn Vũ để tâm tới hướng ấy cũng ngang với để tâm đến những cụm chốt của trung đoàn ở nam cầu Tàu Ô. Sự tác động lẫn nhau giữa hai khu vực căng đến mức. hể chạm tới nó là rung lên thành tiếng kêu. Đoàn Vũ hỏi thăm. như hết hơi:

- Tin của ai?

Sư trưởng viết thư cho anh Tính, động viên chúng ta ráng hết sức đừng để sư 25 vượt qua những thước đường cuối cùng.

Đoàn Vũ mỉm cười. lặp lại câu cuối Diễn vừa nói với giọng chậm rãi:

- Không để địch vượt qua những thước đường cuối cùng? Chắc các cụ lo tợn đấy nhỉ, còn phía bắc, có tin gì không?

- Có suýt nữa tôi quên - Diễn đặt lăm bản đồ lên bàn - thủ trưởng Sư đoàn 290 thông báo Trung đoàn 72 và Trung đoàn 73 chặn đánh có kết quả cuộc phản kích của Sư đoàn 18 ra đồn điền Quản Lợi. có khả năng sư đoàn sẽ tăng cường cho ta một tiểu đoàn của Trung đoàn 71.

- Tăng cường ở khu vực nào?

- Ở Tàu Ô.

Từ ngày Sư đoàn 267 xuống phía nam, Trung đoàn 29 và mặt trận Tàu Ô thuộc quyền chỉ huy của thủ trưởng Sư đoàn 290. Tăng cường cho Tàu Ô một tiểu đoàn bộ binh như Diễn nói. Đoàn Vũ hiểu được nỗi lo lắng và sự quan tâm của thủ trưởng Sư đoàn 290. Sư đoàn 290 đã vươn vai ra gánh luôn gánh nặng của Sư đoàn 267 trên suốt hai mươi ki lô mét này. Mặt trận của sư đoàn dài từ bắc An Lộc xuống đến Chơn Thành. Tàu Ô còn hay mất, trách nhiệm đổ đàng đặt trên vai Sư đoàn 290. Mệnh lệnh và trách nhiệm đã biểu hiện ra như thế. Đoàn Vũ hiểu những bộ óc, những trái tim của Tư lệnh Hoàng Việt, của các thủ trưởng hai sư đoàn ở hai đầu mặt trận đang hướng về Tàu Ô, về Trung đoàn 29.

Đoàn Vũ hỏi tiếp:

- Còn chốt bắc Tàu Ô thế nào? Vẫn giữ được chứ!

- Cho đến chiều nay vẫn giữ được.

Đoàn Vũ tựa lưng vào thành hầm. anh hỏi:

- Ý kiến của cậu thế nào?

- Tôi không lo ở phía nam mà lo ở phía bắc, mất chốt bắc Tàu Ô thì Chiến đoàn 49 sẽ thọc xuống sau lưng Tiểu đoàn 19. Chúng cứ việc đào công sự ngay sát bờ suối, tập trung hỏa lực xả vào lưng Tiểu đoàn 19, để Chiến đoàn 46. Chiến đoàn 46 bò lên chiếm trận địa. Tôi đã báo cáo điều đó với sư đoàn, nhưng chưa đề nghị cách sử dụng tiểu đoàn tăng cường vì các anh đi vắng. Tôi nghĩ tăng cường thêm một tiểu đoàn ở phía nam này cũng cần, nhưng chưa cần bằng giữ cho vững chốt bắc Tàu Ô.

Đoàn Vũ nhìn Diễn một lúc khá lâu. anh nói:

- Nếu đêm nay ta đánh Lai Khê. đánh bọn biệt động quân ở Bàu Bàng, thế nào Lê Văn Tư cũng được lệnh phải thanh toán nhanh Tàu Ô để đưa Sư đoàn 25 quay về đối phó sư đoàn ta ở vùng trung tuyến, Sư đoàn 18 kẹt ở An Lộc rồi. bọn biệt động quân phải đưa sang Tây Ninh thay thế Sư đoàn 25. Sư đoàn 5 đang thành lập lại. Cậu có thấy tình hình ở đó không? Tôi cho tình hình ngày mai sẽ rất căng đấy. Chiều nay bọn địch còn cách chốt Đại đội 111 bao nhiêu?

Nét mặt Diễn thoát không vui, Diễn nói nhỏ:

- Tên địch chết gần nhất cách tám mươi mét. nhưng công sự của chúng còn cách trận địa ta một trăm năm mươi mét.

- Như vậy chúng ta chỉ còn hơn ba trăm mét đường. Ba trăm mét đường cuối cùng! Này, tôi đồng ý cách sử dụng tiểu đoàn tăng cường như cậu vừa nói. Tôi sẽ làm việc với sư đoàn.

Đoàn Vũ đứng dậy, nhìn vẻ mặt của Diễn. anh bật cười:

- Cậu lo lắm phải không? Đừng lo nhiều quá rồi đâm rối. Chúng ta đã kéo được pháo vào trận địa, còn kịp đối phó. Đúng là từ giờ trở đi mới thực sự bước vào trận cuối cùng, nhưng bọn địch sẽ không dễ dàng vượt qua được đâu. À còn tân binh thì sao?

Diễn đứng dậy, nét mặt trở lại vui vẻ:

- Được tám mươi lăm. Đã phân về các tiểu đoàn.

Đoàn Vũ nhíu trán nhìn Diễn:

- Sao lại tám mươi lăm? Sư trưởng Đàm Lê đồng ý cho một năm kia mà, phải hỏi lại quân lực sư đoàn xem sao? Mấy tướng này tự động cất của người ta mười lăm người, bằng quân số chốt của một đại đội. Nhớ hỏi lại ngay, còn bây giờ cậu cùng trinh sát đưa anh em pháo binh đi tìm chỗ đặt đài, nếu không có chỗ nào tốt, dùng đài Tiểu đoàn 17, đồng thời tìm luôn đường kéo pháo vào gần. Mọi việc phải xong trong đêm nay, sáng mai phải bắn được.

- Vâng.

- Tôi làm việc với sư đoàn về chốt bắc Tàu Ô.

Đoàn Vũ vào hầm điện thoại ba mươi phút sau anh trở ra, ngồi vào chỗ cũ nhìn lên lăm bầm mồ mòi treo trên vách hầm. Tình hình khu vực đồn điền Quán Lợi không đơn giản như Diễn vừa nói. Sư đoàn 18 do tướng Lê Minh Đảo chỉ huy đã phản kích ra ba mũi. Mới chặn đứng được hai mũi, còn mũi chủ yếu do Chiến đoàn 43 đánh thẳng vào sân bay Túc Ních thì đang gay go quyết liệt. Chiến đoàn 43 chiếm được một phần ba sân bay, Trung đoàn 72 giữ hai phần ba còn lại, hai bên đào cả sân bay lên, giành đi giât lại từng thước đất. Trong kế hoạch của mình, thủ trưởng Sư đoàn 290 đã có ý định rút vài tiểu đoàn của Trung đoàn 73 khỏi đồn điền Quán Lợi, tiến xuống Tân Khai đánh vào sau lưng Chiến đoàn 49, hỗ trợ cho chốt bắc Tàu Ô, nhưng vì chưa bẻ gãy được mũi phản kích chủ yếu của địch vào sân bay Túc Ních, nên chưa rút quân ra được. Thủ trưởng Sư đoàn 290 cũng nhất trí cho rằng, mất chốt bắc Tàu Ô thì khu vực Tàu Ô sẽ hết sức nguy hiểm, ông sẽ cho trung đoàn trưởng Trung đoàn 71 đưa nhanh thêm lực lượng có thể đưa được xuống đó, còn một tiểu đoàn tăng cường cho Đoàn Vũ ở phía nam thì vẫn như kế hoạch cũ. Vì lẽ ở đó cũng rất căng.

Đoàn Vũ hiểu sự lo lắng của thủ trưởng Sư đoàn 290. Cùng một lúc ông phải trực tiếp chịu trách nhiệm hai hướng quan trọng của mặt trận. Để Sư đoàn 25 bước qua được Tàu Ô, để Sư đoàn 18 bước vào được sân bay Túc Ních thì thế trận chiến dịch sẽ lập tức đảo ngược rất nguy hiểm. Hai sư đoàn chủ lực còn sung sức của địch bắt tay được với nhau. sẽ là một lực lượng lớn trực tiếp uy hiếp vùng giải phóng Lộc Ninh, và cuộc tiến công mới của Sư đoàn 267 vào vùng Bàu Lòng không có thể dựa, sẽ diễn ra như đợt vu hồi xuống Bàu Lòng hồi đầu chiến dịch, nhưng tình hình lại khó khăn hơn nhiều. Đoàn Vũ muốn làm một việc gì đó ở trận địa chốt bắc Tàu Ô, nhưng anh hoàn toàn bất lực. Trận địa chốt đó không thuộc quyền chỉ huy của anh, dù có muốn làm gì anh cũng không đủ sức vươn tới trên đó. Việc mất còn tùy thuộc hết vào đơn vị bạn. Có thêm tân binh, có thêm khẩu pháo, nhưng tình hình lại khó khăn hơn. Đoàn Vũ vừa bảo Diễn đừng lo quá lắm rồi, nhưng chính anh cũng bắt đầu lo.

Đoàn Vũ hút thuốc, thói quen mỗi lúc căng thẳng. Anh nhìn theo làn khói tỏa mờ mờ trong hầm. Anh đang đặt mình vào vị trí thủ trưởng Sư đoàn 290. Sư đoàn 18 được nghỉ ngơi củng cố khá lâu, trong số ba sư đoàn chủ lực của quân đoàn 3, Sư đoàn 18 ít bị thiệt hại hơn. Lê Minh Đảo nghe nói trẻ hơn Lê Văn Tư, Nguyễn Vĩnh Nghi thuộc loại ngựa to hấu đá. Hẳn được Ủy En và Nguyễn Văn Thiệu khen trong việc điều hành chiến sự ở mặt trận đông bắc Sài Gòn. Xuống An Lộc, chắc hẳn rất hung hăng. Việc Lê Minh Đảo tập trung sức đánh chiếm lại sân bay Túc Ních là có lý. Hẳn vừa đẩy xa lực lượng ta bao vây An Lộc từ phía bắc, vừa dọn bàn đạp dọn căn cứ đứng chân để tiến công vùng giải phóng Lộc Ninh. Như vậy thủ trưởng Sư đoàn 290 buộc phải ưu tiên đánh trả cuộc phản kích đó. Lê Văn Tư với Lê Minh Đảo cùng một quân đoàn. sự phối hợp giữa hai viên tướng này khác với sự phối hợp với Nguyễn Vĩnh Nghi- Có lẽ thủ trưởng Sư đoàn 290 thấy được điều đó, nên dù rất căng thẳng trong việc sử dụng lực lượng, ông cũng đã chia sẻ phần ưu tiên cho Tàu Ô, bằng cách tăng cường cho Đoàn Vũ một tiểu đoàn bộ binh. Đoàn Vũ sẽ dùng tiểu đoàn đó như thế nào trong thế trận Tàu Ô hiện nay? Và Lê Văn Tư sẽ phối hợp như thế nào với Lê Minh Đảo?

Đoàn Vũ đang vật lộn, đang xoay trở với hai câu hỏi ấy thì Nguyễn Tính bước vào, anh vừa ở Tiểu đoàn 19 về. Nguyễn Tính nhìn Đoàn Vũ, anh hiểu Đoàn Vũ đang suy nghĩ điều gì đó quan trọng. Nguyễn Tính mở túi mìn mìn, lục mãi. rồi lấy ra một chiếc phong bì sần mép đặt trước mặt Đoàn Vũ.

- Anh có thư, hình như thư của chị ấy, trời tối quá đọc không rõ

Đoàn vũ như sực tỉnh, anh cầm thư, bấm đèn pin xem phong bì, nét mặt bỗng tươi lên:

- Đúng thư của nhà tôi anh ạ. Ba năm mới lại nhận được, đây là bức thứ hai từ ngày tôi vào chiến trường.

Đoàn Vũ muốn bóc thư xem ngay, nhưng những câu hỏi nóng hổi lại đã như những vòng dây lửa cuốn lấy đầu anh. Đoàn Vũ đặt bàn tay lên chiếc phong bì. Anh nói lại cho Nguyễn Tính nghe tình hình, nêu cả những câu hỏi anh chưa trả lời được.

Nguyễn Tính nghe từng lời. Đầu hơi cúi, hai bàn tay đỡ lấy trán, mái tóc chồm lên bàn tay, thói quen của anh mỗi khi căng thẳng. Anh không hút thuốc, không nhìn theo làn khói như Đoàn Vũ, anh nhìn xoáy vào một điểm trên bàn. Hôm có mặt Tư lệnh Hoàng Việt, Sư trưởng Đàm Lê, trong sự bức xúc dồn dập khi những vấn đề về tư tưởng, về chiến thuật nổ ra. anh đã tự ái với Đoàn Vũ. Thực ra họ không có ấn tượng gì với nhau cả. Từ ngày cùng xuống trung đoàn, tuy nhận thức và quan điểm về những vấn đề hình thức chiến thuật, tư tưởng chiến thuật, nguyên tắc có khác nhau, nhưng cả hai đều vì trách nhiệm chung, họ không để xảy ra những va vấp. Mỗi người đều đề cao trách nhiệm của mình. Họ hiểu nhau trong công việc, cũng như trong đời sống riêng của mỗi người. Sự tự ái của Nguyễn Tính hôm đó khá nặng, anh không giữ nổi trong người mà đã để lộ ra trước mặt cấp trên. Nhưng sau buổi thảo luận, bình tâm lại, Nguyễn Tính lại thấy mừng, sự bộc lộ ấy đã được phán xét, anh nhận ra những sai sót, những yếu kém của mình, những thực tế sinh động, những lý lẽ rõ ràng của mọi người đã thuyết phục được anh. Đêm đó anh chủ động gặp Đoàn Vũ, vừa xin lỗi vừa tâm sự với Đoàn Vũ. Hai người rỉ rả đến khuya.

Nguyễn Tính ngừng đầu, mười ngón tay đan lại với nhau. Anh nói thông thả:

- Ta phải bắt đầu từ điểm Lê Văn Tư đặt hy vọng. Phải chăng điểm đó ở Chiến đoàn 49? Lê Văn Tư sẽ biết được lực lượng nào đang tiến công ở Bầu Lồng, lực lượng nào đang chặn Chiến đoàn 49 nam Tân Khai. Chiến đoàn 49 còn một cụm pháo, chín chiếc xe bọc thép Nhất định hẳn ' sẽ dốc Chiến đoàn 49 bứt phá cho được trận địa chốt của ta ở nam Tân Khai. thọc nhanh xuống bắc cầu Tàu Ô. Tôi cho rằng ta nên sử dụng tiểu đoàn tăng cường vào khu vực đó, cử tham mưu trưởng sang gặp ngay chỉ huy Trung đoàn 71 phối hợp chiến đấu. Lẽ ra Sư đoàn 290 nên có bộ phận trực tiếp chỉ huy khu vực phức tạp này. Bây giờ chúng ta phải chủ động bàn bạc thôi. Tôi sẽ xuống Tiểu đoàn 19, bàn tiếp với anh em trưởng hợp Chiến đoàn 49 xuống được bắc cầu Tàu Ô.

Đoàn Vũ quên bức thư của vợ đang đặt dưới lòng bàn tay. Anh không nhìn Nguyễn Tính. nhưng anh nghe hết ý kiến Nguyễn Tính. Anh đồng ý. Cuộc chiến trở lại sôi động, quyết liệt ở hai đầu mặt trận. Quân đoàn 3 ném Sư đoàn 18 vào đồn điền Quán Lợi, ta ném Sư đoàn 267 vào Bầu Lồng - Bầu Bàng. Cán cân đang đặt trên cái trụ Tàu ô. Lê Văn Tư đặt được chân lên Tàu Ô, cán cân nghiêng về đồn điền Quán Lợi. Trung đoàn 29 đứng vững ở Tàu Ô, cán cân nghiêng về Bầu Lồng. Bầu Bàng- Việc này không mới lạ, nhưng mỗi ngày hiệu quả của các sự kiện diễn ra càng chứng minh tính chính xác, tính quyết định của cái trụ cân Tàu Ô.

Đoàn Vũ xát mạnh bàn tay vào trán. anh đứng dậy:

- Để tôi bàn với tham mưu trưởng.

Nguyễn Tính cũng đứng dậy:

- Thôi để tôi anh đọc thư đi.

Nguyễn Tính ra khỏi hầm. Đoàn Vũ ngồi xuống bàn, anh bấm đèn soi kỹ chiếc phong bì, những ngón tay run lên khi rút tờ giấy trong phong bì. ánh đèn pin chụm lại trên từng dòng chữ. Đoàn Vũ đọc nhanh, mặt anh bỗng tái đi. Anh tắt đèn, nhắm mắt. mím môi, rồi lại bấm đèn đọc lại. Đọc xong lần thứ hai, lần thứ ba. Đoàn Vũ tắt đèn, hai tay ôm chặt thái dương.

Bức thư vợ anh viết từ 15 tháng 4 năm 1972 cách đây hơn ba tháng Vợ anh báo tin đứa con trai mười hai tuổi đã chết khi Ních Xơn ném bom xuống trường học. Ba quả bom tấn rơi xuống trường cấp II. Gần một trăm học sinh và các cô giáo, thầy giáo thương vong. Vợ anh không tìm được xác con. Vợ anh bảo, anh đừng lo cho chị. Chị và con gái sẽ đứng vững được. Chị chỉ lo cho anh. Chị mong anh giữ sức khỏe-

Đoàn Vũ biết khi cuộc tiến công chiến lược năm 1972 nổ ra. Ních Xơn đã mở lại cuộc chiến

tranh phá hoại trên toàn miền Bắc. bịt biên giới. phong toả cảng Hải Phòng và bờ biển. Cái trường con anh học nằm gần một con đường từ biên giới phía bắc về Hà Nội. Trường học nằm dưới chân núi. nhưng đã bị trúng bom. Đoàn Vũ ngồi một lúc rất lâu. rồi anh bấm đèn, gấp thư, mở ví đặt thư vào ngăn giữa, anh xếp ví bỏ vào túi áo trên ngực. Qua ánh đèn pin, da mặt anh vẫn còn tái đi, nhưng đôi mắt thì thật đáng sợ. Đôi mắt đang phát ra hai tia lửa như muốn đốt cháy bóng đêm đang phủ nặng lên khu rừng thưa.

II

Sắp xếp công việc buổi chiều xong, Biên vào hầm ngả người trên võng. Tuy hậu cứ không nhiều bom pháo như ngoài trận địa, nhưng trừ những lúc bắt buộc phải lên mặt đất, còn thì Biên luôn luôn ở dưới hầm. Biên vừa sợ pháo bắn bất ngờ, xuống hầm không kịp, lại vừa muốn lánh mặt anh em. Biên ngại nhất những cuộc góp vui. Một kiểu sinh hoạt thường có giữa anh em ngoài trận địa về nghỉ và anh em ở phía sau, là mỗi người phải kể một chuyện gì đó mới nhất. Ở dưới hầm, Biên tránh được những cặp mắt anh em, Biên cho là có cái nhìn khó hiểu. Biên hoàn toàn yên tĩnh, được tự do thả lỏng những luồng suy nghĩ. muốn đi phương nào. muốn tới đâu cũng được.

- Đại đội phó có dưới hầm không? Đại đội phó ơi!

Tiếng Còi từ trên hầm vọng xuống làm Biên giật bắn người. Biên chớp mắt. Tất cả những gì vừa hiện ra vụt biến đi. Trước mặt Biên là góc hầm tối om.

- Đại đội phó ơi, đến giờ rồi!

Còi gọi to hơn. Biên đứng dậy thở dài đánh sượt. giọng rất xẵng:

- Có tôi đây

Biên giụi đôi mắt cứng đờ, mệt mỏi, bước lên hầm.

- Đi không muộn mất đại đội phó, trời sắp tối rồi.

Biên vận lưng. vươn vai nhìn quanh:

- Anh em đâu hết rồi?

Tập trung ngoài kia. Chờ mãi không thấy đại đội phó. tôi về gọi.

- Nào thì đi.

Ra đến bãi tập kết. Biên gặp ngay chính trị viên tiểu đoàn. Thấy Biên, Lâm hỏi ngay:

- May quá, cậu tới rồi. Cam vừa báo về nhấn cậu ra thay, Cam đau bụng đi ngoài suốt hai hôm rồi. Tình hình chiến sự hôm nay khá nặng, đại đội hy sinh một, bị thương ba, bọn địch từ cống ông Tề phát triển lên, nhưng đã bị chặn lại cách trận địa đại đội chừng ba trăm mét. Sở chỉ huy tiểu đoàn bị trúng bom, sẽ di chuyển sang vị trí khác. Các đại đội từ đây đi thẳng tới trận địa của mình, không dừng lại khu vực cũ nữa, đề phòng pháo cấp tập. Cậu phổ biến cho anh em, chờ tối, tự động đi.

Lâm thấy Biên có vẻ hốt hoảng. ngờ ngác. Lâm hỏi:

- Cậu sao vậy?

Biên lắc đầu:

- Không. báo cáo chính trị viên tôi không sao cả, tôi sẽ đưa anh em đi.

Biên quay về chỗ anh em ngồi, phổ biến qua tình hình rồi hỏi:

- Đồng chí Còi biết trận địa mới của đại đội rồi chứ?

- Báo cáo biết.

- Đồng chí đi đầu dẫn anh em, tôi bảo vệ phía sau.

- Rồi!

Biên ngồi xuống cạnh gốc cây, quay lưng về phía Còi. Biên ngắm khẩu AK cầm trong tay nghĩ thầm " chạy trời không khỏi nắng, lại là gặp tai ương rồi. Thế nào mà cậu Cam lại đau bụng?

Địch vào gần hơn. biết tính sao đây? - Biên tắc lưỡi - Cũng đành liều".

Trời bắt đầu tối, Côi mang bông cơm lên vai, xách can nước, Côi gọi:

- Đại đội phó ơi. đi thôi - Côi nhắc anh em - Đêm nay phải bỏ nhiều đấy tôi đã buộc miệng củi mục có lẫn tinh sau bông. các đồng chí nhớ nhìn vào đó kéo lạc đường.

Côi kiểm tra trang bị từng người, rồi vượt lên đầu, cầm cúi rào bước. Dạo này đang mùa mưa, nên đỡ phải mang can nước rửa, nước uống cũng mang ít hơn. Nhưng lại có thêm một can canh. Trận địa thu hẹp, địch gần hai bờ suối Tàu Ô, không còn thứ gì ăn được nên khoản canh, anh nuôi phải khắc phục. Tuy không phải mang can nước rửa, nhưng anh nuôi có khi phải mang cả đạn vì không đủ người, thành ra đêm nào cũng mang rất nặng. Trước kia địch ở xa, chỉ có khoản pháo là phiền phức. Bây giờ địch với ta xen kẽ, gần nhau. Ngoài khoản pháo, còn thêm khoản M.79 và súng cối cỡ nhỏ. Vô ý làm lộ thì lập tức như chui trong cái lùm đặc đóm. Nhìn đi đâu cũng thấy chớp, thấy lửa. Không biết chạy hướng nào mà tránh, đành tụt liêu xuống một hố bom. hố pháo nào gần nhất, đội bông cơm lên đầu làm cái mộc. May thì không trúng, không may thì bị thương, cũng phải cẩn rằng lại tìm cho ra trận địa. chứ biết làm thế nào. Địa hình ngày càng thay đổi. đêm qua khác, đêm nay khác, bom pháo đào lên, lấp lại, không biết đường nào mà lần Đêm nào cũng ra trận địa, nhưng đêm nào cũng lạc đường. Có đêm lạc vào trận địa của địch, ăn cả loạt lựu đạn tối tăm mặt mũi. V vậy ngoài trang bị thông thường như bông cơm, can nước, can canh, dạo này anh nuôi cũng mang súng và lựu đạn, lúc bí phải đánh để lách đi đường khác.

Ra đến sở chỉ huy cũ của tiểu đoàn, Côi dừng lại. Trời tối như mực, không có một ngôi sao, một tia chớp. Những gốc cây cụt cuối cùng xung quanh cũng mất sạch. Không còn một cái gì quen thuộc để dựa vào đó đoán chừng hướng đi. Côi nhìn quanh một lúc, vận dụng trí nhớ, khẳng định lần cuối khoảng trống mông lung trước mặt. rồi quay lại nói nhỏ:

- Chú ý quan sát nghe ngóng, tất cả theo tôi.

Côi dò dẫm bước qua từng hố bom, người lom khom, tay trái xách can canh, tay phải cầm trái da lạng đã uốn thẳng chốt an toàn, chỉ việc đưa lên miệng cắn vào khuy là rút chốt được. Đôi mắt Côi mở to, lâu lâu mới chớp một cái. Côi mong địch ở Chơn Thành bắn pháo lên, bắn ít thôi, hoặc bọn bộ binh bắn M.79. Có pháo, có M-79 tuy nguy hiểm. nhưng nhìn vào đó dễ cắt đường, chứ cứ đi như người mù thế này rất dễ lạc. Bên Tiểu đoàn 17 vừa rồi, anh nuôi đi hết đêm nhưng không tìm được trận địa của đơn vị, sáng ra thấy đứng giữa bãi bom B.52.

Biên đi nghiêng người. tay vừa sờ vào bông cậu chiến sĩ đi trước, vừa giơ lên ngang trán để nhìn cho rõ. Lâu không đi, nên Biên không tưởng tượng được cái cảnh đầy phiêu lưu nguy hiểm này. Lúc còn ở bãi tập kết, Biên đi sau, ra đến sở chỉ huy cũ của tiểu đoàn. Biên lách lên giữa, lấy cớ giữ liên lạc với Côi. nhưng thực ra Biên sợ. Đi được chừng một tiếng, Biên thấy cậu chiến sĩ đi trước ngồi xuống. Biên ngồi xuống theo. Biên nghĩ thấy mùi gì khăm khăm, thôi thối từ đâu đó xông lên. Biên muốn mửa, nhưng Biên đưa tay lên cổ vuốt kịp, Biên lại thấy cậu chiến sĩ nằm xuống, bắt đầu bò. Biên làm theo. Biên đang bò thì tay bỗng đụng phải một thân người nằm nghiêng. Biên tưởng là cậu chiến sĩ bò trước mình, nhưng không phải, cái thân người này lạnh toát. Biên sờ lên đầu thấy mềm lụn. sờ xuống chân thấy có đôi giày. "Xác địch". Biên giật bắn người rằng va vào nhau lập cập, miệng ú ớ. Nghe tiếng Biên ú ớ, Côi sợ Biên kêu to, vội bò nhanh đến, nắm lấy tay Biên, ghé sát miệng vào tai Biên nói thầm:

- Xác chết của địch đó. nhiều lắm, tôi đụng phải mấy thằng rồi. bình tĩnh đại đội phó. để tôi xác định xem bò hướng nào cho đúng".

Côi bò đi nói với từng người để anh em yên tâm. rồi bắt đầu bò rộng ra chung quanh. Cứ dẫm sãi tay Côi gặp một xác, sờ chân thấy có giày. Côi biết vẫn là xác địch. Côi bò một lúc nhưng vẫn không xác định được hướng. Côi nằm lại bên một xác khác, Côi tự hỏi: "Tại sao bọn địch không lấy xác? Xác lại toàn ở trên mặt đất cả. Bọn địch tiến công lên, bị anh em tiêu diệt, anh em khống chế bọn phía sau mò lên lấy xác chẳng? Cái kiểu này anh em quen dùng để giảm bớt phi pháo giới xuống. Như vậy là Côi đang ở trong tầm súng của đại đội. nhưng trận địa ở phía nào?"

Côi quay nhìn bốn phía, xung quanh hết sức im ắng. không có gì làm căn cứ, không thể nào

xác định được. Cô và anh em đang nằm giữa bãi xác chết của địch, có thể gặp bọn địch phía sau lợi dụng ban đêm bò lên lấy xác. Cũng có thể ăn đạn của chính anh em mình đã căn sẵn để tiếp tục khống chế địch- Phải tìm cách ra khỏi bãi xác thôi. Nhưng bò đi hướng nào cho đúng? Đang lúng túng. Cô bỗng nảy ra ý nghĩ xem địch chết như thế nào. may ra xác định được hướng có trận địa đại đội. Cô lại bò đến từng xác, Cô thấy sáu xác quay đầu về một hướng, những xác này đều nằm sắp đẽ lên súng và lựu đạn, ba lô còn nằm nguyên trên lưng. Cô chống cao tay lên để cố xác định hướng lần nữa, không may bàn tay chạm phải cái nút can, cái can nghiêng xuống, nước chảy ra òng ọc. Cô vội dựng cái can lên, sờ soạng tìm nút. cùng lúc đó từ phía trước mặt Cô có hai tiếng tắc lưởi liền nhau. Cô vội nằm sắp xuống, đưa quả lựu đạn lên miệng. Tiếng tắc lưởi lại phát ra, lần này Cô nghe rõ hơn. Cô mừng quá, lập tức tắc lưởi đáp lại. Chừng nửa phút, Cô thấy mấy bóng đen đang thân trọng bò tới. trước mặt Cô. Nhận ra cái dáng quen thuộc của Đại đội trưởng Cam và Trung đội phó Học,

Cô bò tới- Cô thấy Đại đội trưởng Cam từ từ đứng lên thật nhẹ, rồi bước tới cạnh mình ngồi xuống nói rất nhỏ:

- Cô hả? Sao mò vô đây?

- Lạc - Cô chỉ tay về phía sau - Anh em đang nằm kia. Còn các anh đi đâu đấy, trận địa pháo ở phía nào?

- Đi thu vũ khí, không có tiếng nước chảy thì tụi bay ăn lựu đạn rồi chút xíu nữa thôi - Cam bò nhanh tới những nơi anh em nằm, Học và hai chiến sĩ nữa cũng bò tới. Anh em mừng quá suýt phát khóc lên. Cam, Học và hai chiến sĩ lật từng tên địch lên lấy vũ khí, chỉ loáng sau Cam ra hiệu cho tất cả theo mình đi ngược lên, Cô mừng đến run người.

Về đến trận địa Học đi phân phát lựu đạn thu được cho các hầm. Cam đẩy sáu chiến sĩ và Biên xuống hết hầm của mình, anh hỏi Cô:

- Các cậu nằm giữa bãi xác bao lâu?

Cô đưa tay quạt mồ hôi trán. Giọng vẫn còn sung sướng hồi hộp:

- Đến nửa tiếng đấy thủ trưởng ạ, tôi cũng đang định cắt về hướng đại đội trưởng đấy.

Tụi mình vừa tới thấy động, tụi mình theo dõi, thấy người bò quanh, bò quanh, sinh nghi, tụi địch không lấy xác kiểu đó. tụi nó nắm chân kéo từng đũa. Thiệt may đó nghe! đánh lẫn nhau thì thấy mẹ- Tay thẳng Hoàn thế nào?

- Báo cáo đại đội, tay anh Hoàn đỡ nhiều. cô Thúy đến thăm.

Cam cười:

- Thằng tốt phúc! Lúc bị thương lại gặp được người yêu. Còn thằng Hậu ra sao?

- Hắn chết rồi- Bị bom giập hai chân. nhưng chết chính vì nhiễm trùng nặng, cái vết hằn tự rạch vào tay ấy, anh Cam ạ - Cô chép miệng - Hắn tự giết hắn.

Học - Cam thở mạnh - Rứa đó, đồ ngu! Cũng tại tao mất cảnh giác, đã biết hắn sắp bề đến nơi, nhưng không nghĩ được cách giải quyết. Thôi lẹ lên, thương binh không phải khiêng, có hai cậu nhẹ, tử sĩ một đồng chí đang ở bên hầm thẳng Học. Lẹ lên rồi về cho kịp.

Cô và sáu chiến sĩ lên hầm. Chờ mọi người lên hết Cam hỏi Biên:

- Cậu ra thay mình há?

Biên đáp nhỏ:

- Tôi không biết trước, ra bãi tập kết mới nghe anh Lâm nói. Anh hết đau bụng chưa?

- Từ chiều tới giờ không đi, cũng không đau nữa, chắc hết rồi. Sao? Có quân mới chưa?

- Nghe nói đã về đến sư đoàn.

- Chạm thấy mẹ, chờ nóng cả ruột.

Nghe Cam nói khỏi đau bụng. Biên thấy mừng, vội thăm dò:

- Anh có về cứ nữa không?

- Nửa muốn, nửa không, về vài ngày ăn nhằm chi. nhưng ý cậu sao?

Tôi chưa quen chỉ huy. có anh ở lại tốt hơn-

- Cậu cũng ở lại chớ? - Giọng Cam tỏ ra dứt khoát - Thôi ở lại vài ngày, anh em có thắc mắc đó, đánh rồi quen, không sao đâu mà, công việc ở nhà có Hoàn, có Côi. Chốc nữa tôi sẽ dặn Côi, cứ yên tâm ở đây, tôi xuống các trung đội một lát, rồi ta bàn.

Nói xong Cam lao đi- Anh tìm được Côi ở dưới trung đội của Học. Cam kéo Côi xuống một hố pháo, bắt ngờ hỏi thăm:

- Nè, có cách chi kiếm được vài "xì để" không? Suốt ngày bom đạn, đắng miệng lắm, thèm hung!

Côi ngạc nhiên:

- Rượu à anh Cam? Bọn địch không có sao?

- Hồi còn tụi Mỹ, còn kiếm được đôi hộp bia, tụi ngụy bây giờ toàn ba lô rách, nghèo thấy mẹ!

- Vậy để tôi gửi mua- Nhưng đang đánh nhau, uống rượu có sao không?

- Sợ say à? Một vài xì ăn chung chi. Diễn viên xiếc mà. Côi! -

Cam muốn nuốt nước miếng, bỗng anh tắc lưỡi - Nè, mua thì cứ mua, nhưng đừng đưa ra đây. Để xong cái cú Tàu Ô này, kiếm con chi thịt nhậu một bữa cho đã đời. Nè, chớ nói với ai, mấy ông biết được thấy bà nội đó nghe!

Im lặng một chút, Cam chuyển sang chuyện khác:

- Ông Biên ở trong cứ ra sao hà?

- Công việc làm tốt, nhưng xong việc là xuống hầm, không chuyện trò với ai cả.

- Thằng có cục chi trong người hè? Làm cách răng moi ra được hả Côi?

- Tôi bận suốt ngày suốt đêm chưa có lúc nào nói chuyện được, mà anh Biên cứ lảng lảng thế nào ấy anh Cam ạ!

- Xà... ông Khiêm không về, một mình thiệt khó. Nè, xong xuôi chưa? Về được rồi đó, nhanh không sáng mắt. Tui đi hiệp đồng chiến đấu đây.

Cam đứng dậy, đi về phía Trung đội 3.

Ở dưới hầm, Biên ngồi tựa lưng vào cái cọc chống từ nền hầm lên nóc hầm. Cái cọc này để thọc lên mặt đất ra hiệu cấp cứu, hoặc để bẫy những cây gỗ, những tảng đất chặn mất lối ra. Biên di động hai bàn chân dò dẫm, nhận ra nền hầm cũng được lát bằng cây. Ở dưới có một khoảng trống để chứa nước mưa từ trên mặt đất chảy xuống. Quả tình Biên chưa bao giờ nghĩ đến những cái tiện mới này. Biên cũng quên rằng bây giờ đang giữa mùa mưa, mặt đất nứt nẻ, nước không chảy đi mà thấm hết xuống đất, cho nên hầm phải có chỗ chứa nước, không thì suốt ngày, suốt đêm người phải ngâm dưới nước. Khác với trong cứ. Ở đây muỗi rất nhiều, muỗi bay như ong, muỗi bay qua nghe mát cả mặt, muỗi bu kín người. Biên không đập mà đưa tay xát, máu ướt cả tay, mùi tanh nồng nặc. Biên duỗi chân dài theo nền hầm. hai tay xoa vuốt liên tục. Nhưng hình như mỗi lúc muỗi bay tới càng nhiều. Biên chưa biết làm thế nào thì bỗng giật thót người, co vội chân lại. có con gì vừa cắn vào bàn chân Biên. Biên nghe nhiều tiếng chít chít ran lên trước mặt. Chuột!

Biên nhớ đến bãi xác chết ban nãy, đột nhiên người nổi gai. Chuột! Chuột ăn thịt người chết lại cắn cả vào chân người sống, thế này không chết vì bom đạn, cũng chết vì bệnh tật thôi. Biên mở mắt ra nhìn trừng trừng vào góc hầm, Biên sợ quá. Trong góc hầm tối om ấy. hiện ra xác tên địch nằm còng queo. đầu nát bươm, bụng trương phình. Biên vừa sờ thấy ban nãy. Tên địch đang trôi dập dềnh, dập dềnh, lúc gần, lúc xa. lúc tới sát người Biên. Biên nhắm mắt để khỏi nhìn thấy, nhưng vừa nhắm mắt Biên lại thấy rõ hơn- Tên địch như đang bơi về phía Biên. Biên lại kêu lên một tiếng gì đó, rồi chui ra khỏi hầm chữ A lên hầm thùng. Hầm chật và thấp nên Biên phải bò.

Biên đề lên chuột, chuột cắn vào tay Biên. Biên rên rĩ:

- Trời ơi! Thế này thì sống sao nổi hả trời?

Biên lần ra cửa hầm. Chung quanh hoàn toàn yên lặng. Tiếng súng to, tiếng súng nhỏ đều không có, mặt đất chìm trong bóng tối đen đặc. Biên không thấy anh em đâu. Có lẽ giải quyết xong mọi việc anh em về rồi. Còn Cam? Cam đi đâu? Ở đâu? Hay Cam cũng về rồi sao? Lúc nãy Cam không nói dứt khoát thế nào cả. Cam chỉ bảo Biên ở lại thôi. Cam về thật rồi sao? Biên làm gì bây giờ đây? Hầm của anh em ở đâu? Trận địa đại đội từ đâu đến đâu? Đâu là địch? Đâu là ta? Biên hốt hoảng nhìn quanh. Giữa đêm tối mênh mông, giữa vùng đất đầy sự khiếp hãi này, chỉ còn lại một mình Biên sao? Phải làm gì bây giờ" Biên lặp lại lần nữa câu hỏi đó và Biên tự trả lời: Phải đi khỏi đây thôi, chưa nói đến ngày mai đánh nhau, chỉ những chuyện vừa xảy ra cũng đủ không chịu nổi rồi. Phải đi khỏi đây thôi. Nhưng đi đâu?

Biên sững lại trước câu hỏi đó- Đi về hậu cứ ư? Sẽ bị kết tội bỏ trận địa, bỏ nhiệm vụ, sẽ bị thi hành kỷ luật, bị giáng chức, giáng cấp, xuống làm chiến sĩ, nhưng ngồi ngoài trận địa, rồi cuối cùng cũng chết. Đi lên vùng biên giới ư? Không có cơ sở nào, không quen ai, không thạo đường, nếu như không trúng bom như thằng Hậu rồi cũng chết đói, không chết đói cũng bị bắt lại, bị tống giam, bị đẩy xuống làm lính. lại ngồi hầm, lại chết vì một viên đạn địch. Hay là đi về nhà? "Đi về nhà? " Biên nhắc đi nhắc lại ba tiếng đó mắt mở to nhìn xoáy vào bóng đêm. Đi về nhà? Ba, má, các em. những lò đường sôi sùng sục toả mùi mật chua chua, ngọt ngọt. Một ngôi nhà xây cặp bên đường 13. cách cầu Bình Triệu có ba cây số. Đi về nhà? Gần hai mươi năm đằng đằng, đi gần suốt chiều dài của biển, chiều dài của đất để về tới đây. cách nhà có năm mươi ki lô mét. Chịu đựng chừng ấy năm để ngày mai, ngày một chết ở đây sao? Hoặc là một trái bom làm tung xác! Hoặc là về nằm bên gốc cây trong vạt rừng đã có hai mươi chín ngôi mộ kia? Đi về nhà? Có lọt không? Lấy gì ăn để đi? Bọn địch bắt thì làm sao? Có thể đi lọt lắm chứ, cải trang mà đi, đi cặp theo rừng. vào dân xin ăn, hoặc ngồi xe đò, ba mươi phút là về tới nhà. Bọn địch bắt, ta sẽ nói con ông nọ, bà kia quê ở Lái Thiêu lên Bình Long làm ăn, chiến cuộc nổ ra bị Việt cộng lừa lên vùng biên giới, nay trốn về. Nói như vậy được không? Được quá đi chứ. Nếu chúng tra hỏi, ta sẽ khai nhè những gì đó Nếu chúng bắt giữ ta sẽ viết thư báo ba má đem tiền lên. Có tiền là xong hết. Nhưng đi về nhà là đào ngũ, nhà lại ở trong vùng địch. những gì có được từ ngày đi tập kết đến nay đều mất sạch. Trong mắt những cô gái Sài Gòn ta không còn là thần tượng. là anh hùng, mà là một tên đào ngũ, một tên tham sống sợ chết.

Nhưng gần hai mươi năm đã có được những gì nào? Chỉ vịn vịn một cái bằng lớp 10, một cái cấp thiếu úy.-- Được có chừng đó. nhưng phải hy sinh chịu đựng biết bao nhiêu. Ngay lúc này đây, ta phải đứng giữa cảnh hoang tàn đến ghê rợn. xung quanh sục lên mùi tử khí, cái chết rập rình trước mắt. Có mang tiếng là đào ngũ, là đầu hàng, hay là gì cũng được. Trước hết phải sống đã, phải gặp được gia đình đã, gia đình là cái nơi để ra mình. nuôi mình lớn. thì cũng là cái nơi che chở cho mình, ngoài ra không có cách nào thoát khỏi cái vùng đất không hiểu nổi này.

Những con chuột lại cắn vào chân Biên. Biên giậm chân. Muỗi quạt gió vào mặt. Bãi xác chết có phải ở chỗ kia không? Những tên địch co quắp. trương phình đang bò tới. Cam đâu rồi? Cam về thật ư? Anh em cũng đi hết cả rồi ư? Chỉ còn lại một mình mình ở đây sao? Gọi to lên hay bò đi tìm? Gọi to địch sẽ bắn tới, bò đi tìm lạc sang bãi xác chết, lạc vào chỗ địch thì làm sao? Có phải mình vừa đi từ phía đó lại không? Vậy thì bên tay phải là hướng đi về cứ à, con suối Tàu Ô ở sau lưng, đứng đây cũng nghe nước chảy, cứ cặp theo suối đi ngược lên là bảo đảm không lạc. Phải rồi. đi ngay kéo muện.

Biên như sắp phát điên, Biên bò lên hầm, chạy về phía suối Tàu Ô rồi theo suối đi ngược mãi lên. Biên đi rất nhanh, đi không nghỉ. về gần tới cứ. Biên bắt theo đường mòn lớn. Con đường này Biên đã đi hồi trung đoàn xuống đánh ở Bàu Lòng. Biên đi mãi cho đến sáng thì tạt vào rừng, rồi cứ cắt rừng đi mãi cho đến tận trưa. Đã qua một khóa sĩ quan, nên việc nhắm hướng, cắt đường đối với Biên không khó khăn gì. Biên đi đến chiều thì gặp một con đường rải đá khá rộng chặn ngang trước mặt. Biên đứng sững lại giữa đường. Nhìn ngược, nhìn xuôi chưa biết xử trí cách nào. thì từ những bụi cây trước mặt có tiếng lên đạn lách cách và tiếng hô rất gắt:

- Giơ tay lên!

Biên hốt hoảng định lủi vào rừng, nhưng từ ba phía, ba tốp địch xốc tới:

- Mày chạy là chết liền. Tụi tao bắn bỏ!

Biên trở mắt nhìn, chân tay bủn rủn. đứng như trời trồng. Một tên thộp vào ngực áo Biên, hai tên khác sờ mó khắp người, không thấy gì, chúng mới kéo Biên tới cạnh gốc cây, thẳng to cao nhất bọn hỏi Biên:

- Mày là ai? Ở đâu tới? Đi đâu?

Biên vẫn còn run, nói líu cả lưỡi:

- Tôi là Biên. người Lái Thiêu. lên làm ăn ở Bình Long. Chiến cuộc nổ ra bị Việt cộng lừa lên biên giới, tôi trốn về nhà!

Tên địch trợn mắt:

- Nói láo, dân thường sao mặc đồ chính quy Bắc Việt? Mày là trinh sát quân Bắc Việt hả? Nói ngay không thì tan xương nghe con.

Hắn bợp cho Biên một cái vào má làm Biên lăn quay ra, nẩy đom đóm mắt.

- Trói nó lại tụi bay- Đưa nó về quận ngay lập tức, nó chạy tụi bay bắn bỏ. Tụi bay để nó chạy thoát. phải thế mạng đó nghe. Thôi đi ngay, để tụi tao còn làm ăn tiếp.

Ba tên địch xúm vào trói chặt tay Biên dẫn đi.

Con đường đá Biên gặp là con đường từ quận lỵ Chơn Thành đi quận lỵ Dầu Tiếng. qua đồn bảo an Minh Hòa. Còn bọn địch bắt được Biên là bọn biệt kích chuyên phục kích các con đường mòn vùng tây quận lỵ.

Báo cáo lên tiểu đoàn việc Biên không còn ở trận địa và những phán đoán của mình. Đại đội trưởng Lê Cam ngồi im một lúc Anh nhớ lại những lời Biên vừa nói với anh, nhớ lại những gì anh thấy từ ngày Biên bỏ súng về đại đội. Lê Cam nói một cách quả quyết: ".Ông nội phản, trốn thật rồi!" Nhưng trốn đi đâu? Cam tự hỏi. Anh bỗng đứng lên nhìn về phía trận địa của địch. Phía đó vẫn yên lặng từ đầu hôm đến giờ. Cam không tin một người có cái gan cheo như Biên, lại có thể từ chỗ này trốn sang phía đó. Anh lắc đầu. nhưng để đối phó với tình huống xấu nhất có thể xảy ra. Cam đến từng hầm thông báo việc Biên bỏ súng lại và đã trốn đi. Cam đặt thêm người canh giới, rồi gọi Học về, Cam nói:

- Nếu hắn nhắm mắt sang bên đó thiệt và tụi địch có gan tập kích ta, thì Học này, mày cho hỏa lực chặn mặt này, tao đưa trung đội thẳng Quỷ vòng mặt kia khuỷp lại nghe. Phải đánh cho tụi nó một trận ra mặt xanh mặt vàng, mày nhất trí không?

- Nhất trí!

- Ta sẽ hốt gọn. Học này, nếu hắn đầu hàng, thì tụi địch bắt hắn lên máy bay chiêu hồi, hắn nói hết tình hình cho địch biết, tụi địch sẽ đánh mạnh đó, kết hợp chiến tranh tâm lý mà, nhưng anh em mình cứ vững như đê nghe không? Mày nói với anh em trong trung đội điều đó rồi chuẩn bị đi.

Học rít qua kẽ răng:

- Chúng ta đã thế rồi, sống bám chốt bám đường, chết kiên cường dũng cảm, bọn địch phải bước qua xác chúng ta mới lên được Tàu Ô, đại đội trưởng đừng lo. Nhưng tôi đề nghị sáng nay bọn địch có lên lấy xác cứ để cho chúng nó lấy đi. Để xác chúng ở gần, thối không chịu được, chuột rất nhiều, sợ anh em mình sinh bệnh.

- Không cho tụi nó lấy xác giảm được pháo.

Học lắc đầu:

- Bọn địch thì chúng nể gì mấy cái xác chết kia, không lấy được chúng ném bom xăng đốt cháy. anh không nhớ trận Đầm Be - Oát - thơ - mây à?

Cam gật đầu rồi khoát tay:

- Thôi được, ngày mai cho tụi nó lấy, nhưng phải đề phòng tụi nó lợi dụng xác chết để đánh vào trận địa.

Học đi rồi, Cam sang hầm của Quý. rồi vònggra tận bãi xác chết- Cam nằm xuống quan sát. nghe ngóng, vẫn yên lặng. Cam nghĩ chắc Biên theo suối Tàu Ô về cứ, rồi một là chạy lên biên giới. hai là chạy về nhà. Nhưng chạy trời đâu khỏi nắng, kiếp đầu hàng hay đào ngũ đều là kiếp ăn mày. Cam nằm một lúc rồi trở về hầm.

Vừa bước được mấy bước, Cam bỗng nghe phía Bàu Bàng, Lai Khê súng bắt ngò nổ rộ lên. Cam quay lại. anh thấy rất nhiều chớp lửa nháy lên liên tục, có cả những chớp lửa rất cao. " Trăm phần trăm là đánh rồi" - Cam đoán chắc như vậy, rồi về trận địa. Cam đi khắp một lượt các hầm, anh em ra hết cửa hầm nhìn về phía súng nổ. Cam nói nhỏ với từng người:

- Bàu Bàng - Lai Khê đó, sư đoàn nổ súng rồi nhưng tụi ta ở đây sẽ gay go hơn đó, sẵn sàng chịu đựng nghe các cha!

- Sao vậy đại đội trưởng?

- Là vì... - Cam có vẻ lúng túng - Là vì thế nào thằng Quân đoàn 3 cũng bắt thằng Sư đoàn 25 đánh mạnh hơn, thanh toán cho xong tụi ta để quay xuống Bàu Bàng. Tụi nó hết trơn lực lượng cơ động rồi.

Có tiếng một chiến sĩ nào đó thốt lên rất nhanh:

- Đừng hòng! Chúng làm sao thanh toán được chúng ta.

Cam thích chí đập tay xuống đất:

- Khá lắm! Ở trong Nam người ta không nói " đừng hòng" mà nói "sức mấy", sức mấy mà thanh toán được tụi này. Hãy vững bụng nghe anh em!

Cam không nói thêm một điều gì nữa. Anh hiểu nhiều. biết nhiều, nghĩ nhiều, nhưng không diễn đạt ra lời cho có đầu có đuôi được. Anh biết đọc, biết viết cũng là nhờ một anh bạn trong gánh xiếc bày cho. Sau những đợt tố cộng dã man của Ngô Đình Diệm năm 1959, cha bị bọn ác ôn đập vỡ sọ ở Vĩnh Trinh, anh ruột bị bỏ bao trôi trên sông Thu Bồn, Cam bỏ nhà vào Sài Gòn. vừa kiếm nghề làm ăn vừa trốn lính. Nhưng nghề làm ăn gì cũng phải có lưng có vốn. Cam không có tiền, Cam chỉ có cái vốn duy nhất là sức khoẻ. Nhưng có đồ sức bao nhiêu cũng không đủ ăn. Cam xin vào gánh xiếc- ở đó anh sống được bốn năm, anh có vợ, có con, nhưng rồi cái dây thòng lọng quân dịch bỗng quàng lên gánh xiếc. Cam tạm lánh về quê, hơn tháng sau trở vào, gánh xiếc tan, vợ anh mất về tay lão chủ. Bọn bè kẻ phải vào lính, hoặc đi kiếm nghề khác.

Không gặp được vợ, không tìm được con, Cam lại về quê, anh vào du kích xã. Nhân một đợt trên về lấy quân bổ sung cho chiến trường Tây Nguyên, Cam xin đi. Lên Công Tum, Cam được bổ sung vào một đại đội sản xuất, rồi sang một đội vận tải. Hai nhiệm vụ này Cam làm rất giỏi. Nhưng Cam vẫn không yên tâm. Nỗi đau mất cha, mất anh, nỗi đau quê hương bị tàn phá, nỗi đau mất vợ, lạc con. cùng với nhiều nỗi đau khác, làm cho Cam sôi sục ruột gan muốn trực tiếp cầm súng chiến đấu. Năm 1968 Trung đoàn 29 vào Tây Nguyên. Cam đi vận tải lương thực cho trung đoàn. đến nơi trung đoàn sắp hành quân đi chiến đấu, Cam năn nỉ mãi với đại đội trưởng Đại đội 111. Cam được xếp vào tổ hoả lực. Trong trận đó Cam lập công xuất sắc. Cam thôi không về đoàn vận tải nữa. Cứ mỗi lần đoàn vận tải cử người đến đòi là Cam trốn. Người đến đòi ra về, Cam lại có mặt. Cuối cùng đoàn vận tải đành để Cam ở lại trung đoàn. Trận Đầm Be lần một. Cam vừa bắn trung liên, vừa thổi còi nghi binh, tiểu đội Cam đánh thốc vào sườn một đại đội địch, bắt sống ba chục tên. Cam lên tiểu đội, trung đội. rồi đại đội. Cứ qua một đợt chiến đấu, Đại đội 111 vượt dần lên, cho đến cuối năm ngoái, trong trận đánh chiến đoàn dù đặc nhiệm ở Đầm Be - Oát - Thơ-mây, thì cả trung đoàn đều thừa nhận vị trí đứng đầu của Đại đội 111 Đoàn Vũ rất tin Đại đội 111. rất tin Cam, nên anh đã đưa đại đội Cam vào giữ trận địa chốt cổng ông Tề, và bây giờ giữ trận địa chốt cuối cùng ở nam cầu Tàu Ô. Cam hiểu điều đó, Cam chỉ mong rằng mình đừng chết, đừng bị thương nặng, Cam sẽ cùng anh em trong đại đội giữ đến cùng khoảnh đất này, Cam tin thế nào cũng giữ được.

Trời chưa sáng. pháo địch từ Chơn Thành đã bắn lên trận địa, đạn nổ thành hàng ngang. Loạt đầu cách chỗ Cam đứng chừng năm mươi mét, loạt thứ hai gần hơn, loạt thứ ba ngay trước mặt. Loạt thứ tư chụp vào khu vực hầm của đại đội, nhưng loạt thứ năm lại vọt ra phía sau. Bọn địch bắn sát bờ phía nam, bắn vào giữa suối Tàu Ô, bắn cả lên bờ phía bắc rồi cứ thế

bắn xa dần.

"Tụi nó bắn kiểu gì vậy? Tụi nó định giở trò gì đây?" – Cam lẩm bẩm thành tiếng, mắt nhìn theo từng làn đạn pháo đang dịch dần lên phía bắc, bỗng Cam cúi xuống hầm gọi to:

- Thận ơi. ra trực hầm đi. tao sang các trung đội đây.

- Anh cứ đi đi, em trực phía này rồi!

Tiếng Thận, liên lạc đại đội từ cửa hầm bên kia vọng sang. Cam phóc lên hầm. Tranh thủ lúc pháo dịch chuyển làn, Cam chạy tới chỗ Học.

- Này, tụi nó bắn kiểu gì lạ vậy mày? Tao e thằng pháo dọn đường trước cho thằng 49 đánh xuống đó. Mày thôi khỏi lo phía rước nghe, mày cảnh giác phía bờ bên kia, nếu thằng 49 xuống thì đánh ngay, bắt tụi nó ở lại bên kia, tụi nó lội suối thì bắn tĩa, nếu tụi nó lên được bờ bên này thì sống chết gì cũng phải hất tụi nó xuống suối hết nghe Học. Giao trọn phía sau lưng cho mày đó, nhớ chưa?

- Nhớ đại đội trưởng yên tâm mà. Từ trên cao này bắn xuống suối thì ngon lắm.

- Vậy nghe, tao sang thằng Quỳ đây.

Cam quay ngoắt lại chạy theo một đường xiên tới trung đội Quỳ. Quỳ mới được bổ nhiệm thay Hậu, Quỳ là một tay chiến đấu có nét hao hao giống Bình, chậm rãi nhưng rất chắc. Cam chỉ cần khoát tay là hiểu ý. Quỳ cũng đang đứng ở cửa hầm quan sát địch bắn pháo. Thấy Cam, Quỳ hỏi trước:

- Có tình hình gì không anh? Sao hôm nay chúng nó bắn pháo lạ quá

Tiếng pháo nổ từ phía bắc nghe gần lại, Cam nhìn, rồi vội vọt xuống hầm. Bọn địch bắt đầu bắn thụt về, đạn nổ ở bờ phía bắc. Cam nói:

- Tụi nó đang bừa đó, tao nghi thằng 49 sẽ đánh xuống, việc gì tụi nó lại không vòng qua chốt đơn vị bạn. Từ chốt đến bờ suối trống không, này Quỳ, tao đã giao cho thằng Học chịu trách nhiệm hướng sau lưng. Tao với mày chịu hướng trước mặt. Mày nhớ bắt liên lạc với Đại đội 112 bên kia đường,, Phải để ra một B.41, một trung liên, một tổ ba người bảo đảm khúc đường còn lại với chỗ tiếp giáp hai đại đội nghe không, để tụi nó lên được chỗ đó thì đi tù đó nghe. Hướng bên phải có tao, mày đừng lo. Mày nhớ chưa?

Quỳ mỉm cười vì nghe Cam nói đến đi tù. Địch lên được chỗ tiếp giáp và khúc đường cuối cùng đó. thì Quỳ và anh em trong trung đội chắc không kịp rửa chân, cởi dép lên bàn thờ gia đình chứ còn đâu để đi tù. Quỳ chìa tay ra:

- Tôi nhớ rồi, nhưng đại đội trưởng có chịu bắt tay không?

Cam mở tròn mắt nhìn Quỳ:

- Bắt tay gì?

- Cam kết.

- Khá lắm - Cam dết mạnh bàn tay mình vào bàn tay Quỳ rồi nắm chặt - Thằng nhỏ này khá lắm, tao sợ gì mà không cam kết.

Cam rút tay ra đập lên vai Quỳ tỏ ý rất bằng lòng. Chờ dứt loạt pháo Cam lao về hầm. Hầm của Cam nối thông với hầm thông tin, hầm quân y và hầm đặt cối 60. Thận gọi đó là sở chỉ huy đại đội. Tuần lễ trước, từ hầm này sang hầm khác phải bò trên mặt đất rất nguy hiểm. Thận là người đầu tiên dùng xẻng đào chiến hào giữa hai đợt chiến đấu, nhưng lối tranh thủ đó chẳng được bao nhiêu. Cam ủng hộ sáng kiến của Thận, anh tổ chức cho các trung đội đào chiến hào vào ban đêm. ăn cơm xong là đào, nghỉ tập kích đêm để đào, sau ba đêm các hầm trong khu vực được nối liền với nhau bằng những đoạn chiến hào chữ chi, bây giờ chỉ còn việc nối liền các khu vực lại với nhau. Nhưng đó là một việc lớn, quân số ít ỏi của đại đội không đủ sức làm- Tuy vậy các chiến sĩ vẫn cứ tranh thủ đào, được đến đâu hay đến đó.

Pháo địch bừa đi bừa lại khu vực nam và bắc cầu Tàu Ô cho đến sáng. Cam nóng ruột không chịu được. Mặc cho pháo đang bắn, anh bò ra ụ chiến đấu nhìn về phía bãi xác. Cam giật mình khi thấy chừng nửa đại đội địch đã có mặt ở đó, lớp đang đào hầm, lớp kéo xác chết. Cam đập

tay vào cây M.79 giọng giận dữ:

- A. tụi chó chết này gớm thiệt, mò lên khi pháo bắt đầu bắn.

Cam gọi Thận ra hầm, chỉ cho Thận thấy rồi nói:

- Mày đứng đây, hễ tụi nó thò đầu lên là tĩa, để tao sang bắn cối.

Cam khom người sang hầm thông tin, anh nói với Tâm vừa sử dụng máy PRC.25 vừa phụ trách điện thoại:

- Báo về tiểu đoàn. địch đã lên lối bãi xác, xin cối tiểu đoàn bắn vào đó.

Khôi nheo mắt ước lượng cự ly rồi xách nòng cối ra, quỳ xuống, tựa nòng cối vào đùi bắt đầu thả viên đạn thứ nhất. Cam nhìn chăm chăm vào bãi xác đợi viên đạn cối nổ. Một lát, từ phía sau đội hình địch bốc lên một bùm khói trắng tiếp theo là tiếng nổ đánh- Cam lắc đầu:

- Trật rồi. mày đưa nòng cối cho tao.

Cam nắm nòng cối, anh quỳ xuống cạnh Khôi. ước đi ước lại. thả trái đạn thứ hai. Bùm khói trắng nở bung, giữa đội hình địch, Cam thả liền hai trái nữa rồi trao nòng cối cho Khôi. Khói tan. Cam thấy bọn địch núp hết dưới cộng sự, lát sau chúng lại tiếp tục đào hầm. Tụi nó không chạy, phải đánh cách khác thôi - Cam nghĩ một chút rồi nói tiếp

- Thấy tụi nó mò lên là bắn nghe không, Khôi. Đừng bắn nhiều, bắn từng trái, bắn cho thật chắc, phải tiết kiệm đạn tao về bên này.

Cam tạt qua hầm quân y, y tá Thư còn ngủ, Cam dựng Thư dậy, anh gắt:

- Pháo địch bắn vậy mà ngủ được thì nhất mày đó Thư! Địch lên bãi xác rồi, chuẩn bị cây AK đi, lúc tụi nó vô gần thì đánh cho tợn, nhớ chưa?

Thư vừa giụi mắt vừa đáp:

- Báo cáo đại đội nhớ rồi!

Cam nhìn Thư nghĩ thầm " Tội nghiệp thằng nhỏ, ngày ngày lo săn sóc thương binh. đêm lo đào hầm, người xanh như tàu lá". Cam dặn thêm:

- Nhớ quan sát xung quanh, thấy gì phải báo cáo ngay nghe Thư bữa nay sẽ ác liệt đó, cứ bình tĩnh, đừng có sợ.

Thư đã tỉnh hẳn, đôi mắt hiền nhìn Cam như cười:

- Em mà sợ à đại đội trưởng? Sợ thì làm sao bỏ đi các hầm đưa thương binh về đây được. Đại đội trưởng về hầm chỉ huy đi, em chịu hướng này cho.

Cam gật đầu, anh về hầm. Bọn địch ở bãi xác vẫn chưa bắn phát nào. Cam đưa mắt nhìn ra phía đường, trung đội Quỳ đang nổ súng. Cam chợt dạ quay ngay về phía hậu cứ. Cam thấy chừng một đại đội địch không biết từ hướng nào lên, đang đào công sự ngang trận địa của trung đội Học, gần sát bờ nam suối Tàu Ô, cách hầm Cam chừng một trăm năm mươi mét. Cam đang suy nghĩ cách đối phó, thì từ phía Học súng bắt đầu nổ vang. Cam quay lưng lại, bên kia cầu Tàu Ô bọn địch cũng đã xuất hiện, có cả xe bọc thép.

- "Chốt đơn vị bạn ở bắc Tàu Ô vậy là mất rồi - Cam nghĩ thầm - Chiến đoàn 49 đã tràn xuống- Bốn mặt đều có địch"

Cam quan sát kỹ lần nữa rồi nói nhỏ với Thận:

- Tranh thủ lúc tụi nó chưa bắn, mày bỏ sang nói với thằng Quỳ cứ để cho địch lên tới tầm lựu đạn hãy đánh, phải hết sức tiết kiệm đạn. Bọn địch chưa đánh ngay đâu, tụi nó củng cố chỗ đứng chân cho chắc rồi mới tiến công, bắn tĩa là chủ yếu. Nói với thằng Học chú ý thêm cánh sườn, nhớ nghe, đi đi.

Thận gật đầu, thu súng về rồi trườn nhanh giữa các hố bom- Đúng như Cam phán đoán, suốt cả buổi sáng bọn địch ở ba hướng bên phía sườn, phía trước không bắn phát nào, chỉ có bọn Chiến đoàn 49 thỉnh thoảng bắn sang từng loạt M.79 và cối 81 ly. còn mấy chiếc xe bọc thép gầm rú liên tục, chừng như muốn dùng tiếng máy uy hiếp. Đây là những chiếc xe bọc thép còn lại sau trận Đức Vinh của trung đoàn thiết giáp số 9, vượt qua suối Tàu Ô lên Tân Khai hồi

tháng 5.

Cam đứng ở cửa hầm chăm chú nhìn hết hướng địch này sang hướng địch khác. Hướng địch bất ngờ và nguy hiểm nhất là hướng bên sườn. trên đường về hậu cứ. Thực Cam không nghĩ ra tình huống đó. Rõ ràng lối bắn pháo rất lạ lúc gần sáng của địch, là để chúng triển khai đội hình bao vây cả bốn mặt. Triển khai xong. chúng sẽ cùng một lúc đánh lấn tới. Cam không thay đổi sắc mặt. chỉ có đôi mắt lúc nào cũng gườm gườm, anh chờ Thận về giữ hầm. rồi sang hầm thông tin. Thấy anh, Tâm né ra một bên. nói ngay:

- Báo cáo đại đội, có lẽ đại đội địch từ phía nam lên cắt mất đường dây rồi.

- Cậu lên máy báo về tiểu đoàn. Cậu thấy bọn địch ở cả bốn hướng rồi chứ? Báo cự ly mỗi hướng, hành động cụ thể của chúng. Tớ dự đoán đến chiều địch mới tiến công, yêu cầu tiểu đoàn chỉ việc trực tiếp bằng súng cối. Chủ yếu bắn vào Chiến đoàn 49 bên kia suối, không cho chúng vượt sang suối. Tối nay đại đội sẽ tập kích cụm địch trên đường về hậu cứ, đề nghị tiểu đoàn chuẩn bị kỹ cho bộ phận tiếp tế. Sẵn sàng móc ráp khi tập kích xong, yêu cầu tiếp tế thêm lựu đạn, đạn M.79, đạn nhọn, gạo sấy, cái chính là đường tiếp tế. Báo với tiểu đoàn: đại đội đã có kế hoạch chiến đấu để tiểu đoàn yên tâm. Nhiều việc đó, cậu nhớ không?

- Em nhớ.

- Tiểu đoàn chỉ thị gì, cậu sang báo ngay. Phải sẵn sàng chiến đấu đừng sợ, tụi nó hùng hổ vậy chứ không làm được gì đâu.

Tâm mỉm cười.

- Đại đội trưởng biết em ở Bàu Lòng rồi chứ gì? Ở Bàu Lòng dưới hầm sập em còn mở máy làm việc được, đại đội trưởng đừng lo.

Cam gật đầu. Cam không biết động viên thế nào cho hay- Cam chỉ nói " đừng sợ, tụi địch không làm được gì đâu, ta sẽ đánh cho nó ra máu, ra máu". Nói rồi Cam gật đầu và cười. Thế nhưng chiến sĩ nào cũng bảo Cam đừng lo. Họ tin Cam và Cam cũng rất tin họ. Gần mười năm chiến đấu, đánh nhiều chiến dịch lớn. nhưng chưa chiến dịch nào dài ngày, liên tục như chiến dịch này. Cũng chưa có trận chiến đấu nào dài ngày, liên tục và ác liệt như trận Tàu Ô này. Chưa bao giờ Cam và anh em phải ở lâu dưới hầm tháng này qua tháng khác như ở đây Chưa bao giờ địch vây kín bốn mặt như bây giờ. Cam hiểu mình, anh muốn sống cho đến khi giải phóng Sài Gòn, tìm lại vợ con, bạn bè, hỏi tội tên tư sản đã giày xéo lên hạnh phúc của anh, về thăm lại quê hương. Nhưng nếu cần, Cam sẵn sàng hy sinh ở đây, nơi chỉ cách Sài Gòn già một ngày đi bộ. Cái vẻ bình tĩnh Cam có được, chiến sĩ trong đại đội có được, chính là do Cam đã xác định được, các chiến sĩ đã xác định được.

Cam vừa trở lại hầm, thì cùng một lúc cả bốn hướng bọn địch bắt đầu dùng M.79, súng cối, đại liên bắn xối xả vào trận địa. Cam đội mũ sắt, đứng nép vào hầm ếch bên ụ chiến đấu, đôi mắt gườm gườm nhìn từ hướng này sang hướng khác. Tiếng nổ của M.79. súng cối không to như đạn pháo, nhưng nghe chói tai. Những loại này không làm sập hầm, nhưng lọt được vào cửa hầm thì rất nguy hiểm, một trái có thể sát thương cả hầm. Bọn địch bắn nhiều vậy có thể lọt xuống hầm lắm. Trận địa mờ mịt khói trắng, mảnh đạn chạm nhau lạnh canh, siết vù vù trong không khí, dày như màn mưa đông. Bọn địch bắn suốt một giờ liền. Qua ám hiệu nhận được từ hầm của Quỳ, Cam biết trung đội Quỳ có một hy sinh. một bị thương, trung đội Học có hai bị thương, khu vực đại đội không ai việc gì. Cam chờ bọn địch tiến về phía mình, nhưng bọn địch không đi, chúng dấn người trên đất bò rất chậm, vừa bò vừa lợi dụng địa hình.

- Bắn tía Thận ơi!

Cam ra lệnh cho Thận, rồi đưa cây M-79 lên cửa ụ chiến đấu. Cam nghiêng răng lại.

Đến lượt M.79 nổ bùng trên lưng bọn địch ở hướng bên sườn. Bọn địch không dám bò nữa. Cam hướng M.79 vào bọn địch ở bãi xác, Thận đang điềm tĩnh bắn từng viên. cứ một phát súng nổ là một tên địch giãy lên rồi nằm vật ra Cam bắn tiếp hai viên. Bọn địch nằm im. Cam chạy sang hầm súng cối, bắn về phía đường 13 và phía bắc cầu Tàu Ô.

Thủ đoạn mới bị phát hiện, bị chặn đứng, bọn địch cả ba hướng đều lùi về tuyến xuất phát, chúng kéo theo những xác chết, tiếp tục đào hầm. Khoảng một giờ sau chúng tập trung súng

cối bắn đợt thứ hai. Lần này địch không bò lên. Chúng dùng M.79 bắn từng phát vào những nơi nghi là cửa hầm, rồi thúc dần đội hình từ phía sau lên nối liền với ba cụm phía trước. Những hành động mới của địch không lọt khỏi mắt Cam. Anh hiểu bọn địch muốn dùng M.79 và súng cối bắt các chiến sĩ của anh phải cúi đầu dưới hầm, để chúng tự do hành động, gây ra sự căng thẳng, không đồn dập như bom và pháo cỡ lớn. nhưng dai dẳng, triền miên.

- Thận ơi! - Cam ngoắt tay ra hiệu cho Thận bò về phía mình. Cam chỉ tay lên nóc hầm - mày khoét một cái lỗ ở góc kia nhé. khoét vừa đủ nhìn thôi, tụi nó muốn bịt mắt anh em mình. Mày hiểu ý tao không?

- Em hiểu rồi.

Thận lấy xẻng thọc vào góc hầm nạo từng miếng đất. một lát Thận nói giọng vui vẻ:

- Quan sát tốt lắm anh Cam ơi. bọn địch không phát hiện được đâu còn em thấy rõ cả ba hướng.

- Mày sửa chỗ đứng cho thoải mái. tiếp tục quan sát đi, tụi nó bò lên thì báo ngay để tao tĩa.

Nói vậy chứ Cam tin bọn địch không bò lên nữa. Chúng sẽ giữ nguyên sự chế áp bằng súng cối và M.79, để đến tối, hoặc khuya, hoặc gần sáng, dúi dần đội hình lên cho tới tầm ném lựu đạn. Bọn địch đang tìm cách siết dần vòng dây thép quanh cổ anh.

Cam hiểu điều đó, anh cắn môi, nhìn chăm chăm vào những trái lựu đạn da lẳng nằm im ở góc hầm. Bọn địch muốn thanh toán những thước đất cuối cùng ở Tàu Ô bằng vòng vây người và bằng lựu đạn. cái việc mà gần ba tháng nay các loại bom, các loại pháo không làm nổi. Một cuộc chiến đấu mặt đối mặt bằng lựu đạn - Cam nói từng tiếng chậm rãi. lạnh lùng

Chương 11

Hôm đến Lai Khê. trước mặt tướng Viên, tướng Minh, nhận trọng trách thay Sư đoàn 21 giải toả Tàu Ô, Tân Khai. Lê Văn Tư hăm hở, cuồng nhiệt, ba hỏa bao nhiêu, thì hôm nay, sau hai tháng tròn vệt lộn với mảnh đất không đầy mười lăm ki lô mét vuông. Lê Văn Tư đâm ra buồn bực, nản chí và ỉu xiu bấy nhiêu. Sáng hôm chia tay Nguyễn Văn Minh, Lê Văn Tư không thêm đi máy bay. hấn phóng xe Gíp mang cờ hiệu của hấn thông dong trên đoạn đường hai mươi ki lô mét từ Lai Khê lên Chơn Thành. Đến Bàu Lòng hấn dừng xe bên đường, tay chấp sau lưng, bước từng bước dài, xem xét trận địa chốt chặn của Việt cộng. Hấn đứng rất lâu, trước những chiếc hầm đơn sơ. không rộng, không sâu, lát bằng cây và phen tre, đắp lớp đất mỏng không quá ba mươi phân. Với những chiếc hầm mỏng manh này. Việt cộng đã chặn đứng lữ đoàn dù số 1 suốt ba ngày, buộc tướng Minh phải dùng trực thăng bốc lính dù đổ xuống Chơn Thành theo chiến thuật cóc nhảy. Sau lữ dù số 1, Công quân còn chặn đứng các trung đoàn của Sư đoàn 21 hơn nửa tháng trời. Nhìn những chiếc hầm đang sạt lở dần, Lê Văn Tư mỉm cười, bĩu môi, hấn nhún vai, xoè tay, lắc đầu. Hấn cho rằng Việt cộng không tài giỏi gì, chẳng qua tại Lê Quang Lương (l'), Nguyễn Vĩnh Nghi dở mà thôi. Vào tay hấn. hấn quét sạch chỉ trong vài ngày. Lên Chơn Thành, Lê Văn Tư dốc sức vào chuẩn bị cho Chiến đoàn 46 tiến công, hấn trực tiếp khảo sát trận địa, trực tiếp vạch kế hoạch, trực tiếp tổ chức hiệp đồng, trực tiếp chỉ huy. Trận đánh hấn hy vọng nhiều nhất, tin tưởng nhất và cũng lớn nhất trong đời binh nghiệp của hấn không thành. Lê Văn Tư có phần hoang mang, nhưng hấn có nhiều lý do để biện bạch. lý do cơ bản nhất là lực lượng của sư đoàn sang chưa đủ. Lê Văn Tư thay đổi chiến thuật, dùng hỏa lực phi pháo có mức độ, có tập trung từng trọng điểm trong khu vực Tàu Ô, nhưng lại dùng rộng rãi hỏa lực phi pháo đánh phá phía sau, phá huỷ đường sá, cắt đứt tiếp tế làm rối loạn hậu cứ đối phương, đưa hai chiến đoàn mở ra hai gọng kìm kẹp chặt hai bên sườn trận địa đối phương, cho Chiến đoàn 49 bí mật thọc thẳng bằng đường bộ lên Tân Khai, điều trước đây Nguyễn Vĩnh Nghi không dám làm. Sự táo bạo có phần phiêu lưu của Lê Văn Tư đã thành công. Triển khai xong lực lượng, Lê Văn Tư xoa hai tay vào nhau. Hấn định ninh sẽ bóp bẹp khu vực Tàu Ô như bóp bẹp một quả trứng. Với chiến thuật đó, hấn hy vọng kết hợp thành công hai ưu thế. nhiều sắt thép và quân số đông, để đè bẹp sức kháng cự của Công quân. Hấn tin tưởng sẽ khai thông hoàn toàn đường 13, điều Nguyễn Vĩnh Nghi không làm nổi. đưa Sư đoàn 25 vào Thị xã An. Lộc trước khi sư đoàn dù và sư đoàn thủy quân lục chiến vào thị xã Quảng Trị. Lê Văn Tư còn chăm chú theo dõi cuộc viếng thăm của Nguyễn Văn Thiệu ở Thị xã An Lộc ngày 7 tháng 7.

Sự có mặt của Tổng thống giữa cái thị xã đã hoàn toàn đổ nát sau ba tháng ròng bị bao vây. bị tiến công. Lê Văn Tư cho đó là cái thế mới của quân lực trên mặt trận này. Báo chí, đài phát thanh, đài vô tuyến truyền hình ở Sài Gòn. Ở Oa-sinh-ton và một số thủ đô các nước Đồng minh. coi sự kiện Bình Long là một chiến thắng vẻ vang của Đồng minh. Lê Văn Tư thuộc lòng lời tuyên bố của Thiệu ở An Lộc ngày 7 tháng 7 đăng trên tờ Tiền Tuyến: " Hôm nay tôi đến đây, tôi thăm các anh em có mặt ở đây, thăm anh em đang chiến đấu xung quanh thị xã này. Tôi thăm tất cả những người đã nằm xuống, đã chấp nhận hy sinh cùng toàn quân, toàn dân để bảo vệ cho Bình Long này. Bình Long này không phải là tiêu biểu cho một trận chiến, không phải tiêu biểu cho một mặt trận của quân đoàn 3, Quân khu 3, Bình Long là một tiêu biểu của quốc gia và cả một tiêu biểu quốc tế"

Hôm nay tôi tuyên bố "Bình Long anh dũng là một tiêu biểu quốc gia". Rồi đây, mỗi thị thành phải có một con đường. một công trường mang danh hiệu "Bình Long anh dũng". Tôi chắc rằng những chiến tích ở đây đã vang dội trên thế giới. và tôi sẽ thể hiện điều đó bằng cách gửi chiến thắng này đến tất cả các quốc gia tự do trên thế giới.

Chỉ có Việt Nam Cộng hòa là nước đầu tiên, chỉ có quân lực Việt Nam Cộng hòa là quân đội đầu tiên đã đánh sụp đổ, đánh tiêu tan, đánh ngã gục các chủ thuyết chiến tranh nhân dân và chiến tranh giải phóng do bọn Cộng sản chủ xướng. Chúng ta là người lãnh đạo, quân đội và nhân dân sẽ lãnh đạo cho thế giới tự do nào muốn chống lại chủ thuyết đó. Đây không phải là một chiến thắng thông thường của Việt Nam Cộng hòa đối với cả cái chủ thuyết của đế quốc

Cộng sản. Đây là chiến thắng của cả thế giới tự do mà Việt Nam Cộng hòa đại diện, là tiền đồn anh dũng, đã thắng cả một chủ thuyết và một mưu đồ xâm lược của thế giới Cộng sản".

Lê Văn Tư tiếc chưa giải quyết nhanh được khu vực Tàu Ô để cùng sư đoàn lên An Lộc đón Tổng thống trong tiếng kèn chào, và tiếng đại bác. Sau cuộc đột kích của Tổng thống Thiệu xuống Bình Long, Lê Văn Tư được biết các giới chức quân sự cao cấp, có thẩm quyền ở Bộ tổng tham mưu, ở Bộ chỉ huy quân sự Mỹ, và các giới chức thân tín ở Phủ tổng thống, đã vạch một kế hoạch phản công toàn diện, nhằm chiếm lại vùng Lộc Ninh. Bù Đốp, khôi phục lại tình hình như trước ngày 20 tháng 3 năm nay, đẩy các sư đoàn Cộng quân đã kiệt sức, gần như tan rã về bên kia biên giới. Nỗ lực chính của cuộc phản công này là Sư đoàn 18 của Chuẩn tướng Lê Minh Đảo và Sư đoàn 25 của Lê Văn Tư.

Sau chiến dịch tuyên truyền rầm rộ về "chiến thắng Bình Long". Lê Văn Tư quay về với dải đất mười lăm ki lô mét vuông trước mặt. Hắn cũng muốn Tàu Ô sẽ là một Bình Long thứ hai, nên hắn đã mời một số phóng viên các báo hàng ngày ở Sài Gòn, các hãng thông tấn phương Tây, các hãng vô tuyến truyền hình trong nước và ngoài nước tới Chợ Thành. Hắn mời các phóng viên lên tận chiến tuyến, lưu các phóng viên ở sở chỉ huy, cho các phóng viên xem những trận ném bom và những cuộc bắn pháo. Không hiểu bọn phóng viên đã viết những gì, nhưng ít hôm sau. Lê Văn Tư nhận được điện của vợ đòi lên thăm bằng được "đại bản doanh của anh".

Thế nhưng suốt bốn mươi ngày được phi pháo đêm ngày yểm trợ, mỗi ngày Sư đoàn 25 cũng chỉ nhích lên được sáu sáu chục mét. Cộng quân lại dùng hầm, những chiếc hầm Lê Văn Tư đã nhìn thấy ở Bàu Lòng cùng với lối đánh sở trường, bám chặt vào sư đoàn khiến sư đoàn không چرا quấy được, dìm sư đoàn sát đất. ngập trong mưa nắng và bùn lầy. Rõ ràng Tàu Ô không phải là một quả trứng như Lê Văn Tư tưởng tượng. Hắn đã bóp phải một cục thép. Quãng đường từ ngã ba xóm Ruộng lên Tàu Ô không phải chỉ có bốn ki lô mét mà dài vô tận. vào lúc các giới chức có thẩm quyền ở Sài Gòn cho rằng trên mặt trận này, Cộng quân đã hoàn toàn kiệt sức. Việc chống cự dai dẳng ở Tàu Ô chỉ là hành động tuyệt vọng trong cơn giãy chết. Việc pháo kích lẻ tẻ vào Thị xã An Lộc, chỉ là sự nuối tiếc cuối cùng của một tham vọng quá lớn. Vào lúc mọi người đang trông chờ Sư đoàn 25 thanh toán nốt những ổ đề kháng hấp hối ở Tàu Ô, theo dõi cuộc phản kích ào ạt của Sư đoàn 18 ra vùng đồn điền Quản Lợi và sân bay Túc Ních, thì dùng một cái, giống như sét đánh giữa trời quang. Cộng quân đã bất ngờ dùng một lực lượng đặc công khá lớn đánh phá căn cứ Lai Khê, dùng cả một sư đoàn bộ binh, có pháo mặt đất và pháo cao xạ tầm thấp yểm trợ, bao vây căn cứ Bàu Bàng, tiến công vào quân biệt động trên một tuyến dài bốn cây số từ Bàu Bàng đến Đồng Sổ, kè sát Lai Khê. Cuộc tiến công đã được chuẩn bị rất kỹ, giữ được hoàn toàn bí mật, đến nỗi tình báo và biệt kích của "Đồng minh" không hay biết một chút gì. Cuộc tiến công nổ ra làm cho Thiệu lo lắng- Thiệu triệu ngay tướng Minh về Sài Gòn điều trần tình hình. Một sư đoàn bộ binh xuất hiện đường hoàng sau lưng Lê Văn Tư, làm hắn hết sức lo lắng. Nhưng việc đối phương đưa xuống sau lưng hắn cả pháo nặng và cao xạ phòng không là điều quá sức tưởng tượng của hắn.

Trong óc Lê Văn Tư hình thành ngay sự so sánh. Hồi tháng 5 khi Nguyễn Vĩnh Nghi còn ở đây. Cộng quân chỉ xuống có một rung đoàn. Nay đang tháng 8, Cộng quân lại xuống với cả một sư đoàn. Cộng quân mang theo pháo cơ giới, mang theo cao xạ. thì rõ ràng Cộng quân sẽ không rút đi như một trung đoàn dạo trước. Cộng quân sẽ ở đó và còn tiến sâu xuống nữa.

Ngoài tình hình chiến sự đột nhiên nổ ra dữ dội sau lưng, mấy bữa nay, từ phía tây bắc Tàu Ô bỗng xuất hiện một khẩu pháo có tầm bắn xa, đường đạn rất căng, nghe hao hao giống đường đạn của loại "vua chiến trường" 175 ly. Khẩu pháo đó tác xạ vào các trận địa pháo, vào ngay cả sở chỉ huy của Lê Văn Tư. Cái chiến thuật hai gọng kìm hai bên, kết hợp với chiến thuật trên đe dưới búa, lấy thủ đoạn vừa dũi vừa lấn, mà Lê Văn Tư đang nóng lòng chờ kết quả cuối cùng, đã bị những viên đạn pháo này thách thức và trả lời dứt khoát. Trong hai tháng độ sức ở Tàu Ô, Lê Văn Tư phải thừa nhận rằng, sắt thép, kể cả B.52 đều không khuất phục được Việt cộng- Hắn chỉ còn hy vọng vào số quân đông với thủ đoạn vừa dũi vừa lấn, làm tiêu hao mòn mỗi dần lực lượng và ý chí đối phương.

Nhưng sự xuất hiện của một sư đoàn bộ binh sau lưng, sự xuất hiện của khẩu pháo lạ ở tây

bắc Tàu Ô, đã làm Lê Văn Tư tiêu tan mọi hy vọng cuối cùng. Quảng đường 20 ki lô mét Chơn Thành – An Lộc chưa giải toả xong. thì quảng đường 15 ki lô mét Bàu Bàng - Chơn Thành đã bị cắt đứt. Sư đoàn 18 kẹt ở An Lộc, Sư đoàn 25 kẹt ở đây, Sư đoàn 5 chỉ còn là cái xác không hồn, bọn biệt động quân sức mấy giải toả nổi. Lực lượng tổng trừ bị đang biến thành những đàn thiêu thân trong lò lửa ở Quảng Trị. Cộng quân nhằm đúng những thời điểm đó để tiến công vào cửa ngõ Sài Gòn. Lê Văn Tư thở dài, lắc đầu. Đến lúc này thì lời tuyên bố của tổng thống ở An Lộc đã sụp đổ, những bài báo Tư đã đọc, những lời lẽ tuyên truyền Tư đã nghe đều rỗng tuếch. Lê Văn Tư buộc phải thừa nhận rằng, hẳn hoàn toàn không hiểu nổi những người lính của Cộng sản dưới những chiếc hầm ở Tàu Ô. Còn tướng Minh, tướng Viên, tướng Uây En và cả Tổng thống nữa cũng hoàn toàn không hiểu gì về việc điều hành chiến lược, chiến dịch của Cộng sản.

(I) Tư lệnh lữ dù 1

Sau trận pháo kích của khẩu pháo lạ ở tây bắc Tàu Ô. Lê Văn Tư quyết định dời sở chỉ huy vào quận lỵ Chơn Thành và hẳn ở ngay trong những hầm bê tông cốt sắt Nguyễn Vĩnh Nghi đã ở. Hẳn không muốn ăn đạn pháo kích như thiếu tướng Ri Sác Tan Man mới thay Hol linh So làm trưởng đoàn cố vấn quân sự Mỹ ở quân đoàn 3 Ri Sác Tan Man cùng bốn sĩ quan tùy tùng xoi gọt một trái pháo. khi vừa từ trực thăng bước xuống An Lộc ngày 9 tháng 7 vừa rồi. Lê Văn Tư không đi dạo trên chiến tuyến. không ngắm cảnh đêm trên trận địa, cũng không ngồi máy bay trực thăng, máy bay trinh sát như trước. Suốt ngày, suốt đêm, hẳn ở lì trong hầm. nói chuyện tới ba tên chiến đoàn trưởng bằng máy điện đàm siêu tần số. Vào nửa đêm, khi bốn hẽ hoàn toàn yên lặng, hẳn mới lên khỏi hầm. mắt trước mắt sau như một thằng ăn trộm, hẳn nhẹ nhàng bước qua bãi cỏ hẹp, hai bên có tường cao, tới căn nhà hầm lợp tôn. nửa nổi nửa chìm, bề ngoài trông như một gian nhà kho. Hẳn đẩy cửa, lách vào rất êm, đưa hai tay sờ soang như một thằng mù. Hẳn ngồi xuống giường, cởi bỏ bộ binh phục, rồi rúc đầu vào bộ ngực đồ sộ và cặp đùi thon thả của Mỹ Hạnh. Mỹ Hạnh và nhóm ca sĩ tạp nham, hầu hết là những bộ mặt quen thuộc ở các hộp đêm, ở các phòng trà, lần này không phải do một dân biểu quốc hội đứng ra thuê và làm trưởng đoàn như dạo lên viếng thăm Sư đoàn 21. mà do một sĩ quan chiến tranh chính trị sư đoàn, cải trang thành một viên chức về Sài Gòn nhặt nhanh lên. Cái nhóm vừa ca sĩ vừa dĩ điểm này lên Chơn Thành hồi đầu tháng 8, định ở vài tuần, nhưng chưa kịp về Sài Gòn, thì con đường Chơn Thành - Bàu Bàng bị cắt đứt. không có điều kiện trả về được. Lê Văn Tư giải quyết bằng cách cho một số lưu động xuống sở chỉ huy hai Chiến đoàn 46 và 50. Số kia khá hơn ở lại Chơn Thành. Tên sĩ quan chiến tranh chính trị thông cảm sâu sắc với Lê Văn Tư. bố trí cho Mỹ Hạnh ở gần ngài chuẩn tướng, an ủi, động viên chuẩn tướng trong những giờ căng thẳng mệt nhọc. Đám ca sĩ. dĩ điểm này được nuôi bằng gạo sấy và đồ hộp của lính. Riêng Mỹ Hạnh được Lê Văn Tư chia phần cơm của mình.

Sáng nay Lê Văn Tư đến chỗ máy điện đàm rất sớm. Sau gần một giờ nói chuyện, hẳn về hầm với vẻ mặt phấn khởi, sung sướng. hẳn vội trách mình sớm bi quan, sớm thất vọng. Hẳn không ngờ Chiến đoàn 49 đã hành động tốt như vậy. Thế trận chuyển hóa và chuyển hóa thế trận - Binh thư kim cổ đều đã đề cập. Phải chăng đây là sự chuyển hóa đó? Chiến đoàn trưởng Chiến đoàn 49 vừa báo cáo đã thanh toán xong một trận địa chốt phía nam Tân Khai, vòng qua một trận địa chốt thứ hai. đưa chiến đoàn và 9 chiếc M.113. M.118 còn lại của thiết đoàn 9 xuống khu vực cầu Tàu Ô, chuẩn bị đánh vào sau lưng trận địa Việt Cộng. Chiến đoàn trưởng Chiến đoàn 46 báo cáo đã bao vây được trận địa chốt cuối cùng của địch, cách địch nơi gần nhất 150 mét, nơi xa nhất 200 mét. Như vậy, không kể chiếc cầu Tàu Ô bị đánh sụp, Việt cộng chỉ còn 150 mét đất chiều dài, và khoảnh đất cuối cùng chừng một vạn rưỡi mét vuông. Niềm hy vọng sắp tiêu tan bỗng nhiên loé sáng.

Lê Văn Tư ra lệnh cho các chiến đoàn trưởng tiếp tục chuẩn bị bằng cách tiếp tục khép kín vòng vây, duy trì hỏa lực bộ binh thường xuyên, ngăn chặn mọi sự tiếp tế, tải thương, bổ sung quân số của đối phương từ phía sau ra, tiếp tục dũi lấn sát hơn nữa, nắm thật chắc vị trí từng công sự, điều đại bác không giật 57 ly cùng hoả tiễn M.72 lên phá huỷ từng hầm, sẵn sàng đánh một trận bằng vũ khí cầm tay cuối cùng. Lê Văn Tư muốn đánh một trận thật chắc ăn, muốn đối phương phải đói khát, muốn vòn những cái móng sắc vào đám Việt cộng đã mệt mỏi mà cầu xé, mà nhai ngấu ngiến.

Trong suốt hai tháng năm ngày ở Chợ Thành. chưa bao giờ Lê Văn Tư vui và sảng khoái như hôm nay. Lê Văn Tư cuối cùng đã làm được điều mà Nguyễn Vĩnh Nghi không làm được. Báo chí, đài phát thanh sẽ nói đến Tàu Ô và Lê Văn Tư sẽ quay ngược đội hình của sự đoàn lại, cùng với hai trung đoàn chiến xa và thiết giáp. Cùng với 50 khẩu pháo cỡ lớn. hẳn sẽ tràn xuống quét sạch bọn chốt đường, đánh cho sự đoàn Việt cộng tơi tả, tịch thu pháo lớn và súng cao xạ, cứu nguy cho vùng trung tuyến. Làm xong nhiệm vụ đó. tiếng tăm Lê Văn Tư nhất định nổi như cồn, và việc tổng thống đích thân gắn huân chương lên ngực, ban thưởng thêm một ngôi sao bạc. là điều chắc chắn sẽ diễn ra.

Lê Văn Tư đi đi lại lại trong hầm, dáng điệu giống như những ngày đầu đến Chợ Thành. Hẳn muốn ngồi trực thăng lên cầu Tàu Ô trực tiếp khích lệ binh sĩ. Nhưng sợ quá mạo hiểm. Hẳn muốn điện về cho Nguyễn Văn Minh. nhưng lại muốn dành cho Minh sự bất ngờ. Sáng mai cuộc tiến công cuối cùng sẽ bắt đầu. chậm lắm chiều mai hẳn có thể cho trực thăng đậu xuống Tàu Ô, tối mai tướng Minh sẽ nhận được tin mừng. Lê Văn Tư dừng lại trước bàn. hẳn thấy khát, hẳn với tay nhắc một chai la ve hiệu 33 đầu sư tử, loại la ve ngon nhất ở Sài Gòn hiện nay. Hẳn đập cổ chai, dốc ngược vào cốc nốc một hơi. Uống xong hẳn thấy người lâng lâng, rạo rực, hẳn gọi tên lính hầu ở hầm bên sang nói nhỏ, rồi lên hầm, ngó trước ngó sau không thấy ai, hẳn bước nhanh đến gian nhà hầm ở phía sau.

Trong nhà, trên chiếc giường nệm khá rộng. Mỹ Hạnh mặc đồ lót màu hồng, ghi ta ôm trong lòng. hai chân bắt chéo, đang vừa búng nhẹ móng tay nhuộm đỏ lên dây đàn vừa hát gì đó nghe không rõ lời, nhưng giọng hát hết sức buồn. Thấy Lê Văn Tư bất thần bước vào, Mỹ Hạnh vội bỏ đàn, kéo tấm khăn mỏng che lên người. Lê Văn Tư nhún vai mỉm cười:

- Anh chứ ai mà em giữ kẽ.

Mỹ Hạnh lắc đầu

- Không, thưa chuẩn tướng, em chưa thấy chuẩn tướng tới thăm em ban ngày lần nào, ngài lại đang mặc binh phục.

Lê Văn Tư ngồi xuống phía dưới chân Mỹ Hạnh, hẳn dang rộng hai tay như sẵn sàng ôm ghì lấy Mỹ Hạnh. Tư nói, miệng sặc hơi bia:

- Chuẩn tướng hay có thống tướng đi. nửa thì trước người đẹp vẫn cứ mờ mắt đi. Bộ binh phục chuẩn tướng này không liên quan gì đến những vòng tay và những cái hôn của chúng ta. Nó không có nghĩa lý gì cả em ạ. Còn việc không lần nào đến thăm em ban ngày. là vì anh lo nghĩ việc đánh nhau, không có thì giờ. Cái đất Tàu Ô này làm anh khốn khổ. Nhưng hôm nay đến ban ngày vì anh đang rất vui. Anh sắp hành quyết bọn Cộng quân ở Tàu Ô. Trước khi làm việc đó anh muốn đến thăm em, muốn được ngắm em ban ngày. muốn được sống những giờ phút của thời tiền sử hoang dã, muốn được ngả người trong lòng em, muốn được ngủ say trong lòng em. muốn được bàn tay diệu kỳ của em vuốt mái lên vầng trán đã hẳn những nếp nhăn chinh chiến. Đó là tất cả lý do anh đến thăm em vào một giờ em không ngờ tới. Chiều anh đi Mỹ Hạnh.

- Em sẽ chiều chuẩn tướng - Mỹ Hạnh vẫn khép chặt cặp đùi. và giữ chặt tấm khăn quàng trên người - Nhưng chuẩn tướng tính thế nào chứ cứ giam em mãi ở cái buồng ngọt ngào này sao? Em nhớ Sài Gòn lắm rồi, em thèm ăn, thèm uống, thèm xài, em còn bạn bè, còn công nợ. Em phục vụ chuẩn tướng hơn nửa tháng rồi. nhưng chuẩn tướng chỉ biết giày vò em cho thoả thích, ngoài ra không đáp ứng được yêu cầu nào của em cả. Chuẩn tướng cũng bạc bẽo như những người đàn ông khác.

Lê Văn Tư bỏ tay xuống, đôi mắt ngấn ngờ nhìn Mỹ Hạnh:

- Những điều em yêu cầu anh làm sao giải quyết ngay được- Em muốn về Sài Gòn ư? Việt cộng cắt mất đường rồi. Em không phải vợ chính thức của anh, không thể dùng máy bay quân lực đưa một mình em đi được. Mà em có đi được thì vò vố một mình ở đây, anh chịu sao nổi. Em muốn ăn uống. tiêu xài? Ở đây, cảnh chiến trường được thế này là quý lắm rồi. Còn công nợ, anh đã giao trọn em một tháng lương chuẩn tướng rồi còn gì. Ở Sài Gòn chừng đó ngày em kiếm được bằng ấy tiền không? Có điều em gọi là sự giày vò cho thoả thích, biết nói thế nào được, anh chẳng đã làm nô lệ cho em đó ư? Một chuẩn tướng cầm trong tay một vạn quân, đã

dùng hai bàn tay này xoa bóp cho em đó ư? Một chuẩn tướng hét một tiếng cả vạn người phải răm rắp tuân lệnh, cho ai sống được sống, bắt ai chết phải chết, chẳng đã quỳ xuống dưới chân em vâng dạ theo lời em phán truyền đó ư? Cái phần làm nô lệ cho em là như thế, nhưng cái phần thoả thích thì Tư này xin cảm ơn em. Trong đời anh chưa gặp ai như em. Em hát hay, em đàn giỏi, em đẹp, em sành tất cả các ngón chơi, em làm anh si mê. Mỗi nốt ruồi con trên người em cũng đều hấp dẫn vô cùng - Lê Văn Tư vừa nói vừa làm điệu bộ khiến Mỹ Hạnh phải bật cười:

- Thôi được em xác nhận lời chuẩn tướng nói, nhưng chuẩn tướng nhớ cho rằng cổ em, hai bàn tay em còn trống trơn đây nè.

Lê Văn Tư gật đầu, mở to mắt:

- Em muốn nói đến vòng. đến nhẫn, đến hạt xoàn chứ gì? Được Chuẩn tướng Tư này xin hứa khi về Sài Gòn sẽ có đầy đủ cho em.

- Chuẩn tướng lấy gì bảo đảm.

Lê Văn Tư lúng túng nhìn khắp người, sức nghĩ ra, hắc cười to:

- Lấy cái cấp chuẩn tướng và cái chức Tư lệnh Sư đoàn 25 ra bảo đảm với em. Em bằng lòng chưa?

Mỹ Hạnh vui vẻ gật đầu. giọng bỗng ướn rượt:

- Vậy bây giờ chuẩn tướng muốn gì? Chuẩn tướng muốn sống thời kỳ tiền sử hoang dã ư? Chuẩn tướng hãy cởi bộ binh phục ra, cởi hết, chuẩn tướng hãy quỳ xuống góc nhà kia, bò tới đây em cũng sẽ cởi hết, và từ trên giường bò xuống, thời tiền sử làm gì có giường phải không chuẩn tướng? Nào bắt đầu.

Sau nửa ngày và một đêm không ăn không uống, sống thời kỳ tiền sử với Mỹ Hạnh, không phải ở trong rừng mà trong gian nhà hầm lớp tôn, sáng ra Lê Văn Tư cảm thấy vô cùng mệt mỏi. Bao nhiêu sức lực dường như bị Mỹ Hạnh rút cạn. Lê Văn Tư lão đảo về hầm chỉ huy. Sau cốc cà phê sữa tên lính hầu pha sẵn, sau bữa ăn sáng, Lê Văn Tư thấy tỉnh ra, nhưng vẫn còn rất mệt. Hắc rùng mình nhớ lại đêm tiền sử vừa trải qua, hắc công nhân Mỹ Hạnh quả là một con đàn bà vô địch. Lê Văn Tư định nằm ngủ, nhưng sức nhớ đến trận đánh cuối cùng. hắc vội sửa sang binh phục, nhìn đồng hồ, rồi lên khỏi hầm, bước tới chiếc trục thẳng đậu sẵn trước sân.

Chiếc máy bay lên thẳng nổ máy, cánh quạt quay nhanh dần. rồi bất ngờ nhấc bổng Lê Văn Tư lên cao. Trời hôm nay không đẹp như ý muốn của Tư, gió mạnh, mây nhiều, bầu trời thấp như sắp đổ mưa. Lê Văn Tư nhìn những đám mây mọng nước bay vùn vụt qua cửa máy bay trôi nhanh về phía sau, hắc linh cảm thấy điều không hay. Hắc nhìn xuống mặt đất. mặt đất tối om như ngập trong biển nước màu đen. Cho máy bay bay cao không thấy gì, bay thấp để nhìn cho rõ thì sợ đạn Việt cộng, trục thẳng vốn là mũi nhọn của súng bộ binh. Cuối cùng Lê Văn Tư ra lệnh cho tên phi công cho máy bay bay ở độ cao trung bình. Hắc chụp ống nghe máy điện đàm vào tai, sửa lại tư thế ngồi. bắt đầu gọi các chiến đoàn trưởng. Giọng Lê Văn Tư khàn khàn sau đêm thức trắng.

- Phi Long. Phi Hùng. Phi Hồ các con chuẩn bị xong chưa? Giờ ba con ta đi dạo vườn sắp sửa bắt đầu rồi đó. Nào từng đưa một, báo cáo cho ta biết đi. Sao? Phi Long con nói lại ba nghe không rõ - Lê Văn Tư áp chặt ống nghe vào tai, mặt gần như tái đi. Hắc hỏi lại Chiến đoàn 46 - Con nói sao? Ba nghe không rõ, nói lại đi-

Hắc sửa công tắc nhưng vì trời xấu nên nhiều tạp âm. tiếng chiến đoàn trưởng Chiến đoàn 46 nghe rè rè:

- Thừa ba, ba đưa cháu của ba đi làm ăn xa, bị bọn gác vườn đánh trọng thương, con phải đưa xác chúng về nhà nên chưa thể đi dạo vườn cùng hai em và ba được, bọn gác vườn đánh rất trúng. tụi nó gan góc lắm. Ba thông cảm cho khó khăn của con.

- Thôi được - Lê Văn Tư thở dài gọi tiếp - Còn Phi Hùng? Tình hình của con ra sao?

Tiếng chiến đoàn trưởng Chiến đoàn 49 không rè nhưng vội vã và như đang lo sợ:

- Thừa ba có một bọn cướp rất đông, đang kéo tới sau lưng con. Con có nguy cơ bị kẹp từ hai

phía, ba cho phượng hoàng đến đẻ trứng hay cho giã gạo tiếp tế ngay chứ không thì khó khăn lắm.

- Còn Phi Hồ - Lê Văn Tư cau mặt, giọng gắt gỏng, hần nói toạc ra chứ không muốn dùng mặt ngữ nữa - Nói đi Phi Hồ.

- Trình ba sườn con bỗng nhiên bị đau nhức lên không chịu được con cảm thấy như có một cái dùi đâm từ sườn thấu bao tử, con không đủ sức đi dạo vườn.

Lê Văn Tư nhăn nhó, hần úp mặt vào lòng bàn tay, người run lên. Vậy là hồng to rồi, ba đại đội của Chiến đoàn 46 triển khai cả phía trận địa Việt cộng đều bị tập kích đêm qua. Ở bắc Tàu Ô, sau khi mất chốt, Việt cộng tập trung lại lực lượng bám sát hồng, sát sườn Chiến đoàn 49, còn Chiến đoàn 50 thì bị đánh mạnh ở đoạn gần chốt Mỹ. Việt cộng ép sát vào chốt Mỹ, muốn cắt đội hình Chiến đoàn 50 ra làm đôi. Thế này thì không thể đánh được, phải tạm hoãn thôi. Lê Văn Tư ngừng đầu, chiếc máy bay đang quần những vòng tròn trên vùng trời Tàu Ô, lúc hiện, lúc khuất trong mây. Lê Văn Tư rùng mình, hần thấy ớn lạnh. Hần vội chụp máy

vào tai, bật công tắc, giọng hần khản đặc:

- Nay các con, cuộc dạo vườn của ba con ta vậy là tạm hoãn, để ba suy nghĩ và chuẩn bị thêm. Các con cứ tiếp tục công việc của mình. Ba sẽ cho phượng hoàng tới đẻ trứng và cho giã gạo tiếp tế như các con yêu cầu. Mong các con bình yên, mạnh giỏi - Nói xong Lê Văn Tư ra hiệu cho tên phi công quay về Chơn Thành.

Ra khỏi máy bay, Lê Văn Tư lảo đảo bước về hầm chỉ huy, hần loạng choạng như một tên say rượu. Vừa tới cửa hầm, hần thấy tên sĩ quan tùy tùng từ đâu hiện ra, đứng nghiêm trước mặt, tay trái đưa ra một tờ giấy:

- Trình chuẩn tướng, có điện của Trung tướng Minh - Tên sĩ quan có vẻ mừng rỡ - Tôi định gọi điện báo cáo lên chuẩn tướng. nhưng may quá chuẩn tướng đã về.

- Dạ, Trung tướng Minh sắp đến đây.

- Máy giờ ông ta đến?

- Ông ta nói gì vậy? Tên sĩ quan liếc nhìn đồng hồ:

- Dạ. trình chuẩn tướng mười giờ sáng nay. còn ba mươi phút nữa.

Tư cầm tờ giấy. hần khoát tay:

- Thôi được anh chuẩn bị cho tôi thứ gì tiếp trung tướng.

- Thừa chuẩn tướng có đưa bọn ca sĩ...

Lê Văn Tư lắc đầu. trợn mắt:

- Anh khùng rồi sao? Chỉ cần mấy chai la ve 33 thôi.

Tên sĩ quan đưa tay lên vành mũ sắt:

- Xin tuân lệnh!

Lê Văn Tư xuống hầm. Hần ném chiếc mũ sắt lên giường. rồi gieo mình lên chiếc ghế nệm xoay được bốn phía. Lê Văn Tư thấy người trống rỗng, buồn nản đến cực độ. Hôm qua hần đang vui. Trong lúc say sưa, hần tưởng như đã sờ thấy tấm huy chương và ngôi sao bạc, nhưng chỉ một đêm, phải, trong khi hần đang mê bên cạnh Mỹ Hạnh. thì Ở Tàu Ô. Cộng quân đã đập banh ba cái vôi. phải mất hàng tháng trời trả giá mới khoan lên được. Đập nát ba cái vôi đó đuổi theo Chiến đoàn 49, ép mạnh Chiến đoàn 50 vào chốt Mỹ. Cộng quân đã cắt cụt niềm hy vọng cuối cùng của hần.

Lê Văn Tư đưa hai tay ôm đầu, mái tóc dày xoã che hết mặt. Tiếng đại bác nện thình thình ở phía Bàu Bàng làm hần ngao ngán. Hần đưa cặp mắt dò dẫm nhìn vào góc hầm. Trong lịch sử chiến tranh xưa nay, chưa có một cuộc chiến tranh nào khó khăn, phức tạp như cuộc chiến tranh này. Chưa có dải đất nào trên thế giới tiếng súng nổ rền hơn hai mươi lăm năm như dải đất này. Người Pháp đi, người Mỹ vào. Cái sức mạnh ghê gớm của quân lực Hoa Kỳ thực thi suốt tám năm ròng trên dải đất này, cuối cùng vẫn không đem lại kết quả gì. Người Mỹ đã

thành công trong khẩu hiệu "thay màu da của xác chết" của họ. Cái gánh nặng chiến tranh cuối cùng trút lên đầu quân lực Việt Nam cộng hòa, trút lên vai những người như Lê Văn Tư.

Có tiếng động cơ trực thăng từ phía nam lên. Lê Văn Tư nhìn đồng hồ, vội vàng đứng dậy, rút khăn lau mặt, chụp mũ lên đầu, hắt liếc qua chiếc bàn, rồi lên hầm. Chắc tướng Minh sẽ chất vấn hần nhiều việc lắm. Còn hần, hần sẽ phải trả lời cụ thể ra sao về cái đất Tàu Ô này?

Chiếc trực thăng đậu xuống mảnh đất hẹp xung quanh có hàng rào dây thép gai. Lê Văn Tư bước tới gần cửa máy bay, dập hai gót giày vào nhau, đưa tay lên vành mũ:

- Chào trung tướng!

Nguyễn Văn Minh không chào, hần chìa tay ra và bỗng trở mắt nhìn Lê Văn Tư:

- Kìa, sao mặt chuẩn tướng xanh thế kia?

- Thừa trung tướng, tôi vừa bay ở Tàu Ô về. Mời trung tướng vào hầm chỉ huy. Tôi mới nhận được điện của trung tướng. Có việc quan trọng phải không trung tướng?

Nguyễn Văn Minh vừa đi vừa nói:

- Có. rất quan trọng, nhưng anh hãy nói xem, tình hình Tàu Ô ra sao? Liệu có kết thúc được không?

Lê Văn Tư báo cáo lại kế hoạch của hần. rồi thở dài:

- Nhưng thừa trung tướng. Việt cộng đã tiến hành cuộc đổ sức bằng lưới lê và lựu đạn trước khi chúng tôi khởi sự. Cho đến bây giờ tôi mới hiểu tại sao tụi nó cứ lì ra ở Tàu Ô như thế. Tàu Ô là một cái bàn đạp để Cộng quân lấy đà nhảy xuống phía nam.

Nguyễn Văn Minh xoay người trên chiếc ghế nệm, khuôn mặt béo tốt có cặp mắt hum húp trông đần độn- Minh thở xì ra:

- Chính vì vấn đề đó mà tôi tới đây.

- Trung tướng vẫn còn ở Lai Khê đấy chứ

Minh lắc đầu:

- Không, không thể ở đó được, sau trận đặc công, Cộng quân thường xuyên pháo kích vào căn cứ, chúng tôi về Biên Hòa cả rồi.

- Đêm tụi nó đánh Lai Khê..

- Rất may, đêm đó tôi về Biên Hòa, ở đó thì chưa biết sao! Cộng quân ném thủ pháo vào cả cái phòng chúng ta vẫn thường họp đó

- ở đây tụi nó cũng có một khẩu pháo la thường xuyên pháo kích vào các trận địa pháo, vào cả sở chỉ huy của tôi, sức tàn phá không lớn, nhưng rất căng thẳng - Lê Văn Tư liếc nhìn Minh. hần không muốn Minh hỏi về Tàu Ô, hần thăm dò trước - Thừa trung tướng, liệu có đẩy địch ra khỏi Bàu Bàng được không?

Nguyễn Văn Minh lại thở xì, hần hỏi Tư:

- Ai đẩy? Bọn biệt động quân thì sức mấy? Tiểu đoàn 51 bị mất gần hết quân số ngày hôm qua ở nam Bàu Bàng. Tình hình Cộng quân bây giờ không giống như hồi chúng xuống Bàu Lòng. Cộng quân đã thành công trong việc giữ chân tướng Nghi, giữ chân anh ở đây, đúng như anh nói. Tàu Ô là một bàn đạp để tụi nó giữ đà, lấy đà Nguyễn Văn Minh rút khăn lau mồ hôi trán rồi nhìn thẳng vào mặt Lê Văn Tư. hần nói tiếp:

- Anh Tư, Bộ tổng tham mưu và Bộ chỉ huy quân sự Mỹ đã chấp nhận đề nghị của tôi để anh triệt thoái khỏi Tàu Ô.

- Triệt thoái khỏi Tàu Ô? - Lê Văn Tư vừa mừng vừa lo - Thừa trung tướng rồi tôi sẽ làm gì và đi đâu?

- Anh sẽ quay xuống mở chốt Bàu Bàng, anh sẽ phải trực sư đoàn Cộng quân ra khỏi đoạn đường đó. Tôi báo với anh một điều không lấy gì làm hay lắm. Sau trận Lai Khê, đặc công Việt Cộng chia làm nhiều toán thâm nhập vùng ven Sài Gòn, chúng đang chuẩn bị chiến trường cho

một kế hoạch mới, vì vậy chúng ta buộc phải rút khỏi Tàu Ô, về giữ vùng ven. Sư đoàn Cộng quân đang ở vùng Bàu Bàng chắc chắn sẽ theo gót bọn đặc công tiến sâu xuống, Đó là việc không thể chấp nhận được.

Lê Văn Tư lo lắng thực sự, mặt hần tái hần đi:

- Nhưng thưa trung tướng, làm sao tôi có thể phá được chốt Bàu Bàng, khi ở đó có cả một sư đoàn địch, có cả trọng pháo yểm trợ. Ở Tàu Ô chúng tôi ở dưới đất, còn ở Bàu Bàng chúng tôi phải đi trên đường - Lê Văn Tư nhấn mạnh - Đi trên đường thì nguy hiểm lắm. Còn triệt thoái khỏi Tàu Ô? Thưa trung tướng, rút cũng rất khó Chiến đoàn 49 đang bị bám sát phía sau, nó đi đường nào để về Chơn Thành? Hai Chiến đoàn 46 và 50 đều bị địch cài chốt bên sườn hể nhúc nhích là tụi nó biết ngay.

Nguyễn Văn Minh nhún vai, thông cảm những điều Lê Văn Tư vừa nói, hần đưa hai ngón tay bóp vào thái dương rồi bỗng ngừng đầu hỏi Tư:

- Bản đồ chiến sự mới nhất của anh đâu?

Lê Văn Tư mở cặp lấy bản đồ trải ra bàn. Nguyễn Văn Minh rút chiếc kính lúp trong túi áo đặt lên từng ô vuông trên bản đồ, hai ngón tay siết vào nhau đánh tách một cái:

- Dùng B.52 huỷ diệt hai trận địa chốt nam cầu Tàu Ô. Chiến đoàn 49 sẽ băng qua khói bom mà về Chơn Thành. được không?

- Nhưng thưa trung tướng, khoảng đất chốt còn lại của địch rất hẹp, sợ B.52 ném sai, trúng vào đội hình Chiến đoàn 46. Chiến đoàn 50.

Nguyễn Văn Minh lắc đầu:

- Nếu có toạ độ thật chính xác thì B.52 không ném sai đâu, điều đó hoàn toàn bảo đảm. Nhưng để an toàn hơn, anh cho hai chiến đoàn co dần đội hình lại. Hai chiến đoàn này cũng phải có kế hoạch nghi binh để rút bí mật, rút trật tự, tuyệt đối không được để xảy ra tình trạng tháo chạy hỗn loạn. Như vậy chẳng khác gì làm bia thịt cho Cộng quân. Về hết Chơn Thành, anh cho hành quân xuống Bàu Bàng ngay.

Lê Văn Tư vẫn không hết lo ngại:

-Thưa trung tướng nếu như Cộng quân truy kích về Chơn Thành?

Nguyễn Văn Minh mở to đôi mắt húp nhìn Lê Văn Tư:

- Cộng quân sẽ truy kích một quãng, chứ chưa đến độ đánh tràn vào Chơn Thành đâu. Chúng chưa có sẵn lực lượng để làm việc đó chúng sẽ không đánh vào chi khu Chơn Thành. mà chúng vòng xuống để chặn đường của anh. Vì vậy anh phải về nhanh trước khi Cộng quân tăng thêm lực lượng quãng Thâm Rót - Bàu Lòng.

Lê Văn Tư thở một hơi nhẹ, hần vẫn chưa hết thắc mắc về Tàu Ô:

- Thưa trung tướng, chúng ta sẽ nói như thế nào về Tàu Ô?

Nguyễn Văn Minh bật cười:

- Anh Tư, tôi thấy thần kinh anh dạo này trục trặc sao đó. Cái mảnh đất Tàu Ô này đã làm anh lo lắng đến vậy ư? Anh khác nhiều so với hồi anh mới sang đường 13. Mảnh đất Tây Ninh còn dễ chịu hơn ở đây rất nhiều phải không? Anh phải thông cảm hoàn toàn với Lê Văn Hưng và Nguyễn Vĩnh Nghi. Con đường "máu và nước mắt" mà! Nhưng có tên phóng viên nào ở đây không?

- Thưa trung tướng, không

- Vậy thì hay rồi, anh và tồ, chúng ta nói sao bọn phóng viên nghe vậy. Anh đừng lo, về Biên Hòa tôi sẽ mời bọn phóng viên tới nói anh đã giải toả khu vực Tàu Ô - Tân Khai. Việt cộng đã bị quét sạch khỏi Tàu Ô- Sau chiến tích phi thường đó, Sư đoàn 25 đang tiến quân xuống nhằm quét sạch Cộng quân vùng Bàu Bàng. Và đây là những chiến lợi phẩm thu được ở Tàu Ô - Minh cười to - Tôi sẽ cho họ xem một số vũ khí, thứ đó có thiếu gì, ai mà biết được đó là vũ khí thu được ở Tàu Ô, hay ở đâu. Nếu cần tôi sẽ cho bọn chiến tranh chính trị đưa mấy tên chiêu hồi, trong đó có một tên sĩ quan của Trung đoàn 29 ra làm nhân chứng, sẽ chụp hình, sẽ phỏng vấn.

Việc đó hoàn toàn không khó, cái khó là làm sao an toàn rút khỏi Tàu Ô.

Lê Văn Tư im lặng một chút rồi hỏi tiếp:

- Thừa trung tướng kế hoạch này bao giờ tiến hành?

Nguyễn Văn Minh xem đồng hồ. hấn gật đầu:

- Hôm nay là 26 tháng 8, đêm 27 rạng ngày 28 sẽ bắt đầu. anh tính xem B.52 nên ném bom vào giờ nào?

- Thừa trung tướng cũng phải để trời sáng, Chiến đoàn 49 mới nhìn được hướng đi - Sự nhớ ra. Lê Văn Tư hỏi tiếp - Thừa còn chín chiếc M.113 thì làm sao?

Nguyễn Văn Minh gõ tay lên bàn, rồi lại bật đánh tách:

- Cho thương binh vào xe chở đi, ráng đưa về, cùng lắm thì bỏ lại Điều cốt yếu là phải bảo toàn lực lượng.

Nguyễn Văn Minh ngừng lại. hấn đang cân nhắc điều gì đó, định nói tiếp, nhưng hấn bỗng quay đầu về phía sau, nghiêng tai lắng nghe. Có tiếng ghi ta và giọng hát trầm, rười rượi từ đâu đó vọng lại.

Cuộc đời buồn thiu

Những ngày đầu hiu...

Nắng sớm mây chiều...

ôi hồn phiêu diêu...

Nguyễn Văn Minh hát hàm về phía Lê Văn Tư, đôi mắt như hai dấu hỏi. Lê Văn Tư đỏ mặt, lúng túng:

- Thừa trung tướng có bọn ca sĩ ở Sài Gòn lên đây, nhưng kẹt đường chưa về được.

Nguyễn Văn Minh cười ranh mãnh:

- Và ngài chuẩn tướng đã giữ lại cạnh mình cô ca sĩ ngon nhất trong bọn. Cô ca sĩ đó đã làm cho ngài chuẩn tướng ốm rộc đi.

Lê Văn Tư hơi cúi đầu lảng tránh cái nhìn xoi mói của Minh. Tư ấp úng:

- Dạ. thừa trung tướng. hai tháng rưỡi nay tôi không về Sài Gòn. dạ cho khuây khoả chút xíu thôi, đâu dám làm gì, còn người ốm là tại lo nghĩ nhiều quá.

Nguyễn Văn Minh vẫn giữ nụ cười, nhưng đôi mắt sành sỏi của hấn đã nheo lại nhìn Lê Văn Tư:

- Tôi không phản đối, nhưng con sư tử Hà Đông của chuẩn tướng biết được, thì hấn sẽ cào xé chuẩn tướng nát tươm ra. Nay cô ta hát hay đấy chứ, phái tân nhạc - Minh nháy mắt - chắc là ngon lắm phải không?

- Dạ cũng tạm tạm.

Nguyễn Văn Minh nhìn đồng hồ:

- Tiếc quá - Minh đứng dậy - Tôi phải về rồi. không được ở lại thưởng thức. Thôi. anh khỏi phải lên hầm- Anh vạch kế hoạch triệt thoái đi. Nhớ hết sức giữ bí mật và nghi binh.

Lê Văn Tư đứng thẳng người:

- Xin tuân lệnh-

Lê Văn Tư chờ Minh lên trực thăng. rồi hấn quay lại đỡ cả người xuống giường. Hấn không đủ sức chống lại sự mệt mỏi cả về thể xác lẫn tinh thần đã lên đến tột độ.

Trời đổ mưa. Ngay những phút đầu mưa đã nặng hạt và đổ mau. Gió vùn vù, mây tụ lại nhiều, lớp này chồng lên lớp khác, nước cứ thoải mái tuôn xuống vuốt mặt không kịp. Trận địa dập dềnh trong bể nước.

Đại đội trưởng Lê Cam ngồi ở cửa hầm. Anh đang bàn công việc với Hoàn. Hoàn và bảy tân

binh vừa ra tới nơi được một lúc thì trời đổ mưa. Sáu tân binh chia về ba trung đội. Riêng Chi, Hoàn giữ lại làm liên lạc đại đội, thay cho Thận. Đảng uỷ trung đoàn đồng ý đề nghị của chi bộ Đại đội 111 kết nạp Thận và Thư làm đảng viên dự bị của chi bộ, đề bạt Thận lên chức tiểu đội trưởng tiểu đội hoả lực Học xuống làm trung đội trưởng trung đội hai thay Hậu.

Trời mưa, nhưng Cam vẫn cảnh giác. thỉnh thoảng anh lại nhìn ra cửa hầm, không thấy gì, anh quay lại tiếp tục nói chuyện:

- Câu tính sao? Tập trung đảng viên tới đây à? Nhưng lễ kết nạp không có cờ Đảng, không có ảnh bác Hồ có phạm nguyên tắc không?

Hoàn nói:

- Kết nạp ở trận địa châm chước được. Tôi đã hỏi trên về những chi tiết đó. Trên đồng ý, nhưng phải trang nghiêm, phải làm cho những đảng viên mới thấy sâu sắc trách nhiệm.

- Vậy được rồi bảo Thận báo tin cho các đảng viên, cho Thư. Tranh thủ làm ngay khi đang mưa, địch chưa có hoạt động gì.

Hoàn tụt vào tầng hai gian hầm, thoáng cái Thận đã bước lên tầng trên, rồi bò lên cửa hầm biến đi trong màn mưa.

Mấy phút sau, Học, Quỳ, Quỳnh, Khôi, Tạo, Thư lần lượt bò vào hầm. quần áo ướt mềm, những vòng băng trắng trên tay Quỳnh, trên đầu Khôi hiện lên nhờ nhờ- Họ ngồi sát lại bên nhau trong chiếc hầm hẹp. Lê Cam gọi tên từng người. Những tiếng "có" rần rởi, khoẻ khoắn vang lên. Chi bộ còn có chừng ấy đảng viên- Sau khi điểm danh xong Lê Cam đằng hắng. Nghe tiếng đằng hắng. ai cũng biết Lê Cam xúc động, lát sau anh nói:

- Ta họp chi bộ bất thường có ba việc quan trọng. Việc thứ nhất, Chiến đoàn 49 ở sau lưng, Chiến đoàn 46, Chiến đoàn 50 đang kẹp chặt hai bên sườn trận địa của tiểu đoàn và đại đội- Lê Văn Tư muốn đánh trận cuối với anh em ta. Ta cũng sẽ đánh trận cuối cùng với Lê Văn Tư. Đề nghị chi bộ hạ quyết tâm như rứa!

Việc thứ hai, đảng uỷ trung đoàn đã đồng ý và chuẩn y đề nghị của chi bộ ta về việc kết nạp đồng chí Thận và đồng chí Thư vào Đảng, làm đảng viên dự bị của chi bộ.

Việc thứ ba. đảng uỷ trung đoàn đã ra quyết định khai trừ tên Hậu. tên Biên ra khỏi Đảng.

Im lặng một chút. Lê Cam nói tiếp:

- Ta bàn từng việc. Trước hết là việc thứ ba. Việc này không phải bàn cãi chi, đó là thông báo của trên nhưng tên Hậu, tên Biên đều ở trong chi bộ ta, nên các đồng chí có ý kiến chi cứ phát biểu. Riêng tui, tui nói như ri. Tui căm ghét tên Hậu, tên Biên. Hai thằng đó đã làm xấu quân đội, làm xấu Đảng. Tên Hậu sợ gian khổ, sợ chết. cuối cùng cũng bị bom đạn quật đổ. Vậy là tự hấn đã giết chết hấn một cách nhục nhã. Tên Hậu bỏ chạy lúc anh em ta không ngại gian khổ, không sợ hy sinh, giữ vững từng thước đường. Tên Hậu muốn tìm sự sống cho riêng mình, nhưng hấn đã nhận lấy cái chết xấu xa- Trong chiến đấu, sống chết là chuyện xảy ra hàng ngày. hầu hết đồng chí mình, anh em mình đều đã xác định được phải sống ra sao. và nếu có chết thì phải chết thể nào cho xứng đáng. "Sống giữ chốt giữ đường, chết kiên cường dũng cảm". Đồng chí mình. anh em mình đã thề với nhau như vậy. Còn tên Biên, hấn là tên phản bội, tội của hấn còn nặng gấp trăm lần tên Hậu, hấn cũng sợ gian khổ, hấn cũng sợ ác liệt hy sinh.,nên hấn đã phản bội đầu hàng - Hực, Lê Cam thấy tức nghẹn cổ,anh nắm mạnh vào ngực mình, anh nghĩ rằng. các đảng viên không nhìn rõ mặt anh,nhưng ai cũng biết anh đang vô cùng căm giận. Lê Cam nuốt ực một cái, anh nói tiếp

- Tên Biên chắc đang sống bằng cơm thừa canh cặn Mỹ - nguy quảng cho, nhưng với anh em đồng chí mình, tên Biên coi như chết rồi. Trong cuộc chiến đấu lâu dài,ác liệt như ri, không phải bây chừ mới có một tên Biên đại đội phó đầu hàng- Anh em mình đã biết ở chiến trường miền Đông này có mấy thằng đầu hàng phản bội như thằng Chuyên tham mưu phó sư đoàn, thằng Tám Hà phó chính uỷ phân khu, thằng Phan Mậu trung đoàn phó, mấy tên đó cấp bậc cao hơn tên Biên nhiều, nhưng tui nó có được chi đâu. Tui nó đang sống kiếp chó chó không phải kiếp người. Rồi sẽ tới ngày cách mạng hỏi tội tui nó, không chạy thoát được đâu: - Hực.-- Xà... cái kiếp của những tên đầu hàng phản bội chỉ là kiếp chó, kiếp chó... - Lê Cam nhấn mạnh từng

tiếng; anh trút cảm giận vào những tiếng đó, một lát anh nói tiếp: - Các đồng chí biết rồi đó. chiến tranh như lò lửa, vàng sẽ ra vàng, thau sẽ ra thau, không lẫn lộn được, ông bà nói vàng mười không sợ lửa. Đồng chí ta, anh em ta phải quyết chí rèn luyện để ai cũng là vàng mười cả. Các đồng chí có đồng ý không?

- Đồng ý! - Cả chi bộ đồng thanh đáp.

Còn việc thứ nhất - Lê Cam nói. giọng bình tĩnh. chắc chắn

- Sư đoàn đã tiến công thắng lợi ở Bàu Bàng, Lai Khê, chi viện trực tiếp cho trung đoàn ta. Sư đoàn 290 đánh Sư đoàn 18 rất tốt ở Quản Lợi cũng trực tiếp chi viện cho trung đoàn ta. Đại đội ta được bổ sung thêm người, vũ khí đủ, hầm hào còn nguyên, có nhiều kinh nghiệm chiến đấu, cả đại đội một lòng một dạ. Đại đội 112 bên kia đường cũng vững như đại đội ta. Vậy không có lý gì không giữ được trận địa. Tui đề nghị ta hạ quyết tâm.

- Quyết tâm! - Cả chi bộ gần như hét lên. Tiếng quyết tâm không to, họ đã quen nói nhỏ rồi. những tiếng quyết tâm tròn, nặng và rất đanh thép.

- Các đồng chí có ý kiến chi. phát biểu đi.

Học:

- Vì thắng lợi của chiến dịch, vì danh dự của trung đoàn. quyết tâm đánh đến thắng lợi hoàn toàn.

Quỳnh:

- Quyết giữ vững từng tấc đất! Còn hơi thở còn chiến đấu!

Quỳ:

- Súng còn đạn còn bắn. còn lựu đạn còn ném, hết súng hết đạn thì xông lên cắn xé chúng ra!

Tạo:

- Còn một người còn quyết giữ trận địa!

Khôi:

- Quyết sống quyết chết với địch!

Thận:

- Tôi sẵn sàng hy sinh!

Thư:

- Tôi cũng sẵn sàng hy sinh!

Lê Cam buông một tiếng dứt khoát:

- Biểu quyết.

Tất cả các nắm tay đều giơ lên. Lê Cam đứng giữa hầm sờ đếm nắm tay từng người. Lê Cam lùi về chỗ cũ. anh nói tiếp - Vậy là chi bộ đã hạ quyết tâm, từng đảng viên đã phát biểu. Các đồng chí về truyền đạt lại cho quần chúng, lãnh đạo quần chúng thực hiện quyết tâm.

- Đồng ý

Mọi người đáp lại lời Lê Cam.

- Đến việc thứ nhì. kết nạp đồng chí Thư, đồng chí Thận vào Đảng. Lý lịch của hai người chi bộ đã hiểu, thử thách của hai người chi bộ đã thấy, thành tích của hai người chi bộ đã biết, khuyết điểm của hai người chi bộ đã rõ- Tui và đồng chí Hoàn là người giới thiệu thứ nhất, thứ nhì. Chúng tôi xin bảo đảm về hai đồng chí trước chi bộ. Chi bộ có ý kiến chi nói không?

- Không! Nhất trí kết nạp hai đồng chí vào Đảng như quyết định của trên.

- Vậy là từ giờ phút này, trên trận địa Tàu Ô ni đồng chí Thận, đồng chí Thư đã trở thành đảng viên dự bị của Đảng- Thời gian dự bị của mỗi đồng chí là chín tháng. Các đồng chí có ý kiến đi.

Pháo Chơn Thành bắn loạt thần gầm lên. Tất cả mọi người lắng nghe. Đạn nổi đuôi, rít như xé màn đêm, lao xuống khu vực suối Tàu Ô. Chiếc hầm kèo chao đi chao lại.

Dứt loạt pháo, Lê Cam nói:

- Các đồng chí phát biểu đi!

Học lên tiếng:

- Chi bộ nhất trí rồi, đề nghị hai đảng viên mới phát biểu.

Thận nói, tiếng nói nhanh và sắc:

- Thừa chi bộ, tôi phát biểu như vừa rồi. Tôi quyết làm tròn mọi nhiệm vụ trên giao, sẵn sàng hy sinh cho nhân dân. cho lý tưởng của Đảng.

Thư tiếp theo, giọng trầm và chắc, cậu y tá vốn ít nói. Nghĩ nhiều hơn nói:

- Thừa chi bộ, tôi không nói được điều tôi nghĩ, nhưng tôi sẽ chiến đấu và công tác thật tốt. nếu cần phải chết cho thắng lợi của cách mạng thì tôi sẽ chết một cách xứng đáng. Chi bộ cứ tin ở tôi. Tôi không biết nói gì thêm nữa. Hết!

Pháo Chơn Thành bắn loạt thứ hai, rồi loạt thứ ba. Các đảng viên ngồi sít lại, họ lắng nghe và phán đoán. Lửa từ những viên đạn trọng pháo nổi tiếp nhau nháng lên làm cho trận địa sáng rực, ánh sáng lọt qua cửa hầm soi rõ từng khuôn mặt trong chốc lát. Học đã tranh thủ nhìn quanh một lượt những khuôn mặt của các đồng chí mình, khi ánh sáng tắt. Học nói ngay:

- Lê Văn Tư bắn súng chào đó - Có nhiều tiếng cười khúc khích. rồi tiếng Học tiếp tục - Thế giới người ta bắn hai mươi một phát. nhưng ở đây Lê Văn Tư bắn một trăm năm mươi phát. Ngài chuẩn tướng chơi rộng rãi quá. Lễ kết nạp đảng viên như thế này kể cũng đáng ghi nhớ các đồng chí ạ.

Hoàn gật đầu nghĩ thầm " cái thằng rất lạc quan và khá thông minh, trong cuộc chiến đất sinh tử này nếu hắn không ngã xuống thì hắn sẽ tiến bộ nhanh". Hoàn liên tưởng tới những đảng viên đã ngã xuống, những đảng viên còn lại, những đảng viên mới được kết nạp, liên tưởng tới những điều Hoàn nghĩ lâu nay, chờ cho tiếng cười của anh em chấm dứt. Hoàn lên tiếng:

- Nội dung cuộc họp chi bộ bất thường đã xong, những việc cần bàn ta đã bàn, những điều cần nói đồng chí bí thư và các đồng chí đều đã nói. Trước khi các đồng chí về hầm chiến đấu, tôi muốn kể các đồng chí nghe chuyện một đảng viên trong chi bộ ta. Đó là đồng chí Bình. Đồng chí Bình sống và chiến đấu như thế nào, anh em ta đều biết. Nhưng có một chuyện anh em ta chưa biết. Đó là những vật kỷ niệm đồng chí Bình mang theo và giữ lâu nay. Chắc các đồng chí không đoán được những vật kỷ niệm đó là cái gì phải không? Tôi xin nói ngay, đó là những hòn đất, phải. những hòn đất gói kỹ trong giấy kiếng, mỗi gói mỗi màu đất khác nhau, mỗi gói đều có nhãn ghi địa danh nơi lấy đất, gói màu nâu nhạt là phù sa sông Hồng, gói màu nâu đỏ là đất đồi Vĩnh Linh, gói màu nâu đậm là đất ở đường 9 Trung Lào, gói màu tro là đất ở Tây Nguyên. Gói màu xám trắng là đất Prây-ven Đông bắc Cam pu chia, gói màu tro đậm là đất đường 13 miền Đông Nam Bộ, mỗi gói đất chỉ bằng nửa bao diêm thôi, nhưng mỗi màu đất đã nói lên đặc điểm của từng vùng. từng nơi đồng chí Bình đã đi qua. đồng chí Bình đã chiến đấu Tôi còn tìm thấy trong hòm của đồng chí Bình những tờ giấy kiếng chưa có đất. nhưng đã có nhãn ghi địa danh nơi sẽ lấy đất như đất vùng ven Sài Gòn, đất Sài Gòn. đất đồng bằng sông Cửu Long, đất mũi Cà Mau. Các đồng chí ơi! - Giọng Hoàn trở nên xúc động. Hoàn nói giọng ghen đi! - Tôi đã sắp những gói giấy ấy theo ngày tháng ghi trên nhãn. theo cuộc hành trình ra chiến trường của đồng chí Bình- Đồng chí Bình chỉ mới lấy được đất trên đường 13 thì đã ngã xuống. Tôi sẽ thay đồng chí Bình tiếp tục lấy đất vùng ven Sài Gòn, đất Sài Gòn, đất đồng bằng sông Cửu Long, đất mũi Cà Mau, cho vào những tờ giấy kiếng đồng chí Bình đã viết nhãn, tôi sẽ ghi vào đó ngày tháng và địa danh cụ thể. Những 'gói đất đó là tài sản của chi bộ ta, đại đội ta. nếu tôi hy sinh. các đồng chí sẽ tiếp tục thay tôi lấy đất cho vào các bao giấy kiếng kia. Những gói đất đó là biểu hiện tình yêu Tổ quốc của chúng ta. là biểu hiện ý chí và quyết tâm giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc của chúng ta, là biểu hiện tinh thần Quốc tế vô sản của chúng ta. Các đồng chí có đồng ý không?

- Đồng ý!

Cả chi bộ cùng đáp một tiếng rần chắc. mạnh mẽ- ở dưới tầng hai chiếc hầm thùng. Chi cũng nắm chặt tay giơ lên.

Các đồng chí ơi - Hoàn nói tiếp - Tầm quan trọng của đường 13, của mảnh đất Tàu Ô này chúng ta đã biết. chúng ta đã giữ Tàu Ô được một trăm ngày rồi. Chúng ta sẽ giữ mãi cho đến khi bọn địch phải chịu thua. Nhất định như thế. Tàu Ô cách Sài Gòn tám mươi ki lô mét. Sài Gòn là mục tiêu cuối cùng, là cái đích cuối cùng của cuộc chiến đấu này. chúng ta phải hướng mọi suy nghĩ. mọi quyết tâm, phải hướng mọi mũi súng vào mục tiêu đó- Chúng ta phải lấy cho được đất vùng ven, đất Sài Gòn bỏ tiếp vào những bao giấy kiếng của đồng chí Bình. Các đồng chí có nhất trí không?

- Nhất trí!

Những nắm tay rần chắc của các đảng viên lại giơ lên. Trái tim họ đập những tiếng trầm và nặng, những trái tim còn rất non trẻ, nhưng chiến tranh đã luyện cho những trái tim ấy trở thành gang thép

Lê Cam cúi xuống thì thầm với Hoàn, rồi đứng lên:

- Tình hình khẩn trương, chi bộ không có điều kiện họp lâu để bàn bạc các việc khác. Tui đề nghị giải tán cuộc họp. Các đồng chí về nói lại với anh em nội dung ba việc chi bộ họp tối nay, nói đầy đủ rõ ràng, để truyền đạt quyết tâm và sức lực cho anh em. Bây giờ các trung đội trưởng ở lại, còn các đồng chí khác về trận địa.

Các đảng viên lần lượt chui ra khỏi hầm. Trong hầm còn lại Thận, Quỳ, Hoàn, Chi. Đại đội trưởng Lê Cam thì thầm với Hoàn một lúc, bàn xong công việc. Cam nhìn ra ngoài cửa hầm, bảo Thận:

- Chuẩn bị đi trinh sát, để súng lại, mang M.26 thôi.

Từ phía trong Học nói vọng ra:

- Để ngót mưa lại đi anh Cam. mưa thế này ướt hết.

Cam cười:

- Cái thằng này. đánh giặc chai lì rồi mà còn dốt vậy sao? Lúc trời mưa là lúc địch sơ hở nhất- Tui nó đội bông sô tùm hụp lên đầu. thỉnh thoảng có chớp mình nom rất rõ, có tiếng động cũng lẫn vào mưa, tui nó không nghe được.

Học cười xoa:

- Thôi chịu anh rồi, nhưng đừng đánh trước đấy, phải để dành cho chúng tôi với, chúng tôi chờ.

- Khỏi lo, địch đông vậy, một mình tui này "gánh" sao hết.

Lê Cam nói rồi vọt lên hầm, Thận bật người theo. Sau ba trận tập kích đêm qua, một trận do chính Tiểu đoàn trưởng Xương lấy trinh sát, thông tin, tổ chức đánh bọn địch hướng đường về hậu cứ. hai trận do Lê Cam và Quỳ tổ chức đánh - Suốt ngày hôm nay bọn bộ binh nằm im tại chỗ, thỉnh thoảng bắn một chặp M.79 và súng cối rồi lại im. Pháo Chơn Thành bắn đều đều, nhưng đạn nổ nhiều phía bắc Tàu Ô- Bể quần được ba mũi khoan thọc sâu vào ngực, Lê Cam thấy đỡ tức thở. Nếu không kiên quyết tập kích, thì suốt ngày hôm nay, không hiểu anh em trong đại đội sẽ thế nào, trận địa có còn không? Đã nhiều lần tập kích đêm, nhưng chưa đêm nào trận tập kích lại giòn giã và kết quả như đêm qua. Các chiến sĩ đều nhận rõ tình thế mất còn của trận địa, nên không còn cách nào khác là phải chủ động giáng lựu đạn vào địch, tiêu diệt chúng thật thoải mái, thật sảng khoái, rồi có hy sinh cũng vui lòng- Xác định quyết tâm như thế, nhưng kết thúc hai trận tập kích, không chiến sĩ nào hy sinh bị thương cũng không. Hai trận tập kích diễn ra khi trời vừa nhập nhoạng, bọn địch đang kỳ cách mở đồ hộp. Anh em ẩn mình dưới hố bom hố pháo tới tấp lắng lựu đạn, thứ lựu đạn M.26 có cái tốt là không phải rút nộ xoè, nên người ném hoàn toàn giữ được bí mật. Sở dĩ Cam quyết định đi trinh sát giữa mưa vì lý do như Lê Cam vừa nói, nhưng còn lý do nữa. Cam sợ bọn địch cũng lợi dụng trời mưa lẫn đội hình lên. Lối bắn pháo rất lạ tăng sáng đêm trước đã làm Lê Cam cảnh giác.

Lê Cam và Thận đi rồi, trong hầm còn lại Học, Quỳ, Hoàn và Chi. Hoàn có ý định giữ Chi lại làm liên lạc thay Thận. Hoàn được đề bạt đại đội phó. Vết thương ở bàn tay trái chưa lành hẳn, nhưng việc Hậu đào ngũ về phía sau, Biên đào ngũ về vùng địch, bị biệt kích bắt được ở gần Chợ Thành, làm cho Hoàn tức giận, căm ghét bọn nhẵn tâm bỏ đồng đội, quay lưng lại phía đồng đội. Hoàn hiểu tình hình trận địa rất khó khăn, việc Hậu và Biên đào ngũ có thể ảnh hưởng đến tư tưởng anh em, nên Hoàn bàn kỹ công việc phía sau với Côi, rồi dẫn bảy trong số mười tân binh vừa được bổ sung ra trận địa. Tiểu đoàn trưởng Xương giải quyết xong cụm địch, là Hoàn đưa anh em vượt qua ngay. Có thêm bảy tân binh, quân số ở trận địa lên tới mười tám người. Số người tăng quan trọng, nhưng điều quan trọng hơn cả. Hoàn phát hiện được qua hội nghị chi bộ vừa rồi là lòng tin và tinh thần anh em được tiếp thêm sức mạnh. Cùng với kết quả hai trận tập kích, đảng viên phấn khởi tin tưởng, nhất định cả đại đội phấn khởi, tin tưởng.

Mưa nặng hạt, nước tuôn xuống các kẽ nứt xung quanh hầm nghe rất rõ. Nhờ có vải pon-sô che trên nóc, có rãnh và hố chứa nước ở ngoài chiến hào, nên trong hầm vẫn khô, muỗi ít hẳn đi. Nhưng chuột bị mưa xua đuổi kéo vào hầm, nhẩy cả lên người. Trong hầm không ai để ý đến cảnh đó, trừ Chi thỉnh thoảng lại ngọ nguậy, nửa cổ chịu, nửa muốn kêu lên, nhưng thấy ba cán bộ ngồi quanh thân nhiên như không, Chi cũng quen dần. Học là người gọi chuyện đầu tiên:

- Này Chi, tớ hỏi thật và cậu cũng phải nói cho thật nhé, bọn tớ đều xa hậu phương năm sáu năm rồi, chẳng được cái thư nào. Ngoài tin tức trên đài, bọn tớ không biết gì thêm. Tớ hỏi cậu ở nông thôn còn nhiều thanh niên không?

Chi chưa kịp trả lời thì Quỳ đã nói chen vào:

- Cậu thấy mỗi đại đội còn vài chục, mong đồ mắt không thấy tân binh bổ sung, cậu lo hậu phương hết người chứ gì?

Học cúi:

- Im, mày chỉ được cái đâm ngang, ai hỏi mày, để Chi nó trả lời xem.

Chi hiểu rõ hơn ý câu hỏi của Học qua câu nói của Quỳ. cậu ta cười đồng tình với Quỳ, cậu ta hỏi lại Học:

- Có phải ý anh muốn hỏi như ý anh Quỳ nói không?

- Đúng - Học nắm tay lại dứ vào hông Quỳ - Tớ thấy năm 1969 - 1970. ngoài ấy cho vào một đội quân số bổ sung toàn những ông trong ngoài bốn mươi, có ông con cũng đang ở chiến trường, ông thì thời đánh Pháp tái ngũ, ông nghĩa vụ động viên lại. ông ở các ngành ra đi, có ông răng đen, có ông móm mém, nhìn các ông vào thật ngao ngán. Còn sau này quá nhỏ con. Tớ hỏi thật, bây giờ người ta còn cân kéo, khám khiếm gì nữa không hay là cứ gọi ào đi?

- Anh nghĩ gì lạ thế? Em cứ tưởng ở chiến trường các anh không bao giờ nghĩ đến những chi tiết ấy. Vẫn cân vẫn đo, vẫn khám chứ anh. Nhưng chắc người ta hạ thấp tiêu chuẩn xuống, chứ cứ như tiêu chuẩn hồi mới có chế độ nghĩa vụ quân sự thì đúng là không lấy đâu ra quân bổ sung được. Thanh niên còn nhiều, anh đừng lo, lớp em là lớp đẻ năm 1954 - 1955. Những người tuyển quân họ gọi chúng em là lớp sau Giơ-nê - Chi điểm nhanh 54, 55. 56, 57, 58 - ồ. tha hồ người anh ạ, lớp 54 đi hết, gọi đến lớp 55. cứ thế mà gọi, như măng mọc từng mùa ấy, có điều công nhận như anh nói là, bọn em sau này quả người nhỏ, một đồng tuổi đầu nhưng trông cứ như con nít. Chiến tranh phá hoại, kinh tế có khó khăn. cũng ảnh hưởng đến sức lớn và vóc dáng con người các anh ạ. Mấy năm Giôn-xơn đánh phá, bọn em cũng quần quật suốt ngày suốt đêm, nào sửa đường sá. nào giúp bộ đội đào trận địa. nhiều việc lắm.

Học hỏi tiếp:

- Nhưng nhà ai cũng phải có người đi bộ đội cả chứ? Không nam thì nữ, nghe nói đó là chỉ thị của Chính phủ.

Chi quay về phía Học, trờì rất tối, không thấy gì. nhưng Chi có cảm tưởng Học đang mở to mắt nhìn mình, Chi lắc đầu:

- Không hoàn toàn trăm phần trăm đâu anh ạ, đại bộ phận như thế, có nhiều gia đình con cái lớn đưa nào đi đưa ấy, rải khắp Đông Dương. Nhưng cũng còn có nhà, nhất là một số nhà có

máu mặt, họ tìm cách cho con cái đi ngành này. ngành nọ. Họ bỏ tiền ra đút lót để con cái được đi học nước ngoài. Họ tính toán ghê lắm, có mất đi một vài nghìn bạc, nhưng được ra nước ngoài là họ vẫn sẵn sàng ngay. Các anh tính, con đi năm năm, hai lần về phép, lần thứ nhất đưa về cái xe đạp, cái máy khâu, bán đi coi như hòa vốn, lần thứ hai đưa về xe đạp và máy khâu nữa coi như lời, con có bằng này bằng nọ tránh được bom đạn, vậy là lời to. Trong xã em có hai nhà như thế. Tết vừa rồi mấy đứa con của hai nhà đó về cả, chúng nó mang về không biết bao nhiêu của, pháo dài hàng mét, nổ suốt ba ngày Tết, cưới xin linh đình, đãi bán dẫn, máy hát mở suốt ngày, suốt đêm. Trong khi đó, ông bác ruột em ở cùng lối với hai nhà đó lại có ba anh hy sinh ở chiến trường, một anh báo tử năm 1969. hai anh báo tử năm 1971. Thực là bên cười bên khóc, ông bác em chịu không được, ông ấy chửi toáng lên ngay sáng mùng một Tết, đồng bào cả xóm kéo ra đường, ai cũng đồng tình với bác em.

Ngừng một lát. Chi tiếp:

- Cán bộ địa phương đến thẳng hai nhà đó yêu cầu họ bớt mọi thứ đi. Mấy ông cha bà mẹ nghe nói có giật mình, nhưng mấy đứa con thì lý sự ghê lắm, chúng nó nói tới quyền tự do, chúng nó tranh cãi với cán bộ. Nhìn thấy chúng tức không chịu được.

- Tớ mà có ở đó thì tớ quật chết tươi - Quỳ rít lên - Tớ sẽ nói thẳng vào mặt chúng nó: "Chúng tao đi chiến đấu. chúng tao gánh hết hy sinh gian khổ. cho chúng mày đi học sau này xây dựng đất nước, chớ nếu chúng mày đi để buôn bán. để trốn khỏi chiến tranh thì nhục nhả lắm. tao nhổ vào mặt chúng mày" - Quỳ đấm bịch xuống đất - Phải ném những thằng đó ra chiến trường, cho chúng nó sống dưới những cái hầm như thế này, để chúng nó hiểu chiến tranh là như thế nào? Hiểu nỗi khổ của những thằng lính ở chiến trường là như thế nào?

Học tỏ ra bình tĩnh, Học hỏi tiếp:

- Nhưng người ta đút lót thế nào?

Chi lắc đầu:

- Chuyện đó em không biết cụ thể, chắc họ móc ngoặc trong bóng tối.

Từ nãy đến giờ Hoàn im lặng lắng nghe, đến đây thì Hoàn không chịu được nữa. Hoàn hỏi:

- Này Chi, cậu nói rõ xem mẹ cậu nói gì với cậu trước lúc cậu đi. Cậu nói cho chúng tớ nghe lời bà cụ, nào, bà cụ nói gì?

Chi hơi ngạc nhiên, Chi nhắm mắt, hình dung ra con đường làng, hình dung ra hình ảnh và những lời nói của mẹ lúc chia tay- Chi nói:

- Mẹ em bảo "Con đi cho cứng chân khoẻ tay. cố gắng cho bằng anh bằng em. đừng làm điều gì xấu để tai tiếng cho gia đình. cho làng xóm con nhé!". Mẹ em nói thế các anh ạ.

- Đấy các cậu nghe rõ chưa? - Giọng Hoàn trầm hẳn xuống - Trên đất nước ta có hàng vạn hàng ức bà mẹ như thế, nói với con tương tự như thế. Nếu không có những bà mẹ như thế, thì làm sao có lực lượng để tiếp tục chiến đấu. Còn cái bọn tìm mọi cách cho con cái trốn tránh nhiệm vụ, trốn tránh chiến tranh, cái bọn ăn cắp, ăn trộm của Nhà nước, của nhân dân, cái bọn móc ngoặc, lợi dụng chức quyền làm giàu trong chiến tranh ít thôi, nhưng đáng nguyên rủa. Cái bọn thối tha đốn mạt ấy là lũ dòi bọ. sâu mọt, bọn chúng không khác gì bọn phản bội, phản bội mồ hôi xương máu của nhân dân, của bộ đội. Cái bọn đó, các cậu ạ, thế nào chúng cũng bị pháp luật trừng trị. chỗ ngồi của chúng là trong nhà đá. Đến lúc nào đó nhân dân sẽ móc họng chúng ra. Còn nếu như pháp luật chưa trừng trị chúng, nhân dân không móc được họng của chúng, thì chúng sẽ bị nguyên rủa, sẽ sống trong sự phỉ nhổ của mọi người. Mặc bọn chúng với pháp luật, với nhân dân. Chúng ta đừng quá quan tâm tới chuyện đó.

Hoàn ngừng lại một chút, rồi tiếp tục hỏi Chi:

- Này, Chi có đứng ở nông thôn người ta viên từng viên pha. đấm nhét vào gốc lúa phải không?

Chi lại ngạc nhiên, cậu ta mở tròn xoe mắt nhìn đại đội phó, nhưng trong hầm tối, không ai thấy cặp mắt của cậu ta cả. Chi nói, giọng lắng xuống:

- Đứng đấy anh Hoàn và các anh ạ. Đấm rất hiểm nên không thể vãi tràn lan được.

Quỳ hỏi ngay:

- Nhưng lúa có tốt không? Năng suất có cao không?

- Nhất định là tốt rồi các anh ạ, bông lúa nào cũng mẩy, hạt như hạt cườm, phải kiên trì, phải tốn nhiều công. xã viên bảo một hột lúa là một giọt mồ hôi đấy.

Học tiếp theo lời Chi:

- Thì đúng quá rồi còn gì. Thật chưa đâu đánh giặc như dân ta các cậu ạ. Viên từng viên phân đạm nhét vào từng gốc lúa, cũng như anh em mình ở đây, hễ ngời tay bắn là cầm cây xẻng khoét đất

cho hầm sâu thêm.

Hoàn ngắt lời Học:

- Thế còn học hành, hội họp, chợ búa thì sao? Chiếc mũ rơm như thế nào? Lại cả áo giáp rơm cho trâu bò nữa? bọn mình chỉ được nghe qua đài thôi Chi ạ. Bọn mình không hình dung được.

- Anh hỏi nhiều câu thế em nhớ sao được. Bọn Mỹ cũng ném bom thành từng chiến dịch đấy các anh ạ. Các ông cán bộ bảo thế. Phải biến đêm thành ngày thôi, học ban đêm, họp chợ ban đêm, sửa phà sửa cầu, đắp đường cũng làm ban đêm. Đêm nào cũng sôi sục từ đầu hôm cho đến sáng. Còn mũ rơm, áo giáp rơm là để chống mảnh, chống bom bi. Cũng có kết quả, nhưng nếu mảnh hay viên bom bi trúng chỗ phạm thì cũng thương vong.

Hoàn gật đầu hỏi tiếp:

- Như ở đội sản xuất của cậu thì sao hả? Bà con có biết được tin tức không? Có theo dõi tình hình chiến trường không? Họ nói thế nào?

Có - Chi nói nhanh - Theo dõi liên tục các anh ơi. Suốt mấy ngày tết Mậu Thân cả làng không ai đi đâu, bà con tụ tập đầy nhà, đầy sân đầy vườn những nhà ai có đài bán dẫn. Nhà ai có con gửi thư về, cả đội kéo đến nghe, đọc đi đọc lại ba bốn lần. Nhưng thư ít lắm, khi tiễn chân chúng em đi, ai cũng dặn phải viết thư về, nhưng đi xa rồi là thôi, không ai viết về cả, ở nhà thắc mắc lắm. Lúc ra đi, em em nhắc đi nhắc lại vào đến nơi phải viết thư về ngay, vào đến nơi rồi mấy ngày chờ xuống đơn vị có bút, có giấy, có thì giờ. nhưng sao em không muốn viết. Nhớ mẹ thì em nhớ lắm, nhưng lại không muốn cầm bút. Em không hiểu tại sao?

- Tại vì cuộc chiến đấu hấp dẫn chứ sao nữa - Học nói ngay - Bọn mình hồi mới vào cũng thế thôi. Nổi nhớ biển vào mồ hôi và máu, biến vào trong đất, trong tiếng súng cậu ạ - Nhưng này Chi. con trai con gái đi vẫn, chắc ít đám cưới lắm nhỉ?

- ít đi nhưng vẫn có cưới xin - Chi ngoảnh sang bên này rồi ngoảnh sang bên kia, giọng chân thật - Bà con rút kinh nghiệm thế nào đấy, nên có nhiều đám cưới gọi là cưới tranh thủ, ra hỏi vừa cưới chỉ dăm bảy ngày.

Học cười:

- Tớ hiểu rồi. Từ 64, 65 đến nay, chỉ thấy người đi mà không thấy người về, các cụ lo lắm chứ, nghĩ nhiều lắm chứ. Tranh thủ may ra thắng con mình để lại một đứa cháu, và nếu như thắng con có ngã xuống trên chiến trường thì cũng đã có một đứa cháu rồi. Có phải thế không? Còn cậu, mẹ cậu có cưới tranh thủ cho cậu không Chi?

- Chưa Chi lắc đầu Em chưa. Em chưa có gì đâu.

- Này nói to quá nghe không? - Tiếng Cam từ phía ngoài vọng vào - Chủ quan vừa vừa chớ mấy ông nội.

Câu chuyện chấm dứt một cách đột ngột, mọi người quay về với tình hình thực tế.

Học nhanh nhẩu:

- Trời vẫn mưa phải không đại đội trưởng? Liệu có tập kích được không?

Lê Cam nói gì với Thận, rồi chui vào hầm chữ A, người Cam ướt như chuột lột, Cam hỏi:

- Các cậu còn cả đây không?

- Còn cả - Học, Hoàn và Quỳ cùng đáp.

Này - Cam cúi sát vào. giọng tự nhiên nhỏ lại. có vẻ quan trọng - Này. bọn Chiến đoàn 46 có đội hình lại rồi.

Học hỏi ngay:

- Co thể nào đại đội trưởng?

- Co lại chớ sao.,tao và thằng Thận bò đến chỗ hồi hôm không thấy thằng nào, bò đến chỗ đêm kia cũng không thấy thằng nào. Tụi tao bò ra tận đường cũng không thấy, chỉ có xác chết tụi nó nằm rải rác, gặp mưa nứt bể ra, thối không chịu được. Tao đồ chừng tụi nó rút về cống ông Tề hay sao đó không biết. Thiệt lạ quá. Tụi mày thử làm tham mưu coi.

Học nói trước giọng có vẻ hồi hộp:

- Rút xa như vậy thì một là chúng sẽ giội B.52, hai là chúng bỏ cuộc.

Quỳ tiếp ngay:

- Bỏ cuộc sao được. Chiến đoàn 49 còn ở sau lưng chúng ta kia kìa, chẳng lẽ thế trận như vậy chúng lại không đánh trận cuối cùng nữa sao?

Hoàn vừa về hậu cứ. Hoàn hiểu rõ tình hình chiến sự ở vùng Bàu Bàng. Hoàn kể những điều biết được cho mọi người nghe rồi nói:

- Tôi thấy ý kiến của đồng chí Học có lý, hai khả năng đó đều có thể xảy ra cùng một lúc. Cần chuẩn bị cho anh em. báo cáo ngay về tiểu đoàn

Cam vừa nghe vừa rình chụp con chuột đang cắn vào chân. Hoàn nói xong thì Cam cũng chụp được con chuột. Cam bóp con chuột chết tươi. ném ra ngoài cửa hầm, xoa tay vào thành hầm nói giọng thản nhiên:

- Chắc chắn là tụi nó có âm mưu gì mới đây. Trườn bò suốt hai tháng rưỡi trời. chết không biết bao nhiêu mới tới tầm lựu đạn. tự nhiên lại lặng lẽ co về đâu phải chuyện bình thường. Tụi nó đánh lên mình đánh lại. nếu tụi nó rút chạy mình truy đuổi. Còn B.52 thì đâu có lạ phải không? Từ giờ đến sáng phải tăng cường cảnh giới, hết sức cảnh giác. Thôi các đồng chí về phổ biến cho anh em đi, nhớ là không được nói chuyện to, đừng chủ quan mà chết cả lũ đó nghe! Ba giờ sáng tôi và Thận sẽ đi trình sát lần thứ hai, có gì báo sau. Đường dây thế nào không biết?

Hoàn đáp:

- Đường dây tốt, tôi vừa kiểm tra trước khi trời mưa.

- Để tôi sang gặp anh Xương, các đồng chí về đi. Trời hết mưa rồi à, Quỳ? - Cam gọt giật - Mày bò sang bên kia đường liên lạc với Đại đội 112 xem tình hình bên đó ra sao, có gì báo ngay. còn Học nhớ nghe ngóng thằng 49. Để cho tụi nó lộ tuổi sang là ăn mày đó nghe!

- Rõ!

- Rõ!

Quỳ và Học cùng đáp. giọng chắc nịch.

III

Đoàn vũ lắng tai nghe. Không có tiếng máy bay. Anh bấm công tắc chiếc đèn pìn cổ ngoéo của Mỹ soi lên bàn cát, ánh sáng xanh nhạt của chiếc đèn soi rõ trận địa của Tiểu đoàn 19 phía nam suối Tàu Ô, rồi dịch lên những vị trí đêm qua anh em tập kích.Đoàn Vũ chỉ tay xuống những vành răng cửa màu xanh nói với Nguyễn Tính:

- Theo Xương báo cáo thì Cam và Thận đã đến tận đây.

- Tận đây hay tận đây? - Nguyễn Tính chỉ vào vị trí vừa tập kích hỏi lại:

- Không, tận đây, tức là vị trí ngày hôm trước của địch chứ không phải ở chỗ bãi xác. Còn hướng đường về hậu cứ hoàn toàn không còn địch nữa, Xương đi kiểm tra rồi. Ở hướng đường 13 chúng cũng lùi xuống. Nghĩa là chúng lùi về vị trí cách đây ba ngày mà cũng chưa chắc như thế, vì Cam và Thận chỉ tới vị trí cách đây hai ngày thôi, khả năng co đội hình để B.52 giội bom

thì rõ rồi, có thể chúng bị khá đau trong ba trận tập kích đêm vừa rồi, âm mưu dùng bộ binh và vũ khí bộ binh để đánh chiếm chốt bị đập gãy, nên chúng lại sử dụng B.52 - Đoàn Vũ rọi ánh sáng vào khu vực trận địa chốt của cả hai Đại đội 111 và 112 hai bên đường 13, anh nói tiếp -

- Có giội bom thì cũng chỉ còn hai khu vực nhỏ này thôi, không cần phải co đội hình xa như thế. Cứ cho rằng giội bom xong, bọn bộ binh sẽ chạy lên chiếm chốt, chúng cũng phải mất hơn nửa tiếng. thời cơ qua rồi. Bọn địch cũng đã dùng cái bài ấy ở cống ông Tề. hản chúng còn rất nhớ, vì vậy tôi cho rằng việc địch lợi dụng trời mưa to để co đội hình là chúng có ý định rút lui khỏi Tàu Ô một cách bí mật.

Đoàn Vũ nhìn Nguyễn Tính như hỏi, rồi tắt đèn. Nguyễn Tính hỏi:

- Nhưng còn Chiến đoàn 49 và xe bọc thép ở bên kia suối Tàu Ô thì sao?

Đoàn Vũ bấm đèn soi trên dòng suối, soi rộng ra vùng phía bắc suối, vùng đông đường, vùng chốt Mỹ, vùng xóm Ruộng, rà đi rà lại đoạn đường 13 từ xóm Ruộng lên Tàu Ô, anh nói quả quyết;

- B-52 nổ xong, xe bọc thép và Chiến đoàn 49 vượt suối Tàu Ô ở quãng này - Anh chỉ vào phía đông bãi sinh. nơi giáp với rừng có Tiểu đoàn 1/50 (I) đang ở đó - Tiểu đoàn 1/50 này yểm trợ cho xe bọc thép và Chiến đoàn 49 rút, tới chỗ này chúng sẽ quặt vào chốt Mỹ và tuồn ra đường 13. Tiểu đoàn 1/50 sẽ cuốn theo Chiến đoàn 49, pháo Chơn Thành, và cả máy bay lên thẳng vũ trang, yểm trợ cho toàn bộ đội hình của địch rút khỏi Tàu Ô, sở dĩ Chiến đoàn 46 phía trận địa tiểu đoàn 19 co đội hình trước, vì bọn này ở gần trận địa của ta, suốt cả đội hình của nó bị tiểu đoàn 17, tiểu đoàn 11 gài chặt, không dễ dàng cuốn chiếu như chiến đoàn bên đông đường nên chúng bí mật chuẩn bị trước.

Đoàn Vũ tắt đèn. Anh cuốn nhanh điều thuốc, châm lửa rít những hơi thật dài. Nguyễn Tính nhìn đốm lửa sáng của điều thuốc lập loè trên môi Đoàn Vũ. anh thấy khuôn mặt gầy, cương nghị của Đoàn Vũ hiện ra rồi biến đi theo ánh áng lập loè của điều thuốc,

Nguyễn Tính vừa nói như đang tiếp tục suy nghĩ:

- Bọn địch rút khỏi Tàu Ô là một điều chắc chắn sẽ xảy ra. nhưng đã xảy ra ngày mai chưa? Những trận đánh Ở Bàu Bàng đã đủ "đô". buộc quân đoàn 3 phải từ bỏ ý định đánh chiếm Tàu Ô. đưa Sư đoàn 25 quay về đối phó ở trung tuyến chưa?

Những hiện tượng Cam và Xương vừa báo cáo, những ý kiến phân tích của Đoàn Vũ, những diễn biến trong tuần lễ cuối tháng 8 trên suốt chiều dài chiến dịch, đều chứng minh khả năng địch có thể rút khỏi Tàu Ô. Nhưng anh muốn suy xét, tìm hiểu, cân nhắc thật kỹ xem, cái khả năng đó sắp xảy ra chưa? Suốt 105 ngày trung đoàn chốt chặn Tàu Ô, đảng uỷ và thủ trưởng trung đoàn đã cố gắng hết sức, để bản thân thủ trưởng, đảng uỷ và toàn thể cán bộ chiến sĩ trong trung đoàn không bị bất ngờ trước mọi âm mưu thủ đoạn, dù lớn, dù nhỏ của địch. Đó là một công việc hết sức khó khăn, căng thẳng, hết sức gian khổ, phức tạp. phải huy động hết cái vốn kinh nghiệm, cái vốn hiểu biết, của bao nhiêu người có được qua hai cuộc chiến tranh. Nhờ sự chỉ đạo trực tiếp của sư đoàn, của Bộ tư lệnh mặt trận, sự nỗ lực và quyết tâm bản thân, trung đoàn đã thắng được mọi âm mưu thủ đoạn của địch.

Nguyễn Tính không muốn những ngày cuối cùng lại bị bất ngờ vì đơn giản, chủ quan, sơ hở vì mệt mỏi hoặc cả vì tự mãn. Anh cố tìm những lý lẽ chính xác, biện chứng, ẩn trong toàn bộ diễn biến mới nhất để chứng minh khả năng địch rút khỏi Tàu Ô là việc sắp xảy ra. Nguyễn Tính bồng đập mạnh bàn tay lên đùi như phát hiện được điều gì đó rất quan trọng:

- Đúng rồi anh Vũ ạ, với địch thì việc có giải toả được Tàu Ô lúc này cũng không có giá trị, không còn có ý nghĩa về quân sự nữa, khi một sư đoàn của ta đã đứng vững, đứng đường hoàng ở vùng trung tuyến. Tháng trước, chúng quyết tâm giải toả Tàu Ô là để tiến lên An Lộc cùng với Sư đoàn 18 phản kích lớn ra vùng giải phóng Lộc Ninh, nhưng Sư đoàn 25 không làm được việc đó, buộc Sư đoàn 18 phải phản kích một mình. Cuộc phản kích đó không còn

nhằm tiến ra vùng giải phóng Lộc Ninh, mà chỉ nhằm nói rộng vòng vây đối với thị xã. Có đúng thế không? Vậy thì có dốc sức vào giải toả Tàu Ô cũng không làm thay đổi được thế trận nữa. Đúng rồi! Đáng lẽ chúng phải rút khỏi Tàu Ô vài ngày sau khi ta tiến công Lai Khê, đang

bao vây Bàu Bàng, tiêu diệt Tiểu đoàn 51 biệt động quân kia. Chúng phải rút về đối phó khi ta chưa kịp dàn thế trận ở sau lưng chúng kia. Nhưng có lẽ vì chúng quá cay cú vùng đất Tàu Ô này. nên không có quyết định hợp lý đó. Rút bây giờ thì muộn và nguy hiểm. Sư đoàn đã chuẩn bị xong trận vận động phục kích cấp sư đoàn ở bắc Bàu Bàng rồi. Thôi. không còn nghi ngờ gì nữa, chuẩn bị kế hoạch đánh địch tháo chạy thôi anh Vũ ạ. Chuẩn bị ngay đêm nay chứ không thì muộn mất, chúng đã chạy là chạy rất nhanh đấy, kinh nghiệm Ở Đầm Bè, Tô Tia, Xơ nun(l) còn mới lắm.

Đoàn Vũ cuốn điều thuốc thứ hai. rít từng hơi dài. Ý kiến phát hiện của Nguyễn Tính rất chính xác. Hơn tháng nay lo giữ từng thước đất. đầu óc anh không lúc nào rảnh rỗi, lùi ra vài bước. nhìn toàn bộ diễn biến trên dải chiến dịch. Đoàn Vũ mỉm cười, nghĩ thầm thắng địch đã làm cho mình mù đi, mình chỉ nhìn thấy những việc cụ thể hàng ngày, mình cũng chỉ mới là thắng cán bộ nghĩ thạo, làm thạo công việc chiến thuật, còn công việc chiến dịch. Thì còn chấp chới lắm. Đoàn Vũ tự an ủi, anh ném mẩu thuốc, rồi bấm đèn soi rộng trên bàn cát, anh nói sau một lúc suy nghĩ:

- Theo tôi. chúng ta nên tập trung binh hoả lực đánh vào đội hình Chiến đoàn 49 và Tiểu đoàn 1/50 ở bên đông đường. Thời gian bọn này rời công sự tháo chạy khá dài, bãi sinh là chướng ngại lớn của chúng. Tiểu đoàn 18 chuyển đại đội đang ép chốt Mỹ lên ngang với đội hình Tiểu đoàn 1/50. Cả tiểu đoàn đánh vào đội hình khi chúng chạy ngang bãi sinh, dồn chúng vào chốt Mỹ, toàn bộ hoả lực của trung đoàn sẽ bắn phá cái túi đó, đến mức độ nhất định, hoả lực sẽ chuyển xuống xóm Ruộng. Tiểu đoàn 18 chuyển sang truy kích bên đông đường, còn bên tây đường. tôi đề nghị rút Tiểu đoàn 11 của đơn vị bạn tăng cường ra khỏi các vị trí hiện nay, bí mật tiến xuống chiếm lĩnh phía sau đội hình Chiến đoàn 46, phía nam ngã ba xóm Ruộng. Tiểu đoàn 11 sẽ truy kích địch xuống tới Ngọc Lầu, dựa vào trận địa cũ của Trung đoàn 65 ở đó sẵn sàng đánh địch- Tiểu đoàn 19, Tiểu đoàn 17 truy kích dọc theo hai bên đường. rồi trở về trận địa cũ, củng cố ngay công sự, phân tán rộng đội hình đề phòng địch tập kích hóa học và B.52. Trong suốt thời gian đó khẩu 85 ly nòng dài và súng cối 120, 82 tích cực kiềm chế các trận địa pháo địch. Hoả lực phòng không tích cực bắn máy bay chi viện cho bộ binh truy kích.

Đoàn Vũ im lặng suy xét lại lần nữa những ý kiến vừa nói. anh kết luận:

- Với hình thái địch ta như vậy không còn cách đánh nào khác hơn. Chúng ta chỉ có khả năng đánh thiệt hại nặng từng chiến đoàn. từng tiểu đoàn, chứ khả năng tiêu diệt gọn thì khó, quân số của ta ít quá. Các loại đạn hoả lực còn ít quá.

Nguyễn Tính thấy hợp lý, đúng là không còn cách đánh nào hay hơn nữa. anh nói:

- Tôi nhất trí, chúng ta hạ quyết tâm chứ?

- Hạ quyết tâm!

Đoàn Vũ đứng ngay dậy, anh nắm chặt bàn tay gầy gầy của

Nguyễn Tính. anh hỏi:

- Có cần họp đảng uỷ nữa không?

Nguyễn Tính lắc đầu:

- Không cần, anh triển khai đi; tham mưu trưởng, chủ nhiệm chính trị, tham mưu phó xuống ba tiểu đoàn bên này, tôi sẽ chuẩn bị phần công tác chính trị và viết điện cho Tiểu đoàn 18. Còn bộ phận hoả lực thì giao cho trợ lý pháo binh.

- Đồng ý

Đoàn Vũ đáp nhanh, anh đi về phía hầm chỉ huy.

Nguyễn Tính cũng trở về hầm của mình, anh viết điện cho Tiểu đoàn 18, đọc lại, rồi xé, viết tiếp lần thứ hai, đọc lại, gạch xóa. viết thêm, đọc lại lần nữa, rồi gọi liên lạc đưa bức điện sang bộ phận thông tin vô tuyến. Cậu liên lạc đi rồi, Nguyễn Tính khoanh tay trên bàn. Châm chú nhìn vệt ánh sáng từ ngọn đèn dầu được che kín toả ra đủ soi kín trang giấy trắng. Anh vut nhớ tới đêm mùng 5 tháng 5 ở Điện Biên Phủ, đêm đó trong chiến hào, bộ đội được nghe mệnh lệnh

tổng công kích do các chính trị viên đi dọc theo chiến hào phổ biến. Nguyễn Tính phải đưa thương binh về phía sau nên không nghe

được toàn bộ mệnh lệnh. Lúc anh trở về tới chiến hào thì chỉ kịp xách súng chạy theo trung đội vượt qua cầu Mường Thanh. Anh không có ý so sánh những ngày cuối cùng ở Điện Biên Phủ với những ngày cuối cùng ở Tàu Ô, nhưng anh muốn nhân danh bí thư đảng uỷ trung đoàn, nhân danh chính uỷ trung đoàn, thay mặt những người lãnh đạo và những người chỉ huy nói với chiến sĩ, cán bộ trong toàn trung đoàn một vài lời, trước khi anh em nhảy lên khỏi hầm truy kích địch. Anh vừa muốn viết thành một bản mệnh lệnh, lời lẽ hùng hồn, nghiêm trang như kiểu một mệnh lệnh tổng công kích, nhưng anh dẫn dờ - Bệnh viết dài, bệnh văn hoa của anh đã bị chế giễu... Không. anh sẽ không viết mà anh sẽ nói. Nhưng nói gì? Hay là viết? Viết thì lưu trữ được, biết đâu sau này sẽ thành tài liệu quý? Anh sẽ viết những lời bình thường. Anh sẽ tóm tắt thật cô đọng, thật dễ hiểu. làm sao có sức thuyết phục. làm cho anh em xúc động và tự hào về tất cả những gì đã diễn ra, đã trải qua hơn ba tháng trời trên mảnh đất Tàu Ô này.

Nguyễn Tính ôm đầu, nhưng anh không nghĩ ra được câu nào hay cả. Anh đứng dậy, sức nhớ ra những công việc cần kíp. Anh bước nhanh ra ngoài. ở trong hầm chỉ huy có khi anh sẽ tìm ra được những ý hay, những câu cần thiết.

(I) Các trận chiến đấu ở vùng đông bắc Cam pu chia

Lê Cam tới hầm đặt máy điện thoại để nghe lệnh của Tiểu đoàn trưởng Xương. Cam vừa cầm máy điện thoại, chưa kịp áp ống nghe vào tai thì B.52 và tiếng rít cứ nối tiếp từ trên cao lao xuống mỗi lúc một to. rồi tiếng bom nổ lộng óc, rền vang như một đợt sấm sét dài. Hơi bom giạt chiếc tổ hợp ra khỏi tay Cam, ném mạnh vào góc hầm, tăng Cam nhảy chồm chồm trong hầm, đầu. vai và ngực Cam va mạnh vào lớp cây lát hầm. Tâm ôm ghì chiếc máy PRC - 25 chúi đầu và thành chữ A. Hầm ngập đầy khói và bụi làm Cam ho sặc sụa, rồi Cam bỗng thấy cả chiếc hầm anh và Tâm đang ngồi bị nhấc bổng lên cao, nứt toác ra, cả người anh bay trên khoảng không mấy giây liền. Anh quả quyết bom đã tung anh lên cao, vì cái cảm giác lúc này rất giống cảm giác khi chiếc mô tô bay ra khỏi cái thành gỗ vòng tròn trong lúc biểu diễn. Lê Cam mò mắt, khói bom đã hết, nhưng những đám bụi hình nấm màu hung hung vẫn rơi rào rào như mưa trên trận địa- Anh thấy mình nằm sấp trên mặt đất trống trơn, chiếc hầm, điện thoại và Tâm bay đi đâu mất, Cam chống tay ngồi dậy, nhưng vương, anh nhìn xuống rất ngạc nhiên thấy mình vẫn cầm cây M.79 trong tay. Cam đứng lên anh lao đảo nghiêng rằng vượt qua cơn xấp xấp chạy mấy bước, anh đâm phải chiếc PRC - 25 vỡ đôi, gần đó Tâm nằm úp sấp hai tay dang ra như muốn ôm ghì lấy chiếc máy. Cam lật người Tâm lại. Cam giật mình, mắt, miệng, tai Tâm đều có máu đầm đìa, khuôn mặt rất trẻ, rất đẹp của Tâm phủ một lớp bụi đỏ. Biết Tâm đã hy sinh. Cam chạy về hầm mình. Chỉ đang quờ quạng quanh miệng hố hom, Thận hí hục đào bới chiếc hầm sập để cứu Hoàn. Cam phụ với Thận bẩy cây gỗ lát hầm lên, rồi kéo Hoàn ra. Hoàn bị ngạt. Cam bảo Thận làm hô hấp nhân tạo cho Hoàn. rồi chạy sang phía trung đội của Học. May quá, trung đội Học chỉ sập một hầm, ba anh em bị ngạt, nhưng không ai hy sinh. Cam băng qua phía trung đội Quỳ, một trái bom lớn rơi trúng chiếc hầm sát đường bốc đi cả ba chiến sĩ. Hai hầm còn lại bị bật tung nắp. Cam nhảy đến bên Quỳ:

- Lợi dụng hố bom mà đánh nghe Quỳ, đừng sợ!

Từ phía Học, tiếng súng đột nhiên nổ vang. Tiếng Học nói to:

- Anh Cam ơi, Chiến đoàn 49 và xe học thép vượt suối Tàu Ô rồi chúng chạy về hướng bãi sình.

Cam đứng hẳn lên miệng hố bom. Đại đội 112 đang nổ súng vào đội hình Chiến đoàn 49 gần bãi sình. Trong đám bụi khổng lồ mù mịt trên vùng đất Tàu Ô. Cam nhìn thấy mấy chiếc xe bọc thép sa lầy, bọn địch từ trong xe nhào ra. Chiến đoàn 49 bị kẹp giữa hai làn đạn bắn chéo từ Đại đội 112 bắn sang và từ Tiểu đoàn 18 bắn lại Cam nhìn lên phía cổng ông Tề. Cam bỗng la rất to:

- Anh em ơi. Bọn địch tháo chạy rồi - Cam quay qua quay lại, xung quanh trận địa không có địch, vũ khí bắn thẳng không còn hiệu quả. điện thoại đứt, máy bộ đàm hỏng. Cam sức nhớ. vội chạy về hầm đặt cối. Phải, chỉ có cây cối 60 mới bắn tới nơi bọn địch đang dồn lại, nhưng kìa, Hoàn đang hướng nòng cối về phía đông bãi sình thả đều đều từng trái cối vào nòng. Mặt Hoàn

đen nhem. hai con mắt tròn xoe nhìn ra phía đường 13. Cam nhảy lên cồn đất cao nhất nhìn khắp bốn phía. Súng nổ ở cổng ông Tề. Ở dọc đường sắt, súng nổ ở bãi sình, súng nổ nhiều nhất ở chốt Mỹ. Tiếng AK, tiếng B.40, B.41, tiếng trọng liên 12 ly 8, tiếng súng cối 82, tiếng súng cối 120 ly. Tiếng súng hết sức quen thuộc đang đan dệt vào nhau, xoắn xít lấy nhau, bao tròn lấy khu vực Tàu Ô, nhấn chìm tiếng súng của địch xuống, quật ngã bọn địch đang tháo chạy. Cam nhìn lên trời, lạ quá, hai chiếc AD.6 và một chiếc L.19 liệng vòng rất cao. Đứng rồi địch không thể ném bom được, cũng không thể bắn pháo được, các chiến đoàn địch đang bị chặn đánh, bị bằm riết. Cam nhìn quanh về phía sở chỉ huy tiểu đoàn, anh thấy nhiều bóng người đang lao ra phía đường- Cam đợi giờ phút phối hợp đó. Và

giờ phút tuyệt vời đó đã đến! Cam nhảy lên hét đến cháy họng:

- Xung phong truy kích các đồng chí ơi! Đánh chết mẹ thằng sư 25 anh em ơi! X.-.u...n...g p.-.h.-.o...n...g-..!

Cam đưa cả hai tay khoát mạnh, anh nhìn thấy Học dẫn trung đội chạy lên. Hoàn xách cả nòng cối 60 dẫn các chiến sĩ ở khu hầm đại đội chạy lên, rồi Quý cũng dẫn trung đội chạy lên. Anh em vừa chạy vừa ngã, ngã vì mặt đất sập sình như sắp tan ra trên một bãi lầy lớn ngã vì những hố bom B.52 mới đào, ngã vì hơn một trăm ngày ngồi dưới hầm tê chân tê cẳng- Nhưng tất cả các chiến sĩ không ai dừng lại, họ lồm cồm bò dậy, bám theo nhau lao lên, họ vừa chạy vừa hét muốn vỡ ngực:

- Địch tháo chạy rồi anh em ơi! Đánh chết cha thằng sư 25 đi, anh em ơi!

Đại đội 111 từ trên bãi bom B.52, từ trong tầng bụi đỏ dày như mây lao ra đường 13. Bên phải là Đại đội 113 bên trái là Đại đội 112, cặp theo đường sắt là Tiểu đoàn 17, cặp theo chốt Mỹ là Tiểu đoàn 18. Tất cả đều xông tới ngã ba xóm Ruộng. Trung đoàn đang trút cảm giận và sáng khoái xuống đầu Sư đoàn 25. Tiểu đoàn 19 vượt qua cổng ông Tề, vượt qua chốt Mỹ, anh em vừa chạy vừa bắn. Bọn địch vứt bỏ xe bọc thép, vứt bỏ tất cả để tháo chạy. Từ ba phía. tiếng hô xung phong dồn về trục đường 13 cuộn cuộn như sóng:

- Đánh bỏ mẹ thằng sư 25. anh em ơi!

Sau khi ra lệnh cho các tiểu đoàn rời công sự xung phong truy kích đội hình tháo chạy của sư 25. Trung đoàn trưởng Đoàn Vũ trao máy điện thoại cho Nguyễn Tính, anh vừa nhìn Nguyễn Tính với cặp mắt khẩn khoản vừa nói:

- Anh ở nhà tiếp tục theo dõi, bổ sung mệnh lệnh _ và điều chỉnh các đơn vị. tôi ra trận địa đây-

Thông cảm với tâm trạng Đoàn Vũ. Nguyễn Tính gật đầu.

Đoàn Vũ nhảy lên hầm. Tuệ, liên lạc không biết từ đâu hiện ra. súng ống mũ măng đã sẵn sàng. Đoàn Vũ khoát tay:

- Chạy. chạy nhanh thì mới kịp.

Đoàn Vũ chạy lúp xúp theo lối mòn trong cù. Đến đường trục anh tăng tốc độ. Anh giữ nguyên tốc độ đó cho đến khi ra tới sở chỉ huy Tiểu đoàn 19. Anh dừng lại một phút. Sở chỉ huy Tiểu đoàn 19 chỉ còn lại mấy chiến sĩ giữ máy điện thoại. Tiểu đoàn trưởng Xương và chính trị viên Lâm đã dẫn anh em ở tiểu đoàn bộ xung phong rồi.

Đoàn Vũ nhắm hướng cắt thẳng ra cổng ông Tề. Bây giờ anh không chạy nhanh được nữa, hố bom, hố pháo nối liền nhau rải trước mắt anh, mặt đất không còn một chỗ nào nguyên thủy. Đất tơi ra, mùn ra. sụt tới mắt cá chân, có chỗ sụt tới đầu gối, hố bom đầy nước, nổi vầng đen, vệt đường sắt hoàn toàn bị phá trụi, đường ray, tà vẹt bị mảnh hom mảnh pháo bằm nát, bóp méo lại, chống ngược lên, nghiêng ngửa trong hố bom. Mặt đất không còn một bụi cỏ, một gốc cây. Đoàn Vũ có cảm tưởng dưới lớp đất nhão này là một bể nước ngầm lớn. Lớp đất này còn phải rất lâu mới cứng lại được.

Trên lớp đất sập sình ấy, Đoàn Vũ thấy từng dãy công sự của Tiểu đoàn 17 cái còn chìm sâu, cái nổi lên, cái còn nguyên, vuông vức. cái xiêu vẹo có cái đang đào dở. Các chiến sĩ của anh đã ở cả trăm ngày dưới những chiếc hầm đó. Ở Điện Biên Phủ, Đoàn Vũ chỉ ở hầm có ba mươi

ngày, hầm ở Điện Biên Phủ hoàn toàn không phải như ở đây, ở Điện Biên Phủ bộ đội có cả một thời gian để đào trận địa. Còn ở đây các chiến sĩ vừa đánh vừa đào, mỗi đại đội đều được khoanh lại trong một khu vực, đào hầm ngay dưới làn đạn cầu vồng và làn đạn bắn thẳng của địch. Các chiến sĩ của anh đã vượt xa anh hồi ở Điện Biên Phủ về mọi mặt.

Ra tới đường. Đoàn Vũ đứng lại một chút. Mặt đường là nơi duy nhất ít hố bom. hố pháo. "À! Bọn địch vẫn chưa con đường để sẵn sàng cho các loại xe của chúng chạy lên phía bắc đây. Thì ra thế!"

- Hình như có ai gọi anh ở phía bên kia đường. Đoàn Vũ chạy lên mấy bước, anh nhìn thấy Toàn, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 18 đang từ trong chốt Mỹ chạy ra. Thấy anh. Toàn reo lên:

- Sướng quá trung đoàn trưởng ơi! Hơn ba tháng mới được chạy nhảy reo hò trên mặt đất đây!

Đoàn Vũ dang cả hai tay ôm lấy Toàn. Toàn nói như khóc:

- Hoàn thành nhiệm vụ rồi thủ trưởng ơi! Có chết cũng không còn ân hận gì nữa - Nước mắt Toàn chảy tràn trên da mặt đen sạm,

Toàn cười - Sướng quá chảy nước mắt thủ trưởng ạ. Bây giờ làm gì đây thủ trưởng?

Đoàn Vũ chớp mắt, anh cũng thấy cay cay ở mắt. Anh chỉ tay về phía đông Chơn Thành:

- Câu triển khai tiểu đoàn phía đông bắc Chơn Thành theo đội hình vây lấn, nhiệm vụ cụ thể sẽ phổ biến sau. Nhớ chú ý phi pháo. Tiểu đoàn tổ chức một bộ phận thu dọn chiến lợi phẩm, mọi việc phải hoàn thành ngay trong ngày hôm nay. Tuyệt đối không được bắn bừa bãi, không được để xảy ra thương vong.

- Rõ! Báo cáo thủ trưởng, tôi phải chạy theo anh em đây.

Xuống đến ngã ba xóm Ruộng, Đoàn Vũ gặp Xương, Lâm. tiểu đoàn trưởng và chính trị viên Tiểu đoàn 19. Thuý Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 17. Nguyên Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 11, các cán bộ vây lấy anh- Anh chưa kịp giao nhiệm vụ cho từng tiểu đoàn thì một cậu người thấp nhỏ từ phía ngoài xô vào xoè tay trước mặt anh. nói to:

- Báo cáo đồng chí trung đoàn trưởng. tôi xin phép được bắt tay đồng chí một cái-

Đoàn Vũ kêu to. hết sức vui sướng:

- A. Lê Cam - Đoàn Vũ ôm chặt Lê Cam trong người. anh áp mạnh má Cam vào má mình. rồi nắm lấy cả hai cánh tay Lê Cam:

- Các cậu bị B.52 phải không?

- Lê Văn Tư thù chúng tôi đó thủ trưởng ạ!

Đoàn Vũ nhìn Xương rồi lại nhìn Lê Cam. anh nói:

- Cậu đưa đại đội về lại trận địa đi, sửa sang công sự làm nhiệm vụ trực ban.

Lê Cam ngạc nhiên:

- Trực ban gì nữa thủ trưởng, cho tụi tôi xuống Chơn Thành thôi

- Lệnh sư đoàn để một đại đội trực ban ở Tàu Ô. Thôi vui vẻ nhận nhiệm vụ đi. Các cậu quen địa hình rồi!

Trời âm âm, không nắng không mưa, hai chiếc AD.6 trút bom xuống phía đông xóm Ruộng rồi bay về hướng Biên Hòa, còn lại chiếc L.19 bay tít trên cao, lượn từng vòng rộng. mệt mỏi, chán chường. Bầu trời cao dần lên, không gian dường như được nói rộng ra. những dải mù, những dải khói bập bênh, bập bênh trôi về phía nam- Một làn khói mờ mờ trắng trắng phủ kín trận địa. Mặt đất Tàu Ô đang thở!

Sau khi ra các mệnh lệnh cần thiết cho các tiểu đoàn, Đoàn Vũ theo đường 13 quay ngược lên suối Tàu Ô. Đôi mắt anh không bỏ sót một vạt đất nào- Bọn Chiến đoàn 46 bên trái đường. Chiến đoàn 50

bên phải đường, chúng đã đào rất nhiều hầm hố ở hai bên đường. Chúng bám vào hai bờ

đường nhích dần lên, mỗi một cái hầm đều đầy ắp bao gạo sấy, vỏ đồ hộp, vỏ đạn M.79. vỏ đạn M.72 những liều thuốc phụ của đạn súng cối, những hòm đạn đại liên, mũ sắt, áo giáp. quần áo rách và những vết máu bầm đen. Nhiều xác chết nằm ngửa trên mặt đường. lớp thịt đã tiêu đi trong mưa nắng, quần áo đã dơ

xuống da đầu đã tiêu đi trong mũ sắt, còn lại xương trán, xương gò má, xương cằm và những hố mắt trống không đang ngao ngán nhìn lên trời. Ngoài những xác chết nằm phơi trên mặt đất, có xác đã khô. có xác đang bắt đầu sinh lên trên những đám đất cháy đen, còn nhiều xác bị chính bom pháo của chúng đào bới lên, đầu một nơi, chân một nẻo. Càng lên gần Tàu Ô, xác chết càng nhiều. Chiến đoàn 46 bị ép chặt bên sườn, đã không chuyển được bọn lính chết và bị thương về phía sau, chúng buộc phải vút bỏ lại trên đường, hai bên rãnh, buộc phải chôn ngay tại chỗ. Nhìn những đám xác chết. Đoàn Vũ hiểu tại sao chuột lại xuất hiện nhiều như thế.

Đoàn Vũ dừng lại trước những chiếc hầm lộ thiên cuối cùng của địch. Những chiếc hầm này chỉ cách hầm của anh em năm sáu mươi mét. Bọn địch chết ngồi trong hầm, đầu gục trong mũ sắt, mười ngón tay xòe như cào vào đất, hai chân bành ra giống như con nhái Những tên địch này đều mặc áo giáp, mang mặt nạ phòng độc, ngồi trên từng đồng lựu đạn M-26, có cả loại lựu đạn khói, lựu đạn hóa học. Quả là Lê Văn Tư đã làm tất cả những gì hắn có thể làm, bắt những tên lính của hắn phải tới miếng đất này. Nhưng những toán địch đó chưa kịp ném lựu đạn hóa học, chưa kịp đeo mặt nạ phòng độc thì đã bị Đại đội 111 vượt lên hầm tiêu diệt trong hai trận tập kích cuối cùng. Những tên địch này không còn nhận được lệnh tháo chạy về Chơn Thành. Niềm hy vọng ngông cuồng của Lê Văn Tư cuối cùng đã chôn vùi trong những chiếc hầm lộ thiên đó.

Có một đạo, các giới chức quân sự cao cấp của Mỹ - nguy ở Sài Gòn, báo chí và các hãng thông tin phương Tây nói ầm lên rằng. sở dĩ quân cộng hòa chưa vượt lên được cái cửa ải Tàu Ô. vì Cộng sản đã đào những con đường hầm kiên cố xuyên qua nền đường sắt, xuyên qua đường 13 từ tây sang đông, nên đã kìm chân quân đội Sài Gòn. - Đường hầm kiên cố! - Đoàn Vũ lẩm bẩm và bỗng mỉm cười Một trăm lẻ chín ngày đêm! Thế là anh và trung đoàn đã đánh một trận đánh suốt một trăm lẻ chín ngày đêm! Trận đánh ác liệt nhất, gian khổ nhất và chắc chắn cũng dài nhất trong đời! Đến lúc này Đoàn Vũ hoàn toàn hiểu ý nghĩa sâu sắc của câu nói chiến sĩ dưới những chiếc hầm kia " Mình sẵn sàng bỏ đi năm năm tuổi thọ sau này, để đổi lấy năm ngày giữ vững trận địa"

Ôi! Những chiến sĩ của anh! Những người đã ngã xuống. những người đã bị thương, những người vừa vọt lên hầm sau 109 ngày đêm chiến đấu, truy kích sư đoàn 25 xuống tận Chơn Thành. Họ là những người như thế!

Đoàn Vũ về đến sở chỉ huy đã năm giờ chiều. Anh ngồi xuống chiếc ghế dài bằng tre cạnh bàn cát. Tuệ mở bình toong, rót nước ra chiếc bát sắt đưa cho anh. Đoàn Vũ ngạc nhiên nhìn Tuệ. Anh vui vẻ uống cạn bát nước rồi ôm ghì lấy Tuệ. Thì ra từ sáng tới giờ, Tuệ vẫn đi theo anh. Trong suốt một trăm linh chín ngày đêm ở đây Tuệ vẫn ở bên anh, câu ta không nói gì, nhưng cậu ta hiểu hết mọi suy nghĩ, mọi tâm tư tình cảm của anh. lúc anh cần gì cậu ta đã sẵn sàng tất cả.

- Cám ơn cậu - Đoàn Vũ vuốt ve mái tóc mềm của cậu liên lạc đang nép đầu vào cánh tay phải của anh - Cậu đừng giận mình Tuệ nhé. Cậu xuống xem có cơm chưa? Mình đói quá. chưa bao giờ thấy đói như hôm nay.

Tuệ vội chạy xuống bếp. Đoàn Vũ nhìn theo Tuệ, mắt tự nhiên rung rung, anh cuốn thuốc hút, nhả từng làn khói xanh, khói toả mờ trên bàn cát.

- Báo cáo thủ trưởng có điện của sư đoàn. Đoàn Vũ quay lại. thấy trưởng ban tác chiến trung đoàn đang đứng nghiêm, tay cầm bức điện. Đoàn Vũ cầm tờ giấy, anh hỏi:

- Điện đến lâu chưa?

- Báo cáo vừa mới đến.

- Các anh đi đâu hết?

Báo cáo thủ trưởng xuống các tiểu đoàn.

- Được - Đoàn Vũ gật đầu - Đồng chí về đi, không được rời sở chỉ huy. chắc có nhiều mệnh lệnh mới đấy.

- Rõ! Xin phép thủ trưởng.

Đoàn Vũ mở bức điện. Điện của thủ trưởng Sư đoàn 290.

Gửi trung đoàn trưởng Trung đoàn 29

Trung đoàn 29 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nặng nề ở Tàu Ô. Theo lệnh Bộ tư lệnh mặt trận. trung đoàn tiến hành bàn giao trận địa cho Trung đoàn 71. đưa toàn bộ trung đoàn về tọa độ 70 - 72, tranh thủ củng cố về mọi mặt. sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng nhận nhiệm vụ mới. Từ ngày 1 tháng 9 trở đi. trung đoàn trở về đội hình của Sư đoàn 267. Mười hai giờ trưa ngày 1 tháng 9, trung đoàn trưởng và chính uỷ phải có mặt tại sở chỉ huy Sư đoàn 267.ở tọa độ X56-64 nhận mệnh lệnh cụ thể.

Huỳnh Thao

Đoàn Vũ đọc lại bức điện lần nữa, anh mở bản đồ dò tìm tọa độ - nơi trung đoàn về củng cố gần chỗ trung đoàn đứng chân hồi ở Bàu Lòng lên. Còn sở chỉ huy sư đoàn thì ở vùng rừng Cầm Xe Đoàn Vũ gấp bản đồ. Anh nhớ tới chiếc cầu Cầm Xe bắc qua sông. Thị Tính, nhớ tới bầu trời vùng trung tuyến anh đã nhìn thấy vào buổi chiều tháng tư vừa qua. Không hiểu chiếc cầu ấy còn không?

Chương 12

Mỹ Hạnh quyết định rời khỏi nơi ẩn náu. Đêm qua Lê Văn Tư không đến. Cô cũng không mong hắn đến. Mỗi đêm hắn lén lút mò tới đây, Mỹ Hạnh thấy hắn không phải là người nữa, mà là một con quỷ dâm dục đang điên loạn. Cô sợ hắn, cô ghét hắn, nhưng cô chưa làm sao thoát khỏi tay hắn được- Mấy lần cô định trốn, nhưng đường 13 từ Chợ Thành về Sài Gòn đã bị cắt đứt ở Bàu Lông. Đường bộ duy nhất từ Sài Gòn tới được Chợ Thành. là một con đường vòng vèo từ Bàu Bàng qua Phước Vinh, lên Đồng Xoài. quặt trái qua cầu Nha Bích, chạy vào phía đông Chợ Thành. Con đường đá ấy đi qua nhiều vùng kiểm soát của du kích. Họa hoằn mới có đôi đoàn xe quân sự liều mạng phóng hết tốc lực, còn xe đồ không dám chạy.

Mỹ Hạnh dần vật mình suốt đêm. Cô tự hỏi: Cô cần tiền chăng? Không. Lê Văn Tư không phải là đứa nhiều tiền- Ở Sài Gòn. nhiều tay tư sản, nhiều lão chủ hiệu Hoa Kiều còn giàu bằng mấy vạn Lê Văn Tư. Nằm trong vòng tay tụi đó. Mỹ Hạnh muốn gì được nấy, giường đệm lại trắng tinh, nước hoa thơm lừng, đồ ăn, đồ nhậu đầy ắp Còn ở đây, một gian nhà kho, vừa hôi hám, vừa lấm chuột bọ, giường gỗ, cơm lính. Cô cần khoái lạc nhục dục chăng? Không. Mỹ Hạnh vừa sợ, vừa chán ngấy. Về chuyện này, bọn tư sản Sài Gòn không có đứa nào hung dữ như Lê Văn Tư. Vậy cô cần gì mà cô lên đây. để mắc kẹt ở đây? Mỹ Hạnh lần mò, tìm kiếm, gạn lọc. Cuối cùng cô nhận ra rằng, cô lên đây vì cô quá chán chường, quá mệt mỏi, quá thất vọng! Cô chán chường cuộc sống cô đang sống, một cuộc sống đầy rẫy nhơ bẩn, nhưng khi cô nhận ra nó. hiểu được nó thì đã quá muộn. Hàng chục năm cô nhắm mắt ném vào cuộc sống ấy tài hoa, sắc đẹp, tuổi thanh xuân. Cũng có đôi lần cô mở mắt, cô giật mình. cô cố chống chọi lại sức cuốn hút của nó. Nhưng cô không chống nổi, cô lại nhắm mắt buông tay. Cô mệt mỏi vì cuộc sống quá phức tạp, một cuộc sống phải tính toán chi ly. phải đua chen, phải giành giật. mạnh được yếu thua, khi thất thế lập tức bị ném vào đống xã hội. Cô thất vọng vì những ước mơ, những ôm ấp cứ ngày một xa tắp, ngày một tàn lụi đi.

Cuộc chiến sôi động. Báo chí, đài phát thanh, vô tuyến truyền hình. đưa tin dồn dập. Tin chiến sự nóng bỏng xuyên qua cuộc sống, đi thẳng vào vị trí óc từng người. Thủ đô kêu gọi phong trào "yểm trợ tiền tuyến - đánh bại giặc Cộng". Mỹ Hạnh không lưu tâm mấy tới những khẩu hiệu đó. Cô lên tiền tuyến vì sự tò mò, vì muốn thay đổi không khí đã quá ngột ngạt Từ ngày các sư đoàn chiến đấu Mỹ lần lượt rút đi. chưa lần nào cô ra những vùng đất có lửa đạn, những vùng đất mấy năm trước cô đã nhiều lần nhìn thấy. Cô không trực tiếp tham gia vào sự thất bại của cuộc chiến tranh này. Nhiều lần. những tên lính Mỹ say rượu, nắm tay cô đặt vào dây giạt cò của khẩu pháo, nhưng cô đã rút tay ra, nhún vai, quay mặt đi. "Pháo đi". Không biết cô đã đọc hai chữ ấy ở đâu, nghe hai tiếng ấy lúc nào, nhưng hai chữ ấy, hai tiếng ấy làm cô ghê tởm. Với cuộc chiến tranh này, cô cho mình là người đứng ngoài cuộc. Mỗi lần đến các căn cứ quân viễn chinh Mỹ, ra các vùng có lửa đạn chỉ là vì tiền, vì những nhu cầu cho cuộc sống cô đang sống. Nhân tiện cô xem chiến tranh qua cảnh máy bay quần đảo, bổ nhào, qua cảnh xe pháo hành quân, tác xạ, qua cảnh khói lửa ngút trời. Cô muốn xem cảnh thực hơn là xem cảnh giả trên màn bạc. Lúc đầu thì cô chỉ là người đi xem, xem một cách vô tư. Nhưng rồi những cảnh máy bay Mỹ bị bắn rơi, xe pháo Mỹ bị đốt cháy, binh lính Mỹ khiếp sợ, khóc lóc, rên rỉ, đã mỗi ngày gọi tính tò mò của cô về sự thất bại của cuộc chiến tranh này. Những sư đoàn Mỹ không làm gì được phía bên kia, cuối cùng đã cuốn gói, để cuộc chiến tranh lại cho các sư đoàn Việt Nam Cộng hòa. Cuộc chiến trở lại dữ dội từ đầu năm trước. Mỹ Hạnh tin sẽ có một bên thắng, một bên bại. Mỹ Hạnh không hiểu gì về những chuyện của chiến tranh. nhưng chỉ mỗi chuyện người Mỹ ra đi, những người đồng minh khác ra đi, để lại cho quân lực Việt Nam Cộng hòa nguyên vẹn cả cuộc chiến tranh, thì nhất định cuối cùng cuộc chiến sẽ ngã ngũ.

Lên Chợ Thành vì sự tò mò về thất bại chiến tranh cũng có. Nhưng cái chính là sự tuyệt vọng, sự chán chường cuộc sống cô đang sống. Mỹ Hạnh không có gan uống một liều thuốc ngủ mạnh. không có gan nhảy từ tầng lầu cao xuống đường, không có gan dúi đầu vào một vòng dây như bao nhiêu người cùng cảnh, cùng lứa đã làm. Cô muốn tìm cái chết kiểu khác, đỡ phải đấu tranh suy nghĩ. Chẳng hạn như một trái đạn pháo kích rớt đúng chỗ ở, hoặc giả một luồng đạn bắn thẳng-Cái chết bất thần ập đến, chẳng phải đắn đo, chẳng phải sợ hãi. Cho nên trăn

pháo kích của bên kia hôm đầu ở Chợ Thành cô không chạy tìm nơi ẩn núp như những người khác. cô ngồi hát và đợi. Thế nhưng những viên đạn pháo kích không rơi trúng chỗ cô ngồi. Gần đây binh lính trong sở chỉ huy Sư đoàn 25. cả Lê Văn Tư nữa, xì xào bàn tán về khẩu pháo lạ ở tây bắc Tàu Ô. Cô cũng đã nghe tiếng rít của viên đạn phóng đi, nghe tiếng nổ của viên đạn từ khẩu pháo đó lao xuống một vài nơi trong quận lỵ Chợ Thành Nhưng cũng lại chưa có trái đạn nào rơi xuống nơi cô ẩn náu.

Đêm qua Lê Văn Tư không đến. Cũng cả đêm qua khu vực sở chỉ huy Sư đoàn 25 rậm rịch, ồn ào. Tiếng quát tháo, tiếng la mắng. tiếng chửi thề tục tĩu, lúc ở chỗ này, lúc ở chỗ khác, thường xuyên lọt vào tai Mỹ Hạnh. Có chuyện gì đó khác thường đang xảy ra? Hình như người ta đang thu dọn mọi thứ, đang sửa soạn, đang chuẩn bị ra đi. Hình như có sự vội vã, hốt hoảng.

Mỹ Hạnh choàng tỉnh lúc tiếng bom B. 52 nổ dậy lên ở phía bắc. Cô mặc vội bộ quần áo chèn bình thường, đi giày, gói ghém các thứ đồ đạc cho vào chiếc túi xách, chụp chiếc mũ lưới, kiểu mũ đi rừng lên đầu. Cô ngồi đợi một biến cố, cô tin thế nào cũng xảy ra. Lúc trời sáng rõ, cửa mở, tên lính hầu của Lê Văn Tư như thường lệ, đem cơm nước vào cho cô, cô hỏi tình hình, hẩn lắc đầu không nói. Cô gan mẫm, hẩn giận dữ thốt lên một tiếng "Dù" rồi bỏ đi. "Dù" tức là vù, là chuồn, là rời khỏi nơi đây, nhưng không phải "dù" chậm rãi, từ từ, mà phải "dù" nhanh. Mỹ Hạnh không còn muốn ăn uống gì nữa. Bụng dạ cô rối bời. Xe đồ không có, làm sao về Sài Gòn? Ở lại Chợ Thành thì chết đói. Từ mười năm lại đây, lần đầu tiên cô rơi vào cảnh hoang mang, lâm vào tình trạng bí đường bí lối. Viên đạn pháo kích chưa thấy, luồng đạn bắn thẳng chắc gì đã gặp. Cô thấy phải bám chặt lấy Lê Văn Tư. may ra có đường thoát, không thì sẽ bị bỏ rơi lại thị trấn Chợ Thành trong cảnh thân cô, thế cô, không tiền bạc, không nơi bầu vùi, không chỗ nương thân.

Khoảng mười giờ sáng, có tiếng máy bay trực thăng phạch phạch trên đầu. Mỹ Hạnh bước ra cửa nhìn lên trời. Cô nhận ra chiếc máy bay chỉ huy Lê Văn Tư thường đi. Chiếc máy bay đang hạ dần độ cao đáp xuống khoảng trống trước nhà Lê Văn Tư ở. Mỹ Hạnh quay vào giường, mang túi du lịch lên vai, cô ngó lẩn nữa gian nhà kho, ngó chiếc giường gỗ xem còn bỏ quên thứ gì không. Đôi mắt cô dừng lại ở cây đàn ghi ta. Cô suy nghĩ. đắn đo, cuối cùng cô quyết định mang theo. Biết đâu cây đàn sẽ có ích cho cô trong những ngày khó khăn, gay go sắp tới. Mỹ Hạnh vác đàn lên vai. sửa sang lại quần áo, đi thẳng sang ngôi nhà trước mặt. Lê Văn Tư vừa bước vào nhà, chưa kịp lột mũ, lau mồ hôi đã thấy Mỹ Hạnh lừ lừ bước vào. Lê Văn Tư sững sờ, mở to mắt nhìn Mỹ Hạnh. Hẩn chột hiểu, vội ra cửa chặn lại. Lê Văn Tư hất hàm.

- Em đi đâu?

Mỹ Hạnh không có lối vào, buộc phải đứng lại trước mặt Lê Văn Tư. Sắc mặt cô bình tĩnh, kiên quyết, giọng nói cô chắc nịch:

- Thừa chuẩn tướng, em tìm đến chuẩn tướng. Ngài đi đâu cho em đi theo với.

- Đi đâu? Em bảo anh đi đâu? Anh vẫn còn ở đây.

- Thừa chuẩn tướng, ngài nói dối em làm gì. Suốt đêm qua các ngài đã chuẩn bị, suốt đêm qua em không ngủ, em biết hết. Các ngài định "dù" khỏi Chợ Thành. Chuẩn tướng, ngài đừng bỏ em lại

Lê Văn Tư vẫn vẻ ngạc nhiên trong đôi mắt đang mở to, hẩn đổi giọng:

- "Dù"! Ai bảo cô chúng tôi "dù" Cô nhớ cho ở Chợ Thành không có sân bay cho các loại máy bay khác. " Dù" bằng máy bay trực thăng thì "dù" làm sao được cả một sư đoàn. Đúng, chúng tôi được lệnh bỏ Tàu Ô, bỏ cả Chợ Thành để về bảo vệ vùng ngoại vi Thủ đô. Cộng quân đã cắt đứt nhiều đoạn đường từ Chợ Thành xuống Lai Khê. Sư đoàn được lệnh về bằng đường bộ, vừa đi vừa đánh.

- Đó là chuyện của cán binh dưới quyền chuẩn tướng, còn chuẩn tướng, ngài sẽ đi bằng máy bay trực thăng chứ?

Lê Văn Tư nhún vai:

- Tất nhiên tôi sẽ đi bằng máy bay trực thăng.

- Vậy thưa chuẩn tướng, ngài cho em đi cùng.

Lê Văn Tư trợn mắt lên:

- Cô đòi gì lạ vậy? Chuyện đi máy bay trực thăng tôi đã trả lời cô hôm nọ rồi. Tôi chưa biết từ đây về Lai Khê, sư đoàn phải đi mất mấy ngày. Một sư đoàn Công quân đang rình phục trên quãng đường đó, biết sẽ xảy ra những chuyện gì? Tôi còn phải bay để chỉ huy không thể nào cho cô đi được.

Cứ nghe giọng nói, cách xưng hô, điệu bộ và những gì lộ ra trong đôi mắt Lê Văn Tư. Mỹ Hạnh hiểu thêm viên tướng đang đứng trước mặt mình, nhưng cô vẫn cố nài nỉ:

- Thưa chuẩn tướng, em đã vì ngài, em đã hiến dâng tất cả những gì em có cho ngài - Ngập ngừng một chút. Mỹ Hạnh nói tiếp

- Em đã làm theo mọi yêu cầu của ngài. thưa chuẩn tướng, con mãnh hổ (1) của lòng em.

Lê Văn Tư nhún vai. lắc đầu, môi hằn bấu ra:

- Tôi chịu!

Mỹ Hạnh không chịu được nữa. Mọi lời ngọt nhạt không ăn thua. Mỹ Hạnh quắc mắt, ánh mắt như lửa chiếu thẳng vào mặt Lê Văn Tư, khiến Lê Văn Tư không dám mở to mắt nữa. Mỹ Hạnh giần từng, tiếng:

- Vậy ông định bỏ rơi tôi, phải không ông chuẩn tướng?

Đôi vai Lê Văn Tư động dậy, nhưng không dám động dậy mạnh.

- Tuỳ cô hiểu.

- A...a..a.. - Mỹ Hạnh giậm gót giày xuống đất làm Lê Văn Tư giật mình. Cô muốn đập cả cây đàn vào mặt Lê Văn Tư, nhưng cô kìm được, cô xĩa tay vào giữa mặt Lê Văn Tư, cô thét lên:

- Thằng đểu cáng, thằng bất nhân, tướng tá gì loại mày. Tao không cần chiếc máy bay lên thẳng của mày. Tao sẽ đi bộ với binh lính của mày về Sài Gòn. Tao vừa đi vừa kể hết chuyện của mày cho binh lính của mày nghe. Cho dơ mặt ngài Chuẩn tướng Lê Văn Tư- Mỹ Hạnh quay gót bước nhanh, được mấy bước, cô quay lại xĩa xối lần nữa: - Tao điên - Tao-.. nguyên... rửa... mày...

Lê Văn Tư đứng đực ra, mặt xám như chì. Lê Văn Tư biết chắc chỉ cần hần nói một câu, quát lên một tiếng là Mỹ hạnh sẽ xông tới đập cây đàn vào mặt hần, xé tan tành bộ binh phục hần đang mặc. Đến nước đó, hần chỉ còn cách chui xuống đất. Lê Văn Tư nghiêng rằng- Hần nguyên rửa mọi tai ương đã cùng một lúc ập xuống đầu hần. Bước vào mảnh đất -Tàu Ô rất khó. rút khỏi mảnh đất Tàu Ô cũng không dễ! Dường như Công quân đoán biết ý đồ, phát hiện được hành động chuẩn bị của quân Cộng hòa, nên chúng đã chủ động tiến công vào đội hình rút lui của cả ba chiến đoàn. Công quân tung ra những màn hoả lực chưa từng thấy ở Tàu Ô, chụp xuống những khu vực hiểm yếu quân Cộng hòa chạy qua. Bộ binh chúng bám sát gót các chiến đoàn, Chiến đoàn 50, Chiến đoàn 46 phải bảo vệ hai bên sườn cho Chiến đoàn 49 luồn qua bãi lửa Tàu Ô, nên bị thiệt hại rất nặng. Mỗi chiến đoàn mất gọn một tiểu đoàn. Chín chiếc xe bọc thép nằm lại giữa bãi sình. Không đem về được cây pháo nào, không đem về được tên lính bị thương nào. Bọn lính bị thương chắc đang đào bới mồ mả cả họ Lê Văn Tư.

Cuộc rút chạy chưa hoàn tất, từ trên máy bay Lê Văn Tư đã nhận được lệnh của Nguyễn Văn Minh "Anh không được để sư đoàn dừng lại ở Chợ Thành. Không chờ củng cố. Chiến đoàn nào ít thiệt hại cho đi trước. Chiến đoàn nào thiệt hại cho đi sau. Anh phải hành quân ngay xuống Bàu Lòng - Bàu Bàng phá cho được chốt, về thẳng Lai Khê, rồi về thẳng Thủ Dầu Một. Ngoại vi Thủ đô không còn lực lượng nào đáng kể. Lê Minh Đảo cũng buộc phải ngừng phản kích ra đồn điền Quán Lợi, sân bay Túc Ních, quay vào An Lộc, Công quân đã rút ra từ An Lộc ít nhất một trung đoàn ném thêm xuống vùng Bàu Lòng. Anh xuống chậm sẽ rất nguy hiểm ".

Trong lúc đang rối bời như vậy, Mỹ Hạnh lại lù lù hiện ra. xông tới như một con cọp cái. Lê Văn Tư nắm tay lại giơ lên trời. Hần kêu lên một tiếng gì đó thảm thiết, bất lực. Hần lão đảo quay lại. Hần đổ cả người xuống giường.

(1) Phù hiệu sư đoàn 25 thêu hình con cọp

Sau cơn điên giận đến cực độ, lúc này Mỹ Hạnh đã hoàn toàn tỉnh táo Cô ngồi cạnh cột trụ cây số ở góc ngã ba, nơi tiếp giáp giữa đường từ quận ly Chơn Thành và đường 13. Cô đẩy chiếc mũ lên cao, chiếc túi da để bên cạnh, cây đàn kẹp giữa hai đầu gối. Cô tựa lưng vào cột cây số, đôi mắt bình thản nhìn những gì đang diễn ra trước mắt. Bây giờ, những người quen cũng khó lòng nhận ra cô. Chiếc mũ đi rừng của cô đang đội, bộ quần áo cẽ bình thường loại rẻ tiền, màu sắc dễ hòa lẫn cô đang mặc.,đôi giày cô đang đi.,nhất là vẻ mặt lạnh lùng, có cái nhìn bình thản.,vừa xoi mói.,vừa giễu cợt, trông cô giống như một phóng viên chiến tranh- Một phóng viên ham thích âm nhạc, nên dù khó khăn vẫn mang theo cây đàn.

Trước mắt cô.,từng đám, từng đám binh lính Sư đoàn 25 đang âm thầm đi xuống phía Nam. Họ kẻ đi chậm chạp, uể oải, không hàng lối.,không trật tự. Người đội mũ sắt.,người đầu trần, kẻ còn giày, người đi chân đất, giày há mõm.,chân sưng vù. Quần áo họ lấm lem bùn.đất. Họ như vừa được móc từ dưới đất lên, như vừa thoát khỏi cỏi chết. Cô không thể nào đoán được những người lính ấy còn trẻ hay đã già.,mặt mũi họ bơ phờ.,hốc hác.,mắt trũng sâu, gò má nhô cao, râu ria như cỏ dại- Những người lính đi qua. nhiều người không nhìn cô, đôi mắt dờ dẩn của họ hình như không thấy gì xung quanh nữa. Nhưng cũng có những người nhìn cô, họ hất hàm, miệng nhếch nụ cười thiếu nảo. Trong hố mắt sâu của họ đựng đầy vẻ tuyệt vọng, sự sợ hãi và nỗi chán chường. Họ bước đi theo bản năng, theo thói quen như một cái máy.

Quân lực hùng mạnh của Việt Nam Cộng hòa đó ư?

Mỹ Hạnh chớp mắt. Cô thở dài. Cô không buồn phiền, không xấu hổ, không lo lắng gì về sự sa sút của Quân lực cô đang nhìn thấy. Cô thở dài vì trong vẻ nhìn của họ, có cái gì đó giống vẻ nhìn của cô. Những dẫn vật trong lòng họ chắc cũng giống những dẫn vật cô vừa trải qua. Và, lần đầu tiên cô nhận ra rằng, những nỗi dẫn vật và vẻ nhìn của cô, của họ, đều bắt nguồn từ cuộc chiến tranh này, đều do cuộc chiến tranh này tạo ra. Cái khác nhau là những người lính kia chịu ảnh hưởng trực tiếp, còn cô chịu ảnh hưởng gián tiếp mà thôi. Lần đầu tiên, sự thật tàn nhẫn của chiến tranh sao dễ thấy, dễ hiểu, sao gần gũi với cô đến thế!

Mỹ Hạnh suy nghĩ miên man. Nhưng cô không nghĩ tiếp được nữa. Từ bên phải, một người lính đi cuối cùng đang thất thế bước lại gần cô, đầu anh ta không mũ, chân anh ta không giày, tóc xoã xuống trán, che kín tai, phủ kín cổ, đầy.những đất là đất. Anh ta có lẽ ngoài bốn mươi, không, có lẽ chưa tới. Anh ta đến cách cô chừng ba bước thì dừng lại, ném chiếc ba lô thùng lỗ chỗ xuống vệ đường, ném cây AR.15 lên ba lô. rồi ngồi xoài ra. Anh ta đưa tay gạt mồ hôi trán, gạt mái tóc, anh ta nhìn Mỹ hạnh với cặp mắt dò hỏi, nhưng không có gì ác ý:

- Chào chị, chị chờ ai?

- Không - Mỹ Hạnh lắc đầu - tôi không chờ ai?

- Sao chị ngồi ở đây? Chị là phóng viên à? -

Mỹ Hạnh lắc đầu:

- Tôi... tôi là ca sĩ. Tôi lên đã lâu. bị kẹt lại.

- Chị là ca sĩ?

Người lính ngạc nhiên. Anh ta vừa hỏi vừa nhìn Mỹ Hạnh với cặp mắt như dò xét, như phán đoán, như muốn hiểu hoàn cảnh nào đã đưa người con gái đẹp ngồi bên cạnh đến bước đường này. Mỹ Hạnh hiểu cái nhìn đó, cô hất hàm về phía người lính, môi dưới trề ra:

- Tôi làm ca sĩ, cũng như anh làm lính ấy mà, anh ngạc nhiên lắm sao?

Người lính cũng hiểu vẻ nhìn, cái hất hàm và câu nói của Mỹ Hạnh. Trong cái xã hội phù hoa, trong cuộc sống giả dối, cay độc, khi mọi thứ che đậy, trang trí bên ngoài, bị lột bỏ, sự thật trần trụi đối diện với nhau, thì người ta nhanh chóng nhận ra nhau và hiểu nhau đến tận cùng. Người lính thông thả chớp mắt, cặp mắt anh ta hết sức buồn bã.

- Xin lỗi chị, tôi hiểu ý chị muốn nói, nhưng suy nghĩ của tôi có lẽ hơi khác. Ca sĩ là một cái nghề, người có tài thì vẫn nổi danh, rất được quý trọng, vì đó là nghệ thuật, nếu như người làm nghề ca sĩ hiểu và làm như thế. Còn lính, đối với tôi thì không phải là một cái nghề. Tôi trốn

chui, trốn lủi, khi không biết trốn vào đâu được. tôi đưa tiền ra, nhưng kết quả tiền mất tật mang. Tôi vẫn bị bắt vô lính, bị ném ra mặt trận.

Với kinh nghiệm già dặn, Mỹ Hạnh vừa nghe vừa quan sát nét mặt người lính, cô ngắt lời người lính:

- Vậy là anh giỏi hơn tôi, anh còn biết nghề lính không phải là nghề của anh, anh còn biết trốn, anh làm lính vì bị bắt lính, còn tôi. cái nghề ca sĩ của tôi không cao quý, đẹp dễ như anh nói đâu - Nói cho đúng thì tôi cũng có thể làm cái nghề ca sĩ đúng như anh nói, nhưng tôi đã nhầm, tôi bị cuộc sống xô đẩy.- tôi bị cuộc sống lừa gạt. Cái tuổi hai mươi của tôi, tôi đã đánh mất nó trong tay bọn Mỹ!

Tuổi trẻ.. chu cha - Người lính kêu lên vẻ đau đớn - Chị tưởng tôi không có một tuổi trẻ đẹp dễ và đầy ước mơ sao? Nếu không bị bắt lính thì tôi đã tốt nghiệp Đại học Văn khoa, tôi sẽ là

một giáo sư. Ước mơ của tôi đã bị cuộc chiến tranh này giết chết, tuổi trẻ của tôi đã bị chiến tranh làm cho tàn lụi đi. Tôi cũng không hiểu sao tôi còn sống được tới hôm nay, còn được ngồi đây nói chuyện với chị - Người lính đột ngột quay người về phía bắc - Các bạn tôi tụi nó đã nằm lại ở trên kia, ở Tây Ninh, ở Bình Long, ở đường 13, tụi nó nằm lại giữa mưa giữa nắng, trần trụi, đau đớn. xác rữa dần ra. Cuộc chiến tranh này là của người Mỹ, của ông Thiệu của tụi tai to, mặt lớn ở Sài Gòn, của các tướng tá, chứ không phải của tôi - Người lính nhìn Mỹ Hạnh rất nhanh, như muốn xét lại lần nữa phán đoán của mình, anh ta chậm rãi nói từng tiếng - Và chắc cũng không phải là của chị?

Mỹ Hạnh gật đầu:

- Cảm ơn, anh nói đúng, lần đầu tôi nghe một con người nói lên một sự thật, lần đầu tôi hiểu ra một sự thật.

Người lính gật đầu, anh ta hỏi:

- Nhưng làm sao chị bị kẹt lại?

- Ngài Chuẩn tướng Lê Văn Tư bỏ rơi tôi-

Người lính nghiêng răng, bất ngờ bật ra một câu chửi thề:

- Đù mẹ mấy thằng tướng..

Dường như biết mình đã thốt ra một tiếng không đẹp trước người đàn bà mới quen biết, anh ta thở dài, nói tiếp:

- Xin lỗi.. xin lỗi... Nhưng mấy thằng tướng thì phải chửi cha tụi nó. Chị coi kìa, những thằng lính tụi tôi-- không thể tưởng tượng được.

- Các anh ở đâu về?

Người lính chỉ tay về phía bắc:

- Tàu Ô... Tàu Ô... mảnh đất khủng khiếp... Người lính nhún vai thở dài - Tụi tôi không biết gì, không hiểu gì. Tại sao mấy cha tướng tá ném tụi tôi vô mảnh đất đó? Để làm gì? Chỉ để chết, chỉ để chết thôi - Người lính rít lên, anh ta chỉ chiếc ba lô - Chị coi đó. Cộng quân bắn theo, đạn không trúng người, thiệt may mắn cho tui quá chị ơi! Nè, nhưng chị định đi đâu?

- Tôi về Sài Gòn.

Người lính trố mắt nhìn Mỹ Hạnh, một lát anh ta hỏi:

- Chị định đi bằng cách gì?

Mỹ Hạnh trả lời dứt khoát:

- Đi theo mấy anh, đi sau mấy anh.

Người lính lắc đầu. xua tay:

- Chị không đi được đâu, không về thâu Sài Gòn được đâu -

Người lính chỉ tay về phía những đám lính đang cúi đầu lê từng bước - Chiến đoàn 49 đó, tướng Tư ra lệnh cho chiến đoàn tụi tôi xuống Bàu Lòng - Bàu Bàng mở đường. Biết đi có lọt

không? Nghe nói đoạn đường đó có rất nhiều Cộng quân.

Mỹ Hạnh nói với giọng kiên quyết:

- Anh biết đấy, ở lại Chơn Thành tôi sẽ chết đói, tôi phải về Sài Gòn, mẹ tôi đang chờ tôi. Chuẩn tướng của anh bỏ rơi tôi, tôi phải đi theo các anh vậy! -

Nghe Mỹ Hạnh nói người lính chợt hỏi:

- Chị người Bắc?

Mỹ Hạnh gật đầu:

- Tôi sinh ở Hà Nội, theo gia đình vào Sài Gòn từ năm năm tư. Nhà tôi gần cầu Thị Nghè, đường Hồng Thập Tự.

Người lính nhìn Mỹ Hạnh chăm chú:

- Chị tên gì?

- Mỹ Hạnh. Còn anh?

Tôi là Lê Văn Đức, trung sĩ nhứt, phụ trách quân tiếp vụ của đại đội 3, tiểu đoàn 3, Chiến đoàn 49 - Người lính cúi đầu ngẫm nghĩ, một lúc anh ta ngừng đầu nói với Mỹ Hạnh: - Chị đi theo tui tôi cực khổ nguy hiểm lắm đó. Chơn Thành - Lai Khê đâu hơn hai chục cây. Xuống được Lai Khê là có xe đồ, nhưng chị quen súng đạn chưa?

Mỹ Hạnh mỉm cười:

- Tôi biết bò, biết núp, biết nghe tiếng các loại đạn, chuyện đó anh đừng lo. Nếu có trúng một viên đạn thì cũng không sao, chết nghĩa là thoát nợ đời, chết là hết anh trung sĩ ạ!

Người lính mở to mắt nhìn Mỹ Hạnh. Những ý nghĩ lạ lùng của một người con gái đẹp làm anh ta ngạc nhiên, nhưng vẻ mặt rất lạ của người con gái đã làm cho anh ta dường như hiểu được những câu nói của cô, anh thở dài đứng dậy, mang súng, mang ba lô:

- Thôi được, chị đi theo tôi. Tôi sống chị sống. Tôi chết chị chết, tính mạng phó mặc Trời phật. Chị cứ đi sau tôi, theo cho sát.

Mỹ Hạnh không chú ý tới thời giờ. Tất cả sức lực cô dồn cho đôi chân. Tất cả trí lực cô dồn cho đôi mắt. Chân bước đi, mắt nhìn vào chiếc ba lô rách, vào cái đầu bồm xồm của người lính. Người lính đứng lại, cô đứng lại, người lính nằm xuống, cô nằm xuống. Nhưng đến chiều thì cô bình tĩnh hơn. Cô đã có thể rời mắt khỏi người lính, nhìn vượt lên phía trước, nhìn ra hai bên đường. Con đường này cô đi lại nhiều lần, nhưng bây giờ cô mới nhìn rõ quang cảnh cụ thể. Đất hai bên đường cần cỗi, vết xe tăng, xe ủi đã cũ, nhưng vẫn còn hằn sâu xuống đất. Hai bên đường không còn cây cối gì toàn cỏ dại - Phải xa hàng năm bảy trăm mét mới có cây. Sau đó là rừng chồi. Việt cộng ở dưới những lớp cỏ dại kia? Hay ở tận trong rừng chồi? Mỹ Hạnh tự hỏi và cô càng chăm chú nhìn ngó hơn. Việt cộng có thể đã ở dưới những bãi cỏ kia, có thể đang ở trong những đám rừng chồi kia. Họ đang chờ cho quân lực Việt Nam Cộng hòa lọt vào nơi họ lựa chọn, họ sẽ đội đất nhảy lên, sẽ từ trong rừng ào ào chạy ra. Vậy là hai bên đánh nhau. Người mạnh sẽ được, kẻ yếu thua. Người giỏi được, kẻ dở thua. Người gan được, kẻ nhát thua. Anh lính đi trước mắt có thể chết. Cả cô nữa cũng sẽ chết, chết vì một trái cối, chết vì luồng đạn bắn thẳng. Nhưng nếu cô không chết vì một trái cối, vì một luồng đạn bắn thẳng, mà gặp một mũi súng chĩa vào ngực thì sao nhỉ? Mỹ Hạnh ngẫm nghĩ. Cô không đủ lý do giải thích, nhưng cô tin rằng những người lính Việt cộng sẽ không bắn cô, không bắn vào một người con gái vác cây đàn trên vai. Mỹ Hạnh tin như vậy. Cô càng thấy những linh cảm của mình là đúng, khi quyết định mang theo cây đàn.

Ngày thứ nhất yên ổn, đêm thứ nhất trôi qua. Mỹ Hạnh nhắm gạo sấy, uống nước lã múc từ vũng nước bên vệ đường. Cô quên hẳn mọi thói quen. Ngày thứ hai cô lầm lũi theo chân người lính, nhưng khoảng cách giữa cô và người lính càng về trưa càng xa ra. Đang đi, chợt Mỹ Hạnh đứng sững lại giữa đường, đông tai lên. Xa tít về phía trước, tiếng súng đột nhiên nổ dữ dội. tiếp theo từ hai bên đường, từ trước mặt đến gần chỗ cô đứng, tiếng súng máy nổ rộ lên. Đạn cầu vồng từ phía rừng lao vun vút xuống mặt đường, lao xuống hai bên đường, làm bung lên từng bùm khói hình nấm màu trắng. Khói phủ kín mặt đường, phủ kín hai vệ đường.

"Chạm súng rồi!" - Mỹ Hạnh nói thầm. Cô vẫn cứ đứng sững giữa đường-

Trước mặt cô, quân lính Việt Nam Cộng hòa đang tản ra, bám lấy hai mép đường, chui vào giữa đường rãnh thoát nước, bắn loạn xạ. Người lính quân tiếp vụ cũng nằm xuống bên vệ đường. Anh ta vừa bắn vừa gọi to:

- Mỹ Hạnh, núp đi, xuống rãnh đi, chị muốn chết à?

Mỹ Hạnh như sực tỉnh. Cô nhìn sang bên phải đường, thấy một gốc cây cụt, cô bước tới. nửa quỳ, nửa ngồi- Chưa có một luồng đạn nào bay tới chỗ cô cả. Súng đạn nổ dữ dội ở phía đầu và đoạn giữa. Cô nghĩ mình đang đứng ngoài vòng chiến. Ý nghĩ đó làm cho cô bình tĩnh. Cô mở to mắt nhìn lên phía trước, nhìn ra hai bên đường Cô đang xem một trận đánh thật, chứ không phải trận đánh trên màn hình.

Đúng như điều hôm qua cô suy nghĩ và tưởng tượng; sau hàng chục phút bắn dữ dội. Việt Cộng đã từ dưới những bãi cỏ hai bên đường vọt lên, từ hai bên rừng ào tới- Họ vừa chạy vừa bắn, họ ném tạc đạn, hết tốp này đến tốp khác, họ xông ra mặt đường, họ mang lá xanh trên người, bóng họ nhấp nhô ẩn hiện trong những màn khói. Quả là Mỹ Hạnh cố ý theo dõi phía Việt cộng, cảnh cô chưa bao giờ thấy, nên cô đã quên khuấy quân lực Việt Nam Cộng hòa.

Khi cô chuyển đôi mắt lên mặt đường, cô thấy nhiều đám lính Việt Nam Cộng hòa đã nằm im, đang bị bắt. hoặc đang chạy thục mạng vào rừng.

Đánh nhau thật là như vậy ư? Câu hỏi hiện ra bất ngờ khiến Mỹ Hạnh gần như ngơ ngác. Cô chưa kịp hiểu thì chợt nghe tiếng thét từ phía trước ập tới:

- Hàng sống, chống chết, giơ tay lên!

Mỹ Hạnh định thần, một người lính Việt cộng lao tới chỗ anh trung sĩ quân tiếp vụ, người thứ hai lao tới chỗ cô. Cô chưa kịp giơ tay, cô thấy một mũi lê sáng trắng của cây súng chĩa vào ngực, anh lính Việt Cộng kêu lên về lạ lưng:

- A... lính cái anh em ơi!

Anh ta chưa kịp nói gì thêm, cô đã nghe người lính Việt cộng thứ ba từ sau chạy tới, anh ta nói:

- Không phải lính, nó không mặc đồ lính, kìa cây đàn.

Mỹ Hạnh thấy anh ta quắc mắt lên:

- Mà có phải lính không?

Mỹ Hạnh lắc đầu. cô nói không ra tiếng: - Thưa. Tôi là ca sĩ.

Hai người lính Việt cộng đột nhiên phá lên cười. nhưng rồi họ nghiêm nét mặt lại:

- Bắt, nó là Thiên nga, Phượng Hoàng đấy- Bắt đi.

Mỹ Hạnh đã có lần nghe mấy tiếng đó. Cô không hiểu, cô lại lắc đầu:

- Thưa không, tôi không phải là Thiên nga, Phượng hoàng, tôi là ca sĩ.

Người lính Việt cộng la to, dứt khoát:

- Không biết, mà sẽ trả lời ở trại tù binh - Đi!

Mỹ Hạnh vác cây đàn lên vai. Trước mặt cô có đến hàng trăm lính Việt Nam cộng hòa từng tốp, từng tốp ử rũ bước đi, có cả anh trung sĩ quân tiếp vụ. Hai bên đoàn tù binh, là những người lính Việt cộng đi áp giải, súng lăm lăm trong tay, lá ngụy trang dập dềnh sau lưng như đang nhảy múa.

Có tiếng trực thăng đâu đây. Mỹ Hạnh nhìn lên trời. Cô thấy giữa khoảng không bao la, lơ lửng một chiếc trực thăng bay những vòng tròn một mỗi, bất lực. Cô đoán Lê Văn Tư đang ngồi trên đó, chắc hẳn thấy rõ những gì đã diễn ra, đang diễn ra ở đây.

II

Mười giờ sáng ngày 3 tháng 9. Đoàn Vũ và Nguyễn Tính cùng Đào đại đội trưởng trinh sát, một số chiến sĩ thông tin tới vùng rừng Cầm Xe. Đoàn Vũ dừng lại trước một ngã ba đường.

Anh đang quan sát vết chân để nhận định hướng sở chỉ huy sư đoàn. thì ba chiến sĩ thông tin từ trong rừng ập ra vây quanh Đoàn Vũ. Họ reo lên:

- Chúng tôi bắt được các thủ trưởng rồi - Hoan hô!

- Ở kia, các cậu, chúng ta lại gặp nhau rồi!

Đoàn Vũ bắt tay từng chiến sĩ, anh nói:

- Nào đưa bọn mình về sở chỉ huy đi!

Một cậu thông tin chạy lên trước dẫn đường, còn hai cậu lên ra sau ôm chầm lấy những người quen biết.

Đi chừng ba mươi phút thì tới nơi. Cậu chiến sĩ thông tin quay lại nhoẻn cười:

- Mời các thủ trưởng vào hầm đi, đây là ban tác chiến, để em đi báo cơm.

Lê Nhu nghe tiếng rì rầm vội chạy lên, thấy Đoàn Vũ,

Nguyễn Tính. Lê Nhu bước nhanh tới ôm lấy Đoàn Vũ và Nguyễn Tính, Lê Nhu nói líu cả lưỡi:

- Ba giờ sáng ngày 28 đài kỹ thuật bắt được tin Sư đoàn 25 được lệnh của quân đoàn 3 rút khỏi Tàu Ô, tôi đã xin gọi điện trực tiếp cho các anh. Nhưng đường dây đứt không gọi được, đành phải gọi thẳng cho ban tác chiến Sư đoàn 290, không hiểu các anh có nhận được điện không?

Đoàn Vũ vừa bước xuống hầm vừa nói:

- Bọn mình đoán biết từ mười giờ đêm kia?

Lê Nhu mở to mắt:

- Làm sao biết giỏi vậy?

Đoàn Vũ mỉm cười:

- Anh em đi tập kích, tìm mãi không thấy địch, bọn mình phân tích những hiện tượng đó, đi đến kết luận bọn địch bỏ cuộc. vậy là triển khai kế hoạch đánh địch tháo chạy ngay trong đêm.

- Kết quả thế nào anh?

Diệt gọn Tiểu đoàn 1/50, 1/46 đánh thiệt hại nặng Chiến đoàn 46, còn Chiến đoàn 49 thoát được, thắng này chạy giữa, có thắng 46 và thắng 50 án ngữ hai bên nên không bị thiệt hại nhiều. Bắt sống bốn xe bọc thép, bắn cháy năm chiếc còn lại, vũ khí đạn dược khá nhiều. Nếu có thêm một trung đoàn đón lõng phía sau thì có khả năng diệt gọn Chiến đoàn 46, đánh thiệt hại nặng hai chiến đoàn kia.

Lê Nhu đập tay vào đùi Đoàn Vũ:

- Nhưng thắng 49 có thoát được đâu, nó bị sư đoàn diệt gọn ở Bàu Lòng chiều mùng 1 tháng 9 rồi.

- Sao? Chính thắng 49 à?

- Thắng 49. Bọn tôi chưa hiểu tại sao thắng 49 từ Tân Khai về Chợ Thành lại đi luôn về Bàu Lòng để bị tiêu diệt. Té ra hai thắng kia bị thiệt hại nặng. Vậy là chạy trời không khỏi nắng. Mọi việc đều có lý cả

Nguyễn Tính xuống sau, anh ngồi cạnh Lê Nhu, anh hỏi:

- Tình hình mấy bữa nay thế nào?

Lê Nhu lắc đầu:

- Vẫn phục kích, nhưng Lê Văn Tư hốt quá rồi, chắc chắn không dám phiêu lưu cho thắng 46, thắng 50 đi đường bộ đâu, hẳn sẽ rút về phía sau bằng trực thăng.

- Còn lũ ba thiết giáp?

- Bọn này rách lắm rồi, số bị diệt ở xóm Ruộng, số bị đặc công tập kích vừa rồi mò xuống

đây bị diệt nữa, chắc cũng không còn bao nhiêu. Sụt thế hung - Lê Nhu cười. hết nhìn Nguyễn Tính lại nhìn Đoàn Vũ - Tàu Ô! Bạn tác chiến nhận được lệnh viết chiến lậ rồi, đoạn đầu nắm được, nhưng từ ngày xuống đây nắm không kỹ, lại phải nhờ hai anh thôi. Tàu Ô! Vậy là trọn vẹn rồi phải không hai anh? Thiệt không tưởng tượng được!

Đoàn Vũ gõ nhẹ ngón tay lên bàn, khuôn mặt anh sáng lên.

- Bọn mình đánh được nhưng viết không hay đâu, các cụ đi đâu vắng cả thế?

- Các cụ sang họp bên Tỉnh uỷ hai ngày nay rồi. Bàn kế hoạch thọc sâu đánh phá bình định.

- Bao giờ các cụ về?

- Có lẽ sắp về đến nơi rồi, tôi nhận được điện từ sáng kia – Lê Nhu nhìn ra cửa hầm, anh nói ngay - Liên lạc sang rồi, chắc các cụ đã về

Đoàn Vũ, Nguyễn Tính quay mặt ra cửa hầm. Cậu liên lạc đứng nghiêm báo cáo:

- Sư trưởng mời hai thủ trưởng sang sở chỉ huy. Lê Nhu đứng dậy:

- Hai anh sang đi. nhưng nhớ trước khi về ghé lại đây nghe- Tôi còn nhiều chuyện muốn hỏi hai anh đó.

Đoàn Vũ, Nguyễn Tính theo cậu liên lạc đi vào giữa một vùng rừng có nhiều cây cao, lá rậm và xanh, đây là loại rừng hai tầng cây. Trong suốt thời kỳ Việt Nam hóa chiến tranh, bọn Mỹ

không hiểu vì sao lại không rải chất độc và ủi phá cụm rừng này. Có lẽ vì vùng này không có lực lượng vũ trang nào hoạt động chăng? Là một cán bộ quân sự. Đoàn Vũ đã rèn cho mình thói quen quan sát địa hình. Một địa hình mới bao giờ cũng có sức hấp dẫn kỳ lạ. Trên địa hình và trong địa hình ấy, dưới mắt những người chỉ huy là hàng loạt giả thiết, hàng loạt bài tính hóc hiểm. Địa hình là một hiện thực khách quan, người chỉ huy muốn thành công trong những trận đánh, chỉ có cách khám phá nó, hiểu biết nó, lợi dụng và cải tạo nó để sử dụng nó. Đó là một nghệ thuật trong nghệ thuật quân sự. Nhưng Đoàn Vũ không quan sát được lâu. Từ xa, anh đã nhìn thấy Tư lệnh Hoàng Việt, Phó chính uỷ Hồng Nam, Sư trưởng Đàm Lê, Chính uỷ Phan Nguyên và một đồng chí nữa anh không biết tên. Các thủ trưởng của anh ngồi trong gian nhà lợp lá trung quân đang nói chuyện và có vẻ như đang chờ đợi

Đoàn Vũ và Nguyễn Tính đứng sau gốc cây, chỉnh đốn trang phục. Sửa sang xong, Đoàn Vũ tiến lên trước. Anh vừa vui, vừa xúc động, hình như hồi hộp nữa. Tư lệnh Hoàng Việt nhìn thấy Đoàn Vũ và Nguyễn Tính trước, ông đứng dậy nói to:

- Các cậu ấy đến kia rồi. Nào. chúng ta ra đón những người chiến thắng đi!

Phó chính uỷ Hồng Nam đứng ngay dậy lấy máy ảnh. mở nắp, lên phim, xem lại các con số, ông đi nhanh, vừa vẫy tay chào

Đoàn Vũ, Nguyễn Tính. vừa chọn chỗ đứng thích hợp, ông đưa máy ảnh lên rồi nheo mắt lại.

Tư lệnh Hoàng Việt bồng vỗ tay, tất cả những người có mặt đều vỗ tay. Tư lệnh Hoàng Việt bước ra tận mút đường, dang rộng hai tay ôm lấy Đoàn Vũ, rồi ôm lấy Nguyễn Tính. Hồng Nam bấm liên hai kiếu. Những người có mặt lần lượt ôm chặt hai người, đưa họ vào nhà. Tư lệnh Hoàng Việt đứng giữa nhà, đặt bàn tay trái lên vai Đoàn Vũ, đặt bàn tay phải lên vai Nguyễn Tính, ông ngắm kỹ từng người, ông nói:

- Gầy đi nhiều quá, nhưng trông các cậu ấy rất vui phải không? Còn chúng tôi? - ông chỉ vào mình rồi chỉ những người khác hỏi Đoàn Vũ và Nguyễn Tính - Các cậu có thấy chúng tôi gầy đi không? Có à. Nhưng cũng vui chứ Ha... ha.. nào, ngồi xuống đây Chúng ta đều gầy đi, tóc bạc thêm. Đánh nhau căng thẳng ác liệt thế này ai mà béo được, phải không? Nhưng vui, rất vui là được rồi. Này, những ngày cuối cùng ở Tàu Ô gay go lắm phải không?

Hoàng Việt quay sang bên phải, sực nhớ, ông nói:

- Quên, các đồng chí biết ai đây không? Chưa biết à? Thần chiến tranh đấy.

Tất cả mọi người lại cười to, Đàm Lê nói ngay:

- Báo cáo tư lệnh. chỉ huy thần chiến tranh chứ ạ.

- Phải... phải, tôi nói tắt. Đây là đồng chí Võ Bình sư trưởng sư đoàn pháo binh của chiến trường đấy. Những pháo thủ của đồng chí ấy đã cho tên thiếu tướng trưởng đoàn cố vấn Mỹ của quân đoàn 3 nếm mùi pháo kích. Còn hôm Nguyễn Văn Thiệu đột kích xuống An Lộc thì vì sao không bắn kịp hả?

Võ Bình thở một hơi nhẹ, nhắc lại trường hợp đó, ông vẫn thấy tiếc, ông nói:

- Báo cáo đồng chí tư lệnh, lỗi tại đài quan sát. Chiếc trực thăng chở Thiệu bay lên rồi mới biết, bắn vuốt đuôi. các chiến sĩ ở đài quan sát dẫn vật nhau mấy ngày liền.

Tư lệnh Hoàng Việt gật đầu.

- Kể cũng tiếc, nhưng thôi, đừng buồn nữa - ông quay sang Đoàn Vũ - Gay go lắm phải không?

- Vâng - Đoàn Vũ đặt hai tay lên bàn, sửa lại tư thế ngồi. anh tiếp giọng trầm tĩnh - ở hai chốt cuối cùng địch đã vào đến cự ly ném lựu đạn. Chúng đào hầm cách hầm của Đại đội 111 năm sáu chục mét. Chúng mang lên nhiều lựu đạn, có cả lựu đạn khói và lựu đạn hoá học. Bọn lính thẳng nào cũng mặc áp giáp. đội mũ sắt. nhưng chúng chưa kịp hành động, các Đại đội 111, 112 đã tập kích trước diệt gọn hết.

- Tập kích trước? Tư lệnh Hoàng Việt vừa hỏi vừa nhô cả người về phía Đoàn Vũ - Tập kích như thế nào?

- Báo cáo thủ trưởng, ngay khi trời vừa tối, giờ bọn địch đang chủ quan, anh em đã bí mật bò lên khỏi hầm, dùng toàn lựu đạn Mã Lai ném vào hầm hở của địch.

- Rồi sau đó bọn địch không dám mò lên nữa phải không?

-Vâng, đúng như vậy, có thể đó là cố gắng cao nhất, cố gắng cuối cùng của địch.

Tư lệnh Hoàng Việt nhìn mọi người, ông vừa gật đầu vừa nói. giọng vui vẻ:

- Các anh thấy chưa? Địch vào gần như thế, chuẩn bị mọi thứ để thanh toán các chốt của ta, nhưng anh em đã tập kích trước, đã táo bạo và gan góc tiến công trước- Có phải lúc nguy nan nhất cũng còn cách lật ngược được tình thế bằng sự chủ động tiến công không? Tuyệt lắm! Nhưng cái gì đã chỉ đạo hành động chiến thuật đó?

Ông nhìn Đoàn Vũ và Nguyễn Tính, Nguyễn Tính đáp ngay:

- Báo cáo đồng chí tư lệnh, cái chỉ đạo là tư tưởng và phương pháp, là quyết tâm và hành động cụ thể.

Hoàng Việt gật đầu, ông nhìn mọi người rồi hỏi:

- Nhưng sao? Cái thực tế Tàu Ô này đã đủ sức để thuyết phục mọi người chưa? Còn cãi nhau về hình thức nữa không? Kể cũng lạ. Cán bộ mình trưởng thành từ chiến sĩ lên, đánh giặc mấy chục năm rồi, nắm trong tay tiểu đoàn, trung đoàn, hàng mấy sư đoàn, chỉ huy cả một mặt trận, kinh nghiệm chiến đấu, tri thức quân sự không phải nghèo- Chiến lược, chiến dịch, chiến thuật đều đã học, đã thực hiện, vậy mà có lúc vẫn cứ lăm lăm. Cách mạng và chiến tranh không phải lúc nào cũng phát triển suôn sẻ, đúng hệt như dự tính chủ quan lúc đầu. Vận dụng chiến lược vào tình hình từng thời kỳ của cách mạng là một nghệ thuật lớn. Vận dụng các hình thức và phương pháp tiến hành chiến dịch trong chiến tranh cũng là một nghệ thuật lớn. Chiến tranh không phải là số thành của một bài tính cộng và bài tính trừ. Chiến tranh là một cuộc vật lộn ghê gớm, bởi thế nên mọi thứ giáo điều, mọi thứ công thức, máy móc, mọi thứ kinh nghiệm chủ nghĩa. mọi sự xa rời thực tiễn đều không thích hợp trong một chiến dịch, chúng ta hạ quyết tâm tổ chức một trận địa phòng ngự, một khu vực phòng ngự, phòng ngự chứ không phải chốt chặn, dùng một bộ phận Sư đoàn 267 làm nhiệm vụ đó thì sao nhỉ? Tôi cho tình hình không đến nỗi khó khăn và tổn thất như vừa qua, và Trung đoàn 29 cũng không phải gồng vai lên gánh hết gánh nặng của chiến dịch. Trong một chiến dịch tiến công, đại bộ phận lực lượng của chiến dịch tiến hành các hình thức tiến công, nhưng một bộ phận vì lý do địch tình, địa hình, vì thế phát triển chiến dịch, nên phải tiến hành phòng ngự thì có sao đâu, sẽ không vì một bộ phận phải phòng ngự đó mà đánh giá thiếu tư tưởng tiến công, vì có phòng ngự cũng chỉ tạm thời, cũng chỉ tạo đà, tạo thế tiến công. trong phòng ngự cũng phải tiến công, tiến công

như Trung đoàn 29 đã chứng minh- Đó là trong phạm vi chiến thuật, trong bối cảnh và thời điểm của một chiến dịch, nghĩa là trong phạm vi hẹp. Còn trong phạm vi rộng lớn hơn của một chiến trường, bên cạnh nhiều chiến dịch tiến công, tôi nghĩ cũng không loại trừ có trường hợp phải tổ chức một chiến dịch phòng ngự, để bổ sung lực lượng, để tập kết quân, tập kết các phương tiện tiến hành chiến dịch, để chuẩn bị địa bàn mới. Nếu trường hợp đó có xảy ra thì cũng không có gì lạ. Cũng đừng vì thế mà kết luận là thiếu tư tưởng tiến công. Là không cách mạng. Bài thơ 'Học đánh cờ' của Hồ Chủ tịch là sự khái quát của nghệ thuật làm cách mạng và tiến hành chiến tranh. Chúng ta cần phải suy nghĩ sâu sắc về những vấn đề đó.

Hoàng Việt nhìn từng người, ông bắt gặp những cái gật đầu. những đôi mắt đồng tình- ông nói tiếp:

- Cái Tàu Ô này là một chiến công lớn, một thành công lớn. Ở đó đã tập trung nhiều mâu thuẫn và phương pháp giải quyết những mâu thuẫn nảy sinh. Ở đó tập trung những vấn đề về sức mạnh chiến đấu của một phân đội chiến thuật, vai trò và vị trí của phân đội chiến thuật trong đội hình chiến dịch tiến công. Ở đó tập trung những vấn đề về quân sự và chính trị, những vấn đề về tư tưởng và tinh thần, về quyết tâm và phương pháp, về đầu óc tổ chức và hành động cụ thể. Tàu Ô là một chứng minh hùng hồn về mọi mặt của một cuộc chiến đấu, của một chiến dịch. Rồi chúng ta phải khai thác, phải tìm tòi cho hết mọi giá trị của nó-

Này - ông bỗng quay sang Nguyễn Tính - Anh em chắc rất vui phải không?

Nguyễn Tính cười:

- Vâng, báo cáo các thủ trưởng, anh em rất vui, anh em tắm giặt, cắt tóc, cạo râu, may vá quần áo, hát hò, hơn một trăm ngày không được hát hò, nói năng thoải mái, anh em uống trà và rung cả đùi nữa ạ.

- Rung đùi? - Tư lệnh Hoàng Việt nhìn Nguyễn Tính dò xét - ừ, anh em rung đùi thì phải quá rồi. Nhưng còn các cậu? Có rung đùi không?

Nguyễn Tính đỏ mặt, biết trả lời sao đây? Quả thực anh cũng có rung đùi.

- Báo cáo thủ trưởng... - Nguyễn Tính ấp úng.

Hoàng Việt nhìn Nguyễn Tính, ông hiểu ngay, nét mặt ông bỗng trở nên nghiêm trang, ông nói giọng khoan thai, như nói với cả chính mình:

- Vậy là các cậu cũng rung đùi. Này, tôi nghĩ - Người chỉ huy. người lãnh đạo thường thức vinh quang của một cuộc chiến, của một chiến công phải bằng sự tỉnh táo, phải bằng cách đi sâu vào chiến công đó, tìm cho được những gì đã làm nên thắng lợi. và những gì còn hạn chế thắng lợi. Người chỉ huy, người lãnh đạo đừng để chất men của vinh quang ngấm vào người. Người chỉ huy, người lãnh đạo phải suy nghĩ tới những thử thách mới, những trận đánh mới, bởi vì cuộc chiến tranh chưa kết thúc, và trận đánh hay nhất, trận đánh cuối cùng của cuộc chiến tranh chúng ta vẫn chưa đánh, phải không?

- Vâng ạ - Nguyễn Tính đáp - Chúng tôi hiểu ạ!

Phó chính uỷ Hồng Nam hỏi:

- Các cậu sẵn sàng nhận nhiệm vụ mới được chưa? Đơn vị sẵn sàng chưa?

Nguyễn Tính đứng dậy:

- Báo cáo đơn vị chúng tôi đã sẵn sàng.

Chính uỷ Phan Nguyên mỉm cười hỏi tiếp:

- Anh em có kêu, có trách gì sư đoàn không?

Nguyễn Tính cười, rồi lắc đầu:

- Chúng tôi sợ không hoàn thành nhiệm vụ đối với sư đoàn. đối với chiến dịch, chứ không kêu không trách gì sư đoàn cả.

Sư trưởng Đàm Lê cười to:

- Tôi biết thừa các anh rồi, không trách ra miệng, nhưng trách thầm trong bụng, nói riêng

với nhau, các anh cũng có càu nhàu. cũng sốt ruột, cũng chấm dấu hỏi này, dấu hỏi khác phải không?

- Vâng ạ - Đoàn Vũ nói ngay - Những biểu hiện đó chúng tôi không dám chối, cũng có ít nhiều.

Võ Bình nhìn Đoàn Vũ. rồi nhìn Nguyễn Tính, ông vừa cười vừa nói:

- Các đồng chí cũng đừng trách tội này nghe. Cây 85 nòng dài xuống chậm vì không chuyển đạn kịp. Vết hết chỉ được ba trăm năm mươi viên. Hôm Lê Văn Tư tháo chạy, cây pháo còn đúng hai mươi lăm viên. Nhưng bây giờ thì khỏi lo. Các đồng chí ráng mần ăn đợt mới cho tốt. Có tội này chi viện. Tôi tiết lộ một bí mật nhé, chiến trường chúng ta rồi cũng sẽ có " Vua chiến trường" (*). loại đó mới đúng là thần chiến tranh.

Những người ngồi quanh ai cũng phấn khởi. hân hoan. Sư trưởng Đàm Lê mở bản đồ, nhìn Tư lệnh Hoàng Việt và Phó chính uỷ Hồng Nam.

- Xin phép thủ trưởng.

Tư lệnh Hoàng Việt gật đầu:

- Cứ giao sơ bộ đi. Các cậu ấy còn phải báo cáo đầy đủ diễn biến ở Tàu Ô rồi mới về được, còn phải thảo luận nhiệm vụ tiếp theo.

Đoàn Vũ và Nguyễn Tính chăm chú nhìn theo ngón tay Sư trưởng Đàm Lê đang lần theo đường 13, lần theo đường số 1 xuống sát vùng ven Sài Gòn. Đàm Lê nói:

- Phát huy thắng lợi kế hoạch B, sư đoàn được lệnh chuyển sang kế hoạch C, tiến xuống vùng ven Sài Gòn từ hai hướng: hướng đường 13 và hướng đường 1 - Nhiệm vụ chủ yếu là phối hợp chặt chẽ với các lực lượng địa phương, với nhân dân đánh phá chương trình bình định cấp tốc của địch, tiêu diệt các lực lượng kìm kẹp nhân dân, giải phóng thôn ấp, hỗ trợ đắc lực cho quần chúng nông thôn và đô thị trực tiếp đấu tranh với địch, phục vụ đắc lực cho nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ ngoại giao hết sức quan trọng và khẩn trương. Trung đoàn 29 tiếp tục hoạt động độc lập một hướng chiến dịch. Trung đoàn sẽ vượt sông Sài Gòn sang Củ Chi, phối hợp với bộ đội địa phương, du kích và quần chúng trong các thôn ấp để đánh địch. Vùng đất sâu nhất trung đoàn phải đánh chiếm trong kế hoạch C là xã Tân Phú Trung, nằm bên phải đường 1, cách Sài Gòn mười lăm cây số đường chim bay.

Đoàn Vũ và Nguyễn Tính vội vàng mở ngay bản đồ riêng của mình- Tư lệnh Hoàng Việt, Phó chính uỷ Hồng Nam, Chính uỷ Phan Nguyên, Sư trưởng pháo Võ Bình đều ngồi dịch ra, nhường chỗ cho Nguyễn Tính và Đoàn Vũ trải bản đồ. Đoàn Vũ rút bút chì. nhưng bút chì cùn quá, anh mở ví tìm lưỡi lam gọi bút chì. Anh bỗng nhìn thấy bức thư của vợ anh nằm nguyên trong ngăn thứ hai của chiếc ví- Anh chớp mắt, môi mím lại, dạ mặt tái đi. Anh cầm chiếc lưỡi dao bào đặt lên đầu bút chì, thận trọng đưa từng nhát. Anh chỉ sợ mình run lên vì đau đớn, một sự đau đớn hể nhìn thấy bức thư là lại bất chợt hiện lên đến xót xa.

Phan Nguyên nhìn thấy vẻ mặt Đoàn Vũ, ông thấy bàn tay Đoàn Vũ đang run lên, ông biết chuyện Đoàn Vũ nhận được thư vợ biết chuyện con trai Đoàn Vũ bị bom Mỹ giết hại, nhưng ông chưa có cơ hội tâm sự với Đoàn Vũ. Phan Nguyên hết sức thông cảm với đồng chí của mình, ông đứng dậy trao bút chì của mình cho Đoàn Vũ. đón lấy bút chì và lưỡi dao trong tay Đoàn Vũ; ông nhìn Đoàn Vũ như muốn nói "Hãy can đảm chịu đựng cậu ạ.! Hãy biết cách chịu đựng những mất mát". Đoàn Vũ cầm bút chì, mắt mở to nhìn chính uỷ. Sắc mặt anh trở lại bình thường, nhưng môi anh vẫn mím chặt. Anh cúi xuống bản đồ, mũi bút chì đỏ lần theo từng ô tọa độ. Anh nhắc thầm " Đường 1, xã Tân Phú Trung, cách Sài Gòn 15 cây số đường chim bay"...

(*) Pháo tầm xa 130 ly

Chương 13

Sư trưởng Đàm Lê áp chặt hơn nữa tổ hợp vào tai, ông đang nghe Trần Thơ báo cáo những kết quả đầu tiên của trận đánh tiêu diệt Chiến đoàn 8 thuộc Sư đoàn 5. Giọng thuốc lào của Trần Thơ vốn hơi rè, qua máy thông tin càng rè thêm. rất khó nghe. Đàm Lê phải chú ý đầu vào ngách hằm mới nghe được.

- Sao? Số bị thương các anh phóng thích là bao nhiêu? một trăm bốn mươi tên à? Còn số bị bắt? Hả? Bao nhiêu? - Đàm Lê nghiêng đầu nhìn Lê Nhu đang đứng bên cạnh, ông nói nhỏ - Mới đếm sơ đã tới bốn trăm năm mươi tên. - ông tiếp tục áp tổ hợp vào tai, ông không hỏi lại câu nào, chỉ lắng nghe, chừng ba phút sau ông bỏ máy, ông ngồi xuống ghế. nhìn quanh. như không biết làm gì, không biết nói chuyện gì, không biết nói câu gì trước. Một niềm vui khó tả đang cuộn cuộn trong người ông- Lê Nhu thấy niềm vui đó, niềm vui chưa từng có trong mấy năm nay. Nhưng Lê Nhu không hỏi, anh lặng lẽ nhìn sư trưởng, anh cũng để cho niềm vui từ sư trưởng lan sang người anh.

Bỗng Đàm Lê hỏi:

- Anh Phan Nguyên đâu nhỉ?

- Báo cáo sư trưởng, chính uỷ đang nói chuyện với tư lệnh mặt trận ở ngách hằm điện thoại bên kia.

- Này Lê Nhu - Đàm Lê nói giọng gần như thì thầm nhưng rất rõ từng tiếng - Gần một nghìn tên, không tên nào chạy thoát được. Phóng thích một trăm bốn mươi, bắt sống hơn trăm năm mươi, còn lại đều toi mạng. Trần Thơ kêu không đủ người áp giải tù binh, sợ tối đến tụi nó phá hàng chạy trốn. Thằng 11, thằng 29 kêu không đủ người thu chiến lợi phẩm. Cậu tính sao hả

Lê Nhu điềm tĩnh:

- Báo cáo sư trưởng điều động thêm lực lượng của Trung đoàn 65 áp giải tù binh, còn thu chiến lợi phẩm thì huy động anh em các phòng ban quanh sư bộ đi thu.

- Phải đấy, cậu gọi thằng 65 đi. Trần Thơ đang rất lo. Còn chuyện chiến lợi phẩm triển khai sau, thu đêm nay không hết. sáng mai thu tiếp.

Lê Nhu vào ngách hằm thứ ba. Đàm Lê lại ngồi yên- Đôi mắt ông mở to nhìn lên tấm bản đồ chiến sự treo ở vách hằm- Trời còn sáng, mọi ký hiệu xanh đỏ hiện lên rất rõ. Trong suốt tháng 10, tháng 11, bốn trung đoàn trong biên chế của sư đoàn, cùng lữ đoàn 49 đặc công của mặt trận thọc sâu, phối hợp với các lực lượng vũ trang địa phương, đánh phá kế hoạch bình định của địch, theo khuôn khổ kế hoạch C của chiến dịch trên một vùng rộng sát ngoại vi Sài Gòn từ bắc, sang tây bắc. Đến đầu tháng 12, sư đoàn được lệnh rút về đứng chân trong vùng giải phóng bắc Bến Cát, giữa tứ giác: Bàu Bàng - Rạch Bắp - Chơn Thành - Dầu Tiếng, chuẩn bị gấp rút tiêu diệt chi khu Dầu Tiếng, giải phóng quận lỵ Dầu Tiếng. Trận đánh này nằm trong kế hoạch thời cơ của mặt trận đường 13. Trận đánh lớn sẽ diễn ra trước khi hiệp định Pari ký kết.

Sau tám tháng ròng rã chiến đấu trên chiều dài từ biên giới Việt Nam - Cam pu chia xuống đến vùng ven Sài Gòn, bộ đội vô cùng mệt mỏi, căng thẳng. Nhưng khi có lệnh chuẩn bị tiêu diệt chi khu Dầu Tiếng, giải phóng quận lỵ Dầu Tiếng tranh thủ mở rộng thêm vùng giải phóng, thiết lập thêm địa bàn đứng chân trước khi hiệp định Pa ri ký kết, toàn thể cán bộ, chiến sĩ trong sư đoàn rất phấn khởi. Họ trút bỏ mệt mỏi một cách kỳ lạ, họ lao vào chuẩn bị. hăm hở, sôi nổi như những ngày đầu bước vào chiến dịch. Người lính, từ cán bộ đến chiến sĩ hiểu rất rõ mục đích cuối cùng của cuộc tiến công chiến lược năm 1972 sắp đạt được. Họ biết chắc, dù Mỹ - ngụy có vùng vẫy gì, có giã giũa điên cuồng mấy đi nữa, thì một hiệp định có lợi cho cách mạng cũng sẽ được ký kết tại Pa-ri. Đồng chí Lê Đức Thọ, đồng chí Xuân Thuỷ, đồng chí Nguyễn Thị Bình và các đồng chí trong hai đoàn đại biểu của ta ở Pari đã sẵn sàng cầm bút. Việc ký kết hiệp định chỉ còn là vấn đề thời gian.

Người lính, từ cán bộ đến chiến sĩ, đều hiểu rằng cuộc tiến công chiến lược năm 1972 mới nhằm kết thúc một giai đoạn chiến tranh thôi. Hiệp định Pa ri được ký kết, sẽ có ngừng bắn. Họ

sẽ được xả hơi ít lâu, nghỉ ngơi, củng cố, để rồi lại bước vào một giai đoạn chiến lược khác. Họ thấy rõ mục đích cuối cùng của cuộc chiến tranh chưa đạt được- Muốn kết thúc cuộc chiến tranh này. Thì họ phải vào được Sài Gòn, vào tận hang ổ và đầu não cuối cùng của kẻ thù. Nghĩa là họ phải tiến công nữa- Họ hiểu như thế, nên việc tranh thủ mở rộng vùng giải phóng, tranh thủ tạo lập bàn đạp đứng chân, để tiến công vào Sài Gòn, là một việc vô cùng cần thiết-

Bộ tư lệnh chiến trường và những người chỉ huy mặt trận đường 13 đã phân tích, cân nhắc rất kỹ giữa hai chi khu và quận lỵ của địch ở vùng trung tuyến- Đó là chi khu và quận lỵ Chơn Thành, chi khu và quận lỵ Dầu Tiếng. Cuối cùng những người chỉ huy cao cấp chọn quận lỵ và chi khu Dầu Tiếng. vì lẽ, chi khu và quận lỵ này nằm giữa vùng bắc và tây bắc Sài Gòn. Nếu như sông Sài Gòn là đường trung tuyến của vùng tam giác sắt, thì chi khu và quận lỵ Dầu Tiếng nằm trên đường trung tuyến đó, nó án ngữ một vùng đất rất quan trọng. Tiêu diệt và giải phóng được Dầu Tiếng, các sư đoàn của ta sẽ cơ động thuận lợi, dễ dàng. Về hậu cần, sông Sài Gòn là đường tiếp tế rất tốt.

Bộ tổng tham mưu nguy, cả Thiệu và Uây En đều rất lo lắng, khó chịu, khi thấy một khối chủ lực quan trọng của ta đang đứng vững trong vùng tứ giác bắc Bến Cát. Mỹ - nguy chuẩn bị xúc tiến một kế hoạch phản công lớn, nhằm trục cho được khối chủ lực của ta ra khỏi vùng đất lợi hại đó. Mỹ - nguy sử dụng toàn bộ Sư đoàn 5 vừa xây dựng lại, các liên đoàn biệt động quân, Chiến đoàn 46 Sư đoàn 25, cùng với các cụm pháo của quân đoàn 3, pháo của các sư đoàn bộ binh, được các loại máy bay ném bom, kể cả B.52 chi viện. Tất cả đều dốc vào cuộc phản công. Kế hoạch đó được coi là cố gắng lớn nhất của Mỹ - nguy trên hướng chiến lược này- Kế hoạch được triển khai hợp lý, có lớp lang, thực hiện dần từng bước- Trong quá trình thực hiện có điều chỉnh, có bổ sung, Mỹ - nguy cũng đã rút được những bài học nào đó, có vẻ biết mình, biết người, không dám mở những trận giao chiến lớn đối với đối phương dù rằng thế đứng chân của các chiến đoàn và mọi phương tiện yểm trợ tối đa, đã cho phép mở những trận giao chiến quyết định. Ở phía nam Chiến đoàn 7 cùng các chi đoàn xe tăng thiết giáp đóng ở Bàu Bàng. sẵn sàng thọc mũi dùi vào vùng tứ giác hướng đông. Chiến đoàn 8 - chiến đoàn chủ lực của Sư đoàn 5 từ Bến Cát thọc ra Rạch Bắp - Bến Tranh. thọc vào vùng tứ giác từ hướng đông nam. Chiến đoàn 9 ở quận lỵ Chơn Thành theo lộ đá thọc vào vùng tứ giác từ hướng đông bắc. Chiến đoàn 46 ở Dầu Tiếng từ hướng tây bắc thọc xuống. Lực lượng địch có cả ở bốn góc của vùng tứ giác. Bọn địch dùng chiến thuật áp sát trước mặt, ép chặt hai bên sườn, bịt kín phía sau lưng, dồn Sư đoàn 267 vào giữa vùng rừng chồi của khu tứ giác. rồi dùng pháo bầy và B.52 huỷ diệt. Bọn địch tin chắc Sư đoàn 267 sẽ không chịu được đòn trừng phạt đó, sẽ phải bật lên Minh Hòa, Minh Thạnh. Nguyễn Văn Thiệu treo giải thưởng tám triệu đồng cho chiến đoàn nào lập công xuất sắc nhất.

Sư đoàn 267 được lệnh ngừng việc chuẩn bị đánh Dầu Tiếng. chuyển sang tiến công địch đang phản công.

- Tiến công, chứ không phải phòng ngự hay phản công - Tư lệnh Hoàng Việt nhắc đi nhắc lại với Đàm Lê những chữ, những câu trên, ông nói thêm - Địch có bốn chiến đoàn, các anh cũng có bốn trung đoàn, địch ưu thế về không quân, pháo binh, việc đó không mới lạ- Về bộ binh thế là một chọi một. Quân số địch nhiều hơn, nhưng chất lượng thì không cần so sánh, không nên so sánh. Các anh phải dùng lực lượng thích hợp kìm chân các Chiến đoàn 7, 9, 46 tập trung ưu thế lực tượng tiêu diệt cho được Chiến đoàn 8, mũi dùi chủ yếu của địch trong cuộc phản công này. Tiến công! Tiến công giỏi, sẽ thắng lợi to!

Những trận đánh Mỹ - nguy trong chiến tranh cục bộ hiện ra, Những trận đánh ở Đầm Bê - Oát thơ mây, Xơ nun trên chiến trường đông bắc Cam pu chia hiện ra. Những trận đánh trong chiến dịch này hiện ra. Những kinh nghiệm và những hối tiếc của từng trận đánh hiện ra. Đầu óc Đàm Lê căng lên. Đảng uỷ và thủ trưởng sư đoàn hạ quyết tâm tiêu diệt Chiến đoàn 8 nguy.

Suốt mười ngày liền từ mùng 9 tháng 1 đến 19 tháng 1, Đàm Lê và Phan Nguyên không rời sở chỉ huy. Họ ăn ngay tại sở chỉ huy và khi cần thiết họ ngủ ngời trên ghế ở sở chỉ huy. Họ đã dùng các lực lượng thích hợp chặn đứng Chiến đoàn 7 ở Bàu Bàng, chặn đứng Chiến đoàn 9 ở Chơn Thành, chặn đứng Chiến đoàn 46 ở Dầu Tiếng, chặn đứng bọn biệt động quân ở Suối Dứa- Ngày 13 tháng 1, bộ tư lệnh Sư đoàn 5 nguy ra lệnh rút tiểu đoàn 3/8 ra khỏi đội hình

Chiến đoàn 8 về Bình Dương, qua Củ Chi. lên Dầu Tiếng. nong ra làng 13 cùng một chi đoàn xe tăng, xe bọc thép, thiết lập căn cứ hành quân sâu trong vùng tứ giác, làm lực lượng yểm trợ, chi viện trực tiếp cho hai Tiểu đoàn 1 và 2 từ Bến Tranh lên. Thủ trưởng Sư đoàn 267 áp dụng một chiến thuật mới khá độc đáo là dùng Trung đoàn 65 chuẩn bị tiêu diệt cụm căn cứ hành quân ở làng 13. Dùng Trung đoàn 29, Trung đoàn 11 tiến quân hai bên sườn Chiến đoàn 8 thiếu, vừa tiến quân vừa nổ súng, kèm rất sát, buộc Chiến đoàn 8 phải đi vào vùng rừng chồi đầy tre gai và cỏ cây mắc cỡ, trước rừng chồi là một cái trảng lớn. đến đó, hai trung đoàn bao vây chặt Chiến đoàn 8. Trung đoàn 29 rút Tiểu đoàn 17, Trung đoàn 11 rút hai Tiểu đoàn 12, 13. cả ba tiểu đoàn cắt vòng lên phía bắc trảng, bố trí thành hình cánh cung lõm. Ở đó, Đàm Lê đã điều tới mười hai khẩu trọng liên 12 ly 8, mỗi khẩu ba cơ sở đạn, hai cây ĐK 106 ly chiến lợi phẩm, hai giàn H.12 với ba cơ sở đạn và hàng chục khẩu súng cối 82 - 120 ly. Trọng liên và ĐK được bố trí ở giữa nơi tiếp giáp của các tiểu đoàn. Tất cả các loại hỏa lực hướng vào trảng trống. Lê Nhu đã làm xong con tính: cứ một phút, mỗi một mét vuông trên trảng trống có ít nhất mười lăm viên đạn bắn thẳng bắn chéo nhau xuyên qua.

Đêm 15 tháng 1, Bộ tư lệnh Sư đoàn 5 nguy phát hiện ra nguy cơ Chiến đoàn 8 có thể bị tiêu diệt, ra lệnh cho cụm căn cứ hành quân ở làng 13 bí mật rút về Dầu Tiếng. Trung đoàn 65 truy kích theo, diệt được hai đại đội bộ binh. Bộ tư lệnh Sư đoàn 5 nguy cũng hạ lệnh cho Chiến đoàn 8 nhanh chóng rút khỏi vùng rừng chồi chạy về Dầu Tiếng. Đàm Lê được tin, ông đập tay xuống bàn, xuýt xoa một hồi lâu ông ra lệnh cho Trung đoàn 29, Trung đoàn 11 siết chặt thêm vòng vây. Nửa đêm ngày 18, máy bay B.52 rải thảm khu vực bắc trảng trống. B.52 mở đường cho Chiến đoàn 8 tháo chạy về Dầu Tiếng. Sau khi kiểm tra kỹ lưỡng lần cuối. năm giờ sáng ngày 19. Đàm Lê ra lệnh công kích vào cụm quân gần một ngàn tên của Chiến đoàn 8 ở khu vực rừng chồi. Mười giờ sáng, đội hình của Chiến đoàn 8 vỡ tung. Binh lính địch nhìn thấy trảng trống, nhìn thấy vệt rừng B.52 mở đường, cả ngàn tên địch đập lên nhau nhào tới. Khi những lớp sóng địch cách vòng cung lõm chừng năm mươi mét, thì cái cánh cung lõm ấy bật ra, biến thành một cánh cung lửa! Hàng mấy trăm con người ghì chặt súng vào vai- Họ trút lên đầu cả ngàn tên địch tất cả căm giận và sáng khoái.

Đàm Lê áp dụng phương pháp của người đi săn, ông tìm sẵn nơi bủa lưới, nơi đóng trố lưới cuối cùng. Cái nơi đó thật lợi hại hoặc là con thú bị đâm chết, hoặc nơi đó thú thoát được vào rừng. Ông tìm mọi cách kèm riết con thú cả tuần lễ. Ông ép con thú đi vào nơi đã lựa chọn. để cuối cùng buộc con thú phải sa lưới, Lê Nhu từ trong ngách hầm thứ ba bước ra. Đàm Lê quay lại. ông đập tay xuống bàn, tặc lưỡi, xuýt xoa:

- Nếu như ta ra lệnh cho tăng 65 đánh trước đi một đêm thì sao hả Lê Nhu? - Đàm Lê ngồi phịch xuống ghế, ông vò đầu bứt tai vẻ mặt thoáng buồn, thoáng vui. nom rất lạ. Ông thở dài. vẫn còn rất tiếc rẻ: trận đánh cuối cùng của chiến dịch cũng khá, nhưng chưa thật hoàn hảo. Không biết bao giờ mới đánh được một trận như ý muốn.

Lê Nhu rất hiểu tâm tư của sư trưởng. Anh mỉm cười, nói rất thật:

- Báo cáo sư trưởng, lúc đánh vô Sài Gòn thì sẽ hoàn toàn đạt được như ý muốn-

- Đánh vô Sài Gòn à? - Đàm Lê nhú lông mày - ông lắc đầu, cười - Nhưng cũng không tóm gọn, tóm hết bọn đầu sỏ cao cấp đâu. Chúng nó sẽ cao chạy xa bay trước khi chúng ta vào Sài Gòn, máy bay chúng rất sẵn cựa a.

Đàm Lê vừa dứt lời, thì Phan Nguyên từ ngách hầm thứ hai bước vào, ông nói:

- Bộ tư lệnh mặt trận khen anh em ta đã đánh một trận xuất sắc, kết thúc chiến dịch tiến công năm 1972 một cách giòn giã. Bộ tư lệnh ra lệnh giải quyết gấp công việc ở đây, tối ngày mai 21 tháng 1 cả sư đoàn hành quân về đông đường 13, trung đoàn 25 Trung đoàn 65 xuống Chánh Lưu, Bồ Lá, Trung đoàn 11 vượt Sông Bé, chiếm ngay đoạn đường Phước Vĩnh - Đồng Xoài. Trung đoàn 29 đứng đông đường 13- Vùng tứ giác này giao lại cho Sư đoàn 290. Phải tranh thủ chiếm lĩnh ngay vùng đứng chân mới, không để địch kịp tranh chấp trước khi hiệp định Pa ri ký kết.

Lê Nhu, theo thói quen, ghi ngay các mệnh lệnh vào sổ, rồi mở tấm bản đồ mới- Trời đã tối. Đàm Lê bấm đèn pin. Ba người chụm đầu trên bản đồ. Các cụm pháo địch ở bốn căn cứ quanh

vùng tứ giác bắc Bến Cát bắn dồn dập vào vùng rừng chồi. Nhưng ở đây, trong sở chỉ huy, không ai nghe tiếng pháo nổ.

Sư đoàn 290 giao Thị xã An Lộc lại cho Trung đoàn 24. hành quân xuống vùng giải phóng bắc Bến Cát thay thế Sư đoàn 267- Sư đoàn 267 chuyển hết sang đông đường 13. Trung đoàn 11 vượt sông Bé chiếm đoạn đường 14b từ Đồng Xoài đi Phước Vĩnh. Trung đoàn 65 tiến xuống vùng Chánh Lưu, Bồ Lúa, bên kia tỉnh lộ 15, bên kia quận lỵ Phú Giáo. Trung đoàn 29 đứng phía đông căn cứ Lai Khê. Ở tuyến sau, từ vùng Minh Hòa, Minh Thạnh, ngược lên những dải rừng phía tây Thị xã An Lộc, cặp theo bờ sông Sài Gòn. thấy xuất hiện nhiều tiểu đoàn xe tăng T.54, xe tăng lội nước PT76 và nhiều tiểu đoàn pháo tầm xa 130 ly. Những đoàn xe tăng và những cỗ pháo đồ sộ này còn nhuộm đầy bụi đỏ Trường Sơn- Xung quanh trị trấn Lộc Ninh, hai bên rừng, ven những con đường quan trọng, cả ở vùng trung tuyến, đã có nhiều trận địa cao xạ phòng không 57 ly. Rất nhiều đoàn tân binh mặt mày đỏ au, quần mới áo mới, vừa từ những chiếc jin 157, jin 130 chạy suốt từ hậu phương vào. Tân binh đi lại, ăn ở, trú quân đầy cả rừng cao su vùng Lộc Ninh, rồi hồi hải hành quân bộ về các sư đoàn. Mặt đất vùng biên giới rung chuyển dữ dội vì những trận ném bom của máy bay B.52. Nguyễn Văn Thiệu sợ hãi, đã van nài Mỹ tiếp tục ném bom cho đến ngày ngừng bắn. Những tốp máy bay B.52 ba chiếc một, từ Thái Lan sang. từ Gu-am tới, gầm gừ trút bom, dựng lên những bức tường lửa và khói dài hàng năm bảy ki lô mét. Máy bay F.5E, máy bay AD.6 của ngụy đi đánh phá cầu đường. bị những cỗ pháo cao xạ 57 bắn rơi ngay loạt đạn đầu. Bọn phi công không kịp nhảy dù chết cháy cùng máy bay. Lần đầu tiên bọn giặc lái ngụy nếm mùi trung cao, chúng hốt hải trút vội bom rồi tháo chạy. Đồng bào vùng giải phóng Lộc Ninh chăm chú theo dõi những trận đánh máy bay của bộ đội phòng không mà cả cuộc chiến tranh này họ chưa bao giờ thấy. Những người dân vùng cao su, suốt mấy chục năm sống trong vòng kiểm soát của địch, đã đứng suốt đêm ngoài cửa, vui sướng nhìn những đoàn xe vận tải quân sự dài dằng dặc từ Trường Sơn vào. Họ thầm so sánh những đoàn xe Mỹ với những đoàn xe Giải phóng. Ở Cục hậu cần có đoàn cán bộ của Cục xăng dầu đang làm việc. Bộ đội xăng dầu đã đặt những đoạn đường ống đầu tiên trên đất Tây Nguyên, sẽ kéo dài đường ống vào tận miền Đông Nam Bộ. Hậu phương đang khẩn trương tăng cường mọi sinh lực mới cho những chiến trường xa nhất.

Trong lúc đó ở các cảng Sài Gòn, Đà Nẵng, Cam Ranh, rất nhiều tàu trọng tải hàng vạn tấn của Mỹ, của các nước Tây Âu, trút lên bờ những khối lượng vũ khí khổng lồ. Máy bay vận tải C.130, C 5 từ những căn cứ quân sự của Mỹ ở Đông Nam Á, ở Thái Bình Dương, bay thẳng tới, dập dìu lên xuống các sân bay lớn như Đà Nẵng, Phú Bài, Tân Sơn Nhất, Bình Thủy- Những chiếc máy bay vận tải đường dài ấy tuôn ra hàng loạt trọng pháo, xe tăng M.48, hàng loạt máy bay F-5E tháo rời, hàng loạt giàn tên lửa chống tăng. Ních xon đang làm tất cả những việc hăn có thể làm trước khi buộc phải ký kết Hiệp định Pari. Khuôn mặt và nhịp điệu của chiến tranh những ngày cuối cùng của năm 1973 là như thế.

Phó chính uỷ Hồng Nam chưa có toàn văn bản Hiệp định trong tay, nhưng ông được biết bản Hiệp định ký kết là do hai đoàn đại biểu của ta thảo ra, qua gần bốn năm kiên trì đấu tranh - Sự kiện ta chưa từng có trong lịch sử của các cuộc đàm phán - Cuối cùng đã buộc Mỹ ngụy phải chấp nhận những điều khoản do chúng ta đưa ra. Bọn Mỹ từ khi bước vào cuộc đàm phán, chúng luôn luôn muốn dùng thế mạnh, đứng trên thế mạnh, nhưng cuối cùng chính chúng ta mới có thế mạnh, mới là người đứng trên thế mạnh- Cả thế giới đang hướng về Pari, nơi Hiệp định vừa được ký kết. Cả thế giới đang hướng về Việt Nam, nơi cuộc chiến tranh lớn nhất của phần cuối thế kỷ XX đã thực sự dừng lại ở trước một ngưỡng cửa mới, ít nhất cũng là trên danh nghĩa, trên văn bản chính thức. Còn những biểu hiện thực tế trên chiến trường, trên những vùng đất còn nóng bỏng lửa đạn, giữa hai lực lượng đối địch, thì chưa hình dung được sẽ diễn ra như thế nào, nhưng chắc chắn là quyết liệt, gay go và vô cùng phức tạp. Phó chính uỷ Hồng Nam rời Hà Nội vào những ngày Mỹ bắt đầu ném bom miền Bắc- Gần chục năm ở chiến trường, ông đã trải qua những bước thăng trầm của cuộc chiến đấu, những bước thăng trầm tất yếu phải diễn ra trong quá trình đo sức với một kẻ thù như Mỹ - ngụy. Nhưng cuối cùng chúng ta đã thắng, dù mới chỉ thắng thêm một giai đoạn chiến lược, mới kết thúc được một giai đoạn chiến lược. Mà cuộc chiến tranh nhằm giải phóng hoàn toàn đất nước, còn phải tiếp tục trải qua những giai đoạn chiến lược khác tất yếu phải có. Nhưng dù sao, đây cũng là một cái

mốc hết sức quan trọng của quá trình chiến tranh. Bọn Mỹ chưa hoàn toàn thua hẳn, vì chế độ Sài Gòn- đang tồn tại, nhưng việc bọn Mỹ phải hoàn toàn rút khỏi Việt Nam, rút khỏi Đông Dương đã là một thất bại nhục nhã nhất trong lịch sử của nó.

Phó chính uỷ Hồng Nam liếc nhìn tập bản tin tham khảo của Thông tấn xã giải phóng vừa gửi đến, ông cầm lên, xem lướt qua phần tin tức. rồi dừng lại trước một bài dài của tờ "Tuần tin tức". một tờ báo lớn ở Oa sinh tơn "Chiến tranh đã làm tăng thêm tất cả các mối căng thẳng trong nước Mỹ hiện đại. giữa các chủng tộc, giữa các giai cấp, giữa các thế hệ ở mức cao nhất. Nó đã khiến cho xã hội Mỹ hầu như tan vỡ. Đã đến lúc cuối cùng. giờ phút còn bị bao trùm bởi một trong những chuyện mỉa mai của lịch sử, đó là tang lễ của Giôn xơn. Nguyên nhân chính làm cho Giôn xơn chết là vì một cơn đau tim do xơ cứng động mạch. Nhưng đứng về một mặt rộng rãi hơn mà nói, Giôn xơn là nạn nhân cao cấp nhất của Mỹ bị thương vong trong cuộc chiến tranh Việt Nam. Một nhân vật mà thành tựu ở trong nước bị phá hoại bởi cuộc chiến tranh cách xa nửa vòng trái đất. Cái " xã hội vĩ đại" mà ông ta tha thiết xây dựng đã tự thiêu huỷ trong một cuộc chiến tranh!.

Cuối cùng Mỹ bắt đầu thoát khỏi một cuộc chiến tranh sa lầy. từng làm khổ đau bốn tổng thống và làm mất chức một tổng thống. Đã chia rẽ đất nước một cách sâu sắc hơn bất cả sự kiện nào từ sau cuộc nội chiến, rồi cuộc đã bị đại đa số nhân dân Mỹ coi như một sai lầm bi thảm! Một cuộc chiến tranh không sản sinh ra những anh hùng dân tộc, không sản sinh ra những bài ca yêu nước rung động lòng người. thì cũng không thể sản sinh ra ngày kỉ niệm đình chiến đáng ghi trong tâm khảm. Nước Mỹ đã kiệt sức vì chiến tranh không thể ăn mừng được".

Phó chính uỷ Hồng Nam đọc lại lần nữa bài báo, rồi ngồi lặng yên suy nghĩ. Bài xã luận của tờ "Tuần tin tức" ông vừa đọc, là một bài báo khá trung thực. Nhưng ông hiểu rằng đó là những kết luận về bọn Mỹ của một tình hình đã qua. Thực ra bọn Mỹ chưa chịu thua hoàn toàn- Với trận tập kích chiến lược bằng không quân chiến lược vào Hà Nội - Hải Phòng, bọn Mỹ muốn đưa miền Bắc lùi lại mấy chục năm. Trong khi đó bọn Mỹ sẽ đổ tiền, đổ của, đổ vũ khí vào miền Nam, tiếp tục kế hoạch Việt Nam hóa chiến tranh. xây dựng nguy quân. nguy quyền Sài Gòn, duy trì chủ nghĩa thực dân mới ở miền Nam, mãi mãi chia cắt Việt Nam thành hai nước, đặt miền Nam trong quỹ đạo của Mỹ. Bọn Mỹ sẽ tuyên bố trước thế giới rằng, quân Mỹ đã rút đi nhưng Việt Nam cộng hòa vẫn cứ tồn tại một cách vững vàng, chắc chắn. Kế hoạch Việt Nam hóa và học thuyết Ních xơn cuối cùng đã thành công tốt đẹp. Ních xơn sẽ làm như vậy. Và việc Mỹ - nguy không thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Pari là một điều chắc chắn sẽ xảy ra, cũng như Mỹ - nguy đã không thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ cách đây mười chín năm. Nhưng dù sao Hiệp định Pari vẫn là một thắng lợi có ý nghĩa chiến lược hết sức quan trọng của một chặng đường chiến đấu. Bằng Hiệp định Pa ri. chúng ta buộc Mỹ phải rút khỏi miền Nam Việt Nam. Bằng Hiệp định Pari, chúng ta sẽ có điều kiện tích lũy và phát triển lực lượng, tích cực chuẩn bị mọi mặt cho tình hình mới. Trên chiến trường còn lại một mình nguy quân, nguy quyền. bằng một cuộc Tổng tiến công và nổi dậy cuối cùng, chúng ta sẽ quét sạch chúng. Giai đoạn chiến lược đó tất yếu sẽ diễn ra. Nó chỉ còn là vấn đề thời gian và thời cơ nữa mà thôi. Cuộc đụng đầu lịch sử chưa kết thúc hoàn toàn. Nhưng đã kết thúc phần cơ bản. Bọn xâm lược Mỹ đang lùi thủi kéo nhau về nước. Cuối cùng, chúng phải ngậm đắng nuốt cay thừa nhận rằng, cái sức mạnh được coi là siêu phàm của chúng. một chuỗi dài những học thuyết, những âm mưu và kế hoạch thâm độc, không thể nào khuất phục được ý chí và tài năng của một dân tộc đã thét vang vào lịch sử những lời nổi tiếng: " Thà chết quyết không làm nô lệ!" Không có gì quý hơn Độc lập Tự do! "

Phó chính uỷ Hồng Nam mở sổ tay, ông cầm cúi viết thật nhanh. Viết xong ông đứng dậy tắt đèn.,ông ôm cả cặp tài liệu sang hầm Tư lệnh Hoàng Việt. Cuộc họp của Thường vụ đảng uỷ mặt trận sắp sửa bắt đầu

Trận địa trực ban của Trung đoàn 29 ở bên đông đường 13, cách vị trí Bàu Bàng chừng một cây số. Chiếc hầm phía ngoài trận địa cách bờ đường năm mươi mét. Đó là một chiếc hầm chữ A hai tầng ba cửa, nối với một chiếc hầm thùng có nắp che rất dày, trong hầm có ba cặp cọc mắc võng, chính giữa là chiếc bàn nhỏ bằng nhôm lấy ở xe M.113 nằm chống gọng bên đường. Chiếc hầm thùng này nối liền với chiếc hầm thùng khác nhỏ hơn, nhưng lộ thiên, trong hầm

cũng có những tấm nhôm, vẫn là những thứ gỡ từ xe M.113 đem về, kê thành bàn và chỗ ngồi, rồi tới một ngách hào ngắn, sâu đến bụng. Ngách hào và hầm thùng lộ thiên đều có thiết bị bệ bắn. Toàn bộ chiếc hầm khuất sau một bụi cây lớn, được nguy trang rất khéo, đi trên đường không thể nào phát hiện được. Trong hầm thường có tổ cảnh giới. được trang bị một trung liên, một B.40 và hai AK. Cách chiếc hầm này chừng năm mươi mét, cặp theo nền đường sắt có mọc đầy, là những dãy hầm chữ A. từng cụm ba chiếc. nối liền nhau bằng những đoạn chiến hào ngắn. Hầm chữ A nào cũng có hầm thùng để ngủ. Phía sau những tuyến hầm của các trung đội bố trí theo hình cánh cung lõm, là hầm của ban chỉ huy đại đội, hầm đặt điện thoại về thẳng sở chỉ huy trung đoàn, hầm đặt- máy PRC.25, hầm quân y và một chiếc hầm anh em gọi là hầm khách. Ở đó cũng có bàn ghế, chỗ ngủ, là nơi tiếp đón các cán bộ trên xuống kiểm tra trận địa. Phía sau trận địa của đại đội trực ban, nơi bìa trắng giáp với rừng, là trận địa của toàn trung đoàn được bố trí dưới hai hình thức chiến thuật: phòng ngự chốt giữ và vận động tiến công. Bên tây đường 13 là trận địa trực ban của một đại đội thuộc Trung đoàn 73 Sư đoàn 290, sau trận địa trực ban là trận địa cơ bản của trung đoàn 73, cũng triển khai giống như bên phía Trung đoàn 29. Toàn bộ trận địa hai bên đường 13 được triển khai sau ngày 27 tháng 1, một ngày sau khi Hiệp định Pa ri ký kết. Các chiến sĩ không phải đào hầm dưới các làn hỏa lực của địch, vật liệu sẵn, chuẩn bị chu đáo, được lực lượng cả tiểu đoàn góp sức, nên chỉ một đêm, mấy chục chiếc hầm chiến đấu. hàng trăm mét chiến hào được đào đắp xong. Tuy Hiệp định đã ký kết, cuộc ngừng bắn đang được thực hiện, nhưng từ cán bộ đến chiến sĩ không ai tin Mỹ - ngụy sẽ chấp hành các điều khoản trong Hiệp định. Vì vậy việc đào đắp trận địa vẫn là một việc thiết thân, vừa khẩn trương, vừa hấp dẫn.

Theo kế hoạch chiến đấu mới, Sư đoàn 290 đảm nhiệm khu vực đường 13. Trong chiến đấu, Trung đoàn 29 đặt dưới quyền chỉ huy của Sư đoàn 290. Tùy theo tình hình diễn biến. Bộ tư lệnh mặt trận có thể điều thêm các trung đoàn của Sư đoàn 267 ở bên kia Sông Bé, vận động về bên này đường 13 tiêu diệt địch- Sư đoàn 267 đảm nhiệm hướng đường 14b bên kia Sông Bé, vẫn là sư đoàn sẵn sàng thọc sâu vào sườn thị xã Thủ Dầu Một và vùng ven Sài Gòn theo hướng đông đường 13, hướng cơ động thuận lợi nhất. Cho đến lúc này, khi chiến dịch tiến công năm 1972 kết thúc, cán bộ và chiến sĩ trong khối chủ lực miền Đông chỉ còn một điểm chưa thật hài lòng, là sau lưng họ còn vương bọn địch ở Thị xã An Lộc. Ở chi khu quân sự Chơn Thành. Ở Dầu Tiếng, sau lưng họ không được gọn gàng và sạch sẽ lắm- Tuy nhiên cái kiểu da báo ấy lại làm cho địch phân tán lực lượng, phải đối phó rất khó khăn. Trưa 30 tháng 1, ba ngày sau Hiệp định. Tư lệnh Hoàng Việt và một số sĩ quan tham mưu, chính trị, hậu cần mặt trận, xuống các sư đoàn tiến hành kiểm tra phương án tác chiến, trực tiếp quan sát mặt trận mới.

Bầu trời vùng trung tuyến rất cao, rất xanh- Nắng mùa xuân toả khắp không gian, toả khắp mặt đất cái màu vàng nhạt quen thuộc. Gió tràn trề, trườn qua những khu rừng cao su rộng lớn, để lại sau lưng những trận mưa lá vàng, gió tràn qua những trận địa đã hoàn toàn im tiếng súng, không còn một bóng người, không còn sự giành giật. Gió cuốn đi mùi tanh của máu, mùi hôi thối của xác chết, mùi khét của bom đạn, gộp chung lại là cái mùi của chiến tranh, thường bám nết lấy cỏ cây, ngưng tụ rất lâu trong từng thớ đất và chỉ có gió, có nắng mới đủ sức làm cho trong sạch. Mặt đất sạch sẽ, khô ráo, bốc lên hương vị lạ lùng của mùa khô ở phương Nam, mà hễ ngửi thấy, thì từ người chiến sĩ cho đến vị tư lệnh đều nghĩ ngay tới những trận chiến đấu, đều thấy rạo rực, hồi hộp đến nao lòng!

Tư lệnh Hoàng Việt đội chiếc mũ tai bèo đã sờn mép, mặc hộ quân phục màu xanh lá cây, đi dép cao su. Chiếc túi bản đồ đeo chéo qua người đập nhẹ theo nhịp bước. Khuôn mặt trầm tĩnh, cương nghị vốn có của ông, hôm nay trông vui hơn. nhưng lại có cái gì sâu lắng hơn. Ông nhìn rất lâu, rất kỹ - những nơi chôn cất tử sĩ những chiếc hầm, những hố bom, những gốc cây xơ xác, những lối mòn vạch ngang vạch dọc, những vết xích xe tăng. những đám đất cháy sém trên đường đi. Ông dừng lại ở Tàu Ô hơn nửa giờ, dùng ống nhòm quan sát rất kỹ dải chốt chặn từ đông sang tây, từ nam lên bắc. Ông xuống xem xét vài chiếc hầm của Đại đội 111 gần suối Tàu Ô, ông xem xét cả những chiếc hầm gần nhất của địch. Hoàng Việt bốc một nắm đất. Không, không phải là đất mà là bột, một thứ bột có màu xám tro pha lẫn màu vàng thành một thứ màu hung hung. Trên sáu mươi nòng đại bác cỡ lớn của địch đã bắn vào vùng đất này suốt một trăm hai mươi ngày đêm. Hàng mấy trăm lần chiếc máy bay đã đổ bom xuống vùng đất

này suốt một trăm hai mươi ngày đêm. Bom và đạn đại bác đã biến đất thành bột. Nhưng bom đạn đã không khuất phục được các chiến sĩ gan vàng dạ sắt. Cuộc đổ sức trên một vùng đất đã kết thúc. Cuộc đổ sức của cuộc chiến tranh rồi cũng sẽ kết thúc. Sự kết thúc thắng lợi ở mỗi vùng đất, mỗi chiến dịch, mỗi giai đoạn chiến lược, sẽ dẫn tới sự kết thúc thắng lợi của cuộc chiến tranh. Hoàng Việt tin chắc như thế. Cái mảnh đất nhỏ hẹp hoang vắng này, từ nay đã trở thành một kỷ niệm sâu sắc trong cuộc đời chiến đấu của ông, được xếp ngang hàng với những Mường Chanh. Mường Giôn. Xuân Trạch, Đông Khê. Ba Vĩ, Điện Biên Phủ, Bàu Bàng, Lộc Ninh.v...v... ông nghĩ thầm: "Trên đất nước từ Bắc chí Nam, chỗ nào có giặc đến, là chỗ đó có chiến công. Rồi phải xây dựng ở đây. trên con đường 13 này một khu tượng đài kỷ niệm".

Rời Tàu Ô, ông theo đường 13 đi thẳng xuống Ngọc Lầu, thăm trận địa trực ban của Trung đoàn 71, nơi đã xảy ra những trận đánh đẫm máu giữa Trung đoàn 65 và lữ đoàn dù số 1, rồi tới Sư đoàn 21 hồi đầu chiến dịch. Ông rẽ sang tây đường. theo đường mòn xuống vùng giải phóng bắc Bến Cát, vào làm việc với thủ trưởng Sư đoàn 290, kiểm tra trận địa của Trung đoàn 73, dùng ống nhòm quan sát thị trấn Bến Cát và sông Sài Gòn, xem kỹ toàn khu vực Bàu Bàng, nơi diễn ra trận đánh Mỹ nổi tiếng đầu tiên ở miền Đông Nam Bộ. Trên mảnh đất xơ xác ngập đầy cỏ dại và hố bom lan ra tận đường 13, rất nhiều xác xe tăng M.48, M.41 xe thiết giáp, xe lội nước M.113. M.118, cái bể bơi, cái bay mất tháp pháo, cái cháy rụi, những xác xe này là của lữ đoàn xe tăng số 11 Mỹ và của lữ đoàn 3 xe tăng thiết giáp ngụy. Có những chiếc bị đánh gục cách đây bảy tám năm, có những chiếc bị đánh hồi đầu chiến dịch, có nhiều chiếc bị đánh cách đây ba tháng. Thời gian đã phủ lên mình những con quái vật hung hãn này cái màu đen xỉn, cái màu của sự tan rã, tàn lụi và huỷ hoại. Trong rất nhiều chiếc mũ sắt lẫn lóc bên cạnh xác xe, những chiếc đầu lâu vẫn còn nguyên, gương hai hố mắt tối om, tròn xoay nhìn chòng chọc lên trời xanh, như vẫn còn u uất, như vẫn còn ngao ngán. Những hố mắt vẫn như hiện lên những dấu hỏi lớn. "Phải - Hoàng Việt nói thầm - Phải, chúng chỉ còn biết hỏi trời. nhưng trời cũng không giải đáp được!, Bên dưới những chiếc mũ sắt, là những hố xương rã ra, đen xỉn, mục nát dân trong những lớp cỏ thân cao, lá to. Có hoa màu xám, đồng bào địa phương thường gọi là "cỏ Mỹ". Đi mấy bước nữa, Hoàng Việt thấy một cảnh mới mẻ: xác hai tên lính ngụy ngồi tựa vào vòng xích chiếc xe tăng M.41 tháp pháo đã bay mất, còn trơ lại phần thùng dưới. Hai tên lính ngụy vẫn còn đầy đủ trang phục: mũ sắt đội đầu, quần áo trận, chân nguyên giày, ba lô đeo sau lưng. Hai đứa tựa vào nhau. tựa vào vòng xích xe tăng, sát hai bên cho hai tên lính ngụy ngồi là hai bụi chồi cây ép lại. Có lẽ nhờ những cành chồi giữ chặt. nên xác hai tên ngụy không đổ gục. Cứ trông qua tưởng như chúng đang ngồi nghỉ, mắt chúng đang nhìn đăm đăm ra đường 13. Nắng mùa khô ở vùng trung tuyến đã làm cho xác hai tên lính ngụy khô đét lại, phần thịt tiêu đi, nhưng phần da thì vẫn còn. dính sát vào xương. Có lẽ chúng là lính của Sư đoàn 25 trong trận đánh hồi tháng 12 năm ngoái. Phải chăng đó là hình ảnh cô đọng nhất của học thuyết Ních xơn "Việt Nam hóa chiến cuộc?"

Cái gọi là sức mạnh không tưởng tượng được, cùng những âm mưu thâm độc của Mỹ, cuối cùng đã để lại trên bãi chiến trường đầy đủ, nguyên vẹn mọi tang chứng! Tư lệnh Hoàng Việt thấy ngay một sự trùng hợp lý thú. Vùng đất diễn ra trận đánh Mỹ đầu tiên rất nổi tiếng trên hướng chiến lược này, giờ đây cũng lại là nơi đứng chân của hai sư đoàn bộ binh, mà cuộc đời chiến đấu của ông đã từng gắn bó, ông đã từ hai sư đoàn đó trưởng thành lên: sư đoàn 267 trong kháng chiến chống Pháp, Sư đoàn 290 trong kháng chiến chống Mỹ.

Tư lệnh Hoàng Việt hết sức sung sướng, hết sức xúc động. ông che tay ngang trán, nhìn lại lần nữa vùng đất vừa quen, lại vừa như lạ Vùng đất trong suốt cuộc chiến tranh này, luôn luôn gắn với những suy nghĩ, với những chiến dịch, với những trận chiến đấu, với những vui, buồn. Vùng đất ấy đang thở nhịp nhàng trước mặt

Tư lệnh Hoàng Việt chậm rãi bước trên đường 13, con đường nham nhở vết bom đạn, mệt mỏi, trườn mình dưới nắng trưa về Sài Gòn. Phía sau lưng ông, cách chừng một trăm mét, các chiến sĩ đang hồi hả dựng một ngôi nhà. Một sĩ quan tham mưu đi theo cho ông biết anh em làm nhà thông tin để đón tiếp đồng bào. Trong nhà sẽ có tranh ảnh, sách báo Cách mạng, có chỗ ngồi xem phim và xem văn công. Sau khi làm xong, sẽ mở đường cho xe đồ Sài Gòn - Chợ Thành qua lại. Hai chốt ở Bàu Bàng, Chợ Thành chỉ chốt chặn quân ngụy Sài Gòn, chứ không chốt chặn các loại xe đồ. Và nhất là không "chốt chặn" tình nghĩa quân dân.

Tư lệnh Hoàng Việt nhìn lên phía trước. Trong mắt ông, chiếc tháp canh bằng bê tông ở cứ điểm Bàu Bàng hiện lên vẻ bướng bỉnh, ngang ngạnh, thách thức, mặc dù pháo 85 ly nòng dài đã bắn đứt phần trên của tháp canh. Bàu Bàng là vị trí tiền tiêu của sư đoàn 1 Mỹ "Anh cả đỏ". Ở đó hiện giờ có một tiểu đoàn bộ binh nguy và một trận địa pháo 12 khẩu.

Tư lệnh Hoàng Việt ngắm con đường rất lâu. Cuộc giành giật từng thước đường suốt mười tháng ròng vậy là đã tạm chấm dứt, Mỹ - nguy buộc phải bỏ lại trước mặt cả trăm cây số đường, lùi về giữ phần đất còn lại quanh Sài Gòn bỏ lại tỉnh Phước Long, tỉnh Bình Long, tỉnh Quảng Đức đã hoàn toàn bị cô lập. Có bốn tuyến đường chính chạy về Sài Gòn. Đường 1 từ phía đông bắc. Đường 13 từ phía bắc. Đường số 1b từ phía tây bắc, và đường 4 từ phía tây nam. Trong bốn tuyến đường ấy, chúng ta mới thiết lập được thể trận vững chắc của bộ đội chủ lực trên tuyến đường 13 từ phía bắc, cách trung tâm Sài Gòn sáu mươi lăm cây số. Muốn tiến vào hang ổ cuối cùng của địch, chúng ta còn phải thiết lập thể trận trên ba tuyến đường kia, phải hoàn chỉnh cái vòng vây thép không lồ xung quanh Sài Gòn. Đó là nhiệm vụ của giai đoạn chiến lược sắp tới.

Cuộc tiến công chiến lược năm 1972 đã hoàn thành nhiệm vụ lịch sử giao cho nó. Hiệp định Pa ri đã ký kết. Một giai đoạn chiến lược khác của cuộc chiến tranh lâu dài nhưng tất thắng sắp bắt đầu! Bằng tinh thần bền bỉ, dẻo dai. bằng lòng dũng cảm hy sinh vô bờ bến, bằng sự sáng tạo vượt lên trên sức mình, các sư đoàn cuối cùng đã đứng vững vàng ở những bàn đạp hết sức lợi hại được trù tính từ lâu. Khối chủ lực miền Đông Nam Bộ, bằng kết quả chiến đấu suốt mười tháng trời, đã đặt được những nền móng chắc chắn, đặt được những tiền đề cụ thể về chiến dịch hết sức tốt đẹp cho giai đoạn chiến lược sắp đến, trên hướng chiến lược chủ yếu này-

Đứng trên đường 13, cách Sài Gòn sáu mươi lăm cây số. Tư lệnh Hoàng Việt thấy rất rõ những vấn đề hết sức quan trọng đó- Ông nghĩ tới những việc phải làm để tiếp tục củng cố và phát triển thể trận. Củng cố và phát triển những tiền đề chiến dịch, đã hình thành trong buổi giao thời của những giai đoạn chiến lược.

Tư lệnh Hoàng Việt quay sang hỏi người sĩ quan tham mưu:

- Trận địa trực ban của Trung đoàn 29 ở đâu?

Người sĩ quan đứng nghiêm:

- Báo cáo đồng chí tư lệnh ở bên trái, mời đồng chí tư lệnh đi theo đường này.

Người sĩ quan bước xuống vệ đường 13, rẽ theo lối mòn. Tư lệnh Hoàng Việt và những sĩ quan khác tiếp tục đi theo thành một hàng dài. Đến cách hầm trực ban chừng mười lăm mét, anh sĩ quan tham mưu bước nhanh tới định báo tin. Nhưng anh chưa kịp nói, thì trong hầm đã có tiếng hô " nghiêm" rất đồng dục, và bóng một cán bộ người thấp, nhỏ, nhưng khoẻ mạnh, nhanh nhẹn, đã vọt lên hầm, anh đi tới phía Tư lệnh Hoàng Việt, cách năm bước, anh đứng lại giờ tay chào:

- Tôi, Lê Cam Đại đội trưởng Đại đội 111 thuộc Trung đoàn 29, trực ban chiến đấu, báo cáo đồng chí Tư lệnh mặt trận, Đại đội 111 đang sẵn sàng!

- Được!

Tư lệnh Hoàng Việt chào đáp lại, ông bước tới đặt tay lên vai Lê Cam, đôi mắt của tư lệnh sung sướng nhìn khuôn mặt rám nắng của người đại đội trưởng trẻ. Ông ôm chặt lấy Lê Cam. Lê Cam áp đầu mình vào ngực ông, rồi ôm chặt lấy ông. Những sĩ quan đứng quanh rất xúc động, họ cũng muốn được ôm lấy Tư lệnh và người đại đội trưởng xuất sắc- Họ trân trọng cảnh đang diễn ra: Một vị tướng đang ôm chặt người sĩ quan cấp dưới của mình: Một người lính già đang ôm chặt người lính trẻ; Một người cha, người chú đang ôm chặt đứa con đứa cháu! Hai con người tiêu biểu, đại diện cho hai cấp, ở hai mũi nhọn của chiến dịch, họ luôn nghĩ tới nhau trong suốt cuộc chiến đấu, nhưng không nhìn thấy mặt nhau. Họ đặt hết lòng tin vào nhau, nhưng chưa có dịp chuyện trò với nhau, nên lúc này họ như hòa làm một!

Tư lệnh Hoàng Việt cùng Lê Cam bước xuống hầm. Tất cả cán bộ chiến sĩ xếp thành hàng từ nãy vẫn đứng nghiêm trong chiếc hầm thùng rộng. Họ nhìn cảnh vừa diễn ra. Trong đôi mắt

sáng ngời, non trẻ của họ, đẹp thay, đều lấp lánh nước mắt! Tư lệnh Hoàng Việt âu yếm nhìn khuôn mặt, nhìn sâu vào đôi mắt từng chiến sĩ. Mắt ông cũng rung rung. Ở Tàu Ô, ông đã đứng lặng đi trước những chiếc hầm chữ A sạt lở, méo mó, còn nồng nặc mùi lửa đạn, lòng đau như cắt khi thấy những vết máu thấm đen vào đất. Những vết máu ấy là tinh hoa chói lọi nhất của đời người lính! Và lúc này ở đây, những giọt nước mắt ông nhìn thấy kia, cũng là tinh hoa của đời người lính! "ôi chao, là những Dũng sĩ tuyệt vời của Đất nước! Những dũng sĩ tuyệt vời của ông!". Hoàng Việt thở mạnh, ông dang rộng hai tay như muốn ôm tất cả những chiến sĩ vào lòng. Trong giờ phút hết sức tự nhiên và rất xúc động này, ông hiểu thêm thế nào là hạnh phúc của một người lính già, thế nào là niềm tự hào chính đáng của một người làm tướng cầm quân!

Nghỉ - Giọng Hoàng Việt ấm áp - Các đồng chí ngồi xuống đi. Các đồng chí mệt lắm, tôi biết các đồng chí rất mệt! Rõ ràng ba trăm ngày đêm chửi đầu dăm bữa nửa tháng gì. Trận Điện Biên Phủ dài nhất trong đánh Pháp cũng chỉ có năm mươi lăm ngày đêm. Trận Tàu Ô của các đồng chí một trăm linh chín ngày đêm, còn trận trên đường 13 trước sau đúng một trăm năm mươi ngày đêm! Có thể coi đó là trận đánh dài ngày nhất trong đời chúng ta! ác liệt lắm. Vất vả lắm! Không có gian khổ nào bằng gian khổ của người lính ở chiến trường. Chúng ta hiểu như thế, nên chúng ta đã biết nghỉ ngơi lại, chịu đựng tất cả, vượt qua tất cả mọi thử thách gay go để tiến lên, để đứng vững vàng ở vùng đất lý tưởng này trước khi tình hình mới xuất hiện.

Từ lệnh Hoàng Việt dừng lại, ông ngạc nhiên thấy các chiến sĩ vẫn đứng nghiêm, ông thấy mình cũng còn đang đứng. Ông vội vàng ngồi xuống chiếc ghế dài bằng tre, cán bộ chiến sĩ lần lượt ngồi xuống hai bên. Ông nhìn quanh hầm, ông gật đầu:

- Tươi tắn, sạch sẽ, lại khang trang nữa. Tốt! Rất tốt! Chắc các đồng chí đã được thở những hơi khoan khoái?

Cán bộ, chiến sĩ dần dần vây quanh người ông. Họ chăm chú nghe ông nói, họ nhìn ông với cặp mắt kính trong, vừa tò mò. vừa vui sướng. Hoàng Việt trù mến nhìn đi nhìn lại những chiến sĩ của mình: "Họ như thế đấy! - ông thầm nhủ - Họ đã chốt giữ một trăm linh chín ngày đêm ở Tàu Ô. Họ như thế đấy!". Ông đưa mắt nhìn ra cuối đường chiến hào. Ông thấy mấy chiến sĩ đang lúi húi dưới hầm, ông chỉ tay về phía đó, chưa kịp hỏi thì Lê Cam đã đứng dậy:

- Báo cáo đồng chí tư lệnh mặt trận, đó là một số chiến sĩ trong tiểu đội trực ban tranh thủ đào chiến hào.

- Tiếp tục đào chiến hào? - Hoàng Việt ra hiệu cho Lê Cam ngồi xuống, ông chỉ tay về phía Bàu Bàng - Vì cái tháp canh kia hả?

- Dạ - Lê Cam ngồi xuống tiếp tục nói - Thừa đồng chí Tư lệnh vì cái tháp canh đó và cả vì thói quen. Lúc rảnh rỗi, anh em vẫn tiếp tục đào hầm, giống như hồi ở Tàu Ô. Báo cáo đồng chí Tư lệnh. Ở ngoài trận địa ngồi không khó chịu lắm. Chúng ta đang thi hành lệnh ngừng bắn, nhưng thừa đồng chí Tư lệnh, cái cảnh hai phía vẫn chĩa súng vào nhau, nhưng lại đứng nhìn nhau thế này thật chưa quen ạ!

Hoàng Việt gật đầu, ông rất bằng lòng và tâm đắc:

- Chưa quen? Đúng! Vì cái tháp canh kia? Đúng! Nhất là vì tâm địa của kẻ thù các đồng chí ạ. Các đồng chí biết Nguyễn Văn Thiệu lên đài phát thanh Sài Gòn nói gì sau giờ ký Hiệp định Paris không? Hẳn nức nở vì Mỹ ép hẳn ký Hiệp định. Hẳn hằn học, hẳn giãy giụa, hẳn kêu gào, một mực bốn lắc, bốn không. Hẳn tuyên bố không ngừng bắn, không nhượng một tấc đất cho Cộng sản. không nói chuyện với Cộng sản, không chính phủ liên hiệp ba thành phần - Hoàng Việt chỉ tay về phía các chiến sĩ đang đào hầm gật đầu - Các đồng chí tiếp tục đào hầm là rất đúng. Phải hết sức tỉnh táo, hết sức cảnh giác, phải sẵn sàng chiến đấu cao. Chúng ta phải nhanh chóng mạnh hơn nữa, bắt kẻ thù phải thi hành Hiệp định.

Lê Cam nhìn Tư lệnh Hoàng Việt vẻ suy nghĩ đắn đo, rồi bỗng mạnh dạn lên tiếng:

- Báo cáo đồng chí Tư lệnh. từ đây vô Sài Gòn, chỉ hơn sáu mươi lăm cây số, nóng ruột lắm thủ trưởng ạ!

Học ngồi cạnh, đoán được điều Lê Cam chưa dám nói, Học nói thay, cậu chàng này vốn rất mạnh dạn từ trước đến giờ.

- Thừa đồng chí Tư lệnh. vợ con đồng chí đại đội trưởng chúng tôi đang ở trong Sài Gòn. Mười năm nay không được tin tức gì. Đồng chí đại đội trưởng nóng ruột cũng đúng phải không ạ?

Tư lệnh Hoàng Việt gật đầu, ông nhìn Lê Cam với sự thông cảm. thương yêu. ông nói, giọng khoan thai:

- Chúng ta sẽ vào Sài Gòn. Không vào Sài Gòn thì làm sao kết thúc được cuộc chiến tranh giải phóng phải không các đồng chí? Chúng ta phải tạo thời cơ khi thời cơ đến thì phải sẵn sàng. Phải biết dẫn lòng lại. Phải biết dồn sự dẫn lòng đó cho sự sẵn sàng. Các đồng chí có hiểu ý tôi nói không?

- Dạ hiểu ạ!

Học nhanh nhẩu đáp trước. Vừa lúc đó Thúy từ ngách hầm thứ hai bước ra, tay cầm khay trà, tay xách siêu nước. Cái khay - cũng không thể gọi tên gì khác hơn - là một miếng nhôm loại đặc biệt hình chữ nhật, xung quanh có gờ, anh em lấy trong xe M.113. trên khay hai chiếc ca Mỹ chồng lên nhau. đang bốc hơi, và có đến một chục cái "cốc" trắng bằng nhựa. Những cái "cốc" nhựa trắng này là những nắp nhựa bảo hiểm đầu đạn M.79 anh em làm thêm chân. Thấy Tư lệnh Hoàng Việt, Thúy dừng lại, vẻ lúng túng. Hoàn ngồi ngoài, đã kịp đứng lên. Hoàn quay mặt nhìn Thúy, chỉ muốn nói ba tiếng "cảm ơn em" nhưng trước đông người không dám nói. Hoàn sung sướng đỡ khay trà trên tay Thúy đặt xuống chiếc bàn tre. rót nước trà ra cốc. Tư lệnh Hoàng Việt nhìn Thúy, ông ngạc nhiên. hỏi

- Đồng chí là...

Học lại nhanh nhẩu:

- Báo cáo đồng chí Tư lệnh. đồng chí Thúy ở đội văn công sư đoàn đẩy ạ

Hoàng Việt nghĩ tới ngôi nhà anh em đang làm trên đường 13, ông hỏi:

- Bao giờ thì văn công biểu diễn được?

Thúy hết lúng túng. cô đứng nghiêm, đôi mắt đen như cười:

- Thừa đồng chí Tư lệnh, văn công sư đoàn sẽ biểu diễn khi trên cho phép các loại xe đồ qua lại.

Hoàng Việt cười, nét mặt đôn hậu của ông rạng rỡ:

- Hay lắm, đồng bào trong vùng địch, đồng bào Sài Gòn càng hiểu cách mạng, càng hiểu Quân giải phóng chúng ta hơn. Các đồng chí phải coi mỗi lần biểu diễn giống như một trận đánh, một trận đánh bằng nghệ thuật. Kết quả của những trận đánh đó đi thẳng vào lòng người. Có phải thế không?

Hoàng Việt uống cạn cốc nước, ông ngắm nghía chiếc cốc nhựa trắng, gật đầu, mỉm cười âu yếm với mọi người, rồi ông đứng dậy:

- Cảm ơn các đồng chí, chúc các đồng chí mạnh khỏe, cảnh giác và luôn luôn sẵn sàng. Chúng tôi đi đây - ông xem đồng hồ - Sư đoàn trưởng, trung đoàn trưởng của các đồng chí chắc đang đợi chúng tôi.

Hoàng Việt bắt chặt tay từng người rồi bước lên hầm. Các chiến sĩ đứng nhìn theo ông.

Nắng xuân rực rỡ tỏa xuống đôi vai vững chãi của ông.

Nắng xuân rực rỡ trải rộng trên vùng trung tuyến.

Sông Lam tháng 8 năm 1978

Sông Sài Gòn tháng 10 năm 1981

NAM HÀ

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>